



GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ CÓ THỂ CHUYỂN GIAO TECHMART LANG SON 2008

(Tài liệu phục vụ Chợ Công nghệ và Thiết bị
Hữu nghị Việt - Trung 2008
Tp. Lạng Sơn, từ 31/8 - 3/9/2008)



TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA
HÀ NỘI, 8/2008

CHỢ CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ VIỆT NAM TRÊN MẠNG INTERNET (TECHMART ẢO)

24 Lý Thường Kiệt - Hà Nội Tel: 0084-4-9342945 Fax: 0084-49349127
Email: techmart@vista.gov.vn • Website: www.techmartvietnam.com.vn



CHỢ CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ VIỆT NAM

<http://www.techmartvietnam.com.vn>

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA



CHỨC NĂNG CỦA TECHMART ẢO

1-Giới thiệu, trưng bày công nghệ, thiết bị trong và ngoài nước trên mạng Internet.

2-Sàn giao dịch về công nghệ, thiết bị và tư vấn KH&CN: Các tổ chức, cá nhân có thể tìm đối tác, bạn hàng mua và bán công nghệ, thiết bị trong và ngoài nước, tiến hành đàm phán, ký kết hợp đồng, trao đổi trực tuyến với các chuyên gia KH&CN về các lĩnh vực quan tâm.

3-Hỗ trợ các đơn vị cập nhật thông tin mới nhất về KH&CN, cơ chế chính sách phát triển thị trường công nghệ.

4-Diễn đàn chuyển giao và đổi mới công nghệ: tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, hỏi đáp về những vấn đề quan tâm.

CÁC THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ TRÊN TECHMART ẢO

1-Thông tin

- * Chào bán các công nghệ, thiết bị và dịch vụ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
- * Tìm kiếm công nghệ, thiết bị và đối tác
- * Giới thiệu kết quả nghiên cứu, công nghệ trong và ngoài nước.
- * Văn bản pháp luật về KH&CN.
- * Tư vấn KH&CN.
- * Văn bản pháp luật về KH&CN.
- * Hồ sơ các tổ chức NC&PT, doanh nghiệp
- * Tin tức và sự kiện.

2- Dịch vụ:

- * Dịch vụ bao gói thông tin theo yêu cầu cho các đơn vị thành viên.
- * Dịch vụ liên quan đến xúc tiến giao dịch, chuyển giao công nghệ, đầu tư của mọi lĩnh vực.
- * Đào tạo và chuyển giao các sản phẩm của Techmart ảo.





Giới thiệu
công nghệ và thiết bị có thể chuyển giao
(Tài liệu phục vụ Chợ Công nghệ và Thiết bị
Hữu nghị Việt – Trung 2008
Tp. Lạng Sơn, từ 31/8 - 3/9/2008)

Cơ quan chỉ đạo, quản lý

- Bộ Khoa học và Công nghệ
- Ủy ban Nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Đơn vị tổ chức thực hiện

- Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia
- Sở Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn

Hà Nội, 8/2008

Các tổ chức và cá nhân có yêu cầu liên quan đến các công nghệ, thiết bị hoặc dịch vụ tư vấn công nghệ có thể chuyển giao đã được giới thiệu trong tài liệu này và các yêu cầu khác về thông tin thị trường công nghệ, xin liên hệ:

Tại Hà Nội:

Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia

24 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

Tel: 84-4-9342945/8249874; Fax: 84-4- 8249874

Email: techmart@vista.gov.vn

Website: <http://www.techmartvietnam.com.vn>

Tại Lạng Sơn:

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LẠNG SƠN

Số 438 Bà Triệu, phường Đụn Kinh, Tp. Lạng Sơn

Tel: 025 - 718149 Fax: 025 - 872075

Email: khcns@langson.gov.vn

MỤC LỤC

	Trang
LỜI GIỚI THIỆU	5
CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA TECHMART LANG SON 2008	7
PHẦN I: CÁC ĐƠN VỊ CUNG CẤP CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ, GIẢI PHÁP PHẦN MỀM, DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM	9
PHẦN II: CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ, GIẢI PHÁP PHẦN MỀM, DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM	69
1. Chế biến thực phẩm, đồ uống	70
2. Cơ khí - Chế tạo máy	101
3. Công nghệ Thông tin - Viễn thông	145
4. Dệt may - da giày	196
5. Điện - Điện tử - Tự động hoá	198
6. Giao thông vận tải	248
7. Nông - Lâm - Thuỷ sản	254
8. Vật liệu - Hoá chất - Dược phẩm	286
9. Xử lý môi trường	340
10. Y tế	248
11. Lĩnh vực khác	363
PHẦN III: CÁC BẢNG TRA CỨU	371
Bảng 1: Đơn vị cung cấp công nghệ, thiết bị, giải pháp phần mềm, dịch vụ và sản phẩm	372
Bảng 2: Công nghệ, thiết bị, giải pháp phần mềm, dịch vụ và sản phẩm	378

Lời giới thiệu

Các kỳ Techmart quốc gia và khu vực trong những năm qua cho thấy Chợ công nghệ và thiết bị là một trong những hoạt động xúc tiến rất hiệu quả để gắn kết nghiên cứu, đào tạo với sản xuất kinh doanh, thúc đẩy chuyển giao công nghệ, quảng bá, tuyên truyền các thành quả KH&CN.

Để đẩy mạnh sự hình thành và phát triển thị trường công nghệ, nâng cao sức sản xuất của các tỉnh biên giới Việt – Trung nói riêng và các địa phương trong nước nói chung, Bộ KH&CN phối hợp với UBND tỉnh Lạng Sơn tổ chức Chợ công nghệ và thiết bị hữu nghị Việt – Trung tại Tp. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 31/8 đến 3/9/2008.

Techmart Lạng Sơn 2008 là cơ hội để các tổ chức, cá nhân gặp gỡ, trao đổi, thương thảo trực tiếp với các viện nghiên cứu, trường đại học, các doanh nghiệp - những nơi sản sinh ra các ý tưởng công nghệ, thiết bị và giải pháp phần mềm đẩy mạnh công nghiệp hoá và hiện đại hoá vùng biên giới phía Bắc nói riêng và cả nước nói chung.

Với mục đích thông tin rộng rãi về các đơn vị tham gia Techmart, Ban tổ chức biên soạn và giới thiệu tập tài liệu này nhằm giúp các đối tác tra cứu và tìm kiếm dễ dàng các đơn vị tham gia Techmart Lạng Sơn 2008 và các công nghệ, thiết bị, sản phẩm, giải pháp phần mềm được giới thiệu tại Techmart Lạng Sơn 2008.

Ngoài ra, Quý vị có thể tìm kiếm và tra cứu những thông tin hữu quan khác trên mạng Internet theo địa chỉ: <http://www.techmartvietnam.vn>;

Chúng tôi hy vọng tập tài liệu này sẽ giúp ích cho Quý vị trong việc tìm kiếm những thiết bị, công nghệ và các đối tác cần thiết để đẩy mạnh quá trình đổi mới và chuyển giao công nghệ, góp phần thúc đẩy hình thành và phát triển thị trường công nghệ ở nước ta.

Ban tổ chức
Techmart lang son 2008

CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA TECHMART LANG SON 2008

Thời gian	Các hoạt động chính
Chủ nhật, ngày 31/8/2008	
19h30 – 22h00	Lễ khai mạc
19h30 - 20h00 20h00 - 20h10 20h10 - 20h40 20h40 - 21h20 21h20 - 21h30 21h30 - 22h00	Ca nhạc chào mừng, đón tiếp đại biểu Giới thiệu đại biểu Diễn văn khai mạc, phát biểu chào mừng: - Lãnh đạo UBND tỉnh Lạng Sơn - Lãnh đạo Trung ương - Lãnh đạo Chính phủ Quảng Tây, Trung Quốc Giới thiệu một số công nghệ và thiết bị tiêu biểu Cắt băng khai mạc Chứng kiến ký kết hợp đồng và thăm quan gian hàng
Thứ hai, ngày 1/9/2008	
8h00 - 21h30	Hội thảo, trao đổi, gặp gỡ, ký kết hợp đồng
8h00 - 11h30	- Hội thảo “Khoa học và Công nghệ với sự phát triển bền vững của Hành lang kinh tế “Nam Ninh - Lạng sơn – Hà Nội - Hải Phòng” Địa điểm: Hội trường tầng 3, Trung tâm Thương mại, khu đô thị Phú Lộc IV, phường Hoàng Văn Thụ, Tp. Lạng Sơn.
9h00 - 17h00	- Ký kết các hợp đồng chuyển giao CN&TB
19h30 - 21h30	Ca nhạc phục vụ Techmart
Thứ ba, ngày 2/9/2008	
8h00 - 21h30	Hội thảo, trao đổi, gặp gỡ, ký kết hợp đồng
8h00 - 12h00	Hội thảo “ Công nghệ thích hợp trong bảo quản, chế biến rau, quả, chăn nuôi, trồng trọt và xử lý môi trường”

	Địa điểm: Hội trường tầng 3, Trung tâm Thương mại, khu đô thị Phú Lộc IV, phường Hoàng Văn Thụ, Tp. Lạng Sơn.
14h00 – 17h00	Hội thảo “Khoa học và Công nghệ phục vụ phát triển Nông nghiệp – Lâm nghiệp tỉnh Lạng Sơn Địa điểm: Hội trường tầng 3, Trung tâm Thương mại, khu đô thị Phú Lộc IV, phường Hoàng Văn Thụ, Tp. Lạng Sơn.
9h00 – 17h00	- Ký kết các hợp đồng chuyển giao CN&TB.
19h30 - 21h30	Ca nhạc phục vụ Techmart
Thứ tư, ngày 3/9/2008	
8h00 - 15h00	- Tham quan, trao đổi, gặp gỡ, ký kết hợp đồng
15h30 – 16h30	Lễ Bế mạc và Tổng kết
15h30 - 16h00	Ca nhạc chào mừng, đón tiếp đại biểu
16h00 -16h10	Giới thiệu đại biểu
16h10 - 16h20	Báo cáo tổng kết Chợ
16h20 - 16h30	Công bố quyết định khen thưởng và trao thưởng

BAN TỔ CHỨC
TECHMART LẠNG SƠN 2008

PHẦN I

**CÁC ĐƠN VỊ CUNG CẤP CÔNG NGHỆ,
THIẾT BỊ, GIẢI PHÁP PHẦN MỀM,
DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM**

001: BÁC SĨ VÕ VĂN TƯỜNG

Địa chỉ: 249 Ông ích Khiêm - Đà Nẵng

Tel: 0982105459

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Vòng bọc hậu môn nhân tạo	362

**002: BỘ MÔN VẬT LÝ TIN HỌC, VIỆN VẬT LÝ KỸ THUẬT, TRƯỜNG ĐẠI HỌC
BÁCH KHOA HÀ NỘI**

Địa chỉ: P504 Nhà Công nghệ cao, Đại học Bách khoa Hà Nội, Số 1 Đại Cồ Việt, Hà Nội

Tel: 844-8681572

Email: pkhung-iep@mail.hut.edu.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Thư viện phần mềm phục vụ giảng dạy và thi vật lý, hóa học	192

003: CƠ SỞ NHẬT NAM

Địa chỉ: 54 Huyện Trần Công Chúa - Tp. Đà Nẵng

Tel: 0511.386657

004: CÔNG TY CỔ PHẦN BAN MAI

Địa chỉ: Cụm CN Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng

Tel: 0913538582

Email: techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: Ông Thành

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chế biến phân bón rễ và phân bón lá từ phế thải động vật	291
2	Công nghệ sản xuất một số loại phân hữu cơ khoáng từ bột xương trâu bò	299

005: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG

Địa chỉ: 16 Lạch Tray, Hải Phòng

Tel: 0313.640681

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất Bia Hải Phòng	73

006: CÔNG TY CỔ PHẦN BIFI

Địa chỉ: 814/3 Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội

Tel: 04.7755312 **Fax:** 04.7754345 **Email:** techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: TS. Lê Văn Tri

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất phụ gia bê tông BiFi	301
2	Phụ gia bê tông BIFI và BIFI-Puzzolan	321

007: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN DỊCH VỤ THỦY SẢN HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Huyện Cát Hải, Hải Phòng

Tel: 0313.886396 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất mắm truyền thống	78

008: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BÌNH MINH

Địa chỉ: 456 Trần Khát Chân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: 04.9764441/42 **Fax:** 04.9764445 **Email:** sunriseco@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy tính thương hiệu BM	173
2	Phần mềm “Văn phòng điện tử E-Office”	174
3	Phần mềm kế toán doanh nghiệp dùng cho các đơn vị xây lắp	177
4	Phần mềm kế toán doanh nghiệp NEWACC	177
5	Phần mềm quản lý cấp phép kinh doanh (BM Busma)	181
6	Phần mềm Quản lý dự án đầu tư	182

009: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Địa chỉ: 814/3 Láng Thượng- Hà Nội

Tel: 04 7754253 **Fax:** 04 7754346 **Email:** tribiotech@hnnvn.vn

Giám đốc: Lê Văn Tri

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất các chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường	295
2	Công nghệ sản xuất chế phẩm tăng năng suất cây trồng FITO-HUMAT	297

010: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐÔ THỊ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: 01 Hoàng Diệu, Hồng Bàng, Hải Phòng

Tel: 04.9342945 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Pha đèn cao áp CS - 09	236

011: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ UỐNG ORIGIN VIỆT NAM

Địa chỉ: Bạch Nam, Mỹ Hào, Hưng Yên

Tel: 0321.945956 **Email:** vio@vobeco.com.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sản xuất Vodka chất lượng cao từ gạo Việt Nam	98

012: CÔNG TY CỔ PHẦN DỨA BÀ PHÚC VIÊN QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Số 18 đường Phúc Viên thị trấn Tân Ninh huyện Phù Tuy Quảng Tây

Tel: 13367619983 **Fax:** 0771-7616058 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Kỹ thuật sản xuất sê-ri sản phẩm dứa bà	272

013: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH VĨNH THỊNH

Địa chỉ: Phòng 7 nhà K5 tập thể Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: 0904131766 **Email:** techmart@vista.gov.vn

014: CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG LÂM NGHIỆP VÙNG ĐÔNG BẮC

Địa chỉ: 246 Trần Quang Khải, P.Chi Lăng, TP.Lạng Sơn

Tel: 025.810246 **Email:** techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: Hoàng Lê Minh

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Các cây giống có giá trị khoa học và kinh tế cao	254
2	Khung nhà lưới trồng hoa, trồng rau an toàn	367

015: CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN ĐẦU TƯ SONG DOANH LAI CỬU CHÂU QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Phòng 1905 Toà nhà Quế Diêm Nam Ninh

Tel: 5520670 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Xe máy chạy điện	250

016: CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU SINH HỌC QUỐC GIA

Địa chỉ: A3/9 Ấp 1 Võ Văn Vân, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh

Tel: 08.2481283 **Email:** nhienlieusinhhoc@yahoo.com

Giám đốc: Nguyễn Bá Phương

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất Biodiesel	295
2	Thiết bị sản xuất Glycerin	330

017: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

Địa chỉ: 02 An Đà, Hải Phòng

Tel: 0313.847022 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Ống nhựa và phụ tùng nhựa PVC, HDPE, PPR	131

018: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG LÂM SẢN KIM BÔI

Địa chỉ: Xóm Vai, xã Thanh Nông, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình

Tel: 0982 872431 **Email:** techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: Bùi Quang Tiếp

019: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN FITOHOOCMON (VN)

Địa chỉ: 814/3 Láng Thượng- Hà Nội

Tel: 04.7750333/7754346 **Fax:** 04.7754346 **Email:** fitohoocmon@hvnvn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học (BIOF) xử lý đáy ao trước, trong và sau khi nuôi trồng thủy sản	296
2	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học (BTS) xử lý nước ao nuôi trồng thủy sản	296
3	Công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ phế thải, phụ phẩm mía đường	300
4	Công nghệ sản xuất và ứng dụng phân phức hợp hữu cơ vi sinh Fitohoocmon	304

020: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ONG MIỀN NÚI

Địa chỉ: 109 C9 Nguyễn Hồng, Nam Thành Công, Đống Đa, Hà Nội

Tel: 04.2660757 **Fax:** 04.2660757 **Email:** techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: Lưu Thị Đào

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Giới thiệu các sản phẩm ong: mật ong, phấn hoa, sữa ong chúa và một số sản phẩm khác	264
2	Mật ong	273
3	Phấn hoa	275
4	Sữa ong chúa tươi	282

**021: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM VÀ THỰC PHẨM CHỨC
NĂNG THĂNG LONG**

Địa chỉ: 37B Linh Lang, Ba Đình, Hà Nội
Tel: 0975706886 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cao xương ngựa bạch thuần khiết kỹ thuật cao	248
2	Hợp chất sản xuất Mangiferin	314
3	Quy trình kỹ thuật cao xương ngựa bạch thuần khiết	321
4	Quy trình sản xuất mangiferin chiết xuất từ cây xoài	322

022: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐO LƯỜNG ĐÔNG ĐÔ

Địa chỉ: Số 31/ 64 Vũ Trọng Phụng - Thanh Xuân Trung - Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 04.2420694 **Fax:** 04.6338374 **Email:** dongdo.scale@yahoo.com.vn
Giám đốc: Phạm Kim Thành

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Các loại cảm biến lực	102
2	Cân bàn điện tử Cub	200
3	Cân bàn SnapWeigh	206
4	Cân bàn Widcat	207
5	Cân Cub	207
6	Cân đếm điện tử TCII	208
7	Cân kỹ thuật OHAUS	209
8	Cân ô tô điện tử 30-100 tấn, model TS3000	209
9	Cân ô tô điện tử 30-100 tấn, model WB6000	210

023: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRỌNG TÍN

Địa chỉ: Số 17 Ngõ 49 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội

Tel: 04.7730460 **Fax:** 04.7736672 **Email:** nvqminh2001@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bình nước nóng năng lượng mặt trời có bộ xung thiết bị hỗ trợ điện	101
2	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời quy mô gia đình, khách sạn, công nghiệp - tự động hoá khâu điều khiển đạt hiệu suất cao ngay cả mùa đông	138

024: CÔNG TY CỔ PHẦN THUỶ SẢN ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Phường nại Hiên Đông - Tp. Đà Nẵng

025: CÔNG TY CỔ PHẦN TM VÀ XNK MAKXIM VIỆT NAM

Địa chỉ: 28D lô 12 Khu đô thị Định Công - Q Hoàng Mai - Hà Nội

Tel: 04.6404374 **Fax:** 04.6408268 **Email:** makximvietnam@yahoo.com

Giám đốc: Thái Huy Nhung

026: CÔNG TY CỔ PHẦN VI SINH ỨNG DỤNG

Địa chỉ: Số 9A Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 04.2407149 **Fax:** 04.7566461 **Email:** vsud@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Nồi lên men	131
2	Sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp, thủy sản và môi trường. Tư vấn chuyển giao công nghệ sinh học	325
3	Xử lý chất thải chuồng trại chăn nuôi bằng chế phẩm EMUNIV	347
4	Xử lý phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân hữu cơ vi sinh bằng chế phẩm Emuniv	339

027: CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HÒA VĨNH LỘC THANH HÓA

Địa chỉ: Xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Tel: 0373.870023 **Email:** techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: Trương Như Cường

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Quy trình công nghệ sản xuất gạch đất không nung từ đất sét đồi	322

028: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y - MỸ - ĐƯỜNG

Địa chỉ: Mai Xuân Thưởng, Q.6, Tp.Hồ Chí Minh
Tel: 04.8800519 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hàng mỹ phẩm	314

029: CÔNG TY CÔNG NGHỆ HOÁ SINH VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 9A Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04.8361752 **Fax:** 04.7566461 **Email:** bbc.com@fpt.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sản phẩm phục vụ cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường	346
2	Sản phẩm phục vụ nuôi trồng thủy sản và gia súc gia cầm	281
3	Sản xuất, cung cấp, chuyển giao các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp, thủy sản và môi trường. Tư vấn chuyển giao công nghệ sinh học	327

030: CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI MA SAN

Địa chỉ: 141, đường Bắc Sơn, P Ninh Trại, Tp. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
Tel: 0912111580 **Fax:** 025775048 **Email:** techmart@vista.gov.vn
Giám đốc: Phạm Thị Hoa

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hàng tiêu dùng thực phẩm các loại	93

031: CÔNG TY CP TIN HỌC TRẺ VIỆT NAM

Địa chỉ: Nhà A3, P.2- Tập thể giáo viên ĐHSPPN- Đại học Quốc gia Hà Nội
Tel: 04.7549260 **Fax:** 04.7549132 **Email:** tinhoctrvietnam@vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy tính tiền điện tử Casio	173
2	Phần mềm chấm công	174
3	Phần mềm Quản lý bán hàng	180
4	Phần mềm Quản lý nhà hàng 4.1	183

032: CÔNG TY HÙNG DŨNG

Địa chỉ: Km 42+600 Thị trấn Lai Cách, Huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

Tel: 0320.782398 **Fax:** 0320.782396 **Email:** hungdunghd@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phụ tùng điện xe máy	249
2	Sản phẩm dầu bôi trơn + phụ gia	323
3	Thiết bị chiếu sáng chấn lưu Pa lalt	239

033: CÔNG TY HỮU HẠN CỬ LIỆU HẢI LAM NAM NINH

Địa chỉ: Phòng 2605 Toà nhà Thái An số 2-32

Đại lộ dân tộc Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc

Tel: 86 771 5885031 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền số tự hoá quy mô tài liệu ảnh chữ Hải Lam	111
2	Hệ thống nhận biết OCR font chữ in	114
3	Khai thác bản địa hóa và hợp tác phổ cập sản phẩm phần mềm Trung Quốc tại Việt Nam	166

034: CÔNG TY HỮU HẠN ĐẦU TƯ KIM HẢI HIỆP THẾ KỶ QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Phòng 1903 Toà nhà Quế Diêm Nam Ninh

Tel: 0771.2977586 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Xe đạp điện	250

035: CÔNG TY HỮU HẠN ĐIỆN KHÍ MÃ THỊ BẰNG TƯỜNG

Địa chỉ: Xóm Liên Thành thôn Liên Toàn thị xã Bằng Tường Quảng Tây

Tel: 0771-8539084 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Đèn tiết kiệm điện 4UΦ14	212

036: CÔNG TY HỮU HẠN ĐIỆN KÝ THÁNH CA QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Số 483 đường trung Dân chủ thành phố Ngọc lâm Quảng Tây, Trung Quốc

Tel: 0086-775-3159068 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy cấp nước tự động không tháp kiểu thông minh	120

037: CÔNG TY HỮU HẠN ĐỘNG LỰC NAM BẮC NAM NINH

Địa chỉ: Số 6 ngõ 5 đường Ngũ Nhất Nam thành phố Nam Ninh

Tel: 0771.4821289 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy kéo đẩy tay, máy thái phiến gỗ	123

038: CÔNG TY HỮU HẠN GẠCH VĨNH CỔ QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Tầng 3-5 C1 lô C Phú Lệ Giai Viên Đường Duyên Sơn thành phố Sùng Tả

Tel: 0771-7821046 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Gạch nhiều lỗ bằng đất kiên cố hoá	312

**039: CÔNG TY HỮU HẠN KHCN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỤ TƯỢNG
TP NAM NINH**

Địa chỉ: 1F lô A số 88 Tiểu khu Gia Viên, Đường Đông Cát, thành phố Nam Ninh

Tel: 0771.5709085 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy làm sạch khói dầu, máy làm sạch không khí	125

040: CÔNG TY HỮU HẠN NĂNG LƯỢNG LÂM QUANG QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Số 17 đường Đức Hiền, khu phát triển Tiên Hồ, Tp.Nam Ninh, Trung Quốc

Tel: 13978801683 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Thuốc Trần Thị Cốt chất tăng sinh kháng phục xuân	337

**041: CÔNG TY HỮU HẠN PHÂN SINH HỌC
PHONG NGUYỄN THỊ XÃ BẰNG TƯỜNG**

Địa chỉ: Khu công nghiệp Hữu Nghị Quan Hạ Thạch thị xã Bằng Tường Quảng Tây

Tel: 0771-8572222 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Kỹ thuật sản xuất phân sinh học	316

042: CÔNG TY HỮU HẠN TẬP ĐOÀN ĐIỆN CÔNG GIAI LỰC QUẢNG TÂY

Địa chỉ: 141 đường Liễu Thạch thành phố Liễu Châu

Tel: 13907728667 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy biến thế hợp kim phi tinh thể	220
2	Máy phát điện đồng bộ 3 pha 1FC6	221
3	Tổ máy phát điện đi-ê-zen	246

043: CÔNG TY HỮU HẠN THỰC PHẨM KIM BẢO SƯ NINH MINH

Địa chỉ: Xưởng đồ hộp Khu kinh tế Hoa kiều Ninh Minh Quảng Tây

Tel: 0771-8637203 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sê-ri sản phẩm Kim Bảo Sư	98

044: CÔNG TY HỮU HẠN TIẾT BỊ TỰ ĐỘNG HOA THÀNH KHÂM CHÂU

Địa chỉ: Số 111 đường Kim Trung thành phố Khâm Châu Quảng Tây

Tel: 13367777711 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hệ thống tự động không chế độ PH trên dây chuyền nhà máy đường	219

**045: CÔNG TY HỮU HẠN VẬT LIỆU KIẾN TRÚC
PHONG NINH CÁCH NAM NINH**

Địa chỉ: Số 15-19 F6 thị trường bán buôn vật liệu xây dựng trang trí cơ điện đường vành đai
nhanh Nam Ninh

Tel: 0771-2309071 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cửa tổ hợp, cửa nhôm màu	109

**046: CÔNG TY HỮU HẠN XNK THỰC PHẨM
CHÍNH CHÂU NINH MINH QUẢNG TÂY**

Địa chỉ: Đường Ninh Ái thị trấn thành trung huyện Ninh Minh Quảng Tây

Tel: 0771-8620108 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Thực phẩm xi dầu gừng hành và Thực phẩm tương tàu xì	100

047: CÔNG TY LIÊN DOANH QUỐC TẾ LẠNG SƠN

Địa chỉ: 117 Trần Đăng Ninh, Phường Tân Thanh, Tp. Lạng Sơn

Tel: 025.710999 **Fax:** 025.710918 **Email:** langsonjvc@hn.vnn.vn

Giám đốc: Hoàng Thanh Sơn

048: CÔNG TY MẬU DỊCH TRUNG QUỐC

Địa chỉ: Số 8, Đường Tam Nguyên Ly, Phường Bạch Vân, Tp. Quảng Châu, Trung Quốc

Tel: 0086.13288993378 **Fax:** 0086.020.366635987 **Email:** techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: Tôn Cương

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Đồ dùng bằng da	196
2	Sản phẩm công nghệ điện tử	189
3	Sản phẩm trung dược bảo vệ sức khỏe	324
4	Trang phục nam nữ	197

049: CÔNG TY PHÁT TRIỂN VÀ CHUYỂN GIAO PHẦN MỀM

Địa chỉ: 133 Kim Ngưu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: 04.8213982 **Fax:** 04.9874888 **Email:** kvhanoi1@dtsoftvn.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Các giải pháp phần mềm cho: Doanh nghiệp, Bệnh viện, Trường học...	146
2	Sản phẩm phần mềm quản lý của DTSOFT	189

050: CÔNG TY PHÁT TRIỂN VIỆC LÀM NHÂN ĐẠO

Địa chỉ: 98 Vũ Hữu, Hà Nội

Tel: 04.2386949

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hàng thủ công mỹ nghệ	268

051: CÔNG TY QUẢNG CÁO ÁNH DƯƠNG

Địa chỉ: 586 Bà Triệu, Tp, Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Tel: 0373.857531

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất mực dầu	106
2	Công nghệ và máy chế bản chân không	108
3	Công nghệ và Máy khắc xung trên inox, đồng, thép, nhôm	108
4	Máy khắc dầu kim loại siêu tốc	124
5	Máy khắc xung trên kim loại	125
6	Máy sản xuất bản in FLEXO	128

052: CÔNG TY SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - MỸ NGHỆ QUẾ TRÀ MY

Địa chỉ: 211 Phan Châu Trinh, Q.Hải Châu, Đà Nẵng

Tel: 0511.3827293/3222966

Fax: 0511.3827293

Email: quetramy@dng.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sản phẩm dép quế - sản xuất từ máy cắt gọn để, máy dập	197
2	Sản phẩm lót giày đục lỗ - sản xuất từ máy dập, máy may công nghiệp và máy cắt	197
3	Sản phẩm mỹ nghệ từ quế - sản xuất từ máy tiện, máy mài	281
4	Sản phẩm nhang trầm – sản xuất từ máy làm nhang	281

053: CÔNG TY SIVICO VIỆT NAM

Địa chỉ: Thôn 1 cụ công nghiệp Vĩnh Niệm, TP. Hải phòng

Tel: 031.3742778

Email: techmart@vista.gov.vn

054: CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG CHÂU Á

Địa chỉ: Phòng 705, CT1-2, Khu đô thị Mễ Trì Hạ, Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04. 787 5153 **Fax:** 04. 787 5066 **Email:** info@asenco.com.vn

Giám đốc: Nguyễn Đình Ngải

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bơm định lượng	101
2	Thùng và máy khuấy hoá chất	143
3	Van giảm áp	143

055: CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN TM & SX PHƯỢNG HỒNG

Địa chỉ: 475 Đường Bà Triệu, Phường Đông Kinh, Tp. Lạng Sơn

Tel: 025.719669 **Email:** techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: Nguyễn Thị Phượng

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cồn xoa bóp, dầu gấc G8	71
2	Dầu gấc viên nang	87
3	Giống cây gấc cao sản	265
4	Phân bón vi sinh Bio-planl và pro-planl	319
5	Phân bón vi sinh sạch	320

056: CÔNG TY TNHH CẤP ĐIỆN HẢI PHÒNG

Địa chỉ: 34 đường Thiên Lôì, P.Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng

Tel: 0313.847600 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây cáp điện các loại	211
2	Phụ kiện cáp van xoắn	237

057: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XANH

Địa chỉ: P.502, toà nhà Sholega, 275 Lạch Tray, Hải Phòng

Tel: 0982766181 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất khí sinh học	259
2	Giới thiệu công nghệ khí sinh học ứng dụng vật liệu composite	312
3	Sản phẩm bể Biogas - GTEC	346
4	Tư vấn bảo vệ môi trường doanh nghiệp	347

058: CÔNG TY TNHH CP KHOA HỌC KỸ THUẬT PHÚ TÂN QUẢNG TÂY TQ

Địa chỉ: Công nghiệp viên Hà Tây khu phòng thành TP phòng thành Quảng Tây

Tel: 0770-3285098 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Trồng nhân tạo kim hoa trà và chế biến sâu sản phẩm kim hoa trà	282

**059: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NÔNG CÔNG NGHIỆP LÂM SƠN**

Địa chỉ: Thôn Lâm Phú, xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

Tel: 068.852899 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cung cấp giống cây ăn quả chất lượng cao	263
2	Giống cây ăn quả chất lượng cao	264
3	Hợp đồng cung ứng cây giống và bao tiêu sản phẩm	269
4	Quy trình kỹ thuật trồng cây ăn quả theo tiêu chuẩn GAP	278
5	Tư vấn - Hướng dẫn kỹ thuật trồng cây theo tiêu chuẩn GAP	284

060: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI GIAO DỊCH XNK VIỆT CHÍNH**Địa chỉ:** Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh**Tel:** 04.9342945**Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hàng thương mại gia dụng	268

061: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THẦN NÔNG**Địa chỉ:** 42B ngõ 278, đường Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội**Tel:** 04-5143491**Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chuyển giao công nghệ bằng độc quyền sáng chế "phương pháp trồng ngô mật độ cao đạt năng suất bình quân từ 8-10 tấn/ha với mật độ 8-10 cây/m ² cho sản xuất đại trà	255
2	Giống lúa tẻ hạt bầu chịu hạn, sâu bệnh, ngắn ngày năng suất cao	265
3	Giống lúa thơm ngắn ngày năng suất siêu cao (110-115 ngày, năng suất 8-10 tấn/ha)	266
4	Lúa vụ đông cho miền bắc Việt Nam	273
5	Mô hình 3 vụ cây lương thực đạt năng suất năm từ 20-25 tấn/ha (phía Bắc Việt Nam); từ 30-35 tấn/ha/năm, ở vùng có tưới trong mùa khô (phía Nam Việt Nam) và có đề bao mùa mưa	274
6	Phương pháp mới trồng đậu xanh	276
7	Phương pháp mới trồng lạc	276
8	Phương pháp trồng ngô mật độ cao	276
9	Phương pháp trồng xen ngô vào đất trồng lạc chuyên canh, ngô đạt năng suất trên 3 tấn/ha; lạc bằng năng suất từ 2-2,5 tấn/ha trở lên (giải quyết vấn đề lương thực cho vùng trồng lạc)	277

062: CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ BA ĐÌNH**Địa chỉ:** Xóm 1, Nga Thủy, Nga Sơn, Thanh Hoá**Tel:** 0373 653320**Email:** techmart@vista.gov.vn**Giám đốc:** Vũ Thái Hưng

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bơm nước 3 chức năng	101
2	Máy bơm 2 trụ, 2 tốc độ	118
3	Máy bơm hỗn hợp	118

063: CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LINH
Địa chỉ: Lô 32 KCN Đà Nẵng, Quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng
Tel: 0511.3935117 **Fax:** 0511.3934181 **Email:** baolinhhdh@vnn.vn
Giám đốc: Trần Văn Thanh

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây truyền sản xuất kem xoa bóp	309

064: CÔNG TY TNHH HIỆP ĐỒNG
Địa chỉ: Số 6, ngách 123/2, phố Khương Thượng, Đống Đa, Hà Nội
Tel: 04.8539260 **Email:** info@synerwork.com
Giám đốc: Bùi Huy Kiên

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Giải pháp bán hàng trực tuyến – trực tiếp	162
2	Giải pháp bán hàng trực tuyến – trực tiếp	162
3	Quảng cáo trực tuyến	188
4	Quảng cáo trực tuyến	188

065: CÔNG TY TNHH HOA MAI
Địa chỉ: 379 Trần Tất Văn, Kiến An, Hải Phòng
Tel: 031-876217 **Fax:** 031691531 **Email:** dtrankien@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy nghiền, máy hút, máy trộn, máy xúc oxy	126
2	Ô tô tải Ben	249

066: CÔNG TY TNHH HƯNG HÀ
Địa chỉ: Số 1 ngõ 40, Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: 04.8212308 **Fax:** 04.9713830 **Email:** thu@hn.vnn.vn
Giám đốc: Nguyễn Đức Thủ

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sản phẩm viên nang cusumin > 93% trích ly từ củ nghệ vàng nguyên liệu trồng tại Việt Nam	324
2	Sản xuất bột giấy từ cỏ voi lai, thân cây ngô, công nghệ thân thiện với môi trường	282
3	Thực phẩm chức năng Silkomy	335
4	Thực phẩm chức năng Spirulina	335

067: CÔNG TY TNHH KHAI THÁC KHCN NÔNG HOÁ THI LẠC QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Số 60 Đại lộ Khoa Viên thành phố Nam Ninh Quảng Tây

Tel: 13877145857 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Khai thác và ứng dụng sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật an toàn từ nicouline	315

068: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀNH TRÍ QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Góc 6 Vườn khởi nghiệp Nhân viên du học Số 5 đường Khoa Viên Đông thành phố Nam Ninh

Tel: 13978891707 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Kỹ thuật điều khiển tự động hoá và quản lý tin học hoá nhà máy đường	169

**069: CÔNG TY TNHH KINH TẾ THƯƠNG MẠI HẢI MẠI
THÀNH PHỐ NAM NINH QUẢNG TÂY**

Địa chỉ: 707 khu C Toà nhà Trần Ninh Số 22 đường Hữu Ái Nam thành phố Nam Ninh Quảng Tây

Tel: 0771-2181382 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Ươm trồng cây giống thuốc bắc, cây giống vầu và cây giống khác	284

**070: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TIN HỌC THAO SÁNG VĨNH NGHIỆP THÀNH
PHỐ NAM NINH, TRUNG QUỐC**

Địa chỉ: TT thương hội quốc tế Địa Vương số 59 đường Kim Hồ thành phố Nam Ninh

Tel: 0771-5526330 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phần mềm quản lý vận hành và duy trì mạng lưới BTNN Bắc Thập	185

071: CÔNG TY TNHH MÁY MÓC CÔNG TRÌNH NGỌC SÀI QUẾ LÂM

Địa chỉ: 36 đường Thúy Trúc, khu Núi Voi, Tp.Quế Lâm, Quảng Tây, Trung Quốc

Tel: 0773.5588686 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy kéo dây xích đa năng	124

072: CÔNG TY TNHH MÁY TÍNH VÀ TRUYỀN THÔNG THIÊN TRƯỜNG

Địa chỉ: 47b - Phai Vệ - Phường Vĩnh Trại - Tp. Lạng Sơn
Tel: 025.717089 **Fax:** 025.715964 **Email:** truongvnls@gmail.com

**073: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NƯỚC KHOÁNG VÀ THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ QUẢNG NINH**

Địa chỉ: Vườn Đào - Bãi cháy - Hạ Long - Quảng Ninh
Tel: 033.847038 **Email:** techmart@vista.gov.vn

074: CÔNG TY TNHH NAM THẮNG LONG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp - Nhật Tân - Kim Bảng - Hà Nam
Tel: 0351.826468 **Fax:** 0351.520532 **Email:** mai510_hn@yahoo.com
Giám đốc: Lê Thị Ngọc Mai

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Áo phao cứu sinh kiểu Gilê	286
2	Các sản phẩm làm bằng vật liệu Composite	286
3	Cặp phao cứu sinh	287

**075: CÔNG TY TNHH NGÀNH DƯỢC TRUNG Y ĐƯỜNG THỊ XÃ BẰNG TƯỜNG
QUẢNG TÂY**

Địa chỉ: Công viên công nghiệp Nam Sơn Khu hợp tác kinh tế
thị xã Bằng Tường Quảng Tây

Tel: 8551998 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chè hoa nhân sâm	70
2	Chè mát thanh nhiệt	70
3	Thuốc bắc viên	335

076: CÔNG TY TNHH NÚI ĐÀU

Địa chỉ: Khối 5, Hợp Dinh, Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Tel: 01689031594 **Fax:** 025.715103 **Email:** nuidauls@yahoo.com.vn
Giám đốc: Đàm Hồng Quang

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ trồng cây Jatropha và trưng bày một số sản phẩm của cây Jatropha	262

**077: CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN SINH HỌC MÀU XANH PHÚC LÂM THÀNH
PHỐ BẮC HẢI**

Địa chỉ: Trung tâm Hợp Phố thành phố Bắc Hải Quảng Tây

Tel: 13877908388 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Khai thác tổng hợp phân hữu cơ sinh học từ bột cá	314

078: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỆT MỸ

Địa chỉ: 219 Bà Triệu, P.Hàm Rồng, Tp.Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Tel: 0912178390 **Fax:** 0373.960805 **Email:** hvt_cnsh@yahoo.com

Giám đốc: Hà Văn Tà

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chống mốc các sản phẩm từ tre, luồng, nứa thuộc họ Bamboo và các sản phẩm đồ gỗ	255
2	Công nghệ xử lý một sản phẩm, bán sản phẩm là lâm sản ngoài gỗ như: tre luồng, nứa và lâm sản là gỗ nhóm thấp	262

079: CÔNG TY TNHH PHUN THÍ BẢO BẮC HẢI QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Ngã tư đường đông Vịnh Bắc Bộ và đường Cao Đức
thành phố Bắc Hải Quảng Tây

Tel: 0086-779-2058833 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sê-ri sản phẩm Phun Thí Bảo	327

080: CÔNG TY TNHH QUỐC HÙNG

Địa chỉ: 86/56 Phố Quang - P2 - Q. Tân Bình - Tp. HCM

Tel: 08.8445550 **Fax:** 08.8445432 **Email:** quochungscale@hcm.vnn.vn

Giám đốc: Lê Quốc Hùng

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cân bàn công nghiệp 1000 kg đến 5000 kg	199
2	Cân bàn điện tử dùng trong dây chuyền thủy sản	200
3	Cân bàn điện tử Model: H150	201
4	Cân bàn điện tử Model: H500	202
5	Cân bàn điện tử Model: SH100	202
6	Cân bàn điện tử Model: SH60	203
7	Cân bàn điện tử từ 1,5 kg đến 15 kg (CUB)	203
8	Cân bàn điện tử từ 30 kg đến 150 kg (SH Series bench scale)	204
9	Cân bàn điện tử từ 60 kg đến 500 kg (H Series bench scale)	204

10	Cân bàn điện tử Wildcat Model: WS150M-221	205
11	Cân bàn điện tử Wildcat Model: WS60M-221	206
12	Cân đếm điện tử 3 kg đến 30 kg (TCII)	207
13	Cân đếm điện tử TCII	207
14	Cân đếm điện tử TCII - Model: TCII-1003	208
15	Cân đếm điện tử TCII - Model: TCII-2003	209
16	CÂN ÔTÔ, CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP CÂN BÀN ĐIỆN TỬ	210

081: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÙNG VƯƠNG

Địa chỉ: Bó ma, Hợp Thành, Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

Tel: 025.812568 **Fax:** 025.812568 **Email:** techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: Nguyễn Thị Nga

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cửa thép an toàn (cửa mẹ con)	108
2	Cửa thép an toàn chống cháy, chống trộm (cửa đơn)	109

082: CÔNG TY TNHH SÁNG CHẾ CÔNG NGHỆ AN SINH

Địa chỉ: 587/1-Hoàng Diệu-Đà Nẵng

Tel: 0903505060 **Fax:** 05113.1871310 **Email:** phuongphandinh@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Giải pháp tiết kiệm nhiên liệu (thiết bị tiết kiệm nhiên liệu)	112
2	Máy hút rác đa năng	248
3	Máy hút rác đa năng khí động	248
4	Thiết bị chữa cháy tự động đa năng không cần cung cấp năng lượng	136

083: CÔNG TY TNHH SX & KD GIỐNG CÂY TRỒNG PHƯƠNG HUYỀN

Địa chỉ: Tổ 18, phường Tân Thịnh, TX Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình

Tel: 0912261059 **Email:** vipkth@yahoo.com

084: CÔNG TY TNHH THAN TRE XUẤT KHẨU THANH HẢI

Địa chỉ: Km 12 Hoà Bình - Hà Nội, Huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hoà Bình

Tel: 0218.842453 **Fax:** 0218.842182 **Email:** techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: Nguyễn Thanh Hải

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ lò đốt than tre hoạt tính	294
2	Than hoạt tính thanh, mảnh sản xuất từ tre	328

085: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HỒNG AN
Địa chỉ: 14 Nam Cầu Bính, Phường Sở Dầu, Hải Phòng
Tel: 031.3540007 **Email:** Honganhhp@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy bơm nước	119
2	Máy bơm nước inox (Bơm inox)	119
3	Quạt đẩy cánh nhiều lưỡi SSF/HA	131
4	Quạt hút đơn SSF/HA	132
5	Quạt ly tâm áp lực cao HCF/HA	132
6	Quạt ly tâm dùng cho nồi hơi CFBU/HA	133
7	Quạt thông gió hướng trục	133
8	Xuồng cao tốc HA 450	251
9	Xuồng cao tốc HA 450B	251
10	Xuồng cao tốc HA 620	252
11	Xuồng cao tốc HA 660 có Cabin	252
12	Xuồng cao tốc HA 660A có Cabin	252
13	Xuồng cao tốc HA 750 có Cabin	253

086: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ EXIM
Địa chỉ: 166 Hoàng Văn Thụ, Hải Phòng
Tel: 0313.240284 **Fax:** 0313.530973 **Email:** exim@vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy làm mát nhà xưởng công nghiệp	125
2	Máy phát điện MPW1020– SI102TPA	221
3	Máy phát điện MPW1250– SI122TPA	222
4	Máy phát điện MPW1320– SI132TPA	223
5	Máy phát điện MPW1850– SI182TPA	223
6	Máy phát điện MPW1880– SI152TPA	224
7	Máy phát điện MPW655– SI651TPA	225
8	Máy phát điện MPW740– SI741TPA	225
9	Máy phát điện MPW800– SI801TPA	226
10	Máy phát điện MPW800– SI801TPA	226
11	Máy phát điện MSW145- SC131TDA	227
12	Máy phát điện MSW170 – SC161TDA	228
13	Máy phát điện MSW195 – SC181TWA	228
14	Máy phát điện MSW220 – SG201TWA	229

15	Máy phát điện MSW220 – SG201TWA	229
16	Máy phát điện MSW275 – SG251TWA	230
17	Máy phát điện MSW330 – SC331TWA	231
18	Máy phát điện MSW330 – SG331TWA	231
19	Máy phát điện MSW415 – SC371TWA	232
20	Máy phát điện MSW415 – SG371TWA	232
21	Máy phát điện MSW450 – SC410TWA	233
22	Máy phát điện MSW510 – SC451TWA	234
23	Máy phát điện MSW510 – SG451TWA	234
24	Máy phát điện MSW560 – SC501TWA	235
25	Tư vấn hệ thống thông gió và làm mát nhà xưởng công nghiệp	347

087: CÔNG TY TNHH TIN HỌC VÀ VIỆN THÔNG T & H

Địa chỉ: 18 Văn Cao - Đà Nẵng

Tel: 0511 650911 **Fax:** 0511 655726 **Email:** tvhcn@dng.vnn.vn

Giám đốc: Trần Thanh

088: CÔNG TY TNHH TINH BỘT AN NINH HUYỆN VŨ MINH QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Trung tâm thương nghiệp thị trấn La Ba

huyện Vũ Minh Quảng Tây, Trung Quốc

Tel: 13907812798 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTT, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Ứng dụng tích hợp kỹ thuật then chốt mang tính chung cho tiết kiệm năng lượng giảm thiểu thải và kinh tế tuần hoàn	369

089: CÔNG TY TNHH TM TỔNG HỢP PHƯỚC TIẾN

Địa chỉ: K21/4 - Lê Hồng Phong - Tp. Đà Nẵng

Tel: 0511.382258

090: CÔNG TY TNHH TUYẾN DƯƠNG

Địa chỉ: 4/94 Phạm Ngũ Lão, Tp. Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Tel: 0320.3830048 **Email:** techmart@vista.gov.vn

091: CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TIỀN TIẾN LÊ HOÀNG ANH

Địa chỉ: 109 Trường Chinh - Q. Thanh Khê - Tp. Đà Nẵng

092: CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU MỚI

Địa chỉ: 10A/399 Âu Cơ, Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội

Tel: 04.7198031 **Email:** newtechnoco@gmail.com

Giám đốc: Phạm Văn Thắng

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy phun áp lực Buse – vòi phun trợ lực 20 DP	127
2	Sản xuất bê tông bọt khí (gạch bê tông nhẹ)	325
3	Sản xuất gạch đất không nung	325
4	Thiết bị làm sạch công nghiệp bằng đá khô CO2	138
5	Vật tư phụ gia biến cứng đất	338

093: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐÔNG TRIỀU

Địa chỉ: Xã Hưng Đạo, Đông Triều, Quảng Ninh

Tel: 033.216171 **Fax:** 033.870170 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền công nghệ chế biến gỗ tự nhiên, rừng trồng	110
2	Dây truyền sản xuất ván sàn, gạch gỗ bằng chất liệu gỗ tự nhiên	263
3	Tư vấn dây chuyền công nghệ chế biến gỗ tự nhiên, rừng trồng	143

094: CÔNG TY TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ- ĐỊA CHẤT- TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ LASER VÀ MÔI TRƯỜNG MỎ- ĐỊA CHẤT- TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30 Tạ Quang Bửu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: 04.7550428 **Fax:** 04.8389833 **Email:** btlan@yahoo.co.uk

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Thiết bị Laser định hướng UM G04 - 1A	358
2	Thiết bị Laser định hướng UMG 01-2004	139
3	Thiết bị Laser định hướng UMG 03A-2004	139
4	Thiết bị Laser định hướng UMG 04-2000	140
5	Thiết bị laser định hướng UMG05-1B	359
6	Thiết bị laser định hướng UMG06-1A	359

095: CÔNG TY ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ - NEAD

Địa chỉ: 59 - Lý Thường Kiệt - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Tel: 04.5589863 **Fax:** 04.5589870 **Email:** neadndt@vnn.vn

Giám đốc: Bìu Văn Hoà

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất than hoạt tính từ tre luồng	301
2	Cung cấp và tiến hành dịch vụ đo liều bức xạ liều kế cá nhân TLD	211
3	Dịch vụ về An toàn bức xạ	212
4	Điều tra, đánh giá an toàn bức xạ các cơ sở bức xạ, phòng phóng xạ tự nhiên và số hoá trên bản đồ GIS trên địa bàn Tỉnh/Thành phố	212
5	Hạt xử lý nước	314
6	Hỗn hợp bột sa lắng xử lý nước nhiễm bẩn	314
7	Kiểm tra chất lượng bê tông bằng các phương pháp không phá huỷ	220
8	Kỹ thuật hạt nhân ứng dụng trong sản xuất và đời sống	316
9	Kỹ thuật ứng dụng đồng vị bức xạ trong điều khiển công nghiệp	317
10	Phân tích thành phần hoá học hợp kim bằng phương pháp quang phổ vạch phát xạ và huỳnh quang tia X	131
11	Sản xuất phân nhả chậm sử dụng than hoạt tính	326
12	Than hoạt tính và các sản phẩm từ than hoạt tính	328
13	Than hoạt tính, các loại lõi lọc và sản phẩm từ than hoạt tính	329
14	Thiết bị hạt nhân trong công nghiệp	357
15	Thiết bị khảo sát an toàn phóng xạ	242
16	Thiết bị phân tích dùng công nghệ hạt nhân	244
17	Thiết bị phân tích nhanh 4 thành phần ôxít CaO, Fe ₂ O ₃ và SiO ₂ trong bột liệu xi măng	191

096: CỬA HÀNG GÓM SÚ TUYẾT MAI

Địa chỉ: Số 2, xóm 6, Giang Cao, Bát Tràng, Gia Lâm, Hà Nội

Tel: 04.8740700 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Gốm sứ	313

097: CỤC KHCN HUYỆN ĐẠI TÂN

Địa chỉ: Số 9 phố Dân Sinh thị trấn Diêu Thành huyện Đại Tân

Tel: 0771-3623585 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sê-ri sản phẩm chè đẳng Đại Tân	98

098: CỤC KHCN LONG CHÂU

Địa chỉ: Số 29 đường Hưng Long thị trấn Long Châu huyện Long Châu

Tel: 0771-8812728

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Kỹ thuật chế biến sâu quả mắc mật	94

099: CỤC KHCN THỊ XÃ BẮNG TƯỜNG

Địa chỉ: Góc 4 Trung tâm hành chính thị xã Bằng Tường

Tel: 0771-8586031

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Kỹ thuật trồng mía cao sản	273

100: CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Địa chỉ: 386 đường Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, Hà Nội

Tel: 04.8583069/8583793

Fax: 04.8588449/8584002

Email: noip@fpt.vn

101: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HN, PHÒNG TN TRỌNG ĐIỂM, TTNCTKCNC

Địa chỉ: Nhà Công nghệ cao, Số 1 Đại Cồ Việt, HN

Tel: 04-8683518

Fax: 048681721

Email: autolab-hut@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hệ nghiên cứu thử nghiệm điều khiển chuyển động dùng DSP	213
2	Máy bán hàng tự động	118

102: ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Địa chỉ: Đường Lương Ngọc Quyền - Thái Nguyên

Tel: 0280.855731

Fax: 0280.857867

Email: techmart@vista.gov.vn

103: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HẢI THANH

104: HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM-TINH HOA QUÀ VIỆT NAM

Địa chỉ: 55 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 04.9125303

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chế biến ngành thủy sản	255

105: HỘI NÔNG DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 89 - Hà Huy Giáp - Phường Quyết Thắng - Tp. Biên Hoà - Đồng Nai
Tel: 0613 822327 **Fax:** 0613 810285 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cà phê, tiêu, điều, nấm mèo, bưởi	254
2	Sản phẩm gỗ mỹ nghệ	280

106: HỢP TÁC XÃ CỤ ĐÀ

Địa chỉ: Cụ Đà, Cụ Khê, Thanh Oai, Hà Tây
Tel: 04.6884293 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hàng nông sản chế biến (tương cụ đà, miến dong)	268

107: HỢP TÁC XÃ GÓM QUYẾT THÀNH

Địa chỉ: Thị trấn Quế - Kim Bảng - Hà Nam
Tel: 0351.8200329 **Email:** techmart@vista.gov.vn
Giám đốc: Trần Văn Pha

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất gồm son chất lượng cao	298

108: HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT GIỐNG VÀ NUÔI TRỒNG AN HẢI ĐÔNG

Địa chỉ: 759/5 Ngô Quyền, Sơn trà, Đà Nẵng
Tel: 0511.3249917 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Quy trình nhân giống nấm các loại	279

109: KHOA CƠ KHÍ-ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Địa chỉ: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Số 1 Đại Cồ Việt, Hà Nội
Tel: 04.8680102 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dịch vụ xúc, sục, tẩy, rửa hệ thống đường ống các dây chuyền sản xuất	343

110: KHOA CÔNG NGHỆ HOÁ HỌC - ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Địa chỉ: Phòng 310-C4-Đại học Bách khoa Hà Nội
Tel: 04.8692441 **Email:** petrochemlab@mail.hut.edu.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phần mềm mô phỏng công nghệ chế biến hydrocacbon nhẹ	179
2	Quy trình công nghệ tái sinh dầu biến thế	237

111: KHOA ĐIỆN TỬ - VIỄN THÔNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
Địa chỉ: Nhà C9, Số 1, đường Đại Cồ Việt, Tp. Hà Nội
Tel: 098 2244811 *Email:* van_duc_nguyen@yahoo.com
Giám đốc: Nguyễn Quốc Trung

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bảng LED điện tử đa màu	146
2	Hệ thống truyền thanh không dây FM điều khiển kỹ thuật số	165
3	Máy phát hình số theo tiêu chuẩn DVBT	171
4	Máy phát hình UHF	171
5	Máy phát hình VHF 1 kênh/ 2 kênh	171
6	Máy phát thanh stereo FM	172
7	Máy tạo ảnh và chữ động trên không dựa trên cơ chế lưu ảnh của mắt người	172

112: KHOA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐH NÔNG NGHIỆP I HÀ NỘI
Địa chỉ: Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội
Tel: 04.8276346 *Fax:* 04.8276554 *Email:* ntcanh@hva.edu.vn
Giám đốc: Nguyễn Tất Cảnh

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phân hữu cơ viên nén	320
2	Phân viên nén hữu cơ, hữu cơ-vô cơ cho các loại cây trồng	321

113: LÀNG NGHỀ ĐÌNH BẮNG-TỪ SƠN-BẮC NINH
Địa chỉ: Thôn Đình Bắg, Từ Sơn, Bắc Ninh
Tel: 0241834855 *Email:* techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chuyển giao công nghệ làm bột bánh	71

114: LÀNG NGHỀ ĐÌNH ĐẮNG
Địa chỉ: Thôn Đình Đắg, Từ Sơn, Bắc Ninh
Tel: 0241.834855

115: LÀNG NGHỀ RÈN ĐA SỸ

Địa chỉ: Đa Sỹ, Kiến Hưng, Tp.Hà Đông, tỉnh Hà Tây

Tel: 0343.551559 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sản phẩm làng nghề rèn Đa Sỹ	135

116: NHÀ MÁY 7452 THIÊN THỦY TẬP ĐOÀN TRUNG XE

Địa chỉ: Số 10 Bão Mã Tuyền đông lộ khu Mạch Tích, thành phố Thiên Thủy tỉnh Cam Túc, Trung Quốc

Tel: 0938-2511508 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy kéo đồi núi	124

117: NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ

Địa chỉ: 18 - Hoàng Quốc Việt - Nghĩa Đô - Cầu Giấy - Hà Nội

Tel: 04.2149041 **Fax:** 04.7910147 **Email:** nxb@vap.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Các ấn phẩm của Nhà xuất bản	146

118: NHÓM PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM SINH VIÊN HỌC SINH TP.HCM

Địa chỉ: 575/36 Cách Mạng Tháng Tám, P.15, Q.10, TP.HCM

Tel: 08.8626787 **Fax:** 08.9100128 **Email:** student-soft@vietsoftonline.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	CD " DẤU ẤN MÙA HÈ XANH"	147
2	CD "CHINH PHỤC HỆ ĐIỀU HÀNH"	147
3	CD "GIÁO TRÌNH AUTOCAD TOÀN TẬP"	148
4	CD "Giáo trình Microsoft Excel toàn tập"	149
5	CD "Giáo trình Microsoft Word toàn tập"	149
6	CD "Giáo trình PowerPoint 2003 toàn tập"	150
7	CD "KHO TÀNG CÂU ĐỐ VIỆT NAM"	151
8	CD "KIẾN THỨC TRONG TÀM TAY"	151
9	CD "RÈN LUYỆN VÀ CHẮC NGHIỆM TRÍ THÔNG MINH"	153
10	CD "TIN HỌC CHÌA KHÓA KỲ DIỆU"	153
11	CD "Tuyển tập giáo trình đồ họa"	155
12	CD "VUI HỌC TIẾNG ANH"	155
13	CD "Giới trẻ và tri thức"	156

14	CD"Hãy vui cùng SSDG"	157
15	Công nghệ phần mềm bước chân sinh viên	159
16	Công nghệ phần mềm Cẩm nang đồ vui để học	159
17	Công nghệ phần mềm Cẩm nang đoàn đội 1.0	160
18	Công nghệ phần mềm cẩm nang sinh viên học sinh 3.0	160
19	Công nghệ phần mềm Tin học trong tầm tay 1.0	160
20	Giáo trình Windows Vista	163
21	Phần mềm “Em bé thông minh”	174
22	Phần mềm “Em học tốt lớp 4”	174

119: ÔNG ĐÌNH CÔNG VIÊN

Địa chỉ: Xóm 5 - Khuyến Công - Khả Phong - Kim Bảng - Hà Nam

Tel: 0957041039 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy phục vụ nông nghiệp 4 chức năng: tẽ ngô, tuốt lạc, vò lúa, vò đậu tương	127

120: ÔNG LÊ XUÂN SINH

Địa chỉ: Nam Ngạn, Tp. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

Tel: 0373.758955 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Xe máy dùng cho người khuyết tật 2 chân	250

121: PHÒNG ĐIỆN TỬ VIỆN THÔNG - VIỆN VẬT LÝ VÀ ĐIỆN TỬ

Địa chỉ: 10 Đào Tấn - Thủ Lệ - Ba Đình - Hà Nội

Tel: 0913001792 **Fax:** 04.7669050 **Email:** dtdung@iop.vast.ac.vn

Giám đốc: Nguyễn Ái Việt

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy khử độc rau quả, thực phẩm sử dụng cho gia đình	215
2	Thiết bị cắt lọc sét đường điện hạ thế	238

**122: PHÒNG HOÁ QUANG PHỔ- TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG
VIỆN ĐỊA CHẤT**

Địa chỉ: Ngõ 84, Phố Chùa Láng Thượng, Q.Đống Đa, Hà Nội
Tel: 04.7754724 **Fax:** 04.7754797 **Email:** kimthuonghh@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bộ KIT kiểm tra môi trường nước gồm các chỉ tiêu: pH, độ kiềm, độ cứng, độ mặn, oxy hoà tan (DO), NH ₄ , NO ₂ , Mn(II), tổng Fe, Flo, Crom (VI), Crom tổng, As	199
2	Công nghệ sử dụng khoáng sét bentonit để xử lý màu nước thải dệt nhuộm và một số kim loại nặng như Cu, Pb, Mn, Cd...	340
3	Hệ thống xử lý As quy mô hộ gia đình phục vụ nước ăn uống	93

123: PHÒNG HOÁ THỰC VẬT- VIỆN HOÁ HỌC

Địa chỉ: 18 Hoàng Quốc Việt- Nghĩa Đô- Cầu Giấy- Hà Nội
Tel: 8364118 **Fax:** 7565603 **Email:** Duongtuan@fpt.vn

124: SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ĐÀK LAK

Địa chỉ: 11 A Trần Hưng Đạo, Buôn Mê Thuột, Đak Lak
Tel: 050-952400 **Fax:** 050-952900 **Email:** khcndaklak@dng.vnn.vn

125: SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: 2 Phạm Ngũ Lão
Tel: 031-846475 **Fax:** 031-845183 **Email:** dost-hp@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất chất keo tụ PAC-HAPI	296
2	Công nghệ sản xuất giống cua biển (Scyllaserrata) nhân tạo	258
3	Công nghệ sản xuất phao ngăn dầu P700 thổi khí và tự nổi phục vụ xử lý tràn dầu	301
4	Công nghệ tạo giống cây bần chua phục vụ trồng rừng có hiệu quả	261
5	Công nghệ xây dựng quả nút thông rửa đường ống cấp nước	306
6	Công nghệ xử lý nước mặt bằng chất keo tụ PAC-HAPI	86
7	Công nghệ xử lý nước ngầm, nước mặt cho các hộ gia đình	86
8	Dây chuyền chế biến than sinh hoạt	307
9	Dây chuyền thiết bị sản xuất nước giải khát	92
10	Máy cắt tôn	121
11	Máy lọc đĩa dùng cho công nghiệp đóng tàu	126
12	Phần mềm quản lý kho bán hàng	182
13	Phần mềm quản lý nhà hàng	183

126: SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ QUẢNG NINH**Địa chỉ:** Tổ 13 Khu VII, Hồng Hải, Hạ Long, Quảng Ninh**Tel:** 033-835958 **Fax:** 033-835471 **Email:** techmart@vista.gov.vn**127: SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ****Địa chỉ:** 204 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị**Tel:** 053855459 **Email:** mrthong@dng.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy tách hạt lạc	128
2	Máy tách hạt Ngô	129
3	Máy tuốt hạt tiêu	129
4	Phần mềm dành cho kế toán hợp tác xã Version 1.2	176

128: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BẮC GIANG**Địa chỉ:** Số 71 Đường Nguyễn Văn Cừ, Tp. Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang**Tel:** 0240.854275 **Fax:** 0240.855476 **Email:** dosticbg@yahoo.com**Giám đốc:** Hà Văn Quê

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Giống cây trồng mới	265
2	Gốm sứ mỹ nghệ và xây dựng	313
3	Hàng mây tre đan xuất khẩu	267
4	Máy hàn cao tầng	123
5	Máy nông nghiệp	126
6	Rượu làng Vân	96
7	Vải thiều Lục ngạn	285

129: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BẮC KẠN**Địa chỉ:** Đường Trường Chinh, Thị xã Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn**Tel:** 0281.870569 **Fax:** 0281.870732 **Email:** khbk@hn.vnn.vn**Giám đốc:** Liêu Đình Vọng

130: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐIỆN BIÊN
Địa chỉ: Số 3 đường Mường Thanh, Tp. Điện Biên, Tỉnh Điện Biên
Tel: 023 825770 **Fax:** 023 835678 **Email:** skhcn@dienbien.gov.vn
Giám đốc: Đặng Văn Khán

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Gạo Điện Biên	264
2	Hàng thổ cẩm đồ mỹ nghệ	196
3	Mật ong	274
4	Rượu Sâu chít	96

131: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ GIANG
Địa chỉ: 63 đường Lê Quý Đôn, thị xã Hà Giang, tỉnh Hà Giang
Tel: 0219.866370 **Fax:** 0219.866192 **Email:** techmart@vista.gov.vn
Giám đốc: Nguyễn Thế Dũng

132: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI
Địa chỉ: Số 2 Ngõ Phan Chu Trinh, Hà Nội
Tel: 04.8251493 **Fax:** 04.8242161 **Email:** qlmt@fpt.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chế tạo máy đánh bóng ống giảm thanh xe máy.	104
2	Nghiên cứu chế tạo các loại mũ sứ bằng gang dẻo cho điện cao thế.	94
3	Nghiên cứu chế tạo các sản phẩm nhựa dùng cho công nghiệp ô tô với công nghệ tạo vân trên bề mặt cong phức tạp.	317
4	Nghiên cứu chế thử sợi pha chun.	196
5	Nghiên cứu công nghệ sản xuất hàng lưu niệm bằng thủy tinh pha lê.	318
6	Nghiên cứu nâng cao chất lượng và hoàn thiện công nghệ vật liệu mới làm van gốm ZnO (MOV-ZnO) chống sét 35KV.	318
7	Nghiên cứu thiết kế chế tạo thiết bị sấy nông sản, thực phẩm (vải, ớt, tỏi) quy mô hộ gia đình.	130
8	Nghiên cứu thiết kế, xác lập quy trình công nghệ sản xuất thử nghiệm vỏ động cơ xe gắn máy hai bánh bằng các thiết bị chuyên dụng.	249
9	Nghiên cứu thử nghiệm và hoàn thiện công nghệ dệt khăn bông từ sợi "không se".	196
10	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất sợi OE để dệt vải bạt.	197

133: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HẢI DƯƠNG
Địa chỉ: Số 209, Đường Nguyễn Lương Bằng, Tp. Hải Dương
Tel: 03203 892434 **Fax:** 03203 892437 **Email:** techmart@vista.gov.vn
Giám đốc: Hà Bạch Đăng

134: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÂM ĐỒNG
Địa chỉ: Số 35 Trần Hưng Đạo, Đà Lạt, Lâm Đồng
Tel: 063. 821377 **Fax:** 063.824941 **Email:** skhcnld@dalat.gov.vn
Giám đốc: Trương Trô

135: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NGHỆ AN
Địa chỉ: 75A Nguyễn Thị Minh Khai, Tp.Vinh, tỉnh Nghệ An
Tel: 0383.844500 **Fax:** 0383.598478 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cơ sở dữ liệu thông tin khoa học công nghệ	159
2	Công nghệ bảo quản nguyên liệu mây tre đan	255
3	Công nghệ sản xuất bột đá CaCo3 siêu mịn	295
4	Công nghệ sản xuất dược phẩm Chorlateyn	297
5	Công nghệ sản xuất ke chống bão	363
6	Công nghệ sản xuất nước mắt Vạn Phần	106
7	Công nghệ sản xuất nước mắt vị sắt	107
8	Công nghệ sản xuất rượu VodkaNA	81
9	Công nghệ thiết bị sản xuất gạch, ngói màu	305
10	Công nghệ thiết bị sản xuất La răng xe ô tô vận tải	107
11	Dây chuyền lắp ráp thủ công thiết bị điện tử	110
12	Dây chuyền sản xuất gạch ép xi măng	111
13	Phần mềm kế toán TVAT	179
14	Phần mềm Quản lý nhân hộ khẩu	184
15	Phần mềm Quản lý Nông vụ	184
16	Phần mềm Quản lý trường học	184
17	Phần mềm Quản lý vật tư	185

136: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHÚ THỌ

Địa chỉ: Đường Kim Đồng, P. Gia Cẩm, Tp Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
Tel: 0210.846343 **Fax:** 0210.847333 **Email:** phutho@vista.gov.vn
Giám đốc: Đinh Văn Ngọc

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Acquy chất lượng cao phục vụ cho xe máy, ô tô 4 chỗ	198
2	Công nghệ hoàn nguyên Emenhit trong sản xuất que hàn chất lượng cao	293
3	Công nghệ lai ghép giống cây dổi, keo phục vụ trồng rừng chất lượng cao	256
4	Công nghệ nuôi cấy mô trong tạo giống cây trồng	257
5	Công nghệ sản xuất và chế biến chè sạch	83
6	Công nghệ tạo giống và kỹ thuật canh tác trám trắng và giới thiệu quy trình phục tráng một số loại cây rừng bản địa được ưa chuộng, phù hợp với khu vực miền núi phía bắc	262
7	Công nghệ tiến bộ kỹ thuật canh tác đất dốc	84
8	Giấy cuộn, giấy gam, sách vở...	264
9	Giới thiệu 1 số các kết quả nghiên cứu có khả năng ứng dụng trong thực tiễn	163
10	Giới thiệu qua băng hình về tiềm năng du lịch của Phú Thọ	248
11	Hệ thống van đẩy nước lên cao và đẩy xa	116
12	Máy hái chè cải tiến năng suất cao	123
13	Một số sản phẩm phân bón cho vùng đồi núi	317
14	Phân bón vi sinh Pytohocmon	320
15	Sản phẩm rượu, bia chất lượng cao	97
16	Sản phẩm thuốc đặc thù của tỉnh	324
17	Van hút nước sâu dùng cho giếng khơi	143

137: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÁI NGUYÊN

Địa chỉ: Số 513, đường Lương Ngọc Quyến, Tp Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
Tel: 0280.855691 **Fax:** 0280.857943 **Email:** tic_tn@yahoo.com
Giám đốc: Nguyễn Văn Vị

138: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THANH HOÁ

Địa chỉ: 17 Hạc Thành, TP.Thanh Hoá
Tel: 037.852590 **Fax:** 037.853513 **Email:** Thanhhoa@vista.gov.vn

139: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH CAO BẰNG

Địa chỉ: 070 Vườn Cam, Hợp Giang, Tx.Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

Tel: 026.852421/859582 **Fax:** 026.852605 **Email:** qlcn_cb@yahoo.com.vn

Giám đốc: Hoàng Giang

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Đầu thu giải mã tích hợp kỹ thuật số, thu tín hiệu trực tiếp từ vệ tinh (TVRO) hiệu HL K49 (cỡ lớn), HL K49 (cỡ nhỏ), HL 2552, HL K49A; đầu thu kỹ thuật số sóng mặt đất (DVB-T) hiệu HL T-01USB (Đầu thu giải mã đa phương tiện)	160
2	Gốm thủ công mỹ nghệ (tranh gốm)	313
3	Sản phẩm Chè đắng Cao Bằng, chè dây Thông Nông, Trà Giáo Cỏ Lam	97
4	Sản phẩm nông sản, thực phẩm chế biến	281

40: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 260 - Phạm Văn Thuận - p. Thống Nhất - Biên Hoà - Đồng Nai

Tel: 0903 803384 **Fax:** 061.3825585 **Email:** dostdn@hcm.vnn.vn

Giám đốc: Phạm Văn Sáng

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chương trình đưa băng thông rộng theo công nghệ VSAT-IP về nông thôn tỉnh Đồng Nai	158
2	Chương trình hội nghị trực tuyến	158

141: SỞ NGHIÊN CỨU CÂY TRỒNG Á NHIỆT ĐỚI KHU TỰ TRỊ DÂN TỘC CHOANG QUẢNG TÂY

Địa chỉ: 22 Đường Ung Vũ thành phố Nam Ninh Quảng Tây

Tel: 0771-3348602 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chọn tạo giống xoài mới và nghiên cứu kỹ thuật ngành nghề hoá về xoài	254
2	Giống mới quả hạch Châu Úc và kỹ thuật ngành nghề hoá	266
3	Giống sắn mới và kỹ thuật ngành nghề hoá	267

142: SỞ NGHIÊN CỨU CƠ KHÍ THỦY LỰC QUẢNG TÂY

Địa chỉ: 7 đường Kiểm Bàn, Tp.Liêu Châu, Trung Quốc

Tel: 0772.3829959 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền sản xuất thực phẩm ít đường tự động thành hình 3D TCD	111
2	Giàn lớn trồng rau kết cấu gang và thiết bị tưới kiểu vi	112
3	Máy phun tưới mâm cuốn ống mềm kiểu nhẹ SJP65-200	128

143: SỞ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHÈ QUẾ LÂM QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Số 17 đường Kim Khê Thành phố Quế Lâm, Trung Quốc

Tel: 0773-5600681

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ bảo chế chè móc câu	72
2	Dây chuyền sản xuất về gia công làm sạch hoá của lá chè	91
3	Giới thiệu kỹ thuật mới của cây chè về vườn ươm độc canh và bung trồng sớm	92
4	Giới thiệu về giống cây chè mới có quyền sở hữu trí tuệ trong Viện nghiên cứu Quế Lâm Quảng Tây	92
5	Giới thiệu về Viện nghiên cứu khoa học lá chè Quế Lâm Quảng Tây	365
6	Kỹ thuật dược vật phòng trị về loại sâu có hại chính trong vườn chè vô công hại	271

144: SỞ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC LÂM NGHIỆP KHÂM CHÂU

Địa chỉ: Số 118 đường Tây Hoàn Nam thành phố Khâm Châu Quảng

Tel: 0086-777-2808730

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Kỹ thuật khai thác tổng hợp ngành nghề cây bạch đàn	271

145: TRẠM THÍ NGHIỆM SỞ NGHIÊN CỨU CÂY TRỒNG Á NHIỆT ĐỚI QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Long Châu Quảng Tây

Tel: 0771-8810487

Fax: 0771-8810405

Email: Xymo_88@163.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Kỹ thuật bồi đắp sản lượng cao quả khô châu Úc số 1 cây trồng ở Á nhiệt đới Quảng Tây	270
2	Kỹ thuật bồi đắp vườn chè cao sản và gia công chuẩn mực hoá	270

146: TRANG TRẠI GIỐNG CÂY TRỒNG MẠNH TUYỀN**Địa chỉ:** Bến Tắm, Chí Linh, tỉnh Hải Dương**Tel:** 0320.887798 / 0986623095**Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Đại táo	263
2	Na dai	274
3	Nhãn muộn HTML	275
4	Ổi Đài Loan	275
5	Xoài Đài Loan	285

147: TRUNG TÂM AN NINH MẠNG BKIS, ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**Địa chỉ:** Tầng 5, nhà Hitech, Số 1A Đại Cồ Việt Hà Nội**Tel:** 8683092**Email:** quangnt@mail.hut.edu.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phần mềm: Văn phòng điện tử	187
2	Trường học điện tử	193

148: TRUNG TÂM BỒI DƯỠNG, NGHIÊN CỨU VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VAC - TRƯỜNG ĐH NÔNG NGHIỆP I, HÀ NỘI**Địa chỉ:** Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội**Tel:** 0913 539054**Fax:** 04.6760173**Email:** nmthomhau@yahoo.com**Giám đốc:** Nguyễn Mai Thơm

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất Rau mầm an toàn theo tiêu chuẩn GAP	260

149: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ LASER, VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ**Địa chỉ:** C6 - Thanh Xuân bắc - Hà Nội**Tel:** 04.8547798**Fax:** 04.8549262**Email:** ledinhnguyen@fpt.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dao mổ điện cao tần Model: LTTD 350-2K1/01	349
2	Dịch vụ đào tạo và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y tế	349
3	Laser Diode đa kênh Model: Mini 630	350
4	Laser He-Ne 15/30 mW điều trị đa năng, Model: KC 01-06/95 LD,LS super	350
5	Laser nội mạch Model HL 1100S	351
6	Máy điều khắc bằng laser	122
7	Máy đo tốc độ ô tô bằng laser	221
8	Máy laser CO2 phẫu thuật 12W Model: MD-HT	353

9	Máy Laser CO2 phẫu thuật 15W Model: KC 01-06/TL 150	353
10	Máy Laser CO2 phẫu thuật 30W Model: SNJ- 1000	354
11	Máy laser He- Ne trị liệu Model HL 1100S	354
12	Máy laser khắc kim loại	126
13	Máy Plasma phẫu thuật Model: PSA-2MTC/Super	355
14	Quy trình công nghệ chế tạo ống laser khí CO2 & He - Ne	189
15	Quy trình công nghệ chế tạo ống laser khí CO2 & He - Ne	188
16	Sa bàn dần trái thiết bị dao mổ điện Model: ESS 400W Super	355
17	Sa bàn dần trái thiết bị laser CO2 45W phẫu thuật, Model: KC 01-06/2MTC	356
18	Thiết bị điện châm cứu Model: 1201- 2MTC	356
19	Thiết bị điều chỉnh thẩm mỹ sử dụng tần số cao (hai đầu điều trị) Model:LASERMET	357
20	Thiết bị làm đẹp cơ thể- giảm béo- giảm đau- vật lý trị liệu	357
21	Thiết bị laser CO2 45W loại JZ3- 3OP LCD	358
22	Thiết bị Laser Ruby chuyên khoa da liễu, Model: 2000	359
23	Thiết bị Laser YAG ngoại khoa, Model: YY 7501 YAG	360
24	Thiết bị phẫu thuật Plasma Model MP-HT	360
25	Thiết bị TENS trị liệu, Model: TENS 2000- 2MTC	361
26	Thiết bị y học laser CO2 12W phẫu thuật siêu sung Model: KC01-06/2MTC Super	361
27	Thiết bị y học laser Diode châm cứu Model: LA- 2MTC	361
28	Thiết bị y học laser He- Ne trị liệu nội mạch 15m W	362

150: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ SINH HỌC THANH HÓA

Địa chỉ: 219 Đường Bà Triệu, phường Hàm Rồng
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Tel: 0912178390 **Fax:** 0373.960805 **Email:** hvt_cnsh@yahoo.com

Giám đốc: Hà Văn Tà

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ xử lý nước thải dịch đen nhà máy giấy	342

151: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM HÀ NỘI

Địa chỉ: 13b Ngõ Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: 04.9741782 **Fax:** 04.9741783 **Email:** hafrec@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền công nghệ sản xuất siro từ tinh bột ngô	88
2	Dây chuyền công nghệ sản xuất sữa ngô từ hạt	89
3	Dây chuyền công nghệ sản xuất tinh bột biến tính từ tinh bột ngô	89

- 4 Dây chuyền công nghệ sấy theo phương pháp bơm nhiệt nhằm nâng cao chất lượng một số loại rau quả phục vụ nội tiêu và xuất khẩu 90

152: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU- VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

Địa chỉ: C6, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội

Tel: 04.8545191 **Fax:** 04.8549412 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chế tạo áo giáp chống đạn, khiên chống đạn, áo giáp chống đâm	105
2	Công nghệ chế tạo các sản phẩm y sinh bằng vật liệu cacbon và composít cacbon: băng cacbon, nẹp kết hợp xương, tấm vá hộp sọ	349
3	Công nghệ chế tạo sản phẩm composít cao cấp: mái chèo thi đấu thể thao, phụ kiện lắp ráp ô tô	292
4	Công nghệ chế tạo vật liệu vô cơ: vật liệu nano, kẽm và oxyt kẽm tinh khiết	105

**153: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ VI ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC
VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ**

Địa chỉ: C6, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội

Tel: 04.5540463 **Fax:** 04.8549501 **Email:** quan_ly_imet@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bảng điện tử cỡ lớn dùng LED	198
2	Các tài liệu kỹ thuật chào bán	147
3	Hệ thống Call Center	164
4	Hệ thống dạy học các ngành điện, điện tử	269
5	Hệ thống dạy học ngoại ngữ Multimedia	269
6	Thiết bị rửa siêu âm	142

**154: TRUNG TÂM ĐIỆN TỬ Y SINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**

Địa chỉ: Phòng 307-C9 Đại học Bách khoa Hà Nội, Số 1 Đại Cồ Việt, Hà Nội.

Tel: 04.8682099 **Fax:** 04.8682099 **Email:** bme@mail.hut.edu.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Thiết bị đào tạo mô phỏng CT-Scanner	191

**155: TRUNG TÂM GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN SẮC KÝ- TRƯỜNG ĐẠI HỌC
BÁCH KHOA HÀ NỘI**

Địa chỉ: Toà nhà C10B Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

Số 1 Đại Cồ Việt, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: 04.8682778/8691352 **Fax:** 04.8691256 **Email:** edcvn@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất vật liệu chứa Zeolite	304
2	Công nghệ và thiết bị chiết xuất tinh dầu từ các loại hoa	305
3	Công nghệ và thiết bị sản xuất bột bả	305
4	Công nghệ và thiết bị sản xuất cồn chất lượng cao	306
5	Công nghệ và thiết bị sản xuất nước tinh khiết, nước đóng chai	85
6	Công nghệ và thiết bị tinh chế rượu dân tộc chất lượng cao	85
7	Công nghệ xử lý nước thải	341
8	Dây chuyền công nghệ sản xuất sơn nước	308
9	Dây chuyền thiết bị sản xuất nhũ tương	309
10	Dung dịch chống đóng cặn BK	311
11	Dung dịch tẩy cặn chuyên dụng	311
12	Dung dịch tẩy rửa đa dụng	311
13	Phương pháp phân tích dư lượng thuốc trừ sâu trong rau quả, thực phẩm	368
14	Thuốc tăng lực SARATON & TASATON	336

**156: TRUNG TÂM KHAI THÁC KỸ THUẬT TỔNG HỢP
MIỀN NÚI QUẢNG TÂY**

Địa chỉ: Số 20 đường Tân Trú thành phố Nam Ninh Quảng Tây

Tel: 0771-5886635 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Khai thác về trung tâm khai thác kỹ thuật tổng hợp miền núi Quảng Tây	366

**157: TRUNG TÂM KHOA HỌC KỸ THUẬT
VÀ SẢN XUẤT GIỐNG THUỶ SẢN QUẢNG NINH**

Địa chỉ: Km 11 - Đông mai - Yên Hưng - Quảng Ninh

Tel: 033.873340 **Fax:** 033.873580 **Email:** trungtamthuysan_qn@yahoo.com

Giám đốc: Nguyễn Quang Huy

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất cá rô phi đơn tính đực dòng Gift bằng phương pháp hooc môn	258
2	Công nghệ sản xuất cá rô phi vua đơn tính Đài Loan	258
3	Công nghệ sản xuất giống cá chim trắng nước ngọt	258

**158: TRUNG TÂM MẠNG LƯỚI TIN HỌC
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ QUẢNG TÂY**

Địa chỉ: Số 55 đường Tân Dân thành phố Nam Ninh Quảng Tây

Tel: 0771-2834198-827

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hệ thống tự động hoá văn phòng OA	218
2	Phương án giải quyết tin học hóa nông thôn	187
3	Sản phục vụ trên web và web-site chuyên ngành về chuyển hóa thành quả và hợp tác khoa học công nghệ Trung Quốc –ASEAN	190

**159: TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG- VIỆN ĐỊA CHẤT
VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**
Địa chỉ: Phố Chùa Láng, P.Láng Thượng, Q.Đống Đa, Hà Nội
Tel: 0913020449 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bentonite hoạt hoá xử lý màu, kim loại nặng Mn, Cu, Pb, Cd phục vụ xử lý môi trường	340
2	Bộ KIT kiểm tra chất lượng môi trường nước ngầm: độ pH, hàm lượng NH4, độ kiềm, tổng độ cứng, độ mặn, hàm lượng DO,...	198

**160: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ
VÀ PHÂN TÍCH (CORTTEN)**
Địa chỉ: Toà nhà 7 tầng, đường Phạm Văn Đồng xã Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội
Tel: 04.7550730 **Fax:** 04.7551104 **Email:** cortten@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bảng điện tử	145
2	Bộ biến đổi xoay chiều một chiều điều khiển số	198
3	Cân băng định lượng độ chính xác cao	102
4	Cân đóng bao điện tử	103
5	Cân mẻ định lượng nhiều thành phần	103
6	Cân ô tô điện tử	104
7	Cân Tàu hoả điện tử	104
8	Hệ thống cắt ống thép liên tục	112
9	Hệ thống cầu trục phi tiếp điểm	213
10	Hệ thống điện năng lượng mặt trời	214
11	Hệ thống điều khiển mạng chiếu sáng đô thị	164
12	Hệ thống điều khiển thang máy công nghệ cao, ứng dụng điều khiển gọi, hiển thị tầng mạng hai dây	113
13	Hệ thống điều khiển tia Gama	215
14	Hệ thống điều khiển tự động quá trình sản xuất rau thủy canh	216

15	Hệ thống khởi động động cơ không đồng bộ công suất đến 500 KW	113
16	Hệ thống tự động cấp nước về viên	217
17	Hệ thống tự động hoá gió hồng	116
18	Hệ thống tự động hoá quá trình sản xuất ximăng	218
19	Hệ thống tuyển nổi thu hồi bột và nước trắng máy xeo- Ngành giấy	116
20	Lọc bụi tĩnh điện	117
21	Lọc bụi túi	117
22	Tư vấn, thiết kế, cung cấp, chế tạo và lắp đặt các thiết bị và hệ thống đo lường tự động hoá các quá trình sản xuất.	246

**161: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KỸ THUẬT CƠ KHÍ CHÍNH XÁC
ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**

Địa chỉ: C8B Đại học Bách khoa Hà Nội

Tel: 04.8692472 **Fax:** 04.8683800 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chế tạo bộ đôi vòi phun bơm cao áp	105
2	Công nghệ chế tạo và sản xuất mũ bảo hiểm cho người đi xe máy	192
3	Công nghệ sản xuất cụm chi tiết bơm thủy lực máy công trình	106
4	Cụm chi tiết bơm thủy lực của máy công trình	109
5	Đầu đốt Dầu FO cho các lò công nghiệp	110
6	Hệ thống súc sặc đường ống công nghệ	365
7	Máy ép thủy lực 100 tấn để nối cáp điện	122
8	Phần mềm phân tích và thiết kế khuôn nhựa	180
9	Thiết bị cán lóc tấm định hình	136
10	Thiết bị dạy nghề điện công nghiệp	242
11	Thiết bị dạy nghề, thực hành nghề điện lạnh	136
12	Thiết bị nâng hạ 80 - 100 tấn điều khiển tự động	141
13	Thiết bị nâng hạ 80 - 120 tấn điều khiển tự động	141
14	Thiết bị nâng hạ tầng điều khiển tự động 120 tấn	141
15	Thiết bị thoát hiểm cá nhân nhà cao tầng người nhện	369
16	Thiết bị và công nghệ chế tạo con lăn băng tải	142
17	Xe đập điện	250

162: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU RAU DƯA

Địa chỉ: 174 đường Đại Học, Tp.Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc

Tel: 0771-3245200 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hạt giống Rau Dưa mới	268

163: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ CAO (HITECH)- ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Địa chỉ: Nhà Công nghệ cao Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Tel: 04.8680753/8683518 **Fax:** 04.8682065/8683519 **Email:** autolab@mail.hut.edu.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phần mềm dạy học "Hệ thống điều khiển tự động hoá quá trình sản xuất"	176
2	Thiết bị chuyển động chất lượng cao BKDrive	241

164: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: Số 9A Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 04.7563859 **Fax:** 04.7566461 **Email:** craibe@yahoo.com

Giám đốc: Đinh Văn Kiếm

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chế phẩm Bio-DW	70
2	Chế phẩm Bio-Probiotic	70
3	Chế phẩm EMC	71
4	Chế phẩm keo tụ làm trong nước	288
5	Chế phẩm Super PAC	71
6	Chế phẩm vi sinh xử lý rác thải EM	71
7	Đệm sinh học	309
8	Hệ thống Modun xử lý nước thải	343
9	Máy DO-O3	170
10	Men xử lý hầm cầu Gaibe	94
11	Men xử lý nước thải bệnh viện DW 97 H	94
12	pH test	173

165: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KH&SX LÂM NÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

Địa chỉ: Km11, Minh Thành, Yên Hưng, Quảng Ninh

Tel: 033.873002 **Fax:** 033.873003 **Email:** lvtoan@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cây giống nông nghiệp các loại (bạch đàn mô, Thông nhựa, Keo lai hom, Keo tai tượng, khoai tây...) số lượng lớn, chất lượng cao	254

2	Công nghệ nhân giống vô tính cây Keo lai bằng phương pháp nuôi cấy mô-tế bào	257
3	Kỹ thuật hoàn nguyên môi trường các bãi thải mỏ khai thác than, quặng lộ thiên	345
4	Quy trình nhân giống cây Bạch đàn dòng U6, UE35, Vĩ cự bằng phương pháp nuôi cấy mô	278
5	Quy trình nhân giống và cây giống hoa các loại (lan hồ điệp, đồng tiền, cẩm chướng cúc) bằng phương pháp nuôi cấy mô	279
6	Quy trình nhân giống và giống cây khoai tây Diamant, KT2, Atlantic sạch bệnh, năng suất chất lượng cao bằng phương pháp nuôi cấy mô	279

**166: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG
NĂNG LƯỢNG MÔI TRƯỜNG ĐÀ NẴNG**

Địa chỉ: 205 Lê Duẩn - Đà Nẵng

Tel: 05113.376752

**167: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG. VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
NHIỆT-LẠNH, ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**

Địa chỉ: P104-C7, Đại học Bách khoa Hà Nội, số 1 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: 04.8682627 **Fax:** 04.8682627 **Email:** ttncudnl@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền sản xuất rượu, cồn	91
2	Dây chuyền sản xuất sữa	91
3	Hệ thống điều hòa không khí	113
4	Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt và công nghiệp	345

**168: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VẬT LIỆU POLYME,
ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**

Địa chỉ: Nhà C10, tầng 2, Đại học Bách Khoa Hà Nội, 1 Đại Cồ Việt, HN

Tel: 04.8692731 **Fax:** 04.8692731 **Email:** Polimer_mrc@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Xử lý chống ăn mòn bằng sơn hoặc vật liệu compozit cho các công trình dân dụng hoặc công nghiệp	369

**169: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 260 QL15, P.Thống Nhất, TP.Biên Hoà, Đồng Nai

Tel: 061.825564 **Fax:** 061.825585 **Email:** donast@vnn.vn

Giám đốc: Nguyễn Văn Liệt

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang

1	"Hệ thống quản lý đề tài/dự án nghiên cứu khoa học công nghệ và sản xuất thử nghiệm phù hợp tiêu chuẩn ISO 9000:2000 online" gọi tắt là "Chương trình Quản lý trực tuyến Đề tài - Dự án nghiên cứu khoa học"	145
2	Cổng an toàn thông tin trên công nghệ cách ly phi chuẩn	159
3	Giới thiệu các chương trình nghiên cứu và ứng dụng CNTT (tóm tắt chương trình cách ly phi chuẩn; tóm tắt chương trình M-Office)	163
4	Hệ thống Văn phòng điện tử (M-Office)	165
5	Phần mềm chữ ký điện tử, mã hoá và sản phẩm khoá an toàn	157

170: TRUNG TÂM QUANG ĐIỆN TỬ - VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

Địa chỉ: C6 Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội

Tel: 04.8549425/0912442705 **Fax:** 04.88548187 **Email:** cfoc@hn.vnn.vn

Giám đốc: Ts. Đặng Xuân Cự

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chế tạo hệ đèn mô 01/04 bóng	348
2	Chế tạo nẹp xương phủ titannitrit	348

171: TRUNG TÂM SINH HỌC THỰC NGHIỆM

Địa chỉ: C6 Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội

Tel: 8549438 **Fax:** 8545952 **Email:** sinhhoc@hn.vnn.vn

172: TRUNG TÂM THÔNG TIN & MẠNG - ĐH BÁCH KHOA HÀ NỘI

Địa chỉ: C9-203, ĐH Bách khoa Hà Nội

Tel: 04.8682203 **Email:** quandm@mail.hut.edu.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phần mềm phát hiện truy nhập lạ	180

173: TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Địa chỉ: 24 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

Tel: 9349923 **Fax:** 9349127 **Email:** diennv-it@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu toàn văn bằng phần mềm thư viện số Greenstone	194
2	Xây dựng Hệ chuyên gia phục vụ nông nghiệp trên nền tảng phần mềm PAID 4.0	194

174: TRUNG TÂM THÔNG TIN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG- TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ: Số 8, đường Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 04.7564268/7565467 **Fax:** 04.8361556 **Email:** stemeg.inf@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cung cấp tiêu chuẩn Việt Nam, nước ngoài và quốc tế	363
2	Tài liệu về tiêu chuẩn chất lượng	369

175: TRUNG TÂM THỰC NGHIỆM VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Địa chỉ: Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội **Tel:** 04.9342945

Email: techmart@vista.gov.vn **Giám đốc:** ThS.Nguyễn Đình Thi

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Quy trình thâm canh đậu tương (DT84) trên đất một vụ lúa mùa ở huyện Cẩm Thủy – Thanh Hóa	280

176: TRUNG TÂM TIN HỌC VÀ THÔNG TIN KHOA HỌC- CÔNG NGHỆ THUỘC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 260 QL 15 - Biên Hoà - Đồng Nai

Tel: 061 819565 **Fax:** 061 825585 **Email:** nithurpco@hcm.vnn.vn

Giám đốc: Nguyễn Thành Chín

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chương trình quản lý CSDL toàn văn về Công nghệ nông thôn; phim Khoa học và Công nghệ; Chuyên gia các nhà tư vấn về Công nghệ nông thôn	158
2	Chuyên triển khai thực hiện các dịch vụ về ứng dụng tin học và thông tin Khoa học và Công nghệ (KHCN)	158
3	CSDL 21 giống cây có lợi thế cạnh tranh; CSDL 200 câu hỏi đáp về dịch hại trên cây trồng	160
4	Giới thiệu địa chỉ Website và hình ảnh hoạt động, địa chỉ Website của 56 điểm thông tin KHCN thuộc tỉnh Đồng Nai	164
5	Máy gieo hạt giống và bón phân nông nghiệp	122
6	Xây dựng, cung cấp các CSDL thông tin KHCN	194

177: TRUNG TÂM TÍNH TOÁN QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Số 32 đường Tinh Hồ thành phố Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc

Tel: 86-771-5319627 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy phát FM vô tuyến mp3 trên xe	170

2	Từ điển điện tử Hán-Việt	283
3	Từ điển Hán - Việt online	283

**178: TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ- VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ-
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Địa chỉ: C6, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội

Tel: 04.8544066 **Fax:** 04.8549680 **Email:** lipro@hn.vn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Nguồn bức xạ hồng ngoại	236
2	Sấy nông sản bằng bức xạ hồng ngoại	135
3	Súng tập bắn điện tử	135
4	Thiết bị sấy bức xạ hồng ngoại	142

179: TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TBKH&CN

180: TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHCN ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 51A - Lý Tự Trọng - Đà Nẵng

Tel: 0511.3892821

**181: TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LẠNG SƠN**

Địa chỉ: 438 Bà Triệu, P.Đông Kinh, Tp.Lạng Sơn

Tel: 025.878984 **Fax:** 025.878984 **Email:** techmart@vista.gov.vn

Giám đốc: Nguyễn Thị Hà

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Quy trình sản xuất chế phẩm EM	96
2	Quy trình sản xuất giống và nuôi trồng các loại nấm ăn	279
3	Quy trình sản xuất khoai tây giống sạch bệnh	280
4	Quy trình sản xuất một số loài hoa	280

**182: TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG NINH**

Địa chỉ: Phường Hồng Hà - Tp.Hà Long - Quảng Ninh

Tel: 033.268300 **Fax:** 033.837649 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Quản lý phương tiện giao thông bằng thiết bị định vị vệ tinh GPS	237
2	Ứng dụng tiến bộ KHCN sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ bèo tây và phụ phẩm nông nghiệp	338

183: TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ- SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 260 Quốc lộ 15, Tp. Biên Hoà, Đồng Nai

Tel: 061. 817350 **Fax:** 061. 825585 **Email:** dostdn@hcm.vnn.vn

Giám đốc: Q. GD. Đào Quang Giám

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Khoá bảo mật USK	166
2	Một số thiết bị tiết kiệm điện	236
3	Phần mềm chữ ký điện tử và mã hoá dữ liệu (Encrypt sign)	175
4	Phần mềm mô hình quản lý và điều hành văn phòng điện tử di động (M-office)	179
5	Thiết bị kiểm toán năng lượng	243
6	Tổ chức ứng dụng, chuyển giao thiết bị/công nghệ theo năng lực và yêu cầu	193
7	Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển giao kết quả nghiên cứu và ứng dụng	193

184: TRUNG TÂM VẬT LIỆU VÀ MÔI TRƯỜNG KHẮC NGHIỆT (HIMTECH)-LIÊN HIỆP IFTECH- VIỆN CƠ HỌC - VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: 264 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Tel: 0972146398 **Fax:** 04.7736672 **Email:** himsec2000@yahoo.com

Giám đốc: PGS.TS. Nguyễn Việt Cường

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chống thấm khi đổ bê tông	293
2	Công nghệ giảm thiểu gió Lào giai đoạn 2: Công nghệ phủ xanh toàn bộ đất không thích hợp cây trồng bằng cây diezen	256
3	Công nghệ tự động làm nóng nước sử dụng thiết bị hỗn hợp tiết kiệm điện thông minh	107
4	Dịch vụ chế tạo nồi nấu mạ kẽm nhúng nóng đường dây 220- 500Kv	363
5	Dịch vụ chế tạo nồi nấu Protector cho tàu thủy giàn khoan	364
6	Dịch vụ Công nghệ chống thấm không bóc lớp gạch bề mặt	310
7	Dịch vụ tư vấn, dự báo khí tượng du lịch	364
8	Thiết bị chiếu sáng góc học tập của học sinh sử dụng năng lượng mặt trời	239
9	Thiết bị chiếu sáng nuôi tôm cá sử dụng năng lượng mặt trời	240
10	Thiết bị chiếu sáng phòng khách sử dụng năng lượng mặt trời tiết kiệm điện	240
11	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời có sử dụng thiết bị thông minh không chế mực nước và nhiệt độ trong bình, đảm bảo làm nóng nước ngay cả trong mùa đông hoặc trong vòng 3 ngày có mây mù gián đoạn	137
12	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời không sử dụng thiết bị	138

	thông minh mà sử dụng nguyên lý đổi lưu tự chảy	
13	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời quy mô công nghiệp có hoặc không sử dụng thiết bị thông minh kết hợp sử dụng nguyên lý đổi lưu tự chảy	138
14	Thiết bị tạo môi trường nhà kính trồng hoa, rau sử dụng năng lượng mặt trời	244
15	Tư vấn công nghệ chống rỉ cho thép trong môi trường khắc nghiệt	337
16	Tư vấn công nghệ chống rỉ cho thép trong nhà máy hoá chất	337

185: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ- ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Địa chỉ: Nhà E3- 144 Đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 04.7547810 **Fax:** 04.7547460 **Email:** pdtsdh_dhcn@vnu.edu.vn

Giám đốc: Hiệu trưởng: GS.TS NGuyễn Hữu Đức

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Giải pháp trọn gói và tổng thể về thi trắc nghiệm	162
2	Hệ thống điều khiển kích hoạt thiết bị theo kịch bản Selab/Scenario	214
3	Hệ thống quản lý hàng đợi QMS	164
4	Hệ thống quản lý xếp hàng Selab QMS	114
5	Hệ thống tự động đồ chuông báo giờ học	115
6	Hệ thống xử lý tín hiệu số thời gian thực trên công nghệ DSP	219
7	Khối khuếch đại cao tần tạp âm thấp dải sóng đề xi mét có thể áp dụng dò công suất lớn	167
8	Khối khuếch đại công suất 200W – 1030 MHZ	167
9	Khối khuếch đại tạp âm thấp dải sóng băng tần L tần số trung tâm 1.7GHZ	167
10	Khối khuếch đại tạp âm thấp dải sóng đề xi mét tần số 800-900MHZ	168
11	Khối khuếch đại tạp âm thấp dải sóng Mét tần số 150-250MHZ	168
12	Khối kích khuếch đại công suất 45W – 1030MHZ	169
13	Khối quản lý giao tiếp với khách hàng qua điện thoại	169
14	Khối tổ hợp tần số và khuếch đại công suất 1W – 2,45GHZ	169
15	Máy thu lôgarít 2 kênh UHF chế áp cánh sóng phụ, giải mã tín hiệu thu tích cực	172
16	Phần mềm quản lý trường học SEMIS (đại học và cao đẳng)	184
17	Phần mềm soạn thảo bài giảng điện tử VNUCE	185
18	Phần mềm thư viện điện tử ELIB	186
19	Phần mềm tổ chức thi trắc nghiệm bằng nhận dạng ảnh bài thi MRTEST phiên bản 4	186
20	SMSGATE, cổng nhắn tin với điện thoại di động	190
21	Thiết bị đo góc nghiêng cầm tay	242
22	Thiết kế hệ thống xử lý tín hiệu số thời gian thực trên công nghệ DSP	245

186: TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 307 đường Lê Lai, P. Đông Sơn, Tp. Thanh Hoá
Tel: 0373.910222 **Fax:** 0373.910475 **Email:** techmart@vista.gov.vn
Giám đốc: Nguyễn Văn Phát

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ xử lý bột đá thải từ sản xuất đá ốp lát	341

187: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG NGHIỆP I

Địa chỉ: Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội
Tel: 0912329798 **Fax:** 049742521 **Email:** anhuuho@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ khí canh trong sản xuất giống cây trồng	256
2	Công nghệ nhân giống và nuôi trồng lan Hồ điệp	257
3	Công nghệ sản xuất khoai tây giống sạch bệnh	259
4	Công nghệ sản xuất rau an toàn không dùng đất	260
5	Công nghệ tạo giống ngô rau lai từ dòng ngô tự phối	261
6	Hệ thống thâm canh lúa mới giảm chi phí đầu vào nâng cao năng suất và bảo vệ môi trường	269
7	Quy trình công nghệ "Sản xuất mạ khay cải tiến"	277
8	Quy trình công nghệ nhân giống bưởi, cam VAC ít đến không hạt	278
9	Quy trình nhân giống bưởi, cam VAC sạch bệnh bằng phương pháp ghép khử trùng	278
10	Quy trình sản xuất và sử dụng phân nén NK và NPK cho lúa	322
11	Quy trình xử lý rác thải sinh hoạt hữu cơ thành phân hữu cơ vi sinh	345

188: TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH TÂY

Địa chỉ: Phường Yên Nghĩa, Tp. Hà Đông, Hà Tây
Tel: 0343.570189 **Fax:** 0343.570339 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cung cấp giống cây Jatropha (cây cọc rào)	263
2	Tư vấn kỹ thuật trồng cây Jatropha	284

189: TRƯỜNG PTTH TƯ THỰC MARIE CURIE
Địa chỉ: 215 đường Lạch Tray, ngõ Nam Pháp 1, Hải Phòng
Tel: 031 829387/829517 **Email:** mariecurie@vnn.vn
Giám đốc: Hiệu trưởng: Hoàng Xuân Khoá

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy đếm thời gian đến phần triệu giây kèm theo chức năng đo tần số	121
2	Thiết bị tạo sóng dừng với tần số thay đổi được dùng trong giảng dạy vật lý ở các trường PTTH, TH chuyên nghiệp, Cao đẳng	282

190: VIỆN BẢO VỆ THỰC VẬT
VIỆN KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP QUẢNG TÂY
Địa chỉ: 174 đường Đại Học, Tp.Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc
Tel: 13977114504 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Thuốc trừ sâu hiệu quả cao ít tồn dư	337

191: VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG - VIỆN KHOA HỌC VIỆT NAM
Địa chỉ: 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 84-4-7560742, 7567854 **Fax:** 84-4-7567854 **Email:** ngtdong@fpt.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ xử lý nước thải tiết kiệm và thu hồi năng lượng	343
2	Hệ thống thiết bị xử lý nước thải bệnh viện	344
3	Hệ thống thiết bị xử lý nước thải nhà máy chế biến sữa	344
4	Hệ thống xử lý chất thải rắn y tế VHI- 18B	344
5	Quy trình sử dụng dung dịch điện hoạt hoá trong y tế, chăn nuôi, thủy sản	322
6	Thiết bị "ECAWA" sản xuất dung dịch điện hoạt hoá	329

192: VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
Địa chỉ: Nhà A3 - 18, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04.7564405/7564697 **Fax:** 04.7564217 **Email:** vanthu@ioit.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hệ thống điều khiển tháp chưng cất tinh dầu	215
2	Hệ thống giám sát nhiệt độ, độ ẩm từ xa	216
3	Hệ thống kiểm soát xâm thực AC200 sử dụng thẻ RFID	217

4	Hệ thống tự động đo mức nước từ xa	218
5	Khoá thẻ điện tử RFID K400R	220
6	Máy đo nhiệt độ và độ ẩm THDP-1	221
7	Module thu thập dữ liệu PC/104 đa năng có khả năng tái cấu hình	235
8	Thiết bị chấm công WT1000	238
9	Thiết kế chế tạo hệ thống điều khiển cho máy điều hoà nhiệt độ	245
10	Thiết kế và chế tạo hệ thống điều khiển cho máy điều hoà nhiệt độ	245
11	Thiết kế, chế tạo và cung cấp chip đo và điều khiển đặc thù theo yêu cầu của khách hàng	246

193: VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM

Địa chỉ: 301 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Tel: 8584318 **Fax:** 8584554 **Email:** tramnh-firi@fpt.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ bảo quản măng tươi quy mô nhỏ	72
2	Công nghệ sản xuất đường chức năng fructooligosacarit bằng enzym fructosyltransferaza từ chủng <i>Aspergillus niger</i> K2	76
3	Công nghệ sản xuất giò thực vật	76
4	Công nghệ sản xuất Maltodextrin	77
5	Công nghệ sản xuất maltooligosacarit giàu maltotriosa từ tinh bột bằng phương pháp enzym	77
6	Công nghệ sản xuất nhựa dầu gừng	78
7	Công nghệ sản xuất nhựa dầu ớt	78
8	Công nghệ sản xuất nước quả trong, đục, nước quả cô đặc chất lượng cao	79
9	Công nghệ sản xuất rượu chưng cất từ tinh bột	80
10	Công nghệ sản xuất Siro Fructoza	81
11	Công nghệ sản xuất thức ăn viên cho lợn hướng nạc	82
12	Công nghệ sản xuất và bảo quản đậu phụ	83
13	Công nghệ sản xuất viên súp có độ đậm cao	84
14	Công nghệ tinh sạch các loại protein, peptit	107
15	Công nghệ và thiết bị sản xuất bột và hạt Linh chi hòa tan.	84
16	Công nghệ xử lý nước thải bằng phương pháp sinh học	341
17	Công nghệ xử lý nước thải bị ô nhiễm chất hữu cơ bằng phương pháp kị khí	342
18	Đào tạo và phát triển các sản phẩm thực phẩm sử dụng kỹ thuật sấy phun	87
19	Đào tạo và phát triển sản xuất các chế phẩm lên men vi sinh	87
20	Dây chuyền công nghệ sản xuất thuốc trừ sâu vi sinh <i>Bacillus thuringiensis</i> quy mô xưởng thực nghiệm	308
21	Quy trình công nghệ sản xuất chất màu thực phẩm β - carotene từ nấm sợi	95

	Blakeslea trispora quy mô xưởng thực nghiệm	
22	Quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm chứa hoạt chất sinh học S-adenosyl-L-methionine (SAM) từ nấm men <i>Saccharomyces</i> quy mô xưởng thực nghiệm	96

194: VIỆN DƯỢC LIỆU

Địa chỉ: 3B Quang Trung, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 04.9349224/8267847/8252644 **Fax:** 04.9349072 **Email:** nimm@fpt.vn

Giám đốc: Nguyễn Thượng Dong

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bán tổng hợp các dẫn chất của Artemisinin như: Dihydroartemisinin (DHA) Artesunat, Arteether, Artemether	286
2	Chiết xuất Becberin từ cây hoàng bá	289
3	Chiết xuất bộ phận hoạt chất của cây chó đẻ răng cưa, tạo ra bán sản phẩm có thể sử dụng để bào chế thành các dạng thuốc thích hợp	289
4	Chiết xuất bột Saponin từ rễ ngưu tất	290
5	Chiết xuất Diosgenin từ các loài Dioscorea	290
6	Chiết xuất D-Strophanthin từ hạt cây sừng dê làm thuốc trợ tim	290
7	Chiết xuất Flavonoid toàn phần từ cây chè dây (để làm viên nang chữa bệnh đau dạ dày)	290
8	Chiết xuất hoạt chất của quả mướp đắng để bào chế thành viên nang chữa bệnh đái tháo đường	290
9	Chiết xuất Hyoscin và bán tổng hợp Hyoscin N-Butylbromid	291
10	Chiết xuất Tetrahydropalmatin dạng muối hay dạng bazơ	291
11	Chuyển giao công nghệ sản xuất thuốc xịt mũi ngũ sắc	291
12	Cung cấp quy trình kỹ thuật trồng và cung cấp hạt giống và sản phẩm của một số cây thuốc quan trọng như: Đương quy, Bạch chỉ, Ngưu tất, Thanh cao, Sả, Bạc Hà, Bạch Truật, mã đề, Lão quan thảo, Ba kích...	307
13	Dây chuyền công nghệ sản xuất thuốc bảo vệ gan và điều trị viêm gan do virus có nguồn gốc thiên nhiên	308
14	Điều chế một hợp chất thiên nhiên trong dược liệu bằng phương pháp SKLCA	310
15	Định lượng một đơn chất trong dược liệu và chế phẩm bằng phương pháp SKLCA	310
16	Định tính một nhóm chất hoá học đặc trưng của dược liệu và chế phẩm bằng phương pháp SKLCA	310
17	Ghi phổ hồng ngoại	312
18	Ghi phổ tử ngoại	312
19	Kiểm nghiệm dược liệu theo dược điển Việt Nam III	315
20	Kiểm nghiệm thuốc đông dược	315
21	Kiểm nghiệm và xây dựng tiêu chuẩn kiểm nghiệm dược liệu bằng phương pháp hiện vi	316

22	Nghiên cứu "Chiết xuất các hoạt chất từ dược liệu" để bào chế các dạng thuốc	317
23	Nghiên cứu hiện đại hoá các dạng bào chế từ dược liệu theo yêu cầu	318
24	Nghiên cứu triển khai công nghệ chiết xuất nguyên liệu làm thuốc, quy trình công nghệ cất tinh dầu, tinh chế sản phẩm thô, gia công chiết xuất các loại dược liệu thành các sản phẩm theo yêu cầu, cung cấp bán thành phẩm sản xuất thuốc, hương liệu, sản xuất	319
25	Phân tích thành phần hoá học bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng kết hợp với quét phổ truyền hình	321
26	Sản xuất gia công thuốc và thuốc thực phẩm	326
27	Sản xuất thuốc tăng cường lưu thông máu có nguồn gốc thiên nhiên-Angobin	327
28	Thử tác dụng an thần của thuốc	330
29	Thử tác dụng bảo vệ dạ dày của thuốc	330
30	Thử tác dụng bảo vệ gan của thuốc	331
31	Thử tác dụng bổ và tăng lực của thuốc	331
32	Thử tác dụng chống co thắt phế quản của thuốc	331
33	Thử tác dụng chống đái đường của thuốc	331
34	Thử tác dụng chống dị ứng của thuốc	332
35	Thử tác dụng chống viêm của thuốc	332
36	Thử tác dụng co bóp ruột của thuốc	332
37	Thử tác dụng cường tim của thuốc	332
38	Thử tác dụng giảm đau của thuốc	333
39	Thử tác dụng giãn mạch, tăng tuần hoàn não của thuốc	333
40	Thử tác dụng hạ cholesterol của thuốc	333
41	Thử tác dụng hạ huyết áp của thuốc	333
42	Thử tác dụng hạ sốt của thuốc	333
43	Thử tác dụng ho và long đờm của thuốc	334
44	Thử tác dụng hướng sinh dục của thuốc	334
45	Thử tác dụng kháng khuẩn của thuốc	334
46	Thử tác dụng lợi tiểu của thuốc	334
47	Thử tác dụng ức chế phì đại tuyến tiền liệt của thuốc	335
48	Xác định độc tính của thuốc	338
49	Xây dựng các tiêu chuẩn dược liệu mới không có trong Dược điển Việt Nam (Có chỉ tiêu định lượng hoạt chất)	339
50	Xây dựng các tiêu chuẩn thuốc từ thảo mộc (độc vị hoặc nhiều vị của dạng thuốc: bột, cao, hoàn, viên nén, viên bao, thuốc mỡ,...)	339

195: VIỆN HOÁ HỌC - VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**Địa chỉ:** 18, Hoàng Quốc Việt, Hà Nội**Tel:** 04.7564312 **Fax:** 04.8361283 **Email:** vpvhoa@ich.vast.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ bảo quản rau quả, trái cây tươi bằng chế phẩm sinh học từ chitosan, không độc hại	72
2	Công nghệ chế tạo vật liệu polyme chống xói mòn và giữ độ dinh dưỡng của đất	293
3	Công nghệ sản xuất các loại chitin và chitosan từ vỏ thủy hải sản (tôm, cua, mai, mực), đặc biệt loại chitosan dùng trong y tế và thực phẩm	74
4	Công nghệ sản xuất chất màu xanh nguồn gốc thiên nhiên (từ các loại lá cây) dùng làm chất màu thực phẩm	75
5	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học nguồn gốc thiên nhiên không độc hại dùng để lọc trong và bảo quản đồ uống	75
6	Công nghệ sản xuất màng băng polyme sinh học POCHISAN	298
7	Công nghệ sản xuất phụ gia thực phẩm PDP nguồn gốc thiên nhiên, không độc hại, có thể thay thế hàn the trong chế biến và bảo quản thực phẩm	80
8	Công nghệ sản xuất thuốc - thực phẩm bổ dưỡng cơ thể từ Chitosan	82
9	Công nghệ sản xuất thuốc bảo vệ thực vật CHIMEX không độc hại, đặc biệt dùng trong sản xuất rau sạch	302
10	Công nghệ sản xuất thuốc kem Pokysan từ vật liệu chitosan để điều trị các bệnh tổn thương da, đặc trị bỏng	302
11	Công nghệ sản xuất thuốc kem Polysanmin từ vật liệu chitosan và hoạt chất của củ nghệ vàng	303
12	Nhận nghiên cứu theo đơn đặt hàng các sản phẩm thuốc chữa bệnh, vật liệu y sinh, mỹ phẩm, các sản phẩm dùng trong thực phẩm, nông nghiệp đi từ vật liệu polyme sinh học chitosan	95

196: VIỆN HOÁ HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN- VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**Địa chỉ:** A16, A18 Viện khoa học và Công nghệ Việt Nam

18 Hoàng Quốc Việt, Cầu giấy, Hà Nội

Tel: 04.8361604/8360830 **Fax:** 04.7564390 **Email:** daoco@vast.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh- Đa vi lượng từ than bùn và các chất thải hữu cơ	299
2	Công nghệ sản xuất phân bón lá- Đa vi lượng Hudavil, dạng phức hữu cơ đa phối tử- đa nguyên tố	300
3	Dây chuyền công nghệ sản xuất đồng bộ các chế phẩm sinh học dùng để tạo màu nước, xử lý ô nhiễm và phòng bệnh cho tôm bằng phương pháp vi sinh	88
4	Hệ thống xử lý nước công nghệ thẩm thấu ngược (RO) để sản xuất rượu xuất khẩu	117

5	Thiết bị công nghệ chiết Artemisinin	329

197: VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỚI
VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
Địa chỉ: Nhà A13 - 18, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04.8360376 *Fax:* 04.7564696 *Email:* hien-vktnd@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất ba loại cừ bản nhựa PVC sử dụng trong lĩnh vực thủy lợi, giao thông vận tải	294

198: VIỆN LÚA CỦA VIỆN KHNN QUẢNG TÂY
Địa chỉ: 174 đường Đại Học, Tp.Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc
Tel: 0771-3247012 *Email:* techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hạt giống Lúa lai mới	268

199: VIỆN NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ VIỆT NAM
Địa chỉ: 59 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 04-9423829 - 9421912 *Fax:* 04-9424133 *Email:* infor.vaec@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bột đồng điện phân (bột Cu kim loại)	102
2	Các sản phẩm corundum, zirconiam	286
3	Chế phẩm đồng vị phóng xạ I-131, dung dịch uống dạng NaI	287
4	Chế phẩm đồng vị phóng xạ I-131, được sản xuất theo dạng viên nang (capsule)	287
5	Chế phẩm phân bón vi lượng từ đất hiếm làm tăng năng suất cây chè	288
6	Chế phẩm tăng trưởng, bảo vệ thực vật	289
7	Công nghệ bức xạ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	363
8	Công nghệ sản xuất kẽm oxit 98.5% dùng trong ngành công nghiệp cao su từ nguồn phế liệu công nghiệp mạt nhúng Việt Nam	298
9	Công nghệ sản xuất Zircon silicat làm men frit từ tinh quặng zircon	305
10	Cung cấp chế phẩm siêu hấp thụ nước	307
11	Đánh giá tiềm năng và ô nhiễm nước ngầm bằng kỹ thuật thủy văn đồng vị	87
12	Đo mật cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu	364
13	Đo mật cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu	213
14	Khảo sát sự di chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu bằng đánh dấu đồng vị phóng xạ	366
15	Khảo sát sự di chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu bằng đánh dấu đồng vị	366

	phóng xạ	
16	Khử trùng các vật phẩm y tế và thanh trùng hàng thực phẩm bằng tia gamma	367
17	Kiểm tra đánh giá chất lượng, tuổi thọ các công trình xây dựng	367
18	Kỹ thuật hạt nhân phục vụ phát triển các ngành công nghiệp	367
19	Kỹ thuật hạt nhân phục vụ sự nghiệp Y tế	368
20	Máy tuyến tính điện con lăn	130
21	Máy tuyến từ nam châm đất hiếm NdFeB loại cường độ từ trường trung bình và loại cường độ từ trường cao	130
22	Phần mềm mô phỏng quá trình chiết phân chia riêng rẽ các nguyên tố đất hiếm bằng tác nhân chiết	379
23	Phân tích các nguyên tố trong các mẫu địa chất, sinh học và môi trường bằng AAS, ICP-MS	368
24	Phân tích các nguyên tố trong các mẫu hợp kim, quặng, địa chất, vật liệu và các sản phẩm bằng XRF	368
25	Quy trình công nghệ sản xuất hợp kim FERÔ - ĐẤT HIẾM - MAGIÊ (VN-FeREMg.05 và VN-FeREMg.08) sử dụng trong công nghệ cầu hoá gang	133
26	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm- Ca	134
27	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm chất lượng cao	134
28	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm- Tital Fe-Re-Ti	134
29	Sản phẩm hợp kim fero Fe-Re-Mg hàm lượng Mg cao (VN-Fe Re Mg 08)	134
30	Sản phẩm hợp kim fero Fe-Re-Mg hàm lượng trung bình (VN-Fe Re Mg 05)	135
31	Sản phẩm kẽm oxit và sản phẩm kẽm cacbonat	323
32	Sản phẩm từ sa khoáng biển	324
33	Sản xuất các đồng vị và dược chất phóng xạ	325
34	Sản xuất các sản phẩm cốc, phễu rót kim loại	135
35	Sản xuất và cung cấp các sản phẩm gốm chịu nhiệt cao cấp: gạch lỗ xả và chén corundum	327
36	Thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu	243
37	Thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu	243
38	Tư vấn công nghệ tuyển khoáng, đặc biệt trong lĩnh vực sa khoáng biển, cung cấp các thiết bị cho các cơ sở tuyển sa khoáng	338

200: VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT QUẢNG TÂY

Địa chỉ: 7 Bắc nhĩ lý Đường Vọng Châu, Tp.Nam Ninh, Trung Quốc

Tel: 0771. 3331749

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Glyphosate và diglyphosate	313
2	Phân bón lá	319
3	Sê-ri sản phẩm trimeric aluminum phosphate	328

201: VIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC LÂM NGHIỆP QUẢNG TÂY TRUNG QUỐC**Địa chỉ:** Số 23 đường Ung Vũ thành phố Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc**Tel:** 0771-3332637 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Kỹ thuật cải tạo tổng hợp rừng hồi sản lượng thấp	270
2	Kỹ thuật chiết xuất và phân lập tinh dầu thơm	316
3	Kỹ thuật nhân giống nhanh cây rừng bằng nuôi cấy mô	271
4	Kỹ thuật trồng cây sở giống tốt	272

202: VIỆN NGHIÊN CỨU MÍA ĐƯỜNG QUẢNG TÂY**Địa chỉ:** 172 đường Đại Học, Tp.Nam Ninh, Trung Quốc**Tel:** 0771.3899390 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ thoát độc và làm giống khỏe cây Mía	262
2	Giống mía mới – Quế đường 21	266
3	Nghiên cứu khai thác kỹ thuật phòng trừ sâu hại sinh học cho cây mía	275
4	Phân chuyên dụng cây mía	320

203: VIỆN NGHIÊN CỨU SINH VẬT VIỆN KHOA HỌC QUẢNG TÂY**Địa chỉ:** Số 98 đường Đài Lãnh thành phố Nam Ninh Quảng Tây**Tel:** 0771—3212553 **Email:** Gxsw168@126.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Kỹ thuật trồng nấm ăn bằng rơm rạ	273

204: VIỆN SINH HỌC NHIỆT ĐỚI**Địa chỉ:** Số 01 Mạc Đĩnh Chi, quận 1, TP Hồ Chí Minh**Tel:** (08)8241401 **Fax:** (08)8241346 **Email:** cita@saigonnet.vn**Giám đốc:** Hoàng Nghĩa Sơn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cung cấp các chế phẩm sinh học dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và trồng trọt	86
2	Sản xuất nước tương từ đậu nành bằng phương pháp lên men	97
3	Sản xuất phân bón vi sinh chất lượng cao từ phụ phẩm nông nghiệp (than bùn, phân chuồng, bã mía, và vỏ cà phê)	326
4	Sử dụng bã khoai mì để sản xuất chế phẩm sinh học phục vụ chăn nuôi và	99

	nuôi trồng thủy sản	
5	Thuốc bảo vệ thực vật từ dịch chiết dầu neem	336

205: VIỆN THÔNG LẠNG SƠN

206: VIỆN TOÁN HỌC- VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 04.8361121 **Fax:** 04.7564303 **Email:** phdien@math.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy chấm thi trắc nghiệm VTM (thiết lập trên PC và máy quét tài liệu)	170

207: VIỆN VẬT LÝ VÀ ĐIỆN TỬ

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 10 Đào Tấn- Ba Đình - Hà Nội

Tel: 04.8341737/8326505 **Fax:** 04.8349050 **Email:** dtdung@iop.vast.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Các sản phẩm từ trường dùng trong y tế	348
2	Dây chuyền công nghệ sản xuất MOV - ZnO dùng cho các thiết bị chống sét	161
3	Hệ thiết bị xử lý nước cho máy lọc thận nhân tạo	350
4	Máy chế tạo oxy quy mô công nghiệp và gia đình	121
5	Máy điều trị điện ngủ	351
6	Máy điều trị ion tĩnh điện	352
7	Máy điều trị từ trường xung DK-1500	352
8	Máy điều trị từ trường xung DK-800	352
9	Máy từ hoá nước dùng trong nông công nghiệp	129
10	Thiết bị cắt- lọc sét đường điện hạ áp	237
11	Thiết bị dạy học hệ thống phun xăng điện tử	191
12	Thiết bị truyền thanh vô tuyến	192
13	Thiết kế, chế tạo thiết bị cắt và lọc sét	246

208: VƯỜN CÂY DƯỢC LIỆU KHU TỰ TRỊ DÂN TỘC CHOANG QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Số 189 đường Trường Cương Tp. Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc

Tel: 0771.5602393 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Triển lãm du lịch giải trí, dưỡng sinh, cảnh quan vườn cây dược	249

**209: VƯỜN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CAO NÔNG NGHIỆP HIỆN ĐẠI QUẢNG
TÂY TRUNG QUỐC**

Địa chỉ: 174 đường Đại Học, Tp.Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc

Tel: 086-771-3243683

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Giống cây trồng thế mạnh vùng nhiệt đới và ôn đới; Mẫu sản nghiệp hóa công nghệ sản xuất tiêu chuẩn hóa	265

210: VƯỜN QUỐC GIA CÁT BÀ

Địa chỉ: Cát Bà, Cát Hải, Hải Phòng

Tel: 0313.888741

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Du lịch sinh thái, lặn biển, bảo tồn rừng	364

211: XƯỞNG CHẾ BIẾN THỰC PHẨM BẢO KIẾN VŨ PHONG

Địa chỉ: Thị trấn Đàn Vu huyện Linh Sơn Quảng Tây, Trung Quốc

Tel: 0777-6581315

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sê-ri sản phẩm Tiên Thảo	99

212: XƯỞNG CHẾ BIẾN THỰC PHẨM LẠT ĐỒ HUYỆN THIÊN ĐĂNG

Địa chỉ: Số 108 đường Thiên Bảo huyện Thiên Đăng Quảng Tây

Tel: 0771-3531539

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sê-ri sản phẩm ớt Thiên Đăng	98

213: XƯỞNG CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THÁI SÂM BẢO HUYỆN LONG CHÂU

Địa chỉ: Thị trấn Thủy Khẩu huyện Long Châu

Tel: 0771-8812728

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Khai thác sản xuất bột báng mật ong	269

214: XƯỞNG CHẾ PHẨM NHỰA MINH CẦU THÀNH PHỐ SÙNG TẢ

Địa chỉ: Thị trấn Tân Hoà thành phố Sùng Tả

Tel: 0771-7821046

Email: techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Màng mỏng PE thổi tự hủy	317

215: XƯỞNG THỰC PHẨM THIÊN DUYÊN HUYỆN NINH MINH QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Khu kinh tế Hoa Kiều Thiên Tây huyện Ninh Minh Quảng Tây

Tel: 0771-8680061 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sê-ri sản phẩm tương quả mắc mật	99

216: XƯỞNG THUỐC TRUNG Y HỌC VIỆN QUẢNG TÂY

Địa chỉ: Số 60 đường Đông Cát thành phố Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc

Tel: 0771-5852563 **Email:** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sản phẩm thuốc bắc thành phẩm	323

**217: CÔNG TY CP TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI PHÁP
THỊ TRƯỜNG NGUYỄN CHÍNH**

Địa chỉ: 2/51B đường Trần Đăng Ninh - P. Tam Thanh - TP. Lạng Sơn

Tel: 025.719299 **Email:** Langsoncl@yahoo.com.vn

218: CÔNG TY CP DỊCH VỤ&XNK LẠNG SƠN

Địa chỉ: số 94, đường Bắc Sơn, phường Hoàng Văn Thụ, TP. Lạng Sơn

Tel: 025.712272 **Email:** techmart@vista.gov.vn

219: SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LẠNG SƠN

Địa chỉ: Số 9A đường Lý Thái Tổ - p. Đông Kinh - Tp. Lạng Sơn

Tel: 025.871304 **Email:** socongthuong@langson.gov.vn

220: XÍ NGHIỆP THANH LONG

Địa chỉ: klm 50, quốc lộ 5, KCN Việt hòa, tỉnh Hải Dương

Tel: 0320.3833445 **fax:** 0320.38544705 **Email:** yentu2010@suthanhleng.vn

221: SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VINH PHÚC

Địa chỉ: 42 Nguyễn Chí Thanh, p. Đồng Đa, Vĩnh yên, Vĩnh phúc

Tel: 0211.862987 **fax:** 0211.860012 **Email:** sokhcn@vinhphuc.gov.vn

222: CÔNG TY XNK THIẾT BỊ VÀ VẬT TƯ KH&KT QUẢNG TÂY

Địa chỉ: số 28 đường Tinh Hồ - Nam Ninh – Quảng tây – Trung Quốc

Tel: 86.771.5313460

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy tập thể dục Mp3	144
2	Đại lý chuyên cung cấp dịch vụ công nghệ	370

3	Máy nghiền tế bào cao áp JG – 1A	246
4	Máy rửa bằng sóng siêu âm	247
5	Máy nghiền tế bào bằng sóng siêu âm	247
6	Máy sấy ướp lạnh	247
7	Máy chuyên dùng phân tích thô nhưỡng	195
8	Chuyên cung cấp ống nước chân không của bình năng lượng mặt trời	144
9	Chuyên cung cấp bình nước nóng năng lượng mặt trời	144
10	Chuyên cung cấp máy bơm nhiệt Địa	144

PHẦN II

CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ, GIẢI PHÁP PHẦN MỀM, DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM

CHẾ BIẾN THỰC PHẨM, ĐỒ UỐNG

CHÈ HOA NHÂN SÂM

Mô tả quy trình CN/TB: Hoa nhân sâm là dược liệu quý TQ, dùng để chữa các chứng choáng, chóng mặt, mất ngủ, ù tai, mụn cóc, viêm họng cấp v.v, hiện nay đã được nhiều cơ quan có uy tín trên thế giới xác nhận, được cho là “sản phẩm dưỡng sinh vạn năng miễn dịch bảo vệ sức khỏe”. Sản phẩm hoàn toàn đạt tiêu chuẩn dược phẩm và tiêu chuẩn thực phẩm quốc gia Trung Quốc.

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH ngành dược Trung Y Đường thị xã Bằng Tường Quảng Tây.

CHÈ MÁT THANH NHIỆT

Mô tả quy trình CN/TB: Chè mát thanh nhiệt có công hiệu đặc biệt về thanh nhiệt giải độc, nhuận phổi cảm khát, tỉnh táo tinh thần, thư gan hoà vị, thanh gan minh mục, mát máu hạ huyết áp, chữa trĩ thông đại tiện.

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH ngành dược Trung Y Đường thị xã Bằng Tường Quảng Tây

CHẾ PHẨM BIO-DW

Mô tả quy trình CN/TB:

Chế phẩm vi sinh dạng bột Bio-DW gồm các vi sinh vật hữu hiệu có tác dụng: Làm sạch nước và nền đáy ao nuôi cá.

Phân huỷ nhanh thức ăn thừa, phân tôm, xác rong tảo ở đáy ao.
Khử mùi, hấp thụ và hạn chế sự hình thành các loại khí độc trong ao như H₂S, NO₃, NH₃...

Lĩnh vực áp dụng: Ngành chăn nuôi

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường

CHẾ PHẨM BIO-PROBIOTIC

Mô tả quy trình CN/TB:

Tăng cường khả năng tiêu hoá và hấp thụ chất dinh dưỡng.

Hạn chế các bệnh nhiễm trùng đường tiêu hoá và bệnh do vi khuẩn.

Tăng cường sức đề kháng của tôm cá, tăng tốc độ trưởng, tỉ lệ sống, tăng năng suất tôm nuôi và giảm hệ số thức ăn

Lĩnh vực áp dụng: Ngành chăn nuôi

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường

CHẾ PHẨM EMC

Lĩnh vực áp dụng: Ngành chăn nuôi

Ưu điểm của CN/TB: Chế phẩm vi sinh vật dạng dịch làm sạch nước và nền đáy ao nuôi tôm cá, phân huỷ nhanh các chất hữu cơ dư thừa trong nước và nền đáy ao nuôi hấp thụ các chất độc NH₃, NO₂, H₂S, giảm lượng COD, ức chế sự phát triển của vi sinh vật gây bệnh.

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường.

CHẾ PHẨM SUPER PAC

Lĩnh vực áp dụng: Ngành chăn nuôi

Ưu điểm của CN/TB: Lắng tụ nhanh các chất rắn lơ lửng, chất thải của tôm cá và tảo, làm sạch nước ao tôm nuôi cá.

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường.

CHẾ PHẨM VI SINH XỬ LÝ RÁC THẢI EM

Mô tả quy trình CN/TB: EM dạng nước và bột dùng để xử lý nước thải và rác thải sinh hoạt, khử mùi chuồng trại chăn nuôi, ủ phân

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường.

CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ LÀM BỘT BÁNH

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp bánh kẹo

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Làng nghề Đình Bảng-Từ Sơn-Bắc Ninh

CÔNG NGHỆ BẢO CHẾ CHÈ MÓC CÂU

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước: 16cm x 5 cm, trọng lượng: 200ml.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược, Y học và y tế

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH 1 thành viên TM & SX Phụng Hồng

CÔNG NGHỆ BẢO CHẾ CHÈ MÓC CÂU

Mô tả quy trình CN/TB:

Chè móc câu Quế Lâm là chè nổi tiếng của Quảng Tây, được gọi tên là sản phẩm tốt của Bộ Nông Nghiệp Trung Quốc vào năm 1985, là sản phẩm do Viện nghiên cứu Khoa học lá chè Quế Lâm của Khu tự trị Dân tộc Choang Quảng Tây nghiên cứu chế tạo ra, đã phát huy ưu thế môi trường sinh thái với “Quế Lâm sơn thủy giáp thiên hạ”, xây dựng lên cơ địa nguyên liệu của sản phẩm tốt, công nghệ bảo chế chè tiên tiến hợp lý, bên ngoài sản phẩm trắng mơn mởn, đáng tươi đẹp, mùi thơm và tươi giữ lâu dài, màu nước xanh trong, vị chè thuần phác, cuống lá xanh tươi non đồng đều, thành quả nghiên cứu chế tạo đạt mức độ tiên tiến trong nước.

Quy trình công nghệ bảo chế:

Hái lá chè tươi sau quá 3~6 tiếng - sao chè bằng tay (3~5 phút - làm nguội kịp thời - giải tán - lửa nhỏ (120°C) làm nguội - lửa to (80°C) làm nguội - tạm tồn đông gói - làm thơm lại (5~7 phút) - đóng gói nhỏ.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu khoa học Chè Quế Lâm Quảng Tây

CÔNG NGHỆ BẢO QUẢN MĂNG TƯƠI QUY MÔ NHỎ

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công nghệ bảo quản măng tươi quy mô nhỏ (dùng cho các hộ gia đình ở miền núi). Công nghệ có 3 khâu chính: - Sơ chế măng tươi, - Bảo quản măng tươi bằng phương pháp đóng hộp - Bảo quản măng tươi bằng phương pháp lên men lactic.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc, Công nghiệp lên men

Ưu điểm của CN/TB: Dễ áp dụng cho quy mô hộ gia đình; chất lượng đảm bảo để phục vụ cho sản xuất nguyên liệu; đúng tiêu chuẩn sản xuất an toàn thực phẩm.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 15-20 triệu; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ BẢO QUẢN RAU QUẢ, TRÁI CÂY TƯƠI BẰNG CHẾ PHẨM SINH HỌC TỪ CHITOSAN, KHÔNG ĐỘC HẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Từ nguyên liệu chitosan dùng trong thực phẩm do chúng tôi cung cấp, sẽ tạo ra chế phẩm sinh học để tạo màng trên trái cây, rau quả. Đã có công nghệ bảo quản trái cây tươi từ khâu thu hái đến khi bán sản phẩm ra ngoài thị trường - Công suất tính theo ca: Tuỳ theo qui mô sản xuất khách hàng yêu cầu - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: tạo màng sinh học không độc hại, dùng an toàn cho người, giữ ẩm cho trái cây, rau quả tươi lâu, hạn chế hô hấp trên vỏ nên trái cây lâu chín, lâu bị khô nhăn, chống nấm mốc.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: Tương đối đơn giản, đầu tư không nhiều; Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; Thích hợp cho việc sản xuất công nghiệp

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 70.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: Tuỳ theo qui mô của bên mua, có thể đặt gia công, chế tạo trong nước; Phí đào tạo: 15.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết: 10.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000 VNĐ; Chi phí khác: đáp ứng

Thời gian và hình thức bảo hành: Thực hiện 3 đợt bảo quản trái cây, rau quả liên tục đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT BIA HẢI PHÒNG

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp bia

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÁ RÔ PHI ĐƠN TÍNH ĐƯỢC DÒNG GIFT BẰNG PHƯƠNG PHÁP HOOCMON

Mô tả quy trình CN/TB:

Tuyển chọn nuôi vỗ cá bố mẹ - Chăm sóc cá bố mẹ và thu trứng - Ấp trứng - Xử lý cá bột.

Công suất: 100 triệu cá bột/năm.

Lĩnh vực áp dụng: Sản phẩm thủy sản và công nghệ chế biến

Ưu điểm của CN/TB: Phổ biến, rẻ tiền và dễ áp dụng trong điều kiện Việt Nam. Cá giống đạt chỉ tiêu an toàn vệ sinh thực phẩm.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Khoa học Kỹ thuật và sản xuất giống thủy sản Quảng Ninh

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÁ RÔ PHI VUA ĐƠN TÍNH ĐÀI LOAN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cá rôphi đơn tính thuộc con lai đời F1 giữa 2 loài cá rôphi là cá bố và cá mẹ có nguồn gốc từ Đài Loan. Loại cá giống rôphi lai này có tỷ lệ đực rất cao, có thể đạt 90-199%, tốc độ sinh trưởng nhanh nhất và sản lượng cao nhất trong các loại rôphi nuôi thông thường hiện nay.

Công suất: 100 triệu cá rôphi đơn tính bột/năm.

Lĩnh vực áp dụng: Sản phẩm thủy sản và công nghệ chế biến

Ưu điểm của CN/TB: Tốc độ sinh trưởng nhanh nhất và sản lượng cao nhất trong các loại cá rôphi nuôi thông thường hiện nay.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Khoa học Kỹ thuật và sản xuất giống thủy sản Quảng Ninh

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÁC LOẠI CHITIN VÀ CHITOSAN TỪ VỎ THỦY HẢI SẢN (TÔM, CUA, MAI, MỰC), ĐẶC BIỆT LOẠI CHITOSAN DÙNG TRONG Y TẾ VÀ THỰC PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB: Dư phẩm thủy hải sản (vỏ tôm, cua, mai mực) nhặt rửa sạch, tiến hành loại bỏ các muối vô cơ, loại bỏ protein và các tạp chất, rửa sạch, sấy khô, thu được chitin, tiếp tục quá trình chuyển hoá hoá học sẽ thu được vật liệu chitosan - Công suất tính theo ca: theo qui mô khách hàng yêu cầu (từ 100 kg/1 năm - 100 tấn/1 năm)- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Có nhiều loại chitin/chitosan khác nhau để dùng trong các lĩnh vực khác nhau: + Dùng trong nông nghiệp + Dùng trong công nghiệp (xử lý nước thải và làm trong nước sinh hoạt) + Dùng trong y tế và thực phẩm.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm, Y học và y tế, Chất thải, vô hại hoá và sử dụng chất thải, công nghệ ít chất thải

Ưu điểm của CN/TB: Nguyên liệu nguồn gốc thiên nhiên, là dư phẩm của ngành chế biến thủy hải sản, sẵn có, rẻ tiền; Công nghệ đơn giản, dễ thực hiện, đầu tư không nhiều, thiết bị chế tạo được ở trong nước; Có thể sản xuất ra nhiều loại sản phẩm chitin, chitosan dùng cho các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ (tùy theo quy mô sản xuất); Giá máy móc thiết bị: khoảng 1,5 tỷ đồng; Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết: 15.000.000 VNĐ - 20.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000 VNĐ; Chi phí khác

Thời gian và hình thức bảo hành: Đảm bảo 3 mẻ sản xuất liên tục cho ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẤT MÀU XANH NGUỒN GỐC THIÊN NHIÊN (TỪ CÁC LOẠI LÁ CÂY) DÙNG LÀM CHẤT MÀU THỰC PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: Tùy theo quy mô sản xuất mà khách hàng yêu cầu Lá cây (tre, nứa, mai, trúc, giang, vầu...) → sơ chế → tách chiết chất màu xanh (diệp lục tố) → ổn định chất diệp lục tố → loại dung môi → loại bỏ sắc tố vàng → tinh chế → sấy loại nước → phẩm màu xanh dùng trong thực phẩm Nguyên liệu: Phẩm màu xanh lá cây tươi, bền màu, không độc, có loại tan trong rượu, cồn, dầu, có loại tan trong nước

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp bánh kẹo, Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: Dùng nguyên liệu thiên nhiên có sẵn ở Việt Nam (lá tre nứa); Công nghệ tương đối đơn giản, đầu tư ít, dễ thực hiện; Cho sản phẩm chất màu tươi đẹp, bền màu.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ (tùy theo quy mô sản xuất); Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết: 15.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000 VNĐ; Chi phí khác: đáp ứng theo mọi yêu cầu của khách hàng)

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC NGUỒN GỐC THIÊN NHIÊN KHÔNG ĐỘC HẠI DÙNG ĐỂ LỌC TRONG VÀ BẢO QUẢN ĐỒ UỐNG

Mô tả quy trình CN/TB: Từ nguyên liệu chitosan dùng trong thực phẩm do chúng tôi cung cấp, đã chế tạo ra chế phẩm sinh học PDP là chất kết tụ sinh học không độc hại dùng để lọc trong và bảo quản đồ uống - Công suất (tính theo ca): theo yêu cầu của khách hàng - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật khác: không độc hại, dùng an toàn cho người

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp bia, Công nghiệp rượu

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản, dễ thực hiện, đầu tư ít, tạo ra sản phẩm không độc hại, bổ dưỡng cơ thể

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 60.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 100.000.000 - 200.000.000 VNĐ; Phí đào tạo: 10.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết: 5.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 5.000.000 VNĐ; Chi phí khác: đáp ứng theo mọi yêu cầu của khách hàng

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT ĐƯỜNG CHỨC NĂNG FRUCTOOLIGOSACARIT BẰNG ENZIM FRUCTOSYLTRANSFERAZA TỪ CHỦNG ASPERGILLUS NIGER K2

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, Công nghiệp thức ăn hỗn hợp cho gia súc, Công nghiệp đường

Ưu điểm của CN/TB: -Giá rẻ -Chủ động trong cung ứng nguyên liệu

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 500.000.000đ

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIÒ THỰC VẬT

Mô tả quy trình CN/TB: 50kg/ngày; TCVN; Công nghệ sản xuất giò thực phẩm là kết quả của đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước. Mã số KC.07.14. Được sử dụng chủ yếu trong lĩnh vực công nghiệp thực phẩm: sản phẩm được sử dụng cho những người ăn kiêng để điều trị bệnh như cao huyết áp, mỡ trong máu, bệnh về đường tiêu hoá...

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng nguồn nguyên liệu đậu tương dồi dào trong nước; Công nghệ, thiết bị chế biến đơn giản gọn nhẹ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 15.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: Tổng vốn đầu tư cho dây chuyền thiết bị ước tính khoảng 70 triệu đồng; Phí đào tạo: 3.000.000đ; Phí chuyển giao bí quyết: 5.000.000đ; Phí tư vấn kỹ thuật: 2.000.000đ

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm và nhiều năm theo yêu cầu nhà sản xuất

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm.

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIỐNG CÁ CHIM TRẮNG NƯỚC NGỌT

Mô tả quy trình CN/TB:

Nuôi rô cá bố mẹ - Cho cá đẻ nhân tạo – Thu và ấp trứng nở thành cá bột – Ương nuôi cá bột thành cá hương – Ương nuôi cá hương lên cá giống.

Công suất: 50 triệu bột/năm

Lĩnh vực áp dụng: Sản phẩm thủy sản và công nghệ chế biến

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Khoa học Kỹ thuật và sản xuất giống thủy sản Quảng Ninh

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MALTODEXTRIN

Mô tả quy trình CN/TB: 1 tấn/ngày; TCVN; Công nghệ sản xuất Maltodextrin là kết quả dự án sản xuất thử nghiệm cấp Nhà nước do Bộ môn Công nghệ đường bột- Viện Công nghiệp thực phẩm nghiên cứu chế tạo. Các lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm: sử dụng trong chế biến sữa bột, bột dinh dưỡng các loại... và trong chế biến bánh kẹo cao cấp. Công nghiệp dược: được sử dụng làm chất mang tá dược để dập viên nén

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược, Công nghiệp bánh kẹo, Công nghiệp sữa

Ưu điểm của CN/TB: - Sử dụng nguồn nguyên liệu tinh bột có sẵn, rẻ tiền và rất dồi dào trong nước; giá thành sản xuất tinh cho 1kg sản phẩm hạ hơn so với nhập ngoại

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 150.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: Tổng vốn đầu tư cho dây chuyền thiết bị ước tính khoảng 1,5 tỷ đồng; Phí đào tạo: 10.000.000đ; Phí chuyển giao bí quyết: 20.000.000đ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000đ

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm và nhiều năm theo yêu cầu nhà sản xuất

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MALTOOLIGOSACARIT GIÀU MALTOTRIOZA TỪ TINH BỘT BẰNG PHƯƠNG PHÁP ENZIM

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;

Quy trình sản xuất maltooligosacarite bao gồm các công đoạn: Nguyên liệu tinh bột sản được xử lý để loại bỏ tạp chất bằng cách được sàng, rây kích thước lỗ sàng thường là 0.2mm và 0.05mm, sau đó dùng nước sạch để rửa bột nhiều lần. Tinh bột sản được hoà với nước theo tỉ lệ 1:5 và khuấy đều trong khoảng 15 phút, sau đó ngâm để lắng trong 5 giờ và loại bỏ nước bằng cách li tâm. Tinh bột được rửa như vậy nhiều lần đến khi có màu trắng và sấy khô đến độ ẩm 12%. Tinh bột sản với hàm lượng tinh bột 85-90 % , độ tro 0.8 % và độ ẩm là 12 % được hoà với nước theo tỉ lệ 35 % sau đó dịch hoá bằng sử dụng enzym dịch hoá alpha amylaza. Quá

trình này làm loãng dịch tinh bột ,phân tử tinh bột bị cắt mạch thành các đoạn ngắn.Tiếp theo quá trình đường hoá sử dụng enzym tạo maltotriosa hàm lượng cao (G3 amylase).Trong quá trình dịch hoá và đường và đường hoá dịch thuỷ phân được đảo trộn đều bằng thiết bị có cánh khuấy với tốc độ 40-50 vòng/phút. Tiếp theo là quá trình làm sạch dịch sản phẩm bằng than hoạt tính và trao đổi ion.Nếu thu hồi sản phẩm ở dạng dịch thì cô đặc chân không tới nồng độ chất khô 80 độ Bx và đóng trong thùng hoặc can để bảo quản.Nếu thu hồi sản phẩm bằng ở dạng bột thì sấy phun và đóng trong túi polyethylen.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: - Sử dụng được nguồn nguyên liệu là tinh bột sản hiện có sẵn và rẻ tiền trong nước. - Thiết bị cho sản xuất đơn giản có thể chế tạo trong nước - Giá thành sản phẩm thấp

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Liên hệ với nhà sản xuất

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MẮM TRUYỀN THỐNG

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần chế biến dịch vụ thủy sản Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NHỰA DẦU GỪNG

Mô tả quy trình CN/TB: 1.000kg nguyên liệu/ngày; TCVN; Công nghệ sản xuất nhựa dầu gừng là kết quả đề tài nghiên cứu độc lập cấp Nhà nước. Mã số: ĐTĐL-2002/14. Được sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm và một số lĩnh vực khác của đời sống và sản xuất. Nhựa dầu gừng có hương vị tự nhiên giống như gừng tươi, dễ bảo quản, vận chuyển và tiện lợi khi sử dụng.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: - Sử dụng nguồn nguyên liệu gừng gié đặc sản Việt Nam sẵn có và rẻ tiền; - Hệ thống thiết bị khai thác và chế biến đồng bộ, hiện đại cho hiệu suất khai thác và chất lượng sản phẩm cao; - Sản phẩm có giá trị cao, thời gian thu hồi vốn nhanh

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 150.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: Tổng vốn đầu tư cho dây chuyền thiết bị ước tính khoảng 2.000 tỷ đồng; Phí đào tạo: 10.000.000đ; Phí chuyển giao bí quyết: 30.000.000đ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000đ

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm và nhiều năm theo yêu cầu nhà sản xuất
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NHỰA DẦU ỚT

Mô tả quy trình CN/TB: 1.000kg nguyên liệu/ngày; TCVN; Công nghệ sản xuất nhựa dầu ớt là kết quả Đề tài nghiên cứu độc lập cấp Nhà nước. Mã số: ĐTDL-2002/14. Được sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm và các lĩnh vực khác của đời sống và sản xuất. Nhựa dầu ớt có hương vị tự nhiên giống như ớt tươi, dễ bảo quản, vận chuyển và tiện lợi khi sử dụng.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: - Sử dụng nguồn nguyên liệu ớt đặc sản Việt Nam có sẵn và rẻ tiền; - Hệ thống thiết bị khai thác và chế biến đồng bộ, hiện đại cho hiệu suất khai thác và chất lượng sản phẩm cao; - Sản phẩm có giá trị cao, thời gian thu hồi vốn nhanh

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chia khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: Tổng vốn đầu tư cho dây chuyền thiết bị ước tính khoảng 2.000 triệu đồng; Phí đào tạo: 10.000.000đ; Phí chuyển giao bí quyết: 20.000.000đ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000đ

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm và nhiều năm theo yêu cầu nhà sản xuất

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NƯỚC QUẢ TRONG, ĐỤC, NƯỚC QUẢ CÔ ĐẶC CHẤT LƯỢNG CAO

Mô tả quy trình CN/TB: 2000 sản phẩm/ca; TCVN;

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Dây chuyền thiết bị bao gồm: máy xé quả, máy ép quả, máy lọc khung bản, buồng rót vô trùng, thiết bị thanh trùng, máy bao gói màng co.

Quy trình kỹ thuật sản xuất nước quả đục: Nguyên liệu (quả) → phân loại, rửa, gọt vỏ, bỏ lõi, chần (tùy theo từng loại quả) → tách vỏ → chần xé → xử lý enzym → chà ép → tách dịch quả → phối chế → đồng hoá → đóng hộp → thanh trùng → dán nhãn → nước quả đục

Quy trình kỹ thuật sản xuất nước quả trong: Nguyên liệu (quả) → phân loại, rửa, gọt vỏ, bỏ lõi, chần (tùy theo từng loại quả) → tách vỏ → chần xé → xử lý enzym → chà ép → tách dịch quả → xử lý emzim → lọc → phối chế → đóng hộp → thanh trùng → dán nhãn → nước quả trong

Quy trình kỹ thuật sản xuất nước quả cô đặc: Nguyên liệu (quả) → phân loại, rửa, gọt vỏ, bỏ lõi, chần (tùy theo từng loại quả) → tách vỏ → chần xé → xử lý enzym → chà ép → tách dịch quả → cô đặc → đóng hộp → thanh trùng → dán nhãn → nước quả cô đặc; Mùi vị: thơm ngon tinh khiết, đặc trưng cho từng loại quả tươi. Đường tổng: 120-140g/l. Axit: 2,5-4,5 g/l; không sử dụng chất bảo quản, phẩm màu; an toàn đối với người sử dụng

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: - Vốn đầu tư thấp hơn rất nhiều so với dây chuyền nhập ngoại với chất lượng sản phẩm khá cao; - Nước quả tươi của Viện Công nghiệp thực phẩm được chế biến rất đa dạng tạo sản phẩm dạng trong hoặc đục với hàm lượng nước quả tùy theo sở thích của người tiêu dùng và khả năng thụ của thị trường. Ưu điểm nổi trội của công nghệ này là do áp dụng công nghệ enzyme nên hiệu suất thu hồi dịch quả cao hơn với công nghệ cổ điển. Mặt khác sử dụng enzyme nên tăng hương vị và màu sắc tự nhiên của sản phẩm. Sản phẩm có thể đóng được trong bao bì nhựa thủy tinh hoặc nhôm, rất tiện lợi cho tiêu dùng và giá cả phải chăng. Có thể triển khai áp dụng ở nhiều cơ sở sản xuất quy mô vừa và nhỏ. Trên dây chuyền này có thể sản xuất được nhiều loại sản phẩm: nước quả trong, nước quả đục, nước quả nập ga, siro quả, squash quả và nước quả cô đặc

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: 1 tỷ đồng VN; Phí đào tạo: 20.000.000 VND

Thời gian và hình thức bảo hành: Thời gian bảo hành 1 năm; Hình thức bảo trợ kỹ thuật

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHỤ GIA THỰC PHẨM PDP NGUỒN GỐC THIÊN NHIÊN, KHÔNG ĐỘC HẠI, CÓ THỂ THAY THẾ HÀN THE TRONG CHẾ BIẾN VÀ BẢO QUẢN THỰC PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB: Từ nguyên liệu thiên nhiên là dư phẩm thủy hải sản (vỏ tôm, cua, mai, mực...), nghiên cứu tạo ra chế phẩm PDP không độc hại đạt tiêu chuẩn VSATTP dùng trong chế biến và bảo quản các loại thực phẩm khác nhau, thay thế hàn the độc hại. - Công suất tính theo ca: theo yêu cầu khách hàng (có nhiều qui mô công nghệ khác nhau) - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: không độc hại, dùng an toàn cho người, có 21 chỉ tiêu về độ ẩm, độ tinh khiết, độ pH, hàm lượng tro, hàm lượng Nitơ toàn phần, hàm lượng sunfat, clorua, asen, camin, kim loại nặng theo chì. Bột PDP là phụ gia thực phẩm chế biến và phụ gia bảo quản thực phẩm. PDP có thể làm giòn, dai, giữ hương vị, màu sắc... của thực phẩm chế biến.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở, Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: Tạo ra phụ gia thực phẩm nguồn gốc thiên nhiên dùng an toàn cho người, đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, có thể thay thế hàn the độc hại, giá cả được người tiêu dùng chấp nhận; Nguyên liệu ban đầu sẵn có, rẻ tiền ở Việt Nam; Công nghệ cao, tương đối đơn giản, dễ thực hiện

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: 1,5 tỷ đồng (do bên mua đặt gia công chế tạo trong nước); Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VND; Phí chuyển giao bí quyết: 15.000.000 VND; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000 VND; Chi phí khác: đáp

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT RƯỢU CHUNG CẤT TỪ TINH BỘT

Mô tả quy trình CN/TB: tùy thuộc mức độ đầu tư; TCVN; Là quy trình sản xuất rượu cao độ theo công nghệ Nhật Bản (tiếng Nhật có tên là rượu Shochu) nhằm tạo sản phẩm rượu chung cất từ một số nguyên liệu tinh bột mang hương vị rượu cổ truyền, giữ được hương thơm đặc trưng của từng loại nguyên liệu nhưng lại có chất lượng ổn định, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và có thể áp dụng ở quy mô công nghiệp. Công nghệ gồm các bước như sau: -Nuôi chế phẩm mốc thuần khiết trên nguyên liệu tinh bột để tạo hệ enzym đường hoá (quá trình nuôi cấy Koji). -Quá trình nhân giống nấm men thuần khiết và lên men sơ bộ. -Quá trình bổ sung nguyên liệu tinh bột và lên men chính tạo rượu. -Quá trình chưng cất tạo sản phẩm hương thơm đặc trưng. -Quá trình tàng trữ và phối chế. Sơ đồ quy trình nuôi cấy tạo chế phẩm Koji *Nước+gạo(ngâm 6-9 tiếng)->Đề ráo nước->Hấp->Làm nguội->trộn đều+chế phẩm giống 10g/kg gạo->Nuôi trong 48 giờ-> Chế phẩm mốc Koji Sơ đồ quy trình lên men tạo dấm chín và chưng cất *Koji+dịch men giống (10.000.000 tế bào/ ml)->Lên men lần 1 ->Bổ sung gạo (ngô,khoai...)+nước ->lên men lần 2-> Dấm chín 16-17%V ->Chưng cất-> Tàng trữ, phối chế->Rượu thành phẩm.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rượu

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ này giúp cho việc đưa sản phẩm rượu cổ truyền Việt Nam vào sản xuất ở quy mô công nghiệp với chất lượng cao và ổn định. Hiện nay sản phẩm rượu cổ truyền Việt Nam chủ yếu vẫn được sản xuất ở quy mô hộ gia đình, chất lượng thấp và tiềm ẩn nhiều nguy cơ không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Việc sử dụng bánh men làm nguồn giống vi sinh vật được sản xuất thoro kinh nghiệm tại các làng nghề với các chủng giống không được kiểm soát, hoạt lực thấp và chất lượng không đồng đều chnh là nguyên nhân chính của các nhược điểm này. Chính vì các hạn chế này mà hiện nay hầu như chưa có sản phẩm rượu truyền thống ở quy mô công nghiệp trên thị trường, ngoại trừ một số nhà máy rượu liên doanh của Nhật như sản phẩm rượu Shochu của công ty thực phẩm Huế. Việc nhập ngoại công nghệ là vô cùng đắt và chỉ có thể các công ty liên doanh nước ngoài mới có thể đáp ứng được. Co vậy công nghệ của chúng tôi đáp ứng nhu cầu tạo ra sản phẩm rượu cao độ cổ truyền ở quy mô công nghiệp với chất lượng tốt tương đương sản phẩm sản xuất theo công nghệ ngoại nhập, giá thành công nghệ thành công nghệ thấp hơn nhiều lần, giúp cho ccs doanh nghiệp Việt Nam có thể dễ dàng áp dụng được công nghệ này. Trong công nghệ này các chủng vi sinh vật sử dụng là các chủng giống thuần khiết đã được nhập ngoại và tuyển chọn có hoạt tính cao, nguyên liệu có thể là gạo, ngô, khoai...Được cải tiến từ công nghiệp rượu Shochu của Nhật nên công nghiệp này có thể khắc phục các nhược điểm mà công nghệ rượu cổ truyền của Việt Nam gặp phải, đó là nhờ việc tách riêng rẽ hai quá trình nuôi mốc đường hoá và quá trình lên men bằng các chủng mốc và men thuần khiết không sử dụng bánh men nên chất lượng cao, đồng đều và dễ dàng đưa ra sản xuất ở quy mô công nghiệp.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000đ bao gồm cả đào tạo, tư vấn thiết bị

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT RƯỢU VODKANA

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rượu

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SIRO FRUCTOZA

Mô tả quy trình CN/TB: 1 tấn/ngày; TCVN; Được ứng dụng trong lĩnh vực công nghiệp thực phẩm: sản phẩm siro fructoza 42% có độ ngọt thanh, vị mát, màu vàng sáng có thể thay thế đường kính trong các sản phẩm đồ uống như nước giải khát pesi, cocacola và một số đồ uống khác và bánh kẹo các loại...; sản xuất mật ong nhân tạo sử dụng siro có hương, vị giống mật ong thật. Quy trình công nghệ sản xuất siro fructoza: Tinh bột -> sữa tinh bột 30% -> hồ hoá và dịch hoá -> đường hoá -> lọc bã -> cột đồng phân -> dịch chuyển hoá -> làm sạch -> trao đổi ion -> cô đặc -> Siro fructoza.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đường

Ưu điểm của CN/TB: - Vốn đầu tư thấp so với ngoại nhập; - Sử dụng nguồn nguyên liệu tinh bột có sẵn, rẻ tiền và rất dồi dào trong nước; - Giá thành sản xuất tính cho 1kg sản phẩm hạ hơn so với ngoại nhập

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: Tổng vốn đầu tư cho dây chuyền thiết bị ước tính khoảng 1,5 tỷ đồng; Phí đào tạo: 10.000.000đ; Phí chuyển giao bí quyết: 20.000.000đ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000đ

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm và nhiều năm theo yêu cầu của nhà sản xuất

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THỨC ĂN VIÊN CHO LỢN HƯỚNG NẠC

Mô tả quy trình CN/TB: 1-2 tấn/giờ; TCVN;

Tiêu chuẩn đạt được: TCNV Công nghệ sản xuất thức ăn viên cho lợn hướng nạc cho Bộ môn Công nghệ lên men- Viện Công nghiệp thực phẩm chế tạo. Dùng trong chăn nuôi công nghiệp: sản phẩm được sử dụng nuôi lợn quy mô công nghiệp, không có chứa kháng sinh, các chất kích thích tăng trưởng. Hệ số chuyển hoá: 1,8kg thức ăn- 1kg thịt (lợn con); 2,5 kg thức ăn- 1kg thịt (lợn thịt)

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thức ăn hỗn hợp cho gia súc

Ưu điểm của CN/TB: - Sử dụng nguồn nguyên liệu giàu đạm có sẵn trong nước; - Công nghệ, thiết bị chế biến đơn giản gọn nhẹ

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chia khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: 200.000.000- 500.000.000 (bán cơ giới); 1.200.000.000- 1.600.000.000 (tự động); Phí đào tạo: 3.000.000 VND; Phí chuyển giao bí quyết: 10.000.000 VND; Phí tư vấn kỹ thuật: 2.000.000.000 đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm và nhiều năm theo yêu cầu nhà sản xuất

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC – THỰC PHẨM BỔ DƯỠNG CƠ THỂ TỪ CHITOSAN

Mô tả quy trình CN/TB: Từ nguyên liệu chitosan dùng trong y tế do chúng tôi cung cấp, sẽ tạo ra viên nang Thuốc - Thực phẩm bổ dưỡng cơ thể bằng công thức bào chế riêng của chúng tôi - Công suất tính theo ca: tùy theo qui mô sản xuất yêu cầu - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: thuốc dùng an toàn, không độc, có tác dụng bổ dưỡng cơ thể và phòng chống một số bệnh phổ biến hiện nay

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm, Sản phẩm thủy sản và công nghệ chế biến, Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng dư phẩm nguyên liệu nguồn gốc thiên nhiên của Việt Nam; Giá thành rẻ hơn các thuốc nhập ngoại cùng loại nhưng tác dụng tương đương

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 80.000.000 VNĐ (kể cả toàn bộ hồ sơ đăng kí sản xuất và lưu hành sản phẩm trên toàn quốc); Giá máy móc thiết bị: 300.000.000 - 500.000.000 VNĐ (do bên mua đặt gia công, chế tạo trong nước); Phí đào tạo: 20.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT VÀ BẢO QUẢN ĐẬU PHỤ

Mô tả quy trình CN/TB: 100 kg/ngày; Nguyên liệu(đậu tương) -> Xay -> Ly Tâm -> Đun sôi -> Kết tủa (Chế phẩm sinh học) -> Ép khuôn -> Đóng gói -> Thanh trùng -> Sản Phẩm

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: - Sử dụng nguồn nguyên liệu đậu tương dồi dào trong nước - Công nghệ, thiết bị chế biến đơn giản gọn nhẹ.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chia khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: Khoảng 100.000.000 VND; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận; Chi phí khác: Theo thỏa thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo yêu cầu nhà sản xuất
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN CHÈ SẠCH

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT VIÊN SÚP CÓ ĐỘ ĐẠM CAO

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Viên súp cao đậm là sản phẩm hợp tác giữa bộ môn Vi sinh-Viện Công nghiệp thực phẩm và Trung tâm Y sinh dân tộc miền núi. Công dụng của sản phẩm: có tác dụng phục hồi sức khỏe nhanh, tăng huyết sắc tố, tăng tỷ lệ protein trong huyết thanh, tăng cường miễn dịch; Đề phòng và điều trị cho trẻ em suy dinh dưỡng, người cao tuổi, bệnh nhân sau mổ, hoặc sau điều trị dài ngày; tăng cường sức khỏe cho công nhân lao động nặng trong môi trường độc hại; Tiện sử dụng. Thành phần viên súp: Nitơ tổng: 442mg, Nitơ focmon: 156mg, NaCL: 160mg, Methionin: 43mg, Lizin: 87mg, đường tổng: 260 mg, glutamic: 642mg, Hidrat cacbon 1500mg; hàm ẩm 6%. Sản phẩm dạng viên bao gói khô, không ẩm mốc, không tạp chất, chứa đầy đủ các axit amin không thay thế, hương vị thơm ngon, màu sắc tự nhiên. Sản phẩm được sản xuất từ các nguồn đạm amin, nước xương, nước chiết thịt bò với gia vị tự nhiên; Không dùng phẩm màu và không có chất bảo quản

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thịt và chế biến gia cầm
Ưu điểm của CN/TB: Dễ ứng dụng; sản phẩm có chất lượng cao
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 30.000.000VND
Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ TIẾN BỘ KỸ THUẬT CANH TÁC ĐẤT ĐỐC

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT BỘT VÀ HẠT LINH CHI HÒA TAN

Mô tả quy trình CN/TB: 50 - 100 kg/ngày; TCVN; Quả thể nấm Linh Chi được thái lát, nghiền nhỏ. Chiết xuất các hợp chất tự nhiên từ nấm Linh chi như: Polysacarit, triterpenoid, nucleotid, axit ganoderic, enzym, kháng sinh... bằng công nghệ cao, sao cho sản phẩm bảo tồn được độ hoạt động của các chất có hoạt tính sinh học. Sản phẩm có chất lượng cao, dễ tan trong nước, có độ trong cao không đục hay lắng cặn, màu ánh vàng, hương thơm, vị ngọt và đắng dịu đặc trưng. Thiết bị chế tạo trong nước bằng Inox có độ bóng cao, độ bền cao hoặc nhập của nước ngoài.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: - Giá công nghệ và thiết bị bằng 50 % giá ngoại nhập - Chất lượng sản phẩm cao, nguồn nguyên liệu rất phong phú trên phạm vi cả nước. - Áp dụng cho nhiều quy mô, công suất do người mua công nghệ và thiết bị yêu cầu.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 80.000.000 - 100.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: 1000.000.000 VND; Phí đào tạo: 2 % giá trị hợp đồng; Phí chuyển giao bí quyết: 5 % giá trị hợp đồng; Phí tư vấn kỹ thuật: 3 % giá trị hợp đồng; Chi phí khác: Thỏa thuận giữa các bên có

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm ghi trong hợp đồng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT NƯỚC TINH KHIẾT, NƯỚC ĐÓNG CHAI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nước nguồn được sục ôzôn với thời gian lưu >10h, sau đó qua hệ thống lọc than hoạt tính, lọc catinít, lọc anionít trước khi đi vào hệ thống RO. Nước sản phẩm trước khi đi vào thùng chứa được qua hệ thống khử trùng bằng đèn cực tím Công suất: Tùy theo yêu cầu của khách hàng

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: Chi phí đầu tư sản xuất thấp hơn so với công nghệ và thiết bị ngoại nhập; Chất lượng sản phẩm đạt mọi chỉ tiêu của TCVN

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Tùy theo yêu cầu năng suất của khách hàng; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ TINH CHẾ RƯỢU DÂN TỘC CHẤT LƯỢNG CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các loại rượu sản xuất bằng phương pháp thủ công thường chứa rất nhiều các tạp chất làm ảnh hưởng đến chất lượng của rượu. Nguyên liệu đầu vào của hệ thống tinh chế rượu dân tộc là rượu đã cất bằng phương pháp thủ công Sau khi qua hệ thống tinh chế, sản phẩm là cồn sạch đã loại tất cả các tạp chất gây hại tuy nhiên vẫn còn giữ được hương vị đặc trưng của từng loại rượu Từ cồn sạch đó, pha chế lại trở thành rượu Công suất: Tuỳ theo yêu cầu của khách hàng

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rượu

Ưu điểm của CN/TB: Cho ra được các sản phẩm rượu có chất lượng cao và ổn định hơn nhiều so với các phương pháp nấu thủ công truyền thống

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 500.000.000 VNĐ; Phí đào tạo: 20.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết: 50.000.000 VNĐ

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC MẶT BẰNG CHẤT KEO TỤ PAC-HAPI

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 100- 300 mét khối/ngày đêm

Quy trình công nghệ: Nước nguồn + Hoá chất → Bể phối trộn → Bể lắng → Bể lọc → Khử trùng → Bể chứa. Đây là công nghệ do Liên hiệp Khoa học sản xuất sản phẩm kỹ thuật cao Hải Phòng cung cấp chủ yếu dùng cho các vùng nông thôn xây dựng trạm cấp nước tập trung phục vụ từ 500-600 hộ dân.

Lĩnh vực áp dụng: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, Sử dụng tổng hợp và bảo vệ tài nguyên nước, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị lắp đặt cho công trình có sẵn trong nước, dễ vận hành

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC NGẦM, NƯỚC MẶT CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 0,8 - 1 mét khối/h Đây là công nghệ do Liên hiệp Khoa học sản xuất sản phẩm kỹ thuật cao Hải Phòng nghiên cứu và cung cấp.

Lĩnh vực áp dụng: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, Sử dụng tổng hợp và bảo vệ tài nguyên nước, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị lắp đặt có sẵn trong nước, dễ vận hành

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CUNG CẤP CÁC CHẾ PHẨM SINH HỌC DÙNG TRONG CHĂN NUÔI, NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ TRỒNG TRỌT

Mô tả quy trình CN/TB: - Cung cấp các chế phẩm sinh học như BIOI, BIOII, BIOIII, BIO-F, BIO-AP, PB, VEM, Nitrosomonas, Nitrobacter, các Enzym tiêu hoá (-amylase, protease, cellulase), các chế phẩm bột vi sinh vật sống như: chế phẩm Lactobacillus, chế phẩm Saccharomyces, chế phẩm Bacillus.; - Các sản phẩm trên được cung cấp ở dạng chế phẩm gốc, các Công ty đóng gói và dán nhãn theo thương hiệu của Công ty.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: - Các công ty sản xuất thuốc thú y, thuốc thủy sản, thức ăn chăn nuôi,...; - Các công ty, xí nghiệp sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh

Chào giá tham khảo: Thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Viện sinh học nhiệt đới

ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG VÀ Ô NHIỄM NƯỚC NGẦM BẰNG KỸ THUẬT THỦY VĂN ĐỒNG VỊ

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Những đơn vị có nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN CÁC SẢN PHẨM THỰC PHẨM SỬ DỤNG KỸ THUẬT SẤY PHUN

Mô tả quy trình CN/TB: Phân tích các đặc tính hoạt lực enzym amylase, proteinase, pectinase, cellulase... bằng các quy trình công nghệ hợp chuẩn đã được công nhận trên thế giới.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các doanh nghiệp kinh doanh sản xuất thực phẩm, đồ uống, thức ăn gia súc.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thực phẩm

ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CÁC CHẾ PHẨM LÊN MEN VI SINH

Mô tả quy trình CN/TB: -Đào tạo và nghiên cứu phát triển các sản phẩm vi sinh vật(nấm mốc, nấm men, vi khuẩn) trên thiết bị lên men 14,500,1500lít với hệ thống sục khí, khuấy hiện đại.; -Phát triển tạo sản phẩm sử dụng công nghệ sấy phun trên thiết bị sấy phun quy mô bán công nghiệp

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Viên nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp cơ sở sản xuất học viên, sinh viên làm việc trong lĩnh vực công nghệ sinh viên, lên men thu chế phẩm vi sinh và tạo sản phẩm bột mịn bằng công nghệ sấy phun, công nghệ vi nang.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

DẦU GẮC VIÊN NANG

Mô tả quy trình CN/TB: Dầu gắn viên nang có kích thước: 9 x 5cm. Một hộp có từ 30-100 viên.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược, Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Đẹp da, mượt tóc, bổ máu, sáng mắt rất tốt cho phụ nữ.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH 1 thành viên TM & SX Phụng Hồng

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT ĐỒNG BỘ CÁC CHẾ PHẨM SINH HỌC DÙNG ĐỂ TẠO MÀU NƯỚC, XỬ LÝ Ô NHIỄM VÀ PHÒNG BỆNH CHO TÔM BẰNG PHƯƠNG PHÁP VI SINH

Mô tả quy trình CN/TB: - lắp đặt dây chuyền thiết bị ở quy mô vừa- nhỏ, gọn bố trí trong diện tích 48-60 mét vuông để sản xuất các chủng vi sinh vật từ Hud1, Hud2... đến Hud9 Tiến hành sản xuất dịch men vi sinh từ các giống để mỗi năm tạo ra 100.00 lít dịch men vi sinh đặc hiệu có mật độ >10 tỷ con/ml Sử dụng chất bảo quản thích hợp để tạo ra chế phẩm thương phẩm dạng lỏng hoặc dùng chất mang cao cấp chuyển thành thương phẩm dạng bột mang ký hiệu: + Chế phẩm vi sinh Hud567 chuyên xử lý nước hồ ao nuôi tôm 15.000 kg/ha/năm + Chế phẩm Biof- Hudavil chuyên trộn vào thức ăn cho tôm để tăng cường chuyển hoá thức ăn, phòng và trị bệnh đường ruột. Liều dùng thường xuyên 1 phần nghìn trọng lượng thức ăn. Liều trị bệnh 1% trọng lượng thức ăn tương ứng Công suất: 3000- 5000 kg/năm - Lắp đặt một dây chuyền chế biến mùn hữu cơ vi sinh làm chất mang các chủng vi sinh vật để tạo ra chất gây màu nước (phân phân chuồng và phân hoá học) Công suất: 5.000 tấn hữu cơ vi sinh- Hud 5 chuyên tạo màu nước và phù du cho ao tôm - Dây chuyền sản xuất chế phẩm diệt cá tạp từ thực vật truyền thống > Liều dùng đặc hiệu ở nồng độ 2,5 - 5 ppm trong nước Lượng sản phẩm bước đầu > 5.000 ha hồ nuôi Dây chuyền công nghệ sử dụng cho các Trung tâm ứng dụng KH-CN của tỉnh và thành phố; Các doanh nghiệp đang sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh; Các doanh nghiệp, trang trại vật tư thủy sản, các trang trại nuôi trồng thủy hải sản ở vùng có diện tích 3.000- 5000 ha hồ nuôi tôm cá

Lĩnh vực áp dụng: Ngành chăn nuôi

Ưu điểm của CN/TB: Các chế phẩm giá rẻ (khoảng 30% giá ngoại nhập); Chủ động sản xuất từ nguồn nguyên liệu trong nước, công nghệ tiên sử dụng, thời gian chuyển giao, đào tạo <3 tháng; Các chế phẩm đồng bộ suốt mùa vụ nuôi trồng (trừ thức ăn), có độ tin cậy cao, tạo kỹ thuật nuôi an toàn, hạn chế dịch bệnh, rủi ro ít. Các chế phẩm đều có nguồn gốc thiên nhiên

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Trọn gói: 1.500 triệu đồng; Giá máy móc thiết bị: 250.000.000 đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SIRO TỪ TINH BỘT NGÔ

Mô tả quy trình CN/TB: Có tài liệu hướng dẫn chi tiết của nhà sản xuất, Quý khách hàng quan tâm vui lòng liên hệ trực tiếp với nhà sản xuất để được giới thiệu Đạt TCVN Công suất 100 lít/ca

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đường

Ưu điểm của CN/TB: + Đối với lĩnh vực khoa học có liên quan: - Áp dụng được các thành tựu của khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất, tạo ra được các sản phẩm mới đảm bảo về chất lượng - Đưa ra được các công nghệ sản xuất mới, sạch, có hiệu quả cao và cho sản phẩm có chất lượng cao thay thế cho các CN cũ có hiệu quả thấp, gây ô nhiễm môi trường, không vệ sinh trong sản xuất và cho chất lượng sản phẩm không ổn định, thay thế hàng ngoại nhập. - Kết hợp nghiên cứu sâu về sự ảnh hưởng qua lại cho chất lượng sản phẩm không ổn định, thay thế hàng nhập ngoại. + Đối với kinh tế - xã hội: - Sản xuất sản phẩm nội địa, không phải nhập ngoại. Giá thành nguyên liệu thấp, giá thành sản phẩm giảm, tăng khả năng tiêu thụ trên thị trường. - Tạo được các loại tinh bột biến tính, các loại siro ngô và sữa ngô chất lượng cao và có thể triển khai sản xuất ở quy mô công nghiệp - Nâng cao được giá trị kinh tế của sản phẩm nông nghiệp, giải quyết vấn đề tiêu thụ nông sản cho nông dân ở các vùng trồng ngô...

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao chia khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: 450.000.000 VND

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ sinh học và Công nghệ Thực phẩm Hà Nội

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SỮA NGÔ TỪ HẠT

Mô tả quy trình CN/TB: Có tài liệu của nhà sản xuất, quý khách hàng vui lòng liên hệ với nhà sản xuất để biết thêm chi tiết. Đạt TCVN Công suất : 500 Lít/ca

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp sữa

Ưu điểm của CN/TB: + Đối với lĩnh vực khoa học có liên quan: - Áp dụng được các thành tựu của khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất, tạo ra được các sản phẩm mới đảm bảo về chất lượng - Đưa ra được các công nghệ sản xuất mới, sạch, có hiệu quả cao và cho sản phẩm có chất lượng cao thay thế cho các CN cũ có hiệu quả thấp, gây ô nhiễm môi trường, không vệ sinh trong sản xuất và cho chất lượng sản phẩm không ổn định, thay thế hàng ngoại nhập. - Kết hợp nghiên cứu sâu về sự ảnh hưởng qua lại cho chất lượng sản phẩm không ổn định, thay thế hàng nhập ngoại. + Đối với kinh tế - xã hội: - Sản xuất sản phẩm nội địa, không phải

nhập ngoại. Giá thành nguyên liệu thấp, giá thành sản phẩm giảm, tăng khả năng tiêu thụ trên thị trường. - Tạo được các loại tinh bột biến tính, các loại siro ngô và sữa ngô chất lượng cao và có thể triển khai sản xuất ở quy mô công nghiệp - Nâng cao được giá trị kinh tế của sản phẩm nông nghiệp, giải quyết vấn đề tiêu thụ nông sản cho nông dân ở các vùng trồng ngô...

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao chia khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: 45.000.000 VND; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận; Chi phí khác: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ sinh học và Công nghệ Thực phẩm Hà Nội

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT TINH BỘT BIẾN TÍNH TỪ TINH BỘT NGÔ

Mô tả quy trình CN/TB: Có tài liệu của nhà cung cấp, Quý khách vui lòng liên hệ với nhà sản xuất để biết thêm chi tiết. Đạt TCVN Công suất : 200kg/ca

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các nguyên liệu phụ trợ, Công nghiệp giấy - xenlulô, Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: + Đối với lĩnh vực khoa học có liên quan: - Áp dụng được các thành tựu của khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất, tạo ra được các sản phẩm mới đảm bảo về chất lượng - Đưa ra được các công nghệ sản xuất mới, sạch, có hiệu quả cao và cho sản phẩm có chất lượng cao thay thế cho các CN cũ có hiệu quả thấp, gây ô nhiễm môi trường, không vệ sinh trong sản xuất và cho chất lượng sản phẩm không ổn định, thay thế hàng ngoại nhập. - Kết hợp nghiên cứu sâu về sự ảnh hưởng qua lại cho chất lượng sản phẩm không ổn định, thay thế hàng nhập ngoại. + Đối với kinh tế - xã hội: - Sản xuất sản phẩm nội địa, không phải nhập ngoại. Giá thành nguyên liệu thấp, giá thành sản phẩm giảm, tăng khả năng tiêu thụ trên thị trường. - Tạo được các loại tinh bột biến tính, các loại siro ngô và sữa ngô chất lượng cao và có thể triển khai sản xuất ở quy mô công nghiệp - Nâng cao được giá trị kinh tế của sản phẩm nông nghiệp, giải quyết vấn đề tiêu thụ nông sản cho nông dân ở các vùng trồng ngô...

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyên giao Patent; Chuyển giao chia khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: 450.000.000 VND; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ sinh học và Công nghệ Thực phẩm Hà Nội

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẤY THEO PHƯƠNG PHÁP BƠM NHIỆT NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG MỘT SỐ LOẠI RAU QUẢ PHỤC VỤ NỘI TIÊU VÀ XUẤT KHẨU

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: -Đối với lĩnh vực kho học có liên quan: +Áp dụng được các thành tựu của khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất,tạo được các sản phẩm mới đảm bảo về chất lượng. +Đưa ra được các công nghệ sản xuất mới,sạch,có hiệu quả cao và cho sản phẩm có chất lượng cao thay thế cho các công nghệ cũ có hiệu quả thấp, gây ô nhiễm môi trường ,không vệ sinh trong sản xuất và cho chất lượng sản phẩm không ổn định, thay thế hàng nhập ngoại. +Kết hợp nghiêm cứu sâu về sự ảnh hưởng qua lại giữa thực phẩm và dinh dưỡng, thực phẩm và sức khỏe. - Đối với kinh tế - xã hội: +Sản xuất sản phẩm nội địa, không phải nhập ngoại. giá thành nguyên liệu thấp, giá thành sản phẩm giảm, tăng khả năng tiêu thụ trên thị trường. +Tạo được các loại tinh bột biến tính,các loại sio ngô và sữa ngô chất lượng cao và có thể triển khai sản xuất ở quy mô công nghiệp. +Nâng cao được giá trị kinh tế của sản phẩm nông nghiệp, giải quyết vấn đề tiêu thụ nông sản cho nông dân ở các vùng trồng ngô.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000.000VND; Giá máy móc thiết bị: liên hệ trực tiếp

Thời gian và hình thức bảo hành: Thời gian chế tạo thiết bị 3 tháng. thời gian bảo hành :12 tháng

Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ sinh học và Công nghệ Thực phẩm Hà Nội

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT RƯỢU, CỒN

Mô tả quy trình CN/TB: Tuỳ thuộc theo yêu cầu thực tế; TCVN; Thiết kế, chế tạo, cung cấp, lắp đặt toàn bộ và chuyển giao công nghệ dây chuyền sản xuất rượu, cồn. Chất lượng, mỹ thuật công nghiệp và công nghệ hiện đại Dây chuyền thiết bị được thiết kế, chế tạo trong nước Nâng cao năng lực ngành gia công, cơ khí, trong nước, tạo ra công việc cho số lượng lớn lao động

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rượu

Ưu điểm của CN/TB: - Chất lượng tương đương với ngoại nhập - Giá cả bằng 1/3 hàng ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Tuỳ thuộc vào công suất thực tế; Giá máy móc thiết bị: Tuỳ thuộc vào yêu cầu thực tế

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng. Viện Khoa học và công nghệ Nhiệt-Lạnh, Đại học Bách khoa Hà Nội

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT SỮA

Mô tả quy trình CN/TB: Tuỳ thuộc vào yêu cầu thực tế; TCNN; Thiết kế, chế tạo, cung cấp lắp đặt toàn bộ và chuyển giao công nghệ dây chuyền sản xuất sữa. Chất lượng, mỹ thuật công nghiệp và công nghệ hiện đại

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp sữa

Ưu điểm của CN/TB: - Chất lượng tương đương hàng ngoại nhập - Giá thành bằng 1/3 hàng ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Tuỳ thuộc vào yêu cầu thực tế

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng. Viện Khoa học và công nghệ Nhiệt-Lạnh, Đại học Bách khoa Hà Nội

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT VỀ GIA CÔNG LÀM SẠCH HOÁ CỦA LÁ CHÈ

Mô tả quy trình CN/TB: “Dây chuyền sản xuất về gia công làm sạch hoá của lá chè” là do viện nghiên cứu khoa học lá chè Quế Lâm Khu tự trị Dân tộc Choang Quảng Tây và công ty trách nhiệm hữu hạn nhà máy cơ khí về lá chè Sáng Vũ thành phố Nam Ninh cùng nghiên chế, áp dụng những kỹ thuật như chuyển tải bằng băng chuyền và phân cách bằng gió lọc để thực hiện sự liên hệ hoá khi bào chế lá chè. Trong quá trình từ lá tươi tới thành phẩm đều không có ô nhiễm, chất lượng của nó đạt hoặc tốt hơn phương thức sản xuất truyền thống, thực hiện mục đích là vệ sinh, chất lượng cao và sản xuất có hiệu xuất.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu khoa học Chè Quế Lâm Quảng Tây

DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ SẢN XUẤT NƯỚC GIẢI KHÁT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Nước sinh hoạt → Lọc bản cơ học → Khử mùi → Diệt khuẩn → Bơm → Bình tạo SODA (dàn làm lạnh) + Phối liệu (nước tiết trùng, đường kính, hương liệu) → Bơm → máy đóng chai. Đây là công nghệ được chuyển giao từ nước ngoài vào được công ty TNHH Elimo cung cấp.

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 900 USD/máy 5 val, 1900 USD máy 12 val

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

GIỚI THIỆU KỸ THUẬT MỚI CỦA CÂY CHÈ VỀ VƯỜN ƯƠM ĐỘC CÀNH VÀ BÚNG TRỒNG SỚM

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng thuốc khác nhau tiến hành diệt khuẩn cho thổ nhưỡng và che phủ đất uơm thay đổi kỹ thuật đất uơm thổ nhưỡng với màu vàng hiện nay trong nhà nước, để phòng chống gốc cây bị thối rữa và sinh trưởng của hỗn cọ, hiệu quả của nó mỗi mẫu sẽ tiết kiệm chi phí 66.5% so với kỹ thuật bình thường; dùng chất điều tiết sinh trưởng về thực vật màu xanh để xử lý cành giâm và phun đất uơm, xúc tiến gốc cây có thể sinh trưởng nhanh chóng, đề cao tỷ lệ sống, tăng thêm tốc độ sinh trưởng của cây trưởng thành, đề cao tỷ lệ bứng

trồng sớm, bồi dưỡng chi nhánh dài của bông cây ngắn giâm thay thế kỹ thuật giâm bông cây ngắn(là kỹ thuật sáng tạo ra ở Trung Quốc) thông số phôi thực không thay đổi, và còn có thể bứng trồng sớm đề cao tỷ lệ bứng trồng, có thể độc canh nhiều năm liên tục, đề cao tỷ lệ sử dụng đất của vườn ươm, 4-6 tháng thì có thể bứng trồng, thời gian bứng trồng sớm hơn khoảng 6 tháng so với giâm bông cây ngắn bình thường. còn có thể nhân giống giâm cho làm xanh cây cảnh, cây giống, quả La Hán và cây giống cây thuốc v.v...

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu khoa học Chè Quế Lâm Quảng Tây

GIỚI THIỆU VỀ GIỐNG CÂY CHÈ MỚI CÓ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRONG VIỆN NGHIÊN CỨU QUẾ LÂM QUẢNG TÂY

Mô tả quy trình CN/TB: Giống cây chè mới có quyền sở hữu trí tuệ trong Viện nghiên cứu Quế Lâm Quảng Tây có-“QUẾ HỒNG SỐ 3”, “QUẾ HỒNG SỐ 4” được thông qua thẩm định nhà nước vào năm 1994 và “QUẾ LỘC SỐ 1” được thông qua thẩm định nhà nước vào năm 2004.1 “QUẾ HỒNG SỐ 3”:khả năng sinh trưởng chè búp tốt, tính giữ lá non dài, thích hợp bào chế thành chè đỏ . Bào chế chè đỏ , vị đặc, mùi thơm có mùi hoa, tính chống rét khá tốt, nhưng dễ bị loại con ve làm hại, khả năng sinh trưởng với kiểu giâm cũng khá tốt.2 “QUẾ HỒNG SỐ 4”:khả năng sinh trưởng chè búp tốt, khả năng giữ lá non trung bình, thích hợp bào chế chè đỏ , màu sắc đen nhánh, vị đặc, mùi thơm và tươi. Tính chống rét và chống bệnh khá tốt, nhưng dễ bị loại con ve làm hại, khả năng sinh trưởng với kiểu giâm khá tốt.3 “QUẾ LỘC SỐ 1”: nảy mầm khá sớm, phẩm chất cây chè tốt, dễ thành vườn cây chè, sản lượng cao, khả năng chi nhánh rất tốt, nảy mầm với kiểu lập thể, tính chống đảo ngược tốt, tính thích hợp rộng, thích hợp bào chế chè xanh(chè Biền, chè lá Tồng,chè Châu...) chè Hồng Điều, chè Ô Long, có thể bào chế theo thay đổi của thị trường tiêu thụ, vườn cây chè có thể trưởng thành trong 5 năm

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu khoa học Chè Quế Lâm Quảng Tây

HÀNG TIÊU DÙNG THỰC PHẨM CÁC LOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Các sản phẩm như: Nước mắm Chín su, nước tương, tương ớt, mỳ ô ma chi...

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: Thực phẩm sạch, đảm bảo an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty CP Công nghiệp thương mại Ma San

HỆ THỐNG XỬ LÝ AS QUY MÔ HỘ GIA ĐÌNH PHỤC VỤ NƯỚC ĂN UỐNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Hệ thống xử lý As theo quy mô hộ gia đình: Nước nhiễm As được chạy qua cột nhồi chất hấp phụ As. Tốc độ lọc 20ml/phút, nếu hàm lượng As trong mẫu nước chứa 0,3mg/l thì sau 3 tháng sử dụng liên tục phải tái sử dụng lại cột. Nếu hàm lượng As < 0,3mg/l thì thời gian sử dụng cột lâu hơn. do vậy, cần kiểm tra hàm lượng As trước và sau khi sử lý bằng KIT As.

Lĩnh vực áp dụng: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản; hiệu quả kinh tế cao, loại được 90-99% As nếu mẫu nước chứa hàm lượng As < 0,5mg/l; Hệ thống xử lý theo quy mô hộ gia đình gọn, chi phí ban đầu thấp, không gian đặt hệ thống xử lý As nhỏ nên rất phù hợp với các gia đình ở thành phố, thị xã

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300.000 VND/1 cột hấp phụ As cho hộ gia đình; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Phòng Hoá quang phổ- Trung tâm Môi trường- Viện Địa Chất

KỸ THUẬT CHẾ BIẾN SÂU QUẢ MẮC MẬT

Mô tả quy trình CN/TB:

Quả mắc mật chứa 1,39% prô-tít, 9,8% fructose, tổng hàm lượng chất rắn là 17,5%, chứa 18 loại a-xít a-min và nhiều nguyên tố vi lượng cần thiết cho cơ thể người. Huyện Long Châu trồng hơn 500 ha cây mắc mật, sản xuất quả tươi trên 1500 tấn/năm, có thể chế biến thành mắc mật khô, tương mắc mật và nước mắc mật .v.v.

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Cục KHCN Long Châu

MEN XỬ LÝ HÀM CẦU GAIBE

Mô tả quy trình CN/TB:

Là tổ hợp các vi sinh vật có năng lực phân huỷ nhanh các thành phần khó tiêu trong cặn bã của bề phốt

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: 31: Hoá học

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường

MEN XỬ LÝ NƯỚC THẢI BỆNH VIỆN DW 97 H

Mô tả quy trình CN/TB: Là tổ hợp các vi sinh vật có khả năng phân hủy nhanh các thành phần khó tiêu trong cặn bã của nước và các chất thải bệnh viện

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường

NGHIÊN CỨU CHẾ TẠO CÁC LOẠI MŨ SỨ BẰNG GANG ĐÈO CHO ĐIỆN CAO THỂ

Mô tả quy trình CN/TB: Xác lập quy trình công nghệ đưa vào sản xuất các loại mũ V10 và V70 bằng gang dẻo ferit tâm đen đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cao, chịu lực căng dây lớn, chịu sự thay đổi của nhiệt độ, độ cao chính xác cao thay thế được sản phẩm nhập ngoại.; ; Đề tài đã tìm ra được quy trình công nghệ chế tạo gang dẻo ferit tâm đen dùng cho các loại mũ sứ và ứng dụng vào sản xuất.; Quy trình đảm bảo cho các loại mũ sứ có độ chính xác cao về hình học và kích thước, bề mặt sản phẩm nhẵn đẹp không cần qua khâu gia công cơ khí, khi mạ đạt chất lượng cao, mức gang đạt mức ứng với GD 35-10.;

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội

NHẬN NGHIÊN CỨU THEO ĐƠN ĐẶT HÀNG CÁC SẢN PHẨM THUỐC CHỮA BỆNH, VẬT LIỆU Y SINH, MỸ PHẨM, CÁC SẢN PHẨM DÙNG TRONG THỰC PHẨM, NÔNG NGHIỆP ĐI TỪ VẬT LIỆU POLYME SINH HỌC CHITOSAN

Mô tả quy trình CN/TB: Nghiên cứu công nghệ sản xuất vật liệu chitosan với chất lượng khác nhau theo đơn đặt hàng, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng cho từng sản phẩm, nghiên cứu độc tính, tác dụng dược lý, độ ổn định, công nghệ sản xuất ra các dạng sản phẩm tiêu dùng theo yêu cầu, thử nghiệm sản phẩm vào thực tế, hoàn chỉnh bộ hồ sơ xin cấp phép đăng ký sản xuất, lưu hành trong nước

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Y tế, mỹ phẩm, thực phẩm, nông nghiệp, công nghiệp (xử lý nước thải, thu hồi kim loại nặng)

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẤT MÀU THỰC PHẨM B – CAROTENE TỪ NẤM SỢI BLAKESLEA TRISPORA QUY MÔ XỬ LÝ THỰC NGHIỆM

Mô tả quy trình CN/TB: Giống nấm sợi *Blakeslea trispora* - Nhân giống các cấp - Lên men trên thiết bị 1500 - Ly tâm thu, rửa sinh khối nấm sợi chứa chất màu β -carotene - Tách chiết chất màu bằng dung môi - Tinh sạch - Cô đặc - Sản phẩm chất màu β -carotene dạng dịch - Vi nang hoá - Sản phẩm bột màu β -carotene tan trong nước Đạt TC nước ngoài Sản phẩm chất màu dạng dịch chứa β -carotene 90-95% tan trong dầu và dung môi hữu cơ Sản phẩm bột màu cam chứa 1,0 - 1,5% β -carotene tan trong nước.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm được sử dụng làm chất màu thực phẩm trong sản xuất bánh, kẹo, kem, nước giải khát, margarine...

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHỨA HOẠT CHẤT SINH HỌC S-ADENSYL-L-METHIONINE (SAM) TỪ NẤM MEN SACCHAROMYCES QUY MÔ XƯỞNG THỰC NGHIỆM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Thuộc đề tài cấp Nhà nước: KC.04-27 Giống nấm men *Saccharomyces* → Nhân giống các cấp → Lên men trên thiết bị 1500 lít có bổ sung methionine → Ly tâm thu, rửa sinh khối nấm men chứa SAM → Tách chiết SAM bằng dung môi → Dịch trích ly chứa SAM → Giữ ở nhiệt độ thấp hơn 0 độ C để tách cặn protein → Tinh sạch qua thiết bị sắc ký cột → Kết tủa SAM bằng dung môi → Xử lý SAM với các phụ gia làm bền → Đông khô → Sản phẩm tinh chứa SAM 92-95%.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ sản xuất vi sinh vật, Công nghiệp lên men

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm có giá thành rẻ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm; Cung cấp bảo trì kỹ thuật, chủng giống vi sinh vật theo thời gian thỏa thuận trong hợp đồng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM EM

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Sinh học, Công nghệ sản xuất vi sinh vật

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chia khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn

RƯỢU LÀNG VÂN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rượu

Ưu điểm của CN/TB: Thơm, ngon.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang

RƯỢU SÂU CHÍT

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rượu

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Điện Biên

SẢN PHẨM CHÈ ĐẮNG CAO BẰNG, CHÈ DÂY THÔNG NÔNG, TRÀ GIẢO CỔ LAM

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng

SẢN PHẨM RƯỢU, BIA CHẤT LƯỢNG CAO

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rượu, Công nghiệp bia

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

SẢN XUẤT NƯỚC TƯƠNG TỪ ĐẬU NÀNH BẰNG PHƯƠNG PHÁP LÊN MEN

Mô tả quy trình CN/TB: Hạt đậu nành (Ngâm, hấp; Cấy mốc) → Nuôi ủ bán rắn 2 ngày (+nước, muối) → Ủ 1 tháng (+VSV gây mùi) → Tiếp tục ủ 12 tháng (Lọc) → Dịch lọc (Khử trùng) → Đóng chai → Bã tương (+Đường, Gia vị) → Tương đặc Công suất: 2000 lít/ngày
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: - Nước tương: 10% đậm - Không chứa độc tố và vi sinh vật gây bệnh

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp lên men

Ưu điểm của CN/TB: Ở nước ta từ xưa đến nay, nước tương được sản xuất bằng phương pháp hoá giải, phương pháp này không những gây ảnh hưởng sức khoẻ người sản xuất (tiếp xúc với hoá chất) và người tiêu thụ (hàm lượng 1,3 dichloropropanol cao hơn nồng độ cho phép) mà còn gây ô nhiễm môi trường xung quanh. Do đó, việc sản xuất nước tương bằng phương pháp lên men vi sinh rất được quan tâm trong những năm gần đây, chúng tôi đã chọn được một số chủng vi sinh vật dùng trong sản xuất nước tương như: nấm chủng sợi *Aspergillus oryzae* có khả năng sinh ra enzyme protease và -amylase cao, và các chủng vi khuẩn lactic và nấm men tạo hương. Sau 3 tháng lên men, nước tương thành phẩm có chất lượng tương đương với nước tương ngoại nhập. Ngoài sản phẩm chính là nước tương, còn có sản phẩm phụ là tương đặc.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100 triệu (theo thoả thuận của khách hàng)

Thời gian và hình thức bảo hành: Thời gian chuyển giao, lắp đặt, xây nhà xưởng: 6 tháng. Bảo hành 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện sinh học nhiệt đới

SẢN XUẤT VODKA CHẤT LƯỢNG CAO TỪ GẠO VIỆT NAM

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 500.000 l/năm; TC nước ngoài;

Gạo được nghiền - Ủ lên men – Trung cất qua 5 tháp (tách bỏ các hợp chất) – C_2H_5OH 96% cực sạch – Hạ độ - Ủ - Trộn – Lọc - Ủ - Đóng gói.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rượu

Ưu điểm của CN/TB: Mang mùi vị đặc trưng của gạo trong rượu Vodka

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần đồ uống origin Việt Nam

SÊ-RI SẢN PHẨM CHÈ ĐĂNG ĐẠI TÂN

Mô tả quy trình CN/TB:

Mỗi năm sản xuất chè khô 1500 tấn, trong huyện có 13 xí nghiệp chế biến chè đăng với 5 nhãn hiệu đăng ký như “Chính Đình” v.v.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm chè đăng có mùi thơm, vị cam độc đáo và công hiệu làm thuốc về hạ huyết áp giảm béo, thanh nhiệt giải độc, cầm tả cầm đau, dưỡng da bảo vệ sức khoẻ v.v.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Cục KHCN huyện Đại Tân

SÊ-RI SẢN PHẨM KIM BẢO SƯ

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn thực phẩm Kim Bảo Sư Ninh Minh

SÊ-RI SẢN PHẨM ỚT THIÊN ĐĂNG

Mô tả quy trình CN/TB: Sê-ri sản phẩm ớt chỉ thiên hiệu “Triệu Cường” với tiêu biểu là Xưởng chế biến thực phẩm Lạt Đô huyện Thiên Đăng mang mùi vị thiên nhiên, cay và thơm, giàu chất đạm và vitamin, là gia vị dưỡng sinh tốt và làm quà biếu.

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Xưởng chế biến thực phẩm Lạt Đô huyện Thiên Đăng

SÊ-RI SẢN PHẨM TIÊN THẢO

Mô tả quy trình CN/TB:

Xí nghiệp Vũ Phong Quảng Tây phát huy thế mạnh tài nguyên địa phương, có cơ sở trồng thạch Tiên thảo với diện tích hơn 1200 héc ta, có đội ngũ nhân viên tổ chức cao qua đào tạo hệ thống chất lượng ISO9001:2000 và HACCP, có khả năng nghiên cứu khai thác và sản xuất khá mạnh.

Sản phẩm chính gồm hơn 30 chủng loại thuộc 7 sê-ri lớn như bột thạch đen, bột thạch trắng, quy linh cao, cao cỏ tiên, chè sữa cỏ tiên và nước uống cỏ tiên nhãn hiệu “Vũ Phong”, chất lượng sản phẩm thượng hạng, phong vị thơm ngon hấp dẫn, và có công hiệu dưỡng da hạ nhiệt giáng hỏa, giải thử thải độc, làm đẹp da. Sản phẩm bán sang nhiều nước ASEAN như Sin-ga-po, Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a và khu vực Đài Loan, Hồng Kông v.v.

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Xưởng chế biến thực phẩm bảo kiện Vũ Phong

SÊ-RI SẢN PHẨM TƯƠNG QUẢ MẮC MẬT

Mô tả quy trình CN/TB: Quả mắc mật là một trong những hoa quả đặc sắc ở vùng nam á nhiệt đới, có tác dụng tiêu thực kiện vị, lý khí kiện tỳ, hành khí cầm đau. Xưởng chúng tôi lấy quả mắc mật chất lượng tốt làm nguyên liệu, áp dụng công nghệ truyền thống kết hợp với phương pháp khoa học hiện đại tinh chế ra sê-ri sản phẩm tương mắc mật, giữ được phong vị độc đáo của quả mắc mật, đạt tiêu chuẩn nông sản phẩm an toàn. Dùng tương này để chế biến thịt gà, vịt, cá, dê và chó, có thể khử mùi tanh và giữ lại mùi thơm. Có thể sử dụng trực tiếp, là thực phẩm dưỡng sinh tốt về thanh nhiệt giải độc, khai vị kiện tỳ trong mùa hè.

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Xưởng thực phẩm Thiên Duyên huyện Ninh Minh Quảng Tây

SỬ DỤNG BÃ KHOAI MÌ ĐỂ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC PHỤC VỤ CHĂN NUÔI VÀ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Quy trình 1 Bã khoai mì (phụ gia; Độ ẩm giống VSV) → Lên men 1 ngày (Phơi sấy ở 50°C; nghiền) → Chế phẩm BIO-D giàu enzyme Quy trình 2 Bã khoai mì (Phụ gia; Độ ẩm Giống VSV) → Lên men 2-3 ngày: → (đóng gói) Chế phẩm BIO-P Độ ẩm 60% → (Sấy) Chế phẩm BIO-P Độ ẩm 12% Công suất: 1-5 tấn/ngày Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Thành phần của chế phẩm BIO-D + Đạm: 10% + Amylase: 100UI/g + Cellulase: 50UI/g Thành phần của chế phẩm BIO-P + Vi khuẩn lactic: 10^9 CFU/g + Vi khuẩn Bacillus sp: 10^8 CFU/g + Nấm men: 10^6 CFU/g.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ sản xuất vi sinh vật

Ưu điểm của CN/TB: Bã khoai mì, một phụ phẩm của nhà máy sản xuất tinh bột khoai mì, nếu không kịp phơi hoặc sấy khô sẽ gây ô nhiễm môi trường xung quanh, nhất là dễ bị nhiễm nấm mốc có khả năng sinh độc tố aflatoxin gây bệnh cho gia súc và người. Do đó, với quy trình công nghệ đơn giản và thiết bị rẻ tiền, việc tận dụng bã khoai mì, chế phẩm nghèo dinh dưỡng để sản xuất chế phẩm sinh học giàu enzyme và đạm (theo quy trình 1) dùng bổ sung vào thức ăn chăn nuôi, thủy sản. Hoặc sản xuất chế phẩm probiotics chứa hỗn hợp vi sinh vật hữu ích (theo quy trình 2) dùng bổ sung vào thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản sẽ giúp vật nuôi tăng trưởng nhanh, giảm các bệnh đường ruột, tăng năng suất vật nuôi

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50 triệu (theo thỏa thuận của khách hàng)

Thời gian và hình thức bảo hành: Thời gian chuyển giao, lắp đặt, xây nhà xưởng 3-4 tháng. Bảo hành 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện sinh học nhiệt đới

THỰC PHẨM XÌ DẦU GỪNG HÀNH VÀ THỰC PHẨM TƯƠNG TÀU XÌ

Mô tả quy trình CN/TB: Sản phẩm xì dầu gừng hành có đặc điểm thơm ngon, mùi thơm thuần, giàu dinh dưỡng. Thực phẩm tương tàu xì có phong vị truyền thống độc đáo, sinh tân khai vị, thơm ngon và mùi vị lâu tan. Đây là gia vị thượng hạng làm nước chấm, trộn mì phở v.v. Quy mô sản xuất năm là 3000 tấn, sản phẩm bán ở trong và ngoài tỉnh Quảng Tây cũng như các nước ASEAN

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn XNK thực phẩm Chính Châu Ninh Minh Quảng Tây

CƠ KHÍ - CHẾ TẠO MÁY

BÌNH NƯỚC NÓNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI CÓ BỔ XUNG THIẾT BỊ HỖ TRỢ ĐIỆN

Mô tả quy trình CN/TB:

Bình nước nóng năng lượng mặt trời sử dụng 300 ngày/năm không dùng điện

Thiết bị đun nước mở rộng tính năng của bình nước nóng năng lượng mặt trời sử dụng được cả trong các ngày mưa

Khả năng điều chỉnh lượng nước thích hợp với các ngày ít nắng

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng mặt trời, Chế tạo máy năng lượng

Ưu điểm của CN/TB: Với hệ thống giàn nước nóng năng lượng mặt trời công suất lớn thì bình chứa nước nóng thể tích lớn 500 lít, 1000 lít có chất bảo ôn PU (Polyurethane) do Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Trọng Tín sản xuất chất lượng tương đương quốc tế nhưng giá thành rẻ hơn so với nhập ngoại. Khả năng khai thác tốt trong mọi điều kiện thời tiết và vùng miền.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Thời gian và hình thức bảo hành: Bình nước nóng năng lượng mặt trời bảo hành 12 tháng. Thiết bị hỗ trợ điện bảo hành 12 tháng.

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Trọng Tín

BƠM ĐỊNH LƯỢNG

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN; Công suất từ 1 đến 8000l/h. Được sử dụng để bơm các loại hoá chất khác nhau như axit, kiềm, chất ăn mòn, chất sệt tại các đơn vị sản xuất hoá chất.

Lĩnh vực áp dụng: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất

Ưu điểm của CN/TB: Áp lực đầu đẩy rất cao phù hợp cho những điểm cần châm có áp lực cao hoặc châm trực tiếp vào đường ống có áp.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại và kỹ thuật môi trường Châu Á

BƠM NƯỚC 3 CHỨC NĂNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Bơm có 3 chức năng: bơm nước, sục khí đáy ao và sục khí bề mặt trên cùng 1 máy.

Công suất: 3 kw

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Dễ chế tạo, dễ sử dụng. Dùng 1 máy thay cho 3 loại máy khác trong nuôi trồng thủy sản.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Điện Cơ Ba Đình

BỘT ĐỒNG ĐIỆN PHÂN (BỘT CU KIM LOẠI)

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 10- 20 kg Bột đồng kim loại được sản xuất theo phương pháp điện phân dung dịch nước. Độ sạch đạt 99%, cỡ hạt trung bình: 100 mk

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất kim loại và hợp kim màu, quý hiếm

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm được tạo ra từ nguồn nguyên liệu (đồng phế liệu) trong nước nên giá thành hạ, chủ động được số lượng, chất lượng đảm bảo

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CÁC LOẠI CẢM BIẾN LỰC

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần thiết bị Đo lường Đông Đô

CÂN BĂNG ĐỊNH LƯỢNG ĐỘ CHÍNH XÁC CAO

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Nguyên lý và cấu hình của hệ thống cân bằng của nhà máy xi măng lò quay hiện đại. Hệ thống cân bằng có thể phối liệu từ đến 8 thành phần, sử dụng các module đo lường, cảm biến và các biến tần của các hãng nổi tiếng thế giới. Tốc độ cân bằng được dựa vào kết quả đo lường của các cảm biến cho phù hợp với lưu lượng đặt trên cơ sở các thuật toán tối ưu. Hệ thống được ghép nối quản lý giám sát bằng máy tính và có thể hoạt động ở 3 chế độ. Thiết bị hoạt động tốt trong môi trường công nghiệp có độ chính xác cao và đã được lắp đặt ở hầu hết các nhà máy xi măng lò đứng ở VN từ 1997 đến nay

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế và chế tạo khí cụ, Sản xuất phân bón, Công nghiệp thức ăn hỗn hợp cho gia súc, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Độ chính xác cao (dưới 1,5% sai số), giá thành rẻ; Năng suất cao, phối liệu chính xác, có độ bền và tin cậy cao; Sử dụng tiện lợi, dễ dàng do phần mềm tiếng Việt, quản lý số lượng tối ưu

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành trọn gói sản phẩm, thời gian 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

CÂN ĐÓNG BAO ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: Tốc độ cân 15 tấn/1h/1vòi; TCVN; Hệ thống cân đóng bao điện tử bao gồm các thiết bị đo lường điều khiển thực hiện được nhiệm vụ cân được các loại bao 25 kg, 50 kg. Module đo lường là các loadcell của các hãng OMRON- Nhật,... Thông số cần thiết được hiển thị thông qua bộ Indicator ngay tại nơi làm việc. Hệ thống đóng bao được thực hiện tự động bằng các mạch điều khiển xung do trung tâm cortten cung cấp. Hệ thống hoạt động tốt trong môi trường có nhiệt độ và bụi cao, đã được lắp đặt tại nhiều nhà máy xi măng.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng, Công nghiệp thức ăn hỗn hợp cho gia súc, Sản xuất phân bón, Thiết kế và chế tạo khí cụ

Ưu điểm của CN/TB: Độ chính xác cao, giá thành rẻ, hoạt động tin cậy; mạch điều khiển xung được sản xuất trong nước

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành trọn gói sản phẩm, thời gian 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

CÂN MẺ ĐỊNH LƯỢNG NHIỀU THÀNH PHẦN

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Nguyên lý và cấu hình của hệ thống được thiết kế tương tự với các hệ cân bằng của nhà máy xi măng lò quay; Hệ thống cân bằng có thể phối liệu từ 2-8 thành phần, sử dụng các module đo lường, cảm biến và biến tần của các hãng nổi tiếng trên thế giới. Tốc độ của cân bằng được điều khiển dựa vào tín hiệu phản hồi của các cảm biến cho phù hợp với chất lượng đặt trên cơ sở các thuật toán tối ưu. Hệ thống được giám sát quản lý bởi máy tính và có thể hoạt động ở 3 chế độ: tự động, bán tự động, bằng tay. Thiết bị hoạt động tốt trong môi trường công nghiệp có độ chính xác và độ tin cậy cao, đã được ứng dụng lắp đặt hầu hết các nhà máy xi măng tại VN từ 1997 đến nay.

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế và chế tạo khí cụ, Sản xuất phân bón, Công nghiệp thức ăn hỗn hợp cho gia súc, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Độ chính xác cao (dưới 1,5 phần trăm sai số), giá thành rẻ; năng suất cao, phối liệu chính xác, có độ bền cao; sử dụng tiện lợi, dễ dàng, giao diện phần mềm tiếng Việt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành trọn gói sản phẩm, thời gian 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

CÂN Ô TÔ ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Hệ thống cân ô tô điện tử có nguyên lý và cấu hình tương tự với cân tàu hỏa, với máy tính trung tâm làm nhiệm vụ điều khiển và lưu giữ các số liệu nhận được từ các module đo lường, chấp hành. Các loại cảm biến, biến tần, PLC được sử dụng trong hệ thống là do các hãng lớn trên thế giới cung cấp. Cân ô tô điện tử được thiết kế hệ thống chống dao động dọc, dao động ngang và hệ thống đo mức, thoát nước tự động.

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo ô tô, Thiết kế và chế tạo khí cụ, Giao thông vận tải ô tô

Ưu điểm của CN/TB: Độ chính xác cao 0,05% cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn VN; Công suất tiêu thụ điện thấp; Độ quá tải hãm cân 200%

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành trọn gói sản phẩm, thời gian 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

CÂN TÀU HOẢ ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Các tín hiệu từ Loadcell trong hệ thống cân tàu hỏa điện tử được đưa về trung tâm điều hành để xử lý, kết quả thu được sẽ hiển thị ngay tại nơi lắp đặt hệ

thống và được lưu vào trong cơ sở dữ liệu của máy tính, tạo điều kiện thuận lợi cho khâu quản lý. Hệ thống sử dụng các module đo lường của các hãng lớn trên thế giới. Có hệ thống chống dao động dọc, ngang có khe hở 1,5mm và hệ thống đo mức, thoát nước tự động đảm bảo hoạt động sản xuất của cân được an toàn.

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo máy, Chế tạo ô tô, Thiết kế và chế tạo khí cụ, Giao thông vận tải ô tô, Thống kê

Ưu điểm của CN/TB: Trọng tải cân đến 100tấn, độ quá tải của hàm máy: 200%; độ chính xác cao tới 0,05%; Công suất tiêu thụ điện của hệ thống thấp <0,5Kwh

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành trọn gói sản phẩm, thời gian 12 tháng

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

CHẾ TẠO MÁY ĐÁNH BÓNG ỐNG GIẢM THANH XE MÁY

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết kế, chế tạo thành công và đưa máy đánh bóng ống giảm thanh xe máy ký hiệu DB02 năng suất 450:500, sản phẩm đạt các thông số tiêu chuẩn.; Xây dựng được mẫu máy dự kiến chế tạo có sơ đồ nguyên lý hoạt động và hồ sơ thiết kế tổng thể máy đánh bóng giảm thanh xe máy.; Thiết kế chế tạo máy đánh bóng ống giảm thanh xe máy nhằm thay thế cho hai nguyên lý công trong công nghệ đánh bóng bề mặt ống giảm thanh xe máy hoặc các chi tiết có hình dạng và kích thước tương đương khi mạ trang trí bề mặt.; Hoàn thiện thiết kế, chế tạo máy và các trang bị công nghệ đi kèm, hoàn thiện đưa vào sản xuất giúp nâng cao năng suất, giảm giá thành sản phẩm, mở rộng thị trường, tăng thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.;

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO ÁO GIÁP CHỐNG ĐẠN, KHIÊN CHỐNG ĐẠN, ÁO GIÁP CHỐNG ĐÁM

Mô tả quy trình CN/TB:

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, được Bộ Y tế cho phép lưu hành thay thế hàng nhập ngoại

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Ngành quân sự

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm đạt chất lượng tương đương sản phẩm nhập ngoại; mẫu mã phù hợp với Việt nam; giá thành rẻ chỉ bằng 30-50% giá nhập ngoại

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ vật liệu- Viện Ứng dụng công nghệ

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO BỘ ĐÔI VỎI PHUN BƠM CAO ÁP

Mô tả quy trình CN/TB: Xử lý lỗ nhỏ và sâu với độ côn méo: 0,001mm. Xử lý bề mặt trục với độ côn méo: 0,001mm. Độ cứng các c/t đạt được 60 - 64 HRC. Bộ đôi lắp ghép là chọn khe hở 1-3mm. Độ bóng 13.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, Chế tạo ô tô

Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ độ chính xác

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO VẬT LIỆU VÔ CƠ: VẬT LIỆU NANO, KẼM VÀ OXYT KẼM TINH KHIẾT

Mô tả quy trình CN/TB:

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm đạt chất lượng tương đương sản phẩm nhập ngoại; mẫu mã phù hợp với Việt Nam, giá thành chỉ bằng 30- 50% giá nhập ngoại

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ vật liệu- Viện Ứng dụng công nghệ

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CỤM CHI TIẾT BƠM THỦY LỰC MÁY CÔNG TRÌNH

Mô tả quy trình CN/TB:

Quy trình công nghệ gia công trên các máy vạn năng kèm theo các bộ gá lắp chuyên dùng tự thiết kế và chế tạo.

Máy chuyên dụng và đồ gá kiểm tra các chi tiết.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Xây dựng. Kiến trúc

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp, chi phí vật tư ít, gọn nhẹ, hiệu quả cao.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 1.000.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 1.500.000.000 VNĐ; Phí đào tạo: 200.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết: 200.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 300.000.000 VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MỰC DẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Sử dụng cho các loại dầu liên mực và dầu chấm mực.

Lĩnh vực áp dụng: In

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Quảng cáo Ánh Dương

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NƯỚC MẮM VẠN PHẦN

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NƯỚC MẮM VỊ SẮT

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ SẢN XUẤT LA RĂNG XE Ô TÔ VẠN TẢI

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo ô tô

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

CÔNG NGHỆ TINH SẠCH CÁC LOẠI PROTEIN, PEPTIT

Mô tả quy trình CN/TB: Tinh sạch protein với thiết bị FPLC (Fast protein liquid chromatography); Công nghệ sắc ký hiện đại có độ tin cậy cao như:; -Sắc ký trao đổi ion IEX - Ion - Exchange chromatography ; -Sắc ký lọc gel GF-Gel Filtration.; -Sắc ký đảo pha RPC-Reversed phase chromatography.; -Sắc ký tương tác kỵ nước HIC - Hydrophobic interaction chromatography.; -Sắc ký ái lực AC - affinity chromatography.; Xác định độ tinh sạch, trọng

lượng phân tử của protein đích bằng phương pháp điện di trên gel SDS- PAGE(Sodium Dodecyl Sulphat- PolyAcrylamide Gel Electrophoresis).

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Viện nghiên cứu, trường đại học, học viên sinh viên nghiên cứu làm việc với enzym, protein.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp tại địa chỉ của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG LÀM NÓNG NƯỚC SỬ DỤNG THIẾT BỊ HỖ HỢP TIẾT KIỆM ĐIỆN THÔNG MINH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN

Thiết bị riêng biệt làm nóng nước hiện nay thường dùng năng lượng điện, gas, năng lượng mặt trời. Mỗi một thiết bị riêng biệt có ưu điểm nhưng cũng có những hạn chế. Thiết bị dùng năng lượng mặt trời bị hạn chế khi mưa rông rã trên ba ngày, và hiện nay giá điện và gas đang tăng mạnh.. Việc sử dụng cùng một lúc hai thiết bị (năng lượng mặt trời và điện hay năng lượng mặt trời và gas) đã mua từ trước đòi hỏi công nghệ phối hợp các thiết bị sao cho tiết kiệm điện và dễ sử dụng, lại không bỏ phí các thiết bị cũ Công nghệ sử dụng thiết bị hỗn hợp trình bày sơ đồ nối ghép thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời không có bộ hỗ trợ điện phối hợp với thiết bị làm nóng nước sử dụng điện đã có cùng với bộ điều khiển thiết bị điện thông minh. Công nghệ này thích hợp với những hộ đình, khu công nghiệp, nhà hàng, khách sạn đang sử dụng bình nước nóng đun bằng điện nay muốn tiết kiệm điện bằng cách sử dụng hỗn hợp thiết bị làm nóng nước dùng năng lượng mặt trời sẽ mua và sử dụng điện đã có. Thiết bị hỗn hợp tiết kiệm điện thông minh bao gồm thiết bị hiển thị nhiệt độ nước trong bình, hệ thống báo đang đun nước nóng bằng điện (tránh sử dụng nước trong lúc đun điện). Thiết bị đặt nhiệt độ tối đa và tự động ngắt điện, thiết bị báo mực nước lạnh và nóng, thiết bị báo sự cố... Công nghệ cũng giới thiệu thiết bị làm nóng nước sử dụng năng lượng mặt trời không có và có thiết bị hỗ trợ điện.

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng mặt trời, Chế tạo máy năng lượng, Kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ này có ưu điểm là giải quyết được vấn đề tiết kiệm năng lượng và sử dụng hợp lý các thiết bị cũ và mới trong tiến trình hiện đại hoá, công nghiệp hoá đồng thời nâng cao điều kiện sống của nhân dân, thích hợp với điều kiện ở nước ta hiện nay nhất là khi giá năng lượng điện, gas ngày càng tăng.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 5 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ VÀ MÁY CHẾ BẢN CHÂN KHÔNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Nhanh, chất lượng cao. Tốc độ 80 giây/khổ A4.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Quảng cáo Ánh Dương

CÔNG NGHỆ VÀ MÁY KHẮC XUNG TRÊN INOX, ĐỒNG, THÉP, NHÔM

Mô tả quy trình CN/TB:

Công suất: 1500w.

Tốc độ khắc 2 phút/khổ A4.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Quảng cáo Ánh Dương

CỬA THÉP AN TOÀN (CỬA MẸ CON)

Mô tả quy trình CN/TB:

Cửa thép an toàn

Công suất 30.000 bộ/năm

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Ưu điểm của CN/TB: Loại cửa thép an toàn chống cháy, chống trộm có nhiều người ưa thích vì có độ an toàn cao, chống cháy, chống trộm, phòng hoả, cách âm, cách nhiệt, chất liệu thép không gỉ, độ kín cao, màu sắc mẫu mã đa dạng rất thuận lợi cho việc xây dựng nhà cửa, biệt thự, khách sạn, chung cư, cơ quan, trường học, nhà ở.....

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Thương mại Hùng Vương

CỬA THÉP AN TOÀN CHỐNG CHÁY, CHỐNG TRỘM (CỬA ĐƠN)

Mô tả quy trình CN/TB:

Cửa thép an toàn chống cháy, chống trộm

Công suất 30.000 bộ/năm

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Ưu điểm của CN/TB: Loại cửa thép an toàn chống cháy, chống trộm có nhiều người ưa thích vì có độ an toàn cao, chống cháy, chống trộm, phòng hoả, cách âm, cách nhiệt, chất liệu thép không gỉ, độ kín cao, màu sắc mẫu mã đa dạng rất thuận lợi cho việc xây dựng nhà cửa, biệt thự, khách sạn, chung cư, cơ quan, trường học, nhà ở.....

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Thương mại Hùng Vương

CỬA TỔ HỢP, CỬA NHÔM MÀU

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn vật liệu kiến trúc Phong Ninh Cách Nam Ninh

CỤM CHI TIẾT BƠM THUỶ LỰC CỦA MÁY CÔNG TRÌNH

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN; Quy trình công nghệ chế tạo Block xi lanh bơm thuỷ lực hướng trục; Quy trình công nghệ chế tạo piston để trượt bơm thuỷ lực hướng trục phi 20, phi 25, phi 32, phi 36; Quy trình công nghệ chế tạo đế trượt của bơm thuỷ lực hướng trục; Quy trình công nghệ chế tạo đĩa chia; Quy trình công nghệ chế tạo trục van phân phối, van điều chỉnh; Các kỹ thuật về sai lệch hình dạng, kích thước, vị trí tương quan tương đương với nước ngoài.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Chế tạo máy xây dựng và làm đường

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm chất lượng đạt 90-95% của Nhật Bản; Giá thành bằng 40-60% của nước ngoài; Phù hợp với thiết bị của nhiều nước: Nhật Bản, Hàn Quốc, CHLB Đức, Italia

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 400 triệu VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Đại lý bán lẻ; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

ĐẦU ĐỐT DẦU FO CHO CÁC LÒ CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: 10 chiếc/ca; TCNN;

Lĩnh vực áp dụng: Luyện kim, Chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với hàng ngoại nhập (Ý); Giá chỉ bằng 70% so với hàng ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: 3,5 triệu đồng; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 6 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN GỖ TỰ NHIÊN, RỪNG TRỒNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Kho gỗ xóc - được sơ chế bằng máy cưa xẻ - sản phẩm sẽ được ngâm tẩm qua lò đốt, sản phẩm được sấy khô - sản phẩm đã sấy khô được đưa đến gia công trên các máy tinh chế - sản phẩm cuối cùng được kiểm tra và nhập kho bảo quản.

Thiết bị máy móc được sử dụng trong quy trình công nghệ gồm:

Sơ chế: Máy cưa vòng đẩy, máy cưa địa.

Tinh chế, kiểm tra: Máy cắt ngang, bào 4 mặt, ghép thanh, đánh bóng.

Công suất: 15m³/1ca

Lĩnh vực áp dụng: 6629: Công nghệ và thiết bị gia công gỗ, 6637: Sản xuất đồ gỗ

Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm được nhân công lao động. Sản phẩm không bị cong vênh, độ bóng, quy cách chính xác. Tiết kiệm được nguyên vật liệu.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Xây dựng Đông Triều

DÂY CHUYỀN LẮP RÁP THỦ CÔNG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

Lĩnh vực áp dụng: Các cụm chi tiết và linh kiện thiết bị vô tuyến điện tử

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT GẠCH ÉP XI MĂNG

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT THỰC PHẨM ÍT ĐƯỜNG TỰ ĐỘNG THÀNH HÌNH 3D TCD

Mô tả quy trình CN/TB:

Dây chuyền sản xuất thực phẩm ít đường tự động thành hình 3D TCD là dây chuyền tự động sản xuất các kiểu mẫu kẹo mềm do Sở chúng tôi tự khai thác, đặc điểm của dây chuyền là: Tự động nhập liệu - lật mâm đổ bột - sàng đường - rắc bột - in khuôn mẫu - đúc kẹo - tháo (xếp) mâm cũng như xử lý hậu kỳ như sấy bột khô tẩm bột bề mặt kẹo và đóng gói, thao tác đơn giản, an toàn đáng tin cậy; Thích hợp cho các xí nghiệp thực phẩm sản xuất kẹo mềm màu kiểu mới, Có thể chọn sử dụng máy đơn, cũng có thể tổ hợp thành dây chuyền. Thiết bị này đã được hàng chục xí nghiệp thực phẩm trú danh trong và ngoài nước như Từ Phúc Ký, COCON Ma-lai-xi-a v.v sử dụng.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đường

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu cơ khí thủy lực Quảng Tây

DÂY CHUYỀN SỐ TỰ HOÁ QUY MÔ TÀI LIỆU ẢNH CHỮ HẢI LAM

Mô tả quy trình CN/TB:

Dây chuyền số tự hoá quy mô tài liệu ảnh chữ Hải Lam là một phần mềm có thể nhanh chóng số tự hoá tài liệu trên giấy như sách báo, văn bản, tranh, ảnh v.v, có đặc điểm hoàn chỉnh, thực dụng và tự động hoá cao, thích hợp cho mọi ngành nghề và khách hàng.

Dây chuyền này sử dụng Máy quét cao tốc nhanh chóng đưa tài liệu chữ viết và tranh ảnh trên giấy vào trong máy tính tiến hành số tự hoá, sau đó áp dụng mô hình nén tranh ảnh với tỷ lệ thu nhỏ cao tự khai thác (cao hơn 50% so với tỷ lệ thu nhỏ của mô hình TIFF thông dụng trên quốc tế) dự trữ tranh ảnh chữ viết theo nguyên dạng; tài liệu tranh ảnh chữ viết sau khi số tự hoá có thể thông qua việc thực hiện kỹ thuật phần mềm như tẩy ố, nắn màu, tự hình thành mục lục, tự động nhận đọc và hiệu chỉnh chữ Hán cũng như thiết kế hợp lý của công nghệ lưu trình gia công, khiến cho quá trình sản xuất gia công thực hiện tự động hoá hoàn toàn.

Khả năng gia công của dây chuyền này lên tới hơn 180 triệu trang/năm, có thể sử dụng rộng rãi trong cơ quan hành chính, ngân hàng, tài chính thuế, điện lực và giáo dục v.v., cho đến nay, chúng tôi đã có hàng trăm khách hàng trong và ngoài nước, giữ vị thế lừng lẫy ở Quảng Tây. Đồng thời kỹ thuật nén ảnh với tỷ lệ cao do chúng tôi tự khai thác đã xin đăng ký độc quyền trong nước Trung Quốc và Mỹ, giữ vị trí dẫn đầu ở trong và ngoài nước.

Dây chuyền này áp dụng hình thức nhập số tự bằng cách scan nguyên văn, chỉ cần dịch phần mềm ra tiếng Anh hoặc tiếng các nước ASEAN, là có thể căn cứ theo nhu cầu khách hàng khai thác ra bản tiếng Anh, bản tiếng Việt, không chịu hạn chế về địa lý, có thể phổ cập trên thị trường quốc tế và ASEAN, có tương lai thị trường rộng mở.

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn cú liệu Hải Lam Nam Ninh

GIẢI PHÁP TIẾT KIỂM NHIÊN LIỆU (THIẾT BỊ TIẾT KIỂM NHIÊN LIỆU)

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Mọi đối tượng

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH sáng chế công nghệ An Sinh

GIÀN LỚN TRỒNG RAU KẾT CẤU GANG VÀ THIẾT BỊ TƯỚI KIỂU VI

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu cơ khí thủy lực Quảng Tây

HỆ THỐNG CẮT ỐNG THÉP LIÊN TỤC

Mô tả quy trình CN/TB:

Hệ thống cắt ống liên tục được thiết kế chế tạo phục vụ dây chuyền cắt ống của các đơn vị sản xuất ống thép. Hệ thống sử dụng hệ lưỡi cắt D600 với tốc độ quay 3000v/p cho phép cắt nhanh và chuẩn mép cắt. Hệ điều khiển sử dụng PLC _ S7200 của Siemens kết hợp với hệ đo xung tốc độ, độ dài của Omron, cho độ chính xác cao (sai số <1mm trên độ dài cắt 3-5 m). Hệ thống trợ lực cắt, kẹp , đẩy và kéo sử dụng hệ điện khí nén, có chiết lưu để điều chỉnh mức độ tác động của thiết bị. Toàn bộ máy có thể thao tác các chế độ Tại chỗ và từ xa trên máy tính, mỗi điểm đều cho phép làm việc tự động hoặc bằng tay.

Tốc độ cắt 1-3 m/s.

Công suất 15kw.h

Kích thước ống phi10-phi250

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất ống, Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Độ chính xác cao (dưới 1/40 000), giá thành rẻ. Năng suất cao, chính xác, có độ bền và tin cậy cao. Sử dụng tiện lợi, dễ dàng do phần mềm tiếng Việt, quản lý số liệu tối ưu.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng, bảo trì vĩnh viễn

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

Mô tả quy trình CN/TB:

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật làm lạnh

Ưu điểm của CN/TB: Đảm bảo chất lượng, mẫu mã đẹp, rẻ hơn nhiều so với ngoại nhập.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo hợp đồng kinh tế

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng. Viện Khoa học và công nghệ Nhiệt-Lạnh, Đại học Bách khoa Hà Nội

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN THANG MÁY CÔNG NGHỆ CAO, ỨNG DỤNG ĐIỀU KHIỂN GỌI, HIỂN THỊ TÀNG MẠNG HAI DÂY

Mô tả quy trình CN/TB: Bộ điều khiển thang và cabin ứng dụng thiết bị điều khiển công nghệ cao, sử dụng hệ thống quản lý tín hiệu vào/ra số đối với thiết bị chấp hành và cảm biến. Hệ thống có các module vi xử lý vừa hiển thị trạng thái thang trên led ma trận, vừa đọc vừa lưu trữ và gửi về bộ điều khiển trung tâm các tín hiệu tầng trên mạng 2 dây. Bộ điều khiển thiết kế làm việc chịu được môi trường công nghiệp, có độ tin cậy và tuổi thọ

cao. Chương trình phần mềm được thiết kế tối ưu dựa trên những đặc tính và đặc thù của hệ truyền động thang máy Đạt TCVN

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật tự động và điều khiển từ xa. Kỹ thuật tính toán, 5043: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động

Ưu điểm của CN/TB: - Hệ làm việc tin cậy, đảm bảo được các công đoạn điều khiển dừng êm, chính xác cho thang - Hệ thống dễ lắp đặt, mở rộng cho các cơ sở hạ tầng khác nhau nhờ công nghệ mạng 2 dây cho các bảng gọi tầng

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG KHỞI ĐỘNG ĐỘNG CƠ KHÔNG ĐỒNG BỘ CÔNG SUẤT ĐẾN 500 KW

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Động cơ không đồng bộ 3 pha dùng rộng rãi trong công nghiệp. Hệ thống có cấu trúc đơn giản, là việc tin cậy, nhưng có nhược điểm dòng điện khởi động lớn gây ra sụt áp trên lưới điện. Phương án tối ưu hiện nay là sử dụng bộ điều khiển điện tử để hạn chế dòng điện khởi động đồng thời điều chỉnh tăng mômen của máy một cách hợp lý. Toàn bộ quá trình khởi động được điều khiển đóng mở tần số giữ không thay đổi thái độ theo đường áp lưới.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Có thể dùng đột ngột, phanh trực tiếp; Tiết kiệm năng lượng; Bảo vệ động cơ quá tải

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Hệ thống được bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG NHẬN BIẾT OCR FONT CHỮ IN

Mô tả quy trình CN/TB:

Hệ thống này nhằm vào kiểu chữ Việt in, thông qua thiết bị quang học như máy quét v.v, nhập chữ viết và tranh ảnh trên giấy vào trong máy tính, lợi dụng kỹ thuật thông minh như mạng lưới thần kinh và kết nối nhận đọc 2 chiều mang đặc tính khu vực tự khai thác để nhận biết đặc trưng của chữ, phán đoán ra mã tiêu chuẩn của chữ Việt, chuyển thành văn bản máy tính để người sử dụng có thể biên tập, trích dẫn và tra tìm..

Hệ thống này sau khi hoàn thành là một phần mềm OCR chữ Việt với công nghệ chính mùi, có thể tiến hành thương phẩm hoá. Thành quả kỹ thuật của hạng mục này có thể khai thác thành sản phẩm phần mềm nhận đọc OCR chữ Việt in thực dụng, còn có thể tiến thêm một bước khai thác ra sê-ri sản phẩm ứng dụng điện tử cài hệ thống kết nối OCR chữ Việt in; còn có thể cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho xây dựng thư viện số và số tự hoá tài liệu văn bản với

khối lượng lớn, cũng như ngành nghề và khách hàng có nhu cầu nhận đọc OCR chữ Việt in khác..

Lĩnh vực áp dụng: In

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn cứ liệu Hải Lam Nam Ninh

HỆ THỐNG QUẢN LÝ XẾP HÀNG SELAB QMS

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 300 W cho cả máy chủ và các bảng hiển thị QMS là hệ thống quản trị hàng đợi, đã được sử dụng nhiều trên thế giới để điều phối dòng người chờ phục vụ, Khách hàng tự động lấy phiếu thứ tự và hệ thống tự động gọi vào các quầy phục vụ phù hợp. Hệ thống cần cho bất cứ nơi nào cho việc quản lý các hàng đợi giúp cho việc phục vụ được văn minh, tâm lý người đợi thoải mái như các phòng công chứng, các trung tâm giao dịch hành chính, nơi bán vé, bệnh viện, ngân hàng. Với QMS, tại các điểm phục vụ khách hàng có thể bấm chọn dịch vụ trên máy lấy số để được cấp một số phục vụ. Khách hàng có thể bấm chọn chế độ được ưu tiên để được phục vụ sớm. Đến lượt, người phục vụ được thông báo tự động qua hệ thống loa và bảng điện tử lớn hiển thị bằng LED. QMS phân phối tự động người vào các quầy phục vụ thích hợp Hàng ngày, các báo cáo thống kê sẽ cung cấp các thông tin về hiệu quả phục vụ, về các điểm ách tắc để có thể điều chỉnh tăng hiệu quả của hệ thống điều phối hàng đợi Hệ thống có thể kết nối qua mạng trên TCP/IP với máy tính hoặc kết nối qua RS/485 không cần máy tính với khoảng cách kết nối khoảng 100m.

Lĩnh vực áp dụng: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động

Ưu điểm của CN/TB: Cơ chế khai báo liên dịch vụ để khách hàng lấy số một lần nhưng phục vụ ở nhiều hàng đợi. Chẳng hạn ở bệnh viện, sau khi lấy tích kê, bệnh nhân có thể được gọi tự động lần lượt và không biết trong khi đang ở nơi này có bị gọi ở nơi khác hay không. Ở các trung tâm hành chính, sau khi giải quyết ở một cửa có thể được gọi tự động ở quầy thu phí. Nhiều hệ thống QMS không có tính năng này; Cho phép thiết lập lấy số với việc bấm kèm số CMT, khi gọi số tự động, cả số gọi và số CMT đều được đọc. Đây là tính năng phù hợp với hoàn cảnh của VN để chống nạn cò mồi, đầu cơ số; Cơ chế lấy số từ xa qua điện thoại hoặc tin nhắn, với khả năng này số người đợi ở các trung tâm phục vụ có thể giảm thiểu, đây là tính năng mới chưa có hệ thống nào có chức năng tương tự

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 60-120 triệu VNĐ (tuỳ theo chế độ thực hiện, số lượng quầy)

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG ĐÓNG CHUÔNG BÁO GIỜ HỌC

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống tự động đổ chuông báo giờ học cho phép đổ chuông sau những khoảng thời gian đã được đặt trước nhằm đáp ứng yêu cầu báo giờ tiết học hoặc ca làm việc theo thời gian biểu trong trường học, cũng như cơ quan, nhà máy. Hệ thống đã được thiết kế và thử nghiệm để người dùng "nối điện là chạy" mà không cần bất cứ thao tác cài đặt nào, kể cả sau khi mất điện. Trên máy có màn hình hiển thị thời gian thực và số lần đã đổ chuông trong ngày Công suất tiêu thụ: 220V AC, 100W

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế và chế tạo khí cụ

Ưu điểm của CN/TB: Màn hình hiển thị trên mặt máy, người dùng có thể đọc được thời gian thực (giờ trong ngày) và số lần đã đổ chuông (bằng hai lần số tiết) trong ngày; Các thông số về thời gian thực và thời điểm cần đổ chuông đã được lưu trữ lâu dài (lưu được hàng chục năm) bên trong thiết bị nên khi mất điện vẫn có thể hoạt động được luôn và không cần cài đặt lại; Phân biệt giữa tiếng chuông báo giờ bắt đầu và tiếng chuông báo giờ kết thúc; Luôn chỉ thị thời gian chính xác

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 9 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG HOÁ GIÓ HÔNG

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Với 8 điểm đo cùng với những thiết bị cán nhiệt, thiết bị đo lường - điều khiển của G7, điều khiển nhiệt độ của xung quanh đồng đều theo yêu cầu của các thân lò nung

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện tử. Kỹ thuật vô tuyến, Kỹ thuật tự động và điều khiển từ xa. Kỹ thuật tính toán

Ưu điểm của CN/TB: Độ chính xác cao, làm việc ổn định

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Hệ thống được bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG TUYỂN NỒI THU HỒI BỘT VÀ NƯỚC TRẮNG MÁY XEO- NGÀNH GIẤY

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 20kW/h Thiết bị được thiết kế chế tạo tại Việt Nam: bao gồm các hệ thống xử lý dẫn nước hồi lưu, hệ thống xử lý định lượng chất xúc tác, hệ thống gạt tuyển bột nổi thu hồi bột giấy và hệ thống điện điều khiển hoàn toàn tự động. Toàn bộ quá trình công nghệ được điều khiển và giám sát tại trung tâm có chế độ vận hành tại chỗ cho mỗi cụm công nghệ. Các hệ thống bể, bồn và hệ thống cơ khí được thiết kế chuẩn theo mô hình công nghệ hiện đại

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp giấy - xenlulô

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống làm việc hiệu suất thu hồi cao, làm việc tin cậy, giá thành hạ, nhanh thu hồi vốn đầu tư; Thiết bị có tuổi thọ cao do các chế độ bảo vệ; Đội ngũ bảo hành bảo trì thường trực; Hệ thống có thiết kế cho tự động và bằng tay, linh hoạt, dễ sử dụng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG VAN ĐẨY NƯỚC LÊN CAO VÀ ĐẨY XA

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp, Cấp dẫn nước và cung cấp nước

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC CÔNG NGHỆ THẨM THẤU NGƯỢC (RO) ĐỂ SẢN XUẤT RƯỢU XUẤT KHẨU

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN Công suất: 1 m³/h - 30 m³/h
Hệ thống thiết bị lọc thẩm thấu ngược đáp ứng mọi nguồn nước: nước biển, nước lợ, nước mặn, nước máy Sản phẩm đạt độ tinh khiết rất cao: đáp ứng trong các ngành y tế, công nghiệp, chế biến thực phẩm, công nghệ điện tử, bán dẫn và sinh hoạt

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ bằng 30% so với thiết bị ngoại nhập; Chất lượng tương đương với hệ thống nhập ngoại nguyên chiếc

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng đến 2 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

LỌC BỤI TĨNH ĐIỆN

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị được thiết kế chế tạo đã khắc phục được các nhược điểm và bảo vệ ngắn mạch của các thiết bị sản xuất tại Liên Xô, Trung Quốc trước đây với chỉ số dòng từ 0 - 400mA và điện áp 0 - 90KV cho phép dải công suất làm việc là lớn. Thiết bị làm việc với chế độ đặt dòng ổn định, có các mạch đo lường điều khiển để bảo vệ ngắn mạch tức thời,

tự động ngắt mạch loại trừ hệ thống sau 2- 3 lần ngắt mạch liên tiếp. Thiết bị lọc bụi có chương trình rung bụi được tích hợp trên môđul điều khiển công nghiệp Công suất : 50 kw/h Đạt TCVN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: - Công suất lọc bụi cao, làm việc tin cậy, giá thành hạ - Thiết bị có tuổi thọ cao do các chế độ bảo vệ - Đội ngũ bảo trì thường trực

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

LỌC BỤI TÚI

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Hệ thống lọc bụi túi được cấu thành bởi thân vỏ máy, phễu bụi, bộ phận xả bụi, khung giá và hệ thống giữ bụi mạch xung. Bụi sẽ được lọc thô tại phễu bụi (lọc sơ bộ), bụi bột sẽ tiếp tục được lọc tại các túi lọc có giá cốt kim loại ở bên trong. Việc giữ bụi sẽ được thực hiện luân phiên theo từng ngày và được điều khiển bởi bộ điều khiển giữ bụi chuyên dùng.

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón, Công nghệ sản xuất vật liệu silicat, Công nghệ các chất và sản phẩm vô cơ, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản, không phụ thuộc vào bản chất của bụi; tiêu hao điện năng ít hơn so với các loại khác có cùng công suất

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành trọn gói sản phẩm, thời gian 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

MÁY BÁN HÀNG TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN, TCNN; Máy bán hàng tự động được thiết kế và chế tạo để có thể bán nước ngọt đóng lon. Giao diện của máy thân thiện, dễ sử dụng, đặc biệt là khách hàng là người Việt Nam. Được chế tạo dựa trên các modul, mỗi modul thực hiện một chức năng cụ thể. Máy có khả năng nhận dạng tiền kim loại của Việt Nam, tự cảnh báo cho người sử dụng trong những trường hợp hỏng hóc.

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật tự động và điều khiển từ xa. Kỹ thuật tính toán

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ hơn so với việc nhập máy của nước ngoài, hoạt động 24/24h, giảm các chi phí dịch vụ cho sản phẩm, thân thiện, dễ sử dụng, đem đến một hình thức dịch vụ kiểu mới, thay thế con người trong các hoạt động giản đơn..

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao License; Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Đại học Bách khoa HN, Phòng TN trọng điểm, TTNCTKCNC

MÁY BƠM 2 TRỤ, 2 TỐC ĐỘ

Mô tả quy trình CN/TB:

Năng suất bơm gấp 3-4 lần so với máy ly tâm.

Công suất: từ 0,37kw – 2kw. Q = 20m/h – 2000m³/h.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo giá của từng loại công suất

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Điện Cơ Ba Đình

MÁY BƠM HỖN HỢP

Mô tả quy trình CN/TB:

Khai thác than bùn, nạo bùn.

Đa tốc độ hoạt động. Tự vận hành khi hoạt động.

Chuyển dịch sang trái, sang phải, lên xuống.

Bơm dung dịch hỗn hợp, rắn lỏng, trong đó chất rắn có thể đến 85%.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Có thể khai thác ở vùng bùn có lẫn đất rắn, sỏi, cát. Đa tốc độ hoạt động.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao License; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Điện Cơ Ba Đình

MÁY BƠM NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB:

Bơm nằm ngang - 3 pha /HORIZONTAL PUMP - 3 PHASE

Số thứ tự/N _o	Kiểu máy/MODEL	Output KW	Lưu lượng/Capacity (m ³ /h)	Cột áp máy bơm/Head (m)

23	MPT300/6	2.2	1.2 ÷ 9.6	80.0 ÷ 36.0
24	MPT300/6V	2.2	1.2 ÷ 9.6	80.0 ÷ 36.0
25	MPT400/8V	3	1.2 ÷ 9.6	104 ÷ 48.0

Lĩnh vực áp dụng: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, Cơ giới hoá và tự động hoá trong ngành thủy lợi

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

MÁY BƠM NƯỚC INOX (BƠM INOX)

Mô tả quy trình CN/TB:

Loại/Type 3M	Output (KW)	Lưu lượng/Capacity (m ³ /h)	Cột áp máy bơm/Head (m)
32-125/1,1	1,1	6-20	21-13
32-160/1,5	1,5	6-20	28-17
32-160/2,2	2,2	6-20	35,5-25,5
32-200/3,0	3,0	6-20	42,5-29
32-200/4,0	4,0	6-20	53-40
32-200/5,5	5,5	6-20	69-56
40-125/1,5	1,5	12-42	18-6
40-125/2,2	2,2	12-42	26-13
40-160/3,0	3,0	12-42	30-17,5
40-160/4,0	4,0	12-42	38-25
40-200/5,5	5,5	12-42	46-33
40-200/7,5	7,5	12-42	56,5-45
40-200/11	11	12-42	71-58
50-125/2,2	2,2	24-60	17-8
50-125/3,0	3,0	24-72	20,5-8
50-125/4,0	4,0	24-72	26-14
50-160/5,5	5,5	24-72	31-18
50-160/7,5	7,5	24-72	39-26
50-200/9,2	9,2	30-72	50-34
50-200/11	11	30-72	56-42

50-200/15	15	30-72	70-57

Lĩnh vực áp dụng: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, Cơ giới hoá và tự động hoá trong ngành thủy lợi

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

MÁY CẤP NƯỚC TỰ ĐỘNG KHÔNG THÁP KIỂU THÔNG MINH

Mô tả quy trình CN/TB:

Máy cấp nước tự động không tháp kiểu thông minh là sản phẩm cấp nước tự động công nghệ cao do công ty chúng tôi tự nghiên cứu sản xuất, sản phẩm này có thể mạnh như đầu tư ít, dễ lắp đặt, tiêu hao điện ít, áp suất nước cao, sử dụng tiện lợi, an toàn đáng tin cậy, trình độ tự động hóa cao và bảo hộ tự động khi thiếu nước, áp suất nước thấp và quá tải, đặc biệt thích hợp dùng vào tầng áp suất nước cho gia đình ở thành phố có áp suất nước thấp và khu vực nông thôn chưa có nước máy để thực hiện ước mơ dùng nước tự động hóa.

Lĩnh vực áp dụng: Cấp dẫn nước và cung cấp nước

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn điện ký Thánh Ca Quảng Tây

MÁY CẮT TÔN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là thiết bị do Công ty thiết kế và chế tạo thiết bị công nông nghiệp Hải Phòng nghiên cứu chế tạo. Có thể cắt được tôn có chiều dài 2,7m và cắt được độ dày từ 4 đến 20mm Thiết bị gồm: Động cơ bơm dầu 5,5 KW và ben thủy lực 300 tấn

Lĩnh vực áp dụng: Cán kim loại, Công nghệ chế tạo máy, Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ, chạy êm, tiết kiệm năng lượng, giá thành rẻ hơn 3 lần so với thiết bị ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200 triệu

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

MÁY CHẾ TẠO OXY QUY MÔ CÔNG NGHIỆP VÀ GIA ĐÌNH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN công suất: 5- 5.000 lít/phút Máy dùng để tạo oxy trong các bệnh viện, gia đình; Dùng trong các dây chuyền cần cung cấp oxy công suất lớn. Máy có thể chế ở những thang công suất lớn đến 5.000 lít/phút

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, Y học và y tế, Các ngành kinh tế quốc dân khác

Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ; chế tạo bằng phần lớn vật tư trong nước; Đáp ứng được nhu cầu thay thế hàng ngoại nhập; Giá thành chỉ bằng 1/3 ngoại nhập

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐẾM THỜI GIAN ĐẾN PHẦN TRIỆU GIẤY KÈM THEO CHỨC NĂNG ĐO TẦN SỐ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy đếm thời gian đến phần triệu giây kèm theo chức năng đo tần số phục vụ giảng dạy vật lý; Trong ngành quân sự: Đo vận tốc của viên đạn bay ra khỏi nòng súng; Thể dục thể thao: Đo vận tốc của quả bóng khi rời chân cầu thủ.

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế và chế tạo khí cụ, Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Đo đến phần triệu giây một cách chính xác kèm theo chức năng đo tần số; Sử dụng các linh kiện điện tử kỹ thuật số thông dụng

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1.686.000 VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường PTTH Tư thục Marie Curie

MÁY ĐIỀU KHẮC BẰNG LASER

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy có thể khắc ảnh, logo, chữ, hình bất lý trên vật liệu bất kỳ; Cắt vật liệu phi kim loại: Gỗ, vải, da, cao su, mica,...; Khắc chìm, nổi, đảo, đường bao,... Lĩnh vực áp dụng: Thủ công mỹ nghệ, khám chai; Da giày, may mặc, khắc dấu, quà tặng lưu niệm... Cấu hình tùy chọn: Quét bằng tia bàn tọa độ; Quét bằng hệ gương Galvo Phần mềm tiếng việt, thân thiện, dễ sử dụng Sử dụng hệ điều khiển thông minh

Lĩnh vực áp dụng: Luyện kim, Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Máy có thể khắc trên nhiều loại vật liệu với nhiều chi tiết; sử dụng phần mềm tiếng Việt thân thiện, dễ sử dụng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY ÉP THUYẾT LỰC 100 TẤN ĐỂ NÓI CÁP ĐIỆN

Mô tả quy trình CN/TB: Gia công theo mẫu của Nhật Bản, trên máy gia công vạn năng có sử dụng các đồ gá chuyên dùng do trung tâm chế tạo.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu kỹ thuật điện, Kỹ thuật điện
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành hạ
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 60.000.000đ
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

MÁY GIEO HẠT GIỐNG VÀ BÓN PHÂN NÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Thông thường nông dân gieo các loại hạt giống cây lương thực, hoa màu bằng cách cuốc lỗ, tra hạt và lấp đất bằng tay; Cách làm này tốn nhiều công lao động và chậm, làm thời gian xuống giống chậm và kéo dài ngày không kịp thời vụ gieo trồng, đất thiếu ẩm làm hạt mọc không đều, cây con phát triển ẻo lợt, dẫn đến thu hoạch muộn, năng suất thấp, nông sản bị rớt giá. Việc bón phân hoá học thủ công cũng gây tốn công như việc xuống giống, gây lãng phí một lượng phân bón và làm gây ô nhiễm môi trường. Máy gieo hạt giống và bón phân do ông Nguyễn Phan chế tạo sẽ giúp nhà nông khắc phục được những đặc điểm chung.

Tính năng của máy gieo hạt giống và bón phân nông nghiệp: - Máy gắn trên xe đẩy một bánh, có thể vừa cày rãnh trên mặt đất, vừa gieo hạt giống (hoặc rải phân hoá học) vào rãnh; Đồng thời lấp đất cho hạt, phân bón - Máy gieo được các hạt giống như: lúa, bắp, đậu xanh, đậu nành, rau muống,... đúng cự ly cây cách cây phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của từng loại; Máy còn bón được các loại phân hoá học như NPK, DAP, Urê. Máy do tác giả Nguyễn Phan Địa chỉ: Tổ 12, ấp Ngọc Lâm, xã Xuân Phú, Tân Phú, Đồng Nai Email: nguyenphandn@yahoo.com Điện thoại: 061.856108 (Gặp Sang- Phòng Kinh tế huyện Tân Phú)

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo máy kéo và máy nông nghiệp, Ngành trồng trọt, Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp

Ưu điểm của CN/TB: Hiệu quả sử dụng cao, nhanh gấp 6-8 lần làm thủ công; Giá thành rẻ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 500.000 VND

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học- Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

MÁY HÁI CHÈ CẢI TIẾN NĂNG SUẤT CAO

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

MÁY HÀN CAO TẦNG

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Hàn

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang

MÁY KÉO ĐẨY TAY, MÁY THÁI PHIẾN GỖ

Mô tả quy trình CN/TB:

Đã mở xưởng sản xuất tại Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn động lực Nam Bắc Nam Ninh

MÁY KÉO DÂY XÍCH ĐA NĂNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Sản phẩm và máy ép li hợp dùng chất lỏng đã được cấp quyền phát minh sáng chế “Máy ép li hợp dùng chất lỏng và máy kéo đa năng sử dụng máy ép li hợp đó”, số 410040085.2.

Độ an toàn của sản phẩm đạt tiêu chuẩn Nhà nước Trung Quốc; chế độ xả khí của sản phẩm đạt tiêu chuẩn Châu Âu, sản phẩm đáng tin cậy, sau khi sản phẩm tiêu thụ, bình quân trong khoảng hơn 500 giờ không xảy ra trục trặc gì. Sau khi tiêu thụ sản phẩm 1000 giờ không có trục trặc lớn, lượng xuất khẩu đạt 1000 chiếc/năm. Ngoại hối xuất khẩu đạt 10.000.000 USD/năm.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH máy móc công trình Ngọc Sài Quế Lâm

MÁY KÉO ĐỒI NÚI

Mô tả quy trình CN/TB:

Máy kéo đồi núi áp dụng kỹ thuật độc quyền sáng chế, có thể căn cứ vào địa hình gồ ghề của núi đồi, điều chỉnh chênh lệch độ cao của hai bánh xe động lực, để thích nghi sự thay đổi của đồi núi, làm cho máy kéo khi tác nghiệp không bị nghiêng, luôn giữ cân bằng, bảo đảm tính ổn định và tính an toàn khi cày bừa trên đồi núi.

Máy kéo đồi núi có đặc điểm thể tích nhỏ, giá thành thấp, thao tác linh hoạt, nếu trang bị những máy nông dụng tương ứng, thì có thể thực hiện nhiều công việc như cày bừa, làm tơi đất, reo hạt, gặt hái vv, cũng có thể dùng làm máy động lực để nghiền, bơm nước, phát điện, bón phân, trải màng vv.

Việc nghiên cứu chế tạo máy kéo đồi núi đã lấp chỗ trống về cơ khí nông nghiệp cỡ nhỏ vùng núi ở trong và ngoài nước. Nó sẽ thay đổi phương thức canh tác truyền thống lạc hậu của nông dân vùng núi, giảm cường độ lao động, nâng cao hiệu suất, là tư liệu sản xuất quan trọng thực hiện cơ giới hoá sản xuất nông nghiệp vùng núi.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Chế tạo máy kéo và máy nông nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Nhà máy 7452 Thiên Thuỷ tập đoàn Trung Xe

MÁY KHẮC DẤU KIM LOẠI SIÊU TỐC

Mô tả quy trình CN/TB:

Công suất: 1500w.

Tốc độ khắc 80 dấu tròn mất 15 phút.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Quảng cáo Ánh Dương

MÁY KHẮC XUNG TRÊN KIM LOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Khắc nhãn mác Inox công nghệ đóng tàu, khắc hoa văn trang trí trên đồng, nhôm, khắc chữ trên thép hợp kim... Công suất: 1000W

Lĩnh vực áp dụng: In, Chế tạo tàu thuyền, Chế tạo máy năng lượng

Ưu điểm của CN/TB: Khắc được trên kim loại và khắc được trên cả đường cong hình ống, khắc nhanh và cho giá thành bản khắc thấp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Quảng cáo Ánh Dương

MÁY KHỬ ĐỘC RAU QUẢ, THỰC PHẨM SỬ DỤNG CHO GIA ĐÌNH

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Phòng Điện tử viễn thông - Viện Vật lý và Điện tử

MÁY LÀM MÁT NHÀ XƯỞNG CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB:

Bơm tuần hoàn cung cấp nước lạnh từ khay chứa phía dưới phun đều lên màng lọc khí đặc biệt, không khí nóng từ bên ngoài được hút qua màng lọc này bởi quạt đặc biệt và được làm mát bởi nhiệt độ thấp của nước sau đó được đưa vào bên trong, không khí ô nhiễm nóng bức, ô nhiễm bên trong được đẩy ra ngoài. Quá trình này nhiệt không khí giảm từ 4 đến 10 độ so với bên

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Tạo không khí trong sạch, mát tự nhiên cho không gian bên trong nhà xưởng. Vốn đầu tư thấp so với hệ các loại điều hòa thông thường. Kiểu dáng công nghiệp hiện đại. Độ bền cao, dễ sử dụng.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY LÀM SẠCH KHÓI DẦU, MÁY LÀM SẠCH KHÔNG KHÍ

Mô tả quy trình CN/TB:

Sản phẩm thích hợp cho các nơi vui chơi giải trí, nhà bếp, nhà hàng v.v.

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, Công nghệ chế tạo máy

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn KHCN bảo vệ môi trường Cụ Tượng, TP Nam Ninh

MÁY LASER KHẮC KIM LOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy dùng để khắc logo, chữ, ảnh trên các chi tiết kim loại: kim, kéo, vv... khắc mào máy Cầu hình tùy chọn: quét tia bằng bàn tọa độ, quét tia bằng Hệ gương Galvo Phần mềm tiếng Việt, thân thiện và dễ sử dụng

Lĩnh vực áp dụng: Luyện kim, Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống điều khiển thông minh, Có thể khắc được nhiều loại vật liệu

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY LỐC ĐĨA DÙNG CHO CÔNG NGHIỆP ĐÓNG TÀU

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là thiết bị do Công ty thiết kế và chế tạo thiết bị công nông nghiệp Hải Phòng nghiên cứu chế tạo. Thiết bị dùng để chế tạo mặt cong với biên dạng bất kỳ trong sản xuất vỏ tàu thủy Lực ép tối đa của máy là 6- 10 tấn Chiều dày tôn uốn có thể từ 16-25mm

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất ống, Chế tạo tàu thuyền

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200 triệu

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

MÁY NGHIỀN, MÁY HÚT, MÁY TRỘN, MÁY XỤC ÔXY

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp xay sát và gia công hạt

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hoa Mai

MÁY NÔNG NGHIỆP

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Nông nghiệp và lâm nghiệp, Chế tạo máy kéo và máy nông nghiệp

Ưu điểm của CN/TB: Dễ sử dụng, bền, hợp với túi tiền của bà con nông dân.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang

MÁY PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP 4 CHỨC NĂNG: TỄ NGÔ, TUỐT LẠC, VỎ LÚA, VỎ ĐẬU TƯƠNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tễ ngô: 8 tạ/h. Tuốt lạc: 3 sào Bắc Bộ/h. Tuốt lúa: 3 sào Bắc Bộ/h. Tuốt đậu tương: 5 sào Bắc Bộ/h.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Chế tạo máy kéo và máy nông nghiệp, Nông nghiệp và lâm nghiệp

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành của máy rẻ, phù hợp với điều kiện nông dân Việt Nam.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Ông Đình Công Viên

MÁY PHUN ÁP LỰC BUSE – VÒI PHUN TRỢ LỰC 20 DP

Mô tả quy trình CN/TB:

Máy phun áp lực Buse – vòi phun trợ lực 20 DP

Đồng bộ với:

Súng phun tia có vòi trợ lực / vòi phun thẳng.

Ống mềm phun có các khớp nối nhả nhanh.

10m đoạn ống khí nén DN 19, G 3/4 “.

Thông số kỹ thuật:

Trọng lượng: 65 kg.

Kích thước: 550 x 500 x 700mm.

Sức chứa đá khô: 16kg.

Mức tiêu thụ đá khô 30 đến 100kg/h, có thể điều chỉnh liên tục.

Áp suất làm việc, tối thiểu 3 bar, tối đa 16 bar.

Mức tiêu hao khí nén 2 đến 8m³ phụ thuộc vào tổ hợp vòi phun.

Khí nén không được dính dầu, chất bẩn và nước.

Mỗi nối với bộ cung cấp khí nén thông qua khớp vấu dài 1 inch.

Nguồn điện 230V, 50Hz, 900W, với dây dẫn bảo vệ theo tiêu chuẩn CEE 17.

Mức ồn 60 đến 120 dB (A), phụ thuộc vào áp suất vòi phun, tổ hợp vòi phun và bề mặt vật liệu. Hệ thống ống mềm đơn.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ vật liệu mới

MÁY PHUN TƯỚI MÂM CUỐN ỐNG MỀM KIỂU NHẹ SJP65-200

Mô tả quy trình CN/TB:

Máy phun tưới mâm cuốn ống mềm kiểu nhẹ SJP65-200, chạy bằng máy tua-bin nước, có thể vừa phun tưới vừa chạy tự động, tốc độ chạy dễ điều hành, đã thực hiện phun tưới tự động hóa, vận dụng rộng rãi trong việc tưới tiết nước cho cây công nghiệp và thực vật xanh hóa như mía, cỏ chăn, ngô, thuốc lá, cây ăn quả, rau, khoai tây..., tiết kiệm được 30% - 50% lượng nước.

Lĩnh vực áp dụng: Canh tác, Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu cơ khí thủy lực Quảng Tây

MÁY SẢN XUẤT BẢN IN FLEXO

Mô tả quy trình CN/TB: Sản xuất bản in Flexo để in các loại bao bì Công suất: 1000 W

Lĩnh vực áp dụng: In

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành hạ, làm việc theo chế độ tự động

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Quảng cáo Ánh Dương

MÁY TÁCH HẠT LẠC

Mô tả quy trình CN/TB:

Cấu tạo:

Máy gồm 2 trục chính, gắn song song theo chiều thẳng đứng, liên kết bằng 2 bánh răng.

Mô tơ, trục chính, bánh răng. Vỏ máy và các bộ phận điều chỉnh.

Nguyên lý:

Động cơ máy nổ truyền chuyển động qua bánh đai và dây đai làm 2 trục chuyển động ngược chiều nhau, người vận hành nắm thân cây Lạc đưa nhóm quả trượt qua rãnh tuốt, quả theo máng ra ngoài ở phía trước.

Sử dụng động cơ điện 1KW=>1,5KW (1pha), có thể sử dụng máy nổ Honda khi ở khu vực không có điện.

Năng suất: Máy tuốt quả Lạc này lần đầu tiên có trên thị trường tỉnh Quảng Trị, thay thế cho việc tuốt quả Lạc bằng tay, máy tuốt khoảng 150-> 250kg quả tươi/giờ. (thay thế khoảng 8 đến 9 lao động/giờ)

Kích thước: Thân cao 900mm. Rộng 400mm, dài 800mm. Chiều dài trục chính 500mm,

Tốc độ trục quay 1100->1300 vòng/phút

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm, Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Sở khoa học công nghệ Quảng Trị

MÁY TÁCH HẠT NGÔ

Mô tả quy trình CN/TB:

Nguyên lý:

Khi máy hoạt động, trục chính quay, trái ngô quay theo, ở thanh trượt dẫn hướng có bộ phận điều chỉnh để tách hạt. Hạt theo máng dẫn ra ngoài, cùi theo thanh trượt ra ngoài. Sử dụng động cơ điện 1KW=>1,5KW (1pha)

Năng suất: Máy tách hạt ngô này lần đầu tiên có trên thị trường trong và ngoài tỉnh Quảng Trị, thay thế cho việc tách hạt ngô bằng phương pháp thủ công, máy tách khoảng 250-> 300kg/giờ. (thay thế khoảng 8 đến 10 lao động/giờ)

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm, Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Sở khoa học công nghệ Quảng Trị

MÁY TỪ HOÁ NƯỚC DÙNG TRONG NÔNG CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là sản phẩm của đề tài NCKH cấp Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, với sự hợp tác của Viện Di truyền nông nghiệp Hoạt hoá nước- dung dịch

tưới bón cho ươm, trồng cây nông nghiệp và cây lâm nghiệp Hoạt hoá môi trường nước ương, nuôi con giống thủy sản Làm mềm nước chống đóng cặn cho nồi hơi và sản xuất được

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, Cấp dẫn nước và cung cấp nước

Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng thích hợp cho mỗi lĩnh vực có đặc thù riêng; Tốc độ dòng chảy có thể điều khiển phù hợp với nhu cầu tưới bón

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY TUỐT HẠT TIÊU

Mô tả quy trình CN/TB:

Kích thước: Chiều dài: 1,0 mét; Chiều rộng: 0,5 mét; Chiều cao: 0,7 mét

Máy tuốt khoảng 1 tấn hạt/giờ. (thay thế khoảng 20 lao động)

Cấu tạo:

Trục cuốn: Lõi trục được làm bằng thép trụ $d=10\text{cm}$, $l=80\text{cm}$. Trục được gắn cố định vào khung bằng vòng bi $\Phi 2,5\text{cm}$; Tốc độ vòng quay 450vòng/phút

Hệ thống truyền động được thiết kế theo phương pháp buly dây đai. Mô tơ có công suất 2KW, $N=2.800$ vòng/phút. Mô tơ bằng buly dây đai, loại V belt đơn, buly mô tơ 8cm, buly trục cuốn 50cm.

Sàng và máng (máng phía trên để đổ buồng tiêu vào, máng phía dưới hứng hạt tiêu sau khi đã tuốt xong)

Khung chính: Được chế tạo bằng thép hình và thép tấm.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm, Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Sở khoa học công nghệ Quảng Trị

MÁY TUYỂN TÍNH ĐIỆN CON LĂN

Mô tả quy trình CN/TB:

Công suất: điều chỉnh tùy theo yêu cầu của khách hàng

Tiêu chuẩn: TC nước ngoài

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn

Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm điện năng (đối với máy tuyển từ); Giá thành thấp hơn máy nhập khẩu; phù hợp điều kiện sản xuất trong nước; Chế độ hậu mãi tốt

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận và tùy thuộc công suất

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

MÁY TUYỂN TỪ NAM CHÂM ĐẤT HIỂM NDFEB LOẠI CƯỜNG ĐỘ TỪ TRƯỜNG TRUNG BÌNH VÀ LOẠI CƯỜNG ĐỘ TỪ TRƯỜNG CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Từ 4.000kg/ca- 8.000kg/ca; Máy dùng để tuyển khoáng vật từ khoáng khô, đặc biệt là sa khoáng biển

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn

Ưu điểm của CN/TB: Tính năng đương đương thiết bị ngoại nhập trong khi giá thấp hơn từ 50-70%

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ CHẾ TẠO THIẾT BỊ SẤY NÔNG SẢN, THỰC PHẨM (VẢI, ỚT, TỎI) QUY MÔ HỘ GIA ĐÌNH

Mô tả quy trình CN/TB: Chế biến được thiết bị mới có tính năng đáp ứng nhu cầu phục vụ chế biến nông sản, thực phẩm, chủ yếu là khăn giấy.; Thiết kế, chế tạo thiết bị sấy nông sản phù hợp với quy mô hộ gia đình, đảm bảo các yêu cầu, thông số kỹ thuật phù hợp trong bảo quản nông sản.; Thiết kế, chế tạo thực nghiệm và hoàn chỉnh 6 thiết bị sấy nông sản đạt yêu cầu kỹ thuật là đốt; calorife, ống dẫn khí, hệ thống điều khiển tự động, buồng nấu, lò sấy.; Đáp ứng nhu cầu thiết kế về thiết bị nông sản, thực phẩm quy mô hộ gia đình, phục vụ khâu chế biến, bảo quản nông sản thu hoạch, giải quyết khó khăn của việc thu hoạch thời vụ bảo quản và tiêu thụ sản phẩm của hộ gia đình trang trại.

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội

NỔI LÊN MEN

Mô tả quy trình CN/TB: Nồi được chế tạo bằng inox gồm 3 lớp: lớp trong cùng là lớp chứa môi trường lên men, lớp giữa là lớp chứa nước hoặc để gia nhiệt hoặc làm lạnh và lớp ngoài cùng để cách nhiệt và tạo thẩm mỹ. Dung tích nồi 80 lít, công suất khử trùng 2 -4 kw, công suất lên men 1.5 kw, điện áp 220V, tốc độ khuấy 100- 300 vòng/ phút.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Kinh tế; các khoa học kinh tế

Ưu điểm của CN/TB: Đảm bảo chất lượng lên men Sản xuất trong nước Giá thành thấp

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Vi sinh ứng dụng

ỐNG NHỰA VÀ PHỤ TÙNG NHỰA PVC, HDPE, PPR

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất ống

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN HOÁ HỌC HỢP KIM BẰNG PHƯƠNG PHÁP QUANG PHỔ VẠCH PHÁT XẠ VÀ HUỖNH QUANG TIA X

Mô tả quy trình CN/TB: Xác định các thành phần hoá học của các hợp kim đồng, nhôm, sắt, các loại thép. ; Phân tích xác định hàm lượng của các nguyên tố trong hợp kim nêu trên.; Phân tích xác định thành phần và hàm lượng các nguyên tố trong các môi hàn. Phân tích xác định hàm lượng các loại quặng.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, cá nhân trong và ngoài nước.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

QUẠT ĐẨY CÁNH NHIỀU LƯỖI SSF/HA

Mô tả quy trình CN/TB:

Quạt li tâm Hi-Tech vỏ bằng hợp kim nhôm hoặc thép các bon được thực hiện theo sơ đồ khí động học, thiết kế để truyền tải không khí hoặc hỗn hợp khí không xâm thực khác không gồm vật liệu dạng sợi dính.

Kiểu quạt có độ ồn thấp, lưu lượng lớn, áp lực cao, dễ lắp đặt sửa chữa bảo dưỡng, chiếm khoảng không gian nhỏ.

Có 10 kiểu dáng, lưu lượng từ 900 -11000m³/h, áp lực từ 600 - 11000Pa.

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Nhẹ, siêu bền, hiệu suất cao, tiết kiệm điện, dễ sử dụng. Chịu được hóa chất, có loại phòng cháy nổ.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

QUẠT HÚT ĐƠN SSF/HA

Mô tả quy trình CN/TB:

Quạt li tâm Hi-Tech vỏ bằng hợp kim nhôm hoặc thép các bon được thực hiện theo sơ đồ khí động học, thiết kế để truyền tải không khí hoặc hỗn hợp khí không xâm thực khác không gồm vật liệu dạng sợi dính.

Điều khiển trực tiếp, thích hợp thông gió và không khí có dầu của các nhà máy khoáng chất, kho hàng, tàu thủy.

Có 5 kiểu dáng, lưu lượng từ 3200 -18000m³/h, áp lực từ 460 - 1000Pa

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Nhẹ, siêu bền, hiệu suất cao, tiết kiệm điện, dễ sử dụng. Chịu được hóa chất, có loại phòng cháy nổ.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

QUẠT LY TÂM ÁP LỰC CAO HCF/HA

Mô tả quy trình CN/TB:

Quạt ly tâm Hi-Tech vỏ bằng hợp kim nhôm hoặc thép các bon được thực hiện theo sơ đồ khí động học, thiết kế để truyền tải không khí hoặc hỗn hợp khí không xâm thực khác không gồm vật liệu dạng sợi dính.

Kiểu này cho áp lực trung bình, lưu lượng lớn. Cánh quạt cong hình chóp phía trước mỏng (dẹt) dần về phía sau

Lưu lượng từ 1100 - 22000m³/h, áp lực từ 2900 - 3150Pa.

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Nhẹ, siêu bền, hiệu suất cao, tiết kiệm điện, dễ sử dụng. Chịu được hóa chất, có loại phòng cháy nổ.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

QUẠT LY TÂM DỪNG CHO NỒI HƠI CFBU/HA

Mô tả quy trình CN/TB:

Quạt ly tâm Hi-Tech vỏ bằng hợp kim nhôm hoặc thép các bon được thực hiện theo sơ đồ khí động học, thiết kế để truyền tải không khí hoặc hỗn hợp khí không xâm thực khác không gồm vật liệu dạng sợi dính.

Có 10 kiểu dáng, lưu lượng từ 1100 - 75000m³/h, áp lực từ 500 - 5200Pa.

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Nhẹ, siêu bền, hiệu suất cao, tiết kiệm điện, dễ sử dụng. Chịu được hóa chất, có loại phòng cháy nổ.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

QUẠT THÔNG GIÓ HƯỚNG TRỤC

Mô tả quy trình CN/TB:

Điện áp đa dạng: 3 pha 220/380/440/500/660/6000V, tần số 0/50/60Hz

Cách đúc được cân bằng động, có cánh dẫn hướng.

Lưu lượng từ 1.500 - 100.000m³/h, áp lực từ 50 - 2000Pa.

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Lắp đặt và bảo dưỡng dễ dàng. Chạy êm, siêu bền.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

**QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT HỢP KIM FERÔ - ĐẤT HIẾM –
MAGIÊ (VN-FEREMG.05 VÀ VN-FEREMG.08) SỬ DỤNG TRONG
CÔNG NGHỆ CẦU HOÁ GANG**

Mô tả quy trình CN/TB:

Từ các nguồn nguyên liệu sẵn có trong nước như: quặng đất hiếm Đông Pao (REO), Dolomit, Oxit Magie...

Luyện hai giai đoạn trong lò hồ quang và lò cảm ứng trung tần sản xuất ra sản phẩm hợp kim Ferô: - VN-Fe RE.30 - VN-Fe RE Mg.08 - VN-Fe RE Mg.05

Công suất (tính theo ca): 700 kg/ca

Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Luyện kim

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương sản phẩm ngoại nhập; có thể điều chỉnh thành phần theo yêu cầu sử dụng

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM HỢP KIM FERÔ ĐẤT HIẾM- CA

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần 13- 15%RE; 41- 45% Si; 13- 15% Ca, còn lại là Fe. Sản phẩm được gia công đến độ hạt 1- 3cm, đóng gói polyeste

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở biến tính thép, chế tạo thép hợp kim đặc biệt và ổn định graphit dạng cầu trong gang cầu

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM HỢP KIM FERÔ ĐẤT HIẾM CHẤT LƯỢNG CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần: 20- 30 % RE; 3- 5%Al; 1,2- 1,5% Ca; 43- 47% Si còn lại là Fe; sản phẩm được gia công đến độ hạt 1- 3cm đóng gói polyeste

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở chế tạo thép dùng để khử sâu tạp chất và biến tính

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM HỢP KIM FERÔ ĐẤT HIẾM- TITAL FE-RE-TI

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần: 10-15% RE; 4-5% Ti; 41-45% Si; còn lại là Fe sản phẩm được gia công đến độ hạt 1-3cm

Đối tượng sử dụng dịch vụ: các cơ sở biến tính thép và chế tạo thép hợp kim chất lượng cao

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM HỢP KIM FERÔ FE-RE-MG HÀM LƯỢNG MG CAO (VN-FE RE MG 08)

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần: 3,5-4% RE; 7-9%Mg; 43-47% Si; 1,2-1,5%Ca; 1,2-1,5%AL còn lại là Fe.; Sản phẩm được gia công đến độ hạt 1-3cm

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở chế tạo gang cầu

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM HỢP KIM FERÔ FE-RE-MG HÀM LƯỢNG TRUNG BÌNH (VN-FE RE MG 05)

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần: 3-3,5% RE; 4,5-5% Mg; 43-47%Si; 1,2-1,5%Ca; 1,2-1,5%Al; còn lại là Fe; Sản phẩm được gia công đến độ hạt 1-3 cm

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở chế tạo gang cầu

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM LÀNG NGHỀ RÈN ĐA SỸ

Lĩnh vực áp dụng: Cán kim loại

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Làng nghề rèn Đa Sỹ

SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CỐC, PHẪU RÓT KIM LOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Cốc và phễu có thể được chế tạo theo các hình dáng và kích thước khác nhau

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở đúc thép và hợp kim

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẤY NÔNG SẢN BẰNG BỨC XẠ HỒNG NGOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: 1. Thiết kế, chế tạo các máy sấy qui mô vừa và nhỏ (tới 200 kg/mẻ); 2. Sấy thử nghiệm, sấy gia công hàng mẫu nông sản bằng bức xạ

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty chế biến, xuất nhập khẩu nông sản

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Triển khai công nghệ- Viện Ứng dụng công nghệ- Bộ Khoa học và Công nghệ

SÚNG TẬP BẮN ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Súng bắn tập điện tử sử dụng công nghệ laser- hồng ngoại và mô phỏng Thông số kỹ thuật: Nguồn điện: 220V/50Hz Công suất tiêu thụ: 40VA Sai số thời gian: 3ms Tần số quét mẫu: 128 Hz Tốc độ truyền số liệu: 1920 baud Khoảng cách mô phỏng hữu hiệu: 10m, 25m, 50m Cấu hình bao gồm: Khối điện tử BT-2000, đầu cảm biến hồng ngoại, bia điện tử 10m, giá cố định bia, Valy chuyên dụng, máy tính BT-2000 thích hợp trang bị cho các cơ sở trong hệ thống huấn luyện của quốc phòng an ninh và thể thao thành tích cao.

Lĩnh vực áp dụng: Thể dục thể thao, Ngành quân sự

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị nước ngoài

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 24 tháng miễn phí, bảo trì dài hạn

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Triển khai công nghệ- Viện Ứng dụng công nghệ- Bộ Khoa học và Công nghệ

THIẾT BỊ CÁN LỐC TẮM ĐỊNH HÌNH

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN; Thiết bị cán lốc propin định hình có hệ thống điều khiển tự động: + Thiết bị cán lốc propin định hình 1 tầng, + Thiết bị cán lốc propin định hình 2 tầng; - Công suất tính theo ca: 25-28m sản phẩm/phút; Thiết bị cán lốc propin định hình UV: - Công suất tính theo ca: 10-15m sản phẩm/phút.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Luyện kim

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng sản phẩm tương đương với sản phẩm của Australia; Giá thành bằng 60% của Australia

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Thiết bị cán lóc propin định hình có hệ thống điều khiển tự động (1 tầng): 420 triệu VNĐ, (2 tầng): 480 triệu VNĐ; Thiết bị cán lóc propin định hình UV: 150 triệu VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

THIẾT BỊ CHỮA CHÁY TỰ ĐỘNG ĐA NĂNG KHÔNG CẦN CUNG CẤP NĂNG LƯỢNG

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị chữa cháy đã được Việt Nam và Hoa Kỳ cấp bằng sáng chế, có khả năng chữa cháy cực nhanh và không làm hư hỏng vật chưa bị cháy.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các khu công, nhà cao tầng, tàu thủy...

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH sáng chế công nghệ An Sinh

THIẾT BỊ DẠY NGHỀ, THỰC HÀNH NGHỀ ĐIỆN LẠNH

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN; 2.1 Bộ thực hành kỹ năng về máy điều hoà nhiệt độ 2 cục 2 chiều: - 05 mục thực hành chính, - 01 mô hình dàn trải, - 01 danh sách hướng dẫn bài tập thực hành; 2.2 Bộ thực hành kỹ năng về máy điều hoà nhiệt độ 1 cục 2 chiều: 05 mục thực hành chính, - 01 mô hình dàn trải, - 01 danh sách hướng dẫn bài tập thực hành; 2.3 Bộ thực hành về tủ kem dàn trải: - 02 mục thực hành chính, - 01 mô hình dàn trải, - 01 danh sách hướng dẫn bài tập thực hành; 2.4 Bộ thực hành kỹ năng về tủ lạnh: - 03 mục thực hành chính, - 01 mô hình dàn trải, - 01 danh sách hướng dẫn bài tập thực hành; 2.5 Bộ thực hành kỹ năng về bộ role điện lạnh: - 04 mục thực hành chính, - 01 mô hình dàn trải, - 01 Bảng các loại role bảo vệ, role nhiệt, role đo, đèn, - 01 lốc bơm cắt - 01 danh sách hướng dẫn bài tập thực hành; Bộ thực hành kỹ năng về bộ điện lạnh ô tô dàn trải: 2.6 - 03 mục thực hành chính, - 01 mô hình dàn trải, - 01 danh sách hướng dẫn bài tập thực hành;

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục, Kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: Tính năng và chất lượng bằng 90-95% các nước G7; Ký hiệu và hướng dẫn thực hành bằng tiếng Việt; Giá bằng 40-50% giá ngoại nhập.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Mục 2.1: 19.950.000VNĐ; 2.2: 19.750.000VNĐ; 2.3: 31.800.000VNĐ; 2.4: 19.750.000VNĐ; 2.5: 6.500.000VNĐ; 2.6: 32.800.000VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng, hình thức bảo hành tại chỗ sau 24 tiếng đến 2 ngày, phụ thuộc vào vị trí nơi mua

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

THIẾT BỊ HÚT PHỐT LOẠI NHỎ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là thiết bị dùng để hút chất thải ở các bể phốt của các hộ gia đình, đặc biệt là các hộ gia đình ở trong ngõ nhỏ, hẹp (0.8m). Thiết bị hoạt động dựa trên nguyên lý hút chân không với chiều dài hút đây là 50 m Đây là kết quả nghiên cứu đề tài cấp Thành phố của Công ty thiết kế và chế tạo thiết bị công nông nghiệp Hải Phòng thực hiện.

Lĩnh vực áp dụng: Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ, giá thành rẻ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

THIẾT BỊ LÀM NÓNG NƯỚC BẰNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI CÓ SỬ DỤNG THIẾT BỊ THÔNG MINH KHÔNG CHẾ MỨC NƯỚC VÀ NHIỆT ĐỘ TRONG BÌNH, ĐẢM BẢO LÀM NÓNG NƯỚC NGAY CẢ TRONG MÙA ĐÔNG HOẶC TRONG VÒNG 3 NGÀY CÓ MÂY MÙ GIÁN ĐOẠN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng mặt trời, Kỹ thuật điện, Chế tạo máy năng lượng

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ sạch cải thiện môi trường. Giải quyết việc thiếu nguồn năng lượng.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ LÀM NÓNG NƯỚC BẰNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI KHÔNG SỬ DỤNG THIẾT BỊ THÔNG MINH MÀ SỬ DỤNG NGUYÊN LÝ ĐỔI LƯU TỰ CHẢY

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng mặt trời, Chế tạo máy năng lượng, Kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ sạch cải tạo môi trường trong bối cảnh khí hậu toàn cầu đang nóng lên. Giải quyết việc thiếu nguồn năng lượng. Phát triển du lịch.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ LÀM NÓNG NƯỚC BẰNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI QUY MÔ CÔNG NGHIỆP CÓ HOẶC KHÔNG SỬ DỤNG THIẾT BỊ THÔNG MINH KẾT HỢP SỬ DỤNG NGUYÊN LÝ ĐỔI LƯU TỰ CHẢY

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng mặt trời, Kỹ thuật điện, Chế tạo máy năng lượng

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ cải thiện môi trường. Giải quyết việc thiếu nguồn năng lượng.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ LÀM NÓNG NƯỚC BẰNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI QUY MÔ GIA ĐÌNH, KHÁCH SẠN, CÔNG NGHIỆP - TỰ ĐỘNG HOÁ KHÂU ĐIỀU KHIỂN ĐẠT HIỆU SUẤT CAO NGAY CẢ MÙA ĐÔNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Ánh sáng mặt trời được hấp thụ vào ống thủy tinh chân không tạo ra hai lớp siêu bẽng có khả năng kháng mưa đá 25mm. Giữa 2 lớp chân không được cách nhiệt tuyệt đối và có màng đen được mạ bởi công nghệ Nano. Bình chứa nước làm bằng Inox 304 không rỉ, không bị ăn mòn, dễ quản lý và sạch bụi.

Hệ thống điều khiển điện tử tự động đảm bảo lượng nước nóng cần thiết ngay trong cả mùa đông.

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng mặt trời, Chế tạo máy năng lượng, Điều khiển học, Cấp dẫn nước và cung cấp nước

Ưu điểm của CN/TB: An toàn vệ sinh thực phẩm. Dùng nước nóng miễn phí. Hiệu quả trong cả mùa đông. Tiết kiệm ga, dầu. Tiết kiệm thời gian đun nấu chờ đợi. Tuổi thọ thiết bị cao.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: 5 năm.

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Trọng Tín

THIẾT BỊ LÀM SẠCH CÔNG NGHIỆP BẰNG ĐÁ KHÔ CO₂

Mô tả quy trình CN/TB:

Nguyên lý:

- CO₂ lỏng tinh khiết được nén thành đá khô -79 độ C dưới dạng Pilet.- CO₂ rắn không mùi, không độc hại, được dùng trong công nghệ nước uống và nhiều lĩnh vực khác như: ướp lạnh thực phẩm – rau quả, bảo quản ngũ cốc, bảo quản thức ăn chế biến sẵn, y học, đánh cá xa bờ...

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Làm sạch không gây hỗn hợp ô nhiễm nguồn nước, không khí và đất đai. Ngăn chặn việc sử dụng các chất tẩy rửa gây ô nhiễm môi trường.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ vật liệu mới

THIẾT BỊ LASER ĐỊNH HƯỚNG UMG 01-2004

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Tính năng kỹ thuật: Thiết bị Laser định hướng UMG 04-2000 là sản phẩm hợp tác nghiên cứu và chế tạo giữa công ty tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa chất (CODECO) với Viện Vật lý điện tử: - Công suất nguồn phát laser: 3,5 mw - Khoảng cách định hướng cực đại: 300m - Kích thước vết laser tại 100 m: 15mm - Kích thước vết laser tại 300 m: 30mm - Khoảng cách vi chỉnh theo phương trục x,y: $\pm 10^\circ$ - Nguồn nuôi: pin sạc 2,4V Thiết bị laser định hướng dùng để dẫn hướng các mỏ than hầm lò và các công trình ngầm với khoảng cách định hướng 200m, 400m. Thiết bị sử dụng Laser bán dẫn với công suất lớn hơn hoặc bằng 10mW. Công suất ra của chùm tia laser sau khi qua hệ quang học điều khiển chùm tia lớn hơn hoặc bằng 5mW. Thiết bị đáp ứng các yêu cầu phòng chống cháy nổ, chống bụi, ẩm...

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật và công nghệ công tác thăm dò địa chất

Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với điều kiện thi công mỏ hầm lò và công trình ngầm Việt Nam; Giá thành rẻ hơn so với thiết bị ngoại nhập

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Từ 11- 17,5 triệu đồng; Phí đào tạo: 20 triệu đồng; Phí tư vấn kỹ thuật: 30 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa chất- Trung tâm công nghệ Laser và môi trường Mỏ- Địa chất- Trường Đại học Mỏ Địa chất

THIẾT BỊ LASER ĐỊNH HƯỚNG UMG 03A-2004

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Tính năng kỹ thuật: Thiết bị Laser định hướng UMG03A - 2004 là sản phẩm hợp tác nghiên cứu và chế tạo giữa công ty Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất (CODECO) với Trung tâm Cơ khí chính xác và Nghiệp vụ Quang học thuộc Bộ Nội vụ. - Công suất nguồn phát laser: $\leq 5\text{mw}$ - Khoảng cách định hướng: 300m - Kích thước vết laser tại 100m: $\leq 10\text{mm}$ - Kích thước vết laser tại 500m: $\leq 15\text{mm}$ - Góc vi chỉnh theo phương trục x, y : $\pm 10^\circ$ - Nguồn nuôi : pin sạc 2,4V - Kích thước : 350 x 300 x 260 (mm) Các thiết bị laser định hướng dùng để dẫn hướng các mỏ than hầm lò và các công trình ngầm với khoảng cách định hướng 200m, 400m. Các thiết bị sử dụng laser bán dẫn với công suất $< 10\text{mW}$. Công suất ra của chùm tia laser sau khi qua hệ thống quang học điều khiển chùm tia $\leq 5\text{mW}$. Trung tâm LASENMI nghiên cứu chế tạo các thiết bị laser định hướng với các khoảng cách định hướng cực đại bằng 300m, 500m. Thiết bị UMG 03A - 2004 là một trong các thiết bị có khoảng cách định hướng cực đại là 500 m. Thiết bị UMG 03A - 2004 cơ cấu vi chỉnh đặc biệt nên khả năng vi chỉnh trong phạm vi khá **Sử dụng:** Mở hai vít cho pin vào hộp, xiết chặt hai vít lại, bật công tắc nguồn, thiết bị bắt đầu hoạt động; Vận triết áp sang phải để tăng độ ánh sáng, sang trái để độ sáng của chùm tia laser; Điều chỉnh hướng của chùm tia laser bằng các vít chỉnh: chỉnh cao thấp, chỉnh độ chéo góc, chỉnh trái, chỉnh phải; Chỉnh kích thước vết sáng bằng vật kính, khi đạt được vết sáng thích hợp vít chặt chốt hãm trên vật kính. **Bảo quản:** Khi không sử dụng phải tắt nguồn, đặt nắp che vật kính; không để nước rót vào vật kính, chỉ lau nhẹ bụi bám trên kính bằng lụa mềm; nếu không sử dụng trong một thời gian dài phải tháo pin ra khỏi hộp Thiết bị đáp ứng được các yêu cầu phòng chống cháy nổ, chống bụi, ẩm,...

Lĩnh vực áp dụng: 3859: Kỹ thuật và công nghệ công tác thăm dò địa chất

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ hơn rất nhiều so với thiết bị ngoại nhập; Phù hợp với điều kiện thi công hầm lò và công trình ngầm của Việt Nam

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Từ 11- 17,5 triệu đồng; Phí đào tạo: 20 triệu đồng; Phí tư vấn kỹ thuật: 30 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa chất- Trung tâm công nghệ Laser và môi trường Mỏ- Địa chất- Trường Đại học Mỏ Địa chất

THIẾT BỊ LASER ĐỊNH HƯỚNG UMG 04-2000

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Tính năng kỹ thuật: Thiết bị Laser định hướng UMG 04-2000 là sản phẩm hợp tác nghiên cứu và chế tạo giữa công ty tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa chất (CODECO) với Viện Vật lý điện tử: - Công suất nguồn phát laser: 3,5 mw - Khoảng cách định hướng cực đại: 500m - Kích thước vết laser tại 200 m: 25mm - Kích thước vết laser tại 500 m: 40mm - Khoảng cách vi chỉnh theo phương trục x,y: $\pm 9^\circ$ - Nguồn nuôi: pin sạc 2,4V Thiết bị laser định hướng dùng để dẫn hướng các mỏ than hầm lò và các công trình ngầm với khoảng cách định hướng 200m, 400m. Thiết bị sử dụng Laser bán dẫn với công suất lớn hơn hoặc bằng 10mW. Công suất ra của chùm tia laser sau khi qua hệ quang học điều khiển chùm tia lớn hơn hoặc bằng 5mW. Thiết bị đáp ứng các yêu cầu phòng chống cháy nổ, chống bụi, ẩm...

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật và công nghệ công tác thăm dò địa chất, Địa chất mỏ than, đá chứa bi-tum và than bùn

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị phù hợp với điều kiện thi công mỏ hầm lò và công trình ngầm Việt Nam; Giá thành của thiết bị rẻ hơn so với thiết bị ngoại nhập; gọn nhẹ

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Từ 11 triệu đồng đến 17,5 triệu đồng; Phí đào tạo: 20 triệu đồng; Phí tư vấn kỹ thuật: 30 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa chất- Trung tâm công nghệ Laser và môi trường Mỏ- Địa chất- Trường Đại học Mỏ Địa chất

THIẾT BỊ NÂNG HẠ 80 - 100 TẤN ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị được hoạt động theo nguyên lý nâng hạ tự động cả 4 trụ nâng với sai số (cộng, trừ) 2mm. với khả năng tải 120 tấn, có thể hoạt động ở cả hai chế độ bằng tay và tự động với hệ điều khiển PLC 04 INVERTER đấu mạng đồng bộ, màn hình nhập số liệu.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5551: Chế tạo máy nâng chuyển

Ưu điểm của CN/TB: An toàn và đơn giản cho người sử dụng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 530.000.000đ

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

THIẾT BỊ NÂNG HẠ 80 - 120 TẤN ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị được hoạt động theo nguyên lý nâng hạ tự động cả 4 trụ nâng với sai số cộng trừ 2mm. Với khả năng tải 120 tấn, có thể hoạt động ở cả hai chế độ bằng tay và tự động với hệ điều khiển PLC 04 INVERTER đầu mạng đồng bộ, mẫu hình nhập số liệu.

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo máy nâng chuyển

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản, hiệu quả.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

THIẾT BỊ NÂNG HẠ TÀNG ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG 120 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB: Tải trọng tối đa nâng hạ 120 tấn, gấp 2,5 lần so với của nước ngoài, số nhân công còn 20%, độ an toàn cao, giá thành bằng của nước ngoài loại không điều khiển và tải trọng tối đa 40 tấn

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo máy nâng chuyển, Chế tạo tàu thuyền, Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Giảm số nhân lực vận hành thiết bị từ 5 người xuống 1 người; Sai lệch chiều cao nâng hạ + - 2mm, tránh hoàn toàn được mất an toàn do chiều cao nâng hạ của 4 trụ ky không đều; Vị trí nâng hạ giới hạn hoàn toàn được đặt theo chương trình; Dễ dàng vận hành, không đòi hỏi thợ bậc cao.

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 450 triệu VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

THIẾT BỊ RỬA SIÊU ÂM

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Vi điện tử và tin học- Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ SẤY BỨC XẠ HỒNG NGOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 10- 100 Kg/mẻ Thiết bị được sử dụng trong lĩnh vực sấy, chế biến nông sản thực phẩm

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành của thiết bị rẻ hơn nhiều so với thiết bị nhập ngoại

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Triển khai công nghệ- Viện Ứng dụng công nghệ- Bộ Khoa học và Công nghệ

THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO CON LĂN BĂNG TẢI

Mô tả quy trình CN/TB: Các loại băng tải có khổ băng 450 - 800mm, dùng trong các dây truyền sản xuất và khai khoáng. Năng suất: 10 t/n - 250t/n. Chiều dài băng tải: 5m - 100m.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn, Chế tạo máy nâng chuyển

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản, hiệu quả

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

THÙNG VÀ MÁY KHUẤY HOÁ CHẤT

Lĩnh vực áp dụng: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại và kỹ thuật môi trường Châu Á

TƯ VẤN DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN GỖ TỰ NHIÊN, RỪNG TRỒNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiết kiệm được nhân công lao động. Sản phẩm không bị cong vênh, độ bóng, quy cách chính xác. Tiết kiệm được nguyên vật liệu.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tất cả các tổ chức, cá nhân có nhu cầu, lắp đặt dây chuyền chế biến gỗ tự nhiên.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Xây dựng Đông Triều

VAN GIẢM ÁP

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN;

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Thiết kế và chế tạo khí cụ

Ưu điểm của CN/TB: Dùng năng lượng áp suất cao của dòng điều khiển giảm áp. Không phụ thuộc vào áp lực và lưu lượng thượng lưu, áp đặt được áp lực hạ lưu. Độ chính xác cao. Van đóng kín khít khi lưu lượng bằng 0.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại và kỹ thuật môi trường Châu Á

VAN HÚT NƯỚC SÂU DÙNG CHO GIẾNG KHOI

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp, Cấp dẫn nước và cung cấp nước

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

MÁY TẬP THỂ DỤNG MP3

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty XNK thiết bị và vật tư KH&CN Quảng Tây

CHUYÊN CUNG CẤP ỐNG NƯỚC CHÂN KHÔNG CỦA BÌNH NƯỚC NÓNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Ưu điểm của CN/TB: Đẹp, ống không bị tắc do đóng băng, thích hợp dùng ở nơi có thời tiết giá lạnh

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty XNK thiết bị và vật tư KH&CN Quảng Tây

CHUYÊN CUNG CẤP MÁY BƠM NHIỆT ĐỊA

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Ưu điểm của CN/TB: Máy bơm nước được vận hành theo nguyên tắc hơi nước nóng ngưng tụ làm lạnh tuần hoàn, thông qua bơm nước nóng từ nhiệt địa, thu được nhiệt năng dưới áp suất lớn, sau đó được cho qua thiết bị làm lạnh rồi lại truyền nước vào thanh dẫn xuống lòng đất, quá trình đó lặp đi lặp lại. ta được nhiệt năng từ lòng đất.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty XNK thiết bị và vật tư KH&CN Quảng Tây

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - VIỄN THÔNG

**"HỆ THỐNG QUẢN LÝ ĐỀ TÀI/DỰ ÁN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN ISO 9000:2000 ONLINE"
GỌI TẮT LÀ "CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ TRỰC TUYẾN ĐỀ TÀI - DỰ ÁN
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC"**

Mô tả quy trình CN/TB:

Tổ chức các cuộc Hội đồng khoa học công nghệ.
Đăng ký các Đề tài/dự án online.
Theo dõi quá trình thực hiện của Đề tài/dự án đã triển khai hoặc chưa triển khai.
Quản lý theo dõi tình hình sử dụng kinh phí cho Đề tài/dự án.
Bao gồm các phân hệ:
1. Thông tin chung: Mục đích đăng thông báo về các đợt nhận đăng ký Đề tài - Dự án. Hướng dẫn các thủ tục đăng ký Đề tài - Dự án. Đăng các Đề tài - Dự án tiêu biểu.
2. Đăng ký theo dõi: Cho phép người có nhu cầu đăng ký Đề tài - Dự án đăng ký tài khoản và gửi hồ sơ Đề tài/dự án qua mạng Internet.

3. Quản lý nghiệp vụ: Giúp các chuyên viên tổ chức các Hội đồng xét duyệt Đề tài - Dự án. Giúp các thành viên hội đồng tham gia họp qua mạng Internet.
4. Quản lý Đề tài - Dự án: Giúp chuyên viên theo dõi quản lý các đề tài dự án đang triển khai, các Đề tài - Dự án đã hoàn thành. Tạo các thông báo đăng lên Internet. Nhắc nhở công việc cho chuyên viên.
5. Quản lý kinh phí: Giúp chuyên viên quản lý nguồn vốn NSNN hàng năm, quản lý kinh phí cấp phát cho các Đề tài - Dự án.
6. Báo cáo thống kê: Tạo báo cáo thống kê danh mục các đề tài dự án hàng năm, 5 năm.
7. Danh mục - Hệ thống: Các chức năng hệ thống của chương trình, hướng dẫn.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức hoạt động thông tin và thư viện; Xử lý phân tích tổng hợp các nguồn thông tin tài liệu; Thiết bị kỹ thuật đảm bảo các quá trình thông tin và thư viện

Ưu điểm của CN/TB: Hỗ trợ lãnh đạo quản lý.

Giảm thiểu chi phí

.Nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý

Tối ưu quá trình đăng ký Đề tài - Dự án mang lại sự tiện dụng cho người đăng ký và quản lý.

Tạo danh mục cơ sở dữ liệu: tìm kiếm nhanh, thống kê nhanh.

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn

Đơn vị chào bán: Trung tâm Phát triển phần mềm- Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai

BẢNG ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Hệ thống bảng bao gồm LED outdoor sử dụng ngoài trời với chất lượng hình ảnh tốt, độ bền cao điều khiển được độ sáng bằng các thiết bị đặc chủng, do trung tâm Cortten chế tạo. Hệ thống truyền tin công nghiệp giúp chúng ta có thể kết nối nhiều bảng khác nhau của nhiều module và các nước khác nhau về trung tâm xử lý. Có thể kết nối và đưa ra thông tin về môi trường nước và không khí tất cả các bảng điện tử do Cortten thiết kế và chế tạo.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện, Vật liệu kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: Ứng dụng nhiều lĩnh vực: công nghệ, truyền thông. Giá thành rẻ, chất lượng tốt; có thể điều khiển từ xa không cần máy tính

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành trọn gói sản phẩm, thời gian 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

BẢNG LED ĐIỆN TỬ ĐA MÀU

Mô tả quy trình CN/TB:

Kích thước: 45cm x 154cm x 10cm. Số lượng điểm ảnh 48 x 192. Có thể hiển thị được 3 màu xanh, đỏ và vàng. Bảng có thể hiển thị được nội dung chữ và hình ảnh tĩnh. Chỉ dùng tốt khi treo bảng trong nhà. Có phần mềm đi kèm để thay đổi nội dung.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện tử. Kỹ thuật vô tuyến

Ưu điểm của CN/TB: Do có khả năng thay đổi được nội dung nên bảng LED điện tử này có thể ứng dụng được ở nhiều nơi.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÁC SẢN PHẨM CỦA NHÀ XUẤT BẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Sách và tạp chí các loại.

Lĩnh vực áp dụng: Các ngành kinh tế quốc dân khác, Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKT và KH ứng dụng vv, Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Nhiều đầu sách, đa dạng phong phú, trình bày đẹp.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ

CÁC GIẢI PHÁP PHẦN MỀM CHO: DOANH NGHIỆP, BỆNH VIỆN, TRƯỜNG HỌC...

Mô tả quy trình CN/TB:

Tự động hóa công tác quản lý của các đơn vị.

Tự động kết xuất các sổ sách báo cáo.

Tiết kiệm thời gian và chi phí quản lý.

Quản lý tất cả các mảng công việc của đơn vị sử dụng.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý; Thống kê

Ưu điểm của CN/TB: Tự động hóa công tác quản lý của các đơn vị, cán bộ cấp trên có thể theo sát mọi hoạt động của đơn vị.

Tự động kết xuất các sổ sách báo cáo khi cần.

Tiết kiệm thời gian và chi phí quản lý.

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn

Đơn vị chào bán: Công ty phát triển và chuyển giao phần mềm

CÁC TÀI LIỆU KỸ THUẬT CHÀO BÁN

Lĩnh vực áp dụng: Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKT và KH ứng dụng vv

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Vi điện tử và tin học- Viện Ứng dụng công nghệ

CD " DẤU ÁN MÙA HÈ XANH"

Mô tả quy trình CN/TB:

Các hoạt động Mùa Hè Xanh: Đền ơn đáp nghĩa, vì sức khỏe cộng đồng, vì đàn em thân yêu, tuyên truyền vận động, công trình thanh niên, nâng cao đời sống, văn hóa, văn nghệ.

Tổng quan Mùa Hè Xanh: Ý nghĩa và mục đích, lực lượng tham gia, phương châm hoạt động

Dấu ấn Mùa Hè Xanh: Kỷ niệm Mùa Hè Xanh, chuyện vui Mùa Hè, Guinness Mùa Hè Xanh.

Công tác Mùa Hè Xanh: Phần giành cho chiến sĩ và phần giành cho các đội trưởng, nhóm trưởng.

Ca khúc Mùa Hè Xanh: 25 ca khúc được thiết kế bằng hình ảnh và phim thực tế về các hoạt động Mùa Hè Xanh.

Đố vui Mùa Hè Xanh: Đố vui ca khúc, đố vui kiến thức Mùa Hè Xanh.

Tư liệu Mùa Hè Xanh: Văn bản, hình ảnh và phim khoa học.

Yêu cầu với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ điều hành Windows 98, 2000, Me, XP.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập; Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "CHINH PHỤC HỆ ĐIỀU HÀNH"

Mô tả quy trình CN/TB:

Nội dung SPM: Các nguyên tắc của BIOS - CMOS

Sử dụng lệnh FDISH để phân hoạch ổ đĩa cứng.

Sử dụng lệnh FORMAT để định dạng ổ đĩa cứng.

Khái niệm, giới thiệu các loại và nguyên tắc chung khi cài đặt hệ điều hành (OS - Operating System).

Hướng dẫn cài đặt hệ điều hành Window 98.

Hướng dẫn cài đặt hệ điều hành Window 2000 Professional.

Hướng dẫn cài đặt hệ điều hành Window XP.

Hướng dẫn cài đặt hệ điều hành RedHat Linux.

Cài đặt và quản lý nhiều hệ điều hành trên 1 máy tính.

Chỉnh phục hệ điều hành với các phần mềm:

Thủ thuật Windows

Thủ thuật Registry

Hide Folders XP: Giấu ẩn các thư mục trong hệ điều hành Window XP

Partition Magic: Phân loại ổ đĩa cứng.

Cấu hình Window với Control Panel.

Windows Blinds: Tối ưu hoá giao diện hệ điều hành.

Virtual Drive : Tạo và sử dụng ổ đĩa ảo.

Winnic 2000: Quản lý tập tin, thư mục.

Nguyên tắc chung cài đặt phần mềm.

Phím tắt Window thông dụng.

Các từ viết tắt thông dụng trong tin học.

Chia sẻ nguồn tài nguyên máy tính: định nghĩa tài nguyên, cách thức chia sẻ tài nguyên trên mạng ngang hàng.

Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng:

Tương thích với hệ điều hành Windows 98, 2000, Me, XP.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập; Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "GIÁO TRÌNH AUTOCAD TOÀN TẬP"

Mô tả quy trình CN/TB:

Mục 1: Lý thuyết

Phần 1: Bản vẽ 2D (gồm 16 chương trình bày cách vẽ phẳng)

Phần 2: Bản vẽ từ mô hình 3D gồm 9 chương trình bày cách vẽ mô hình không gian 3 chiều - 3D và cách xuất bản vẽ mô hình)

Phần 3: Ngôn ngữ Auto Lisp (Giới thiệu về ngôn ngữ AutoLisp và ngôn ngữ lập trình thiết kế AutoLisp)

Mục 2: Bài tập (Gồm 30 bài tập được mô tả bằng âm thanh và hình ảnh)

Mục 3: Kiểm tra

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "GIÁO TRÌNH MICROSOFT EXCEL TOÀN TẬP"

Mô tả quy trình CN/TB:

Nội dung SPPM: Giáo trình với 12 chương với 46 bài học, 40 bài tập cơ bản, nâng cao, mở rộng và phần kiểm tra kiến thức cần lưu ý cần thiết bao gồm:

Chương 1: Tổng quan về Excel (5 bài học)

Chương 2: Các khái niệm cơ bản (4 bài học)

Chương 3: Xử lý dữ liệu trong bảng tính (4 bài học)

Chương 4: Giới thiệu và cách sử dụng các hàm trong EXCEL (6 bài học)

Chương 5: Khai thác cơ sở dữ liệu (8 bài học)

Chương 6: Định dạng và in bảng tính (5 bài học)

Chương 7: Đồ thị trong Microsoft Excel (4 bài học)

Chương 8: Làm việc với nhiều bảng tính (5 bài học)

Chương 9: Làm việc với các Macro, Template và phím tắt thông dụng (5 bài học)

Phần bài tập và kiểm tra kiến thức:

Chương 10: Bài tập cơ bản (20 bài tập)

Chương 11: Bài tập nâng cao (10 bài tập) và Bài tập mở rộng (10 bài tập)

Chương 12: Kiểm tra kiến thức và một số lưu ý.

Phần thư giãn

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo

Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ điều hành Windows 98, 2000, Me, XP

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "GIÁO TRÌNH MICROSOFT WORD TOÀN TẬP"

Mô tả quy trình CN/TB:

Nội dung SPPM: Với 11 chương, 30 bài tập

Giáo trình được minh họa bằng: Nhiều hình ảnh trực quan; Âm thanh thuyết minh; 99 đoạn phim thao tác

Chương 1: Làm quen với Microsoft Word (8 bài)

Giới thiệu. Khởi động và thoát. Giới thiệu giao diện. Lưu ý khi nhập văn bản. Chương 2: Định dạng văn bản (8 bài)

Định dạng ký tự. Định dạng đoạn văn bản. Chèn các đối tượng đặc biệt. Bullets và Numbering. Khung viền và bóng rổ. Ấn định vị trí dừng Tabs. Drop cap. Thay đổi chữ hoa và chữ thường.

Chương 3: Các vấn đề liên quan đến cột- Column và trợ giúp (5 bài)

Tạo cột. Định dạng cột. Ngắt cột và bỏ cột. Một số lưu ý về cột. Tìm trợ giúp bằng Office Assistant.

Chương 4: Các vấn đề về bản- Table (8 bài) Tạo bảng. Thay đổi cấu trúc. Di chuyển và thay đổi kích thước. Định dạng. Sắp xếp thứ tự trong và sử dụng công thức. Thanh công cụ Table & Border. Thiết lập định dạng tự động. Thiết lập kích thước tự động.

Chương 5: Làm việc với các đối tượng đồ họa (10 bài)

Chữ WordArt. AutoShapes. Chèn tập tin ảnh. Textbox. Chèn hình ảnh Clipart. Vẽ sơ đồ tổ chức. Một số dạng biểu đồ khác. Một số công cụ đồ họa khác. Sắp xếp thứ tự của các đối tượng đồ họa. Nhóm các đối tượng.

Chương 6: Làm việc với tư liệu lớn áp dụng Template. Cách áp dụng Styles . Cách tạo Styles.

Chương 7: In ấn trong Word (6 bài)

Định dạng trang giấy in. Xem trước khi in. In một tài liệu. In bì thư. Soạn và in các nhãn.

Mail Merge.

Chương 8: Thủ thuật và phím tắt (5 bài)

Thủ thuật word. Tạo công thức toán học. Chức năng tìm kiếm thay thế và goto. Một số phím tắt thông dụng.

Chương 9: Bài tập cơ bản (20 bài tập)

Chương 10: Bài tập nâng cao và mở rộng (20 bài tập)

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo.

Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ thống Windows 98, 2000, Me, XP.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "GIÁO TRÌNH POWERPOINT 2003 TOÀN TẬP"

Mô tả quy trình CN/TB:

Nội dung SPPM:

Gồm 10 chương (56 bài học và 30 bài tập) được minh họa bằng âm thanh, hình ảnh và phim minh họa trực quan giúp cho người học rất dễ tiếp thu và thực hành

Chương 1: Giới thiệu chung về Microsoft PowerPoint (gồm 7 bài học)

Chương 2: Sử dụng Microsoft PowerPoint tạo phiên trình bày (gồm 5 bài học)

Chương 3: Cách thiết lập Slide, hiệu ứng chuyển động và âm thanh (gồm 7 bài học)

Chương 4: Làm việc với các đối tượng của Slide & Thiết lập các điều khiển (gồm 13 bài học)

Chương 5: Chạy phiên trình bày và thiết lập trình chiếu (gồm 5 bài học)

Chương 6: Phần mở rộng dành cho chương trình Microsoft PowerPoint (gồm 6 bài học)

Chương 7: Dùng chung dữ liệu với chương trình khác và in ấn trong Microsoft PowerPoint (gồm 8 bài học)

Chương 8: Phím tắt thông dụng, ví dụ minh họa về phụ lục (gồm 3 bài học)

Chương 9: 20 bài tập căn bản

Chương 10: 10 bài tập nâng cao, kiểm tra kiến thức và lưu ý

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo

Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng

Tương thích với các hệ điều hành Window 98, 2000, Me, Xp

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "KHO TÀNG CÂU ĐỐ VIỆT NAM"

Mô tả quy trình CN/TB:

Phần 1: Danh mục 3000 Kho tàng câu đố Việt Nam

Câu đố về hiện tượng tự nhiên.

Câu đố về danh xưng nhân vật.

Câu đố về con người.

Câu đố về địa danh.

Câu đố về con vật.

Phần 2: Thử tài

Tìm hiểu về tục ngữ Việt Nam.

Tìm hiểu về ca dao Việt Nam.

Tìm hiểu về thành ngữ Hán Việt

Tìm hiểu về các vị trạng nguyên.

Trò chơi: "Đoán tên bài".

Trò chơi: "Xem tên địa danh đoán tỉnh thành?".

TRò chơi: Xem hình đoán địa danh?"

Trò chơi lạ: "Xem phim đoán địa danh?"

Thử tài với "Những câu đố kỳ lạ".

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng; Giáo dục

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "KIẾN THỨC TRONG TÀM TAY"

Mô tả quy trình CN/TB:

Tặng phần mềm Từ điển 8000 thành ngữ Tiếng Anh

Tặng phần mềm Nhật ký điện tử giúp lưu trữ công việc của bạn.

Tra cứu 1200 lời bài hát nhạc Tiếng Anh.

Phần thư giãn game với: 20 trò chơi hay và hấp dẫn.

Phần thư giãn music với: 50 bài hát trình bày đẹp mắt và ấn tượng.

Phần thư giãn test với: 100 câu đố vui bằng hình minh họa về kiến thức xã hội tổng quát được trình bày ấn tượng và mới lạ.

Truyện về Bác Hồ

Truyện về Lenin

Non nước Việt Nam: Giới thiệu về đất nước, hình ảnh, con người Việt Nam

Chiêm ngưỡng 100 hình ảnh đẹp của gần 60 tỉnh thành Việt Nam

Tra cứu 1200 địa danh tại Việt Nam

Thông tin về 61 tỉnh thành Việt Nam

Phần mềm dạy học thiết kế trình chiếu phục vụ việc thuyết trình trong các buổi hội thảo, báo cáo đề tài, hội nghị phục vụ hội chợ...PowerPoint

100 thủ thuật về Microsoft Word

Kiến thức phần cứng máy tính

Những ca khúc sinh hoạt hay

Các nguyên tắc cơ bản và giới thiệu những môn thể thao

Hình ảnh về đất nước Thái Lan qua chuyên mục: Một thoáng du lịch Thái Lan

Các lễ hội lớn ở Việt Nam

Tục ngữ Việt Nam

100 bài ca dao hay Việt Nam

Thông tin về Dân ca Việt Nam

Phương pháp giải Rubik

Các loại cá tính của con người

Có bao nhiêu lịch trên thế giới

Các trò chơi dân gian

100 kỷ lục của thế giới thế kỷ 20

200 kỷ lục Guinness thế giới

Tuyên ngôn độc lập - Nơi ra đời

500 câu danh ngôn và lời hay ý đẹp

50 truyện song ngữ Anh- Việt

Trò chơi: sắp xếp thứ tự thành ngữ

Tài liệu ôn tập: Pháp luật đại cương, Lịch sử triết học
 6 tiêu chuẩn gia đình văn hóa
 1005 câu đố vui Việt Nam
 100 cây thuốc Việt Nam
 Giới thiệu nhạc cụ
 100 lời bài hát dân ca Việt nam
 10 xu hướng tiêu dùng 2003
 10 sự kiện chính trị nổi bật ở Việt Nam 2002
 Diễn tích hay về các vị trạng nguyên ngày xưa
 101 chuyện cười của các nhà văn
 100 địa chỉ Webside cần thiết
 Nhất tự vi sư bán tự vi sư
 Luyện tài liệu Tiếng Anh qua hình ảnh
 Truyện "Bài học ngàn vàng"
 Quốc kỳ
 Quốc ca
 Quốc hiệu, quốc huy
 54 dân tộc Việt Nam
 Tiểu sử và sự nghiệp của Bác Hồ
 Những ký hiệu dùng trên mạng
 Cảnh thức xóa Account Yahoo
 10 bí quyết sông lâu
 Tương thích với các hệ điều hành: Windows 98, 2000, Me, XP.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập; Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "RÈN LUYỆN VÀ CHẮC NGHIỆM TRÍ THÔNG MINH"

Mô tả quy trình CN/TB:

"IQ" là phần mềm thứ 17 của nhóm Phát Triển Phần Mềm Sinh Viên Học Sinh với hy vọng của sản phẩm này sẽ đem đến cho các bạn sinh viên những hiểu biết mới về trí thông minh cũng như những bài học trắc nghiệm rèn luyện trí thông minh
 Nội dung giáo trình
 Tìm hiểu "Các hình thái của thông minh"
 Giới thiệu " Các yếu tố của trí thông minh"
 Bài kiểm tra về "Thương số trí tuệ" của bạn
 Truyện kể về những người thông minh, tài giỏi
 Cách giúp bạn" Rèn luyện trí thông minh'
 Những trò chơi mới lạ đòi hỏi trí thông minh
 Mục đố vui thông minh
 Mục thử tài thông minh hấp dẫn
 Thư giãn với các bài hát hay được yêu thích

Đố mà chơi, chơi mà đố

Phần thư giãn

Phần giải trí

Những nét nổi bật của chương trình

Đây là CD ROM đầu tiên về giáo trình điện tử rất hữu ích cho việc xử lý bảng tính, làm kế toán qua việc sử dụng Excel

Được xây dựng khá đầy đủ chi tiết về lý thuyết kèm phần thu âm nhạc nền lồng vào, phần bài tập có minh họa phim rất công phu ...

Chương trình được thiết kế dựa trên tiêu chí sử dụng, tiện lợi, giao diện đồ họa đẹp, hiệu ứng âm thanh sinh động, nhiều chức năng hỗ trợ người dùng rất dễ thao tác và học tập

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục; Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Ưu điểm của CN/TB: Giao diện đẹp mắt, hấp dẫn

Dễ sử dụng, có đầy đủ những chức năng cơ bản

Cấp độ được chia làm 2 phần: Cơ bản và nâng cao (Thách thức)

Mỗi phần có 20 câu hỏi, tính điểm số, tính thời gian.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "TIN HỌC CHÌA KHÓA KỲ DIỆU"

Mô tả quy trình CN/TB:

Đại cương về máy tính

Khái niệm về máy tính

Nguyên lý lưu trữ giữ liệu

Các thiết bị nhập xuất: Bàn phím, con chuột, máy in, màn hình,....

Mô hình hoạt động của máy máy tính

Tìm hiểu quá trình hoạt động của máy tính

Font chữ:

Các loại iếng Việt Font tiêu biểu

Cách cài đặt font vào máy tính

Giới thiệu 2 cách gõ tiếng Việt: Vietkey và Telex

Hướng dẫn sử dụng bộ gõ Vietkey

Học hệ điều hành Windows:

Đại cương chi tiết về sử dụng hệ điều hành

Các thao tác với chuột và cửa sổ chương trình ứng dụng

Thay đổi và trang trí trên màn hình

Làm việc với tệp thư mục, tập tin

Windows Explorer

Học chương trình soạn thảo với Microsoft Word

Làm việc với Microsoft Word: Thao tác mở lưu tài liệu, định dạng trang giấy in

Định dạng font chữ, tab, bullet và numbering, Drop cap

Định dạng đoạn văn bản

Tạo và định dạng cột column

Tạo và định dạng bảng-Table

Sử dụng các công cụ đồ họa: Symbol, Picture, Word Art, Textbox, AutoshaPos
 Các phím tắt công dụng như trong Word
 Làm việc với tư liệu lớn
 In ấn trong Word, in nhãn và bì thư
 Học xử lý bảng tính với Microsoft Exel:
 Sử dụng dữ liệu bảng tính
 Hiệu chỉnh cột dòng
 Sử dụng các hàm trong Exel
 Trích lọc, sắp xếp các cơ sở dữ liệu
 Phân tích thống kê biểu đồ
 Các phím tắt thông dụng trong Exel
 Học và làm quen với Internet
 Hướng dẫn cách tạo một hộp thư miễn phí
 Cách soạn gửi và đính kèm tệp tin
 Nhập thư điện tử
 Cách thiết lập tùy chọn trong hộp thư
 Cách chat trên Internet với Yahoo Messenger
 Hướng dẫn sử dụng Outlook Express
 Cách thiết lập Account
 Nhận và gửi thư
 Lọc và định hướng thư gửi đến
 Tạo sổ địa chỉ - Address Book trong OutLook
 Virus
 Khái niệm về virus
 Sự nguy hiểm, cách thức lây lan
 Cách phòng chống Virus
 Hướng dẫn sử dụng chương trình Bkav để quét virus
 Thư giãn với việc sử dụng các tính năng của phần mềm nghe nhạc Music Match
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục; Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "TUYỂN TẬP GIÁO TRÌNH ĐỒ HOẠ"

Mô tả quy trình CN/TB:

Mỹ thuật ứng dụng: cánh phối màu, bố cục hình ảnh, các khái niệm cơ bản về mỹ thuật, quy trình thiết kế Logo
 Photoshop gồm 16 bài học và 6 bài tập, có phần đồ vui photoshop
 Tạo nhanh 1000 mẫu chữ đẹp với My Type Artist
 Corel Draw: gồm 11 bài học lý thuyết có minh họa phim
 Hướng dẫn thiết kế Album điện tử với Flip Album kèm theo ví dụ
 Proshow Gold: 190 hiệu ứng hình ảnh đẹp mắt giúp bạn tạo VCD và screen saver... với nhiều chức năng hay, kèm theo ví dụ

Hướng dẫn sử dụng phần mềm xem ảnh ACD See và các chức năng xử lý hình ảnh đơn giản, cần thiết, dễ sử dụng

Sử dụng các hiệu ứng chữ đẹp bằng chương trình Flax ứng dụng vào việc thiết kế đồ họa

Swish: một phần mềm tạo chuyển động đơn giản và nhanh chóng nhưng rất ấn tượng và dễ sử dụng

Phần mềm thiết kế Web: Xara Webstyle và phần mềm giúp tạo nhiều mẫu chữ không gian 3 chiều với Xara 3D

Kèm theo font chữ đẹp và 6 phần mềm thiết kế đồ họa

Thư giãn với phần nhạc Hoa đẹp mắt, sinh động

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo

Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ điều hành Windows 98, 2000, Me, XP

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục; Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "VUI HỌC TIẾNG ANH"

Mô tả quy trình CN/TB:

Sentence Building: Xây dựng câu hoàn chỉnh

Tìm hiểu về 6 quy tắc tìm trọng âm

Luyện nghe tiếng Anh

TRắc nghiệm 300 câu trình độ A,B, C

Học từ vựng Tiếng Anh qua hình ảnh

Cách dùng 12 thì trong tiếng anh

Bảng tra cứu các động từ bất quy tắc

Các câu song ngữ Anh- Việt

Từ vựng cần biết về: Hoa quả , con vật, thức ăn, gia đình.

Từ trái nghĩa

Kiến thức - Từ điển

Truyện vui song ngữ

Gương sáng danh nhân

Những từ dễ nhầm lẫn khi sử dụng

Thơ văn Việt Nam

Ca dao Việt Nam

Các từ viết tắt các tổ chức Quốc tế

Tài liệu tham khảo TOEFL

Từ điển 8000 thành ngữ(Idioms)

Học tiếng Anh qua các trò chơi

Đố vui từ vựng tiếng Anh

Đoán từ vựng tiếng Anh qua hình: 1000 hình

Sắp xếp đúng vị trí

Đố vui tiếng Anh trong tin học

Nghe tiếng đoán động vật: trò chơi rất lý thú

Xếp hình

Mê cung

Âm nhạc

Tra cứu 1600 lời bài hát nhạc Anh

Ca khúc hay tiếng Anh

Những nét nổi bật của chương trình:

Đây là CD ROM bổ ích giúp các bạn vừa học vừa chơi, dễ tiếp thu kiến thức Anh ngữ

Được xây dựng nhiều câu đố vui, kiến thức bằng tiếng Anh giúp các bạn dễ dàng trau dồi từ vựng, ngữ pháp tiếng Anh...

Các trò chơi đoán hình, phát âm giúp bạn tập phản xạ nhanh

Chương trình được thiết kế dựa trên tiêu chí dễ sử dụng, tiện lợi, giao diện đồ họa đẹp, hiệu ứng âm thanh sinh động, nhiều chức năng hỗ trợ người dùng rất dễ thao tác và học tập.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục; Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "GIỚI TRẺ VÀ TRI THỨC"

Mô tả quy trình CN/TB:

Nội dung SPPM:

Gồm các nội dung chính sau:

Tri thức thường thức trong cuộc sống

Tri thức nghệ thuật văn hoá xã hội

Giới trẻ học vấn nghiên cứu tìm hiểu

Giới trẻ thư giãn giải trí cần biết

Cung cấp nhiều kiến thức cá giúp các bạn sinh viên, học sinh trau dồi tri thức về cuộc sống, văn hoá, xã hội...

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo

Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ điều hành Windows 98, 2000, Me, Xp

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "HÃY VUI CÙNG SSDG"

Mô tả quy trình CN/TB:

Nội dung SPPM:

Trò chơi mới: ĐOÁN SỰ KHÁC BIỆT GIỮU 2 HÌNH tự chọn thời gian chơi

Những bài nhạc phim truyện Hồng Kông hay nhất có phim minh họa
 Những mẫu chuyện vui và truyện về trạng Quỳnh được sưu tầm
 Những mẫu chuyện về những tâm hồn cao thượng mang ý nghĩa cao cả qua những bài học của thuở đầu đời về công ơn cha mẹ, lòng thương người, về tình thầy trò, bè bạn....
 Thông tin về những vị trạng nguyên đất Việt thời xa xưa như: Nguyễn Hiền, Lê Văn Thịnh, Nguyễn Bình Khiêm, Giáp Hải, Mạc Đĩnh Chi...
 Mục truyện ngụ ngôn Việt Nam. Truyện cổ tích Việt Nam và trên thế giới
 Thử tài đó vui kiến thức hành trình xuyên Việt, đồ hình du lịch Việt Nam qua danh lam thắng cảnh nổi tiếng
 Cùng SSDG thư giãn với các ca khúc tiêu biểu đang được ưa thích: nhạc Việt, nhạc Anh, nhạc Pháp, nhạc Thái, nhạc Nhật, và nhạc Hoa trình bày ấn tượng mang phong cách sinh viên
 Các trò chơi SSDG thiết kế công phu và trí tuệ. Lý thú với 220 câu đố kỳ diệu về nhiều lĩnh vực thách thức khả năng của bạn
 Bộ sưu tập hình ảnh đẹp về các games, phong cảnh, ẩm thực
 Thông tin tìm hiểu về các ngành học của các trường đại học, cao đẳng ở thành phố Hồ Chí Minh
 Trò chơi lạ: SẮP XẾP CÁC TỪ ĐÚNG THỨ TỰ
 Đố vui về chính tả, dùng từ, trái cây, lật hình...
 Mục CẨM NANG TRÒ CHƠI với 6 vòng chơi lạ. Sau khi chơi xong mỗi vòng bạn sẽ có 1 ký tự mật mã để khám phá BÍ MẬT của trò chơi
 Đừng bỏ lỡ cơ hội khám phá BÍ MẬT SSDG dành cho bạn
 Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo
 Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ điều hành Window 98, 2000, Me, XP
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục; Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CHƯƠNG TRÌNH ĐƯA BẢNG THÔNG RỘNG THEO CÔNG NGHỆ VSAT-IP VỀ NÔNG THÔNG TỈNH ĐỒNG NAI

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN

Chào giá tham khảo: theo thỏa thuận
Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ CSDL TOÀN VĂN VỀ CÔNG NGHỆ NÔNG THÔN; PHIM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ; CHUYÊN GIA CÁC NHÀ TƯ VẤN VỀ CÔNG NGHỆ NÔNG THÔN

Mô tả quy trình CN/TB: Nội dung chương trình bao gồm trên 20.000 CSDL dạng chữ, 500 Film Khoa học - Công nghệ, 300 chuyên gia tư vấn về công nghệ phục vụ sản xuất công nghiệp và đời sống nông thôn. Toàn bộ các CSDL trên được tích hợp trong 01 hệ thống chương trình với các công cụ tìm kiếm đơn giản mà chính xác. Quy trình công nghệ này dễ dàng áp dụng dưới dạng một thư viện điện tử để phục vụ cung cấp thông tin cho người dân nhằm nâng cao năng suất, xoá đói, giảm nghèo và nâng cao dân trí.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức hoạt động thông tin và thư viện; Xử lý phân tích tổng hợp các nguồn thông tin tài liệu; Thiết bị kỹ thuật đảm bảo các quá trình thông tin và thư viện

Ưu điểm của CN/TB: Thông qua chương trình tích hợp các CSDL có ưu điểm là đơn giản dễ tìm kiếm, cập nhật trong việc cung cấp thông tin KH-CN cho người dùng tin dễ dàng bổ sung, cập nhật mới.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ

Chào giá tham khảo: Giá thực hiện trọn gói cho 1 điểm cung cấp thông tin gồm đào tạo, lắp đặt vận hành là: 60.000.000 đ (kể cả 01 máy vi tính, 01 máy in, 01 máy chụp hình và toàn bộ CSDL; bàn ghế phụ kèm)

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học- Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

CHUYÊN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC DỊCH VỤ VỀ ỨNG DỤNG TIN HỌC VÀ THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (KH-CN)

Mô tả quy trình CN/TB: Xây dựng nguồn lực thông tin KH-CN; Các nguồn tin số hoá đặc biệt là thông tin phục vụ phát triển KT-XH, sản xuất nông nghiệp nông thôn và đời sống nông thôn, tổ chức các chợ thiết bị-công nghệ; chợ phần mềm theo yêu cầu của ngành...

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các nhà khoa học, các Sở, Ban, ngành, Huyện thị, thành phố, xã phường thị trấn đặc biệt là bà con nông dân.

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học- Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

CƠ SỞ DỮ LIỆU THÔNG TIN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Lĩnh vực áp dụng: Xử lý phân tích tổng hợp các nguồn thông tin tài liệu

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

CÔNG AN TOÀN THÔNG TIN TRÊN CÔNG NGHỆ CÁCH LY PHI CHUẨN

Mô tả quy trình CN/TB:

Làm chủ công nghệ nhất là việc quản lý khóa mã và quy trình phân phối khóa, quản lý được việc triển khai, lắp đặt bảo trì vốn là những vấn đề nhạy cảm đối với những sản phẩm thuộc loại "An toàn bảo mật thông tin". Tiêu chuẩn đạt được: TCNN.

Kích thước: 26cm x 16cm x 4.5cm hoặc 56cm x 42cm x 17cm. Trọng lượng: 1.5kg hoặc 20kg.

Lĩnh vực áp dụng: Thông tin đại chúng; Báo chí; phương tiện TT và tuyên truyền đại chúng, Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán, Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Tính kinh tế: sẽ giảm đáng kể chi phí thiết lập hệ thống so với sản phẩm ngoại nhập.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Phát triển phần mềm- Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai

CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM BƯỚC CHÂN SINH VIÊN

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM CẨM NANG ĐÓ VUI ĐỂ HỌC

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với nhu cầu thực tế của học sinh sinh viên đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập, giải trí

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Chào giá tham khảo: 16.000đ/đĩa

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM CẨM NANG ĐOÀN ĐỘI 1.0

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với nhu cầu thực tế của sinh viên học sinh đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập giải trí

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Chào giá tham khảo: 16.000đ/đĩa

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM CẨM NANG SINH VIÊN HỌC SINH 3.0

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với nhu cầu thực tế của học sinh, sinh viên
đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập, giải trí
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: 16.000đ/ đĩa
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM TIN HỌC TRONG TÀM TAY 1.0

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với nhu cầu thực tế của sinh viên học sinh
đáp ứng nhu cầu thông tin học tập và giải trí
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: 16.000đ/đĩa
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CSDL 21 GIỐNG CÂY CÓ LỢI THỂ CẠNH TRANH; CSDL 200 CÂU HỎI ĐÁP VỀ DỊCH HẠI TRÊN CÂY TRỒNG

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học- Công nghệ thuộc Sở Khoa học
và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

ĐẦU THU GIẢI MÃ TÍCH HỢP KỸ THUẬT SỐ, THU TÍN HIỆU TRỰC TIẾP TỪ VỆ TINH (TVRO) HIỆU HL K49 (CỖ LỚN), HL K49 (CỖ NHỎ), HL 2552, HL K49A; ĐẦU THU KỸ THUẬT SỐ SÓNG MẶT ĐẤT (DVB-T) HIỆU HL T-01USB (ĐẦU THU GIẢI MÃ ĐA PHƯƠNG TIỆN)

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật truyền hình
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MOV – ZNO DÙNG CHO CÁC THIẾT BỊ CHỐNG SÉT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Quá trình chế tạo được phân thành 4
công đoạn chính: Chuẩn bị bột; Ép; Nung; Hoàn thiện ZnO + Phụ gia → Cân → Nghiền
trong nước → Sấy khô → Nghiền khô → Ép → Nung 1200 độ C → Nung 650 độ C
→ Đánh bóng bề mặt → Quét bề mặt Bao lớp cách điện → Thử điện. Trong công đoạn
chuẩn bị bột, oxit kẽm và các phụ gia có độ sạch và cấu hình hạt đã kiểm tra rất nghiêm ngặt

được nghiền bằng máy nghiền bi trong pha lỏng. Thao tác này giúp các phụ gia oxit phân bố một cách đồng đều vào trong môi trường oxit kẽm. Sau khi đem sấy khô và rây, ta sẽ thu được bột có kích thước hạt trong khoảng 50 tới 200. Kích thước hạt bột đóng một vai trò rất quan trọng. Kích thước bột càng đồng đều, vi cấu trúc của gốm sau khi thiêu kết càng đồng nhất thì đặc trưng về điện của gốm càng tốt. Mặt khác các tính chất hình học của bột ảnh hưởng mạnh đến các khuyết tật của MOV-ZnO chưa nung. Do nguyên nhân đó mà trong công nghiệp, các oxit đã hoà trộn cùng với nước được phun vào máy cyclone cùng với dòng khí nóng. Trong trường hợp này, những hạt bột sau khi sấy khô sẽ được bao bọc một cách đều đặn bởi một lớp kết dính hữu cơ mỏng. Trong công đoạn ép các MOV-ZnO được ép chặt với sức ép từ 300 kg/cm vuông tới 400 kg/cm vuông. Khi ép tự động, vì vận tốc ép rất lớn nên sẽ sinh ra các ứng suất cơ bên trong thân MOV-ZnO do sự thoát khí gây ra, nên có thể có những vết nứt trong khối MOV-ZnO. Cần phải hạn chế vận tốc ép một giá trị hợp lý hoặc cần phải chế tạo một loại khuôn đặc biệt dành riêng ép tự động. Trong công đoạn nung, để chắc chắn đảm bảo đủ lượng oxy trong lò thì không nên xếp MOV-ZnO quá 60% thể tích bên trong lò. Bởi vì các quá trình gốm, ví như sự phát triển của vi cấu trúc, sự phát triển của pha spinel hay pyrochlore, sự lớn lên của hạt, các phản ứng ở biên hạt, sự hình thành hàng rào thế... đều xảy ra trong công đoạn này nên nó được coi là công đoạn quan trọng nhất. Tất cả các tham số của quá trình nhiệt đều ảnh hưởng đến kết quả cuối cùng của gốm. Công đoạn sau cùng, công đoạn hoàn thiện, gồm việc bọc một lớp cách điện bao quanh MOV-ZnO và phủ điện cực trên 2 bề mặt. Lớp cách nhiệt có thể là thủy tinh, epoxy hoặc polyimide nhằm cản trở sự phóng điện bề mặt. Lớp điện cực là những hợp kim như Zn-Al hoặc Ag đảm bảo cho sự tiếp xúc điện của các MOV-ZnO được chắc chắn.

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu kỹ thuật điện, Các vật liệu điện tử và kỹ thuật vô tuyến

Ưu điểm của CN/TB: Dây chuyền được lắp ráp trong nước. Thay thế hoàn toàn công nghệ chống sét cũ. Sản phẩm nhẹ. Nguyên liệu sẵn có trong nước. Tỷ lệ hư hỏng của sản phẩm là 5%. Chi phí nhiên liệu, điện năng thấp; Giá thành giảm 50% so với ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 500.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: 1,5 tỷ đồng/50.000 SP/năm

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

GIẢI PHÁP BÁN HÀNG TRỰC TUYẾN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cộng đồng website lamchame.com hiện có khoảng 15.000 thành viên đăng ký tham gia. Mỗi ngày có hơn 10.000 lượt người truy cập. Đối tượng truy cập là các bậc cha mẹ trẻ, thu nhập ổn định, có thói quen mua sắm vật dụng cho gia đình và con cái.

Người tham quan trang web có thể nói chuyện trực tiếp với các chủ gian hàng mà không mất chi phí và không phải cài đặt thêm bất cứ phần mềm nào.

Lĩnh vực áp dụng: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hiệp Đồng

GIẢI PHÁP BÁN HÀNG TRỰC TUYẾN – TRỰC TIẾP

Mô tả quy trình CN/TB: Cộng đồng website lamchame.com hiện có khoảng 15.000 thành viên đăng ký tham gia. Mỗi ngày có hơn 10.000 lượt người truy cập. Đối tượng truy cập là các bậc cha mẹ trẻ, thu nhập ổn định, có thói quen mua sắm vật dụng cho gia đình và con cái. ; Người tham quan trang web có thể nói chuyện trực tiếp với các chủ gian hàng mà không mất chi phí và không phải cài đặt thêm bất cứ phần mềm nào.;

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các doanh nghiệp vừa và nhỏ kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ dành cho trẻ em và gia đình.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hiệp Đồng

GIẢI PHÁP TRỌN GÓI VÀ TỔNG THỂ VỀ THI TRẮC NGHIỆM

Mô tả quy trình CN/TB:

Với chấm thi trắc nghiệm chấm bằng máy, có hai kiểu máy: một kiểu dùng các đầu đọc photodiod để nhận dạng các ô đánh dấu và cho ra một file kết quả nhận dạng dưới dạng text hay bảng tính rồi phải lập một phần mềm khác để chấm. Một kiểu khác quét bài bằng scanner sau đó dùng phần mềm nhận dạng. MRTEST là một phần mềm theo kiểu thứ 2. Phần mềm MRTEST là một giải pháp đồng bộ trọn gói cho phép thực hiện toàn bộ các khâu tổ chức thi trắc nghiệm. Phần lớn các phần mềm bán theo máy chấm chỉ là làm một công việc là nhận dạng phiếu chấm xem các ô nào được đánh dấu.

MRTEST có các chức năng sau:

- Quản lý thí sinh. Thí sinh có thể được quản lý trong CSDL hoặc từ bảng tính hay các file có cấu trúc
- Quản lý ngân hàng đề thi, trong đó cả loại đề thi hai cấp (phù hợp với ngoại ngữ) mà một nhóm câu hỏi chỉ có thể được tạo ra theo một ngữ cảnh.
- Tạo các kỳ thi, có thể đề từ động từ ngân hàng đề thi theo các tiêu chí về thời gian thi và giới hạn kiến thức, có thể tạo bài thi trắng- chỉ có barem điểm. Phần mềm cho phép sinh nhiều đề đối với một kỳ thi. Đề thi có thể sinh độc lập hoặc theo hoán vị. Barem được lập tự động. Sinh tự động một đề với 10 hoán vị chỉ mất dưới 1 phút
- Sinh phiếu thi tự động, sinh phiếu soi tự động cho những nơi không có máy chấm. Không cần phiếu trên giấy cứng. Có khả năng sinh phiếu theo kiểu của Bộ Giáo dục Đào tạo phục vụ cho thi đại học.
- Toàn bộ công việc làm hồ sơ cho một kỳ thi hàng trăm thí sinh chỉ mất dưới 30 phút
- Chấm thi bằng nhận dạng quang học, nhận dạng theo đề, hỗ trợ khả năng thử lỗi logic hay chấm thông minh khi thí sinh ghi phiếu có sai sót. Tốc độ xử lý đạt từ 8000-10000 bài thi trên giấy A4 mỗi giờ. Tốc độ chấm còn phụ thuộc vào tốc độ máy quét
- Sinh báo cáo: Bảng điểm các dạng khác nhau, phiếu giải trình điểm, báo cáo về phổ điểm, độ khó, độ phân biệt của đề.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý; Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Ưu điểm của CN/TB: Giảm cơ bản chi phí tổ chức thi trắc nghiệm ở tất cả các khâu ra đề, lập hồ sơ của một kỳ thi, chấm thi và lên báo cáo. Thời gian cho một kỳ thi chỉ còn tính đến giờ

Mức độ phát triển: Trường Đại học Công nghệ từ năm 2002; Trường Đại học Công đoàn từ năm 2004

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý ; Đào tạo cán bộ; Tư vấn

Chào giá tham khảo: Giá bán bản thứ nhất 35 triệu VNĐ, từ bản thứ 2 đến bản thứ 5 giá 30 triệu VNĐ/bản, từ bản thứ 6 đến bản thứ 10 giá 25 triệu VNĐ, từ bản thứ 11 trở lên giá 15 triệu VNĐ

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

GIÁO TRÌNH WINDOWS VISTA

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

GIỚI THIỆU 1 SỐ CÁC KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CÓ KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG TRONG THỰC TIỄN

Đối tượng sử dụng dịch vụ: các hộ kinh doanh; các trang trại...

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CNTT (TÓM TẮT CHƯƠNG TRÌNH CÁCH LY PHI CHUẨN; TÓM TẮT CHƯƠNG TRÌNH M-OFFICE)

Đơn vị chào bán: Trung tâm Phát triển phần mềm- Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai

GIỚI THIỆU ĐỊA CHỈ WEBSITE VÀ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG, ĐỊA CHỈ WEBSITE CỦA 56 ĐIỂM THÔNG TIN KHCN THUỘC TỈNH ĐỒNG NAI

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học- Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

HỆ THỐNG CALL CENTER

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp, và điều chỉnh thiết bị liên lạc

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Vi điện tử và tin học- Viện Ứng dụng công nghệ

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN MẠNG CHIẾU SÁNG ĐÔ THỊ

Mô tả quy trình CN/TB:

Là hệ thống tích hợp giữa phần mềm điều khiển trung tâm, các phần mềm module và các module điều khiển tại các điểm chiếu sáng, Hệ thống giám sát từ trung tâm là máy chủ, qua thiết bị điều khiển công nghiệp và modem công nghiệp, truyền dữ liệu tới các khu chiếu sáng bằng đường điện thoại. Tại các khu chiếu sáng cụ thể, từng ngọn đèn được điều khiển bằng đường dây động lực hoặc mạng điều khiển 2 dây hiện đại

Đạt TCVN

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện; Kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: Mạng quản lý điều khiển tập trung tại trung tâm, tác động nhanh, tiết kiệm điện năng và hiệu quả

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG QUẢN LÝ HÀNG ĐỢI QMS

Mô tả quy trình CN/TB: Khách hàng dễ được phục vụ cần bấm vào bàn phím chọn dịch vụ, một tích-kê với một số được in cho khách hàng. Có thể có các chế độ lấy phiếu với chế độ gọi ưu tiên hoặc ghi nhận cả số GCM để chống đầu cơ số. Tại các quầy phục vụ, các nhân viên bấm nút gọi, hệ thống tự động chọn số phù hợp với dịch vụ theo nguyên tắc ai lấy số trước gọi trước, có cho phép gọi ưu tiên hoặc trực tiếp khi cần thiết. Khi đó số được gọi sẽ hiển thị cả ở bảng lớn và bảng nhỏ và máy tính tổng hợp tiếng để gọi người có số trên loa. Trên bảng lớn sẽ hiển thị 3 số gần nhất và mũi tên chỉ hướng quầy phục vụ. Các nhân viên có thể gọi các chế độ khác nhau như gọi người tiếp theo, gọi lại, gọi trực tiếp, hủy số, chuyển số xuống cuối hàng đợi. Hệ thống bao gồm một hoặc nhiều bảng điện tử lớn, nhiều bảng điện tử nhỏ tại các quầy phục vụ, một bàn lấy số và một máy in số và hệ thống âm thanh. Tất cả được kết nối với nhau và điều khiển bằng máy tính.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý

Mức độ phát triển: Bộ phận 1 cửa, UBND Quận Đông Anh; Bộ phận 1 cửa, UBND Quận Ba Đình

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn

Chào giá tham khảo: theo thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

HỆ THỐNG TRUYỀN THANH KHÔNG DÂY FM ĐIỀU KHIỂN KỸ THUẬT SỐ

Mô tả quy trình CN/TB: Cột anten, anten phát. Máy phát FM với nhiều mức công suất. Bộ điều khiển kỹ thuật số ở trung tâm phát. Các cụm thu điều khiển được: dùng Tuner của Mitsumi nên cho chất lượng âm thanh rất cao.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện tử. Kỹ thuật vô tuyến
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

HỆ THỐNG VĂN PHÒNG ĐIỆN TỬ (M-OFFICE)

Mô tả quy trình CN/TB: Giúp cho CBCC giải quyết công việc cơ quan không bị giới hạn về thời gian và không gian, rút ngắn thời gian xử lý công việc và nâng cao hiệu suất, hiệu quả công tác.

Giúp việc theo dõi kết quả phúc đáp hoặc các tồn đọng của các cơ quan liên quan
- Phát huy triệt để tính dân chủ cơ sở và thực hiện đầy đủ nguyên tắc tập trung dân chủ cơ quan

- Thống kê chính xác kết quả công tác tháng, quý, năm làm căn cứ cho việc bình xét thi đua khen thưởng từng cá nhân, bộ phận trong cơ quan

- An toàn mạng và thông tin

Phần mềm quản lý và điều hành văn phòng điện tử (M-Office) được xây dựng trên nền công nghệ DOTNET, ứng dụng web thân thiện và dễ sử dụng, giúp điều hành tổng thể các hoạt động của một tổ chức.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm giấy mực trong việc in ấn, photo, rút ngắn thời gian xử lý công việc và nâng cao hiệu suất, hiệu quả công tác thông số việc số hoá, quy trình luân chuyển, xử lý công văn đi, công văn đến hoàn toàn trên mạng một cách khoa học, đặc biệt văn bản ban hành lưu chuyển trên mạng.

Giảm bớt thời gian hội họp bằng việc trao đổi ý kiến ngay trên mạng và hợp kiểm điểm công tác trên mạng

Phát huy triệt để tính dân chủ cơ sở

Đảm bảo thông tin đến CBCC đầy đủ kịp thời

Giúp giám đốc kiểm soát được tiến độ xử lý công việc của trưởng, phó bộ phận
Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt

Thống kê chính xác kết quả công tác quý, tháng, năm

Xây dựng một hệ thống lưu trữ công văn đi và đến theo từng bộ hồ sơ, hỗ trợ tìm kiếm nhanh chóng

Mức độ phát triển: Sở KH-CN Vĩnh Phúc, TTHuế, Ninh Thuận, Bà Rịa Vũng tàu, Hải Phòng, Bình Định, Viện Vật lý nguyên tử Hà Nội, Ban Cơ yếu chính phủ,....

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: 100-150 triệu tùy thuộc vào số lượng module

Đơn vị chào bán: Trung tâm Phát triển phần mềm- Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai

KHAI THÁC BẢN ĐỊA HÓA VÀ HỢP TÁC PHỔ CẬP SẢN PHẨM PHẦN MỀM TRUNG QUỐC TẠI VIỆT NAM

Mô tả quy trình CN/TB:

Công ty hữu hạn cứ liệu Hải Lam Nam Ninh trường kỳ triển khai nghiên cứu kỹ thuật xử lý thông tin nhiều ngôn ngữ và khai thác sản phẩm, có nhiều thành quả về mặt dịch máy tính và xử lý thông tin tiếng Việt v.v., đã tập trung một đội ngũ nghiên cứu khai thác bao gồm chuyên gia ngôn ngữ tiếng Việt và chuyên gia xử lý thông tin. Có thể hợp tác với đơn vị hữu quan của Việt Nam, giới thiệu, phiên dịch và khai thác bản địa hoá phần mềm xuất sắc của Trung Quốc, đưa vào thị trường Việt Nam.

Phần mềm Trung Quốc có thể khai thác bản địa hoá tại Việt Nam gồm: phần mềm lá chắn chống vi-rút máy tính, phần mềm biên tập xếp chữ, phần mềm nhận đọc chữ in OCR, phần mềm game, phần mềm ứng dụng ngành nghề như tự động hoá văn phòng, phần mềm từ điển tiếng Anh, phần mềm đọc điện tử, phần mềm phụ đạo giáo dục cơ bản, phần mềm giáo dục khai thác trí khôn trẻ nhỏ v.v.

Công ty hữu hạn kỹ thuật số Hải Lam Nam Ninh nhiều năm nay triển khai nghiên cứu kỹ thuật và khai thác sản phẩm về xử lý thông tin nhiều ngôn ngữ, giành được nhiều thành quả về mặt phiên dịch chữ Việt Nam bằng máy tính, xử lý thông tin v.v., có một đội ngũ nghiên cứu khai thác gồm chuyên gia ngôn ngữ tiếng Việt và chuyên gia xử lý thông tin. Có thể hợp tác với cơ quan liên quan Việt Nam, tuyên truyền và phiên dịch phần mềm do Trung Quốc tự sản xuất, khai thác thị trường bản địa, tiến vào thị trường Việt Nam.

Phần mềm do Trung Quốc tự sản xuất có thể mở rộng thị trường tại Việt Nam gồm có: phần mềm khử độc, phần mềm sắp chữ biên tập, phần mềm nhận biết font chữ in OCR, phần mềm vui chơi giải trí cartoon trò chơi, phần mềm ứng dụng tự động hóa văn phòng dùng trong ngành nhập hàng, tiêu thụ và tồn kho v.v., phần mềm từ điển tiếng Anh, phần mềm đọc điện tử, phần mềm trợ giúp dạy học như môn tiếng nước ngoài, vật lý, toán học và máy tính v.v., phần mềm khai thác trí óc trẻ em v.v.

Lĩnh vực áp dụng: Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKT và KH ứng dụng v.v

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn cứ liệu Hải Lam Nam Ninh

KHOÁ BẢO MẬT USK

Mô tả quy trình CN/TB:

Chương trình mã hoá dữ liệu được dùng mã hoá tất cả các loại file dữ liệu mà người gửi muốn gửi đến người nhận và chỉ có người nhận mới có thể xem được nội dung chương trình sử dụng thuật toán mã hoá công khai để mã hoá. Khoá USK dùng chứa khoá bí mật nhằm nâng cao tính an toàn cho người sử dụng chương trình.

Tiêu chuẩn đạt được: TCNN

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán; Ngành quân sự; Các ngành kinh tế quốc dân khác

Ưu điểm của CN/TB: Bảo đảm tính an toàn dữ liệu

Giá thành rẻ, chỉ bằng 50% so với hàng nhập ngoại.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý; Đào tạo cán bộ

Chào giá tham khảo: 100 USD/license

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

KHỐI KHUẾCH ĐẠI CAO TẦN TẠP ÂM THẤP DẢI SÓNG ĐỀ XI MÉT CÓ THỂ ÁP XUNG DÒ CÔNG SUẤT LỚN

Mô tả quy trình CN/TB: Khối khuếch đại cao tần tạp âm thấp dải sóng đề xi mét có thể áp xung dò công suất lớn Kích thước (mm): 200 x 100 x 80 Điện (V/pha; KW): 220v/1 pha5w

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện thanh, kỹ thuật siêu âm và kỹ thuật hạ âm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

KHỐI KHUẾCH ĐẠI CÔNG SUẤT 200W – 1030 MHZ

Mô tả quy trình CN/TB: Khối khuếch đại công suất 200W – 1030 MHZ Kích thước (mm): 300 x 200 x 100 Điện (V/pha; KW): 220v - 400w

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện thanh, kỹ thuật siêu âm và kỹ thuật hạ âm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

KHỐI KHUYẾCH ĐẠI TẠP ÂM THẤP DẢI SÓNG BĂNG TẦN L TẦN SỐ TRUNG TÂM 1.7GHZ

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng làm khuếch đại anten Khuếch đại tạp âm thấp tăng độ nhạy máy thu dải sóng băng tần L Tăng độ nhạy máy thu dùng trong thông tin vô tuyến Dùng trong radar khí tượng Hệ số khuếch đại >22 dB Hệ số tạp <2.5 dB Dải thông 100 MHZ Đã thử nghiệm dùng làm khuếch đại anten kênh băng L Giới thiệu tiềm năng gia công các đầu thu-phát ở dải sóng siêu cao tần dải sóng dm băng tần L Sản phẩm vừa chuyên dụng trong radar khí tượng vừa có thể cấu hình đa dụng, các đầu khuếch đại dùng trong máy thu số Có thể thiết kế theo yêu cầu sử dụng Cung cấp giải pháp tích hợp và thiết kế hệ thống thu phát siêu cao tần.

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp, và điều chỉnh thiết bị liên lạc

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

KHỐI KHUYẾCH ĐẠI TẠP ÂM THẤP DẢI SÓNG ĐỀ XI MÉT TẦN SỐ 800-900MHZ

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: <10W Bộ khuếch đại cao tần tạp âm thấp dải sóng dm với cơ cấu bảo vệ quá tải đầu vào công suất lớn dùng để thay thế đèn sóng chạy và đèn điện tĩnh. Tần số làm việc 800-900MHZ Hệ số khuếch đại >25dB Hệ số tạp <3dB Dải thông 100MHZ

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp, và điều chỉnh thiết bị liên lạc

Ưu điểm của CN/TB: làm chủ công nghệ thay thế đèn sóng chạy và đèn tĩnh điện; Giá thành hạ; cơ chế bảo hành tốt

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

KHỐI KHUYẾCH ĐẠI TẠP ÂM THẤP DẢI SÓNG MÉT TẦN SỐ 150-250MHZ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Dùng làm khuếch đại anten Khuếch đại tạp âm thấp tăng độ nhạy máy thu dải sóng VHF truyền hình Tăng độ nhạy máy thu dùng trong thông tin vô tuyến Hệ số khuếch đại >27dB Hệ số tạp <2dB Dải thông 100 MHZ Đã áp dụng thử trên đài radar Đã thử nghiệm dùng làm khuếch đại anten kênh VHF Có thể thiết kế theo yêu cầu sử dụng Cung cấp giải pháp tích hợp và thiết kế hệ thống thu phát siêu cao tần

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp, và điều chỉnh thiết bị liên lạc

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

KHỐI KÍCH KHUẾCH ĐẠI CÔNG SUẤT 45W – 1030MHZ

Mô tả quy trình CN/TB:

Khối kích khuếch đại công suất 45W – 1030MHZ:

Kích thước (mm): 300 x 200 x 100

Điện (V/pha; KW): 220v - 100w

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện thanh, kỹ thuật siêu âm và kỹ thuật hạ âm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

KHỐI QUẢN LÝ GIAO TIẾP VỚI KHÁCH HÀNG QUA ĐIỆN THOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Khối quản lý giao tiếp với khách hàng qua điện thoại Kích thước (mm): 180 x 150 x 50 Điện (V/pha; KW): 220V - 1w

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

KHỐI TỔ HỢP TẦN SỐ VÀ KHUẾCH ĐẠI CÔNG SUẤT 1W – 2,45GHZ

Mô tả quy trình CN/TB: Khối tổ hợp tần số và khuếch đại công suất 1W – 2,45GHZ Kích thước (mm): 200 x 200 x 100 Điện (V/pha; KW): 220v x 5w

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện thanh, kỹ thuật siêu âm và kỹ thuật hạ âm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG HOÁ VÀ QUẢN LÝ TIN HỌC HOÁ NHÀ MÁY ĐƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: Khai thác, sản xuất, lắp đặt, trắc thử và phục vụ nhiều thành quả kỹ thuật về điều khiển tự động hoá và quản lý tin học hoá trong quá trình sản xuất của các xí nghiệp chế biến đường.

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, Công nghiệp đường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Khoa học công nghệ Hoàn Trí Quảng Tây

MÁY CHẤM THI TRẮC NGHIỆM VTM (THIẾT LẬP TRÊN PC VÀ MÁY QUÉT TÀI LIỆU)

Mô tả quy trình CN/TB:

1. Xử lý chính xác các loại phiếu bài thi do Cục khảo thí (Bộ GD&ĐT) ban hành, cũng như các bản photocopy hay bản in lại phiếu này trên giấy thông thường.
2. Tốc độ xử lý bài thi (sau khi đã được nhập qua máy quét): khoảng 100 bài/phút.
3. Máy cung cấp 3 giải pháp *nhập đáp án* của đề thi: qua máy quét, qua giao diện trực tiếp, hoặc từ các file dạng text.
4. Máy cho phép *sử dụng nhiều đề thi khác nhau* trong cùng một lần thi. Máy tự động chọn đáp án tương ứng cho từng mã đề mà không đòi hỏi thao tác sắp xếp lại bài thi theo từng mã đề.
5. Máy có chức năng lưu trữ và tổng hợp kết quả thi. Kết quả thi có thể được xuất ra dưới dạng *file text* (theo chuẩn của Cục khảo thí) hoặc dưới dạng một bảng điểm dưới dạng *file Excel*.

6. Máy có chức năng chấm bài trực tiếp qua giao diện, mà không cần qua máy quét. Chức năng này cho phép *kiểm tra lại kết quả* đã được chấm tự động qua máy quét (khi có nhu cầu). Máy cho phép *hiển thị đồng thời* hình ảnh phiếu bài thi trước và sau khi chấm để thuận tiện cho việc so sánh, đối chiếu.

7. Máy có chức năng lưu *nhật ký chấm thi*, thông báo các bài làm không chuẩn (sai mã đề, trùng số báo danh...) hay phiếu làm bài mắc lỗi nặng về hình thức.

8. Máy có chức năng *bảo toàn sự nguyên bản của phiếu bài thi* sau khi được chấm. Mọi sự can thiệp, thay đổi nội dung phiếu thi (sau khi được chấm xong) đều bị phát hiện. Tương tự, máy cũng cho phép *kiểm định tính toàn vẹn (nguyên gốc) của các file dữ liệu kết quả thi*.

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Ưu điểm của CN/TB: Có nhiều cấu hình đa dạng, phù hợp với nhiều đối tượng khác nhau. Hoàn toàn thay thế được các máy chấm điểm ngoại nhập đắt tiền (với cùng năng lực làm việc, máy VTM có giá thành chưa bằng một nửa so với máy ngoại nhập). Có độ bền cao, vận hành ổn định trong điều kiện về môi trường bình thường ở nước ta, không đòi hỏi chế độ chăm sóc đặc biệt. Có chi phí vận hành thường xuyên thấp hơn nhiều lần so với máy nhập từ nước ngoài (kể cả về việc làm phiếu thi, lẫn về các vật tư linh kiện thay thế).

Đơn vị chào bán: Viện Toán học- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY DO-O3

Lĩnh vực áp dụng: Thiết bị dùng cho phòng thí nghiệm hoá học.

Ưu điểm của CN/TB: Đo nồng độ O₂ hoà tan và nhiệt độ trong nước, có kết quả sau 30 giây, nhạy và độ chính xác cao tới phần triệu(mg/l)

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường

MÁY PHÁT FM VÔ TUYẾN MP3 TRÊN XE

Mô tả quy trình CN/TB:

Máy phát FM vô tuyến mp3 trên xe nhãn hiệu “Hải Lam” do công ty sản xuất là sản phẩm KHCN cao kiểu thực dụng kết hợp cả hai kỹ thuật IT và kỹ thuật âm hưởng điện tử ứng dụng trên xe hơi. Sản phẩm này lấy nguồn điện từ hệ thống cấp điện trong xe, không cần cài trang hệ thống âm hưởng trong xe, trực tiếp qua ổ USB đọc file nhạc kỹ thuật số và file mp3 như âm nhạc, ghi âm, giáo trình dạy học, chương trình thời sự vv trong thiết bị dự trữ di động như đĩa cứng di động, thẻ nhớ vv. Sản phẩm có thể mạnh như hiệu quả âm hưởng tốt, chống lay động, thay nội dung nghe linh hoạt và tiện lợi, là hàng tiêu dùng điện tử thực dụng được đông đảo người tiêu dùng ưa thích.

Trung tâm tính toán Quảng Tây có khả năng nghiên cứu, khai thác, thiết kế, thử sản xuất cho các sản phẩm điện tử kỹ thuật số (gồm mp3, mp4, máy ảnh kỹ thuật số, máy PDA máy tính mini, hệ thống hoa tiêu xe hơi GPS vv), mong hợp tác chân thành với xí nghiệp và cá nhân cùng ngành, cùng khai thác thị trường.

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật truyền hình, Kỹ thuật điện thanh, kỹ thuật siêu âm và kỹ thuật hạ âm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm tính toán Quảng Tây

MÁY PHÁT HÌNH SỐ THEO TIÊU CHUẨN DVBT

Mô tả quy trình CN/TB:

Bộ điều chế MPEG2 của hãng BARCO. Bộ COFDM của hãng BARCO. Khối khuếch đại toàn dải UHF có độ tuyến tính cao hoàn toàn transistor trường. Hệ thống đo lường kiểm tra các thông số của máy, hiện thị lên màn hình monitor hoàn toàn bằng tiếng việt, tự bảo vệ khi có sự cố.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện tử. Kỹ thuật vô tuyến

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

MÁY PHÁT HÌNH UHF

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất 50W, 100W, 300W. Anten YAGI kênh UHF.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện tử. Kỹ thuật vô tuyến

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

MÁY PHÁT HÌNH VHF 1 KÊNH/ 2 KÊNH

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 50W, 150W, 300W, 500W, 1KW. Các khối khuếch đại dải rộng hoàn toàn transistor trường của PHILIP. Đặc tuyến đồng đều trên toàn dải VHF. Có bộ lọc hài BPF ở đầu ra. Bộ điều chế thay đổi được kênh tần số, ổn định rất cao. Có hệ thống đo lường hiển thị các thông số bằng màn hình MONITOR hoàn toàn bằng tiếng việt, và bảo vệ tự động ngắt khi có sự cố. Máy có thể phát 1 lúc hai kênh.

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện tử. Kỹ thuật vô tuyến

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

MÁY PHÁT THANH STEREO FM

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 30W, 50W, 80W, 100W, 200W, 350W, 500W, 1KW. Các khối khuếch đại dải rộng hoàn toàn transistor trường của Phillip. Đặc tuyến đồng đều trên toàn dải FM. Có bộ lọc hài BPF ở đầu ra. Bộ điều chế thay đổi được kênh tần số, độ ổn định

rất cao. Có hệ thống đo lường hiển thị các thông số bằng màn hình LCD, hoàn toàn bằng tiếng việt, bảo vệ và tự động ngắt khi có sự cố.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện tử. Kỹ thuật vô tuyến

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

MÁY TẠO ẢNH VÀ CHỮ ĐỘNG TRÊN KHÔNG DỰA TRÊN CƠ CHẾ LƯU ẢNH CỦA MẮT NGƯỜI

Mô tả quy trình CN/TB: Máy tạo ra chữ động trên không dựa trên nguyên lý lưu ảnh của mắt. Máy gồm một động cơ quay và một mạch điều khiển hiển thị LED. Công suất: 80W.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện tử. Kỹ thuật vô tuyến

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị chưa phổ biến ở nước ngoài. Ưu điểm so với các nguyên lý hiện tại là thời gian sống của động cơ lâu hơn nhiều.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

MÁY THU LÔGARÍT 2 KÊNH UHF CHẾ ÁP CÁNH SÓNG PHỤ, GIẢI MÃ TÍN HIỆU THU TÍCH CỰC

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: <100W Máy thu dải sóng đề xi mét, 3 tần số làm việc 760 MHz, 770 MHz, 780 MHz, bao gồm 2 kênh, kênh chính và kênh chế áp cánh sóng phụ. Dùng để tăng cự ly quản lý máy bay ta và phân biệt địch- ta Máy thu có 2 kênh khuếch đại lôgarit, giải mã nhóm xung mã theo khoảng cách Máy thu trên mỗi kênh làm việc theo kiểu máy thu đổi tần Có thể cấu hình làm các máy thu giải điều chế FM, AM, IM và các loại mã dùng trong thông tin vô tuyến Dải thông 6.5 MHz Dải động >60dB Độ nhạy >117dBW Có thể tăng độ nhạy đạt 130dBW

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp, và điều chỉnh thiết bị liên lạc

Ưu điểm của CN/TB: Làm chủ công nghệ hệ thống thu dải sóng đề xi mét; Giá thành hạ. Rada không phải mua thiết bị này bằng ngoại tệ

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

MÁY TÍNH THƯƠNG HIỆU BM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán

Ưu điểm của CN/TB: Bền, đẹp, giá rẻ.

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Bảo hành tại nơi người sử dụng.

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần công nghệ Bình Minh

MÁY TÍNH TIỀN ĐIỆN TỬ CASIO

Mô tả quy trình CN/TB: Máy tính tiền điện tử Casio, TK: 7000, TKT: 200, TE:100. Đầu đọc mã vạch: MS: 9540, MS: 9541, Zebex.. Máy in mã vạch, hoá đơn.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán, Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKT và KH ứng dụng vv

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty CP Tin học trẻ Việt Nam

PH TEST

Mô tả quy trình CN/TB:

Lĩnh vực áp dụng: Thiết bị dùng cho phòng thí nghiệm hoá học.

Ưu điểm của CN/TB: Dụng cụ đo pH của nước gọn nhẹ và tiện lợi có thể mang theo người, kết quả phân tích nhanh chóng, chính xác, độ chính xác từ 0.1-0.2

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường

PHẦN MỀM “EM BÉ THÔNG MINH”

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

PHẦN MỀM “EM HỌC TỐT LỚP 4”

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

PHẦN MỀM “VĂN PHÒNG ĐIỆN TỬ E-OFFICE”

Mô tả quy trình CN/TB: eOffice Văn phòng điện tử là hệ thống phần mềm trao đổi thông tin, điều hành tác nghiệp và quản lý trình duyệt văn bản, hồ sơ công việc trực tuyến trên mạng máy tính. Phần mềm được thiết kế thân thiện đối với người sử dụng, giao diện hoàn toàn tiếng Việt. Tiêu chí của eOffice là đưa đến cho người sử dụng phần lớn những tiện ích của mạng máy tính, của Internet nhưng với một cách tiếp cận tự nhiên nhất, giúp họ dần có một tác phong làm việc hiện đại, hiệu quả, dễ dàng tiếp cận với các ứng dụng công nghệ thông tin hơn. Tính năng của eOffice rất đa dạng, đáp ứng nhu cầu của người sử dụng máy tính văn phòng như gửi nhận email, gửi thông báo trong cơ quan tới từng cá nhân, hay tới nhóm, phòng ban. Bạn có thể hội thoại, nhắn tin, gửi file trực tiếp, trưng cầu ý kiến, gửi tin nhắn ra điện thoại di động, lên lịch làm việc, nhắc việc, giao việc (tự nhắc mình, nhắc, giao việc cho người khác qua mạng), quản lý danh bạ điện tử..

Đặc biệt, cũng trên hệ thống này bạn cũng có thể xử lý, tạo, duyệt các văn bản, giấy tờ theo những chu trình (luồng công việc) tự định nghĩa một cách rất mềm dẻo và tiện lợi

Sản phẩm do BKIS Đại học Bách Khoa Hà Nội đã nghiên cứu, thiết kế và xây dựng. Bình Minh là đơn vị xúc tiến thương mại và nghiên cứu triển khai ứng dụng

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Xử lý phân tích tổng hợp các nguồn thông tin tài liệu

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần công nghệ Bình Minh

PHẦN MỀM CHẤM CÔNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Quản lý các doanh nghiệp, khu công nghiệp,...

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán

Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm thời gian, nhân lực

Đơn vị chào bán: Công ty CP Tin học trẻ Việt Nam

PHẦN MỀM CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ VÀ MÃ HOÁ DỮ LIỆU (ENCRYPT SIGN)

Mô tả quy trình CN/TB: Chương trình chữ ký điện tử được dùng xác thực chính xác người gửi thông điệp. Chương trình sử dụng thuật toán mã hoá bí mật để tạo ra chữ ký điện tử cho một văn bản hay một thông điệp điện tử.

Tiêu chuẩn đạt được: TCNN

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán; Ngành quân sự; Các ngành kinh tế quốc dân khác

Ưu điểm của CN/TB: Bảo toàn tính an toàn dữ liệu

Giá thành rẻ, chỉ bằng 50% so với hàng nhập ngoại.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Thông qua đại lý ; Đào tạo cán bộ

Chào giá tham khảo: 100 USD/license

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

PHẦN MỀM CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ, MÃ HOÁ VÀ SẢN PHẨM KHOÁ AN TOÀN

Mô tả quy trình CN/TB:

Giúp cho CBCC giải quyết công việc cơ quan không bị giới hạn về thời gian và không gian, rút ngắn thời gian xử lý công việc và nâng cao hiệu suất, hiệu quả công tác. Giúp cho việc theo dõi kết quả phúc đáp hoặc các tồn đọng của các cơ quan có liên quan. Phát huy triệt để quy chế dân chủ cơ sở và thực hiện đầy đủ nguyên tắc tập trung dân chủ cơ quan. Thống kê chính xác kết công tác hàng tháng, quý, năm làm căn cứ cho việc bình xét thi đua khen thưởng. An toàn mạng thông tin.

Mục đích chính của phần mềm này là: mã hoá dữ liệu và ký điện tử. Nhằm nâng cao tính bảo mật và toàn vẹn dữ liệu trong quá trình trao đổi dữ liệu, giao dịch trên mạng

Phần mềm sử dụng các giải thuật mã hoá và giải mã- Nghiên cứu chữ ký số- mã hoá khoá công khai RSA theo chuẩn PKCS1 V1.5, hàm băm SH256, thuật toán mã hoá dữ liệu AES để ghép nối thành một thư viện các hàm mã hoá và giải mã được Ban Cơ yếu chính phủ thẩm định và cho phép áp dụng, nên việc mã hoá dữ liệu có độ an toàn rất cao và chữ ký số cơ tính toàn vẹn của thông điệp cho dù nội dung của thông điệp bị thay đổi dù chỉ 1 bit

Phần mềm có các chức năng như: Ký, kiểm tra chữ ký mã hoá và giải mã bất kỳ tập tin nào.

Phần mềm này cho phép người sử dụng chọn các thông số làm việc theo yêu cầu về giải thuật mã hoá, sử dụng hàm băm, chọn nơi lấy khoá bí mật và chọn hình ảnh biểu trưng cho chữ ký điện tử của mình

Các tính năng cơ bản:

- Lưu trữ chứng chỉ khoá bảo mật

Lưu trữ tài khoản cá nhân như mật khẩu, tài khoản email, đăng nhập hệ thống

Bảo vệ truy cập thiết bị bằng cơ chế PIN code

Tích hợp lưu trữ như Flashdisk và có dung lượng 128 MB

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý

Mức độ phát triển: Nhiều đơn vị trong nước đã sử dụng GPPM này

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Đơn vị chào bán: Trung tâm Phát triển phần mềm- Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai

PHẦN MỀM DÀNH CHO KẾ TOÁN HỢP TÁC XÃ VERSION 1.2

Công sức đầu tư vào công việc hạch toán kế toán tại các hợp tác xã Nông nghiệp.

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại **Mô tả quy trình CN/TB:**

Lập nhanh các nghiệp vụ giao dịch thu, chi, ghi nợ, tiền gửi

Quản lý kho và vật tư, lập các nghiệp vụ giao dịch xuất nhập kho và hệ thống báo cáo kho, vật tư.

Cho phép thực hiện các nghiệp vụ liên quan tín dụng nội bộ (Cho vay vốn, thu hồi vốn) nhanh chóng với sự hỗ trợ của tính năng tính lãi suất tự động.

Xử lý các nghiệp vụ tài sản cố định đơn giản hỗ trợ cho công việc kế toán.

Hệ thống báo cáo kế toán, báo cáo tài chính và các báo cáo mở rộng nhằm hỗ trợ Kế toán viên theo dõi sổ sách và in báo cáo kịp thời.

Phần mềm Kế toán hợp tác xã Nông nghiệp được xây dựng dựa trên kiến trúc ứng dụng

Window trên nền hệ điều hành MS-Window.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý; Thống kê

Ưu điểm của CN/TB: Là công cụ đắc lực, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu và nhiệm vụ của công tác hạch toán kế toán tại đơn vị. - Thật đơn giản giờ đây công việc kế toán chỉ còn là việc nhập số liệu của các chứng từ gốc phát sinh hàng ngày còn toàn bộ các công việc còn lại được tự động hóa hoàn toàn bởi phần mềm kế toán HTX Nông nghiệp. Với giao diện thân thiện, đơn giản, dễ sử dụng phần mềm hỗ trợ tất cả các khâu chính trong hoạt động kế toán của các Hợp tác xã từ nhập liệu, thực hiện tính toán đến thực hiện các báo cáo: tồn quỹ, tồn kho, công nợ, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và phân tích các chỉ tiêu tài chính... Kế toán HTX NN là một giải pháp phần mềm nhằm giảm lý

Đơn vị chào bán: Sở khoa học công nghệ Quảng Trị

PHẦN MỀM DẠY HỌC "HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG HOÁ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT"

Mô tả quy trình CN/TB:

Phần mềm bao gồm 3 phần:

-Bài giảng.

-Thi trắc nghiệm.

-Minh họa hệ thống điều khiển tự động hoá.

Phần mềm chia làm hai phần: phần dành cho thầy giáo và phần dành cho sinh viên.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục

Ưu điểm của CN/TB: -Phù hợp với chương trình đào tạo của đại học, cao đẳng.

-Có thể cập nhật đổi mới kiến thức.

-Thuận tiện trong sử dụng.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo cán bộ

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu triển khai Công nghệ cao (Hitech)- Đại học Bách khoa Hà Nội

PHẦN MỀM KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP DÙNG CHO CÁC ĐƠN VỊ XÂY LẮP

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là phần mềm kế toán dùng cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, thi công **Các vấn đề và giải pháp cho phép giải quyết:** - Kế toán vật tư, hàng hoá, sản phẩm - Kế toán tài sản cố định - Kế toán chi phí - Kế toán công nợ - Kế toán ngoại tệ - Các khâu kế toán khác **Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng SPPM:** Cấu hình thiết bị ứng dụng: bình thường Hệ điều hành: Window

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý, Thống kê

Ưu điểm của CN/TB: Dễ sử dụng, giá cả hợp lý; Dễ điều chỉnh khi có sự thay đổi chế độ kế toán; có chế độ bảo hành sản phẩm tốt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 8.000.000 đ

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần công nghệ Bình Minh

PHẦN MỀM KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP NEWACC

Mô tả quy trình CN/TB:

Ở góc độ xử lý số liệu đơn thuần, chúng ta thấy các phần mềm kế toán hiện có, bằng cách này hay cách khác đều tìm cách đáp ứng được các nhu cầu kế toán tài chính cũng như kế toán quản trị của các doanh nghiệp. Tuy nhiên điều mà hầu hết các phần mềm hiện có mắc phải đó là: Các phần mềm kế toán nhưng rất ít 'tính kế toán'. Có nghĩa là rất nhiều kết quả mà kế toán muốn đạt được ở những phần mềm đó lại phải thực hiện thông qua những thao tác, hoặc những khái niệm rất xa lạ với kế toán.

New Accounting Program Version 6.0 là phần mềm kế toán được xây dựng theo phương châm Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành trong công tác kế toán.

Lấy việc khái quát hoá thực tiễn sản xuất và nguyên lý kế toán làm xương sống, linh hồn.

Mềm dẻo, dễ thích nghi với những thay đổi của chế độ trong công tác kế toán.

Nhằm đáp ứng tối đa những nhu cầu quản lý thực sự của người làm công tác kế toán.

Dễ sử dụng ở các nhu cầu quản lý khác nhau tại đơn vị.

Các chức năng của chương trình

Trong công tác kế toán tài chính: NEWACC đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo chế độ nhà nước quy định về sổ sách, báo cáo một cách chính xác và mềm dẻo

Trong kế toán quản trị:

Khâu kế toán vật tư, hàng hóa, sản phẩm: New Accounting Program có thể biết được tình hình biến động của từng danh điểm, theo từng kho, từng tài khoản từ chi tiết đến tổng hợp. Đưa ra các báo cáo chi tiết, tổng hợp bán hàng cho từng loại danh điểm qua đó biết được tiền bán, giá gốc của từng loại đã bán.

Khâu kế toán công nợ:

New Accounting Program có thể trả lời được các câu hỏi: ai nợ? nợ ai? số tiền là bao nhiêu? và thời hạn công nợ?

Khâu kế toán tài sản cố định:

Theo dõi chi tiết TSCĐ theo các tiêu thức: Nguồn hình thành, Bộ phận sử dụng, lý do tăng giảm.

Khâu kế toán chi phí:

New Accounting Program cho phép biết được chi phí sản xuất theo yếu tố cho từng đối tượng tập hợp, cho toàn bộ doanh nghiệp ở dạng số liệu chi tiết hoặc tổng hợp. Riêng đối với chi phí

vật liệu , New Accounting Program cho biết được cả lượng của từng loại vật tư đã xuất dùng cho từng đối tượng và tất cả các đối tượng.

Khâu kế toán ngoại tệ:

Theo dõi được biến động của các loại ngoại tệ theo ba tiêu thức phản ánh: Loại ngoại tệ gì? Lượng là bao nhiêu? Quy ra tiền đồng Việt nam là bao nhiêu?

Các khâu kế toán khác:

Tất cả các vấn đề kế toán quản trị khác ngoài các khâu đã nêu trên đây được xem như là các vấn đề đã được xử lý ở các nội dung kế toán tổng hợp. Chẳng hạn quản lý sự tăng giảm của các loại nguồn vốn chủ sở hữu có thể được quản lý bằng các tài khoản kế toán tổng hợp ...

Các công cụ hỗ trợ:

Khấu hao tài sản cố định: Tính toán ra số tiền khấu hao trong kỳ, tự ghi sổ theo những chỉ dẫn đã đưa ra, in ấn chứng từ khấu hao để lưu trữ.

Kết chuyển, phân bổ chi phí: Chương trình tính toán ra số tiền phải phân bổ, kết chuyển và đưa chúng đến đích theo các tiêu chuẩn, phương thức theo yêu cầu. Đây là một công cụ quan trọng giúp giảm tối đa thời gian, công sức của kế toán.

Theo dõi công nợ: Khi có nhu cầu chi trả hoặc thu hồi một khoản nợ nào đó, New Accounting Program sẽ đưa ra diễn biến về công nợ của đối tượng mà khoản công nợ sẽ được thanh toán, qua đó giúp khẳng định khoản công nợ đó đúng hay sai để đưa tới quyết định cuối cùng.

Kê khai thuế giá trị gia tăng: Tờ khai thuế GTGT kèm theo bảng kê thuế GTGT đầu vào, đầu ra cho toàn bộ doanh nghiệp hoặc một đối tượng cần tập hợp riêng. Việc truy tìm hoá đơn GTGT nằm ở nhiều nơi tản mạn khác nhau để xuất trình cho các cơ quan chức năng có thể làm đảo lộn cách thức lưu trữ chứng từ kế toán hoặc có thể làm tăng khối lượng các công việc khác. New Accounting Program sẽ in liệt kê các hoá đơn GTGT đầu ra, đầu vào theo chứng từ kế toán, dựa vào đó có thể biết được tờ hoá đơn GTGT nằm ở chứng từ kế toán nào, trong chứng từ kế toán đó có những hoá đơn GTGT nào.

Tính giá thành với các hoạt động như: Xây lắp, sản xuất công nghiệp, các dịch vụ và đơn đặt hàng.

Phát hành chứng từ: Gồm in phiếu thu, phiếu chi ngay từ khi nhập liệu. Khi chứng từ đã hoàn thành , quay lại xác nhận ghi sổ

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý; Thống kê

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần công nghệ Bình Minh

PHẦN MỀM KẾ TOÁN TVAT

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý, Thống kê

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

PHẦN MỀM MÔ HÌNH QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH VĂN PHÒNG ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG (M-OFFICE)

Mô tả quy trình CN/TB: Phần mềm hỗ trợ đắc lực cho quá trình quản lý và điều hành hoạt động của 1 cơ quan, đơn vị. Áp dụng theo qui trình tin học hoá toàn bộ quá trình xử lý tác nghiệp từ đầu vào đến đầu ra của quá trình xử lý công việc của cán bộ, cơ quan.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán; Các ngành kinh tế quốc dân khác; Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Giao diện đẹp, sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt, dễ sử dụng Tiết kiệm chi phí, giấy tờ, thời gian, không gian, không giới hạn không gian trong tác nghiệp.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ

Chào giá tham khảo: Trọn gói: 70.000.000 VNĐ (bao gồm tất cả các khoản chi phí)

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

PHẦN MỀM MÔ PHỎNG CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN HYDROCACBON NHẹ

Mô tả quy trình CN/TB: Phần mềm bao gồm 11 modul được kết nối thành một phần mềm tổng thể công nghệ chế biến hydrocacbon nhẹ. Mỗi modul thiết kế mô phỏng một quá trình công nghệ trong các phân xưởng xử lý và chế biến khí tự nhiên và khí đồng hành.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập; Khai thác khoáng sản dầu và khí đốt; Công nghệ hoá chất. Công nghiệp hoá chất

Ưu điểm của CN/TB: Phần mềm sử dụng ngôn ngữ lập trình Visual Basic, thuận tiện và thân thiện với người sử dụng. Có thể thấy rõ ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến hoạt động của dây chuyền công nghệ. Hiểu sâu sắc và nắm bắt được mối liên hệ và ảnh hưởng của các thiết bị trong dây chuyền công nghệ. Tính toán thiết kế công nghệ nhanh chóng và chính xác.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Khoa Công nghệ Hoá học - Đại học Bách khoa Hà Nội

PHẦN MỀM MÔ PHỎNG QUÁ TRÌNH CHIẾT PHÂN CHIA RIÊNG RỄ CÁC NGUYÊN TỐ ĐẤT HIẾM BẰNG TÁC NHÂN CHIẾT

Mô tả quy trình CN/TB:

Phần mềm cho phép xác định các thông số công nghệ của quá trình chiết phân chia nguyên tố đất hiếm bằng dung môi PC88A, VE61DA

Hình thức cung cấp CN/TB: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ hoá chất. Công nghiệp hoá chất

Ưu điểm của CN/TB: Giao diện dễ sử dụng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

PHẦN MỀM PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ KHUÔN NHỰA

Mô tả quy trình CN/TB: Bảng 70-80 giá Đài Loan; Rất thuận lợi cho kỹ sư thiết kế khuôn mẫu

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ

Ưu điểm của CN/TB: Thời gian thiết kế có sử dụng phần mềm bằng từ 15-20% so với thiết kế thông thường trên máy tính

Dễ sử dụng, thời gian đào tạo sử dụng ngắn

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ

Chào giá tham khảo: 20.000USD

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

PHẦN MỀM PHÁT HIỆN TRUY NHẬP LẠ

Mô tả quy trình CN/TB:

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán

Ưu điểm của CN/TB: Giúp cho việc bảo vệ một mạng máy tính trước các cuộc tấn công.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm Thông tin & Mạng - ĐH Bách khoa Hà Nội

PHẦN MỀM QUẢN LÝ BÁN HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Chức năng quản lý:

- + Quản lý toàn bộ diễn biến xuất nhập tồn hàng hoá tại đơn vị
- + Quản lý từ chi tiết đến tổng thể các báo cáo doanh thu bán hàng theo thời gian
- + Quản lý các khoản thu, chi và đưa ra báo cáo sổ quỹ tiền mặt
- + Quản lý doanh số của từng nhân viên từng cửa hàng, từng thời điểm
- + Quản lý lợi nhuận kinh doanh đến với từng sản phẩm thương mại
- + Cảnh báo trước về giới hạn tồn của hàng hoá
- + Cảnh báo về giới hạn sử dụng của hàng hoá (đối với mặt hàng thực phẩm tiêu dùng)
- + Quản lý chi tiết công nợ đến từng khách hàng và nhà cung cấp
- + In và đọc mã vạch theo nhiều chuẩn khác nhau

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Giao diện tiếng Việt rất dễ sử dụng, đồng thời các thiết kế dễ hiểu và rõ ràng; Có hệ thống cảnh báo nhắc việc

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: 6.000.000 VND

Đơn vị chào bán: Công ty CP Tin học trẻ Việt Nam

PHẦN MỀM QUẢN LÝ CẤP PHÉP KINH DOANH (BM BUSMA)

Mô tả quy trình CN/TB:

Sản phẩm sử dụng cho bộ phận quản lý và đăng ký kinh doanh thuộc UBND các Quận, Huyện. Quản lý và cấp phép kinh doanh cho các hộ kinh doanh, các tổ chức kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của quận, huyện.

Trong việc tin học hoá và ứng dụng phần mềm trong các hoạt động quản lý thường gặp phải một số vấn đề như sau:

- Người phát triển phần mềm không để ý đến việc lựa chọn nền tảng công nghệ để dễ dàng thích ứng các cơ quan tổ chức phát triển về quy mô hoạt động dẫn đến số lượng người sử dụng phần mềm cùng truy nhập vào cơ sở dữ liệu càng tăng. Điều này làm sớm phát sinh khó khăn cho các cơ quan tổ chức chỉ sau vài năm thậm chí là chỉ sau vài tháng ứng dụng phần mềm.

- Người phát triển do không dự đoán được hoặc do năng lực về kỹ thuật cũng như kinh nghiệm phát triển nên những người phát triển phần mềm đã bỏ qua yêu cầu về lượng thông tin lớn của các cơ quan tổ chức sau nhiều năm, thậm chí hàng trăm năm đối với một số hệ thống thông tin dẫn đến sớm phải chuyển đổi dữ liệu sang một cơ sở dữ liệu có đặc tính kỹ thuật đáp ứng cho quy mô lớn hơn.

Những khó khăn trên có thể dẫn đến việc ứng dụng phần mềm không hiệu quả thậm chí do vỡ gây khó khăn và tốn kém cho các đơn vị ứng dụng và đơn vị phát triển phần mềm.

Như đã biết, việc ứng dụng phần mềm trong các hoạt động quản lý sẽ đem lại rất nhiều lợi ích tiết kiệm thời và hiệu quả và chính xác trong các hoạt động vì máy tính đã làm thay con người những công việc nhàm chán đơn điệu lặp đi lặp lại. Tuy nhiên, cũng cần phải dự tính được những rủi ro để việc ứng dụng phần mềm đem lại hiệu quả thực sự trong hoạt động.

Phần mềm Quản lý cấp phép kinh doanh BM Busma là một ứng dụng chạy trên hệ thống Window hỗ trợ đầy đủ về Unicode, cơ sở dữ liệu SQL Server. Chúng tôi, những người phát triển phần mềm này đã lựa chọn nền tảng công nghệ phát triển phần mềm để đáp ứng cho những yêu cầu hiện nay của các cơ quan tổ chức.

Phần mềm được phát triển có thể cài đặt trên mạng WAN, cho phép nhiều máy tính cùng kết nối đến cơ sở dữ liệu trên máy chủ và cùng thực hiện việc truy nhập, xử lý thông tin mà không gây ra xung đột. Điều này đảm bảo cho yêu cầu mở rộng quy mô hoạt động trong tương lai của các đơn vị sử dụng. Tuy nhiên, vẫn có thể cài đặt phần mềm sử dụng cho máy tính đơn lẻ phù hợp cho những đơn vị có cơ cấu tổ nhỏ.

Cơ sở dữ liệu của phần mềm có chỉ số kỹ thuật đáp ứng cho lượng thông tin lưu trữ lớn và có khả năng sao lưu dữ liệu tự động định kỳ và tính bảo mật cao đảm bảo được sự an toàn thông tin cho hệ thống.

Về đáp ứng nghiệp vụ, phần mềm này là một công cụ hỗ trợ thực hiện các công việc chính sau đây:

Tiếp nhận và quản lý đơn xin đăng ký kinh doanh

Theo dõi quá trình đăng ký kinh doanh.

Duyệt và cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Ngoài ra, phần mềm còn hỗ trợ việc lập các báo cáo, tìm kiếm và in ấn được thực hiện một cách dễ dàng, cho phép chuyển đổi các báo cáo sang các loại tệp như tệp MS Word, tệp Excell và tệp PDF làm thuận tiện cho việc gửi đi qua mạng Internet bằng email hoặc chia sẻ báo cáo qua mạng LAN, WAN...

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý; Phương pháp và phương tiện thu thập, xử lý và phân tích thông tin thống kê

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần công nghệ Bình Minh

PHẦN MỀM QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Mô tả quy trình CN/TB:

Đối với Sở Kế hoạch và đầu tư tại các Tỉnh, Thành trong cả nước việc quản lý các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh là một công việc chiếm khá nhiều công sức với khối lượng công việc khổng lồ ở hầu hết các phòng chức năng. Vậy cần tin học hóa công tác này giúp cán bộ tra cứu, tổng hợp làm báo cáo... một cách nhanh chóng, chính xác.

Các chức năng của chương trình

Tạo lập dự án cùng các thông tin liên qua, gói thầu, các hồ sơ văn bản,,,

Lập các báo cáo thống kê, thông báo vốn, thống kê các nguồn vốn trong dự án,,,

Quản trị hệ thống:

Quản lý các danh mục.

Quản lý các thông tin hệ thống.

Quản lý người sử dụng,,,,

Chương trình được viết dựa trên môi trường Client/Server và sử dụng công nghệ ASP kết hợp với Java và các công cụ phát triển khác.

Các máy tính sử dụng chương trình phải được nối mạng với nhau Chương trình cần phải được cài đặt tại một máy chủ và người sử dụng chương trình thông qua các máy khách (Client) trên browser là IE. Yêu cầu máy chủ có cài đặt hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và IIS, hệ điều hành Windows. Các máy trạm phải được kết nối với máy chủ và phải được cài đặt IE 5 trở lên, trên nền Window 98 trở lên

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý; Thống kê

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần công nghệ Bình Minh

PHẦN MỀM QUẢN LÝ KHO BÁN HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Quản lý kho hàng; bộ phận kinh doanh bán hàng; bộ phận quản lý vật tư

Tiêu chuẩn đạt được: TCNN

- Quy trình phát triển phần mềm tiên tiến là RUP

- Sử dụng UML để phân tích

- Ngôn ngữ lập trình C#

- Công nghệ Netframework

- Hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server2000

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý; Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Ưu điểm của CN/TB: Giao diện thân thiện, giá thành sản phẩm vừa phải, sản phẩm bằng tiếng Việt thuận tiện trong sử dụng

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 01
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

PHẦN MỀM QUẢN LÝ NHÀ HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Quản lý thực đơn; Hàng hoá trong kho của nhà hàng, quản lý theo bàn trong khách sạn, quản lý thanh toán,...

Tiêu chuẩn đạt được: TCNN

Áp dụng quy trình phát triển phần mềm tiên tiến RUP

Sử dụng phương pháp UML để phân tích, sử dụng ngôn ngữ C#, hệ quản trị SQL

Quản lý thực đơn, hàng hoá trong kho của nhà hàng, quản lý theo bàn trong khách sạn, quản lý thanh toán theo bàn, quản lý đặt bàn, hệ thống giám sát thanh toán,...

Đây là phần mềm do Công ty cổ phần Hữu Phong (Hải Phòng) nghiên cứu, viết, chuyển giao

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt; Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm có thể chạy được 2 thứ tiếng Việt và tiếng Anh, thuận tiện trong sử dụng

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 01

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

PHẦN MỀM QUẢN LÝ NHÀ HÀNG 4.1

Mô tả quy trình CN/TB:

- Chức năng quản lý:

+ Quản lý công thức định nghĩa thực đơn

+ Quản nhập, xuất, tồn kho nguyên vật liệu chế biến

+ Quản lý doanh thu bán hàng theo thời gian

+ Quản lý quy trình phục vụ nhiều bàn cùng một lúc

+ Quản lý thông tin gọi món của khách cũng như thời gian khách chờ món...

+ Quản lý lợi nhuận kinh doanh trên từng thực đơn

+ Báo cáo doanh số bán hàng và số lượng khách hàng

+ Quản lý công nợ nhà cung cấp và khách hàng

- Quản trị hệ thống:

+ Khai báo người dùng

+ Lưu vết người dùng

+ Phân quyền sử dụng

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm tối đa sức lao động của con người; Tạo sự yên tâm cho khách hàng vì phương pháp thanh toán cho khách chuyên nghiệp, khoa học và tuyệt đối chính xác; Giảm tối thiểu thời gian quản lý và tuyệt đối chính xác; Báo cáo rõ ràng nhanh chóng mọi lúc; Khả năng mở rộng quy mô dễ dàng

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: 6.000.000 VND
Đơn vị chào bán: Công ty CP Tin học trẻ Việt Nam

PHẦN MỀM QUẢN LÝ NHÂN HỘ KHẨU

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

PHẦN MỀM QUẢN LÝ NÔNG VỤ

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý, Thống kê
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

PHẦN MỀM QUẢN LÝ TRƯỜNG HỌC

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục, Tổ chức và quản lý
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

PHẦN MỀM QUẢN LÝ TRƯỜNG HỌC SEMIS (ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG)

Mô tả quy trình CN/TB:

Quản lý toàn diện đại học và cao đẳng, đặc biệt phần mềm tuân thủ theo mô hình đào tạo theo tín chỉ mà các trường phải áp dụng năm học 2010 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các phân hệ quản lý đào tạo và người học, quản lý nhân sự, quản lý hành chính, quản lý tài sản, quản lý các hoạt động khảo học công nghệ, quản lý quan hệ quốc tế, quản trị portal.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý; Thống kê

Ưu điểm của CN/TB: Giải pháp đồng bộ, hiệu quả và dễ dùng.

Mức độ phát triển: 16 cơ sở đào tạo đại học của Đại học Quốc gia Hà Nội. Trường Đại học Kỹ Thuật Công nghệ TP HCM. Học viện Kỹ thuật Quân sự (đang triển khai cho khối dân sự). Đại học Hồng Đức. Trường quản lý cán bộ phụ nữ.

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

PHẦN MỀM QUẢN LÝ VẬN HÀNH VÀ DUY TRÌ MẠNG LƯỚI BTNN BẮC THÁP

Mô tả quy trình CN/TB:

BTNM là hệ thống quản lý vận hành và bảo trì IT bằng Trung văn. Phục vụ cho quản lý vận hành ngày thường của mạng lưới, đường dây cũng như server, máy giao hoán và máy tính của khách hàng.

Phần mềm quản lý thông dụng bằng Trung Văn.

Xuất xứ của CN/TB: Ch Trung Quốc

Lĩnh vực áp dụng: Thống kê

Ưu điểm của CN/TB: Là một phần mềm quản lý thông dụng bằng Trung Văn xuất sắc đáng tin cậy và tiên tiến được xây dựng trên cơ sở điều tra nghiên cứu hiện trạng mạng lưới và mô hình quản lý mạng lưới trong nước.

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Kỹ thuật Tin học Thao sáng Vĩnh nghiệp thành phố Nam Ninh, Trung Quốc

PHẦN MỀM QUẢN LÝ VẬT TƯ

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

PHẦN MỀM SOẠN THẢO BÀI GIẢNG ĐIỆN TỬ VNUCE

Mô tả quy trình CN/TB:

Để triển khai giảng dạy điện tử, điều quan trọng là phải soạn thảo các bài giảng điện tử. VNUCE là phần mềm làm bài giảng điện tử, có giao diện tiếng Việt, có thể chạy độc lập trên máy tính cá nhân, không nhất thiết phải nối mạng và tuân thủ chuẩn SCORM. VNUCE được xây dựng trên các mã nguồn mở Reload, KanataLV, MathML, FKC editor, UNIKEY. Phần mềm làm bài giảng điện tử sẽ hỗ trợ cho những giáo viên không có kỹ năng tốt về công nghệ thông tin có thể tự soạn thảo bài giảng điện tử cho môn học của mình. Phần mềm làm bài giảng theo kiểu off-line giúp cho giáo viên có thể chủ động về thời gian. Giáo viên chỉ cần làm bài giảng bằng phần mềm trên máy tính cá nhân vào bất cứ lúc nào thích hợp và sau đó đóng gói để nạp lên LMS. Phần mềm cho phép trình diễn trực tiếp bài giảng hoặc chuyển sang một LMS hoặc tạo file bài giảng dưới dạng Web ghi vào đĩa CD cho người học. Phần mềm này sẽ giúp cho giáo viên tập trung vào nội dung bài giảng, không phải quan tâm đến việc tổ chức bài giảng. Bài giảng được làm tuân theo chuẩn bài giảng điện tử sẽ làm tăng tính khả chuyển, khả năng tái sử dụng và tính bền vững.

Trên cơ sở các mã nguồn mở trên VNUCE đã đưa vào nhiều tính năng mới như sau:

- Giao diện tiếng Việt, VNUCE hỗ trợ đầy đủ UNICODE, VNUCE tích hợp bộ gõ UNIKEY để có thể gọi khi cần thiết
- VNUCE tăng cường tính an toàn trong làm bài giảng như che dấu file đặc tả, tránh bị xóa tùy tiện gây hỏng bài giảng điện tử và có cơ chế bảo vệ các bài giảng theo người tạo ra.
- VNUCE cho phép kéo thả tài nguyên vào cấu trúc của bài giảng theo cả hai kiểu tạo thành phần mới và link với thành phần đã có. Trên thực tế người soạn bài thường dàn cấu trúc của

bài giảng trước khi làm chi tiết nên việc kéo thả tài nguyên vào bài tạo ra cấu trúc mới là không phù hợp.

- Xây dựng và tích hợp soạn thảo trắc nghiệm vào web editor. Các câu hỏi trắc nghiệm có hai dạng: Dạng tự phản hồi và dạng bài kiểm tra. Dạng tự phản hồi cho phép khi người học đánh dấu và phương án, hệ thống sẽ phản hồi ngay tình trạng đúng/sai.

- Tích hợp bộ công cụ làm công thực toán học theo MathML vào Web editor

- Xây dựng bộ cài đặt tự động

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Ưu điểm của CN/TB: Tổ chức bài giảng một cách dễ dàng, đúng chuẩn, dễ sử dụng

Mức độ phát triển: Đại học Quốc gia Hà Nội

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn

Chào giá tham khảo: Tùy theo số lượng bản, licence thứ nhất giá 7 triệu VNĐ/bản

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

PHẦN MỀM THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ ELIB

Mô tả quy trình CN/TB: ELIB là một sản phẩm phần mềm thư viện điện tử cỡ nhỏ, rất thích hợp với các trường phổ thông vốn không đòi hỏi những tiêu chuẩn nặng như chuẩn liên thư viện; ELIB vừa cho phép tin học hoá các hoạt động quản lý thư viện

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức hoạt động thông tin và thư viện

Ưu điểm của CN/TB: Tổ chức bài giảng điện tử một cách dễ dàng, đúng chuẩn, dễ sử dụng, gọn gàng

Mức độ phát triển: Đại học Quốc gia Hà Nội

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn

Chào giá tham khảo: Tùy theo số lượng bản

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

PHẦN MỀM TỔ CHỨC THI TRẮC NGHIỆM BẢNG NHẬN DẠNG ẢNH BÀI THI MRTEST PHIÊN BẢN 4

Mô tả quy trình CN/TB: Quản lý thí sinh

Quản lý các môn học, các học phần, các câu hỏi trắc nghiệm.

Quản lý các kỳ thi.

lập danh sách thí sinh và phòng thi.

Sinh đề tự động, lập biểu điểm tự động, thiết kế phiếu trả lời tự động, sinh phiếu soi tự động.

Điều khiển máy quét

Nhận dạng phiếu thi, chấm thi.

Hỗ trợ xử lý các lỗi của thí sinh.

Lập các báo cáo về kết quả thi, phân tích đề, phổ điểm.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý; Thống kê

Ưu điểm của CN/TB: Phần mềm có hiệu quả rất cao. Tốc độ scan bài thi phụ thuộc vào máy quét, nhưng sau khi đã quét, tốc độ nhận dạng phiếu đạt tới 20.000 bài thi/giờ nên có thể chấm một bài thi tốt nghiệp cho một cơ trung bình trong vòng 1 giờ 30 phút.

Mức độ phát triển: ĐH Khoa học tự nhiên, ĐH Quốc gia Tp.HCM, ĐH Công Đoàn, Sở Giáo dục Hải Dương, Hà Nội, Bắc Ninh, Cần Thơ, Tây Ninh.

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý ; Đào tạo cán bộ; Tư vấn

Chào giá tham khảo: 15 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 2

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

PHẦN MỀM: VĂN PHÒNG ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: Cho phép thực hiện các mô hình hành chính điện tử, một phần của chính phủ điện tử. Cho phép trao đổi thông tin nội bộ trong các cơ quan. Cấu trúc của GPPM: Bao gồm hệ thống server và client

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán

Ưu điểm của CN/TB: Phần mềm được thiết kế để phù hợp với người sử dụng Việt Nam. Nếu ứng dụng thành công nó sẽ đem lại những lợi ích to lớn cho xã hội.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo cán bộ

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm An ninh Mạng BKIS, Đại học Bách Khoa Hà Nội

PHƯƠNG ÁN GIẢI QUYẾT TIN HỌC HÓA NÔNG THÔN

Mô tả quy trình CN/TB: Với mục đích là chia sẻ nguồn lợi thông tin nông thôn, qua nghiên cứu khai thác kỹ thuật, với mặt bằng. ; Tìm kiếm kỹ thuật tự động trên internet, kỹ thuật thông tin di động để thực hiện giao lưu thông tin giữa các dịch vụ internet, dịch vụ thông tin di động, đây nóng dịch vụ khoa học kỹ thuật và dịch vụ VOD truyền hình.; Khách hàng có thể sử dụng sản phẩm đầu cuối thông tin như điện thoại cố định, điện thoại tin tức, điện thoại di động, PC, và tivi vv, trao đổi với chuyên gia và kỹ thuật viên các địa phương, được hưởng dịch vụ thông tin nông nghiệp chuyên môn như thu bắt chương trình truyền hình, đưa thông tin, giải đáp thắc mắc, đặt mua, dự báo, dự đoán vv.;

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm mạng lưới tin học khoa học công nghệ Quảng Tây

QUẢNG CÁO TRỰC TUYẾN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cộng đồng website lamchame.com hiện có khoảng 15.000 thành viên đăng ký tham gia. Mỗi ngày có hơn 10.000 lượt người truy cập. Đối tượng truy cập là các bậc cha mẹ trẻ, thu nhập ổn định, có thói quen mua sắm vật dụng cho gia đình và con cái.

Người tham quan trang web có thể nói chuyện trực tiếp với các chủ gian hàng mà không mất chi phí và không phải cài đặt thêm bất cứ phần mềm nào.

Lĩnh vực áp dụng: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng

Ưu điểm của CN/TB: Chi phí thấp, hiệu quả cao. Giao dịch trực tiếp với khách hàng tiềm năng.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hiệp Đồng

QUẢNG CÁO TRỰC TUYẾN

Mô tả quy trình CN/TB: Cộng đồng website lamchame.com hiện có khoảng 15.000 thành viên đăng ký tham gia. Mỗi ngày có hơn 10.000 lượt người truy cập. Đối tượng truy cập là các bậc cha mẹ trẻ, thu nhập ổn định, có thói quen mua sắm vật dụng cho gia đình và con cái. ; Người tham quan trang web có thể nói chuyện trực tiếp với các chủ gian hàng mà không mất chi phí và không phải cài đặt thêm bất cứ phần mềm nào.;

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các doanh nghiệp vừa và nhỏ kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ dành cho trẻ em và gia đình.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hiệp Đồng

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO ỐNG LASER KHÍ CO₂ & HE - NE

Mô tả quy trình CN/TB: Trong quá trình thực hiện, ống laser khí được chế tạo theo quy trình các bước như sau:

1. Chế tạo ống plasma laser CO₂ & He - Ne các loại
2. Lắp ghép hệ quang tạo buồng cộng hưởng quang học & căn chỉnh
3. Làm sạch ống bằng phương pháp nhiệt & điện
4. Tạo chân không cao cho toàn bộ thể tích ống
5. Khử khí và nạp khí cho ống laser
6. Làm mát ống bằng hệ thống làm lạnh
7. Cấp nguồn điện cho ống laser mỗi loại
8. Kiểm tra đánh giá sản phẩm
9. Kết thúc quá trình

Công suất: 20 ống laser khí/1ca

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế và chế tạo khí cụ, Ngành mỏ, Y học và y tế, Ngành quân sự

Ưu điểm của CN/TB: Là qui trình công nghệ hiện đại lần đầu tiên được thực hiện tại Việt Nam. Cung cấp kịp thời sản phẩm ống laser khí phục vụ cho các lĩnh vực.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 200.000.000 VNĐ (Hai trăm triệu đồng chẵn); Giá máy móc thiết bị: 200.000.000 VNĐ (Hai trăm triệu đồng chẵn); Phí đào tạo: 50.000.000 VNĐ (Năm mươi triệu đồng chẵn); Phí chuyển giao bí quyết: 95.000.000 VNĐ (Chín mươi lăm triệu đồng chẵn)

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành miễn phí 02 năm tại cơ sở của bên mua

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO ỐNG LASER KHÍ CO₂ & HE - NE

Mô tả quy trình CN/TB: Chế tạo ra sản phẩm là ống laser khí CO₂ (10W - 45W) và He - Ne (10mW - 50mW).; Sản phẩm được chế tạo theo qui trình gồm 9 công đoạn: Chế tạo ống plasma; Lắp ghép hệ quang - căn chỉnh; Làm sạch ống; Tạo chân không cao; Khử khí - nạp khí; Làm mát ống; Cấp nguồn; Kiểm tra đánh giá sản phẩm; Kết thúc quá trình.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Sản phẩm được ứng dụng trong các lĩnh vực: y tế, công nghiệp, quốc phòng, mỏ - địa chất, giáo dục...

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ

Lĩnh vực áp dụng: Các vật liệu điện tử và kỹ thuật vô tuyến, Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty mậu dịch Trung Quốc

SẢN PHẨM PHẦN MỀM QUẢN LÝ CỦA DTSOFT

Mô tả quy trình CN/TB:

Tự động hóa công tác quản lý của các đơn vị.

Tự động kết xuất các sổ sách báo cáo.

Tiết kiệm thời gian và chi phí quản lý.

Quản lý tất cả các mảng công việc của đơn vị sử dụng.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Tổ chức và quản lý; Thống kê

Ưu điểm của CN/TB: Tự động hóa công tác quản lý của các đơn vị, cán bộ cấp trên có thể theo sát mọi hoạt động của đơn vị.

Tự động kết xuất các sổ sách báo cáo khi cần.

Tiết kiệm thời gian và chi phí quản lý.

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn

Đơn vị chào bán: Công ty phát triển và chuyển giao phần mềm

SẢN PHỤC VỤ TRÊN WEB VÀ WEB-SITE CHUYÊN NGÀNH VỀ CHUYỂN HÓA THÀNH QUẢ VÀ HỢP TÁC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRUNG QUỐC -ASEAN

Mô tả quy trình CN/TB: Trang web hợp tác và chuyển hóa thành quả khoa học kỹ thuật Trung Quốc -ASEAN” với trọng điểm là nâng cao tình độ phục vụ thông tin khoa học kỹ

thuật hướng tới ASEAN và triển khai dịch vụ giao dịch triển lãm kỹ thuật thực dụng tiên tiến Trung Quốc- ASEAN quanh năm, với hình thức là “Trạm chính+trạm phụ”, công bố thông tin kinh tế khoa học kỹ thuật, thông tin ngành nghề, chính sách pháp luật, thành quả, hội chợ triển lãm vv giữa Trung Quốc và các nước ASEAN, thông qua 20 trạm điểm phục vụ thông tin khoa học kỹ thuật ở nước ngoài, cung cấp dịch vụ như triển lãm khoa học kỹ ; thuật quốc tế, giao lưu học thuật, tra tìm tiêu chuẩn ASEAN, gọi thầu thu hút vốn, chấp mỗi hạng mục, chẩn đoán xí nghiệp và giao dịch đầu giá sản phẩm vật tư nông nghiệp cho khách hàng Trung Quốc và ASEAN. Web site này đã đi tới thoả thuận hợp tác với nhiều cơ quan như ban ngành hữu quan chính phủ Việt Nam, trường cao đẳng, trang web thương mại và xí nghiệp tham gia triển lãm. Đã thuê đoàn tư vấn chuyên gia gồm nhiều chuyên gia nghiên cứu Đông Nam Á nổi tiếng trong nước Trung Quốc, tham gia vào xây dựng web site.;

Đơn vị chào bán: Trung tâm mạng lưới tin học khoa học công nghệ Quảng Tây

SMSGATE, CÔNG NHẮN TIN VỚI ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Ngày nay số lượng điện thoại di động đã vượt cả máy để bàn và máy tính. Giao tiếp với điện thoại di động từ các hệ thống thông tin trên máy tính có ích lợi rất lớn do tính tức thời, tính quảng bá và không đòi hỏi hạ tầng mạng máy tính; Nhắc việc là công việc có ý nghĩa đầu tiên đối với hệ thống này; Có thể gửi tin nhắn trực tiếp từ phần mềm tin nhắn; Cũng có thể có một phần mềm khác nhắn tin tự động thông qua hệ thống nhắn tin này hoặc nhận các thông điệp từ hệ thống nhắn tin

Hệ thống công nhắn tin gồm ba thành phần:

Một agent được tổ chức như một service có hai chức năng:

+ Chức năng nhắn tin

+ Chức năng nhận các tin nhắn, phân tích các mã để chuyển thông điệp đến một ứng dụng nào đó.

- Một phần mềm cho phép người sử dụng làm việc với agent, người sử dụng có thể nhắn tin cho một hoặc nhiều người. có thể nhắn tin cho một nhóm có đăng ký từ trước. Các tin nhắn có thể gửi ngay trực tiếp hoặc có thể đăng ký lưu trữ và gửi trong tương lai. Nhắn trễ là một tính năng đặc sắc của phần mềm này.

- Một phần mềm quản trị tin nhắn, cho phép quản trị quyền hạn được nhắn tin, ghi nhật ký nhắn tin, thống kê các hoạt động nhắn tin.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Thông tin liên lạc

Ưu điểm của CN/TB: Có thể thông báo ở bất cứ ở đâu, bất cứ khi nào và chi phí thấp, chỉ cần người nhận tin có điện thoại di động

Mức độ phát triển: Bộ Khoa học Công nghệ; Trường Đại học Công nghệ; Đại học Quốc gia Hà Nội; Công ty HiTC,...

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Tư vấn

Chào giá tham khảo: Cả phần mềm và thiết bị là 15 triệu đồng, trong đó có sẵn tài khoản tin nhắn trị giá 300.000 đồng đầu tiên

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

THIẾT BỊ ĐÀO TẠO MÔ PHỎNG CT-SCANNER

Mô tả quy trình CN/TB:

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Ưu điểm của CN/TB: -Dễ vận hành và bảo dưỡng.

-Giá thành phù hợp với thị trường Việt Nam.

-Là thiết bị phục vụ quan trọng cho đào tạo chuyên ngành điện tử y sinh.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm Điện tử Y sinh - Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

THIẾT BỊ DẠY HỌC HỆ THỐNG PHUN XĂNG ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: Là thiết bị dạy học đa phương tiện có máy tính hỗ trợ;

Thực hiện các khả năng nghe, nhìn, hành động của người dạy và người học

Sản phẩm được thực hiện với sự kết hợp giữa công nghệ đào tạo đa phương tiện, kỹ thuật vi xử lý, kỹ thuật điều khiển tự động, kỹ thuật tin học và kỹ thuật ô tô

- Hình thức cung cấp sản phẩm/công nghệ:

Bán theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tiếp thị

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập; Kỹ thuật điện tử. Kỹ thuật vô tuyến; Kỹ thuật tự động và điều khiển từ xa. Kỹ thuật tính toán; Đảm bảo chương trình cho máy tính và cho các mạng máy tính; Đảm bảo chương trình

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành giảm hơn nhiều so với thiết bị ngoại nhập

Ngôn ngữ thuận tiện với toàn bộ giao diện thể hiện bằng tiếng Việt Nam

Nội dung đào tạo gần gũi với chương trình đào tạo trong nước

Các linh kiện thay thế có thể khai thác ở trong nước

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo cán bộ

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ PHÂN TÍCH NHANH 4 THÀNH PHẦN ÔXÍT CAO, FE_2O_3 VÀ SiO_2 TRONG BỘT LIỆU XI MĂNG

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị hoạt động theo nguyên lý phổ kế huỳnh quang tia X phân tách theo năng lượng. Thiết bị sử dụng ống phóng tia X để kích thích mẫu phân tích phát ra các tia X đặc trưng và đầu thu tín hiệu là loại detector bán dẫn Si - Pin tự làm lạnh theo hiệu ứng Peltier. Khi mẫu phân tích được kích thích một cách thích hợp thì các nguyên tố hoá học có trong mẫu sẽ phát ra các tia X đặc trưng cho nguyên tố đó. Detector thu các tia X đặc trưng này và biến chúng thành các tín hiệu điện có biên độ tỷ lệ tuyến tính với năng lượng của tia X đập và detector. Các khối điện tử chức năng xử lý và biểu diễn phổ biên độ thành phổ tia X huỳnh quang của mẫu phân tích. Xử lý các thông tin về vị trí đỉnh của các vạch phổ cho biết thành phần các nguyên tố hoá học trong mẫu. Xử lý các thông tin về cường độ vạch phổ cho biết về hàm lượng của nguyên tố đó.

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, Công nghiệp thực phẩm, Bảo vệ môi trường, Luyện kim, Sản xuất phân bón

Ưu điểm của CN/TB: Độ nhạy phân tích và độ chính xác cao. Giá thành rẻ. Cho phép kết nối với hệ thống điều khiển công nghệ để tự động hoặc bán tự động quá trình tự điều chỉnh công nghệ phối liệu xi măng.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

THIẾT BỊ TRUYỀN THANH VÔ TUYẾN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Hệ thống sử dụng để truyền thanh không dây dẫn bao gồm máy phát (đặt ở trung tâm) và các máy thu dùng để thu tín hiệu của máy phát. Thiết bị thiết kế theo phương thức điều tần (FM) có mã với chức năng điều khiển từ xa tại trạm phát trung tâm. Hệ thống chế tạo dựa trên kỹ thuật vi xử lý, mạch tổ hợp công nghệ mới với độ tin cậy cao. Thiết bị có kết cấu chắc chắn, dễ sử dụng, đã được nhiệt đới hoá. Công suất: 20-500W

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp, và điều chỉnh thiết bị liên lạc, Kỹ thuật truyền hình

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được sản xuất trong nước trên cơ sở các linh kiện chất lượng cao; Giá thành chỉ bằng 1/3 đến 1/4 so với ngoại nhập; Bảo hành và bảo trì dễ dàng, nhanh chóng; Sản xuất theo đơn đặt hàng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THƯ VIỆN PHẦN MỀM PHỤC VỤ GIẢNG DẠY VÀ THI VẬT LÝ, HÓA HỌC

Mô tả quy trình CN/TB: - Xây dựng một số công cụ và các bài giảng điện tử trợ giúp cho các giáo viên có thể biên soạn các giáo trình giảng dạy trên máy tính.

- Giúp sinh viên làm quen và thực hành các thí nghiệm vật lý, hóa học trên máy tính trước khi bước vào làm các thí nghiệm thực tại các phòng thí nghiệm.

- Để có thể nhanh chóng nắm bắt được các nguyên lý hoạt động, thao tác thực hành một cách tốt nhất và nhất là có thể làm quen với những thí nghiệm đắt tiền mà với điều kiện hiện nay không phải cơ sở nào cũng được trang bị như thí nghiệm xác định vận tốc ánh sáng...

Cấu trúc GPPM: Thư viện phần mềm bao gồm 5 phần riêng biệt:

+ Phần mềm "Phòng thí nghiệm vật lý đại cương ảo"

+ Phần mềm "Phòng thí nghiệm thuyết minh ảo"

+ Phần mềm "Thi và Kiểm tra"

+ Phần mềm "Phòng thí nghiệm hiện thực ảo"

+ Phần mềm "Bài giảng điện tử vật lý - hóa học"

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo cán bộ

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Bộ môn Vật lý Tin học, Viện Vật lý Kỹ thuật, trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

TỔ CHỨC ỨNG DỤNG, CHUYÊN GIAO THIẾT BỊ/CÔNG NGHỆ THEO NĂNG LỰC VÀ YÊU CẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Tin học hoá cho toàn bộ quá trình xử lý công việc, hỗ trợ cho tác nghiệp của cán bộ làm nhiệm vụ, hỗ trợ cho toàn bộ quá trình quản lý và điều hành trong 1 đơn vị.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sản xuất kinh doanh.

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

TRƯỜNG HỌC ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: Cho phép tin học hóa hầu hết các vấn đề quản lý trong trường phổ thông.

Cấu trúc của GPPM: Phần mềm cơ sở dữ liệu chạy độc lập

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập; Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán

Ưu điểm của CN/TB: Phần mềm được thiết kế để có thể sử dụng dễ dàng không cần phải đào tạo nhiều

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo cán bộ

Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Trung tâm An ninh Mạng BKIS, Đại học Bách Khoa Hà Nội

ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, CHUYÊN GIAO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG

Mô tả quy trình CN/TB: Ứng dụng kết quả, tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống; Chuyển giao công nghệ, đào tạo tin học; Chuyển giao các phần mềm ứng dụng, viết phần mềm ứng dụng theo yêu cầu.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Mọi đối tượng

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU TOÀN VĂN BẰNG PHẦN MỀM THƯ VIỆN SỐ GREENSTONE

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết kế cơ sở dữ liệu, cài đặt, hướng dẫn sử dụng phần mềm để xây dựng các cơ sở dữ liệu để quản lý các sưu tập số (như cơ sở dữ liệu toàn văn, cơ sở dữ liệu ảnh,...)

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các Trung tâm thông tin; Các Thư viện

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia

XÂY DỰNG HỆ CHUYÊN GIA PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP TRÊN NỀN TẢNG PHẦN MỀM PAID 4.0

Mô tả quy trình CN/TB: Sử dụng phần mềm nền PAID 4.0 của Trung Quốc để xây dựng những hệ thống hỏi đáp, tra cứu phục vụ sản xuất theo đối tượng cụ thể như lúa, ngô, cá, tôm,...

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cá nhân, trang trại; Trung tâm khuyến nông

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia

XÂY DỰNG, CUNG CẤP CÁC CSDL THÔNG TIN KHCN

Mô tả quy trình CN/TB: Xây dựng, cung cấp các CSDL thông tin KHCN phục vụ phát triển kinh tế xã hội các vùng nông thôn theo yêu cầu. Các CSDL thông tin KHCN được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu, khảo sát thực tế để cung cấp. ; Các cơ sở dữ liệu đã xây dựng gồm có: ; CSDL 700 phim KHCN: Các phim KHCN được chọn lọc thu từ các kênh truyền hình trong nước theo từng chuyên đề và được biên tập, tích hợp thành các CSDL phim KHCN trên đĩa VCD, hoặc các CSDL phim này được tích hợp trong các chương trình phần mềm theo yêu cầu đặt hàng.; CSDL toàn văn công nghệ nông thôn: Nghiên cứu, khảo sát thực tế nhu cầu thông tin theo yêu cầu, xây dựng các CSDL dạng Hỏi-Đáp chuyên đề phục vụ sản xuất nông nghiệp, như CSDL 200 câu hỏi Hỏi-Đáp về dịch hại trên cây trồng và cách sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; CSDL 11 loại cây ăn trái có lợi thế cạnh tranh và xuất khẩu; CSDL 100 chuyên gia tư vấn KHCN về nuôi trồng nông nghiệp.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các Trung tâm thông tin KHCN thuộc các ngành, như các Trung tâm thông tin KHCN thuộc các Sở KH&CN trên cả nước; các Trung tâm khuyến nông thuộc các Sở NN&PTNT; các Phòng kinh tế thuộc các huyện/thị xã/thành phố thuộc các tỉnh, vùng nông thôn; các Điểm thô

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học- Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

MÁY CHUYÊN DÙNG PHÂN TÍCH THỔ NHƯỠNG

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty XNK thiết bị và vật tư KH&CN Quảng Tây

DỆT MAY - DA GIÀY

ĐỒ DÙNG BẰNG DA

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp da

Ưu điểm của CN/TB: Bền, đẹp, giá cả phải chăng.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty mậu dịch Trung Quốc

HÀNG THỔ CẨM ĐỒ MỸ NGHỆ

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Điện Biên

NGHIÊN CỨU CHẾ THỬ SỢI PHA CHUN.

Mô tả quy trình CN/TB: Xây dựng quy trình công nghệ sản xuất sợi pha chun và sản xuất sợi pha chun trong nước đạt được các công nghệ theo sợi mẫu của Đài Loan.; Thành công trong việc nghiên cứu quy trình công nghệ kéo sợi và nhuộm sợi pha chun (như phương pháp tạo sợi hỗn hợp pha chun, nghiên cứu thuốc nhuộm và quy trình công nghệ, thiết bị nhuộm).; Đã sản xuất được sợi pha chun có giá thành rẻ hơn nhập ngoại và chất lượng tương đương với mẫu của Đài Loan.; Đề tài thành công đã làm đa dạng hóa sản phẩm trong nước, chủ động được nguồn nguyên liệu.;
Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội

NGHIÊN CỨU THỬ NGHIỆM VÀ HOÀN THIỆN CÔNG NGHỆ DỆT KHĂN BÔNG TỪ SỢI "KHÔNG SE"

Mô tả quy trình CN/TB: Nghiên cứu thành công một phương án mới để tạo độ bền cho sợi "không se" đáp ứng được yêu cầu cho công đoạn dệt mà không cần phải hồ khô.; Hoàn thành nghiên cứu thử nghiệm và hoàn thiện công nghệ dệt nhuộm khăn bông cao cấp từ sợi "không se".; Xây dựng quy trình công nghệ hoàn chỉnh từ chuẩn bị sợi- dệt - nhuộm, đã sản xuất lô nhỏ và sản phẩm hoàn thành đáp ứng yêu cầu.; Sử dụng thành công một loại nguyên liệu mới, để tạo ra được một sản phẩm mới đa dạng hóa mặt hàng, taeng sức cạnh tranh của sản phẩm, mở rộng thị trường. ; Chủ động về mặt công nghệ, nguyên liệu, tận dụng thiết bị sẵn có của công ty.;
Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội

NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SỢI OE ĐỂ DỆT VẢI BẠT

Mô tả quy trình CN/TB: Đã hoàn chỉnh công nghệ sản xuất sợi OE và dệt vải bạt từ sợi OE đảm bảo tiêu chuẩn.; Đưa máy kéo sợi không coc OE vào hoạt động ổn định; Nâng cao hiệu quả kinh tế của dây truyền kéo sợi do nâng cao được năng suất sử dụng dây cung bông.; Tiết

kiệm 5% tiêu hao bông cho 1 kg sợi do sử dụng lợi được bông phế.; Tạo thêm việc làm cho người lao động, chủ động trong sản xuất, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội

SẢN PHẨM DÉP QUẾ - SẢN XUẤT TỪ MÁY CẮT GỌN ĐẾ, MÁY DẬP

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty sản xuất - thương mại - mỹ nghệ Quế Trà My

SẢN PHẨM LÓT GIÀY ĐỤC LỖ - SẢN XUẤT TỪ MÁY DẬP, MÁY MAY CÔNG NGHIỆP VÀ MÁY CẮT

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty sản xuất - thương mại - mỹ nghệ Quế Trà My

TRANG PHỤC NAM NỮ

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp may mặc

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty mậu dịch Trung Quốc

ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HOÁ

ACQUY CHẤT LƯỢNG CAO PHỤC VỤ CHO XE MÁY, Ô TÔ 4 CHỖ

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo ô tô

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

BẢNG ĐIỆN TỬ CỔ LỚN DÙNG LED

Lĩnh vực áp dụng: Các vật liệu điện tử và kỹ thuật vô tuyến

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Vi điện tử và tin học- Viện Ứng dụng công nghệ

BỘ BIẾN ĐỔI XOAY CHIỀU MỘT CHIỀU ĐIỀU KHIỂN SỐ

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Điều khiển biến đổi điện 3 pha sang điện 1 chiều sử dụng các thiết bị của các nước G7 với độ chính xác cao, linh hoạt trong nhiều chế độ, ít sự cố có thể điều khiển theo các chương trình phức tạp mà điều khiển tương tự không thực hiện được.

Lĩnh vực áp dụng: Các hệ thống tự động điều khiển các quá trình công nghệ

Ưu điểm của CN/TB: Điều khiển số với độ chính xác cao, ứng dụng rộng rãi

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Thiết bị được bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

BỘ KIT KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG NƯỚC NGÀM: ĐỘ PH, HÀM LƯỢNG NH₄, ĐỘ KIỀM, TỔNG ĐỘ CỨNG, ĐỘ MẶN, HÀM LƯỢNG DO,...

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Thủy sản, Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Bảo vệ môi trường

Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành rẻ, chủ động, thuận tiện, dễ sử dụng - Nhanh, đánh giá hiện trạng ngay tại hiện trường mà không cần vận chuyển mẫu - Xử lý môi trường nước bị ô nhiễm với giá thành rẻ, chất lượng tốt không gây tác động phụ đến môi trường nước và không gây ô nhiễm xung quanh. Ngoài ra khi xử lý nền đáy ao bằng khoáng sét Bentonite còn ổn định được pH và hệ đệm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 50.000-70.000đ/KIT

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng kể từ ngày khách hàng nhận bộ KIT

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý

Đơn vị chào bán: Trung tâm môi trường- Viện Địa chất- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

**BỘ KIT KIỂM TRA MÔI TRƯỜNG NƯỚC GỒM CÁC CHỈ TIÊU:
PH, ĐỘ KIỀM, ĐỘ CỨNG, ĐỘ MẶN, OXY HOÀ TAN (DO), NH₄, NO₂, MN(II),
TỔNG FE, FLO, CROM (VI), CROM TỔNG, AS**

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Bộ KIT kiểm tra môi trường nước được nghiên cứu, chế tạo nhằm phục vụ cho các nhà quan trắc môi trường, các nhà nuôi trồng thủy sản, các nhà xử lý môi trường nước nên quy trình sử dụng đơn giản, dễ hiểu, gọn nhẹ, không độc hại.

Các thông số kỹ thuật của từng KIT: - KIT pH: 4-10, 7.0-9.1, phương pháp so màu - KIT độ kiềm: 0-250mg/l, phương pháp đếm giọt - KIT độ mặn: 0-35 phần nghìn, phương pháp đếm giọt - KIT độ cứng (độ cứng ngọt: 0-250mg/l, độ cứng mặn: 250-1000mg/l), phương pháp chuẩn độ. - KIT DO: 0-15mg/l, phương pháp chuẩn độ. - KIT NH₄: 0.25-10mg/l, phương pháp so màu. - KIT Mn(II): 0-0.8mg/l, phương pháp so màu. - KIT Fe: 0.1-5.0mg/l, phương pháp so màu. - KIT F: 0-2mg/l, phương pháp so màu. - KIT Cr(VI), phương pháp so màu. - KIT Cr tổng, phương pháp so màu. - KIT As, 0.005-0.4mg/l, phương pháp so màu. Quy trình kiểm tra chất lượng nước được tiến hành theo hướng dẫn sử dụng trong mỗi KIT.

Lĩnh vực áp dụng: Thủy sản, Bảo vệ môi trường

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ; chủ động thuận tiện; dễ sử dụng; Chất lượng của sản phẩm tương đương với các sản phẩm nhập ngoại như Mỹ, Đức, Nhật; Đánh giá hiện trạng nước ngay tại hiện trường, không cần vận chuyển và bảo quản mẫu; Độ chính xác, đáp ứng yêu cầu kiểm tra tại hiện trường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 50.000 - 70.000 VND/KIT; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Phòng Hoá quang phổ- Trung tâm Môi trường- Viện Địa Chất

CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP 1000 KG ĐẾN 5000 KG

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN 4988-89;

Bộ chỉ thị Hawk có cổng giao tiếp RS232 có thể kết nối với máy tính và máy in. Dùng điện ổn áp 220V/50Hz hoặc dùng pin (6 pin 1,5V - pin thông thường) - METTLER-TOLEDO-01 bộ. Quá tải an toàn: 150% tải max Môi trường làm việc: -100 độ C tới 400 độ C Độ ẩm: 0-95%RH Tiết kiệm điện: tự động tắt khi cân không sử dụng Tự động về 0 (zero) khi khởi động Kích thước chữ hiển thị 25mm, màn hình tinh thể lỏng (có đèn nền) Bộ chỉ thị để rời trên cột inox (dễ bảo quản) Kết cấu khung cân và mặt bàn cân vững chắc. Trọng lượng khung cân và mặt bàn cân tương đương 250kg thích hợp trong môi trường công nghiệp mặt bàn cân thép 6mm, sơn chống rỉ, sơn phủ - QUỐC HÙNG - 01 bộ Cảm biến lực SBC-METTLER-TOLEDO-04 bộ Cột inox rời, gá đỡ bộ chỉ thị - QUỐC HÙNG - 01 bộ Hộp nối, 5m dây cáp tín hiệu - QUỐC HÙNG - 01 bộ Cân do Công ty TNHH QUỐC HÙNG lắp đặt, sản xuất năm 2007, mới 100%. Toàn bộ thiết bị nhập từ chính hãng METTLER-TOLEDO (Tập đoàn liên doanh Mỹ và Thụy sĩ) Model: FS1-3 kích thước mặt bàn: 1m2 x 1m5 - Mức cân max: 1000kg

(d=200g) FS2-3 kích thước mặt bàn: 1m2 x 1m5 - Mức cân max: 2000kg (d=500g) FS3-3 kích thước mặt bàn: 1m2 x 1m5 - Mức cân max: 3000kg (d=1kg) FS2-2 kích thước mặt bàn: 1m2 x 1m2 - Mức cân max: 2000kg (d=200g) FS5-3 kích thước mặt bàn: 1m2 x 1m5 - Mức cân max: 1500kg (d=1kg) FS5-4 kích thước mặt bàn: 1m5 x 1m5 - Mức cân max: 5000kg (d=1kg) Cân đạt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt nam TCVN 4988-89 hay Class 3 theo OIML Trọng lượng: 250kg

Lĩnh vực áp dụng: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, Khí cụ đo các đại lượng điện và từ, Đo lường

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ CUB

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước mặt bàn: 180x220mm Màn hình hiển thị: 2 màn hình LED 6 số Môi trường hoạt động: bình thường hoặc độ ẩm 100% Thời gian hoạt động : 40 giờ liên tục Tiêu chuẩn chống nước: IP55 Các chức năng khác: Trừ bì, tự động kéo về không

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Thép không gỉ inox, dễ rửa

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần thiết bị Đo lường Đông Đô

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ DÙNG TRONG DÂY CHUYỀN THỦY SẢN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cân bàn công nghiệp

Cân đạt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4988-89 hay Class 3 theo tiêu chuẩn quốc tế OIML.

Mức cân max: 1000kg – 5000kg

Bộ chỉ thị HAWK hoặc IND221(METTLER TOLEDO) có cổng giao tiếp RS232 có thể kết nối với máy tính máy in.

Dùng điện ổn áp 220V/50Hz hoặc dùng pin.

Cảm biến lực SBC – METTLER TOLEDO.

Quá tải an toàn: 150% tải max

Môi trường làm việc: -100C ~+ 400C

Độ ẩm: 0~95%RH

Tiết kiệm điện: Tự động tắt khi cân không sử dụng.

Tự động về không (Zero) khi khởi động.

Bộ chỉ thị rời trên cột Inox (để bảo quản).

Cân có độ nhạy, độ bền và chính xác cao thích hợp trong môi trường Công nghiệp.

Cân đã được phê duyệt mẫu của TỔNG CỤC ĐO LƯỜNG – TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM.

MỘT SỐ MODEL CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP

MODEL	Kích Thước	Mức cân max Bước nhảy	Số hiệu phê duyệt mẫu
FS1-3	1.2m x 1.5m	1000kg(d=200g)	PDM017-2007
FS2-3	1.2m x 1.5m	2000kg(d=500g)	PDM018-2007
FS2-2	1.2m x 1.2m	2000kg(d=500g)	M141-03-06
FS3-3	1.2m x 1.5m	3000kg(d=1kg)	M142-03-06
FS5-3	1.2m x 1.5m	5000kg(d=1kg)	PDM019-2007
FS5-4	1.2m x 1.5m	5000kg(d=1kg)	M143-03-06
FS-55	1.5m x 2.6m	5000kg(d=1kg)	PDM 034-2008

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm, Đo lường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ MODEL: H150

Mô tả quy trình CN/TB:

CÂN BÀN H SERIES BENCH SCALE

Model	Mức cân max Bước nhảy	Kích thước mặt bàn cân
H60	60kg(d=0.01kg)	550mm x 550mm
H100	100kg(d=0.02kg)	550mm x 550mm
H150	150kg(d=0.02kg)	550mm x 550mm
H200	200kg(d=0.05kg)	550mm x 550mm
H300	300kg(d=0.05kg)	550mm x 550mm
H500	500kg(d=0.1kg)	550mm x 550mm

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận, phù hợp yêu cầu kỹ thuật của khách hàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ MODEL: H500

Mô tả quy trình Công nghệ: CÂN BÀN H SERIES BENCH SCALE

Model	Mức cân max Bức nhảy	Kích thước mặt bàn cân
H60	60kg(d=0.01kg)	550mm x 550mm
H100	100kg(d=0.02kg)	550mm x 550mm
H150	150kg(d=0.02kg)	550mm x 550mm
H200	200kg(d=0.05kg)	550mm x 550mm
H300	300kg(d=0.05kg)	550mm x 550mm
H500	500kg(d=0.1kg)	550mm x 550mm

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng;

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận, phù hợp yêu cầu kỹ thuật của khách hàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ MODEL: SH100

Mô tả quy trình CN/TB: CÂN BÀN SH SERIES BENCH SCALE

Model	Mức cân max Bức nhảy	Kích thước mặt bàn cân
SH20	20kg(d=0.005kg)	350mm x 450mm
SH30	30kg(d=0.005kg)	350mm x 450mm
SH40	40kg(d=0.01kg)	350mm x 450mm
SH50	50kg(d=0.01kg)	350mm x 450mm
SH60	60kg(d=0.01kg)	350mm x 450mm
SH80	80kg(d=0.02kg)	350mm x 450mm
SH100	100kg(d=0.02kg)	350mm x 450mm
SH120	120kg(d=0.02kg)	350mm x 450mm
SH150	150kg(d=0.02kg)	350mm x 450mm

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận, phù hợp yêu cầu kỹ thuật của khách hàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ MODEL: SH60

Mô tả quy trình CN/TB: CÂN BÀN SH SERIES BENCH SCALE

Model	Mức cân max Bước nhảy	Kích thước mặt bàn cân
SH20	20kg(d=0.005kg)	350mm x 450mm
SH30	30kg(d=0.005kg)	350mm x 450mm
SH40	40kg(d=0.01kg)	350mm x 450mm
SH50	50kg(d=0.01kg)	350mm x 450mm
SH60	60kg(d=0.01kg)	350mm x 450mm
SH80	80kg(d=0.02kg)	350mm x 450mm
SH100	100kg(d=0.02kg)	350mm x 450mm
SH120	120kg(d=0.02kg)	350mm x 450mm
SH150	150kg(d=0.02kg)	350mm x 450mm

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận, phù hợp yêu cầu kỹ thuật của khách hàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ TỪ 1,5 KG ĐẾN 15 KG (CUB)

Mô tả quy trình CN/TB: Đĩa cân: Thép không gỉ inox, dễ rửa Màn hình hiển thị: 02 màn hình, đèn LED sáng dễ đọc trong môi trường tối và ướt, 6 số Nhiệt độ hoạt động: -5 độ C đến 40 độ C Môi trường hoạt động: Bình thường hoặc ẩm ướt với độ ẩm 100% Đơn vị cân: g, lb Tiêu chuẩn chống nước IP 55 Nguồn điện cung cấp: bình ắc quy có sẵn hay Adaptor 220V/50Hz Thời gian hoạt động: 40 giờ liên tục Các chức năng khác: trừ bì, tự động kéo về không, tự động tắt khi không dùng Hãng sản xuất: METTLER TOLEDO (Tập đoàn liên doanh Mỹ và Thụy Sĩ) Model: RW-1220: Mức cân: 0,75 kg/1,5 kg. Bước nhảy (e=d): 0,2g/0,5g RW-2220: Mức cân: 1,5 kg/3 kg. Bước nhảy (e=d): 0,5g/1g RW-3220: Mức cân: 3 kg/7,5 kg. Bước nhảy (e=d): 1g/2g RW-4220: Mức cân: 7,5 kg/15 kg. Bước nhảy (e=d): 2g/5g Kích thước mặt bàn cân: 180 mm x 220 mm

Lĩnh vực áp dụng: Sản phẩm thủy sản và công nghệ chế biến, Khí cụ đo các đại lượng điện và từ, Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, Đo lường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ TỪ 30 KG ĐẾN 150 KG (SH SERIES BENCH SCALE)

Mô tả quy trình CN/TB: Bộ chỉ thị Hawk có cổng giao tiếp RS232 có thể kết nối với máy tính và máy in. Dùng điện 220V/50Hz hoặc dùng pin (6 pin 1,5V - pin thông thường) Quá tải an toàn: 150% tải max Môi trường làm việc: -100 độ C đến 400 độ C Độ ẩm: 0 - 95%RH Tiết kiệm điện: tự động tắt khi không sử dụng Tự động về 0 khi khởi động Kích thước chữ hiển thị 25 mm, màn hình tinh thể lỏng (có đèn nền) Mặt bàn cân inox, kích thước (350 mm x 450 mm) - QUỐC HÙNG - 01 bộ Cầm biến lực MT1241-METTLER-TOLEDO - 01 bộ Gá inox đỡ bộ chỉ thị - QUỐC HÙNG - 01 bộ Cột inox đỡ bộ chỉ thị cao 500 mm - QUỐC HÙNG - 01 bộ Model SH 30 Mức cân max: 30 kg Bước nhảy: 5 g Model SH 40 Mức cân max: 40 kg Bước nhảy: 10 g Model SH 50 Mức cân max: 50 kg Bước nhảy: 10 g Model SH 60 Mức cân max: 60 kg Bước nhảy: 10 g Model SH 80 Mức cân max: 80 kg Bước nhảy: 20 g Model SH 120 Mức cân max: 120 kg Bước nhảy: 20 g Model SH 150 Mức cân max: 150 kg Bước nhảy: 20 g Tiêu chuẩn đạt được: cân đạt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4988-89 hay Class 3 theo OIML

Lĩnh vực áp dụng: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, Khí cụ đo các đại lượng điện và từ, Đo lường

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ TỪ 60 KG ĐẾN 500 KG (H SERIES BENCH SCALE)

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN4988-89;

Bộ chỉ thị Hawk có cổng giao tiếp RS232 có thể kết nối với máy tính và máy in. Dùng điện 220V/50Hz hoặc dùng pin (6 pin 1,5 V - pin thông thường) Quá tải an toàn: 150% tải max Môi trường làm việc: -100 độ C tới 400 độ C Độ ẩm: 0-95%RH Tiết kiệm điện: tự động tắt khi cân không sử dụng Tự động về 0 (zero) khi khởi động Kích thước chữ hiển thị 25mm, màn hình tinh thể lỏng (có đèn nền) Mặt bàn cân inox, kích thước 550mm x 550mm - QUỐC HÙNG - 01 bộ Cầm biến lực MT1260-METTLER-TOLEDO- 01 bộ Gá inox đỡ bộ chỉ thị - QUỐC HÙNG - 01 bộ Cột inox đỡ bộ chỉ thị cao 750 mm - QUỐC HÙNG - 01 bộ Cân do Công ty TNHH Quốc Hùng sản xuất năm 2007, mới 100%. Thiết bị nhập từ chính hãng METTLER-TOLEDO mới 100% (Tập đoàn liên doanh Mỹ và Thụy Sĩ) Model: H60 Mức cân max: 60 kg - Bước nhảy: 10 g H100 Mức cân max: 100 kg - Bước nhảy: 20 g H150 Mức cân max: 150 kg - Bước nhảy: 20 g H200 Mức cân max: 200 kg - Bước nhảy: 50 g H300 Mức cân max: 300 kg - Bước nhảy: 5 g H500 Mức cân max: 500 kg - Bước nhảy: 100 g Tiêu chuẩn đạt được: Cân đạt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4988-89 hay Class 3 theo OIML

Lĩnh vực áp dụng: 5043: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ WILDCAT MODEL: WS150M-221

Mô tả quy trình CN/TB:

Model	WILDCAT – METTLER TOLEDO	
Mức cân max	60kg	150kg
Bước nhảy e=d	10g	20g
Mức cân nhỏ nhất	400g	
Kích thước mặt bàn	400mm x 500mm	
Cột đỡ bộ chỉ thị (Inox)	700mm	
Mặt bàn cân	Thép không gỉ (Inox) 304	
Bộ chỉ thị	Vỏ nhựa ABS, màn hình tinh thể lỏng, 6 số, cao chữ 25mm	
Phím chức năng	4 phím (dễ sử dụng)	
Nguồn sử dụng	220V/50Hz hoặc 6 pin 1.5V	
Nhiệt độ hoạt động	-10 ⁰ C ~ +40 ⁰ C	
Độ ẩm	0 ~ 95%, không ngưng tụ	
Cổng giao tiếp	RS232 kết nối với máy tính hoặc máy in	
Quá tải an toàn	150% mức tải max	
Đơn vị cân	kg, g, lb	

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận, phù hợp yêu cầu kỹ thuật của khách hàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ WILDCAT MODEL: WS60M-221

Mô tả quy trình CN/TB:

Model	WILDCAT – METTLER TOLEDO	
Mức cân max	60kg	150kg
Bước nhảy e=d	10g	20g
Mức cân nhỏ nhất	400g	
Kích thước mặt bàn	400mm x 500mm	
Cột đỡ bộ chỉ thị (Inox)	700mm	

Mặt bàn cân	Thép không gỉ (Inox) 304
Bộ chỉ thị	Vỏ nhựa ABS, màn hình tinh thể lỏng, 6 số, cao chữ 25mm
Phím chức năng	4 phím (dễ sử dụng)
Nguồn sử dụng	220V/50Hz hoặc 6 pin 1.5V
Nhiệt độ hoạt động	-10 ⁰ C ~ +40 ⁰ C
Độ ẩm	0 ~ 95%, không ngưng tụ
Cổng giao tiếp	RS232 kết nối với máy tính hoặc máy in
Quá tải an toàn	150% mức tải max
Đơn vị cân	kg, g, lb

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận, phù hợp yêu cầu kỹ thuật của khách hàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN SNAPWEIGH

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước mặt bàn: 305x355mm Nhiệt độ hoạt động: 10-40⁰C

Nhiệt độ tích trữ: 40-60⁰C Hiển thị: đèn huỳnh quang catot lạnh Chức năng: Kiểm tra trọng lượng hàng; báo động bằng đèn LCD theo các mức cân cài sẵn; Tiêu chuẩn chống nước: IP65

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Thiết hợp trong môi trường nước, rửa sạch dễ dàng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần thiết bị Đo lường Đông Đô

CÂN BÀN WIDCAT

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước (mm): 400x500x105 Cấu tạo vỏ bộ chỉ thị: nhựa ABS
 Hiển thị: màn hình LCD 6 số Bàn phím: 4phím chức năng Tốc độ biến đổi A/D: 4-8lần/giây
 Đơn vị chuyển đổi: kg/lb Điện nguồn AC: 220VAC Nguồn pin: 6pin 1,5V Tiết kiệm nguồn: tự động tắt

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Mặt bàn cân thép không gỉ 304

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần thiết bị Đo lường Đông Đô

CÂN CUB

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Độ chính xác cao hơn so với cân cơ khí.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần thiết bị Đo lường Đông Đô

CÂN ĐẾM ĐIỆN TỬ 3 KG ĐẾN 30 KG (TCII)

Mô tả quy trình CN/TB: Hiển thị độ phân giải: 1/6000 (1/7500FS) Mặt bàn cân: thép không gỉ Cân đếm 3 màn hình: khối lượng, đơn vị khối lượng, số lượng Hiển thị: Led đỏ, dễ nhìn Nguồn sử dụng: ắc quy có sẵn hay 200V/50Hz, adapter Môi trường hoạt động: 0 - 40 độ C, RH nhỏ hơn 90% Các chức năng: đếm số lượng, cộng dồn số lượng, trừ bì Hãng sản xuất: METTLER TOLEDO (Tập đoàn liên doanh Mỹ và Thụy Sĩ) Model: TCII-1003 - Mức cân max 3 kg - Bước nhảy 0,1 g TCII-2003 - Mức cân max 6 kg - Bước nhảy 0,2 g TCII-3003 - Mức cân max 15 kg - Bước nhảy 1 g TCII-4003 - Mức cân max 30 kg - Bước nhảy 1 g Cân đạt cấp chính xác Class 3 theo OIML Kích thước mặt bàn cân: 240 mm x 340 mm

Lĩnh vực áp dụng: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ, Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, Đo lường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN ĐẾM ĐIỆN TỬ TCII

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước mặt bàn: 240x340mm Hiển thị 3 màn hình: khối lượng, đơn vị tính, số lượng Môi trường hoạt động: độ ẩm <90% Chức năng: đếm số lượng, cộng dồn, trừ bì Nguồn sử dụng: 220V/50hz

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Thép không gỉ (inox)

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần thiết bị Đo lường Đông Đô

CÂN ĐẾM ĐIỆN TỬ TCII

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường, Công nghiệp thực phẩm

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN ĐẾM ĐIỆN TỬ TCII - MODEL: TCII-1003

Mô tả quy trình CN/TB:

Model	TCII-1003	TCII-2003	TCII-3003	TCII-4003
Mức cân	3kg	6kg	15kg	30kg
Bước nhảy(e=d)	0.1g	0.2g	1g	2g
Độ chính xác theo	III OIML			
Hiển thị độ phân giải	1/6000(1/7500FS)			
Kích thước mặt bàn	240mm x 340mm			
Mặt bàn cân	Thép không rỉ (Inox)			
Cân đếm 3 màn hình	Khối lượng, đơn vị khối lượng, số lượng			
Hiển thị	Led đỏ, dễ nhìn			
Nguồn sử dụng	Ắc quy có sẵn hay 220V/50Hz , Adapter			
Môi trường hoạt động	0 - 40°C , RH <90%			
Các chức năng	Đếm số lượng Cộng dồn số lượng Trừ bì			

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận, phù hợp yêu cầu kỹ thuật của khách hàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN ĐẾM ĐIỆN TỬ TCII - MODEL: TCII-2003

Mô tả quy trình CN/TB:

Model	TCII-1003	TCII-2003	TCII-3003	TCII-4003
Mức cân	3kg	6kg	15kg	30kg
Bước nhảy(e=d)	0.1g	0.2g	1g	2g
Độ chính xác theo	III OIML			
Hiển thị độ phân giải	1/6000(1/7500FS)			
Kích thước mặt bàn	240mm x 340mm			
Mặt bàn cân	Thép không rỉ (Inox)			

Cân đếm 3 màn hình	Khối lượng, đơn vị khối lượng, số lượng
Hiển thị	Led đỏ, dễ nhìn
Nguồn sử dụng	Ắc quy có sẵn hay 220V/50Hz , Adapter
Môi trường hoạt động	0 - 40 ^o C , RH <90%
Các chức năng	Đếm số lượng Cộng dồn số lượng Trừ bì

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận, phù hợp yêu cầu kỹ thuật của khách hàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN KỸ THUẬT OHAUS

Mô tả quy trình CN/TB: Màn hình: LCD (0,5"x1,75") Kích cỡ: dài 8" x rộng 5,75"x cao 1,75" Bảo hành: 1năm

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Tự động tắt sau 2 phút không hoạt động

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần thiết bị Đo lường Đông Đô

CÂN ÔTÔ ĐIỆN TỬ 30-100 TẤN, MODEL TS3000

Mô tả quy trình CN/TB: Mức cân tối đa: 30tấn - 100tấn Phân độ chia: 10kg Khả năng chịu quá tải: không quá 120% mức tải tối đa Vật liệu: thép CT3 nhập khẩu Bộ chỉ thị hiện số chính KINGBIRD

Kích thước bàn cân: 3x8/3x10/3x12/3x14/3x15/3x16/3x18m

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Đo lường, Chế tạo ô tô

Ưu điểm của CN/TB: Bàn cân được thiết kế đặc biệt phù hợp với tình trạng cân xe ô tô chở quá tải

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần thiết bị Đo lường Đông Đô

CÂN ÔTÔ ĐIỆN TỬ 30-100 TẤN, MODEL WB6000

Mô tả quy trình CN/TB: Mức cân tối đa: 30tấn - 100tấn Phân độ chia: 10kg Khả năng chịu quá tải: không quá 120% mức tải tối đa Vật liệu: thép CT3 nhập khẩu Bộ chỉ thị hiện số chính KINGBIRD Kích thước bàn cân: 3x8/3x10/3x12/3x14/3x15/3x16/3x18m

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Đo lường, Chế tạo ô tô

Ưu điểm của CN/TB: Bàn cân được thiết kế phù hợp với tình trạng cân xe ô tô chở quá tải

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần thiết bị Đo lường Đông Đô

CÂN ÔTÔ, CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP CÂN BÀN ĐIỆN TỬ

WB 100-18	3.4m x 18m	100 tấn (d=20kg)	PDM 005-2008

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường, Giao thông vận tải

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận **Mô tả quy trình CN/TB:**

Cân đặt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4988-89 hay Class 3 theo tiêu chuẩn quốc tế OIML – R76.

Mức cân max: 40 tấn – 100 tấn

Phân độ chia: 10kg hoặc 20kg

Kiểu: cân chìm hoặc nổi

Khả năng chịu quá tải: 120% mức tải max

Kích thước bàn cân: + (3m x 8m), (3m x 10m), (3m x 12m), (3m x 14m), (3m x 15m) + (3m x 16m), (3m x 18m).

Vật liệu:

Khung cân: Thép nhập khẩu, Tole mặt bàn 10m.

Bàn cân được thiết kế có hệ thống giảm dao động gồm 04 giảm dao động ngang và 04 giảm dao động dọc ở 04 góc của đầu cân.

Bàn cân được thiết kế đặc biệt để phù hợp tình trạng cân xe chở ô tô quá tải (*tải trọng cục bộ lớn nhiều lần tải trọng cho phép của xe*), đảm bảo độ bền chắc, chịu lực tốt ở tải trọng lớn, được sơn chống rỉ, chống Oxy hóa và sơn phủ bằng sơn màu đảm bảo tính thẩm mỹ cho cân.

Bộ chỉ thị hiện số chính Kingbird – METTLER TOLEDO(1 bộ)

Độ phân giải: 10000e

Tốc độ biến đổi A/D: 20 lần /giây

Phím chức năng: 6

Màn hình hiển thị: 12.7mm Bright vacuum fluorescent

Giao tiếp ngoại vi: RS 232

Vỏ hợp kim dèo

Điện áp cung cấp: 220VAC (-15% ~ + 10%)

Tần số: 49~51Hz

Công suất: 12 watt

Bộ cảm biến lực 0782 (METTLER TOLEDO): Số lượng: tùy theo kích thước bàn cân.

Ngoài ra cân còn có các thiết bị phụ trợ.

Cân có độ nhạy, độ bền và chính xác cao thích hợp trong môi trường Công nghiệp.

Cân đã được phê duyệt mẫu của TỔNG CỤC ĐO LƯỜNG – TIÊU CHUẨN CHẤT

LƯỢNG VIỆT NAM.

MỘT SỐ MODEL CÂN ÔTÔ

MODEL	Kích Thước	Mức cân max Bước nhảy	Số hiệu phê duyệt mẫu
TS-4008	3m x 8m	40 tấn(d=10kg)	M123-01-06
WB-6010	3m x 10m	60 tấn (d=10kg)	M127-01-06
QH-TS-6012	3m x 12m	60 tấn (d=10kg)	M123-11-05
QH-WB-6012	3m x 12m	60 tấn (d=10kg)	M139-03-06
WB-8014	3m x 14m	80 tấn (d=10kg)	M128-01-06
TS-8015	3m x 15m	80 tấn (d=10kg)	M132-01-06
QH-WB-8016	3m x 16m	80 tấn (d=10kg)	M124-11-05
QH-WB-80	3m x 18m	80 tấn (d=10kg)	M115-10-05
DS 100-18	3m x 18m	100 tấn (d=10kg)	PDM 061-2007

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CUNG CẤP VÀ TIẾN HÀNH DỊCH VỤ ĐO LIỀU BỨC XẠ LIỀU KẾ CÁ NHÂN TLD

Mô tả quy trình CN/TB: Bán và cho thuê liều kế cá nhân nhiệt phát quang TLD. Độ liều định kỳ cho các liều kế cá nhân TLD.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị, sở ban ngành có tiến hành các công việc liên quan đến bức xạ.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

DÂY CÁP ĐIỆN CÁC LOẠI

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu kỹ thuật điện

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH cáp điện Hải Phòng

ĐÈN TIẾT KIỆM ĐIỆN 4UΦ14

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật điện, Vật liệu kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm này có độ sáng cao, sử dụng bền (Hiệu suất ánh sáng mỗi $W \geq 65$ lumen, thời gian sử dụng đạt trên 8000 giờ). Tiết kiệm điện và bảo vệ môi trường, thích hợp dùng cho thấp sáng công trình. Sản phẩm thiết kế theo đường dây tuổi thọ, vỏ ngoài áp

dụng vật liệu chống cháy, an toàn không có độc. Tình hình bán thứ trên thị trường rất tốt, hiện nay phân công ty ở Việt Nam đã đưa vào sản xuất hàng loạt.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn điện khí Mã Thị Bằng Tường

DỊCH VỤ VỀ AN TOÀN BỨC XẠ

Mô tả quy trình CN/TB: Dịch vụ kiểm định máy: Kiểm định và gián tem công nhận theo uỷ quyền của tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng các thiết bị X quang thường quy, X quang tăng sáng truyền hình, thiết bị chụp CT cắt lớp, thiết bị xạ trị dùng nguồn Coban 60.; Dịch vụ thẩm định phòng: Thẩm định đánh giá an toàn theo uy quyền của tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng các phòng khám, kho nguồn.; Dịch vụ cung cấp và đọc liều kế cá nhân: Cung cấp liều kế cá nhân và đọc kết quả định kỳ hàng quý.; Dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ: Đào tạo huấn luyện các kiến thức và kỹ năng để đảm bảo an toàn bức xạ cho các nhân viên có liên quan đến công việc bức xạ.;

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các bệnh viện, trung tâm y tế, Phòng khám, Trung tâm chuẩn đoán, Các cơ sở công nghiệp có sử dụng nguồn hoặc thiết bị phóng xạ trong sản xuất.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

ĐIỀU TRA, ĐÁNH GIÁ AN TOÀN BỨC XẠ CÁC CƠ SỞ BỨC XẠ, PHÒNG PHÓNG XẠ TỰ NHIÊN VÀ SỔ HOÁ TRÊN BẢN ĐỒ GIS TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH/THÀNH PHỐ

Mô tả quy trình CN/TB: Điều tra, đánh giá an toàn bức xạ các cơ sở bức xạ. Đo đạc, đánh giá phóng môi trường tại các tỉnh - thành phố. Lập bản đồ GIS trên địa bàn các tỉnh về mức phóng xạ. Thiết lập hệ thống quản lý an toàn bức xạ cho tỉnh.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị, cơ sở làm công việc bức xạ. Các đơn vị cơ sở có nhu cầu thẩm định kết quả đo, đánh giá ATBX. Các sở ban ngành quản lý về ATBX.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

ĐO MẬT CẮT TIẾP NHẬN TRONG GIẾNG KHOAN BẰNG ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ ĐÁNH DẤU

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Chất đánh dấu dưới dạng vi hạt được bơm vào giếng bơm ép để đánh dấu khoảng tiếp nhận. Tiếp theo, hoạt độ phóng xạ đánh dấu được đo bằng thiết bị gamma logging trong giếng để tính toán độ tiếp nhận nước theo độ sâu.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Khai thác khoáng sàng dầu và khí đốt

Ưu điểm của CN/TB: Cho kết quả dưới dạng đồ thị với độ phân giải cao so với các phương pháp đo nhiệt và cánh quạt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 30.000 USD/1 giếng (kết hợp đo nhiệt và cánh quạt)
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

HỆ NGHIÊN CỨU THỬ NGHIỆM ĐIỀU KHIỂN CHUYỂN ĐỘNG DÙNG DSP

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ được bố trí thành các modul tích hợp các chức năng nhằm phục vụ cho mục đích nghiên cứu thiết kế chế tạo và thử nghiệm điều khiển chuyển động dùng vi xử lý tín hiệu số DSP. Các modul khối nguồn lực, modul khối nguồn điều khiển, modul gắn các bảng mạch, cùng với máy tính có chứa bộ vi xử lý tín hiệu số được bố trí thân thiện và an toàn cho người sử dụng trên một bàn thí nghiệm.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật tự động và điều khiển từ xa. Kỹ thuật tính toán

Ưu điểm của CN/TB: Với mức giá không cao, khi sử dụng hệ thống này người dùng sẽ thấy thân thiện, an toàn và dễ sử dụng thao tác để phát triển các nghiên cứu thiết kế chế tạo, thử nghiệm và các ứng dụng của mình đồng thời rút ngắn thời gian và kinh phí thực hiện.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Đại học Bách khoa HN, Phòng TN trọng điểm, TTNCTKCNC

HỆ THỐNG CẦU TRỤC PHI TIẾP ĐIỂM

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Hệ thống sử dụng cắt tốc độ của các động cơ công suất lớn: xe cầu nâng hạ, đóng mở bằng tiệt điều khiển sử dụng của các hãng nổi tiếng. Việc tạo cho động cơ hoạt động ổn định và tăng tuổi thọ của động cơ được tính toán rất chi tiết về điều kiện

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo máy nâng chuyển

Ưu điểm của CN/TB: Dừng và chạy động cơ rất chính xác, chống rung động cơ; giá thành rẻ, tăng tuổi thọ động cơ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Hệ thống được bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; hệ thống pin mặt trời tiếp nhận quang năng truyền về bộ Charge Controller và biến đổi thành điện 1 chiều và được nạp vào ắc quy. Điện 1 chiều từ ắc quy đi qua bộ Inverter để biến đổi thành xoay chiều và đưa vào sử dụng.

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng mặt trời

Ưu điểm của CN/TB: Tạo ra nguồn năng lượng sạch, không gây ô nhiễm môi trường, thay thế một phần cho các nguồn năng lượng khác đang dần bị cạn kiệt

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành trọn gói sản phẩm, thời gian 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN KÍCH HOẠT THIẾT BỊ THEO KỊCH BẢN SELAB/SCENARIO

Mô tả quy trình CN/TB: Selab/Scenario dùng để kích hoạt hoạt động của một loại thiết bị theo một kịch bản chính xác đến mini giây như điều khiển một sa bàn điện tử có hàng trăm đối tượng, đồng bộ hoàn toàn với lời thoại hay video hoặc điều khiển các dàn đèn cỡ lớn Hệ thống gồm hệ một hệ vi xử lý có khả năng kích hoạt hoạt động của hàng trăm thiết bị. Để đảm bảo kích hoạt theo thời gian một cách chính xác dùng một máy tính tạo kịch bản điều khiển cho một hệ vi xử lý. Phần mềm của máy tính có các chức năng: - Cập nhập các kịch bản. Một máy tính có thể điều khiển nhiều hệ vi xử lý với các kịch bản khác nhau - Với mỗi hệ thống thiết bị, có thể cập nhật danh mục các thiết bị cần kích hoạt - Với mỗi kịch bản, có thể cập nhật danh mục các pha trình diễn - Với mỗi pha trình diễn có thể định nghĩa các hiệu ứng của các thiết bị. Các hiệu ứng này tùy thuộc vào bản chất hoạt động và việc kích hoạt các hiệu ứng đã lập trình ở bộ vi xử lý - Chức năng định thời để đồng bộ về thời gian trình diễn chính xác - Compile kịch bản để ghi vào bộ nhớ flash hoặc bộ nhớ ROM của hệ vi xử lý - Từ máy tính ra lệnh trình diễn và kích hoạt hệ vi xử lý một cách đồng bộ - Hệ vi xử lý có thể chạy độc lập không cần máy tính điều khiển

Lĩnh vực áp dụng: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động

Ưu điểm của CN/TB: Dễ dàng thiết kế kịch bản, dễ dàng điều chỉnh kịch bản; Dễ dàng định thời

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyên giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 50-100 triệu VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN THÁP CHUNG CẤT TINH DẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống điều khiển tháp chưng cất tinh dầu công suất 60KW có khả năng đo 4 điểm nhiệt độ, 1 điểm chênh áp, 1 điểm đo áp suất chân không và điều khiển vô cấp thiết bị gia nhiệt, điều chỉnh tỷ lệ van hồi lưu có giao diện graphic với người vận hành cho chưng cất cồn và các loại tinh dầu. Hệ điều khiển được phát triển trên công nghệ điều khiển nhúng PC/104 và phần mềm đo điều khiển thời gian thực. Tích hợp các thuật điều khiển ứng

dụng trí khôn nhân tạo Sản phẩm thiết bị đo và điều khiển tháp chưng cất tinh dầu đã được ứng dụng thành công, hiệu quả vào hệ thống tháp chưng cất tinh dầu 18m bao gồm: - 1 thiết bị đo và điều khiển RTU - 4 bộ đo nhiệt độ PT100 Transmitter ứng dụng công nghệ PSoC - 1 đầu đo áp suất 0 - 15psi - 1 đầu đo chênh áp 1psi - Điều khiển tự động hệ thống gia nhiệt bằng sợi đốt nhiệt điện trở 3 pha công suất 60KW/h **Đặc điểm kỹ thuật thiết bị đo, điều khiển RTU** - Nguồn: 220 VAC- 50Hz - PC/104 Pentium III 800 MHz - 128 MB Flash - Analog Input: 16 kênh 12 bits 0-10V - Analog Output: 2 kênh 12 bits, 0-10V - Digital Input/Output TTL: 8/8 kênh - Cổng truyền thông RS 485: 1 cổng

Lĩnh vực áp dụng: Các hệ thống tự động điều khiển các quá trình công nghệ

Ưu điểm của CN/TB: Do các chuyên gia Việt Nam thiết kế và chế tạo với các công nghệ điều khiển nhúng tiên tiến nên đảm bảo chất lượng với giá thành rẻ hơn

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 6 tháng, hình thức thay thế

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TIA GAMA

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Thiết bị phát tia gama qua đối tượng điều khiển (chẳng hạn như ống xả Clinker- trong các nhà máy xi măng) sang phía thu sẽ nhận được tín hiệu mức tia gama, các tín hiệu đo được đưa qua hệ thống điều khiển và thông báo mức liệu trong đối tượng điều khiển là đầy hay rỗng.

Lĩnh vực áp dụng: Các hệ thống tự động điều khiển các quá trình công nghệ, Công nghệ sản xuất vật liệu silicat, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Độ chính xác cao, làm việc ổn định

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận giữa hai bên; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Hệ thống được bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT RAU THỦY CANH

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống điều khiển tự động quá trình sản xuất rau thủy canh thực hiện tự động định lượng dưỡng chất bơm để nuôi cây và điều tiết các yếu tố về độ ẩm, nhiệt độ, ánh sáng...để có điều kiện tốt nhất cho canh tác cây trồng. Hệ thống điều khiển dựa trên các thiết bị điều khiển hiện đại, các thiết bị đo lường nổi tiếng để tích hợp thành hệ thống. Hệ thống gồm 4 thùng dưỡng chất cơ bản chứa nhiều thành phần theo công nghệ được định lượng điều khiển theo từng giống cây và từng giai đoạn tuổi xác định.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị giá hợp lý, việc điều chỉnh theo các điều kiện canh tác từng vùng dễ dàng. Hệ thống được việt hoá và đơn giản trong công nghệ.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng; Bảo trì vĩnh viễn.

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG GIÁM SÁT NHIỆT ĐỘ, ĐỘ ẨM TỪ XA

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống bao gồm các đầu đo nhiệt độ và độ ẩm môi trường được kết nối thành mạng và do một máy PC giám sát. Đầu đo nhiệt độ và độ ẩm gồm 2 loại THT-1 không có chỉ báo và THDP-1 có chỉ báo bằng LCD. Hệ thống có khả năng kết nối 31 điểm đo trong khoảng cách 1200m. Phần mềm THDP-SW có chức năng thu thập, hiển thị lưu trữ và xử lý các dữ liệu đo chạy trên Windows 98/2000/XP. **Đầu đo nhiệt độ, độ ẩm, điểm sương THT-1** - Sử dụng công nghệ tạo chip PSoC - Sử dụng chip sensor SHTxx của hãng SENSIRION - Kích thước: 84x84x45mm - Trọng lượng: 100g - Nguồn nuôi: 9 - 15V DC - Dòng tiêu thụ: <6mA - Cổng truyền mạng: RS-485 **Nhiệt độ** - Dải làm việc: -5(min) - 70(max) độ C - Độ phân giải: 0,04(min) - 0,01(max) độ C **Độ ẩm** - Dải làm việc: 0(min) - 100(max) %RH - Độ phân giải: 0,5(min) - 0,3(max) %RH; 8 - 12 bit **Phần mềm THDP_SW** Phần mềm THDP_SW thu thập, hiển thị, lưu dữ liệu từ các đầu đo nhiệt độ, độ ẩm THT-1 trên mạng RS-485 về máy PC. Chương trình chạy trên hệ điều hành Win98/2000/XP... - Quản lý tối đa 31 THT-1 trên mạng RS-485 - Cảnh báo, bảo mật, lưu trữ thông tin đo theo yêu cầu của người sử dụng - Hiển thị dữ liệu theo dạng bảng, graphic... - Trợ giúp người sử dụng hoàn hảo.

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng công nghệ cao tương đương với các sản phẩm ngoại nhập nhưng do Việt Nam thiết kế và chế tạo toàn bộ phần cứng và phần mềm nên dễ dàng cho bảo hành và bảo trì và phát triển; Hệ thống có độ chính xác cao, chạy ổn định; Giá thành chỉ bằng 50% ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 6 tháng, hình thức thay thế

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT XÂM THỰC AC200 SỬ DỤNG THẺ RFID

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống kiểm soát xâm thực sử dụng thẻ radio RFID bao gồm đầu đọc thẻ, bộ điều khiển đóng mở cổng và chương trình quản lý chạy trên PC - Hệ thống gồm 2 đầu đọc thẻ kiểm soát Vào/ra AC200-R theo mã thẻ đăng ký, một bộ điều khiển AC200-C quản lý đầu đọc được kết nối PC - Một bộ điều khiển có khả năng quản lý khoảng 2048 bản ghi - Hệ thống kiểm soát có thể chạy độc lập hoặc nối mạng với 31 cửa ra/vào, khoảng cách tới trung tâm là 1000m - Hệ thống có ác quy dự phòng - Chương trình kiểm soát AC200-SW và quản lý nhân sự ra vào cơ quan chạy trên hệ điều hành Windows 98/2000/XP - Phần mềm AC200-SW có cả tiếng anh, tiếng Việt quản lý hệ thống một cách linh hoạt có khả năng kết xuất các file dữ liệu cho MS- Access, MS-Excel hỗ trợ rất tốt cho việc tính lương của công ty. -

Thẻ RFID có nhiều ưu điểm như dễ bảo quản độ bảo mật cao, chống thẻ giả, thời gian đọc thẻ nhanh, chính xác không gây lỗi... Hệ thống kiểm soát dùng cho quản lý nhân sự, khách ra vào cơ quan; Quản lý vật tư hàng hoá dùng thẻ RFID

Lĩnh vực áp dụng: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống do các chuyên gia Việt Nam thiết kế, chế tạo cả phần cứng và phần mềm nên dễ dàng thay đổi, nâng cấp theo yêu cầu riêng của khách hàng; Công nghệ RFID có độ bền cao so với thẻ từ; Sử dụng tiện lợi, có độ bảo mật cao và quản lý chính xác; Giá thành rẻ hơn thiết bị ngoại nhập, phần mềm tiếng Việt

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm, hình thức thay thế

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG CẤP NƯỚC VÊ VIÊN

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Hệ thống được thiết kế trên cơ sở các thiết bị đo lường, tự động hoá của các nước G7, độ chính xác cao, làm việc ổn định. Điều khiển tỷ lệ nước theo độ bột tạo thành viên

Lĩnh vực áp dụng: Các hệ thống tự động điều khiển các quá trình công nghệ, Sản xuất phân bón, Công nghiệp thức ăn hỗn hợp cho gia súc, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Độ chính xác cao; làm việc ổn định; giá thành rẻ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Hệ thống được bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG ĐO MỨC NƯỚC TỪ XA

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống bao gồm đầu đo mức nước và thiết bị lưu trữ chỉ báo và PC. Đầu đo mức nước đo nước thay đổi và truyền thông tin cho thiết bị lưu trữ và chỉ báo. PC có khả năng kết nối tới 31 thiết bị chỉ báo tạo thành mạng đo **Các chỉ tiêu kỹ thuật:** - Đầu đo 3 loại: 1m, 2m và 3m + Độ chính xác: <0,5% + Đo liên tục theo phương pháp tự + Xử lý số và truyền tín hiệu theo số chuẩn RS-485 (1,2km) - Thiết bị lưu trữ và chỉ báo: + Nhận và xử lý số tín hiệu đo từ đầu đo + Lưu trữ và hiển thị 4 digit + Khả năng chuẩn định đầu đo tại chỗ + Nối ghép với máy PC qua chuẩn RS232 + Công suất: 20W - Chương trình WaterView trên PC: Kiểm soát mức nước ở 31 điểm đo khác nhau được kết nối thành mạng Thiết bị này dùng

đề đo từ xa mực nước ở các bể chứa, bể lắng, bể lọc; Đo mực nước ở các kênh, hồ đập thủy lợi

Lĩnh vực áp dụng: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Được thiết kế và chế tạo với công nghệ cao do các chuyên gia Việt Nam sáng tạo như chip đo mực nước chuyên dụng, hệ thống phần mềm nhúng trong đầu đo và thiết bị lưu trữ hiển thị của Việt Nam nên dễ dàng thay thế nâng cấp theo yêu cầu của ứng dụng thực tế; Giá thành chỉ bằng 70% giá thành ngoại nhập

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 6 tháng, hình thức thay thế

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG HOÁ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT XIMĂNG

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Xem ở phần tệp đính kèm;

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ sản xuất vật liệu silicát

Ưu điểm của CN/TB: Điều khiển và giám sát chặt chẽ

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành trọn gói sản phẩm, thời gian 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG HOÁ VĂN PHÒNG OA

Mô tả quy trình CN/TB:

Trên cơ sở mặt sàn quản lý thông tin của kỹ thuật Microsoft .net, áp dụng giàn khung Browser/Server linh hoạt, thực hiện chức năng tự động hoá văn phòng với trung tâm là quản lý trí tuệ, xây dựng mặt sàn trao đổi chia sẻ thông tin xuyên khu vực kiểu phân bố cho xí nghiệp và cơ quan nhà nước, đồng thời có thể tự do xây dựng các hệ thống nghiệp vụ thông dụng trên mặt sàn, có thể tích hợp rất tốt với phần mềm bên thứ 3.

Lĩnh vực áp dụng: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống đã cung cấp nhiều hình thức trao đổi, tự định nghĩa kết nối công việc, chức năng văn phòng phong phú và quản lý quyền hạn thống nhất, có tính an toàn cao, mang lại giá trị ứng dụng hiệu quả cao cho khách hàng.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm mạng lưới tin học khoa học công nghệ Quảng Tây

HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG KHÔNG CHẾ ĐỘ PH TRÊN DÂY CHUYỀN NHÀ MÁY ĐƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: Công ty chúng tôi chuyên sản xuất hệ thống tự khống chế độ PH sê-ri HC, có kỹ thuật dẫn đầu và sản phẩm xuất sắc trong lĩnh vực đo và khống chế độ PH, giành được nhiều độc quyền sáng chế nhà nước, đã hình thành hệ thống tự động khống chế trung hoà độ PH trong nhà máy đường, hệ thống tự khống chế độ PH tro ép, máy đo cường độ hun lưu huỳnh v.v., ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực chế biến đường, bảo vệ môi trường và tuyển quặng, đặc biệt thích hợp cho các trường hợp đo trực tiếp công nghiệp có cặn lắng dày, đầu đo phải thay đổi thường xuyên.

Hiện nay, sản phẩm đã ứng dụng trên dây chuyền của hơn 200 nhà máy đường ở Quảng Tây, Quảng Đông, Vân Nam, Hải Nam và Quý Châu, đứng đầu về tỷ lệ thị phần sản phẩm cùng loại trong nhà máy đường trong nước, và xuất khẩu sang Việt Nam, Bra-xin, Pa-ki-xtan và Nam Phi, đều được đánh giá tốt. phát huy vai trò không thể thay thế trong sản xuất đường.

Công ty chúng tôi có kỹ thuật hùng mạnh, sản phẩm chất lượng tốt, chính xác, thích nghi tốt, đã giành được nhiều khách hàng trong ngành chế biến đường trong nước.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp đường

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn tiết bị tự động Hoa Thành Khâm Châu

HỆ THỐNG XỬ LÝ TÍN HIỆU SỐ THỜI GIAN THỰC TRÊN CÔNG NGHỆ DSP

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: <50W Sử dụng mảng mạch DSP56307EVM của motorola Thiết kế chế tạo khối biến đổi A/D tốc độ cao (đang sử dụng loại tần số lấy mẫu 10MHZ) Thiết kế chế tạo khối biến đổi D/A tốc độ cao (đang sử dụng loại tần số lấy mẫu 10MHZ) Số bit 12 (hoặc 8 bit) Viết các phần mềm nhúng cho các hệ thống xử lý số (lọc số FIR, IIR, FFT thuật toán lọc thích nghi...) Viết các thuật toán tích lũy tương can, không tương can, các thuật toán lọc mục tiêu di động, bù khử nhiễu địa vật dùng trong radar

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán

Ưu điểm của CN/TB: Chủ động về xây dựng thuật toán phục vụ các mục đích khác nhau trên phần cứng tối thiểu khả trình; Công nghệ cao, giá thành thấp

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

KHOÁ THẺ ĐIỆN TỬ RFID K400R

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN Thiết bị khoá thẻ RFID K400R là một thiết bị độc lập, thông thường hoạt động nó không cần nối với máy tính. Khi vào/ra cửa, người làm việc cầm thẻ (đã đăng ký và lưu trong thiết bị) lướt qua đầu đọc. Nếu thẻ hợp lệ, thiết bị báo hiệu bằng đèn LED và mở cửa. Ở đây đầu đọc thẻ ví như khoá cửa và thẻ là chìa khoá **Thiết bị bao gồm:** - Đầu đọc thẻ điện tử RFID - Cổng nạp dữ liệu RS-232 - 1 đầu ra role - Thẻ RFID - 1 lấy từ - Thẻ lệnh nạp và xoá mã thẻ - Phần mềm nạp mã thẻ Đặc điểm kỹ thuật của thiết bị khoá - Nhận mã thẻ nạp qua cổng RS-232 hoặc qua thẻ lệnh - Số lượng mã thẻ được lưu trong thiết bị 400 thẻ - Công tắc chuyển chế độ nạp thẻ/ đọc mã thẻ - Đọc

được mã thẻ theo chuẩn 125KHz RFID - LED hiển thị khi nhận được mã thẻ - Đầu ra role để đóng mở lấy từ - Nguồn nuôi 9-15VDC - Dòng tiêu thụ <350mA - Phần mềm K400R đọc nạp/ quản lý mã thẻ trên PC

Lĩnh vực áp dụng: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống phần cứng và phần mềm do Việt Nam chế tạo nên dễ thích ứng với các yêu cầu đặc thù của khách hàng; Thiết bị hoạt động tin cậy, tiện dụng, chất lượng đảm bảo do sử dụng công nghệ cao; Giá thành rẻ hơn ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BÊ TÔNG BẰNG CÁC PHƯƠNG PHÁP KHÔNG PHÁ HỦY

Mô tả quy trình CN/TB: Kiểm tra độ đồng nhất và chất lượng các cấu kiện khoan nhồi bằng phương pháp siêu âm. Kiểm tra chất lượng bê tông bằng máy siêu âm (Kết hợp búa SCHMIT). Kiểm tra xác định vị trí và kích cỡ của cốt thép bê tông bằng phương pháp hiệu ứng từ.; Hệ thống chất lượng đạt được, Quy trình thực hiện theo hệ thống quản lý ISO/IEC 17025:2005. Kết quả chứng nhận được công nhận bởi VILAS 297.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các doanh nghiệp, công ty, cơ sở sản xuất, cá nhân trong và ngoài nước có nhu cầu.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

MÁY BIẾN THỂ HỢP KIM PHI TINH THỂ

Ưu điểm của CN/TB: Sê-ri máy biến thể hợp kim phi tinh thể S(B)H15 của công ty chúng tôi sử dụng lõi thép hợp kim phi tinh thể cuộn bằng dải hợp kim phi tinh thể chất lượng tốt nhập khẩu, kết cấu hợp lý, tính năng tiên tiến, công nghệ cầu kỳ. Ngoại hình đẹp, nổi bật đặc điểm hao tổn thấp khi không tải (giảm 70% so với sản phẩm S9 bình thường). Là sản phẩm máy biến thể kiểu tiết kiệm năng lượng bảo vệ môi trường đời mới nhất hiện nay.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn Tập đoàn điện công Giai Lực Quảng Tây

MÁY ĐO NHIỆT ĐỘ VÀ ĐỘ ẨM THDP-1

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Sử dụng công nghệ tạo chip PSoC Kích thước: 100x130x30mm Trọng lượng: 150g Nguồn nuôi: 9-15V DC Dòng tiêu thụ: <6 mA Hiển thị LCD: 2 hàng 8 cột **Nhiệt độ:** - Dải làm việc Min (-5 độ C) Max: 70 độ C - Độ phân giải: Min: 0,04 Max: 0,01 độ C - Độ chính xác: 0,4 độ C **Độ ẩm:** - Dải làm việc: Min: 0 Max: 100%RH - Độ phân giải: Min: 0,5 Max: 0,3 %RH - Độ chính xác: 2,0 %RH

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế và chế tạo khí cụ, Đo lường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 150 USD

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐO TỐC ĐỘ ÔTÔ BẰNG LASER

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy đo tốc độ ô tô bằng laser dùng để đo tốc độ các phương tiện cơ giới (đường bộ, đường sắt, đường thủy) Máy đo kết hợp với camera ghi lại hình ảnh phương tiện vi phạm tốc độ

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế và chế tạo khí cụ, Đo lường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY PHÁT ĐIỆN ĐỒNG BỘ 3 PHA 1FC6

Mô tả quy trình CN/TB:

Sản phẩm này nhập kỹ thuật máy phát điện đồng bộ 3 pha 1FC6 của Siemen Đức, sản xuất tại Liễu Châu Quảng Tây Trung Quốc.

Hiện nay cả nước Trung Quốc chỉ có 2 xí nghiệp trong số các xí nghiệp nhập công nghệ sê-ri máy phát điện 1FC6 của Siemen được phép sản xuất .

Công ty hữu hạn điện cơ mới Giai Lực Liễu Châu đã chiếm tới 50% thị phần máy phát điện dân dụng sê-ri 1FC6 Siemen.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Kỹ thuật biến đổi điện năng, Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn Tập đoàn điện công Giai Lực Quảng Tây

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW1020– SI102TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	1006 KVA
Công suất cực đại	1110 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,48 h

Kích thước	4830x1868x2494
Trọng lượng	8166 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	219 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW1250– SI122TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	1235 KVA
Công suất cực đại	1350 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,41 h
Kích thước	4852x1868x2686
Trọng lượng	10284 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	255 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW1320– SI132TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	1315 KVA
Công suất cực đại	1350 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,40 h
Kích thước	4962x2265x3046
Trọng lượng	11019 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	263 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW1850– SI182TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	1846 KVA
Công suất cực đại	2030 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,28 h
Kích thước	5620x2775x3516
Trọng lượng	14588 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	375 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW1880– SI152TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	1850 KVA
Công suất cực đại	2000 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,35 h
Kích thước	4962x2265x3046
Trọng lượng	11317 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	300 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW655– SI651TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	642 KVA
Công suất cực đại	710 KVA
Tần số	50Hz

Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,82 h
Kích thước	3391x1536x2050
Trọng lượng	6410 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	128 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW740– SI741TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	731 KVA
Công suất cực đại	807 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,69 h
Kích thước	3960x1706x2131
Trọng lượng	8456 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	151 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW800– SI801TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	980 KVA
Công suất cực đại	1010 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,50 h
Kích thước	4830x1868x2494
Trọng lượng	8004 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	211 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW800– SI801TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	800 KVA
Công suất cực đại	860 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,63 h
Kích thước	3960x1706x2131
Trọng lượng	6203 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	166 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW145- SC131TDA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	135 KVA
Công suất cực đại	142 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	320 Lít
Thời gian chạy liên tục	11,0 h
Kích thước	3500x1250x1910
Trọng lượng	2530 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	29,2 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW170 – SC161TDA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	159 KVA
Công suất cực đại	167 KVA
Tần số	50Hz

Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	320 Lít
Thời gian chạy liên tục	9,8 h
Kích thước	3500x1250x1910
Trọng lượng	2600 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	32,7 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW195 – SC181TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	186 KVA
Công suất cực đại	194 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	330 Lít
Thời gian chạy liên tục	8,4 h
Kích thước	3500x1300x2150
Trọng lượng	2950 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	39,3 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW220 – SG201TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	208 KVA
Công suất cực đại	220 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	330 Lít
Thời gian chạy liên tục	7,6 h
Kích thước	2650x1100x1850
Trọng lượng	2030 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	43,3 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW220 – SG201TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	208 KVA
Công suất cực đại	220 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	330 Lít
Thời gian chạy liên tục	7,6 h
Kích thước	2650x1100x1850
Trọng lượng	2030 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước

Nhiên liệu tiêu hao	43,3 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW275 – SG251TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	254 KVA
Công suất cực đại	275 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	448 Lít
Thời gian chạy liên tục	8,5 h
Kích thước	2950x1300x1800
Trọng lượng	2245 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	52,0 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW330 – SC331TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	320 KVA
Công suất cực đại	330 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	8,6 h
Kích thước	4000x1460x2045
Trọng lượng	4000 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	65,7 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW330 – SG331TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	320 KVA
Công suất cực đại	330 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	9,1 h
Kích thước	3300x1400x1877
Trọng lượng	2800 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	65,0 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW415 – SC371TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	376 KVA
Công suất cực đại	412 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	8,4 h
Kích thước	4000x1460x2045
Trọng lượng	4160 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	76,1 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW415 – SG371TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	376 KVA
Công suất cực đại	412 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	7,9 h
Kích thước	3300x1400x1907
Trọng lượng	3010 Kg

Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	76,0 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW450 – SC410TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	410 KVA
Công suất cực đại	440 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	7,8 h
Kích thước	4000x1460x2045
Trọng lượng	4200 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	81,3 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW510 – SC451TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	462 KVA
Công suất cực đại	508 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lit
Thời gian chạy liên tục	7,8 h
Kích thước	4000x1460x2045
Trọng lượng	5380 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	90,8 Lit/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW510 – SG451TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	462 KVA
Công suất cực đại	508 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lit
Thời gian chạy liên tục	8,3 h
Kích thước	3500x1500x2120
Trọng lượng	3600 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	91,0 Lit/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW560 – SC501TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	506 KVA
Công suất cực đại	556 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	6,3 h
Kích thước	4500x1560x2270
Trọng lượng	5730 Kg
Nhiên liệu chạy động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	100,3 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MODULE THU THẬP DỮ LIỆU PC/104 ĐA NĂNG CÓ KHẢ NĂNG TÁI CẤU HÌNH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Module thu thập dữ liệu đa năng theo chuẩn PC/104 được thiết kế và chế tạo kết hợp công nghệ FPGA và PSoC có khả năng tái cấu hình thành các loại card khác nhau
Cấu hình 1: 16ch. ADC 12 bit; 8ch.DI; 8ch. DO
Cấu hình 2: 14ch. ADC 12 bit; 2ch.DAC 8 bit; 8DI, 8DO
Cấu hình 3: 4 Timer/Counter 16 bit; 16 DIO

Lĩnh vực áp dụng: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động

Ưu điểm của CN/TB: Có khả năng tái cấu hình sang nhiều loại card khác nhau; Dễ dàng thay thế, bảo hành bảo trì; Giá thành rẻ hơn thiết bị ngoại nhập

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 250USD/module

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 6 tháng, hình thức thay thế
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MỘT SỐ THIẾT BỊ TIẾT KIỂM ĐIỆN

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu kỹ thuật điện
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

NGUỒN BỨC XẠ HỒNG NGOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nguồn bức xạ hồng ngoại dùng cho lĩnh vực sấy, chế biến nông sản thực phẩm
Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành sản phẩm chỉ bằng 65- 70% giá ngoại nhập; Các thông số kỹ thuật tương đương nguồn ngoại nhập
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chia khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Triển khai công nghệ- Viện Ứng dụng công nghệ- Bộ Khoa học và Công nghệ

PHA ĐÈN CAO ÁP CS - 09

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu kỹ thuật điện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần điện chiếu sáng đô thị Hải Phòng

PHỤ KIỆN CÁP VAN XOẮN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu kỹ thuật điện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH cáp điện Hải Phòng

QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG BẰNG THIẾT BỊ ĐỊNH VỊ VỆ TINH GPS

Lĩnh vực áp dụng: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, Giao thông vận tải, Tổ chức và quản lý

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Quảng Ninh

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ TÁI SINH DẦU BIỂN THẾ

Mô tả quy trình CN/TB: - Đánh giá chất lượng dầu thải

- Chuẩn bị xử lý chất hấp phụ
- Xử lý bằng hoá chất
- Xử lý bằng hấp phụ
- Nâng cao độ cách điện
- Kiểm tra chất lượng và đóng gói

Đạt TCVN. Đảm bảo chỉ tiêu vận hành của ngành điện

Lĩnh vực áp dụng: Khai thác khoáng sàng dầu và khí đốt, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, Chống ồn, chống rung, chống từ trường, điện trường và bức xạ

Ưu điểm của CN/TB: - Thiết bị có thể chế tạo trong nước - Tận dụng nguồn dầu thải đã qua sử dụng - Giá thành hạ, hiệu quả kinh tế cao - Giảm thiểu ô nhiễm do dầu hoá

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 4500.000.000 VND

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền

Đơn vị chào bán: Khoa Công nghệ Hoá học - Đại học Bách khoa Hà Nội

THIẾT BỊ CẮT- LỌC SÉT ĐƯỜNG ĐIỆN HẠ ÁP

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Thiết bị dùng để cắt và lọc sét đa cấp trên đường điện hạ áp 1 pha, 3 pha Dòng tải thiết bị sử dụng điện: 32A, 63A, 100A

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu kỹ thuật điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được sản xuất trong nước trên cơ sở các linh kiện chất lượng cao; Giá thành thiết bị chỉ bằng 1/2, 1/3 so với ngoại nhập; Bảo hành và bảo trì dễ dàng, nhanh chóng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ CẮT LỌC SÉT ĐƯỜNG ĐIỆN HẠ THẾ

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Chống ồn, chống rung, chống từ trường, điện trường và bức xạ, Vật liệu kỹ thuật điện, Kỹ thuật biến đổi điện năng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Phòng Điện tử viễn thông - Viện Vật lý và Điện tử

THIẾT BỊ CHẤM CÔNG WT1000

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống chấm công sử dụng thẻ RFID bao gồm phần cứng là máy tính nối với thiết bị chấm công WT1000 qua cổng RS232/RS485 và phần mềm chấm công WT1000 Management. Thẻ RFID vào/ra có in mã số nhân viên, ảnh và các thông tin cá nhân. Mỗi thành viên trong cơ quan sẽ được cấp 1 thẻ ra/vào có mã số duy nhất và thông tin về người đó sẽ được lưu trên bảng Cơ sở dữ liệu quản lý nhân sự của phần mềm chấm công. Khi vào/ra cổng mỗi nhân viên phải dùng thẻ của mình để nhập dữ liệu vào đầu đọc của thiết bị đọc thẻ WT1000, thành viên đó có thể còn phải nhập thêm mã số từ bàn phím (nếu hệ thống có yêu cầu). Dữ liệu về mã số thẻ, ngày giờ ra/vào, mục đích vào ra... sẽ được lưu trong bộ nhớ của thiết bị đọc thẻ và được truyền về máy tính khi có yêu cầu. Phần mềm chấm công sẽ lưu lại các bản ghi về ngày giờ, mã số của thẻ vào/ra, mã chấm cùng trạng thái trên cơ sở dữ liệu dùng làm cơ sở cho việc theo dõi giờ làm nhân viên của phần mềm chấm công và tra cứu thông tin về hệ thống khi cần thiết Trước khi đưa hệ thống vào sử dụng người quản lý hệ thống có trách nhiệm phải cài đặt và thiết lập hệ thống bằng phần mềm hay dùng thẻ chủ và bàn phím tùy thuộc vào từng loại hệ thống.

Cấu trúc hệ thống phần mềm: Phần mềm chấm công WT1000 được tích hợp từ các module chức năng đảm bảo khả năng thiết lập cấu hình hệ thống, quản lý danh sách thành viên, và kết hợp chức năng quản lý nhân sự để có thể quản lý, cấp phát thẻ thành viên một cách thống nhất. Cuối cùng phần mềm hệ thống có thể kết hợp thêm chức năng chấm công để người quản lý có thể quản lý giờ làm thực tế của nhân viên cũng như kết suất dữ liệu ra các định dạng CSDL khác. Phần mềm này bao gồm 3 chức năng độc lập có thể kết nối với nhau để tạo thành một phần mềm hoàn chỉnh hoặc có thể hoạt động như những phần mềm riêng lẻ có sử dụng chung một cơ sở dữ liệu. Thiết kế phần mềm có cấu trúc mở và là tập hợp các module chức năng nhỏ ghép nối với nhau. Vì vậy, phần mềm có thể đáp ứng mọi yêu cầu của người sử dụng một cách linh hoạt và thuận tiện

Các chức năng của phần mềm được mô tả sau đây:

Quản lý hệ thống - Thiết lập cấu hình truyền thông với các thiết bị đọc thẻ trong mạng - Đọc các cơ sở dữ liệu các lần quét thẻ của nhân viên từ các thiết bị đọc thẻ - Giám sát trạng thái hoạt động của hệ thống phần cứng - Cài đặt đồng hồ thời gian thực cho các thiết bị đọc thẻ

Quản lý việc cấp phát thẻ: - Cập nhật các thông tin cá nhân của nhân viên và khách hàng - Quản lý danh sách thẻ - Nhập ảnh thành viên - Cấp phát mã số thẻ gán cho từng nhân viên

Quản lý nhân sự: - Quản lý CSDL về khách hàng - Quản lý CSDL của nhân viên - Tìm kiếm, in các báo cáo về thời gian làm việc của nhân viên theo các tiêu chí khác nhau do người quản trị nhân sự quy định

Quản lý thời gian vào/ra của khách hàng: - Quản lý thời gian vào/ra của khách hàng - Theo dõi, thống kê và in báo cáo về khách hàng theo thời gian, bộ phận, hay từng cá nhân.

Lĩnh vực áp dụng: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống do chuyên gia Việt Nam thiết kế, chế tạo cả phần cứng lẫn phần mềm nên dễ dàng sửa đổi nâng cấp theo yêu cầu của khách hàng; Hoạt động tin cậy, theo dõi chính xác thời gian làm việc của nhân viên tại bất cứ thời điểm nào; Có khả năng kết xuất dữ liệu cho các hệ thống quản lý, hạch toán khác như tính lương, thưởng; Giá thành rẻ hơn ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG CHẤN LƯU PA LALT

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy, Kỹ thuật biến đổi điện năng, Vật liệu kỹ thuật điện, Khí cụ đo các đại lượng và tính chất quang học và kỹ thuật ánh sáng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Hùng Dũng

THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG GÓC HỌC TẬP CỦA HỌC SINH SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN Tắm té bào quang điện sử dụng năng lượng mặt trời chuyển thành điện năng. Năng lượng điện này được tích lên đủ thế hiệu, dòng cần thiết và nạp tự động vào bộ lưu điện để sử dụng vào ban đêm hoặc những nơi không có điện lưới. Dùng thiết bị này để chiếu sáng góc học tập của học sinh không chỉ tiết kiệm một lượng điện đáng kể mà còn tạo nên sự hứng thú trong học tập và ước vọng làm chủ KHCN trong tương lai của thế hệ trẻ Có nhiều công suất khác nhau: 1W, 3W, 7W

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng mặt trời, Kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: Điện thế sử dụng là thấp nên rất an toàn không gây giật điện, cháy nổ; Không sử dụng điện lưới thích hợp cho những ngôi nhà độc lập, tạo điều kiện cho học sinh đủ ánh sáng để học tập liên tục góp phần nâng cao đời sống văn hoá và những khu vực chưa có điện lưới; Tiết kiệm điện khi hàng triệu học sinh sử dụng thiết bị này, chủ động hoàn toàn về năng lượng điện. Bộ kích điện được sản xuất trong nước nên giá thành hạ, phù hợp

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG NUÔI TÔM CÁ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Hiện nay đèn chiếu sáng đầm nuôi tôm cá đều sử dụng điện xoay chiều 220V, công suất 40W, 20W. Ngoài việc sử dụng điện lưới đòi hỏi dây dẫn điện khá dài mà không còn an toàn và không thích hợp cho những vùng sâu vùng xa. Việc sử dụng năng lượng mặt trời sẽ giải quyết được vấn đề trên góp phần tiết kiệm điện, đồng thời không chỉ thích hợp với vùng sâu vùng xa mà không còn thích hợp với nhiều kênh rạch như đồng bằng sông Cửu Long, một vùng nhiều nắng. Việc lưu trữ năng lượng mặt trời vào ắc quy công cho phép sử dụng điện cả trong những ngày mưa kéo dài và cải thiện cuộc sống. Nguyên lý: Tấm tế bào quang điện hấp thụ năng lượng mặt trời chuyển thành điện năng. Năng lượng điện này được kích lên đủ thế hiệu, dòng cần thiết và nạp tự động và bộ lưu điện để sử dụng vào ban đêm hoặc những nơi không có điện lưới. Đèn thiết bị này để chiếu sáng đầm nuôi tôm cá không chỉ tiết kiệm một lượng điện đáng kể mà còn đảm bảo an toàn. Thích hợp không chỉ miền xuôi mà cả miền núi, vùng sâu vùng xa biên giới hải đảo và đặc biệt là vùng nhiều kênh rạch như đồng bằng Sông Cửu Long. Công suất đèn compact 7W, 13W, 23W tương đương với công suất đèn thông thường 35W, 40W, 60W. Thiết bị đủ chiếu sáng cho đầm nuôi tôm trong khoảng thời gian trên 4h (tùy theo công suất của ắc quy và diện tích tấm tế bào quang điện được sử dụng)

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng mặt trời, Kỹ thuật biến đổi điện năng, Thủy sản

Ưu điểm của CN/TB: Điện thế sử dụng là thấp nên rất an toàn không gây hiện tượng điện giật, cháy nổ... không sử dụng điện lưới, rất thích hợp với những đầm nuôi tôm cá ở xa khu dân cư, xa mạng lưới điện quốc gia; Không chỉ tiết kiệm điện năng mà còn tiết kiệm kinh phí đầu tư kéo dây dẫn điện đến những nơi xa xôi; Bộ kích điện được sản xuất hoàn toàn trong nước nên hạ được giá thành, phù hợp với mức đầu tư sản xuất cho các đầm nuôi tôm cá

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận (tùy từng loại công suất)

Thời gian và hình thức bảo hành: 01 năm

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG PHÒNG KHÁCH SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI TIẾT KIỆM ĐIỆN

Mô tả quy trình CN/TB:

Thiết bị sử dụng các tấm pin năng lượng mặt trời tiết kiệm điện với các kích cỡ, công suất khác nhau thích hợp với từng loại phòng khách.

Bóng đèn chiếu sáng phòng khách dùng loại compact với công suất tiêu hao điện 7W, 15W,... sẽ góp phần tiết kiệm điện năng.

Các tấm pin năng lượng mặt trời cho ra điện một chiều DC. Bóng đèn compact có thiết bị biến đổi tần số nên có hiệu quả tiết kiệm điện năng lớn.

Công suất: 7W, 15W, 25W,...

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN

Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác:

An toàn vì sử dụng điện thế 12V – không giật, không cháy nổ

Tiết kiệm điện năng gấp 5 lần so với bóng đèn sợi đốt

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Năng lượng mặt trời, Kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: Tự chế tạo bộ phận điện tử trong thiết bị nên chủ động trong sản xuất. Tuổi thọ cao. Giá thành rẻ hơn so với ngoại nhập.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ CHUYỂN ĐỘNG CHẤT LƯỢNG CAO BKDRIVE

Mô tả quy trình CN/TB: DKDrive được thiết kế với dải công suất hoạt động lên đến tối đa 30kw. Thiết bị được cài đặt các thuật toán điều khiển chỉnh thông minh thích hợp với các hệ thống truyền động/chuyển động 3 pha yêu cầu chất lượng cao (thuật toán điều chế vector không gian - DCVTKG, thuật toán điều khiển U/f, bộ điều chỉnh PID, khâu quan sát từ thông rotor...). BKDrive được thiết kế dựa trên nền tảng là vi xử lý tín hiệu số (DPS) 32 bit đầu phẩy tinh TMS320F2812 của hãng TI. BKDrive hỗ trợ giao tiếp với giao diện phần mềm trên máy tính thông qua đường truyền thông RS232. Giao diện cho phép người vận hành cài đặt, kiểm soát các thông số hoạt động của thiết bị. BKDrive cung cấp bàn phím hiện trường cho phép người dùng thiết lập trực tiếp các tham số hoạt động tại chỗ. Thông số kỹ thuật của thiết bị: Điện áp nguồn cấp: 3 pha AC 220/380V. Công suất tối đa: 30kw. Tần số điện áp điều chế đầu ra: 0 - 300Hz. Dòng ra danh định (tùy công suất chọn): 15 - 45A. Tần số điều chế: 3 - 10kHz. Nhiệt độ làm việc: 0 - 50 độ C. Độ ẩm: 15 - 85%. Kích thước (dài x rộng x cao): 165 x 280 x 360mm.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ và thiết bị để sản xuất các thiết bị tự động và kỹ thuật tính toán, Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, Điều khiển học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu triển khai Công nghệ cao (Hitech)- Đại học Bách khoa Hà Nội

THIẾT BỊ DẠY NGHỀ ĐIỆN CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN; - Bộ thí nghiệm các mạch điện 1 chiều: + 06 mục thí nghiệm chính. + 02 bản thí nghiệm. + 01 danh sách hướng dẫn thực hành các bài tập. - Bộ thí nghiệm mạch điện xoay chiều 1 pha: + 03 mục thí nghiệm chính. + 02 bản thí nghiệm. + 01 bảng thí nghiệm. + 01 danh sách hướng dẫn thực hành các bài tập. - Bộ thí nghiệm mạch điện xoay chiều 3 pha. - Hệ thống truyền động máy phát động cơ. - Mô hình điều khiển hệ thống điện máy phay đơn giản (phức tạp). - Mô hình điều khiển điện máy tiện đơn giản (phức tạp). - Bộ thí nghiệm điện gia dụng 9 mô đun. - các mô hình điều khiển.

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục, Kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: - Giá bằng 30-40% giá ngoại nhập. - Tính năng, chất lượng tương đương ngoại nhập của các nước G7. - Ký hiệu và hướng dẫn thực hành bằng tiếng Việt.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Tùy theo từng mục; Phí đào tạo: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

THIẾT BỊ ĐO GÓC NGHIÊNG CẦM TAY

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 100mW Thiết bị cho phép đo góc chúc-ngóc (pitch) và góc nghiêng so với mặt phẳng năng ngang (roll). Kết quả được hiển thị dưới dạng số trên màn hình LCD. Hoặc truyền tới máy tính thông qua môi trường vô tuyến

Lĩnh vực áp dụng: Thiết kế và chế tạo khí cụ, Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị nhỏ gọn; Giá thành rẻ hơn nhiều lần so với thiết bị ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 2.000.000 VNĐ

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

THIẾT BỊ KHẢO SÁT AN TOÀN PHÓNG XẠ

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị đo mức độ An toàn phóng xạ cho các cơ sở y tế dùng thiết bị hoặc nguồn phóng bức xạ. Thiết bị đo nhiễm xạ bề mặt. Thiết bị đo và xử lý sự cố về phóng xạ. Thiết bị đo phóng xạ công nghiệp. Thiết bị đo phóng xạ trong đất, nước, không khí: Rn, Hg, Th, K...

Lĩnh vực áp dụng: Khí cụ đo các đại lượng và tính chất quang học và kỹ thuật ánh sáng, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, Bảo vệ môi trường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

THIẾT BỊ KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG

Lĩnh vực áp dụng: Đo lường

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

THIẾT BỊ LẤY MẪU TRÊN ĐẦU GIẾNG KHAI THÁC DẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Chế tạo, cung cấp, lắp đặt thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu Model WTS-A-2005

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty khai thác dầu

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

THIẾT BỊ LẤY MẪU TRÊN ĐẦU GIẾNG KHAI THÁC DẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị lấy mẫu cho phép tách nước khỏi hỗn hợp dầu/nước trong dòng sản phẩm tại đầu giếng khai thác

Công suất: 1 lit nước/mẫu

Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài

Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: áp suất thiết kế 5000 psi, nhiệt độ 200oC

Lĩnh vực áp dụng: Khai thác khoáng sàng dầu và khí đốt

Ưu điểm của CN/TB: Cho phép lấy mẫu trên giàn tự động, không người

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 7.000 USD/máy

Thời gian và hình thức bảo hành: 3 năm bảo hành trên giàn khoan

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

THIẾT BỊ PHÂN TÍCH DÙNG CÔNG NGHỆ HẠT NHÂN

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị phân tích nguyên tố trong kim loại dùng các phương pháp: huỳnh quang tia X, nhiễu xạ tia X, phổ kế Gamma (quang phổ phát xạ) Thiết bị phân tích vật liệu xi măng. Thiết bị phân tích chất thải phóng xạ. Thiết bị phân tích đo độ ẩm, độ chặt nền đường. Các thiết bị phân tích quang phổ khác.

Lĩnh vực áp dụng: Khí cụ đo các đại lượng và tính chất quang học và kỹ thuật ánh sáng, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, Bảo vệ môi trường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

THIẾT BỊ TẠO MÔI TRƯỜNG NHÀ KÍNH TRỒNG HOA RAU SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Mô tả quy trình CN/TB: Nhà kính trồng hoa, rau xuất khẩu đòi hỏi chủ động điều khiển các điều kiện môi trường về nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng và gió một cách khắt khe để có thể thích hợp với thời gian sinh trưởng cây trồng. Phát huy lợi thế khí hậu nhiệt đới nắng ấm và khả năng nông nghiệp trong hoàn cảnh mới gia nhập WTO, việc trồng rau xuất khẩu đang được khuyến khích Thiết bị tạo môi trường nhà kính trồng hoa, rau sử dụng năng lượng mặt trời là biện pháp thích hợp với mọi quy mô nhà kính và kính tế trong điều kiện giá điện, xăng, dầu

gas ngày càng tăng. Thiết bị phục vụ nhà kính trồng hoa, rau xuất khẩu bao gồm: - Thiết bị phun nước tưới sử dụng năng lượng mặt trời - Thiết bị làm nóng nước sử dụng năng lượng mặt trời - Thiết bị làm nóng nước sử dụng năng lượng mặt trời SUNNY thế hệ thứ 4 về vật liệu bảo ôn và thế hệ thứ 4 về vật liệu inox - Thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, trong đó bộ phận kích hoạt và lưu trữ điện từ năng lượng mặt trời

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Bộ kích hoạt và lưu trữ điện được nghiên cứu chế tạo trong nước và đã qua giai đoạn thử nghiệm, dùng trong thực tiễn nên không những đảm bảo chất lượng mà còn hạ được giá thành phù hợp với khả năng đầu tư trong nước; Chủ động trong việc thiết kế các hệ thống thiết bị điều khiển độ ẩm, ánh sáng, gió nhiệt độ, nhiệt độ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT KẾ CHẾ TẠO HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN CHO MÁY ĐIỀU HOÀ NHIỆT ĐỘ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nhận thiết kế và chế tạo hệ thống điều khiển gồm bo điều khiển và remote control cho các loại máy điều hoà sử dụng công nghệ hiện đại **Bộ điều khiển máy điều hoà nhiệt độ:** - Chip ĐKML1 tạo ra từ công nghệ PSoC - Điều khiển động cơ quạt gió 3 cấp - Điều khiển động cơ dàn nóng - Nút bấm điều khiển trên mặt máy - Loa tín hiệu - Động cơ điều khiển cánh đảo gió - Module chỉ thị và đầu nhận lệnh hồng ngoại - Module đếm công suất điều khiển - Sensor đo nhiệt độ, điểm đông

Bộ điều khiển từ xa hồng ngoại - Chip RM1 được phát triển từ công nghệ PSoC - Màn hình tiết kiệm năng lượng COG - Nguồn nuôi: pin 2 x 1.5V - Dòng tiêu thụ ở chế độ chờ: 60 - Khoảng cách cho phép hoạt động: 6m

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT KẾ HỆ THỐNG XỬ LÝ TÍN HIỆU SỐ THỜI GIAN THỰC TRÊN CÔNG NGHỆ DSP

Mô tả quy trình CN/TB: Thực hiện các thuật toán FIR, IIR, FFT; Thuật toán tích lũy không tương quan; Thuật toán bù khử qua các chu kỳ, lọc mục tiêu di động trong các hệ định vị vô tuyến, radar; Thực hiện các thuật toán bằng phần mềm viết bằng ngôn ngữ C, nhưng phần cứng tối thiểu, giao diện hệ thống viết bằng Visual C; Tốc độ biến đổi AD và DA 10MHZ: 12 bit, 8 bit; ; Giới thiệu về tiềm năng trong lĩnh vực thiết kế, tư vấn, đào tạo và chuyển giao công nghệ phần cứng và phần mềm; Cung cấp giải pháp tích hợp và thiết kế hệ thống.

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội

THIẾT KẾ VÀ CHẾ TẠO HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN CHO MÁY ĐIỀU HOÀ NHIỆT ĐỘ

Mô tả quy trình CN/TB: Bo mạch điều khiển máy điều hoà nhiệt độ: Chíp ĐKML1 tạo ra từ công nghệ PSoC, điều khiển động cơ quạt gió 3 cấp, điều khiển động cơ dàn nóng, nút bấm điều khiển trên mặt máy, loa tín hiệu, động cơ điều khiển cánh đảo gió, module chỉ thị và đầu nhận lệnh hồng ngoại, module đệm công suất điều khiển, sensor đo nhiệt độ, điểm đông. Điều khiển từ xa hồng ngoại: Chíp RM1 được phát triển từ công nghệ PSoC, màn hình tiết kiệm năng lượng COG, nguồn nuôi: pin 2 x 1.5V, dòng tiêu thụ ở chế độ hiển thị: 0.3mA, dòng tiêu thụ ở chế độ chờ: 60, khoảng cách cho phép hoạt động 6m

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất máy điều hoà và các thiết bị gia dụng

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT KẾ, CHẾ TẠO THIẾT BỊ CẮT VÀ LỌC SÉT

Mô tả quy trình CN/TB: Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo thiết bị cắt và lọc sét đa cấp trên đường điện hạ áp 1 pha, 3 pha (bảo vệ các thiết bị sử dụng điện khi bị sét đánh). ; Dòng tải thiết bị sử dụng điện: 32A, 63A, 100A; Dòng cắt sét: 120kA- 80kA; hệ thống bảo vệ đa cấp

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Chống sét lan toả theo đường điện dân dụng cho các cơ quan, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, các công trình viễn thông, các trạm thu phát truyền thanh, truyền hình; Chống sét cho các khu vực bị ảnh hưởng khi bị sét đánh vào đường điện

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT KẾ, CHẾ TẠO VÀ CUNG CẤP CHIP ĐO VÀ ĐIỀU KHIỂN ĐẶC THÙ THEO YÊU CẦU CỦA KHÁCH HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp các chip vi điều khiển đặc thù được thiết kế và chế tạo theo yêu cầu của khách hàng như các chip điều khiển các thiết bị gia dụng, các chip cho các thiết bị đo, các vi điều khiển đặc chủng...

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty sản xuất các thiết bị gia dụng, thiết bị đo lường và điều khiển; các cơ sở nghiên cứu phát triển các thiết bị đo và điều khiển thông minh, rôbốt, các sản phẩm cơ điện tử

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

TỔ MÁY PHÁT ĐIỆN ĐI-Ê-ZEN

Mô tả quy trình CN/TB:

Sê-ri tổ máy phát điện JLC50-2000GF do công ty sản xuất có lắp máy đi-ê-zen tiên tiến Trung Quốc với sê-ri máy phát điện 1FC6 Siemen

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Tính năng tốt, hiệu quả tiết kiệm năng lượng khá, là tổ máy có thể thực hiện điều khiển từ xa.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn Tập đoàn điện công Giai Lực Quảng Tây

TƯ VẤN, THIẾT KẾ, CUNG CẤP, CHẾ TẠO VÀ LẮP ĐẶT CÁC THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG ĐO LƯỜNG TỰ ĐỘNG HOÁ CÁC QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT

Mô tả quy trình CN/TB: Hợp đồng, tư vấn, thiết kế, lắp đặt hoặc hợp đồng chuyển giao công nghệ.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng, môi trường; Các tổ chức nước ngoài và cơ sở kinh doanh

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)

MÁY NGHIÊN TẾ BÀO CAO ÁP JG – 1A

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty XNK thiết bị và vật tư KH&CN Quảng Tây

MÁY RỬA BẰNG SÓNG SIÊU ÂM

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty XNK thiết bị và vật tư KH&CN Quảng Tây

MÁY NGHIÊN TẾ BÀO BẰNG SÓNG SIÊU ÂM

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty XNK thiết bị và vật tư KH&CN Quảng Tây

MÁY SẤY ƯỚP LẠNH

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty XNK thiết bị và vật tư KH&CN Quảng Tây

GIAO THÔNG - VẬN TẢI

CAO XƯƠNG NGỰA BẠCH THUẦN KHIẾT KỸ THUẬT CAO

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Ưu điểm của CN/TB: Nguyên liệu sẵn có

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần sản xuất thực phẩm và thực phẩm chức năng Thăng Long

GIỚI THIỆU QUA BẢNG HÌNH VỀ TIỀM NĂNG DU LỊCH CỦA PHÚ THỌ

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Khách du lịch trong nước và ngoài nước

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

MÁY HÚT RÁC ĐA NĂNG

Mô tả quy trình CN/TB: Máy hút rác đa năng có thể thu gom mọi loại vật liệu rời như rác, ngô, khoai, sắn, lúa, cà phê, đậu, đào lộn hột. Máy có thể vừa quét vừa lau sạch

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Rộng rãi

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH sáng chế công nghệ An Sinh

MÁY HÚT RÁC ĐA NĂNG KHÍ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: -Máy hút rác hoạt động theo nguyên lý động học, dùng gió do chổi tạo ra để hút rác vào thùng - Thiết kế theo nhiều kiểu - Công suất: động cơ 100cc, đạp chân, đẩy tay - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: tiết kiệm nhiên liệu bằng 1/50 máy của nước ngoài

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm nhiên liệu bằng 1/50 máy nước ngoài. Năng suất thu gom gấp 2

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm, sửa chữa tại chỗ sử dụng máy

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH sáng chế công nghệ An Sinh

NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ, XÁC LẬP QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM VỎ ĐỘNG CƠ XE GẮN MÁY HAI BÁNH BẰNG CÁC THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG

Mô tả quy trình CN/TB: Đề tài đã xác lập được công nghệ phối chế, nấu luyện và đúc ép sản phẩm đạt yêu cầu.; Xây dựng quy trình công nghệ lắp ráp động cơ.; Xác lập quy trình công nghệ gia công bằng cách phân tán nguyên công và chế tạo gá lắp trên các thiết bị chuyên dùng và trung tâm gia công số(CNC).; Hoàn thiện công nghệ gia công tinh mặt phẳng trên thiết bị vạn năng.; Hoàn thiện công nghệ gia công tinh các lỗ chính xác vỏ động cơ trên máy trung

tâm gia công.; Cùng với các chi tiết thiết bị và sản phẩm chế thử đảm bảo chất lượng, năng suất tăng 150%, khai thác khả năng thiết bị, tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động, đáp ứng nhu cầu cung cấp linh kiện vỏ động cơ cho các doanh nghiệp lắp ráp xe máy.; ;

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội

Ô TÔ TẢI BEN

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo máy

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hoa Mai

PHỤ TÙNG ĐIỆN XE MÁY

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu kỹ thuật điện, Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Hùng Dũng

TRIỂN LÃM DU LỊCH GIẢI TRÍ, DUỠNG SINH, CẢNH QUAN VƯỜN CÂY DƯỢC

Mô tả quy trình CN/TB: Du lịch và mở rộng du lịch, công trình cây cảnh, nhập nội cây giống.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Vườn Cây Dược Liệu khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây

XE ĐẠP ĐIỆN

Mô tả quy trình CN/TB: Chế tạo động cơ: 30 chiếc/ca; Chế tạo vỏ hộp đựng ắc qui và bộ điều khiển: 100 chiếc/ca; TCNN; Công nghệ chế tạo động cơ một chiều cảm biến vị trí; Công nghệ chế tạo vỏ hộp đựng ắc qui và bộ điều khiển; Các công nghệ khác để chế tạo các phụ tùng khác của xe đạp điện; Giá bằng 6-70% so với giá xe đạp điện của Trung Quốc; Tốc độ 0-40km/h.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo máy, Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Ưu điểm của CN/TB: Kết cấu gọn nhẹ, dễ sử dụng; Độ an toàn khi sử dụng cao; Hình dáng mỹ thuật; Lần đầu tiên được thiết kế chế tạo hoàn chỉnh toàn bộ tại Việt Nam

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng, hình thức bảo hành tại chỗ sau 24 tiếng đến 2 ngày, phụ thuộc vào vị trí nơi mua

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

XE ĐẠP ĐIỆN

Mô tả quy trình CN/TB:

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Bởi giá dầu trên thế giới tăng vọt, ngày càng nhiều người sử dụng xe đạp điện, không cần xăng, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, rẻ tiền thực dụng

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn đầu tư Kim Hải Hiệp Thế Kỷ Quảng Tây

XE MÁY CHẠY ĐIỆN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Xe máy chạy điện gồm xe 2 bánh và xe ba bánh, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, rẻ tiền thực dụng.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần hữu hạn đầu tư Song Doanh Lai Cửu Châu Quảng Tây

XE MÁY DÙNG CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT 2 CHÂN

Mô tả quy trình CN/TB:

Người khuyết tật có thể tự lên xuống xe máy từ xe lăn.

Sử dụng dễ dàng.

Công suất: 50 – 100 phân khối

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành hạ chỉ bằng khoảng 30% so với xe ngoại nhập.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Giá xe từ 14 - 20 triệu VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Ông Lê Xuân Sinh

XUỒNG CAO TỐC HA 450

Mô tả quy trình CN/TB:

Xuồng cao tốc HA 450:

Dài (L): 4.70m

Rộng (W): 1.61m

Cao (H): 0.67m

Lắp máy ngoài (HP): 15-30cv

Sức chở (Persons): 4-5 người

Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/giờ

Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUỒNG CAO TỐC HA 450B**Mô tả quy trình CN/TB: Xuồng cao tốc HA 450B:**

Dài (L): 4.50m

Rộng (W): 1.71m

Cao (H): 0.85m

Lắp máy ngoài (HP): 25-40cv

Sức chở (Persons): 4-6 người

Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/giờ

Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUỒNG CAO TỐC HA 620**Mô tả quy trình CN/TB:**

Dài (L): 6.20m

Rộng (W): 2.10m

Cao (H): 1.09m

Lắp máy ngoài (HP): 60-115cv

Sức chở (Persons): 11 người

Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/giờ

Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUÔNG CAO TỐC HA 660 CÓ CABIN

Mô tả quy trình CN/TB:

Xuông cao tốc HA 660 có Cabin:
Dài (L): 6.72m
Rộng (W): 2.30m
Cao (H): 1.00m
Lắp máy ngoài (HP): 6-115cv
Sức chở (Persons): 11 người
Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/gờ
Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUÔNG CAO TỐC HA 660A CÓ CABIN

Mô tả quy trình CN/TB:

Dài (L): 7.40m
Rộng (W): 2.30m
Cao (H): 1.10m
Lắp máy đặt trong (HP): 165cv
Sức chở Persons): 13 người
Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/gờ
Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUÔNG CAO TỐC HA 750 CÓ CABIN

Mô tả quy trình CN/TB:

Dài (L): 7.50m
Rộng (W): 2.50m
Cao (H): 1.10m
Lắp máy đặt trong (HP): 243cv
Sức chở (Persons): 18 người
Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/gờ
Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo tàu thuyền

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

NÔNG - LÂM - THỦY SẢN

CÀ PHÊ, TIÊU, ĐIỀU, NẤM MÈO, BƯỞI

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai

CÁC CÂY GIỐNG CÓ GIÁ TRỊ KHOA HỌC VÀ KINH TẾ CAO

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Giống lâm nghiệp vùng Đông Bắc

**CÂY GIỐNG NÔNG NGHIỆP CÁC LOẠI (BẠCH ĐÀN MÔ,
THÔNG NHỰA, KEO LAI HOM, KEO TAI TƯỢNG, KHOAI TÂY...)
SỐ LƯỢNG LỚN, CHẤT LƯỢNG CAO**

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng KH&SX lâm nông nghiệp Quảng Ninh

**CHỌN TẠO GIỐNG XOÀI MỚI VÀ NGHIÊN CỨU KỸ THUẬT
NGÀNH NGHỀ HOÁ VỀ XOÀI**

Mô tả quy trình CN/TB: Trung tâm nghiên cứu xoài Sở nghiên cứu cây trồng Á Nhiệt Đới Khu tự trị Dân tộc Choang Quảng Tây chủ yếu làm nghề nhập giống khảo nghiệm, chọn tạo giống, trồng trọt cao sản, kỹ thuật dự trữ giữ tươi cũng như sưu tầm, bảo tồn, đánh giá và nghiên cứu lợi dụng nguồn giống, đã sưu tầm bảo tồn 250 cây giống xoài. Lần lượt đảm nhận 26 đề tài cấp nhà nước và cấp tỉnh, giành được 22 thành quả khoa học công nghệ. chọn tạo ra nhiều giống mới chất lượng tốt như Quế Nhiệt Mang 3, Quế Nhiệt Mang 10, Quế Nhiệt Mang 60, Quế Nhiệt Mang 71, Quế Nhiệt Mang 82, Quế Nhiệt Mang 120, Quế Nhiệt Mang 284, Quế Nhiệt Mang 82-17. Trong đó giống xoài Quế Nhiệt Mang 10, Quế Nhiệt Mang 82, Quế Nhiệt Mang 120 lần lượt thông qua thẩm định và đăng ký giống cây trồng Quảng Tây, đồng thời được trồng rộng rãi tại các tỉnh Quảng Tây, Hải Nam, Vân Nam, Tứ Xuyên và Quý Châu Trung Quốc.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu cây trồng Á Nhiệt Đới Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây

**CHUYÊN GIAO CÔNG NGHỆ BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ
"PHƯƠNG PHÁP TRỒNG NGÔ MẬT ĐỘ CAO"
ĐẠT NĂNG SUẤT BÌNH QUÂN TỪ 8-10 TẤN/HA VỚI MẬT ĐỘ 8-10
CÂY/M² CHO SẢN XUẤT ĐẠI TRÀ**

Mô tả quy trình CN/TB: Chuyển giao các bí mật công nghệ để tăng 70-75% mật độ trồng cho bất cứ giống ngô nào (từ 5-7 cây/m² hiện nay lên 8-10 cây/m²) để thu được kết quả tăng từ

40-50% năng suất, giảm từ 20-30% giá thành sản xuất, tăng lãi ròng 70% trở lên, mở ra một cuộc cách mạng xanh mới rẻ tiền và hiệu quả cho nghề trồng ngô

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty sản xuất giống ngô, cơ quan nông nghiệp, khuyến nông, khoa học của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Các cơ quan khoa học kỹ thuật ở trong và ngoài nước

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Dịch vụ Thần Nông

CÔNG NGHỆ BẢO QUẢN NGUYÊN LIỆU MÂY TRE ĐAN

Lĩnh vực áp dụng: Khai thác các mỏ đá quý và đá dùng làm đồ thủ công, mỹ nghệ

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN NGÀNH THỦY SẢN

Lĩnh vực áp dụng: Sản phẩm thủy sản và công nghệ chế biến

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Hiệp hội làng nghề Việt Nam-Tinh hoa quà Việt Nam

CÔNG NGHỆ CHỐNG MỐC CÁC SẢN PHẨM TỪ TRE, LUÔNG, NÚA THUỘC HỌ BAMBOO VÀ CÁC SẢN PHẨM ĐỒ GỖ

Mô tả quy trình CN/TB:

Các sản phẩm và bán sản phẩm được sản xuất từ họ Bamboo và từ gỗ nhóm thấp rất hay mốc, không đạt tiêu chuẩn xuất khẩu. Công nghệ này dựa trên nguyên lý là lấy hết nguồn thức ăn thích hợp của mốc trong sản phẩm và bán sản phẩm, sau đó được sấy khô từ đó các khuẩn ty của mốc không thể bám và hút thức ăn nuôi sống và phát triển của mốc. Sản phẩm sau khi xử lý không sống trở lại được ở điều kiện nóng ẩm bình thường ở Việt Nam.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rừng và chế biến gỗ, Nông nghiệp và lâm nghiệp

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản dễ áp dụng. Không độc hại và không gây ô nhiễm môi trường. Sản phẩm đã qua xử lý không bị mốc lại.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Việt Mỹ

CÔNG NGHỆ GIẢM THIỂU GIÓ LÀO GIAI ĐOẠN 2: CÔNG NGHỆ PHỦ XANH TOÀN BỘ ĐẤT KHÔNG THÍCH HỢP CÂY TRỒNG BẰNG CÂY DIEZEN

Mô tả quy trình CN/TB: Phủ xanh toàn bộ đất không thích hợp cây trồng bằng cây diezen, đây là loại cây chịu nóng hạn, thích hợp với đất đồi. Cây 1 năm tuổi đã có quả diezen để thu hoạch.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ cây trồng, Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Cải thiện môi trường. Tạo công ăn việc làm, xóa đói giảm nghèo ở miền núi.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ KHÍ CANH TRONG SẢN XUẤT GIỐNG CÂY TRỒNG

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là công nghệ lần đầu tiên được triển khai tại Việt Nam Công nghệ nhân nhanh cây giống đạt hệ số nhân vượt trội

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Môi trường hoàn toàn sạch bệnh; Điều khiển tự động thời gian phun dinh dưỡng; Triển khai quanh năm; Giảm chi phí về nước 98%, phân bón 95%, thuốc bảo vệ thực vật 99%

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp I

CÔNG NGHỆ LAI GHÉP GIỐNG CÂY DỐI, KEO PHỤC VỤ TRỒNG RỪNG CHẤT LƯỢNG CAO

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

CÔNG NGHỆ NHÂN GIỐNG VÀ NUÔI TRỒNG LAN HỒ ĐIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Quy trình nhân giống cây lan Hồ Điệp: Xác định cơ quan và kỹ thuật đưa mô bên ngoài vào nuôi cấy Xác định môi trường và kỹ thuật nuôi cấy cho hệ số nhân cao nhất Hoàn thiện công nghệ vườn ươm cho cây cấy mô: giá thể, tưới nước, dinh dưỡng, phòng trừ sâu bệnh hại Chủ động điều khiển ra hoa theo ý muốn

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp

I

CÔNG NGHỆ NHÂN GIỐNG VÔ TÍNH CÂY KEO LAI BẰNG PHƯƠNG PHÁP NUÔI CÂY MÔ- TẾ BÀO

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 1 triệu cây nuôi cấy mô/năm Hệ số nhân nhanh chồi: 3-4 lần với chu kỳ cấy chuyển: 25-30 ngày/vòng Cây keo lai mô mầm: Tỷ lệ cây in vitro ra rễ >90% cây có chiều cao 2,0-2,5 cm, có 1-2 rễ trở lên, sạch bệnh Cây keo lai mô bầu: Cây có chiều cao 25-30cm, đường kính gốc 0,3-0,5cm. Cây sinh trưởng và phát triển bình thường, không bị nấm bệnh, cong queo hay cụt ngọn. Tỷ lệ cây giống sản xuất vườn đạt tiêu chuẩn >95%, thời gian tạo cây con ngoài vườn ươm 3-3,5 tháng...)

Lĩnh vực áp dụng: Khai thác gỗ, Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Cho phép sản xuất ra các sản phẩm cây giống có năng suất, chất lượng cao với số lượng lớn để làm cây vật liệu đầu dòng hoặc cho trồng rừng công nghiệp ở nhiều thời điểm khác nhau phù hợp với các mùa vụ khác trong cả nước

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 300.000.000 VND

Thời gian và hình thức bảo hành: Cam kết có trách nhiệm đến khi bên nhận chuyển giao sản xuất ra được sản phẩm như yêu cầu đề ra

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng KH&SX lâm nông nghiệp Quảng Ninh

CÔNG NGHỆ NUÔI CÂY MÔ TRONG TẠO GIỐNG CÂY TRỒNG

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÁ RÔ PHI ĐƠN TÍNH ĐƯỢC DÒNG GIFT BẰNG PHƯƠNG PHÁP HOOC MÔN

Mô tả quy trình CN/TB:

Tuyển chọn nuôi vỗ cá bố mẹ, chăm sóc cá bố mẹ và thu trứng, ấp trứng, xử lý cá bột, ương từ cá bột lên cá hương, ương từ cá hương lên giống

Công suất: 100 triệu/năm

Lĩnh vực áp dụng: Sản phẩm thủy sản và công nghệ chế biến

Ưu điểm của CN/TB: Phổ biến, rẻ tiền và dễ áp dụng Cá giống đạt chỉ tiêu an toàn thực phẩm

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Đơn vị chào bán: Trung tâm Khoa học kỹ thuật và sản xuất giống Thủy sản Quảng Ninh

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÁ RÔ PHI VUA ĐƠN TÍNH ĐÀI LOAN

Mô tả quy trình CN/TB:

Nuôi vỗ cá bố mẹ, cho cá đẻ, thu cá bột, ương nuôi cá bột lên cá hương, ương nuôi cá hương lên cá giống.

Công suất: 100 triệu/năm

Lĩnh vực áp dụng: Sản phẩm thủy sản và công nghệ chế biến

Ưu điểm của CN/TB: Tốc độ sinh trưởng nhanh nhất và sản lượng cao nhất trong các loại cá Rô phi nuôi thông thường hiện nay

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Đơn vị chào bán: Trung tâm Khoa học kỹ thuật và sản xuất giống Thủy sản Quảng Ninh

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIỐNG CÁ CHIM TRẮNG NƯỚC NGỌT

Mô tả quy trình CN/TB:

Nuôi vỗ cá bố mẹ, cho cá đẻ nhân tạo, thu và ấp trứng nở thành cá bột, ương nuôi cá bột thành cá hương, ương nuôi cá hương thành cá giống.

Công suất: 50 triệu bột/năm

Lĩnh vực áp dụng: Sản phẩm thủy sản và công nghệ chế biến

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Khoa học kỹ thuật và sản xuất giống Thủy sản Quảng Ninh

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIỐNG CUA BIỂN (SCYLLASERRATA) NHÂN TẠO

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 1.000.000 cua bột/trại sản xuất/năm Cua mẹ có gạch → Nuôi vỗ → Cho đẻ → Zoae → Ấu trùng → Ấp trứng Zoae 3 → Zoae 2 → Zoae 1 → Megalopa → Zoae 5 → Zoae 4 C2 → C1 → Cua bột → C6 (cua giống) Đây là công nghệ sản xuất do xí nghiệp dịch vụ nuôi trồng thủy sản Đồ Sơn nghiên cứu và cung cấp.

Lĩnh vực áp dụng: Thủy sản

Ưu điểm của CN/TB: Cung cấp giống tại chỗ, tỷ lệ sống nuôi tôm thương phẩm cao; Tỷ lệ sống từ ấu trùng lên cua bột cao hơn

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 250.000.000 VND

Thời gian và hình thức bảo hành: 2 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT KHÍ SINH HỌC

Mô tả quy trình CN/TB:

Khí sinh học (BIOGAS) chính là hỗn hợp khí sinh ra từ quá trình phân huỷ sinh học trong điều kiện không có oxi (kị khí). BIOGAS thường có hàm lượng khí metan từ 50-60%, có nhiệt lượng cao và dễ sử dụng. Vì vậy, được sử dụng vào nhiều mục đích trong sản xuất công nghiệp hoặc sinh hoạt thay thế cho các nguồn nhiên liệu đắt tiền khác.

Nguồn nguyên liệu để sản xuất khí sinh học rất đa dạng gồm: phân thải của gia súc, gia cầm, người hoặc dung dịch bể phốt đã qua phân huỷ,...

Quy cách sản phẩm: BIOGAS (trên 50% metan)

Công suất: tùy theo yêu cầu thiết kế, tối thiểu là 100 m³ biogas/ngày

Chi phí sản xuất: từ 2.000 – 2.500 đồng/m³

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Tận dụng nguồn nguyên liệu (các chất thải hữu cơ) tại chỗ rẻ tiền, vô tận, nên giá thành nhiên liệu rất thấp hoàn toàn có thể xử lý tạp chất để sản xuất nhiên liệu khí hoá lỏng. Trình độ công nghệ tương đương với công nghệ của Trung Quốc (là nước có nhiều nhà máy điện nhỏ sử dụng biogas được sản xuất từ công nghệ khí sinh học với nguyên liệu là chất thải bể phốt và phân gia súc).

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng cho cả hệ thống

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Công nghệ xanh

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT KHOAI TÂY GIỐNG SẠCH BỆNH

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống sản xuất khoai tây giống sạch bệnh bắt nguồn từ nuôi cấy mô của đơn vị đã chủ động cung cấp củ giống cho chất lượng tương đương nhập nội với giá chỉ bằng 1/2 cho nhiều tỉnh trên cả nước. Tạo bồn mạ và nhân nhanh bằng công nghệ thủy canh, hạ giá thành cây trồng Sản xuất củ siêu nguyên chủng bằng kỹ thuật tưới nhỏ giọt, che phủ ly nông đạt 200 củ/m²

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp I

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT RAU AN TOÀN KHÔNG DÙNG ĐẤT

Mô tả quy trình CN/TB: - Gieo, trồng rau an toàn bằng công nghệ không dùng đất - Phân bón được sử dụng trên 10 nguyên tố đa vi lượng. Hệ thống tưới tự động hoặc bán tự động theo thời gian và lưu lượng thích hợp cho từng thời kỳ sinh trưởng, phát triển của mỗi loại cây. - Nguồn nước lấy từ giếng đảm bảo an toàn. - Tưới nhỏ giọt dưới dạng dung dịch được cung cấp đầy đủ từ lúc cây con đến mỗi giai đoạn sinh trưởng, phát triển của từng cây rau - Hệ

thống tưới nhỏ giọt tự động hoặc bán tự động dưới dạng dung dịch theo thời gian và lưu lượng - Sản xuất cây con giống và trồng hoàn toàn trong nhà lưới có mái che đủ ánh sáng
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Gieo và trồng rau hoàn toàn không dùng đất (trên giá thể có sẵn trong nước), nên không bị ô nhiễm các loại kim loại nặng, hoá chất bảo vệ thực vật, vi sinh vật có hại...; Nguồn nước tưới lấy từ giếng không bị ô nhiễm các loại độc tố; Quản lý được phân bón; Tưới nhỏ giọt bán tự động hoặc tự động dưới dạng dung dịch theo thời gian và lưu lượng, giúp cho cây hút trực tiếp, đồng đều và tiết kiệm; Cây được cung cấp đầy đủ các loại phân bón, từ lúc cây con giống đến các giai đoạn sinh trưởng, phát triển do đó chúng phát huy được tiềm năng về năng suất và chất lượng của giống; Trồng trong nhà lưới không dùng đất, nên không giải thanh trùng nền trồng như ở ngoài đồng ruộng, hạn chế được sâu bệnh, hạn chế đến mức tối đa việc phun thuốc trừ sâu; rau trồng trong nhà có mái che nên luôn chủ động thời vụ, đặc biệt trồng được cả trái vụ, hạn chế rủi ro; các công việc nặng nhọc nhất của người trồng rau được giải phóng; sau mỗi vụ trồng có thể trồng tiếp luôn mà không phải cày bừa, lên luống, làm cỏ, bón phân; Công nghệ này có thể tận dụng được những diện tích không có khả năng canh tác; Tiết kiệm được nước tưới và phân bón; Có khả năng điều chỉnh chính xác pH và EC dễ dàng

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Thỏa thuận với khách hàng (tuỳ theo quy mô)

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp I

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT RAU MÀM AN TOÀN THEO TIÊU CHUẨN GAP

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Chọn hạt giống rau(hạt giống rau có tỷ lệ nảy mầm cao của một số rau xanh thông dụng) - Chọn khay gieo (Khay xốp hoặc khay nhựa kích thước 40x60cm) - Chọn giá thể gieo hạt (đất phù sa; trấu hun; cát vàng; rơm; sơ dừa; hạt xốp; phân bón) - Khử trùng và ngâm ủ hạt rau - khử trùng dụng cụ và giá thể - rải đều gãi thể lên khay dày 2-3cm và phủ vải xô lên giá thể - gieo hạt đều lên lớp vải xô - che tối 2-3 ngày, giữ ẩm - mở tấm che màn tối, tưới phun ẩm - Thu hoạch rau.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Đáp ứng được tiêu chuẩn GAP. Thực hành nông nghiệp tốt.Đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng, rất dễ chuyển giao công nghệ cho Siêu thị, nhà hàng, các cơ quan và cá nhân có nhu cầu.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Bồi dưỡng, Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ VAC - Trường ĐH Nông nghiệp I, Hà Nội

CÔNG NGHỆ TẠO GIỐNG CÂY BÀN CHUA PHỤC VỤ TRỒNG RỪNG CÓ HIỆU QUẢ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công nghệ tạo giống cây bản chua phục vụ trồng rừng có hiệu quả do Trung tâm phát triển nông- lâm nghiệp công nghệ cao Hải Phòng nghiên cứu và chuyển giao. Bản chua là cây gỗ lớn, tốc độ sinh trưởng nhanh, bộ rễ phát triển mạnh, có khả năng chịu ngập úng và tái sinh trời khoẻ. Do vậy cây có tác dụng chắn sóng lý tưởng cho đê biển lúc gió bão, triều cường Công nghệ tạo giống cây bản chua gồm: - Gieo ươm cây bản chua trong bầu Polyetylen theo 3 kích cỡ bầu khác nhau (trong vườn ươm thử nghiệm) - Trồng rừng khảo nghiệm

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt, Khai thác gỗ, Bảo vệ môi trường

Ưu điểm của CN/TB: Chủ động tạo giống cây bản phục vụ trồng rừng tại chỗ; Cây giống có chất lượng tốt; tỷ lệ sống cao, cây sinh trưởng và phát triển mạnh; Không mất chi phí trồng dặm và trồng lại, do đó giá thành trồng rừng giảm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ TẠO GIỐNG NGÔ RAU LAI TỪ DÒNG NGÔ TỰ PHỐI

Mô tả quy trình CN/TB: Chọn tạo vật liệu từ dòng ngô nhiều bắp - Lai thử tạo hạt lai F1 - Đánh giá khả năng kết hợp - Khảo nghiệm sinh thái - Xây dựng quy trình thâm canh và mô hình trình diễn tại các vùng sinh thái.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp I

CÔNG NGHỆ TẠO GIỐNG VÀ KỸ THUẬT CANH TÁC TRÁM TRẮNG VÀ GIỚI THIỆU QUY TRÌNH PHỤC TRẮNG MỘT SỐ LOẠI CÂY RỪNG BẢN ĐỊA ĐƯỢC ƯA CHUỘNG, PHÙ HỢP VỚI KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

CÔNG NGHỆ THOÁT ĐỘC VÀ LÀM GIỐNG KHỎE CÂY MÍA

Mô tả quy trình CN/TB:

Công nghệ thoát độc và làm giống khỏe cây Mía của Viện nghiên cứu Mía đường Quảng Tây là một lĩnh vực nghiên cứu tiên tiến, hàng năm có thể sản xuất và cấp giống mía hơn 3 triệu cây con đã được thoát độc. Từ năm 1980 đến nay, đã tạo ra và phát triển hơn 20 loại giống mới được áp dụng theo công nghệ này, đã thúc đẩy nhanh sự phát triển và thay đổi giống mía mới trong vụ sản xuất mía đường, tăng năng suất và nâng cao chất lượng sản phẩm cho cây mía. Theo kỹ thuật này, có thể tăng năng suất 15% trở lên và hàm lượng đường được tăng 0,25%.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt, Bảo vệ cây trồng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu mía đường Quảng Tây

CÔNG NGHỆ TRỒNG CÂY JATROPHA VÀ TRỪNG BÀY MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA CÂY JATROPHA

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Núi Đầu

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ MỘT SẢN PHẨM, BÁN SẢN PHẨM LÀ LÂM SẢN NGOÀI GỖ NHƯ: TRE LUỒNG, NỨA VÀ LÂM SẢN LÀ GỖ NHÓM THẤP

Mô tả quy trình CN/TB:

Trong các sản phẩm và bán sản phẩm là lâm sản ngoài gỗ và lâm sản là gỗ nhóm thấp có nguồn thức ăn rất thích hợp cho một sống và phát triển. Nguyên lý công nghệ là khử nguồn thức ăn của một có trong sản phẩm, sau đó sấy khô. Từ đó một không thể phá hoại được sản phẩm đã xử lý.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rừng và chế biến gỗ, Nông nghiệp và lâm nghiệp

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ đơn giản, dễ áp dụng. Sản phẩm sau xử lý một sẽ không mốc lại. Công nghệ không độc hại và không gây ô nhiễm môi trường.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Việt Mỹ

CUNG CẤP GIỐNG CÂY ĂN QUẢ CHẤT LƯỢNG CAO

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Những hộ nông dân, đơn vị trồng cây ăn quả.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH đầu tư phát triển nông công nghiệp Lâm Sơn

CUNG CẤP GIỐNG CÂY JATROPHA (CÂY CỘC RÀO)

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp giống cây Jatropha có năng suất hạt và hàm lượng dầu cao của các giống trong nước và nước ngoài.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Doanh nghiệp, hộ nông dân có nhu cầu trồng và phát triển cây Jatropha.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Thành Tây

ĐẠI TÁO

Mô tả quy trình CN/TB:

Cây giống 50cm

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trang trại giống cây trồng Mạnh Tuyển

DÂY TRUYỀN SẢN XUẤT VÁN SÀN, GẠCH GỖ BẰNG CHẤT LIỆU GỖ TỰ NHIÊN

Mô tả quy trình CN/TB:

Kho gỗ xóc được sơ chế bằng máy cưa xẻ, sản phẩm ngâm tẩm và được sấy bằng lò sấy hơi nước, sản phẩm được chạy qua máy tinh chế được sản phẩm ghép ghép thanh và gia công thành sản phẩm, qua xử lý chống chầy xước, cong vênh, tiêu chuẩn quy cách, độ bóng theo yêu cầu kỹ thuật sau đó nhập kho sản phẩm bảo quản.

Máy móc, thiết bị: máy cưa vòng đầy, bào 4 mặt, ghép thanh, mắt cắt ngang, đánh bóng, phun sơn, tẩm sấy.

Công suất: 15 m³/ca(8h)

Tiêu chuẩn đạt được:TCVN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ và thiết bị gia công gỗ, Sản xuất đồ gỗ

Ưu điểm của CN/TB: Sản xuất hàng loạt, tiết kiệm lao động, nguyên vật liệu. Sản phẩm không cong vênh, chầy xước, quy cách chính xác.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Xây dựng Đông Triều

GAO ĐIỆN BIÊN

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Điện Biên

GIẤY CUỘN, GIẤY GAM, SÁCH VỎ...

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp giấy - xenlulô

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

GIỚI THIỆU CÁC SẢN PHẨM ONG: MẬT ONG, PHẤN HOA, SỮA ONG CHÚA VÀ MỘT SỐ SẢN PHẨM KHÁC

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Mọi đối tượng

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển Ong miền núi

GIỐNG CÂY ĂN QUẢ CHẤT LƯỢNG CAO

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH đầu tư phát triển nông công nghiệp Lâm Sơn

GIỐNG CÂY GẮC CAO SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Giống cây gác ươm từ hạt nảy mầm đóng bầu. Chiều cao: 40 đến 50cm/bầu.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH 1 thành viên TM & SX Phượng Hồng

GIỐNG CÂY TRỒNG MỚI

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Các loại giống cây trồng mới cho năng suất cao. Chịu sâu bệnh tốt.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang

GIỐNG CÂY TRỒNG THỂ MẠNH VÙNG NHIỆT ĐỚI VÀ ÔN ĐỚI; MẪU SẢN NGHIỆP HÓA CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT TIÊU CHUẨN HÓA

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Vườn Khoa học Công nghệ cao Nông nghiệp hiện đại Quảng Tây Trung Quốc

GIỐNG LÚA TẼ HẠT BẦU CHỊU HẠN, SÂU BỆNH, NGẮN NGÀY NĂNG SUẤT CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Giống lúa hạt bầu sinh trưởng 85-90 ngày, bông 150 hạt, 25 gr 1000 hạt, năng suất 5 tấn trở lên/ha/vụ (trồng trong mùa mưa không phải làm thủy lợi, mùa khô thì chỉ cần tưới ẩm (không tưới ướt hoặc ngập) chịu sâu bệnh rất giỏi, chịu mặn. Giống lúa này đặc biệt thích hợp với miền núi, trung du, và đất màu

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 2 tỷ VNĐ/1 giống

Thời gian và hình thức bảo hành: 10 năm. khi bên mua không giữ được giống thì bên bán sẽ cung cấp lại giống gốc

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Dịch vụ Thần Nông

GIỐNG LÚA THƠM NGẮN NGÀY NĂNG SUẤT SIÊU CAO (110-115 NGÀY, NĂNG SUẤT 8-10 TẤN/HA)

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là giống lúa thơm có nguồn gốc (mật) được tạo ra bằng phương pháp (mật) có cây cao từ 1,3-1,5m, mật độ gieo cấy 300-350 bông/m², năng suất 8-10 tấn/ha (cao nhất thế giới hiện nay). hạt dài 0,8cm, ngang 0,25cm, trấu vàng nhạt, sáng, cám trong, gạo trong, tỷ lệ gạo 70-72%, trên 90% hạt nguyên, cơm ngon, vị đậm, thơm nhẹ. Chịu hạn, nước ngập 20-30cm, thích nghi rộng, cấy vụ mùa phía Bắc, 2-3 vụ phía Nam. Tính miễn dịch sâu, rầy và các loại bệnh rất cao, đòi hỏi thâm canh (bón phân) trung bình. Bông dài 20-22cm, dạng đuôi chồn, 150-250 hạt/bông, tỷ lệ hạt chắc rất cao, trên 90%. Trọng lượng 1000 hạt/20-21gr. Chịu mặn giỏi. Đem lại thu nhập rất cao, khoảng 25-30 triệu VNĐ/ha. Lãi suất lớn gấp 2 lần các giống thơm khác hiện nay.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng ngang bằng các giống thơm tốt, năng suất, tính thích nghi rộng, tính chịu hạn, úng, sâu, rầy, bệnh hại vượt xa các giống tốt nhất hiện nay (cả trong nước và nước ngoài).

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 10.000.000 USD (mười triệu đô la Mỹ); Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành vĩnh viễn, bất cứ lúc nào bên mua gặp khó khăn yêu cầu bên bán giúp tháo gỡ đều được sẵn sàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Dịch vụ Thần Nông

GIỐNG MÍA MỚI – QUẾ ĐƯỜNG 21

Mô tả quy trình CN/TB:

Quế Đường 21 là một loại giống mía mới, năm 2005 được Viện nghiên cứu Mía đường Quảng Tây chọn tạo thành công. Loại giống này có những đặc điểm tốt như: chín vụ sớm, độ đường cao, năng suất tăng và ổn định, rễ gốc tốt, chịu khô hạn, kháng bệnh đốm lá mạnh, tỷ lệ nở mầm cao, dễ bóc lá. Thích ứng ruộng đất có bón phân vừa phải, là một loại giống rất có triển vọng trong những giống mía mới đang được phát triển trồng trọt của Quảng Tây hiện nay.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu mía đường Quảng Tây

GIỐNG MỚI QUẢ HẠCH CHÂU ÚC VÀ KỸ THUẬT NGÀNH NGHỀ HOÁ

Mô tả quy trình CN/TB: Quả hạch châu Úc, *Macadamia integrifolia*, thuộc họ nhãn rừng, bộ quả hạch châu Úc, cây xanh quanh năm, có xuất xứ ở Úc. Hạt quả hạch châu Úc chứa khoảng 70% dầu, giàu prô-tê-in và a-xít-a-min, còn chứa nhiều chất khoáng và vi-ta-min. nhân quả hạch sấy khô rang lên thơm giòn ngon miệng, được cho là “Hoàng hậu quả hạch”. Chế biến sâu Hạt quả hạch châu Úc, có thể làm điểm tâm, kẹo sô-cô-la, nước uống, dầu xa-lát, dầu bôi mặt và dầu làm thuốc. Vì trên thế giới tương đối ít khu vực thích nghi trồng quả hạch châu Úc, diện tích trồng hạn chế, sản lượng không cao, cung ứng sản phẩm quả hạch châu Úc trên thị trường quốc tế chưa thoả mãn được nhu cầu thị trường, giá bán rất đắt. Năm 1974 Sở nghiên cứu cây trồng Á nhiệt đới Quảng Tây Trung Quốc nhập cây quả hạch châu Úc vào Quảng Tây. Nghiên cứu trồng thử chứng tỏ quả hạch châu Úc chịu được đất cằn, không cần chăm sóc nhiều, ít sâu bệnh, chịu hạn hán và chống rét, yêu cầu nhiệt độ cho phân hoá mầm hoa thấp, vỏ quả cứng, dễ vận chuyển và dễ được lâu, là loại quả dạng chế biến điển hình. Sở này đã nghiên cứu ra máy bóc vỏ hạt khô đa năng, giải quyết được vấn đề bóc vỏ khó của quả hạch châu Úc. Đồng thời đã chọn tạo ra 9 giống quả hạch châu Úc cao sản chất lượng tốt như Quế Nhiệt dẫn số 3, số 900 v.v, sản lượng vườn cây trưởng thành có thể lên tới khoảng 4500 kg/ha, giá trị sản phẩm đạt trên 60 nghìn đồng RMB/ha, tuổi thọ cây cho quả từ 40 – 60 năm, thậm chí còn dài hơn.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu cây trồng Á Nhiệt Đới Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây

GIỐNG SẢN MỚI VÀ KỸ THUẬT NGÀNH NGHỀ HOÁ

Mô tả quy trình CN/TB: Trung tâm có vườn bảo tồn nguồn giống sản lớn nhất Quảng Tây, đã từng đảm nhận nhiều dự án nghiên cứu khoa học về sản của CIAT, Bộ nông nghiệp Trung Quốc, Bộ KHCN Trung Quốc và Sở KHCN Quảng Tây, chọn tạo ra giống sản chín sớm nhiều bột GR891 và giống sản cao sản GR911, GR3, Quế nhiệt dẫn 1, trong đó giống sản GR891 và GR911 được trao giải thưởng hạng nhì Tiến bộ KHCN nông lâm Quảng Tây và giải thưởng hạng 3 Tiến bộ KHCN Quảng Tây, thành quả dự án được đưa vào hạng mục phổ cập của Chương trình đốm lửa quốc gia, đã được trồng rộng rãi trong cả nước.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu cây trồng Á Nhiệt Đới Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây

HÀNG MÂY TRE ĐAN XUẤT KHẨU

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Ưu điểm của CN/TB: Hàng bền đẹp, mẫu mã phong phú.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang

HÀNG NÔNG SẢN CHẾ BIẾN (TƯƠNG CỤ ĐÀ, MIỀN ĐÔNG)

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Hợp tác xã Cụ Đà

HÀNG THỦ CÔNG MỸ NGHỆ

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty phát triển việc làm nhân đạo

HÀNG THƯƠNG MẠI GIA DỤNG

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH đầu tư thương mại giao dịch XNK Việt Chính

HẠT GIỐNG LÚA LAI MỚI

Mô tả quy trình CN/TB:

Viện Lúa Quảng Tây đã chọn tạo ra một số giống Lúa lai mới, trong đó có loại giống Thu ưu 1025, Mỹ ưu 998. Thu Ưu 998 là giống được Bộ Nông nghiệp khuyến khích phát triển trọng điểm. Các loại giống này đều thuộc nhóm giống Lúa mùa, sản lượng cao và ổn định, tính thích ứng rộng, phẩm chất gạo đạt cấp II loại tốt của tiêu chuẩn nhà nước. Tích lũy diện tích trồng trọt đã hơn một triệu rưỡi hécta. Ngoài ra, còn giống Quế lưỡng ưu số 2 và Đặc ưu 649 là loại giống Lúa siêu cao sản mới có.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Lúa của Viện KHNN Quảng Tây

HẠT GIỐNG RAU DƯA MỚI

Mô tả quy trình CN/TB:

Trung tâm nghiên cứu Rau Dưa đã chọn tạo được một số giống Rau dưa mới hiện đại, đồng thời đưa ra một số quy trình công nghệ tiêu chuẩn sản xuất nông sản an toàn, để thúc đẩy nhanh việc sản xuất tiêu chuẩn hóa cho sản phẩm Rau dưa của khu vực Asean.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu Rau Dưa

HỆ THỐNG DẠY HỌC CÁC NGÀNH ĐIỆN, ĐIỆN TỬ

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Vi điện tử và tin học- Viện Ứng dụng công nghệ

HỆ THỐNG DẠY HỌC NGOẠI NGỮ MULTIMEDIA

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Vi điện tử và tin học- Viện Ứng dụng công nghệ

HỆ THỐNG THÂM CANH LÚA MỚI GIẢM CHI PHÍ ĐẦU VÀO NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: Xây dựng quy trình tưới nước tiết kiệm trong thâm canh lúa Nghiên cứu sản xuất mạ non theo hướng công nghiệp Nghiên cứu sản xuất phân viên nén đa yếu tố bón cho lúa

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp I

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG CÂY GIỐNG VÀ BAO TIÊU SẢN PHẨM

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH đầu tư phát triển nông công nghiệp Lâm Sơn

KHAI THÁC SẢN XUẤT BỘT BÁNG MẬT ONG

Ưu điểm của CN/TB: Bột báng là đặc sản truyền thống của Quảng Tây Trung Quốc. “Bột báng mật thơm” sản xuất tại huyện Long Châu là thực phẩm thiên nhiên, mang đặc điểm không lipid, hàm lượng đường thấp, calo thấp, xen-lu-lô cao, có công hiệu tư bổ khử thấp thanh nhiệt .

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Xưởng chế biến thực phẩm Thái Sâm Bảo huyện Long Châu

KỸ THUẬT BÔI ĐÁP SẢN LƯỢNG CAO QUẢ KHÔ CHÂU ÚC SỐ 1 CÂY TRỒNG Ở Á NHIỆT ĐỚI QUẢNG TÂY

Mô tả quy trình CN/TB: Quả khô châu Úc, thuộc cây ăn quả Á nhiệt đới, vốn có tên đẹp :hoang hậu quả khô, Thích hợp sinh trưởng và vun trồng ở khu vực có khối lượng mưa hàng năm trên 1200mm, và nhiệt độ thấp nhất trong tháng trên 14°. Công ty chúng tôi là một trong những công ty chuyên môn về việc nghiên cứu vun trồng nhập giống tốt của quả khô châu Úc, đã thu tập hơn 100 giống quả khô. Quả khô số 1 Á nhiệt tới Quảng Tây là một sản phẩm tốt mà công ty chúng tôi tuyển trồng sản phẩm này sản lượng cao, sản lượng của mỗi cây cao hơn 20%-30% so với giống H2 nhập khẩu từ nước ngoài. Quả khô số 1 Á nhiệt tới Quảng Tây kết trái nhiều, khoảng cách giữa hai quả chặt chẽ, và thành hình chuỗi ,quả nào cũng đều, sản lượng cao, cây sẽ nở hoa kết trái sau khi đã trồng 3 năm , đến thời điểm sản lượng cao thì mỗi cây sẽ sản xuất quả 25-40kg.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trạm thí nghiệm Sở nghiên cứu cây trồng Á nhiệt đới Quảng Tây

KỸ THUẬT BỒI ĐÁP VƯỜN CHÈ CAO SẢN VÀ GIA CÔNG CHUẨN MỰC HOÁ

Mô tả quy trình CN/TB: Chúng tôi đã thu tập hơn 200 cái giống chè, kỹ thuật bồi đắp lá chè cao sản và gia công. Ở vào trình độ dẫn đầu Quảng Tây. Chỉ tiêu của công trình này là: 1) mỗi ha vườn chè sản xuất lá chè tươi đạt tới 15 nghìn kg. 2) có thể thiết kế và lắp đặt dây truyền sản xuất cơ giới hoá theo nhu cầu của sản phẩm mà cần gia công. 3) có thể cung cấp ươm giống chè tốt mà thích hợp sản xuất chè ô long, chè đen, chè xanh v.v... Công trình này áp dụng kỹ thuật bồi đắp và gia công không có hại, tuyển dụng giống chè tốt chất lượng sản phẩm tốt, sản lượng cao, giá trị cao.

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trạm thí nghiệm Sở nghiên cứu cây trồng Á nhiệt đới Quảng Tây

KỸ THUẬT CẢI TẠO TỔNG HỢP RỪNG HỒI SẢN LƯỢNG THẤP

Mô tả quy trình CN/TB:

Là biệt pháp kỹ thuật thông qua cải tạo tổng hợp đối với rừng hồi sản lượng thấp hiện có, nâng cao sản lượng hồi nội trong 2 -3 năm. Chủ yếu ứng dụng lý thuyết các môn học như sinh thái học, sinh lý học, thực vật dinh dưỡng học và làm vườn v.v, căn cứ theo đặc trưng sinh thái sinh lý đặc biệt của cây hồi như hoa quả cùng kỳ, yêu cầu dinh dưỡng khác nhau trong các thời kỳ cũng như hiện tượng rụng hoa rụng quả v.v, thông qua phân tích dinh dưỡng đất và lá rừng hồi, bón phân theo công thức, kết hợp với biện pháp tổng hợp về chăm sóc rừng, đặt mục đích xúc tiến sinh trưởng, giữ hoa giữ quả, nâng cao sản lượng và chất lượng. Tại vùng sản xuất hồi ở Quảng Tây và Quảng Đông Trung Quốc, rừng hồi sau khi cải tạo so với đối chiếu, rừng trưởng thành tăng sản lượng 64,2 – 86,8%, rừng tuổi nhỏ tăng sản lượng đạt trên 188,3%, cao nhất có thể lên tới 22,9 lần. kỹ thuật này đã đạt trình độ dẫn đầu trong nghiên cứu cùng loại trong nước Trung Quốc, thích hợp phổ cập ứng dụng tại vùng sản xuất hồi.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu khoa học lâm nghiệp Quảng Tây Trung Quốc

KỸ THUẬT DƯỠC VẬT PHÒNG TRỊ VÊ LOẠI SÂU CÓ HẠI CHÍNH TRONG VƯỜN CHÈ VÔ CÔNG HẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Đối với những vấn đề như kỹ thuật phòng trị loại sâu lạc hầu và thuốc trừ sâu còn sót lại trên lá chè vượt quá tiêu chuẩn khá nghiêm trọng, căn cứ vào quy luật sinh đẻ của loại sâu có hại để xác định thời gian thích hợp để phòng trị, sàng lọc thuốc trừ sâu có hiệu lực cao, an toàn, thời gian không chế thuốc trừ sâu còn sót lại với thời hạn dài, ngắn(không có), sáng tạo kỹ thuật để giảm thiểu hàm lượng sử dụng thuốc trừ sâu và lần số sử

dụng thuốc trừ sâu. Được giải thưởng thứ ba về khoa học kỹ thuật tiên tiến của Khu tự trị Dân tộc Choang Quảng Tây.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt, Bảo vệ cây trồng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu khoa học Chè Quế Lâm Quảng Tây

KỸ THUẬT KHAI THÁC TỔNG HỢP NGÀNH NGHỀ CÂY BẠCH ĐÀN

Mô tả quy trình CN/TB:

Sở nghiên cứu khoa học lâm nghiệp Khâm Châu đã giành nhiều đột phá quan trọng về mặt nhập giống, chọn tạo giống tốt và phổ cập ứng dụng, giành được hơn 30 thành quả KHCN cấp quốc gia và cấp tỉnh, được tặng danh hiệu “Vườn ươm chất lượng đáng tin cậy toàn quốc”. Kể từ năm 1980, đã lần lượt khai thác ra 20 hệ vô tính cây bạch đàn chất lượng tốt như DH32-29DH32-22Q₆Q₇Q₈Q₉ v.v và phổ cập ứng dụng vào sản xuất, trong đó DH32-29DH32-22Q₇ đã trở thành giống cây trồng chủ yếu tại Quảng Tây và cả vùng Hoa Nam.

Trên cơ sở này, chúng tôi thông qua nghiên cứu kỹ thuật tạo giống hệ vô tính cây bạch đàn, chọn tạo ra giống bạch đàn hệ vô tính chất lượng tốt Q₈ và Q₉. Cung cấp ủng hộ kỹ thuật đặc lực cho phát triển ngành nghề cây bạch đàn.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu khoa học lâm nghiệp Khâm Châu

KỸ THUẬT NHÂN GIỐNG NHANH CÂY RỪNG BẰNG NUÔI CÂY MÔ

Mô tả quy trình CN/TB:

Nuôi cây mô là quá trình và kỹ thuật nuôi cấy các bộ phận rời, mô, tế bào cũng như chất nguyên sinh của cây vào trong bầu dinh dưỡng và đặt trong môi trường không chế nhân tạo, để nó sinh trưởng, phân hoá, tăng sinh, cho đến khi mọc ra cây mới. Viện nghiên cứu khoa học lâm nghiệp Quảng Tây thông qua đảm nhiệm các hạng mục nghiên cứu kỹ thuật nuôi cấy mô thực vật cấp nhà nước và cấp tỉnh, đã nắm được kỹ thuật nuôi cấy mô của hơn 80 giống cây, giữ trình độ dẫn đầu trong nước Trung Quốc về mặt nuôi cấy mô cây thân gỗ. Kỹ thuật nhân giống nhanh bằng nuôi cấy mô với tiêu biểu là kỹ thuật ươm cây bạch đàn và cây long não đã được ứng dụng rộng rãi vào sản xuất, hiệu quả kinh tế hết sức nổi bật. cây bạch đàn hệ vô tính tiêu biểu là bạch đàn Cự vĩ Quảng Lâm 9, Bạch đàn vĩ diệp Quảng Lâm 4, Bạch đà liễu hóc Quảng Lâm 9 có đặc điểm mọc nhanh, tỷ lệ cho gỗ cao; hệ vô tính cây long não như Hương Chương 90, 95, 100, 101 có tỷ lệ cho dầu trên 1,4%, trong đó hàm lượng aldehyde trên 95%, hàm lượng linalool trên 93%, camphor thấp hơn 0,1%, sản phẩm không cần phân lập thuần hoá phức tạp, có thể trực tiếp dùng cho công nghiệp hoá chất và hương liệu thực phẩm.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu khoa học lâm nghiệp Quảng Tây Trung Quốc

KỸ THUẬT SẢN XUẤT SÊ-RI SẢN PHẨM DỨA BÀ

Mô tả quy trình CN/TB: Tận dụng nguồn tài nguyên dứa bà dồi dào của thành phố Sùng Tả, áp dụng nhiều kỹ thuật dệt đan, nổi bật hình vẽ đặc sắc của dân tộc Choang Quảng Tây, nghiên cứu sản xuất ra thảm trải bằng dứa bà kiểu mới an toàn với môi sinh, nhiều kiểu mẫu. Chỉ tiêu kỹ thuật sản phẩm đạt yêu cầu tiêu chuẩn của Bộ nông nghiệp Trung Quốc, không có độc, không ô nhiễm, chịu được nhiệt độ cao và bền, rất được người tiêu dùng ưa thích. Ngoài ra sản phẩm phụ là ticogenin được ứng dụng rộng rãi trong hơn 200 loại thuốc như cortin, hooc-môn sinh dục v.v.

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần dứa bà Phúc Viên Quảng Tây

KỸ THUẬT TRỒNG CÂY SỞ GIỐNG TỐT

Mô tả quy trình CN/TB:

Kỹ thuật trồng cây sở giống tốt chủ yếu gồm phương án giống, chọn đất và quy hoạch trồng cây, trồng rừng, chăm sóc rừng, phòng chống tổng hợp bệnh sâu vv. Viện khoa học lâm nghiệp Quảng Tây qua nghiên cứu cây sở có hệ thống và trường kỳ, giành được thành quả nổi bật về mặt chọn tạo giống, kỹ thuật trồng trọt cao sản, xây dựng tiêu chuẩn hóa cũng như thiết lập kho gien và khai thác lợi dụng gien phẩm chất tốt. Tính đến năm 2006, đã chọn tạo được 36 dòng cây sở tốt với sản lượng dầu hàng năm vượt $750\text{kg}/\text{hm}^2$ Như giống sở cành mềm Sầm Khê, số 2, số 3, kết hợp giống tốt và kỹ thuật trồng trọt sản lượng cao ứng dụng vào sản xuất, sản lượng trung bình mỗi năm là trên $375\text{kg}/\text{hm}^2$, cao nhất có thể đạt tới trên $600\text{kg}/\text{hm}^2$

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu khoa học lâm nghiệp Quảng Tây Trung Quốc

KỸ THUẬT TRỒNG MÍA CAO SẢN

Mô tả quy trình CN/TB:

Trên cơ sở giống tốt, thông qua kỹ thuật trồng trọt hiện đại như cày sâu bừa kỹ bằng cơ giới, tưới tiêu tiết kiệm nước và bón phân thông minh hoá, phủ màng ni lông, phòng trừ tổng hợp sâu bệnh và chuột hại, vùi lá mía xuống ruộng v.v, có thể đưa sản lượng mía lên tới trên 100 tấn/ha.

Lĩnh vực áp dụng: Cải tạo đất nông nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Cục KHCN thị xã Bằng Tường

KỸ THUẬT TRỒNG NẤM ĂN BẰNG RƠM RẠ

Mô tả quy trình CN/TB: Kỹ thuật rom vun trồng nấm ăn. Áp dụng các loại rom cây nông nghiệp như cành cây dâu, rom cây sắn, rom (đền) ngô v.v...vun trồng nấm ăn, thực hiện tuân hoàn sử dụng bảo vệ môi trường; quanh năm có thể cung cấp nấm giống chất lượng tốt và chỉ đạo kỹ thuật liên quan thiết kế công nghệ sản xuất và vun trồng.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu sinh vật viện khoa học Quảng Tây

LÚA VỤ ĐÔNG CHO MIỀN BẮC VIỆT NAM

Mô tả quy trình CN/TB: Giống lúa có thời gian sinh trưởng ngắn lại chịu rét, đạt năng suất 5-6 tấn/ha, chỉ phải tưới tối đa 2 lượt/ 1 vụ.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Canh tác, Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Lúa chịu hạn, chịu rét, chịu sâu bệnh rất mạnh. Ngăn ngày, năng suất cao. Dễ làm, ít chi phí.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyên giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 10 tỷ VNĐ, 10 triệu USD

Thời gian và hình thức bảo hành: 10 năm miễn phí

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Dịch vụ Thần Nông

MẬT ONG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển Ong miền núi

MẬT ONG

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Điện Biên

**MÔ HÌNH 3 VỤ CÂY LƯƠNG THỰC ĐẠT NĂNG SUẤT NĂM
TỪ 20-25 TẤN/HA (PHÍA BẮC VIỆT NAM); TỪ 30-35 TẤN/HA/NĂM,**

Ở VÙNG CÓ TƯỚI TRONG MÙA KHÔ (PHÍA NAM VIỆT NAM) VÀ CÓ ĐÊ BAO MÙA MƯA

Mô tả quy trình CN/TB: Vượt xa tiêu chuẩn VN và nước ngoài;

Ở phía Bắc Việt Nam, trên đất trồng 2 vụ lúa, 1 vụ lúa + 1 vụ màu + 1 vụ ngô thu đông chỉ đạt năng suất lương thực cả năm là 14-16 tấn/ha. Nay áp dụng công nghệ mới (chuyển đổi cơ cấu sản xuất, kết hợp đổi mới công nghệ gieo trồng, cho phép đạt 20-25 tấn hạt/ha/năm. Ở phía Nam Việt Nam, vùng chủ động nước, có đê bao, hiện nay sản suất 3 vụ cây lương thực đạt 15-17 ha/năm. Nay dùng giống lúa ngắn ngày, năng suất cao, kết hợp luân canh ngô để đạt 4 vụ/năm. Đạt năng suất từ 30-35 tấn/ha/năm. Cả hai mô hình đều tăng từ 40-55% (phía Bắc) và tăng 100% sản lượng/ha/năm (phía Nam). Thu nhập đạt 50-60 triệu VNĐ/ha (Bắc) và 70-75 triệu VNĐ/ha/năm (Nam). Xoá đói, giảm nghèo, tăng cao thu nhập cho người dân.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Lần đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam và trên thế giới. Là công nghệ mới giúp người sản xuất tăng đột biến sản lượng và năng suất của cả hệ thống, giúp nhanh chóng xoá đói, giảm nghèo, tăng thu nhập cho người sản xuất, dễ làm và hiệu quả nhất thế giới.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 10.000.000 USD (mười triệu đô la Mỹ); Phí đào tạo: Do bên mua chịu; Phí chuyển giao bí quyết: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành vĩnh viễn, bất cứ lúc nào bên mua gặp khó khăn yêu cầu bên bán giúp tháo gỡ đều được sẵn sàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Dịch vụ Thần Nông

NA DAI

Mô tả quy trình CN/TB:

Cây giống 40cm; 2 quả/1 kg

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trang trại giống cây trồng Mạnh Tuyền

NGHIÊN CỨU KHAI THÁC KỸ THUẬT PHÒNG TRỪ SÂU HẠI SINH HỌC CHO CÂY MÍA

Mô tả quy trình CN/TB:

Nghiên cứu khai thác kỹ thuật phòng trừ sâu hại sinh học cho cây mía, chủ yếu là áp dụng kỹ thuật bằng chất hấp dẫn tính để dụ sát Sâu đục thân, lợi dụng con Ruồi Cuba và con Ong mắt đỏ phòng trừ Sâu đục thân và ứng dụng kỹ thuật bằng Nấm Metarhizium anisopliae để phòng trừ con Xén tóc mía.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt, Bảo vệ cây trồng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu mía đường Quảng Tây

NHÂN MUỘN HTM1

Mô tả quy trình CN/TB:

Cây giống 70cm; 45 quả/1 kg

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trang trại giống cây trồng Mạnh Tuyên

ỒI ĐÀI LOAN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cây giống 70cm; 4 quả/1 kg

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trang trại giống cây trồng Mạnh Tuyên

PHÂN HOA

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển Ong miền núi

PHƯƠNG PHÁP MỚI TRỒNG ĐẬU XANH

Mô tả quy trình CN/TB: Kỹ thuật trồng đậu xanh mới cho phép tăng năng suất đậu xanh 80-100% do được hồi xuân.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Dịch vụ Thần Nông

PHƯƠNG PHÁP MỚI TRỒNG LẠC

Mô tả quy trình CN/TB: Kỹ thuật trồng lạc mới khắc phục 100% tình trạng lạc không mọc do bị đất đóng váng (do mưa, tưới nước quá đà...) tăng 10 - 15% năng suất.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Dịch vụ Thần Nông

PHƯƠNG PHÁP TRỒNG NGÔ MẬT ĐỘ CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Vượt xa tiêu chuẩn VN và nước ngoài;

Lần đầu tiên trên thế giới phương pháp trồng ngô mật độ cao ra đời theo nguyên lý mở rộng hàng x hàng (phương pháp hiện nay co ngắn hàng x hàng), rút ngắn khoảng cách cây xuống 10-15cm (phương pháp hiện nay 20-35cm), điều khiển tán lá tương lai của các cá thể trên cùng hàng song song với nhau và vuông góc với hàng ngô (phương pháp hiện nay không điều khiển được, để cho tán lá quay tự do chen lấn lẫn nhau gây hiệu quả tiêu cực). Tăng đột biến năng suất 40-50% trở lên cho bất cứ giống ngô nào, trên cơ sở tăng 70-75% mật độ trồng so với trước đây (tăng từ 5-6 vạn cây/ha lên 8-10 vạn cây/ha), giảm 20-30% giá thành sản xuất và tăng lãi ròng hơn 70% cho người sản xuất, đạt năng suất 8-10 tấn/ha. Chỉ cần tăng 70-80% lượng giống trồng/ha, tăng 50% lượng phân hoá học (nếu có phân chuồng 10-12 tấn/ha, chỉ cần tăng 20% phân hoá học, không tăng lao động. Tăng cao lãi ròng từ 2-2,5 lần.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Kỹ thuật lần đầu tiên ra đời ở Việt Nam cũng như trên thế giới

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 10.000.000 USD (mười triệu đô la Mỹ)

Thời gian và hình thức bảo hành: 10 năm từ khi chuyển giao công nghệ

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Dịch vụ Thần Nông

PHƯƠNG PHÁP TRỒNG XEN NGÔ VÀO ĐẤT TRỒNG LẠC CHUYÊN CANH, NGÔ ĐẠT NĂNG SUẤT TRÊN 3 TẤN/HA; LẠC BẰNG NĂNG SUẤT TỪ 2-2,5 TẤN/HA TRỞ LÊN (GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ LƯƠNG THỰC CHO VÙNG TRỒNG LẠC)

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN, TCNN;

Lạc được gieo trồng theo băng rộng 1,3m, trên băng có 6 hàng lạc, các hàng lạc không cách đều nhau, mà theo hàng kép, khoảng cách giữa hai hàng kép giãn rộng so với hàng lạc thông thường (47-50cm).

Đây là sáng tạo mới. Mỗi băng lạc cách nhau 60cm, dải đất phân cách này được bố trí trồng xen ngô theo thiết kế của công nghệ mới. Trồng như vậy, mật độ ngô đạt được 900-1000 cây/sào Bắc Bộ cho năng suất trên dưới 100kg/sào Bắc Bộ. Lạc trồng xen đạt mật độ 30 cây/m².

Năng suất từ 70-80 kg/sào Bắc Bộ (2-2,2 tấn/ha trở lên)

Ngô trồng xen lạc đạt trên 3 tấn/ha

Năng suất lạc đạt bằng mức trồng thuần hiện nay trở lên, thu nhập tăng 20% trở lên cho người dân

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản, dễ làm, phù hợp điều kiện kinh tế, kỹ thuật ở các vùng trồng lạc xuất khẩu có khó khăn về lương thực (trồng nhiều lạc thì thiếu lương thực ăn)

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 1.500.000.000 VNĐ (một tỷ rưỡi); Phí đào tạo: Theo thỏa thuận. Bên bán hướng dẫn đến cấp huyện

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành vĩnh viễn, bất cứ lúc nào bên mua gặp khó khăn yêu cầu bên bán giúp tháo gỡ đều được sẵn sàng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Dịch vụ Thần Nông

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ "SẢN XUẤT MẠ KHAY CẢI TIẾN"

Mô tả quy trình CN/TB: Quy trình công nghệ do Bộ môn Thủy nông Canh tác- Khoa Đất và Môi trường cung cấp. Thóc giống - Loại bỏ hạt lép, lửng - xử lý nấm bệnh - Ngâm và ủ hạt - Gieo hạt và ủ đất - Đặt khay mạ vào máng chứa nước (sau 24-36 giờ) - Đặt khay mạ vào nhà ủ mạ (24-36 giờ) - Cho khay ra ngoài (có lưới che nắng) - Tưới nước, che phủ và chăm sóc mạ - Sản phẩm

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Chủ động thời vụ; khắc phục được ảnh hưởng xấu của ngoại cảnh; Dễ phòng trừ sâu bệnh; Rút ngắn thời gian sinh trưởng của cây lúa; Tiết kiệm lượng giống lúa gieo (20-25%); Giảm diện tích làm mạ: 20-30 lần; Giảm chi phí công lao động; Có thể cấy tay hoặc cấy máy; năng suất tăng 10-15%; Hình thành mô hình dịch vụ sản xuất và cung ứng mạ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp

I

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ NHÂN GIỐNG BƯỞI, CAM VAC ÍT ĐẾN KHÔNG HẠT

Mô tả quy trình CN/TB: Thu thập nguồn gen (từ nguồn nội nhập hoặc nguồn địa phương) - Tạo nguồn biến dị bằng đột biến - Đánh giá nguồn biến dị, tạo quả ít đến không hạt ở bưởi và cam - Vườn cây đầu dòng cho mắt ghép, nhân giống cây gốc ghép, cây ghép sạch bệnh, Khảo nghiệm giống phục vụ cho sản xuất.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp

I

QUY TRÌNH KỸ THUẬT TRỒNG CÂY ĂN QUẢ THEO TIÊU CHUẨN GAP

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH đầu tư phát triển nông công nghiệp Lâm Sơn

QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG BUỒI, CAM VAC SẠCH BỆNH BẰNG PHƯƠNG PHÁP GHEP KHỬ TRÙNG

Mô tả quy trình CN/TB: Cây mẹ đầu dòng sạch bệnh So - Nhân cây mẹ S1 cung cấp mắt ghép rong nhà lưới cách ly - Khử trùng dụng cụ ghép và ghép cây, cây ghép bật mầm sau 30 ngày. Cây mẹ cung cấp hạt, gieo làm gốc ghép - Nhân cây gốc ghép sạch bệnh trong nhà lưới cách ly bằng phương pháp gieo hạt - Sản xuất cây giống sạch bệnh trong nhà lưới cách ly, Cây ghép bật mầm sau 30 ngày

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp I

QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG CÂY BẠCH ĐÀN DÒNG U6, UE35, VÍ CỤ BẰNG PHƯƠNG PHÁP NUÔI CẤY MÔ

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước: 1 x 1,5m. điện 3 pha.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng KH&SX lâm nông nghiệp Quảng Ninh

QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG NẤM CÁC LOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: * Quy trình sản xuất nấm: Nguyên liệu -> ủ -> Đóng bịch -> Thanh Trùng -> Cây giống -> Dơm sợi -> chăm sóc -> thu sản phẩm.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Mọi lứa tuổi đều có thể tiếp thu dễ dàng

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Hợp tác xã sản xuất giống và nuôi trồng An Hải Đông

QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG VÀ CÂY GIỐNG HOA CÁC LOẠI (LAN HỒ ĐIỆP, ĐỒNG TIỀN, CẨM CHƯỚNG CÚC) BẰNG PHƯƠNG PHÁP NUÔI CÂY MÔ

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước: 1x1,5m. Điện: 3 pha.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng KH&SX lâm nông nghiệp Quảng Ninh

QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG VÀ GIỐNG CÂY KHOAI TÂY DIAMANT, KT2, ATLANTIC SẠCH BỆNH, NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG CAO BẰNG PHƯƠNG PHÁP NUÔI CÂY MÔ

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước: 1 x 1,5m. Điện: 3 pha.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng KH&SX lâm nông nghiệp Quảng Ninh

QUY TRÌNH SẢN XUẤT GIỐNG VÀ NUÔI TRỒNG CÁC LOẠI NẤM ĂN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: nấm ngon, dày, không sâu bệnh.

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn

QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHOAI TÂY GIỐNG SẠCH BỆNH

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Khoai tây to, củ đều, thịt vàng, vị ngọt, không bị sâu bệnh.

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn

QUY TRÌNH SẢN XUẤT MỘT SỐ LOÀI HOA

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Cây mập khoẻ, ra hoa đều, không sâu bệnh.
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn

QUY TRÌNH THÂM CANH ĐẬU TƯƠNG (DT84) TRÊN ĐẤT MỘT VỤ LÚA MÙA Ở HUYỆN CẨM THỦY – THANH HÓA

Mô tả quy trình CN/TB:

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Năng suất trung bình đạt: 15-18 tấn/ha

Mức độ đầu tư: 13-14 triệu đồng/ha (gồm cả công lao động của người dân tham gia sản xuất)

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Đảm bảo năng suất của vụ đậu tương. Không ảnh hưởng tới thời gian gieo cây của vụ chính (vụ lúa mùa). Cải tạo đất.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20 triệu VNĐ; Phí đào tạo: 30 triệu VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10 triệu VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 vụ, bảo hành năng suất tối thiểu 15 tạ/ha. Nếu không đạt mức tối thiểu bù đủ mức tối thiểu (do nguyên nhân quy trình công nghệ)

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp

SẢN PHẨM GỖ MỸ NGHỆ

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ và thiết bị gia công gỗ, Sản xuất đồ gỗ

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai

SẢN PHẨM MỸ NGHỆ TỪ QUẾ - SẢN XUẤT TỪ MÁY TIỆN, MÁY MÀI

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty sản xuất - thương mại - mỹ nghệ Quế Trà My

SẢN PHẨM NHANG TRÂM – SẢN XUẤT TỪ MÁY LÀM NHANG

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty sản xuất - thương mại - mỹ nghệ Quế Trà My

SẢN PHẨM NÔNG SẢN, THỰC PHẨM CHẾ BIẾN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp thực phẩm, Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng

SẢN PHẨM PHỤC VỤ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ GIA SÚC GIA CẦM

Mô tả quy trình CN/TB:

Chế phẩm Bio-DW	Làm sạch nước và nền đáy ao nuôi tôm, cá	Lon, gói
Chế phẩm Bio- Probiotic	Tăng cường khả năng tiêu hoá và hấp thụ chất dinh dưỡng của vật nuôi	Gói
Chế phẩm EMC	Phân hủy nhanh các chất hữu cơ dư thừa trong nước và nền đáy ao nuôi	Can
Chế phẩm SuperPAC	Lắng tụ nhanh các chất rắn lơ lửng, chất thải của tôm cá và tảo, làm sạch nước ao nuôi tôm cá	Gói
pH test	Dụng cụ đo pH của nước, gọn nhẹ và tiện lợi có thể mang theo người, kết quả phân tích nhanh chóng, chính xác, độ chính xác từ 0,1-0,2	Hộp
Máy DO-03	Đo nồng độ O ₂ hoà tan và nhiệt độ trong nước, có kết quả sau 30 giây, nhạy và độ chính xác cao tới phần triệu (mg/l)	Hộp

Lĩnh vực áp dụng: Ngành chăn nuôi

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ Hoá sinh Việt Nam

SẢN XUẤT BỘT GIẤY TỪ CỎ VOI LAI, THÂN CÂY NGÔ, CÔNG NGHỆ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: 5-15 tấn giấy/ ngày; Sản xuất bột giấy bằng phương pháp cơ học Sử dụng enzym để tẩy trắng Không dùng sút

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp giấy - xenlulô

Ưu điểm của CN/TB: không ô nhiễm với môi trường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 500.000.000đ

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hưng Hà

SỮA ONG CHÚA TƯƠI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển Ong miền núi

THIẾT BỊ TẠO SÓNG DỪNG VỚI TẦN SỐ THAY ĐỔI ĐƯỢC DỪNG TRONG GIẢNG DẠY VẬT LÝ Ở CÁC TRƯỜNG PTTH, TH CHUYÊN NGHIỆP, CAO ĐẲNG

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Ưu điểm của CN/TB: Phục vụ việc giảng dạy, nghiên cứu về sóng dừng với 3 đại lượng thay đổi đặc biệt là tần số sóng thay đổi được (có hiển thị số). Chưa có Công ty nước ngoài nào giới thiệu, chào bán thiết bị này.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường PTTH Tư thục Marie Curie

TRỒNG NHÂN TẠO KIM HOA TRÀ VÀ CHẾ BIẾN SÂU SẢN PHẨM KIM HOA TRÀ

Mô tả quy trình CN/TB: Xây dựng đất cơ sở sinh thái trà kim hoa, sử dụng kỹ thuật vô tính gây giống tiến hành ươm cây và giành được thành công, Rồi chế biến nguyên liệu trà kim hoa bằng kỹ thuật công trình sinh vật chế biến thành những sản phẩm hữu cơ không ô nhiễm và vô độc là :chè kim hoa nước cô đặc, chè tan giải nhanh. bằng người ươm cây và nuôi trồng bằng kỹ thuật hiện đại cao gia công lá tươi chè kim hoa thành hàng loạt sản phẩm như: chè kim hoa uống, chè kim hoa nước cô đặc, chè kim hoa hạt pha nước, chè kim hoa cực phẩm, chè kim hoa bánh và chè kim hoa túi dầm trà v.v....)

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH CP khoa học kỹ thuật Phú Tân quảng tây TQ

TỪ ĐIỂN ĐIỆN TỬ HÁN-VIỆT

Mô tả quy trình CN/TB:

“Từ điển điện tử Hán-việt” là một sản phẩm phiên dịch/đối thoại bằng nhiều thứ tiếng kiểu di động hướng tới nhiều ngôn ngữ các nước ASEAN và tiếng Trung, chức năng cơ bản gồm từ điển hai chiều Trung-Việt, My-a-ma, tiếng Anh, tiếng Pháp vv, 700 câu thường dùng bằng nhiều thứ tiếng và phát âm (gồm 16 thứ tiếng như tiếng Trung, Anh, Pháp, Đức, Nhật, Hàn, Việt, Ma-lai-xia, In-đô-nê-xia, Phi-líp-pin). Tra tiếng Trung bằng phương thức phiên âm và viết tay, nhập ngoại văn bằng bàn phím và viết tay; Đồng thời gồm có các chức năng máy tính mini như danh thiếp, báo thức, nhắc nhở, tính toán vv. Máy cao cấp có chức năng cao cấp như điện thoại âm thanh IP, lên mạng vô tuyến, ghi âm, Mp3, Mp4, hoa tiêu vệ tinh GPRS, tìm kiếm thông tin liên quan về hội chợ Trung Quốc-ASEAN (Cùng lúc nhận thông tin của hội chợ Trung Quốc-ASEAN, nhật trình hội nghị, giới thiệu hàng mục hội chợ, thông tin về Nam Ninh và Quảng Tây, quảng cáo xí nghiệp). Sản phẩm này là sự bổ xung của phương thức phiên dịch con người, giám trưởng ngại ngôn ngữ hai bên, cung cấp dịch vụ càng tốt cho sự hợp tác quốc tế giữa Trung Quốc và ASEAN.

Trung tâm tính toán Quảng Tây nhiều năm liền dốc sức vào nghiên cứu kỹ thuật sử lý thông tin nhiều ngôn ngữ và khai thác sản phẩm, giành được nhiều thành quả về phiên dịch tiếng dân tộc Choang, tiếng Việt Nam và sử lý thông tin. có một đội ngũ nghiên cứu khai thác gồm chuyên gia ngôn ngữ về ngôn ngữ các nước ASEAN và chuyên gia sử lý thông tin cũng như thiết kế và khai thác sản phẩm, có thực lực cạnh tranh khá trong lĩnh vực này.

Lĩnh vực áp dụng: Xử lý phân tích tổng hợp các nguồn thông tin tài liệu, 81: Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKT và KH ứng dụng vv

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm tính toán Quảng Tây

TỪ ĐIỂN HÁN - VIỆT ONLINE

Mô tả quy trình CN/TB:

Từ điển Hán-Việt online có thể đảm bảo dịch hai chiều Trung - Việt, Việt - Trung, sử dụng mã unicode, có chức năng tra cứu tìm kiếm kiểu truy nhập trang web. Từ điển này cung cấp giải nghĩa từ chính xác và đơn giản, cung cấp kiểu tìm kiếm thông minh nhất. Trang web đơn giản, thao tác dễ dàng, giải thích đúng nghĩa, giúp người sử dụng đọc và sử dụng tiếng Trung/Việt trong thời gian ngắn nhất, người sử dụng không cần phải lo ngại khi gặp từ ngữ không hiểu khi xem trang web. Hiện nay, mục từ Trung -Việt trong từ điển với số lượng nhiều, liên quan tới các loại từ chuyên môn như công nghiệp, hóa học, sinh vật, y dược, máy tính, xây dựng, thể dục thể thao, chính trị, tôn giáo vv. Mục từ còn sẽ không ngừng bổ xung thay mới, theo kịp thời đại, cung cấp dịch vụ càng toàn diện, càng ổn định cho khách hàng. Trung tâm tính toán Quảng Tây nhiều năm liền dốc sức vào nghiên cứu kỹ thuật sử lý thông tin với nhiều ngôn ngữ, giành được một loạt thành quả nghiên cứu khoa học, và đã ứng dụng thành quả nghiên cứu và biện pháp phiên dịch vào nhiều sản phẩm, có thực lực cạnh tranh khá mạnh trong lĩnh vực này.

Lĩnh vực áp dụng: Xử lý phân tích tổng hợp các nguồn thông tin tài liệu, Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKT và KH ứng dụng vv

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm tính toán Quảng Tây

TƯ VẤN - HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TRỒNG CÂY THEO TIÊU CHUẨN GAP

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Những hộ nông dân, đơn vị trồng cây ăn quả.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH đầu tư phát triển nông công nghiệp Lâm Sơn

TƯ VẤN KỸ THUẬT TRỒNG CÂY JATROPHA

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn kỹ thuật trồng thâm canh cây Jatropha từ thiết kế xây dựng vườn ươm, kỹ thuật trồng thâm canh, chăm sóc thu hoạch bảo quản hạt.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Doanh nghiệp, hộ nông dân có nhu cầu trồng và phát triển cây Jatropha.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Thành Tây

ƯƠM TRỒNG CÂY GIỐNG THUỐC BẮC, CÂY GIỐNG VÀU VÀ CÂY GIỐNG KHÁC

Mô tả quy trình CN/TB: Giới thiệu về kỹ thuật ươm trồng cây giống thuốc bắc, cây vầu và cây bạch đàn mọc nhanh, triển khai hợp tác nghiên cứu KHCN và bán cây giống.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Kinh tế Thương mại Hải Mại thành phố Nam Ninh Quảng Tây

VẢI THIỀU LỤC NGẠN

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Qua to, hạt nhỏ, ngọt, không sâu bệnh.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang

XOÀI ĐÀI LOAN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cây giống 70cm; 1,3 kg/quả

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trang trại giống cây trồng Mạnh Tuyền

VẬT LIỆU - HOÁ CHẤT - DƯỢC PHẨM

ÁO PHAO CỨU SINH KIỂU GILÊ

Mô tả quy trình CN/TB:

Áo phao cứu sinh kiểu Gilê loại 3 đai (đai 38mm) được sản xuất theo TCVN, có chứng chỉ đăng kiểm khi xuất xưởng.

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành hợp lý, chất lượng đảm bảo (được cục đăng kiểm Việt Nam cấp chứng chỉ), mẫu mã đẹp....

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Nam Thăng Long

BÁN TỔNG HỢP CÁC DẪN CHẤT CỦA ARTEMISININ NHƯ: DIHYDROARTEMISININ (DHA) ARTESUNAT, ARTEETHER, ARTEMETHER

Mô tả quy trình CN/TB: Artemisinin -> Bán tổng hợp -> DHA
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị, cá nhân có nhu cầu
Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận
Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CÁC SẢN PHẨM CORUNDUM, ZIRCONIAM

Mô tả quy trình CN/TB: Các loại chén, thuyền, khay, bát nung, kích thước theo yêu cầu của khách hàng, bền sức nhiệt, bền hoá, chịu nhiệt độ cao
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các phòng thí nghiệm hoá chất và luyện kim
Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận
Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CÁC SẢN PHẨM LÀM BẰNG VẬT LIỆU COMPOSITE

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ
Ưu điểm của CN/TB: Bền, nhẹ, tính thẩm mỹ cao, giá thành hợp lý, tính ứng dụng cao, giảm thiểu ô nhiễm môi trường....
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Nam Thăng Long

CẶP PHAO CỨU SINH

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ
Ưu điểm của CN/TB: Cặp phao cứu sinh vừa như một chiếc cặp sách thông thường vừa có chức năng như một phao cứu sinh, giúp giảm thiểu nguy cơ đuối nước cho các em học sinh vùng sông nước khi phải đi học bằng đò, thuyền. Giá cả hợp lý, thiết kế gọn nhẹ, đơn giản tạo ra sự thoải mái tối đa cho việc sử dụng. Sản phẩm đã được Cục sở hữu trí tuệ chấp nhận đơn xin cấp bằng độc quyền sáng chế (số đơn 1-2007-00017 ngày 04/01/2007)
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Nam Thăng Long

CHẾ PHẨM ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ I-131, DUNG DỊCH UỐNG DẠNG NAI

Mô tả quy trình CN/TB:

Quy trình sản xuất

- Đưa dung dịch đậm NaHCO_3 , NaCO_3 và chai lọ sạch vào box sản xuất và box phân chia sản phẩm - Lấy bia đã chiếu xạ từ xà lim nóng đưa vào box sản xuất - Dùng tay đẩy cắt đầu ampoule chứa mẫu - Đổ mẫu TeO_2 vào 2 chén sứ B 30 (cho thiết bị 1) và 2 chén sứ (cho thiết bị 2) - Đưa chén sứ chứa TeO_2 vào đáy lò nung, nâng phần đáy của lò nung lên cho khí vào thân lò - Bật bơm lưu chuyển khí tốc độ 500-1000 bọt khí/phút cho cả 2 thiết bị chưng cất - Bật lò nung, điều chỉnh nhiệt độ tối đa là 800°C - Duy trì nhiệt độ này trong vòng 2 giờ 30 phút - Sản phẩm được lấy ra, đo hoạt độ, định mức, khử trùng và đóng gói vận chuyển

Công suất: phụ thuộc vào lượng bia TeO_2 và điều kiện chiếu xạ Neutron trên lò phản ứng

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương sản phẩm nhập ngoại; giá rẻ hơn một nửa; cung ứng theo yêu cầu của các khoa y học hạt nhân

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

**CHẾ PHẨM ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ I-131,
ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO DẠNG VIÊN NANG (CAPSULE)**

Mô tả quy trình CN/TB:

Quy trình sản xuất:

1. Dụng cụ sản xuất - Micropipete 10 micro lít, 40-200 micro lít - Đèn hồng ngoại 2. Chất mang - Na_2PO_4 : 333.2 g

- $\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_3$: 33.3 g

- Acid L ascorbic: 33.3 g

Hỗn hợp này được nghiền tới cỡ hạt 0.01-0.3 mm

Nồng độ phóng xạ của I-131 là: 100mCi-200mCi/ml

3. Tiến hành điều chế capsule

Dùng Micropipete nhỏ một lượng dung dịch I-131 phóng xạ theo yêu cầu vào vỏ capsule đã chứa sẵn chất mang, đóng vỏ nắp lại và đo hoạt độ phóng xạ trên máy đo đếm phóng xạ.

Các capsule chứa I-131 sản xuất xong được đóng vào chai, đậy chai bằng nắp nhựa, đặt vào trong buồng chì để che chắn bức xạ và được chuyển đến các bệnh viện

Công suất: Phụ thuộc vào lượng Oxit Te và điều kiện chiếu xạ neutron trên lò phản ứng và nhu cầu của các bệnh viện

Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương sản phẩm nhập ngoại; giá rẻ hơn một nửa; cung ứng theo yêu cầu của các khoa Y học hạt nhân

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CHẾ PHẨM KEO TỤ LÀM TRONG NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: Lắng tụ nhanh các chất rắn lơ lửng trong nước, tạo nước có màu trong hơn để sử dụng trong sinh hoạt

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, Cấp dẫn nước và cung cấp nước

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường

CHẾ PHẨM PHÂN BÓN VI LƯỢNG TỪ ĐẤT HIẾM LÀM TĂNG NĂNG SUẤT CÂY CHÈ

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Viện Công nghệ Xạ hiếm- Bộ KH&CN đã nghiên cứu chế tạo một số loại chế phẩm đất hiếm làm tăng năng suất cây chè. Có 2 loại chế phẩm phân bón lá (ĐG1) và phân bón đất (PBĐ1) có chứa vi lượng đất hiếm. Các loại chế phẩm này đã được thử nghiệm trong vườn ươm giống và thâm canh chè tại một số nông trường chè và khảo nghiệm tại Viện Nghiên cứu chè Việt Nam với liều lượng bón thích hợp. Kết quả cho thấy khi sử dụng phân bón đất PBĐ1 (hỗn hợp của NPK với vi lượng đất hiếm) năng suất búp chè tươi tăng từ 10-15% so với đối chứng không dùng đất hiếm; còn loại phân bón lá ĐH1 cho cây chè năng suất búp chè tăng từ 20,5-38,4% và tỉ lệ búp chè loại A tăng 33%. Sản phẩm chè không có mùi lạ, hương vị chè thơm hơn, độ đắng giảm. Đặc biệt tỉ lệ búp chè tươi/chè khô giảm đáng kể. Khi sử dụng phân bón vi lượng đất hiếm cho vườn ươm chè, bầu chè giống có khả năng phát triển tốt và rễ chè tăng 40% so với đối chứng, nhờ đó cây chè tăng khả năng thích nghi và sức đề kháng rõ rệt. Các chế phẩm phân bón vi lượng đất hiếm này cũng được thử nghiệm trên nhiều loại cây trồng khác nhau như dâu tằm, dâu tây, hoa cúc, cà chua, bắp cải,... đều phát triển tốt, lá xanh hơn, ít sâu bệnh và năng suất tăng từ 15-20%. Việc sử dụng đất hiếm với liều lượng thích hợp không những làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp mà còn làm tăng khả năng khám bệnh, giảm chi phí thuốc trừ sâu, giảm độc hại cho người sử dụng...

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón

Ưu điểm của CN/TB: Có thể sử dụng cho nhiều loại cây trồng cho kết quả tốt; ít sâu bệnh; tăng năng suất từ 15-20%; Giảm chi phí thuốc trừ sâu cho người sử dụng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CHẾ PHẨM TĂNG TRƯỞNG, BẢO VỆ THỰC VẬT

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CHIẾT XUẤT BECBERIN TỪ CÂY HOÀNG BÁ

Mô tả quy trình CN/TB: Dược liệu -> Xử lý -> Chiết xuất -> tinh chế -> Becberin
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty xí nghiệp, cá nhân có đủ điều kiện
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CHIẾT XUẤT BỘ PHẬN HOẠT CHẤT CỦA CÂY CHÓ ĐỂ RĂNG CỬA, TẠO RA BÁN SẢN PHẨM CÓ THỂ SỬ DỤNG ĐỂ BÀO CHẾ THÀNH CÁC DẠNG THUỐC THÍCH HỢP

Mô tả quy trình CN/TB: Dược liệu -> Chặt thành đoạn ngắn -> sấy khô -> xay thành bột thô -> Chiết xuất -> loại tạp chất -> sấy khô -> xay thành bột -> đóng túi bảo quản
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Công ty, xí nghiệp có nhu cầu sản xuất thuốc từ cây chó đẻ răng cưa
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CHIẾT XUẤT BỘT SAPONIN TỪ RỄ NGƯU TẤT

Mô tả quy trình CN/TB: Dược liệu -> xử lý -> chặt thành đoạn ngắn -> Chiết xuất -> Loại tạp -> Saponin -> sấy khô
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cá nhân, tập thể có nhu cầu
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CHIẾT XUẤT DIOSGENIN TỪ CÁC LOÀI DIOSCOREA

Mô tả quy trình CN/TB: Dược liệu -> Thái lát -> Phơi, sấy khô -> Lên men -> Chiết xuất -> Tinh chế - Tinh chế Diosgenin
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các xí nghiệp, công ty có nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CHIẾT XUẤT D-STROPHANTIN TỪ HẠT CÂY SỪNG ĐỀ LÀM THUỐC TRỢ TIM

Mô tả quy trình CN/TB: Quả -> Lấy hạt già -> Sấy khô -> Thuỷ phân -> Chiết xuất -> Tinh chế -> D-Strophantin

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ quan, xí nghiệp, cá nhân có nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CHIẾT XUẤT FLAVONOID TOÀN PHẦN TỪ CÂY CHÈ DÂY (ĐỂ LÀM VIÊN NANG CHỮA BỆNH ĐAU DẠ DÀY

Mô tả quy trình CN/TB: Dược liệu khô (đã cắt nhỏ) -> Chiết xuất -> Tinh chế -> Flavonoid -> sấy khô

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các tập thể và cá nhân có nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CHIẾT XUẤT HOẠT CHẤT CỦA QUẢ MUỚP ĐẮNG ĐỂ BẢO CHẾ THÀNH VIÊN NANG CHỮA BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: Dược liệu tươi -> Thái lát -> Phơi, sấy khô -> Nghiền vụn -> Chiết xuất -> loại tạp chất -> sấy khô (bảo quản)

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị, cá nhân có nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CHIẾT XUẤT HYOSCIN VÀ BÁN TỔNG HỢP HYOSCIN N-BUTYLBROMID

Mô tả quy trình CN/TB: Dược liệu -> Chiết xuất -> Hyoscin -> Bán tổng hợp- Hyoscin N-butylbromid

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị, cá nhân có nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CHIẾT XUẤT TETRAHYDROPALMATIN DẠNG MUỐI HAY DẠNG BAZƠ

Mô tả quy trình CN/TB: Dược liệu -> Xử lý -> Chiết xuất -> Tinh chế -> Tetrahydropalmatin

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty xí nghiệp, cá nhân có đủ điều kiện, cho nhu cầu sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC XỊT MŨI NGŨ SẮC

Mô tả quy trình CN/TB: Chuyển giao các kết quả nghiên cứu và quy trình sản xuất thuốc xịt mũi ngũ sắc trên cơ sở thuốc đã được Bộ Y tế cấp phép sản xuất

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các xí nghiệp sản xuất Dược phẩm

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN PHÂN BÓN RỄ VÀ PHÂN BÓN LÁ TỪ PHẾ THẢI ĐỘNG VẬT

Mô tả quy trình CN/TB: Nguyên liệu - Khoáng, hoá - Sấy - Nghiền và phân loại - Streamed Boul (khoáng chất) - BM1, BM3 (phân bón rễ Ban Mai 1, 3) Thuỷ phân - Phối trộn (khoáng chất) - BM5 (phân bón lá Ban Mai 5)

- Công suất: 30.000 tấn/năm

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ

Ưu điểm của CN/TB: Xử lý được các phế thải động vật dễ gây ô nhiễm môi trường (như xương, sừng, móng gia súc) thành phân bón hữu cơ, chất lượng cao, sạch và an toàn cho người sử dụng.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 2 tỷ VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 2 tỷ VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: 24 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần Ban Mai

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO SẢN PHẨM COMPOZIT CAO CẤP: MÁI CHÈO THI ĐẤU THỂ THAO, PHỤ KIỆN LẮP RÁP Ô TÔ

Mô tả quy trình CN/TB:

Vật liệu: vật liệu chế tạo mái chèo có các chỉ tiêu sau

Chỉ tiêu kỹ thuật	Mức độ đạt
Độ bền uốn (Mpa)	451 - 467
Modul uốn (Mpa)	31041 - 30924
Độ bền kéo (Mpa)	1200 - 1210
Modul đàn hồi (Gpa)	156 - 167
Độ bền nén (Mpa)	900

- **Sản phẩm: các chỉ tiêu đánh giá chất lượng sản phẩm**

Chỉ tiêu	Mái chèo cong	Mái chèo phẳng
Trọng lượng (kg)	< 0.9	<0.9
Hàm lượng sợi cacbon (%)	75 - 90	90 75 60
+ Bản chèo		
Độ uốn của cán chèo (mm)	2.6 - 2.8	2.6 - 3.5
Diện tích mặt chèo	760 centimét vuông	Độ rộng: 215 mm Độ dài: 700 mm
Độ ngấm nước (%)	<5%	<5%

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo ô tô, Chế tạo tàu thuyền, Thể dục thể thao

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm đạt chất lượng tương đương sản phẩm nhập ngoại; mẫu mã phù hợp với Việt Nam, giá thành chỉ bằng 30- 50% giá nhập ngoại

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ vật liệu- Viện Ứng dụng công nghệ

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO VÀ SẢN XUẤT MŨ BẢO HIỂM CHO NGƯỜI ĐI XE MÁY

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất 100.000 sản phẩm/ tháng.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Bảo hộ lao động, Giao thông vận tải thành phố

Ưu điểm của CN/TB: OTIN thiết kế linh hoạt, mẫu mã, kiểu dáng đa dạng, thời gian ra sản phẩm ngắn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 200.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: 500.000.000đ

Thời gian và hình thức bảo hành: 20 năm

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO VẬT LIỆU POLYME CHỐNG XÓI MÒN VÀ GIỮ ĐỘ DINH DƯỠNG CỦA ĐẤT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 200 kg/ngày Vật liệu polyme được chế tạo trên trục vít đùn Sản phẩm được sấy bằng hệ thống hơi; sản phẩm có dạng hạt Vật liệu polyme có thể được hoà vào nước sau đó được phun lên bề mặt cần xử lý (phun lên đất) hoặc có thể sử dụng dưới dạng thô bằng cách trộn với cát hoặc đất rồi rải lên bề mặt đất. Công nghệ này dùng chống xói mòn cho đất có địa hình dốc; sử dụng để chống rửa trôi, tăng năng suất cây trồng.

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ cây trồng, Thuỷ lợi. Cải tạo đất

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị đơn giản, được chế tạo trong nước, dễ thay thế; Giá thành thấp

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 1,5 tỷ VND; Giá máy móc thiết bị: 600 triệu VND; Phí đào tạo: 300 triệu; Phí chuyển giao bí quyết: 400 triệu; Phí tư vấn kỹ thuật: 100 triệu; Chi phí khác: 100 triệu

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng, cán bộ bảo hành đến tận cơ sở

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ CHỐNG THẤM KHI ĐỔ BÊ TÔNG

Mô tả quy trình CN/TB: Khi đổ bê tông nên làm luôn một lớp chống thấm trên bề mặt, có hiệu quả cao: Với cấp phối hạt mịn hợp lý và hoá chất chống thấm. Đã triển khai công nghệ từ năm 1990. Công nghệ này cũng có thể áp dụng cho các công trình bê tông cũ, nhưng lớp chống thấm phải dày hơn. Hiệu quả khi làm luôn cao hơn

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công trình bê tông mái, sàn vệ sinh, bể nước,... cần chống thấm

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ HOÀN NGUYÊN EMENHIT TRONG SẢN XUẤT QUE HÀN CHẤT LƯỢNG CAO

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sản, khoáng sản rắn, Thiết bị hàn điện

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

CÔNG NGHỆ LÒ ĐỐT THAN TRE HOẠT TÍNH

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Than tre xuất khẩu Thanh Hải

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT BA LOẠI CỪ BẢN NHỰA PVC SỬ DỤNG TRONG LĨNH VỰC THỦY LỢI, GIAO THÔNG VẬN TẢI

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công nghệ sản xuất và quy trình lắp đặt ba loại cừ bản nhựa PVC sử dụng trong các lĩnh vực thủy lợi, giao thông vận tải được tiến hành qua các khâu từ thiết kế dây chuyền công nghệ, lắp đặt hệ thống máy móc, khuôn mẫu, hiệu chỉnh đơn pha chế và các thông số công nghệ nhằm đạt các chỉ tiêu kỹ thuật cho từng loại sản phẩm. Hệ thống định cừ bản nhựa được tính toán thiết kế với các nhiệt độ làm lạnh 10 độ C, 15 độ C và 20 độ C... Cừ bản nhựa được sử dụng cho các công trình lớn nhỏ, từ kè bờ các ao nuôi tôm, các mương dẫn nước nội đồng, đến bờ kè sông rạch, chống thấm cho móng các công trình với chiều dài từ hàng chục mét. So với cừ bản gỗ, thép, bê tông thì cừ bản nhựa có nhiều tính ưu việt, như trơ với môi trường, gọn nhẹ khi vận chuyển và thi công, tạo mỹ quan cho các công trình.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành sản phẩm chỉ bằng 70% so với nhập từ nước ngoài; sản phẩm có nhiều ưu việt so với cừ bản gỗ, thép, bê tông: trơ với môi trường, gọn nhẹ khi vận chuyển và thi công

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Kỹ thuật nhiệt đới- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT BIODIESEL

Mô tả quy trình CN/TB: Mô tả tóm tắt TB/CN: - Quy trình hoàn toàn khép kín từ nguyên liệu đầu vào đến đầu ra của sản phẩm. - Sử dụng hệ thống định lượng, hệ thống cấp nhiệt hoàn toàn tự động. - Áp dụng cho những nơi có nguồn dầu mỡ động thực vật sản xuất Biodiesel thay thế diesel khoáng sản. Sử dụng cho các nguồn nguyên liệu khác nhau mà không cần thay đổi thiết bị công nghệ. - Tạo sản phẩm B100 đạt chất lượng ASTM, có thể sử dụng trực tiếp hoặc pha với các tỷ lệ khác nhau vào diesel khoáng sản mà vẫn đảm bảo chất lượng. - Áp dụng trên công nghệ sản xuất Biodiesel (hiện đại trong một quy trình thiết bị, tùy vào khả năng đầu tư của doanh nghiệp mà lựa chọn phương thức sản xuất phù hợp). - Đạt tiêu chuẩn nước ngoài. Công suất: 300 lít/giờ Kích thước: 2x20 (m) Trọng lượng: 2 tấn.

Lĩnh vực áp dụng: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất, Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ

Ưu điểm của CN/TB: - kiểu dáng công nghiệp có thể di chuyển, lắp ráp nhanh chóng. - Thiết bị điều khiển tập trung một nơi điều khiển cho toàn bộ quy trình. - Tăng công suất dễ dàng.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận; Phí đào tạo: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần nhiên liệu sinh học Quốc gia

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT BỘT ĐÁ CaCO_3 SIÊU MỊN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ sản xuất vật liệu silicat

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÁC CHẾ PHẨM SINH HỌC DÙNG TRONG XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Rác thải – Thu gom – Phân loại (BioMix 1 - Rác hữu cơ – Sản xuất phân bón) – Rác vô cơ (Nước rỉ từ bãi chôn lấp – Ao chứa – BioMix 2 – BioMix 3 – Ao xử lý – Thải vào nguồn thải chung) – Chôn lấp

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Vĩnh viễn

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Công nghệ Sinh học

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẤT KEO TỤ PAC-HAPI

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 1-2 tấn/ngày Quy trình công nghệ: Điều chế chất trợ keo tụ (phản ứng I) → Lọc + Nguyên liệu nhôm cho phản ứng với a xít → Lọc → Phản ứng III → Qua lò gia nhiệt → Sản phẩm → Sấy khô → Đóng bao.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm vô cơ, Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC (BIOF) XỬ LÝ ĐÁY AO TRƯỚC, TRONG VÀ SAU KHI NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Giống gốc - Nhân giống - Thu nhận các VSV hữu ích - Thu nhận các VSV phân giải hữu cơ - nguyên liệu hữu cơ - phân nền hữu cơ - Phân nền hữu cơ, Hỗn hợp vi lượng, Axit hữu cơ - trộn đều - tạo thành phân nền hữu cơ vi sinh (Phân vô cơ NPK phù hợp) - trộn đều - tạo thành phân BIOF (kiểm tra chất lượng) - đóng bao 50, 20, 10kg.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ngành chăn nuôi, Thủy sản

Ưu điểm của CN/TB: Làm sạch các chất thải trong đáy ao nuôi thủy sản. Cung cấp tổ hợp VSV có lợi cho nuôi trồng thủy sản. Kích thích thực vật nổi phát triển làm nguồn thức ăn tự nhiên cho tôm cá.

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần phân bón FITOHOOCMON (VN)

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC (BTS) XỬ LÝ NƯỚC AO NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Giống gốc - nhân giống - lên men - thu nhận các VSV hữu ích - Cây các V Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học sinh học (BTS) xử lý (bổ xung dinh dưỡng) - trộn đều - chế phẩm BTS xử lý nước ao nuôi tôm (Kiểm tra chất lượng) - đóng gói 500g, 1000g.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Nông nghiệp và lâm nghiệp, Thủy sản

Ưu điểm của CN/TB: Phân huỷ các chất thải, làm sạch môi trường ao nuôi. Ức chế các VSV có hại, gây bệnh cho tôm, cá phát triển. Giảm tối đa các khí độc hại cho tôm cá.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần phân bón FITOHOOCMON (VN)

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM TĂNG NĂNG SUẤT CÂY TRỒNG FITO-HUMAT

Mô tả quy trình CN/TB: Các nghiên cứu về nhu cầu:

+ Dinh dưỡng:	- Đa lượng	->Đưa ra công thức hoá chất
	- Vi lượng	
	- Chất điều hoà sinh trưởng	cần sử dụng
	- Bổ sung các muối humat	

->Nghiên và	->Nghiên cứu
tinh lọc các	CN phối trộn
đơn chất	sản phẩm
	->Phối trộn
	đóng gói
	tự động
	->Sản phẩm

Công suất: 5-10 triệu gói chế phẩm/năm Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Sản phẩm nằm trong danh mục phân bón quốc gia và được phép lưu thông toàn quốc.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón, Nông nghiệp và lâm nghiệp

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm chứa hàm lượng công nghệ cao và đặc thù cho cây trồng và đất trồng của Việt Nam. Do vậy sản phẩm giá thấp hơn so với sản phẩm cùng loại nhập khẩu cùng chất lượng. Phù hợp với điều kiện Việt Nam, hiệu quả kinh tế cao.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo trì và bảo hành vĩnh viễn

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Công nghệ Sinh học

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT DƯỢC PHẨM CHORLATEYN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GỐM SƠN CHẤT LƯỢNG CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Công nghệ sản xuất gốm Sơn chất lượng cao.

Lĩnh vực áp dụng: Khai thác vật liệu xây dựng và làm đường, vật liệu chịu lửa, gốm, thủy tinh và khoáng vật kỹ thuật, Công nghệ các chất và sản phẩm vô cơ

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm đa dạng, mẫu mã đẹp, độ bền cao.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Hợp tác xã Gốm Quyết Thành

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT KẼM OXIT 98.5% DÙNG TRONG NGÀNH CÔNG NGHIỆP CAO SU TỪ NGUỒN PHẾ LIỆU CÔNG NGHIỆP MẠ NHÚNG VIỆT NAM

Mô tả quy trình CN/TB:

Phế liệu kẽm thu hồi của các nhà máy, công ty mạ kẽm nóng chảy được phân loại, gia công xử lý sơ bộ

- Các dạng phế liệu đã được phân loại và xử lý sơ bộ sẽ được xử lý trên các dây chuyền sản xuất theo các công nghệ phù hợp 1. Công nghệ Thăng hoa oxi hoá 2. Công nghệ Hoàn nguyên oxi hoá 3. Công nghệ Thủy luyện Các sản phẩm thu được sau khi đã qua bước đánh giá, kiểm tra chất lượng sẽ được đóng gói và cung cấp cho các cơ sở sử dụng

Công suất: ~500 kg/ca/lò

Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài

Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác: ZnO 98.5%

Pb < 0.25%

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ hoá chất. Công nghiệp hoá chất, Công nghiệp giấy

Ưu điểm của CN/TB: Xử lý, tận thu triệt để các dạng phế liệu kẽm khác nhau của công nghiệp mạ nhúng; Sản phẩm đáp ứng được yêu cầu, nhu cầu của các cơ sở sử dụng trong ngành công nghiệp cao su

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MÀNG BĂNG POLYME SINH HỌC POCHISAN

Mô tả quy trình CN/TB: Từ vật liệu chitosan dùng trong y tế lấy từ vỏ tôm do chúng tôi cung cấp và một polyme sinh học phụ trợ M2, đã chế tạo ra tổ hợp polyme sinh học chitosan - M2. Từ đó tạo ra màng băng POCHISAN bằng công nghệ tạo màng riêng của chúng tôi. Có 04 sản phẩm màng băng sinh học khác nhau POCHISAN I, II, III, IV - Công suất tính theo ca: tùy theo qui mô sản xuất khách hàng yêu cầu - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác: là màng băng che phủ vết thương, còn là màng thuốc điều trị lành vết thương, hút dịch mủ vết thương, kháng nấm, kháng khuẩn, cầm máu, chống sưng u, giữ độ ẩm làm mau lành vết thương. Màng trong suốt nên thầy thuốc có thể quan sát được sự tiến triển quá trình liền vết thương, màng bám sát vết thương, giảm đau đớn khi thay băng, giảm số lần thay băng, khi vết thương lành màng sẽ bong ra tự nhiên, không để lại sẹo lồi trên vết thương

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược, Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ cao, ưu việt, dễ thực hiện, giá thành rẻ, cho sản phẩm đạt yêu cầu thẩm mỹ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ (tùy theo qui mô sản xuất); Giá máy móc thiết bị: 300.000.000 - 500.000.000 VNĐ (do bên mua đặt gia công, chế tạo trong nước); Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết: 15.000.000 VNĐ - 20.000.0

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MỘT SỐ LOẠI PHÂN HỮU CƠ KHOÁNG TỪ BỘT XƯƠNG TRÂU BÒ

Lĩnh vực áp dụng: Nông nghiệp và lâm nghiệp, Ngành trồng trọt, Bảo vệ cây trồng

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần Ban Mai

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ VI SINH- ĐA VI LƯỢNG TỪ THAN Bùn và CÁC CHẤT THẢI HỮU CƠ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 15 tấn (1 mô đun), 30 tấn (2 mô đun) và 45 tấn/ca (3 mô đun) Nguyên liệu được ủ bằng phương pháp tạo luồng ủ hiếu khí, chuyển hoá 2 giai đoạn (ủ phân huỷ và ủ chuyển hoá) tạo mùn hữu cơ vi sinh nền, sau đó phối trộn thêm đạm, lân, kali thích hợp để tạo ra phân bón lót và phân bón thúc chuyên dùng cho các loại cây trồng. Khu hệ vi sinh có từ 4-6 dòng hữu ích, khu hệ vi lượng có từ 11- 14 nguyên tố tối cần thiết, các thiết bị chế biến cơ động, có thiết bị lên men 3 cấp để sử dụng.

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón

Ưu điểm của CN/TB: Đầu tư rẻ chỉ bằng 10-15% so với nhập công nghệ của nước ngoài, sử dụng được lao động phổ thông, lao động thời vụ; Chất lượng tương đương của nước ngoài, giá rẻ (bằng 50% ngoại nhập)

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 250 triệu đồng trọn gói; Giá máy móc thiết bị: 150 triệu đồng, 335 triệu đồng và 625 triệu đồng tương ứng dây chuyền 5.000 TSP/năm

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm về dây chuyền thiết bị; Công nghệ 60 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ VI SINH TỪ PHẾ THẢI, PHỤ PHẨM MÍA ĐƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: (1) Bùn nước phế thải hữu cơ; (2) Than bùn->phơi khô->nghiên → Ủ Kết thúc → Phân nền hữu cơ cao cấp (bổ sung NPK cây mía) → Phân bón chuyên dùng

cây mía (phân bón lót, phân bón thúc). - Công suất: 10-50 ngàn tấn/năm - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Sản phẩm nằm trong danh mục phân bón quốc gia và được lưu thông trên toàn quốc

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón, Công nghiệp đường, Chất thải, vô hại hoá và sử dụng chất thải, công nghệ ít chất thải

Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng phế thải và phụ phẩm nhà máy đường, chuyển thành phân bón hữu cơ vi sinh tại chỗ và phục vụ ngay cho vùng nguyên liệu. Do vậy phân bón đạt chất lượng cao, phù hợp vùng đất của nhà máy, giá thành hạ do giảm chi phí vận chuyển, hiệu quả sử dụng cao. Vì sử dụng phế thải nên xử lý được ô nhiễm môi trường cho nhà máy.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo trì và bảo hành vĩnh viễn

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần phân bón FITOHOOCMON (VN)

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHÂN BÓN LÁ- ĐA VI LƯỢNG HUDAVIL, DẠNG PHỨC HỮU CƠ ĐA PHỐI TỬ- ĐA NGUYÊN TỐ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Axit humic được chiết tách từ than bùn, các nguyên tố đa vi lượng được tái chế, đạm, lân, kali được loại bỏ tạp chất, tiến hành tạo phức nóng và tạo phức lạnh rồi tạo phức hỗn hợp đa phối tử để có phân bón lá đa vi lượng Hudavil có hoạt lực cao. Công suất: 200 lít/ca, 500 lít/ca, 1500 lít/ca Hàm lượng dinh dưỡng cao, điều chỉnh để tạo ra các sản phẩm phân bón lá cho nhiều loại cây trồng trong đó NPK >18%. Công nghệ được áp dụng cho các doanh nghiệp, nông trường, trang trại: trồng lúa, trồng rau, cây ăn quả, các loại cây công nghiệp như mía, chè, cà phê, hồ tiêu, cao su từ 1.000 ha trở lên; Các trung tâm ứng dụng KHCN, các đơn vị dịch vụ vật tư nông lâm nghiệp của các tỉnh; các trung tâm khuyến ngư, vùng nuôi tôm.

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón

Ưu điểm của CN/TB: Tạo sản phẩm giá rẻ (bằng 30% giá nhập ngoại, khả năng cạnh tranh cao); Đầu tư vốn cố định không đáng kể (<200.000.000 VNĐ)

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Đầu tư và liên kết sản xuất (không bán); Giá máy móc thiết bị: 150.000.000đ; Phí đào tạo: Phí đào tạo+ Phí chuyển giao bí quyết+ Phí tư vấn kỹ thuật: 50 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm về dây chuyền thiết bị; Vật tư chế phẩm chuyên dùng ổn định 60 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHAO NGẮN DẦU P700 THỜI KHÍ VÀ

TỰ NÓI PHỤC VỤ XỬ LÝ TRẦN ĐẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Quy trình công nghệ: Vải phao (Polyamit) → Pha cát → Máy thân vảy phao → Ghép dây xích, cũng ở công đoạn này thực hiện ghép dầm phao, vật liệu nổi, ghép nổi máy chịu lực → Phao hoàn thiện. Công nghệ do Liên hiệp Khoa học sản xuất sản phẩm kỹ thuật cao Hải Phòng nghiên cứu cung cấp.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Nguyên vật liệu được sản xuất trong nước

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHỤ GIA BÊ TÔNG BIFI

Mô tả quy trình CN/TB:

Quy trình sản xuất phụ gia bê tông BiFi

Dịch lên men (Bổ sung hóa chất) – Khuấy đều – Tạo ra sản phẩm phụ gia bê tông BiFi – Đóng chai, can, thùng phuy

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Vĩnh viễn

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần BIFI

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THAN HOẠT TÍNH TỪ TRE LUỒNG

Mô tả quy trình CN/TB: TC nước ngoài;

Nguyên liệu (lò than hóa) – Than hóa – Xử lý than để có hình dạng và kích thước phù hợp với công nghệ chuẩn bị hoạt hóa (lò than hoạt hóa, xúc tác hoạt hóa) – Hoạt hóa – Xử lý than hoạt tính tạo ra các dạng sản phẩm khác nhau: Dạng bột, Dạng hạt, Dạng viên, các dạng sản phẩm khác... - Đóng gói bao bì sản phẩm và thương mại hóa.

Than hoạt tính (Ba dạng: Hạt, Viên, Bột) có diện tích bề mặt riêng tối thiểu 800m²/g

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ môi trường, Công nghệ các chất và sản phẩm vô cơ

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành sản phẩm sản xuất ra thấp hơn so với than hoạt tính nhập khẩu có cùng mức chất lượng và tính năng sử dụng. Chủ động được nguồn cung cấp để đáp ứng các nhu cầu sử dụng trong nước. Tận dụng được các nguồn nguyên liệu rẻ tiền trong

nước, sử dụng các nguồn nguyên liệu phế thải từ các cơ sở khai thác và chế biến tre luồng tránh lãng phí và tăng thu nhập cho nông dân,

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng

Thời gian và hình thức bảo hành: 2 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT CHIMEX KHÔNG ĐỘC HẠI, ĐẶC BIỆT DÙNG TRONG SẢN XUẤT RAU SẠCH

Mô tả quy trình CN/TB: Tuỳ theo qui mô sản xuất mà khách hàng yêu cầu Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Từ vật liệu chitosan dùng trong nông nghiệp do chúng tôi cung cấp, kết hợp với chất phụ trợ, đã chế tạo ra thuốc bảo vệ thực vật CHIMEX dùng cho lúa, các cây rau màu, cây ăn quả và cây công nghiệp

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ cây trồng

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản, dễ thực hiện, đầu tư ít, cho ra sản phẩm CHIMEX không độc hại cho người và môi trường xung quanh; Kích thích sinh trưởng cây trồng (hạt nảy mầm, rễ, thân, hoa, lá, quả), phòng chống nấm có hại, đặc biệt là nấm đạo ôn, khô vằn cho lúa

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 40.000.000 VNĐ; Phí đào tạo: 10.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết: 10.000.000 VNĐ; Chi phí khác: đáp ứng theo mọi yêu cầu của khách hàng

Thời gian và hình thức bảo hành: Đảm bảo 3 mẻ sản xuất liên tục cho ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC KEM POKYSAN TỪ VẬT LIỆU CHITOSAN ĐỂ ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH TỔN THƯƠNG DA, ĐẶC TRỊ BỎNG

Mô tả quy trình CN/TB: Nguyên liệu chitosan dùng trong y tế do phòng Polyme dược phẩm cung cấp sản xuất được từ vỏ thủy hải sản (tôm, cua, mai, mực). Chitosan được bào chế bằng công nghệ riêng, độc đáo để tạo ra thuốc kem Pokysan - Công suất tính theo ca: 10 - 50 kg/1 mẻ, 3 mẻ/ca (theo yêu cầu của khách hàng) - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác: Tạo màng sinh học trên da, cầm máu, chống sưng u, kháng nấm, kháng khuẩn, mau rụng hoại tử, kích thích biểu mô làm chóng lành vết thương, không để lại sẹo lồi

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược, Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Đi từ nguyên liệu thiên nhiên sẵn có, rẻ tiền ở Việt Nam; Tương đối đơn giản, dễ triển khai, đầu tư không nhiều; Sản phẩm có tác dụng điều trị bệnh tương đương với các thuốc nhập ngoại cùng loại

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 100.000 - 300.000 VNĐ (do bên mua đặt hoặc gia công chế tạo trong nước); Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ (tùy theo yêu cầu cụ thể của khách hàng); Phí chuyển giao bí quyết: 15.000.000 VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC KEM POLYSANMIN TỪ VẬT LIỆU CHITOSAN VÀ HOẠT CHẤT CỦA CỦ NGHỆ VÀNG

Mô tả quy trình CN/TB: Đi từ nguyên liệu chitosan dùng trong y tế do chúng tôi cung cấp, kết hợp với curcumin từ củ nghệ vàng được bào chế bằng công nghệ riêng, độc đáo để tạo ra thuốc kem Polysanmin - Công suất tính theo ca: 10 - 15 kg/1 mẻ, 3 mẻ/1 ca tùy theo nhu cầu sản xuất - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: tạo màng sinh học trên da, cầm máu, chống sưng u, kháng nấm, kháng khuẩn, ngăn cản gốc tự do, làm mau rụng hoại tử, chống lành vết thương và lên da non, không để lại sẹo lồi, để lại sắc tố da non

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược, Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Đi từ nguyên liệu thiên nhiên sẵn có ở Việt Nam; Công nghệ sản xuất tiên tiến, đầu tư không nhiều, dễ thực hiện, thiết bị có thể chế tạo trong nước

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 120.000.000 VNĐ (tùy theo qui mô sản xuất); Giá máy móc thiết bị: 100.000 - 300.000 VNĐ (do bên mua đặt hoặc gia công chế tạo trong nước); Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ (tùy theo yêu cầu cụ thể của khách hàng); Phí chuyển gi

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT VÀ ỨNG DỤNG PHÂN PHỨC HỢP HỮU CƠ VI SINH FITOHOOCMON

Mô tả quy trình CN/TB:

- Sơ đồ quy trình công nghệ sản xuất và ứng dụng phân phức hợp hữu cơ vi sinh Fitohoocmon

Nguyên liệu hữu cơ (Giống gốc – Nhân giống – Chế phẩm VSV hữu ích – Cây các vsv lên men nguyên liệu hữu cơ CP1) – Phân nền hữu cơ (Bổ sung vi lượng và axit hữu cơ) – Phân nền hữu cơ, hỗn hợp vi lượng, axit hữu cơ (Cấy hỗn hợp các vsv hữu ích CP2) – Trộn đều –

Tạo thành phân nền hữu cơ vi sinh (Phân vô cơ NPK phù hợp) – Trộn đều – Tạo thành phân PHHC vi sinh (Kiểm tra chất lượng) – Đóng bao (PP+PE) 50, 20, 10

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Nông nghiệp và lâm nghiệp

Ưu điểm của CN/TB: Tận dụng nguồn nguyên liệu trong nước Giúp xử lý môi trường

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết

Thời gian và hình thức bảo hành: Vĩnh viễn

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần phân bón FITOHOOCMON (VN)

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT VẬT LIỆU CHỨA ZEOLITE

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là công nghệ sử dụng cho sản xuất các loại vật liệu chứa Zeolite khác nhau từ nguồn Cao lanh có sẵn tại nhiều địa phương trên cả nước. Trong đó chủ yếu là loại vật liệu chứa Zeolite phục vụ nuôi trồng thủy hải sản; Zeolite cho công nghệ Hoá dầu, tinh chế cồn, v.v.. Công suất: 1- 10 tấn Công nghệ sử dụng cho các cơ sở sản xuất gần nguồn Cao lanh tự nhiên hoặc các địa phương vùng ven biển; công nghệ hoá dầu, công nghiệp sản xuất cồn nguyên liệu, xử lý nước thải..

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo máy hoá chất và dầu mỏ, Công nghệ hoá chất. Công nghiệp hoá chất, Công nghiệp rượu, Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải

Ưu điểm của CN/TB: Thay thế hoàn toàn hàng ngoại nhập; Giá thành hạ từ 100- 300% so với hàng ngoại nhập cùng loại

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 150.000.000- 300.000.000 đồng; Giá máy móc thiết bị: 2- 3 tỷ đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng từ ngày sản xuất

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT ZIRCON SILICAT LÀM MEN FRIT TỪ TINH QUẶNG ZIRCON

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 2 tấn sản phẩm Tinh quặng zircon sau khi nghiền mịn, đem phân huỷ chọn lọc các tạp chất bằng H₂SO₄, tách các tạp chất đã hoà tan và hoàn thiện sản phẩm

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn, Công nghệ sản xuất vật liệu silicat

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ SẢN XUẤT GẠCH, NGÓI MÀU

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ CHIẾT XUẤT TINH DẦU TỪ CÁC LOẠI HOA

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các loại hoa được xử lý sơ bộ, sau đó được đưa vào thiết bị tách tinh dầu. Đầu ra của thiết bị là dung dịch chứa một lượng nhỏ tinh dầu Từ dung dịch này, bằng các phương pháp và thiết bị riêng để chiết tách, loại bỏ được các tạp chất. Sản phẩm thu được là tinh dầu nguyên chất. Công suất: tuỳ theo yêu cầu của khách hàng

Lĩnh vực áp dụng: Chế tạo máy hoá chất và dầu mỏ

Ưu điểm của CN/TB: Chi phí đầu tư thấp hơn so với thiết bị ngoại nhập; Chất lượng sản phẩm đạt mọi chỉ tiêu của TCVN

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Tuỳ theo yêu cầu năng suất của khách hàng; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT BỘT BÀ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: Tuỳ theo yêu cầu của khách hàng Hỗn hợp các loại bột đá, bột nhẹ, bột thạch anh, ximăng... sau khi qua sàng có kích thước hạt <30 được trộn đều với một số phụ gia để tạo thành bột bà

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ sản xuất vật liệu silicat, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Chi phí đầu tư sản xuất thấp hơn so với ngoại nhập; Chất lượng sản phẩm tương đương với các loại hiện có trên thị trường, có tính năng vượt trội là khả năng chống chịu với sự biến đổi của khí hậu và khả năng chống thấm cao

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Tuỳ theo yêu cầu năng suất của khách hàng

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT CỒN CHẤT LƯỢNG CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Giấm chín sau khi lên men được đưa vào hệ thống tháp tinh chế để loại bỏ các tạp chất gây hại (aldehyt, methanol, dầu fusel...) và nâng nồng độ cồn lên 96%V Sản phẩm sau khi dùng hệ thống chưng cất đạt chỉ tiêu chất lượng theo TCVN Công suất: Tùy theo yêu cầu của khách hàng

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp rượu

Ưu điểm của CN/TB: Chi phí đầu tư xây nhỏ hơn nhiều so với công nghệ và thiết bị ngoại nhập; Chất lượng sản phẩm đạt mọi chỉ tiêu của TCVN; Có hệ thống điều khiển tự động

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50.000.000 (Dây chuyền 500 lít cồn/1 ngày); Giá máy móc thiết bị: 500.000.000 VNĐ; Phí đào tạo: 20.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết: 50.000.000 VNĐ

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG QUẢ MÚT THÔNG RỬA ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 50 quả/ngày đêm Quy trình công nghệ: Nguyên liệu nhóm 1 và nguyên liệu nhóm 2 được cho vào máy khuấy trộn 1 và 2 tạo ra phản ứng → Trộn hỗn hợp → Rót vào khuôn định hình sản phẩm → Tháo khuôn → Kiểm tra đóng gói sản phẩm nhập kho. Đây là công nghệ do Liên hiệp Khoa học sản xuất sản phẩm kỹ thuật cao Hải Phòng nghiên cứu và chuyển giao.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, Cấp dẫn nước và cung cấp nước, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị máy móc, nguyên liệu được sản xuất trong nước

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CUNG CẤP CHẾ PHẨM SIÊU HẤP THỤ NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: VINAGAMA có khả năng cung cấp dịch vụ các chất siêu hấp thụ nước, không gây độc: 1. Vật liệu siêu hấp thụ nước từ tinh bột ghép bức xạ, GAM-SorbS, có màu trắng đục, độ trương nước 300 lần, phân huỷ trong đất sau 01 năm; 2. Vật liệu siêu hấp thụ nước từ quá trình polime bức xạ axit acrylic, GAM-SorbP, ở dạng muối kali có màu trắng trong, độ trương nước 800 lần, phân huỷ quang hoá sau 5-7 năm; 3. Vật liệu siêu hấp thụ nước từ quá trình khâu mạch bức xạ Carboxymethyl xelulo, GAM-SorbC, có màu vàng sáng, độ trương nước 300 lần, phân huỷ trong 03 tháng

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các nhà sản xuất phân bón, các nhà chăn nuôi gia súc, gia cầm, các nhà làm vườn, trồng cây cảnh, các nhà sản xuất mỹ phẩm và chăm sóc cá nhân...

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CUNG CẤP QUY TRÌNH KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CUNG CẤP HẠT GIỐNG VÀ SẢN PHẨM CỦA MỘT SỐ CÂY THUỐC QUAN TRỌNG NHƯ: ĐƯƠNG QUY, BẠCH CHỈ, NGƯU TẤT, THANH CAO, SẢ, BẠCH HÀ, BẠCH TRUẬT, MÃ ĐÈ, LÃO QUAN THẢO, BA KÍCH

Mô tả quy trình CN/TB: Quy trình kỹ thuật thâm canh và chế biến đồng bộ để trồng và sơ chế biến một số cây thuốc quan trọng, từ kỹ thuật gieo hạt, chăm bón, thu hái sơ chế và chế biến dược liệu. Hạt giống một số cây thuốc đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, đảm bảo dược liệu sản xuất ra đạt tiêu chuẩn dược điển Việt Nam

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các nông lâm trường, hộ nông dân, hợp tác xã, cơ quan tổ chức sản xuất dược liệu. Các xí nghiệp, công ty bào chế thuốc Y học cổ truyền, các bệnh viện, ..

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

DÂY CHUYỀN CHẾ BIẾN THAN SINH HOẠT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là thiết bị do Công ty thiết kế và chế tạo thiết bị công nông nghiệp Hải Phòng sản xuất. Công suất: 1200- 2000 kg/h (1000 viên/h) Nghiền than → Trộn than → Ép than → Thành phẩm (than tổ ong với kích cỡ theo yêu cầu).

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Ưu điểm của CN/TB: Tiện dụng và rẻ hơn nhiều so với ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 90 triệu

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SƠN NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là dây chuyền công nghệ cho sản xuất các loại sơn nước khác nhau từ nguồn nguyên liệu nhũ tương và các loại phụ gia thích hợp Công suất: 1- 10 tấn Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ

Ưu điểm của CN/TB: Thay thế hoàn toàn hàng ngoại nhập; Giá thành hạ từ 30- 70% so với hàng ngoại cùng loại

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000- 150.000.000 đồng; Giá máy móc thiết bị: 400.000.000- 800.000.000 đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng từ ngày sản xuất

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC BẢO VỆ GAN VÀ ĐIỀU TRỊ VIÊM GAN DO VIRUS CÓ NGUỒN GỐC THIÊN NHIÊN

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tất cả các đơn vị, cá nhân yêu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC TRỪ SÂU VI SINH BACILLUS THURINGIENSIS QUY MÔ XƯỞNG THỰC NGHIỆM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Là đề tài nhánh của Đề tài cấp NN KC.04-12 (2001-2004) và Dự án Hợp tác quốc tế tài trợ bởi Quỹ hỗ trợ phát triển của chính phủ Vương quốc Đan Mạch- DANIDA 104.Vie.30m/35 Giống vi khuẩn *Bacillus thuringiensis* (Bt) → Nhân giống các cấp → Lên men trên thiết bị 1500 lít → Ly tâm/để lắng thu hồi hỗn dịch bào tử Bt diệt sâu → Phối trộn chất mang và các phụ gia khác → Sấy phun/sấy thông gió → Bao gói → Bảo quản, sử dụng. Công suất: 10 tấn sản phẩm bột/năm

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ sản xuất vi sinh vật, Bảo vệ cây trồng

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm có giá thành rẻ hơn các sản phẩm tương tự ngoại nhập; sử dụng nguyên vật liệu giá rẻ, dễ tìm trong nước; hệ thống sản xuất chính có thể được gia công chế tạo trong nước

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50 triệu đồng; Giá máy móc thiết bị: 1500 triệu đồng; Phí đào tạo: 15 triệu đồng; Phí chuyển giao bí quyết: 20 triệu đồng; Phí tư vấn kỹ thuật: 15 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ SẢN XUẤT NHŨ TƯƠNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 2- 4 tấn Đây là dây chuyền công nghệ sản xuất một vài loại nhũ tương của polyme trong nước. Các sản phẩm nhũ tương này sử dụng cho các công nghệ sản xuất: Keo dán; sơn nước; thảm xốp; dếp xốp,... Quy trình công nghệ đi từ nguyên liệu đầu là một vài loại polyme như: Poly VinylAcetat, Poly Acrylic, Etylen VinylAcetat,... cùng một vài loại phụ gia, chất tạo nhũ, ổn định nhũ và nước.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm vô cơ, Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, Công nghiệp giấy

Ưu điểm của CN/TB: Đầu tư ban đầu không cao; Các thiết bị sản xuất được trong nước; Sản phẩm thay thế ngoại nhập

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: 500.000.000 VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng tại cơ sở lắp đặt

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

DÂY TRUYỀN SẢN XUẤT KEM XOA BÓP

Mô tả quy trình CN/TB: Củ nghệ vàng (Tinh dầu trầm)- Trung cất, chiết xuất - TD nghệ, Curcumin, a-Terpeneol, các hoạt chất khác (Sáp ong trắng, vaselin, nước cất) - cân - Gia nhiệt, Trộn đều - Hỗn hợp - Trộn đều, đồng hoá - bán thành phẩm - Máy chiết tuýp tự động, in date, đóng hộp - Thành phẩm.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Đông Nam Dược Bảo Linh

ĐỆM SINH HỌC

Mô tả quy trình CN/TB:

Đệm sinh học dùng trong hệ thống xử lý nước thải bệnh viện và nước thải công nghiệp

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Thỏa Thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường

DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CHỐNG THẤM KHÔNG BÓC LỚP GẠCH BỀ MẶT

Mô tả quy trình CN/TB: Khoan các lỗ quan các chỗ tiếp giáp các viên gạch- ép áp lực các hoá chất chống thấm đã thành công ở chung cư.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: các chung cư, các khách sạn; Các bộ phận công trình: mái đã lát gạch chống nóng...

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

ĐIỀU CHẾ MỘT HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN TRONG DƯỢC LIỆU BẰNG PHƯƠNG PHÁP SKLCA

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng phương pháp SKLCA điều chế để tách và tinh chế một hợp chất thiên nhiên

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đối tượng cần chiết tách và tinh chế chất đối chiếu từ dược liệu hoặc từ chế phẩm thô

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

ĐỊNH LƯỢNG MỘT ĐƠN CHẤT TRONG DƯỢC LIỆU VÀ CHẾ PHẨM BẰNG PHƯƠNG PHÁP SKLCA

Mô tả quy trình CN/TB: Định lượng một chất trong dược liệu và chế phẩm bằng phương pháp SKLCA

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đối tượng nghiên cứu các hợp chất thiên nhiên cần định lượng hợp chất trong dược liệu, cây thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

ĐỊNH TÍNH MỘT NHÓM CHẤT HOÁ HỌC ĐẶC TRƯNG CỦA DƯỢC LIỆU VÀ CHẾ PHẨM BẰNG PHƯƠNG PHÁP SKLCA

Mô tả quy trình CN/TB: Định tính một nhóm chất như flavonoid alkaloid, coumarin,... trong dược liệu và chế phẩm bằng phương pháp SKLCA (có sắc ký đồ nhóm chất và phổ UV-VIS của các chất trong nhóm chất).

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đối tượng quan tâm hoặc nghiên cứu các hợp chất thiên nhiên

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

DUNG DỊCH CHỐNG ĐÓNG CẶN BK

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là một loại sản phẩm hoá học sử dụng cho chống đóng cặn các loại thiết bị trao đổi nhiệt như: Nồi hơi, ống đồng bình ngưng (nhà máy nhiệt điện), các thiết bị làm mát dầu, máy nén khí, v.v sử dụng nước làm mát, Dung dịch này sử dụng cho các nhà máy nhiệt điện, nhà máy có sử dụng thiết bị trao đổi nhiệt làm mát bằng nước; các cơ sở sử dụng điều hoà trung tâm, làm mát bằng nước; Các cơ sở sản xuất xi măng, cơ sở sử dụng tháp giải nhiệt Cooling Tower

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các nguyên liệu phụ trợ

Ưu điểm của CN/TB: Thích hợp với các điều kiện cụ thể về trang thiết bị và trình độ Việt Nam; Giá thành thấp hơn với giá sản phẩm ngoại cùng loại từ 100- 300%

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 25.000 đồng/lít (tại Hà Nội)

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

DUNG DỊCH TẨY CẶN CHUYÊN DỤNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là một loại sản phẩm hoá học sử dụng cho tẩy rửa các loại thiết bị trao đổi nhiệt như: Nồi hơi, ống đồng bình ngưng (nhà máy nhiệt điện), các thiết bị làm mát dầu, máy nén khí, v.v.. sử dụng nước làm mát. Chất tẩy rửa chuyên dụng này sử dụng cho các nhà máy nhiệt điện, nhà máy có sử dụng thiết bị trao đổi nhiệt làm mát bằng nước; Các cơ sở sử dụng điều hoà trung tâm, làm mát bằng nước; Các loại sản phẩm gia dụng (bình đun nước nóng); Bề mặt chi tiết kim loại sau khi gia công, v.v..

Lĩnh vực áp dụng: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất

Ưu điểm của CN/TB: Thích hợp với các điều kiện cụ thể về trang thiết bị và trình độ của Việt Nam; Giá thành thấp hơn sản phẩm ngoại cùng loại từ 100- 300%

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 6.000 đồng/lít (tại Hà Nội)

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng từ ngày sản xuất

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

DUNG DỊCH TẨY RỬA ĐA DỤNG

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là một loại sản phẩm hoá học sử dụng cho tẩy rửa và diệt trùng các bề mặt bị nhiễm bẩn như: Sàn nhà, sàn tàu xe, mặt bàn mổ trong bệnh viện, các đồ dùng gia dụng và cả các bề mặt nhiễm bẩn dầu, mỡ,... Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ

Ưu điểm của CN/TB: Thích hợp với các điều kiện cụ thể về trang thiết bị và trình độ của Việt Nam; Giá thành thấp hơn sản phẩm ngoại cùng loại từ 100- 300%

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 20.000 đồng/lít (tại Hà Nội)

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng từ ngày sản xuất

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

GẠCH NHIỀU LỖ BẰNG ĐẤT KIÊN CỐ HOÁ

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Gạch nhiều lỗ đất kiên cố là một vật liệu xây tường kiểu mới tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, lợi dụng vật phế thải và tiết kiệm nguồn tài nguyên. Phù hợp yêu cầu vật liệu “kiến trúc xanh”, ngoại hình phẳng đẹp, chịu lực tốt, tính chịu rét, chịu nước và chống thấm tốt, cách âm, cách nhiệt và giữ nhiệt tốt.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn gạch Vĩnh Cổ Quảng Tây

GHİ PHỔ HỒNG NGOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Mẫu ghi phổ IR phải tinh khiết đơn hoặc hợp chất được xử lý, chế tạo trước có lý lịch. Trọng lượng cần 0,2g; Nội dung: Xử lý mẫu đo; Chế tạo mẫu đo; Đo và ghi phổ hồng ngoại IR một chất

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các Viện, Trường đại học, các trung tâm nghiên cứu KHCN, các trung tâm ứng dụng công nghệ cho công tác điều tra, các chủ nhiệm đề tài

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

GHİ PHỔ TỬ NGOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Mẫu đo là dung dịch có mẫu trắng (Blind), nếu là mẫu trắng phải tan trong những dung môi QF, có lý lịch. Trọng lượng cần 0,2g; Nội dung: Ghi phổ 1 chất; thẩm dò và ghi toàn phổ; QF tử ngoại định lượng

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các viện, trường đại học, các trung tâm; Các chủ nhiệm đề tài Nhà nước, Bộ, ngành; Các phòng, đơn vị có nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ KHÍ SINH HỌC ỨNG DỤNG VẬT LIỆU COMPOSITE

Lĩnh vực áp dụng: Địa chất mỏ dầu khí và chất khí ngưng tụ, Khai thác khoáng sàng dầu và khí đốt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Công nghệ xanh

GLYPHOSATE VÀ DIGLYPHOSATE

Mô tả quy trình CN/TB:

Glyphosate là thuốc trừ cỏ được sử dụng nhiều nhất trên thế giới, đặc biệt thích hợp cho việc trừ cỏ ở đất hoang, đất rừng kinh tế, vườn cây ăn quả, cây trồng biến đổi gen cũng như cỏ dại bên đường quốc lộ, diglyphosate là nguyên liệu sản xuất Glyphosate quan trọng nhất.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, Công nghệ các chất hoá dược

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu công nghiệp hóa chất Quảng Tây

GÓM SỨ

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, Khai thác vật liệu xây dựng và làm đường, vật liệu chịu lửa, gốm, thủy tinh và khoáng vật kỹ thuật

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Cửa hàng gốm sứ Tuyết Mai

GÓM SỨ MỸ NGHỆ VÀ XÂY DỰNG

Lĩnh vực áp dụng: Khai thác vật liệu xây dựng và làm đường, vật liệu chịu lửa, gốm, thủy tinh và khoáng vật kỹ thuật, Vật liệu và cấu kiện xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm bền đẹp, giá cả phải chăng.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang

GÓM THỦ CÔNG MỸ NGHỆ (TRANH GÓM)

Lĩnh vực áp dụng: Khai thác vật liệu xây dựng và làm đường, vật liệu chịu lửa, gốm, thủy tinh và khoáng vật kỹ thuật, Khai thác các mỏ đá quý và đá dùng làm đồ thủ công, mỹ nghệ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng

HÀNG MỸ PHẨM

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y - Mỹ - Đường

HẠT XỬ LÝ NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: Hạt Alwat: tác dụng xúc tác cho quá trình chuyển kim loại từ hoá trị thấp lên hoá trị cao để dễ dàng kết tủa lắng cặn. Hạt Jeolit: có tác dụng trao đổi, hấp thụ các ion kim loại nặng trong nước, ứng dụng trong xử lý nước giếng khoan, nước bề mặt để làm nước sinh hoạt. Các thông số cơ bản: Tổng diện tích bề mặt: 300m²/g. Tổng lỗ xốp: 0,4 cm²/g. Kích thước: hạt trong đường kính 1,5mm.

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ môi trường, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

HỖN HỢP BỘT SA LẮNG XỬ LÝ NƯỚC NHIỄM BẮN

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần của hỗn hợp xử lý sa lắng gồm: Than hoạt tính đã được xử lý tăng tính oxi hoá. Chất gây sa lắng Chất sát trùng Khi hoà tan trong nước, hỗn hợp này bị thủy phân và kết hợp với các chất gây ô nhiễm trong nước tạo thành các chất kết tủa lắng chìm xuống đáy. Chất sát trùng và than hoạt tính có tác dụng tiêu diệt các loại vi khuẩn và hấp thụ chất gây ô nhiễm. Do đó nguồn nước được xử lý một cách triệt để.

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ môi trường, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

HỢP CHẤT SẢN XUẤT MANGIFERIN

Mô tả quy trình CN/TB: Công nghệ chiết xuất, sản xuất Mangiferin từ cây xoài

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần sản xuất thực phẩm và thực phẩm chức năng Thăng Long

KHAI THÁC TỔNG HỢP PHÂN HỮU CƠ SINH HỌC TỪ BỘT CÁ

Mô tả quy trình CN/TB: Hạng mục này thông qua chọn lọc phục tráng và tổ hợp không đối kháng chủng men thích hợp cho lên men và phân huỷ phân hữu cơ sinh học bột cá, tiến hành ủ lên men hỗn hợp phế liệu chế biến thủy sản và thực phẩm, sản xuất phân hữu cơ sinh học có độ đậm và chất hữu cơ cao hơn sản phẩm bình thường, khai thác tổng hợp ra sê-ri sản phẩm cho trồng trọt nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản, có tác dụng cải tạo môi trường nước và đất, nâng cao sản lượng và chất lượng nông sản phẩm, có ý nghĩa to lớn trong việc thực hiện phát triển bền vững trồng trọt và nuôi trồng, xúc tiến nông dân tăng thu nhập.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, Bảo vệ cây trồng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH phân bón sinh học màu xanh Phúc Lâm thành phố Bắc Hải

KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG SẢN PHẨM THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT AN TOÀN TỪ NICOULINE

Mô tả quy trình CN/TB: Lợi dụng nguồn cây bã cá dồi dào tại Việt Nam và Quảng Tây Trung Quốc, chiết xuất ra thành phần diệt sâu hữu hiệu từ cây bã cá, khai thác sản xuất sản phẩm nicouline, ứng dụng vào phòng trừ nhiều loại sâu hại ở rau, cây ăn quả, chè, hoa cỏ và cây lương thực. nicouline có thể tự phân giải trong môi trường nắng và nhiệt, an toàn đối với cây trồng, thiên địch sâu hại và môi sinh, là thuốc phòng trừ sâu hại lý tưởng trong sản xuất nông sản phẩm an toàn.

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ cây trồng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH khai thác KHCN Nông hoá Thi Lạc Quảng Tây

KIỂM NGHIỆM DƯỢC LIỆU THEO DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM III

Mô tả quy trình CN/TB: Mô tả, vi phẫu, soi bột, định tính, định lượng, xác định độ ẩm độ tro

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cá nhân tập thể có yêu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

KIỂM NGHIỆM THUỐC ĐÔNG DƯỢC

Mô tả quy trình CN/TB: Xác định độ đồng đều: Khối lượng, hàm lượng, độ hoà tan, độ rã. Định tính, định lượng

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cá nhân, cơ quan, địa phương yêu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

KIỂM NGHIỆM VÀ XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN KIỂM NGHIỆM DƯỢC LIỆU BẰNG PHƯƠNG PHÁP HIỂN VI

Mô tả quy trình CN/TB: Các đặc điểm giải phẫu và đặc điểm bột dược liệu được chụp ảnh dưới dạng kỹ thuật số rõ ràng trung thực và khách quan

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cá nhân và tập thể có nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

KỸ THUẬT CHIẾT XUẤT VÀ PHÂN LẬP TINH DẦU THƠM

Mô tả quy trình CN/TB:

Dùng bộ phận thơm như quả, hoa, vỏ cây và cành lá của loại cây thơm làm nguyên liệu, áp dụng kỹ thuật tiên tiến như chiết xuất bằng CO₂ vượt tới hạn, chưng cất bằng hơi nước, chưng cất chân không và ô-xy hoá v.v, sản xuất ra tinh dầu thơm như resin dầu hồi, resin dầu quế, cao hoa quế, cao hoa nhài, dầu sơn thương tử v.v, rồi dùng tinh dầu thơm như dầu hồi, dầu quế làm nguyên liệu, tiến hành khai thác sê-ri sản phẩm và sản phẩm gia công sâu, sản xuất sê-ri sản phẩm tinh dầu thơm có giá trị phụ gia cao và cạnh tranh thị trường mạnh như anethole, anisaldehyde, cinnamic aldehyde, benzaldehyde v.v. Kỹ thuật này chủ yếu cung cấp thiết bị và kỹ thuật then chốt về chiết xuất tinh dầu từ cây thơm và sản phẩm tinh dầu đơn lập.

Lĩnh vực áp dụng: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu khoa học lâm nghiệp Quảng Tây Trung Quốc

KỸ THUẬT HẠT NHÂN ỨNG DỤNG TRONG SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất các chất đồng vị, Xử lý lại nhiên liệu hạt nhân và loại bỏ chất thải

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

KỸ THUẬT SẢN XUẤT PHÂN SINH HỌC

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón

Ưu điểm của CN/TB: Gia công sâu bã rượu, bã sắn và bùn lọc để sản xuất phân sinh học. Sản phẩm qua xử lý công nghệ sinh học, hàm lượng khoa học cao, không chứa chất độc hại, có lợi cho cải tạo đất, xoá bỏ hiện tượng vón cục đất, giảm lượng sử dụng phân hoá học, nâng cao hàm lượng chất hữu cơ trong đất, tăng tính giữ phì, giữ nước và thoáng khí của đất, nâng cao hiệu quả sản lượng cũng như độ ngọt và độ ngon của sản phẩm cây trồng, nổi bật nhất là sản phẩm dễ phân giải, không gây ô nhiễm đối với nước ngầm và không khí, thuộc loại phân sinh thái bảo vệ môi sinh kiểu mới, thích hợp cho mọi cây trồng.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn phân sinh học Phong Nguyên thị xã Bằng Tường

KỸ THUẬT ỨNG DỤNG ĐỒNG VỊ BỨC XẠ TRONG ĐIỀU KHIỂN CÔNG NGHIỆP

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất các chất đồng vị, Xử lý lại nhiên liệu hạt nhân và loại bỏ chất thải

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

MÀNG MỎNG PE THỜI TỰ HUY

Mô tả quy trình CN/TB: Màng mỏng PE thổi tự hủy các loại với công suất 3000 t/năm, độ dày màng mỏng 0,001 – 0,1 mm, rộng 10 -80 cm, trong đó màng mỏng nông nghiệp có đặc điểm thấu quang tốt, giữ nhiệt tốt, cường độ cao, và bền. Về mặt bảo vệ môi trường, thì Màng mỏng PE thổi tự hủy càng thích hợp nhu cầu hiện đại, rất được đông đảo nông dân và hộ trồng trọt hoan nghênh.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Xưởng chế phẩm nhựa Minh Cầu thành phố Sùng Tả

MỘT SỐ SẢN PHẨM PHÂN BÓN CHO VÙNG ĐỒI NÚI

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt, Bảo vệ cây trồng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

NGHIÊN CỨU "CHIẾT XUẤT CÁC HOẠT CHẤT TỪ DƯỢC LIỆU" ĐỂ BẢO CHẾ CÁC DẠNG THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Chiết xuất các hoạt chất từ dược liệu theo yêu cầu

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

NGHIÊN CỨU CHẾ TẠO CÁC SẢN PHẨM NHỰA DÙNG CHO CÔNG NGHIỆP Ô TÔ VỚI CÔNG NGHỆ TẠO VÂN TRÊN BỀ MẶT CÔNG PHỨC TẠP

Mô tả quy trình CN/TB: Ứng dụng thành công CNTT vào thiết kế và tạo khuôn nhựa và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực ăn mòn hóa học tạo vân hoa trên bề mặt khuôn kim loại. Đã ứng dụng kết quả nghiên cứu và tạo vân hoa cho bộ khuôn chi tiết xe ô tô Ford.; Kết hợp và vận dụng những thành tựu khoa học trong các lĩnh vực khác nhau để đưa ra được những quy trình công nghệ thực hiện một khâu quan trọng trong công nghệ chế tạo khuôn nhựa là tạo vân hoa trên bề mặt khuôn, lựa chọn các điều kiện kỹ thuật có thể định lượng được hình dạng, chiều sâu, tốc độ ăn mòn với các vậtg liệu chế tạo khuôn mẫu khác nhau.; Công nghệ có giá trị đầu tư thấp, tạo điều kiện tăng cường phát triển, mở rộng khu vực chế tạo khuôn mẫu đáp ứng yêu cầu đa dạng chủng loại sản phẩm của khách hàng.; ;

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội

NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT HÀNG LƯU NIỆM BẰNG THỦY TINH PHA LÊ.

Mô tả quy trình CN/TB: Xây dựng công nghệ "sản xuất hàng lưu niệm bằng thủy tinh pha lê" mang các biểu tượng về văn hóa, thể thao, lịch sử của Việt Nam, có giá trị văn hóa và tính cạnh tranh cao. ; Xác định được quy trình công nghệ sản xuất hàng lưu niệm bằng thủy tinh, pha lê có nhiều mẫu mã đa dạng khác nhau như biểu tượng tam giác, hình vuông, hình chữ nhật, gắn nổi 2 chi tiết.; Hoàn thiện hồ sơ về quy trình công nghệ.; Quy trình công nghệ mới, sản xuất ra các loại sản phẩm có độ thẩm mỹ cao phục vụ xã hội, tạo công ăn việc làm, mở rộng sản xuất đã ứng dụng để phục vụ Segame 2003.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội

NGHIÊN CỨU HIỆN ĐẠI HOÁ CÁC DẠNG BẢO CHẾ TỪ DƯỢC LIỆU THEO YÊU CẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Nhận nghiên cứu theo yêu cầu các cơ sở sản xuất các dạng thuốc và thực phẩm: viên nén, viên bao phim, viên bao đường, trà tan, thuốc nước trên các thiết bị hiện đại

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty sản xuất và kinh doanh dược phẩm; Các cơ sở sản xuất thuốc y học cổ truyền; Các công ty sản xuất và kinh doanh thực phẩm

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

NGHIÊN CỨU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ HOÀN THIỆN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU MỚI LÀM VAN GỐM ZNO (MOV-ZNO) CHỐNG SÉT 35KV.

Mô tả quy trình CN/TB: Thực hiện nghiên cứu hoàn thiện công nghệ chế tạo gốm MOV-ZnO bằng và lớn hơn 35. kv MOV; Hoàn thiện công nghệ chế tạo VSC 35kv MOV- ZNO loại có khe hở và chế tạo thành công VCS MOV- ZnO loại không có khe hở. ; Lựa chọn được 10 loại nguyên liệu hóa chất có độ thuần chất cao và chế tạo thành công các phiến MOV-ZnO phân tử cốt lõi của VSC đạt chất lượng tốt, có tính phi tuyến cao, tính năng kỹ thuật tốt để lắp van chống sét.; Xây dựng được công trình công nghệ nghiền trộn, phối cuộn, ép nung, mài, sơn, phủ cách điện và phủ cực tiếp xúc của các phiến MOV-ZnO.; Thiết kế và hợp tác chế tạo vỏ sứ VCS, cải tiến kích thước hình học, tăng chiều dài đường sò cách điện ngoài vỏ sứ VSC 35kv 18%.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội

NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ CHIẾT XUẤT NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC, QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ CÁT TÍNH DẦU, TÍNH CHẾ SẢN PHẨM THÔ, GIA CÔNG CHIẾT XUẤT CÁC LOẠI DƯỢC LIỆU THÀNH CÁC SẢN PHẨM

THEO YÊU CẦU, CUNG CẤP BÁN THÀNH PHẨM SẢN XUẤT THUỐC, HƯƠNG LIỆU, SẢN XUẤT

Mô tả quy trình CN/TB: Xử lý nguyên liệu- Chiết xuất- Thu hồi áp suất giảm- Loại tạp- Sản phẩm thô- Tinh chế- Sấy áp suất giảm. Thiết bị chuyên dùng: Máy chiết đa năng- Thiết bị cô màng mỏng- Thiết bị lọc chân không (ly tâm)- Thiết bị nguấy- Nồi phản ứng; Thiết bị sấy chân không, chiết 2 pha lỏng/lỏng là các thiết bị chiết suất ở quy mô bán công nghiệp.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

PHÂN BÓN LÁ

Mô tả quy trình CN/TB:

Phân lỏng hoặc phân dạng bột chứa a-xít humic và nguyên tố vi lượng, hấp thụ qua mặt lá cây, có hiệu quả tăng sản lượng và thích nghi tốt, từng được coi là sản phẩm chỉ viện nông nghiệp chỉ định và Văn phòng giúp đỡ xóa nghèo toàn Trung Quốc và phổ cập sử dụng tại hơn 20 tỉnh Trung Quốc.

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ cây trồng

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu công nghiệp hóa chất Quảng Tây

PHÂN BÓN VI SINH BIO-PLANL VÀ PRO-PLANL

Mô tả quy trình CN/TB: Phân bón dùng cho tất cả các loại cây nông lâm nghiệp, không độc hại cho con người cũng như động vật nuôi cấy trồng. Cải tạo đất, cho đất tươi xốp, ủ phân hữu cơ, các loại phế thải, rác và xử lý được mùi hôi thối các chuồng trại. Kích thước: 11cm x 4cm, trọng lượng: 100ml.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt, Sản xuất phân bón

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH 1 thành viên TM & SX Phụng Hồng

PHÂN BÓN VI SINH PYTOHOCMON

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ cây trồng, Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

PHÂN BÓN VI SINH SẠCH

Mô tả quy trình CN/TB: Phân bón vi sinh sạch mỗi gói có kích thước: 11cm x 4cm, trọng lượng là: 100ml.

Lĩnh vực áp dụng: Cải tạo đất nông nghiệp, Bảo vệ cây trồng, Sản xuất phân bón

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH 1 thành viên TM & SX Phụng Hồng

PHÂN CHUYÊN DỤNG CÂY MÍA

Mô tả quy trình CN/TB:

Căn cứ thành phần dinh dưỡng trong thổ nhưỡng của các ruộng mía khác nhau và nhu cầu dinh dưỡng của mục tiêu sản lượng, áp dụng số liệu và công thức bón phân mía đất màu của Quảng Tây. Viện nghiên cứu mía đường Quảng Tây đã nghiên cứu và sản xuất một số phân bón chuyên dụng cho cây mía, phân bón thích dụng cho cây mía trồng trong các vùng thổ nhưỡng khác nhau.

Viện đã xây một xưởng sản xuất phân bón mía, năng suất năm mươi ngàn tấn/năm, chương trình này cho đến nay đã sản xuất phân chuyên dụng mía ba mươi triệu một trăm ba mươi ngàn, diện tích được sử dụng đạt mười ba triệu ba trăm chín mươi hai ngàn ha, tăng đường hai mươi ba triệu bảy trăm tám mươi ngàn tấn.

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt, Bảo vệ cây trồng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu mía đường Quảng Tây

PHÂN HỮU CƠ VIÊN NÉN

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ cây trồng, Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Khoa Tài nguyên và Môi trường - Trường ĐH Nông nghiệp I Hà Nội

PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN HOÁ HỌC BẰNG PHƯƠNG PHÁP SẮC KÝ LỚP MỔNG KẾT HỢP VỚI QUÉT PHỔ TRUYỀN HÌNH

Mô tả quy trình CN/TB: Định tính một số nhóm chất trong dược liệu bằng phương pháp SKLM như: Tinh dầu, flavonoid, anthranoid, coumarin, glycosid, amino acid

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tất cả các đối tượng quan tâm đến nghiên cứu và khảo sát thành phần hoá học của dược liệu và cây thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

PHÂN VIÊN NÉN HỮU CƠ, HỮU CƠ-VÔ CƠ CHO CÁC LOẠI CÂY TRỒNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tw vẫn sử dụng phân bón hợp lý, tiết kiệm 40-50% so với phương pháp bón hiện tại.; Sản xuất các loại phân bón từ nguyên liệu sẵn có tại địa phương.; Cung cấp máy bón phân cho cây trồng.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các hộ nông dân và doanh nghiệp.

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Khoa Tài nguyên và Môi trường - Trường ĐH Nông nghiệp I Hà Nội

PHỤ GIA BÊ TÔNG BIFI VÀ BIFI-PUZZOLAN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN Quy trình chế tạo phụ gia bê tông BIFI: Dịch lên men → Bổ sung hoá chất → Khuấy đều đến khi tan hết → Tạo ra sản phẩm phụ gia bê tông BIFI → Đóng can, phuy. Quy trình chế tạo phụ gia bê tông BIFI-Puzzolan: Dịch lên men → Bổ sung hoá chất → Khuấy đều đến khi tan hết → Bổ sung Puzzolan → Tạo ra sản phẩm phụ gia bê tông BIFI-Puzzolan → Đóng can, phuy. Công suất: 100.000 tấn trở lên

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với công nghệ sản xuất của nước ngoài trong khi giá thành thấp hơn, chủ động được nguồn sản phẩm tại chỗ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Vĩnh viễn

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần BIFI

QUI TRÌNH KỸ THUẬT CAO XƯƠNG NGỰA BẠCH THUẦN KHIẾT

Mô tả quy trình CN/TB: Cao xương ngựa bạch, quy trình kỹ thuật để có sản phẩm tốt.

Hình thức cung cấp: Các hình thức khác

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần sản xuất thực phẩm và thực phẩm chức năng Thăng Long

QUI TRÌNH SẢN XUẤT MANGIFERIN CHIẾT XUẤT TỪ CÂY XOÀI

Mô tả quy trình CN/TB: Mangiferin chiết xuất từ cây xoài(lá, vỏ, hạt...)

Hình thức cung cấp: Các hình thức khác

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần sản xuất thực phẩm và thực phẩm chức năng Thăng Long

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GẠCH ĐẤT KHÔNG NUNG TỪ ĐẤT SÉT ĐỎI

Mô tả quy trình CN/TB:

Chất kết dính – Nguyên liệu – Xử lý – Tạo hình (Chất phụ trợ) – Bảo dưỡng – Thành phẩm.

Công suất: Theo yêu cầu

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Không dùng bất kỳ một loại nhiên liệu nào. Bảo vệ môi trường không có khí thải độc hại. Sử dụng thiết bị truyền thống trong sản xuất gạch.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Khoảng 12 tỷ VNĐ/dây chuyền sản xuất 8-10 triệu viên/năm

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo quy định của Nhà nước

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Vĩnh Hòa Vĩnh Lộc Thanh Hóa

QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ SỬ DỤNG PHÂN NÉN NK VÀ NPK CHO LÚA

Mô tả quy trình CN/TB: Sản phẩm phân nén đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận tiến bộ KHKT năm 2005 và cho phép sử dụng và áp dụng trên toàn quốc Bón phân nén giảm chi phí phân bón từ 337.000 đến 521.000 đồng/ha và tăng năng suất lúa từ 6,5 13,2% so với phân bón phân vãi Viên phân đảm bảo độ cứng, chắc, giảm 20% giá thành của phân Lượng đạm, lân, kali trong viên phân nén cân đối và phù hợp với một số loại đất và giống lúa chủ yếu hiện nay

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón, Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp I

QUY TRÌNH SỬ DỤNG DUNG DỊCH ĐIỆN HOẠT HOÁ TRONG Y TẾ CHĂN NUÔI, THỦY SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Khử trùng nước sinh hoạt, nước bể bơi, nước thải; Bảo quản rau quả tươi; chăn nuôi gia súc, gia cầm; nuôi tôm giống, cá cảnh; chế biến thủy sản; nuôi ong. Nước muối loãng được hoạt hoá có màng ngăn đặc biệt tạo thành dung dịch.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, Bảo vệ môi trường

Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành rẻ - Phù hợp với điều kiện sản xuất - Hiệu quả khử trùng cao - Ứng dụng được trong nhiều lĩnh vực

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Tùy theo công suất

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm miễn phí, duy tu lâu dài

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

SẢN PHẨM DẦU BÔI TRƠN + PHỤ GIA

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty Hùng Dũng

SẢN PHẨM KẼM OXIT VÀ SẢN PHẨM KẼM CACBONAT

Mô tả quy trình CN/TB: Các dây chuyền công nghệ sản xuất các sản phẩm kẽm: kẽm oxit, kẽm cacbonat; Qui mô: 1000 tấn sản phẩm các loại/năm

Đối tượng sử dụng dịch vụ: 1. Công nghiệp cao su: sản xuất xăm lốp ô tô, xe máy và xe đạp; 2. Công nghiệp giấy vải

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM THUỐC BẮC THÀNH PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB:

Giới thiệu sản phẩm thuốc Phức hợp phù phương đẳng, thuốc hoà tan Ngoại cảm phong sa, thuốc viên Mang quả cảm ho, thuốc viên Thanh nhiệt Xuyên Hoàng, Nước mật Linh Chi và thuốc viên Trần hương lộ bạch lộ. Phù phương đẳng, Hồng sâm, Hoàng kỳ Tính trạng: thuốc dưới dạng thể lỏng, màu sẫm, có mùi thơm đặc trưng của thảo dược, vị ngọt, hơi đắng. Ích khí bổ huyết, kiện tỳ dưỡng tâm. Dùng cho trường hợp khí huyết hư, suy nhược tâm tỳ. Triệu chứng lâm sàng: tức ngực khó thở, thần trí mệt mỏi, ra nhiều mồ hôi, trí nhớ giảm sút, mất ngủ hay mê, sắc mặt xấu, tiêu hóa kém, hay đầy bụng, đại tiện phân lỏng, lưỡi phù nề nhợt màu, mạch yếu thiếu lực, thân kinh suy nhược, giảm tế bào bạch cầu.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Xưởng thuốc Trung y học viện Quảng Tây

SẢN PHẨM THUỐC ĐẶC THÙ CỦA TỈNH

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ

SẢN PHẨM TRUNG ĐƯỢC BẢO VỆ SỨC KHOẺ

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: Giá cả phải chăng.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty mậu dịch Trung Quốc

SẢN PHẨM TỪ SA KHOÁNG BIỂN

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp các sản phẩm từ sa khoáng biển: 1. Bột Zircon làm sơn khuôn đúc; 2. Bột Zircon làm vật liệu chịu lửa; 3. Bột Zircon làm men gốm sứ; 4. Bột Zircon làm gốm cao cấp; 5. Chất ổn định nhiệt dạng lỏng cho nhựa PVC

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM VIÊN NANG CUSUMIN > 93% TRÍCH LY TỪ CŨ NGHỆ VÀNG NGUYÊN LIỆU TRỒNG TẠI VIỆT NAM

Mô tả quy trình CN/TB:

- Hàm lượng: cusumin > 93%.
- Màu: vàng.
- Trọng lượng: mg/viên.
- Đóng gói: lọ 100v = 25g.
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm được sản xuất trong nước, công nghệ nội sinh, chất lượng tương đương quốc tế, giá thành thấp.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: Hạn sử dụng 36 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hưng Hà

SẢN XUẤT BÊ TÔNG BỘT KHÍ (GẠCH BÊ TÔNG NHẹ)

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ vật liệu mới

SẢN XUẤT CÁC CHẾ PHẨM SINH HỌC PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, THỦY SẢN VÀ MÔI TRƯỜNG. TƯ VẤN CHUYÊN GIA CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Mô tả quy trình CN/TB: Sản xuất chế phẩm xử lý chất thải hữu cơ- Emuniv dùng trong sản xuất phân hữu cơ vi sinh, xử lý rác thải và xử lý ô nhiễm môi trường

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh, nơi xử lý rác thải, các hộ dân muốn làm phân ủ hữu cơ, các hộ nuôi trồng thủy sản

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Vi sinh ứng dụng

SẢN XUẤT CÁC ĐỒNG VỊ VÀ DƯỢC CHẤT PHÓNG XẠ

Mô tả quy trình CN/TB: Các đồng vị và dược chất phóng xạ được sản xuất theo yêu cầu nhằm phục vụ chẩn đoán và điều trị trong y tế được sản xuất tại lò phản ứng hạt nhân Đà Lạt

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các bệnh viện

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN XUẤT GẠCH ĐẤT KHÔNG NUNG

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Gạch đất không nung thân thiện với môi trường. Nguyên liệu là đất tại chỗ. Phụ gia phối trộn là RRP và một số phụ gia khác. Thiết bị máy được chế tạo tại Việt Nam. Kỹ thuật đơn giản người dân có thể tự sản xuất. Chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế và TCVN. Hiệu quả kinh tế thiết thực, phát triển bền vững. Giá thành cạnh tranh với các vật liệu nung.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ vật liệu mới

SẢN XUẤT GIA CÔNG THUỐC VÀ THUỐC THỰC PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB: Nhận sản xuất các loại thuốc và thực phẩm: viên nén, viên bao phim, viên bao đường, viên nang cứng, viên nang dạng hạt cải, viên hoàn cứng, viên hoàn mềm, trà nhúng, trà tan, thuốc nước ở tất cả các công đoạn sản xuất từ nguyên liệu đến thành phẩm hoặc từng công đoạn trên các thiết bị hiện đại

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty sản xuất và kinh doanh dược phẩm; Các cơ sở sản xuất y học cổ truyền; Các công ty sản xuất và kinh doanh thực phẩm

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

SẢN XUẤT PHÂN BÓN VI SINH CHẤT LƯỢNG CAO TỪ PHỤ PHẨM NÔNG NGHIỆP (THAN Bùn, PHÂN CHUỒNG, BÃ MÍA, VÀ VỎ CÀ PHÊ)

Mô tả quy trình CN/TB: Phế phẩm nông nghiệp (phân chuồng, mùn mía, vỏ cà phê) + Than bùn xử lý (Chế phẩm BIO-F; Điều chỉnh pH, độ ẩm thích hợp) → Ủ 7-10 ngày có đảo trộn → Kết thúc lên men → Phối trộn với chế phẩm BIO-AP và khoáng đa lượng N,P,K → Phân vi sinh chất lượng cao

Công suất: 10-15 tấn/ngày Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Thành phần và số lượng vi sinh vật có trong sản phẩm phân bón vi sinh: Vi sinh vật phân giải cellulose và ức chế nấm bệnh cây trồng >10⁶ CFU/g Azotobacter sp.>10⁶ CFU/g Bacillus megaterium>10⁶ CFU/g

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón

Ưu điểm của CN/TB: Chế phẩm BIO-F gồm hỗn hợp các vi sinh vật không những có khả năng phân giải mạnh cellulose và protein mà còn có khả năng đối kháng và cạnh tranh với nấm bệnh cây trồng. Trong những ngày đầu ủ phân, hoạt động của các vi sinh vật hữu ích có trong chế phẩm làm nhiệt độ đồng ủ tăng lên đến 60-70°C (tiêu diệt các mầm bệnh) và làm giảm mùi hôi của nguyên liệu. Sau khi lên men, bổ sung thêm chế phẩm BIO-AP vào khối ủ, sản phẩm cuối cùng chứa hỗn hợp vi sinh vật hữu ích như: vi nấm và xạ khuẩn có vai trò đối kháng và cạnh tranh với nấm bệnh cây trồng, vi khuẩn cố định đạm, vi khuẩn phân giải Phospho khó tan thành dễ tan. Như vậy phân bón hữu cơ vi sinh hữu cơ có tác dụng tăng năng suất cây trồng, tăng độ phì nhiêu của đất và ức chế nấm bệnh cây trồng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50 triệu đồng theo thỏa thuận của khách hàng

Thời gian và hình thức bảo hành: Thời gian chuyển giao, lắp đặt, xây nhà xưởng: 4-6 tháng. Bảo hành 1 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện sinh học nhiệt đới

SẢN XUẤT PHÂN NHẢ CHẠM SỬ DỤNG THAN HOẠT TÍNH

Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón, 68: Nông nghiệp và lâm nghiệp

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

SẢN XUẤT THUỐC TĂNG CƯỜNG LƯU THÔNG MÁU CÓ NGUỒN GỐC THIÊN NHIÊN- ANGOBIN

Mô tả quy trình CN/TB: Angobin là thuốc tăng cường lưu thông máu có nguồn gốc thiên nhiên. Sau 1 tháng điều trị, hầu hết triệu chứng lâm sàng chính của bệnh nhân thiếu năng tuần hoàn não được cải thiện đáng kể. đặc biệt khả năng đàn hồi của mạch máu não và lưu lượng máu lên não của bệnh nhân tăng lên đáng kể. Ngoài ra thuốc còn có tác dụng ức chế đông máu, ức chế ngưng tập tiểu cầu

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tất cả các đơn vị cho nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

SẢN XUẤT VÀ CUNG CẤP CÁC SẢN PHẨM GÓM CHỊU NHIỆT CAO CẤP: GẠCH LỖ XẢ VÀ CHÉN CORUNDUM

Mô tả quy trình CN/TB: Sản xuất gạch lỗ xả cho thùng trung gian đúc thép liên tục; các chén nung, thuyền nung,... chế tạo corundum. Đây là dịch vụ do Trung tâm Luyện kim cung cấp

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị, dây chuyền đúc rót thép liên tục, các phòng thí nghiệm hoá luyện, điện phân nóng chảy, nung mẫu phân tích

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN XUẤT, CUNG CẤP, CHUYỂN GIAO CÁC CHẾ PHẨM SINH HỌC PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, THỦY SẢN VÀ MÔI TRƯỜNG. TƯ VẤN CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Mô tả quy trình CN/TB: Men xử lý bề phốt-DW.97; Chế phẩm xử lý phế thải-EMC; Chế phẩm xử lý nước đáy ao nuôi tôm; Sản xuất chế phẩm bổ sung thức ăn nuôi tôm

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh, nơi xử lý rác thải, các hộ dân muốn làm phân ủ hữu cơ, các hộ nuôi trồng thủy sản, các nơi ô nhiễm mùi hôi thối do phế thải hữu cơ

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ Hoá sinh Việt Nam

SÊ-RI SẢN PHẨM PHUN THÍ BẢO

Mô tả quy trình CN/TB: Sê-ri sản phẩm phân phun lá nhãn hiệu Phun Thí Bảo của công ty bán rộng rãi trong và ngoài nước, từng giành nhiều vinh dự, có quy mô tiêu thụ khá tại hơn 30 tỉnh và khu tự trị trong nước, rất được khách hàng Trung Quốc tin cậy, được mệnh danh là “Trung Hoa Phi Vương”; năm 1991 là doanh nghiệp đầu tiên được cấp chứng nhận phân bón Nhật Bản, sản phẩm xuất khẩu sang hơn 20 nước như In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Mỹ và Nhật Bản, ở nước ngoài được ví là “nước thần đông phương”. Công ty có 31 nhãn hiệu đăng ký, nhãn hiệu Phun Thí Bảo đã đăng ký bảo vệ bản quyền tại hơn 60 nước trên thế giới.

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Phun Thí Bảo Bắc Hải Quảng Tây

SÊ-RI SẢN PHẨM TRIMERIC ALUMINUM PHOSPHATE

Mô tả quy trình CN/TB:

Sê-ri sản phẩm trimeric aluminum phosphate: là thuốc màu chống rỉ kiểu mới hiệu quả cao bảo vệ môi sinh, ứng dụng rộng rãi trong các loại sơn dùng cho nhà máy, tàu thuyền, cầu cống, cơ khí...Đã xuất khẩu nhiều sang các nước Tây Âu, Mỹ, Nhật Bản và khu vực Đài Loan.

Lĩnh vực áp dụng: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất, Công nghệ các chất và sản phẩm vô cơ, Công nghệ các chất hoá được

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu công nghiệp hóa chất Quảng Tây

THAN HOẠT TÍNH THANH, MẢNH SẢN XUẤT TỪ TRE

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Than tre xuất khẩu Thanh Hải

THAN HOẠT TÍNH VÀ CÁC SẢN PHẨM TỪ THAN HOẠT TÍNH

Mô tả quy trình CN/TB: 15tấn/tháng; TCNN; Than hoạt tính dạng bột, hạt, viên có các thông số kỹ thuật đặc trưng như sau: Diện tích bề mặt riêng: 800 - 1800m²/g (chỉ số Iot>=1000mg/g) Độ bền: >=96%. Hấp phụ động lực (60-154 phút). Độ tro: dưới 5%. Độ ẩm dưới 8%.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ môi trường, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành sản phẩm sản xuất ra thấp hơn so với than hoạt tính nhập khẩu có cùng mức chất lượng và tính năng sử dụng. Chủ động được nguồn cung cấp để đáp ứng các nhu cầu sử dụng trong nước.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

THAN HOẠT TÍNH, CÁC LOẠI LỖI LỌC VÀ SẢN PHẨM TỪ THAN HOẠT TÍNH

Mô tả quy trình CN/TB: Than hoạt tính sản xuất trong nước trên dây chuyền tiên tiến và đồng bộ. Giá thành thấp hơn sản phẩm nhập ngoại và cạnh tranh nhưng đảm bảo được các thông số tiêu chuẩn.

Lĩnh vực áp dụng: Bảo vệ môi trường, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

THIẾT BỊ "ECAWA" SẢN XUẤT DUNG DỊCH ĐIỆN HOẠT HOÁ

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Thiết bị gồm các bộ phận: phin lọc cặn, cột làm mềm nước, thùng chứa nước muối, bơm nước muối, buồng điện hoá, thùng chứa dung dịch hoạt hoá. Nước muối loãng 5 phần nghìn được hoạt hoá trong buồng điện hoá có màng ngăn đặc biệt tạo thành dung dịch Anôlít, Catôlít. Công suất (tính theo lít/giờ): ECAWA 15- 15 lít/h; ECAWA 30-30lít/h; ECAWA 60-60lít/h; ECAWA 90-90lít/h; ECAWA 120-120lít/h; ECAWA 200-200lít/h... pH: 2,5-6,5; Hàm lượng clo hoạt động (mg/l): 300-350; Điện thế ôxy hoá khử (mV): 800-1100; Điện năng tiêu thụ (w.h): tùy theo công suất máy (300-2.000); Nguyên liệu: nước sạch, muối NaCl. Thiết bị có thể khử trùng nước sinh hoạt, nước bể bơi, nước thải; Khử trùng trong y tế; Bảo quản rau quả tươi; Chăn nuôi gia súc gia cầm; Nuôi tôm giống, cá cảnh; Chế biến thủy sản; Nuôi tằm, nuôi ong.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Bảo vệ môi trường

Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành rẻ - Phù hợp với điều kiện sản xuất, khí hậu nhiệt đới của VN - Hiệu quả khử trùng cao, không độc hại cho người và vật nuôi, không làm ô nhiễm môi trường - Ứng dụng được trong rất nhiều lĩnh vực

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Giá bán tại HN (kể cả chi phí lắp đặt, hướng dẫn vận hành, VAT): ECAWA15- 25 triệu; ECAWA30- 45 triệu, ECAWA60- 65 triệu; Chi phí khác: Theo thỏa thuận trong từng trường hợp cụ thể

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm miễn phí, duy tu lâu dài

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ CHIẾT ARTEMISININ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: từ 3.000 kg đến 10.000 kg Đây là thiết bị chiết đa năng có thể dùng chiết được tất cả các loại dược liệu

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Ưu điểm của CN/TB: Là thiết bị tự nghiên cứu, chế tạo hoàn toàn trong nước, giá thành rẻ bằng 1/3 nhập ngoại, gọn nhẹ, dễ sử dụng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1,2 tỷ/thiết bị 10.000 kg/ngày

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ SẢN XUẤT GLYCERIN

Mô tả quy trình CN/TB: Mô tả tóm tắt TB/CN: - Thiết bị hoạt động tự động với 3 sensor tại 3 điểm khác nhau, giúp kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm. - Áp dụng công nghệ hiện đại trong kiểm soát các thông số: nhiệt độ, áp suất... độ an toàn cao. - Tạo sản phẩm

glycerin>96% thích hợp cho các ngành công nghiệp cần glycerine. - Áp dụng trong nhà máy sản xuất Bio Deisel, tăng giá trị phụ phẩm trong nhà máy, giảm mất mát nguyên liệu đầu vào trong quá trình sản xuất Bio Diesel. - Đạt tiêu chuẩn nước ngoài. Kích thước: 1,5x4 (m) Trọng lượng : 500kg

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần nhiên liệu sinh học Quốc gia

THỬ TÁC DỤNG AN THẦN CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Thử tác dụng hiệp đồng, tác dụng với thuốc ngủ; Gây ngủ cho chuột bằng thiopentan; Thử tác dụng an thần giảm hoạt động của chuột bằng cách ghi hoạt động của chuột qua phương pháp lồng rung; Lồng rung được nối với máy ghi 2 kênh Gemini để ghi lại hoạt động của chuột; Thử tác dụng trên thời gian học tập phản xạ có điều kiện. Sử dụng máy Automatic

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG BẢO VỆ DẠ DÀY CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Áp dụng mô hình của Shay và CS; Định lượng độ acid của dịch dạ dày; Đo lượng dịch dạ dày; Đánh giá mức độ loét của dạ dày theo các vết loét

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG BẢO VỆ GAN CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Thử tác dụng lợi mật trên chuột nhắt theo phương pháp Rudi: xác định lượng mật bài tiết; Thử tác dụng lợi mật trên chuột lang theo phương pháp TURNER R.A: xác định lượng cần khô, hàm lượng bilirubin trong mật và lượng bài tiết; Thử tác dụng bảo vệ gan trên mô hình gây viêm gan thực nghiệm ở chuột nhắt trên các thông số ALT, AST, mô bệnh học gan; Thử tác dụng ức chế quá trình xơ gan trên mô hình gây xơ gan ở chuột cống trắng theo phương pháp của Maros và cs

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG BỔ VÀ TĂNG LỰC CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Theo dõi sự tăng lực của thuốc qua thời gian bấm trên trụ quay tự động của chuột bằng máy RotaRod của Tây Ban Nha

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG CHỐNG CO THẮT PHẾ QUẢN CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Thử tác dụng có thắt phế quản tại chỗ trên thỏ gây mê. Thay đổi sự co thắt được ghi lại qua máy ghi 2 kênh Gemini của Ý. Trong thời gian thí nghiệm, thỏ được thở hoặc được cung cấp oxy bằng máy hô hấp nhân tạo

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG CHỐNG ĐÁI ĐƯỜNG CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Gây đái đường thực nghiệm bằng alloxan monohydrat trên chuột nhắt; Định lượng đường trong huyết thanh của chuột trước và sau khi gây bệnh

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG CHỐNG DỊ ỨNG CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Gây phản ứng quá mẫn trên da chuột bằng tác nhân gây dị ứng là lòng trắng trứng gà. Đánh giá tác dụng của thuốc qua đường kính của vùng dị ứng. Nồng độ màu của xanh trypan được đo bằng máy quang phổ Shimadzu

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG CHỐNG VIÊM CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Tác dụng chống viêm cấp: áp dụng phương pháp của winter. Dùng tác nhân gây viêm là Carragenin. Đo độ phù của chân chuột bằng máy đo biến đổi thể tích; tác dụng chống viêm mạn: áp dụng phương pháp của Ducrot và cs với tác nhân gây viêm là amian

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG CO BÓP RUỘT CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Áp dụng phương pháp của Nocolaev trên ruột thô cô lập; Ruột cô lập được nuôi trong bình nuôi cô lập Apelex của Pháp thay đổi co bóp của ruột được ghi lại bằng máy ghi 2 cần Gemini của Ý

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG CƯỜNG TIM CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Thử tác dụng trên sức co bóp, tần số của tim và lưu lượng máu qua động mạch vành trên tim thô cô lập. Tim cô lập được truyền dung dịch nuôi có sục oxy trong bể nuôi

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG GIẢM ĐAU CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Thử tác dụng giảm đau trên mô hình gây đau thực nghiệm bằng acid acetic; Thử tác dụng giảm đau bằng máy đo đau tấm nóng Hot plate

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG GIẢN MẠCH, TĂNG TUẦN HOÀN NÃO CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Lưu lượng máu qua động mạch cảnh và các động mạch khác được đo bằng máy đo lưu lượng dòng chảy T106/206

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG HẠ CHOLESTEROL CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Gây tăng cholesterol huyết bằng Tween 80 trên thỏ; Định lượng cholesterol trong máu thỏ trước và sau khi gây tăng cholesterol

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG HẠ HUYẾT ÁP CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng phương pháp đo trực tiếp bằng cách bộc lộ động mạch cổ của mèo đã được gây mê. Sự thay đổi huyết áp của mèo khi dùng thuốc được biểu thị qua áp kế thuỷ ngân

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG HẠ SỐT CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Tác nhân gây sốt là pyrogen; Đo nhiệt độ của thỏ- vào các thời điểm khác nhau bằng máy đo nhiệt độ hiện số dùng cho súc vật

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG HO VÀ LONG ĐỜM CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Gây ho cho chuột nhắt bằng cách phun dung dịch amoniac; Thử tác dụng long đờm bằng cách xác định dịch tiết khí phế quản ở thỏ

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG HƯỚNG SINH DỤC CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Thử tác dụng hướng sinh dục nam bằng cách phân lập xác định trọng lượng buồng trứng, tử cung của chuột sau khi dùng thuốc

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG KHÁNG KHUẨN CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Đường kính vòng vô khuẩn được đo trên máy đo vòng vô khuẩn

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG LỢI TIỂU CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Thử tác dụng lợi tiểu bằng cách đo thể tích nước tiểu đào thải và hàm lượng Na, K được xác định trên máy định lượng sinh hoá bán tự động

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỬ TÁC DỤNG ỨC CHẾ PHI ĐẠI TUYẾN TIỀN LIỆT CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Gây phì đại tuyến tiền liệt của chuột bằng testosterol. Sau thời gian uống thuốc, bóc tách và cân tuyến tiền liệt của lô chứng sinh lý, lô chứng gây phì đại và lô thử thuốc

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược liệu, nghiên cứu tác dụng thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

THỰC PHẨM CHỨC NĂNG SILKOMY

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm được sản xuất trong nước, công nghệ nội sinh, chất lượng tương đương quốc tế, giá thành thấp.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: Hạn sử dụng 36 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hưng Hà

THỰC PHẨM CHỨC NĂNG SPIRULINA

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm được sản xuất trong nước, công nghệ nội sinh, chất lượng tương đương quốc tế, giá thành thấp.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: Hạn sử dụng 36 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hưng Hà

THUỐC BẮC VIÊN

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH ngành dược Trung Y Đường thị xã Bằng Tường Quảng Tây

THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT TỪ DỊCH CHIẾT DẦU NEEM

Mô tả quy trình CN/TB: Thuốc trừ sâu hại cây trồng được sản xuất từ dầu cây neem (*Azadirachata indica* A juss), có nguồn gốc thảo mộc được Phòng các chất có hoạt tính sinh học, Viện Sinh học Nhiệt đới tiến hành sản xuất và thử nghiệm trong phòng thí nghiệm và ngoài đồng ruộng từ năm 2003. Kết quả cho thấy hiệu quả diệt sâu xanh, sâu tơ, và một số loại sâu hại rau và cây trồng khác như trà vv... rất có hiệu quả, không gây ô nhiễm môi trường, không gây độc hại cho người sử dụng. Rất thích hợp cho việc phòng trừ sâu hại cho nhiều loại cây làm thực phẩm cho người và xuất khẩu. Viện Sinh học nhiệt đới có đủ kinh nghiệm và các thiết bị cần thiết, chuyên dụng để sản xuất thuốc BVTV từ dầu neem đạt chất lượng cao. Công suất tính theo ca: Tuỳ theo khách hàng đặt Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ đơn giản, không gây ô nhiễm môi trường, không độc hại cho người và gia súc, hiệu quả diệt sâu cao

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện sinh học nhiệt đới

THUỐC TĂNG LỰC SARATON & TASATON

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là một loại sản phẩm được dùng sử dụng để tăng cường sức khoẻ cho các vận động viên và những người cần tăng cường thể lực

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ các chất hoá dược

Ưu điểm của CN/TB: 100% là từ các chất tự nhiên và thảo dược; không gây tác hại phụ, không mang tính doping

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Không bán; Giá máy móc thiết bị: 120.000 đồng/hộp 60 viên

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

THUỐC TIÊM FERRODEXTRAN

Mô tả quy trình CN/TB:

Thuốc tiêm ferrodextran: là thuốc đặc hiệu phòng chữa chứng thiếu máu do thiếu sắt của lợn con mới sinh, đã được phổ cập ứng dụng hơn 20 năm tại hơn 20 tỉnh Trung Quốc, nhiều lần được tặng danh hiệu “Sản phẩm nhãn hiệu nổi tiếng Quảng Tây” và “Thương hiệu nổi tiếng Quảng Tây”.

Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu công nghiệp hóa chất Quảng Tây

THUỐC TRẦN THỊ CỐT CHẤT TĂNG SINH KHANG PHỤC XUÂN

Mô tả quy trình CN/TB: Thuốc cao dùng ngoài chữa xương mọc gai

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty hữu hạn năng lượng Lâm Quang Quảng Tây

THUỐC TRỪ SÂU HIỆU QUẢ CAO ÍT TỒN DƯ

Mô tả quy trình CN/TB:

Abamectin + beta + cyfluthrin 2.3%EC là một loại thuốc diệt trừ Sâu cuốn lá Lúa và con Rầy lúa, có hiệu quả rõ ràng, độ độc thấp, dư lượng ít, sử dụng an toàn.

Đối tượng phòng trừ: Sâu cuốn lá lúa; Rầy nâu lúa.

Liều lượng: 750ml -1050ml/ha. Cách dùng: Pha nước phun mù.

Lĩnh vực áp dụng: 6837: Bảo vệ cây trồng

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện bảo vệ thực vật – Viện khoa học nông nghiệp Quảng Tây

TƯ VẤN CÔNG NGHỆ CHỐNG RỈ CHO THÉP TRONG MÔI TRƯỜNG KHẮC NGHIỆT

Mô tả quy trình CN/TB: Có hai công nghệ tùy mức độ khắc nghiệt và mức độ vĩnh cửu, từ đó chọn một lớp phủ thích hợp. Công nghệ 100-200 năm trở lên và công nghệ 50-100 năm; Các công đoạn gồm: làm sạch mặt thép, lớp phủ bám thép, định hình lớp phủ, lớp bảo vệ chống môi trường khắc nghiệt

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Sửa chữa các cột điện mạ kẽm nhúng nóng, bảo vệ cột thép các công trình vĩnh cửu, bảo vệ các kết cấu thép ngoài trời, tăng tuổi thọ các cốt thép trong bê tông

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

TƯ VẤN CÔNG NGHỆ CHỐNG RỈ CHO THÉP TRONG NHÀ MÁY HOÁ CHẤT

Mô tả quy trình CN/TB: Công nghệ chống rỉ bao gồm các công đoạn: làm sạch (phun cát bay đánh sạch đến mức sạch A1); Tạo lớp phủ lên thép, lớp này chịu nhiệt cao; Định hình lớp phủ; Tạo lớp phủ bền hoá chất thích hợp đã thành công ở bình ngưng 2 lớp

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các bình ngưng 2 lớp hoá chất ăn mòn và các thiết bị; các công trình trong nhà máy hoá chất

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

TƯ VẤN CÔNG NGHỆ TUYỂN KHOÁNG, ĐẶC BIỆT TRONG LĨNH VỰC SA KHOÁNG BIỂN, CUNG CẤP CÁC THIẾT BỊ CHO CÁC CƠ SỞ TUYỂN SA KHOÁNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn, thiết kế công nghệ tuyển khoáng, thiết kế chế tạo các thiết bị tuyển sa khoáng quy mô sản xuất và thí nghiệm như: máy tuyển từ, các loại máy tinh điện, điện áp...

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở khai thác và chế biến khoáng sản, các phòng thí nghiệm

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

ỨNG DỤNG TIỀN BỘ KHCN SẢN XUẤT PHÂN HỮU CƠ VI SINH TỪ BÈO TÂY VÀ PHỤ PHẨM NÔNG NGHIỆP

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón, Nông nghiệp và lâm nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Quảng Ninh

VẬT TƯ PHỤ GIA BIẾN CỨNG ĐẤT

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ hoá chất. Công nghiệp hoá chất, Xây dựng. Kiến trúc

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ vật liệu mới

XÁC ĐỊNH ĐỘC TÍNH CỦA THUỐC

Mô tả quy trình CN/TB: Xác định độc tính cấp của thuốc theo phương pháp Behrens-Karber; Xác định độc tính bán trường của thuốc: ; Ảnh hưởng của thuốc đối với gan, thận, cơ quan tạo máu: Theo dõi sự thay đổi của Hb-HC-BC, định lượng protein toàn phần, ure, creatinin, ALT, AST trên máy định lượng sinh hoá bán tự động Scout; Ảnh hưởng của thuốc đối với tế bào gan, thận, thượng thận

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị nghiên cứu dược, nghiên cứu tác dụng của thuốc; Các cơ sở sản xuất thuốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

XÂY DỰNG CÁC TIÊU CHUẨN DƯỢC LIỆU MỚI KHÔNG CÓ TRONG DƯỢC DIỄN VIỆT NAM (CÓ CHỈ TIÊU ĐỊNH LƯỢNG HOẠT CHẤT)

Mô tả quy trình CN/TB: Vi phẫu (lá thân, rễ, vỏ rễ, vỏ thân), soi bột, định tính (bằng phản ứng hoá học, sắc ký lớp mỏng, sắc ký lỏng cao áp...), định lượng nhóm hoạt chất, hoạt chất trong dược liệu

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cá nhân, cơ quan và địa phương yêu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

XÂY DỰNG CÁC TIÊU CHUẨN THUỐC TỪ THẢO MỘC (ĐỘC VỊ HOẶC NHIỀU VỊ CỦA DẠNG THUỐC: BỘT, CAO, HOÀN, VIÊN NÉN, VIÊN BAO, THUỐC MỠ,...)

Mô tả quy trình CN/TB: Vi phẫu (lá, thân, rễ, vỏ rễ, vỏ thân), soi bột, định tính (bằng phản ứng hoá học, sắc ký lớp mỏng, sắc ký lỏng cao áp...), định lượng nhóm hoạt chất, hoạt chất trong dược liệu

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cá nhân, tập thể có yêu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Dược liệu

XỬ LÝ PHÉ PHỤ PHẨM NÔNG NGHIỆP LÀM PHÂN HỮU CƠ VI SINH BẰNG CHẾ PHẨM EMUNIV

Mô tả quy trình CN/TB: nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực công nghệ sinh học, nông nghiệp và môi trường. Nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh các sản phẩm phục vụ lĩnh vực công nghệ sinh học, nông nghiệp và môi trường. Dịch vụ KHCN: hợp tác các tổ chức, cá nhân, nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước, tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 06: Kinh tế; các khoa học kinh tế

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Vi sinh ứng dụng

XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG

BENTONITE HOẠT HOÁ XỬ LÝ MÀU, KIM LOẠI NẶNG MN, CU, PB, CD PHỤC VỤ XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; - Kiểm tra nước phục vụ ngành nuôi trồng thủy sản - Đánh giá hiện trạng môi trường nước - Kiểm tra chất lượng nước mặt, nước ngầm, nước sinh hoạt - Xử lý làng nghề nhuộm, dệt, vải - Xử lý nền đáy ao nuôi tôm nhiễm NH₄ và kim loại nặng

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Thủy sản, Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Bảo vệ môi trường

Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành rẻ, chủ động, thuận tiện, dễ sử dụng - Nhanh, đánh giá hiện trạng ngay tại hiện trường mà không cần vận chuyển mẫu - Xử lý môi trường nước bị ô nhiễm

môi trường xung quanh. Ngoài ra, khi xử lý nền đáy ao bằng khoáng sét Bentonit còn ổn định được pH và hệ đệm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 50.000-70.000đ/KIT

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Trung tâm môi trường- Viện Địa chất- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG KHOÁNG SÉT BENTONIT ĐỂ XỬ LÝ MÀU NƯỚC THẢI DỆT NHUỘM VÀ MỘT SỐ KIM LOẠI NẶNG NHƯ CU, PB, MN, CD...

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Khoáng sét bentonit sau khi hoạt hoá có khả năng hấp phụ màu nước thải dệt nhuộm và hấp thụ một số kim loại nặng. Trước hết, nước thải được dẫn vào bể chứa, sau đó cho bentonit vào, kết hợp với chất keo tụ và trợ keo tụ vào để giúp quá trình tạo bông, lắng lọc nhanh hơn. Phần nước trên được dẫn sang bể 2, xử lý trong trước khi dẫn vào môi trường hoặc sử dụng các mục đích khác. Phần cặn bùn được đốt ở 300 độ C để phân huỷ chất hữu cơ và tái sử dụng để hấp phụ màu. Quy trình xử lý kim loại được tiến hành tương tự.

Lĩnh vực áp dụng: Công nghiệp dệt kim, Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng bentonit để xử lý màu và kim loại nặng có nhiều ưu điểm như giá thành rẻ, hiệu suất xử lý cao; không gây ô nhiễm nguồn nước thứ cấp; thân thiện với môi trường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Phòng Hoá quang phổ- Trung tâm Môi trường- Viện Địa Chất

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ BỘT ĐÁ THẢI TỪ SẢN XUẤT ĐÁ ỐP LÁT

Mô tả quy trình CN/TB: Công nghệ được áp dụng để sản xuất các loại sản phẩm như: Bột đá tường, gạch Bock, bột đá mịn, đá mỹ nghệ theo yêu cầu.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị để sản xuất giá không cao. Giá thành sản phẩm rẻ.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Phí đào tạo: 30.000.000đ; Phí chuyển giao bí quyết: 100.000.000đ; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: 3 năm, tại cơ sở sản xuất

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Hồng Đức

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: từ 5 m³ đến vài ngàn m³ Công nghệ xử lý nước thải được áp dụng cho từng loại nước thải với các phương pháp công nghệ xử lý thích hợp bao gồm (công nghệ xử lý nước thải bằng phương pháp hoá lý; xử lý nước thải bằng Lọc sinh học- Hoá học; Xử lý nước thải bằng yếm khí...)

Lĩnh vực áp dụng: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Thích hợp với các điều kiện cụ thể về trang thiết bị và trình độ của Việt Nam

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Tuỳ theo công suất và đặc tính của nước thải cần xử lý

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI BẰNG PHƯƠNG PHÁP SINH HỌC

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Xử lý nước thải bằng phương pháp sinh học: chất lượng nước thải sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn loại B (TCVN 5945/95); giá thành xử lý thấp; Ứng dụng: xử lý nước thải công nghiệp thực phẩm, y tế, sinh hoạt.

Quy trình công nghệ: Nước thải → bể trung hoà → bể lắng → bể chứa → kị khí → hiếu khí → bùn thải phân huỷ kị khí → bể lắng → bùn → bùn khô → bể lắng → nước thải đã xử lý

Lĩnh vực áp dụng: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: chất lượng nước sau xử lý đạt TC loại B; giá xử lý thấp

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Đầu tư: 6.000.000-8.000.000 VND/mét khối phụ thuộc vào mức độ ô nhiễm; Giá máy móc thiết bị: Giá xử lý: 2.000-3.000 VND/mét khối

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI BỊ Ô NHIỄM CHẤT HỮU CƠ

BẢNG PHƯƠNG PHÁP KỊ KHÍ

Mô tả quy trình CN/TB: Nước thải từ bể thu gom được bơm lên bể điều hoà, bể lắng cặn sơ bộ. Sau đó nước thải được bơm vào các modul xử lý kị khí có gắn chất mang và hệ thống khuấy hỗ trợ. Nước thải sau khi được xử lý ở các modul kị khí được đưa vào bể lắng 2 để xử lý mùi và loại bỏ vi sinh vật kết hợp với lắng cặn. Từ đó nước thải sau xử lý được đưa ra ngoài, bùn thải đưa về sân phơi bùn Công suất (tính theo ca): 200 m³/ngày đêm (24 h) Đạt TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành xử lý nước thải thấp Vốn đầu tư thấp Độ ổn định cao Dễ vận hành Xử lý được nước thải có độ ô nhiễm cao Dễ mở rộng, thu gọn khi cần thiết

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyên giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Đối với nước thải có mức độ ô nhiễm COD = 5000 mg/l, lưu lượng nước thải: 200 m³/ngày. Vốn đầu tư là 1.2 tỷ VND; Phí chuyển giao bí quyết: 100.000.000 VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghiệp Thực phẩm

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI DỊCH ĐEN NHÀ MÁY GIẤY

Mô tả quy trình CN/TB:

Dịch đen nhà máy giấy là hợp chất hữu cơ thực vật rất khó tan và phân hủy. Đồng thời gây độc hại tới môi sinh và môi trường cần phải được xử lý. Công nghệ xử lý dịch đen nhà máy giấy là công nghệ kết hợp Lý – Hóa – Sinh học mà sinh học là chủ yếu. Nước thải sau xử lý đạt TCVN qui định được phép thải ra môi trường. Đề tài cấp tỉnh đã được nghiệm thu 6/6/2007.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ kết hợp Lý – Hóa – Sinh học trong đó chủ yếu là sinh học. Giá thành rẻ hơn so với các công nghệ khác.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Sinh học Thanh Hóa

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI TIẾT KIỂM VÀ THU HỒI NĂNG LƯỢNG

Mô tả quy trình CN/TB: Nước thải > Lắng sơ bộ/ điều chỉnh môi trường > MUASB cải tiến > Thiết bị xử lý hiêm khí > Lắng bậc hai > Khử trùng > Nước đã xử lý

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

DỊCH VỤ XÚC, SẠC, TẮY, RỬA HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG CÁC DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT

Mô tả quy trình CN/TB: Tẩy rửa bằng hoá chất và xúc sục bằng dầu chuyên dụng các hệ thống ống công nghệ: hệ thuỷ lực, hệ dầu, mỡ bôi trơn, hệ khí nén...

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các nhà máy có dây chuyền sản xuất sử dụng các hệ thống ống công nghệ lớn: cán thép,...

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Khoa Cơ khí-Đại học Bách khoa Hà Nội

HỆ THỐNG MODUN XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống thiết bị sinh học hợp khối xử lý nước thải chế biến thực phẩm, nước thải.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường

HỆ THỐNG THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI BỆNH VIỆN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nước thải → Hồ gom → Bể điều hoà → Lọc sinh học → Lắng → Khử trùng → Nước sạch.

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Giá cả phù hợp, chi phí đầu tư thấp; Hệ thống gọn, chiếm ít diện tích, thuận lợi cho việc lắp đặt, vận hành. Hệ thống điều khiển tự động toàn bộ, các bơm nước thải và máy thổi khí được đấu song song, luân phiên nhau hoạt động và có hệ thống phao tự động ngắt bơm khi mực nước trong bể cạn; hệ thống khử trùng được thiết kế có thời gian tiếp xúc phù hợp giữa nước thải với hoá chất khử trùng. Dung dịch khử trùng được cấp với lưu lượng chính xác và có thể điều chỉnh được; Sửa chữa bảo dưỡng thiết bị đơn giản

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 2 năm miễn phí, duy tu lâu dài

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

HỆ THỐNG THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI NHÀ MÁY CHẾ BIẾN SỮA

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nước thải → Hồ gom → Bể điều hoà → Xử lý hoá lý bậc 1 → Xử lý sinh học → Xử lý hoá lý bậc 2 → Xử lý hoá học → Nước sạch.

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Giá cả phù hợp, chi phí đầu tư thấp. Hệ thống gọn, chiếm ít diện tích, thuận lợi cho việc lắp đặt, vận hành. Hệ thống điều khiển tự động toàn bộ, các bơm nước thải và máy thổi khí được đấu song song, luân phiên nhau hoạt động và có hệ thống phao tự động ngắt bơm khi mực nước trong bể gom cạn. Hệ thống khử trùng được thiết kế có thời gian tiếp xúc phù hợp giữa nước thải với hoá chất khử trùng. Dung dịch khử trùng được cấp với lưu lượng chính xác và có thể điều chỉnh được. Sửa chữa thiết bị đơn giản

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành miễn phí 2 năm, duy tu lâu dài. Hoàn thành sau ngày kí hợp đồng 60 ngày

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

HỆ THỐNG XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN Y TẾ VHI- 18B

Mô tả quy trình CN/TB: 70-140kg/ca; TCVN; Lò đốt rác y tế VHI- 18B được thiết kế trên cơ sở áp dụng nguyên lý đốt đa vùng hiện đang được sử dụng ở các nước tiên tiến trên thế giới. Rác được đưa vào các buồng đốt sơ cấp. Không khí được cấp liên tục cho quá trình đốt huỷ rác. Khói bốc lên từ buồng đốt sơ cấp (sản phẩm cháy chưa hoàn toàn, chứa nhiều bụi và các chất độc hại) được hoà trộn với không khí theo nguyên tắc xoáy vòng và được đưa tiếp vào buồng đốt thứ cấp. Ở buồng đốt thứ cấp, các sản phẩm cháy chưa hoàn toàn (chứa cả DIOXIN và FURAN) tiếp tục được phân huỷ và đốt cháy ở nhiệt độ cao với thời gian lưu cháy đủ lớn. Khói từ buồng đốt thứ cấp được đưa qua hệ thống xử lý khí thải để loại trừ bụi, kim loại nặng và các thành phần khí gây ô nhiễm môi trường như NO_x, SO_x, HCL

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, Y học và y tế, Bảo vệ môi trường

Ưu điểm của CN/TB: - Đốt đa vùng ở nhiệt độ cao, xáo trộn mạnh, thời gian lưu dài. Điều khiển tự động chu kỳ đốt, nhiệt độ, chế độ cấp khí; xử lý khí thải kết hợp với trao đổi nhiệt; tiêu thụ ít nhiên liệu, giá thành thấp

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Tùy theo yêu cầu, địa điểm lắp đặt thiết bị của khách hàng; Giá máy móc thiết bị: Tùy theo yêu cầu, địa điểm lắp đặt thiết bị của khách hàng

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm miễn phí, duy tu lâu dài

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HOẠT VÀ CÔNG NGHIỆP

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Chất thải, vô hại hoá và sử dụng chất thải, công nghệ ít chất thải

Ưu điểm của CN/TB: Đảm bảo chất lượng, rẻ hơn nhiều so với ngoại nhập.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo hợp đồng kinh tế

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng. Viện Khoa học và công nghệ Nhiệt-Lạnh, Đại học Bách khoa Hà Nội

KỸ THUẬT HOÀN NGUYÊN MÔI TRƯỜNG CÁC BÃI THẢI MỎ KHAI THÁC THAN, QUẶNG LỘ THIÊN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng KH&SX lâm nông nghiệp Quảng Ninh

QUY TRÌNH XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT HỮU CƠ THÀNH PHÂN HỮU CƠ VI SINH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Tận dụng được rác thải sinh hoạt hữu cơ dùng làm phân bón Giáo dục cộng đồng có ý thức phân loại rác thải tại gia đình Giảm diện tích chôn lấp rác Góp phần cải thiện môi trường dân sinh: xanh- sạch- đẹp Quy trình: Rác thải sinh hoạt (phân loại tại gia lần 1) kết quả được rác vô cơ (chôn lấp hoặc đốt), rác hữu cơ phân loại lần 2 và đưa vào bể, tại bể ủ rác được tưới vi sinh vật, thêm 10% supe lân hoặc vôi bột và được chất bùn phủ lên bề mặt bể ủ, rác vôi bột xung quanh bể, khoảng 45-60 ngày, Kiểm tra chất lượng bể ủ, nếu không đạt chất lượng sẽ bổ sung thêm vi sinh vật vào bể ủ, nếu kiểm tra thấy đạt chất lượng sẽ đưa ra sân phơi, đưa vào máy nghiền, máy sàng; Phân hữu cơ dạng thô làm chất cải tạo đất hoặc giá thể để trồng cây, phân hữu cơ dạng mịn Đảo trộn N,P,K và các nguyên tố vi lượng

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất phân bón, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông nghiệp I

SẢN PHẨM BỂ BIOGAS - GTEC

Lĩnh vực áp dụng: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Công nghệ xanh

SẢN PHẨM PHỤC VỤ CUNG CẤP NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Men xử lý bể phốt DW.97 và DW.98	Là tổ hợp các vi sinh vật có năng lực phân huỷ nhanh các thành phần khó tiêu trong cặn bã của bể phốt (protein, tinh bột, cellulosa, kitin, lipid và một số chất có hoạt tính sinh học khác..., hàm lượng vi sinh vật hữu hiệu (cfu/g)>5.10 ¹⁰).	Gói và chai
Chế phẩm Super-PAC	Lắng tụ nhanh các chất rắn lơ lửng trong nước, tạo nước có màu trong hơn để sử dụng trong sinh hoạt.	Gói
Bột thông cống DW	Bột thông cống DW là hoạt chất đặc biệt để làm mềm và phân huỷ các hợp chất hữu cơ trong đường ống thoát nước (rêu, thức ăn thừa, cặn bã, giấy, rác, xác động vật.....)	Gói
Men xử lý nước thải bệnh viện DW-97-H	Là tổ hợp các vi sinh vật có khả năng phân huỷ nhanh các thành phần khó tiêu trong cặn bã của nước và rác thải bệnh viện (protein, tinh bột, cellulosa, kitin, lipid và một số chất có hoạt tính sinh học khác...)	Gói
Chế phẩm vi sinh xử lý rác thải EMC	EMC (gồm phức hợp các vi sinh vật có lợi) dạng nước và bột dùng để xử lý nước và rác thải sinh hoạt, khử mùi chuồng trại chăn nuôi	Gói
Hệ thống Modul xử lý nước thải	- Hệ thống thiết bị sinh học hợp khối xử lý nước thải chế biến thực phẩm, nước rác. - Đệm sinh học dùng trong hệ thống xử lý nước thải bệnh viện và nước thải công nghiệp.	Đệm sinh học Modul hợp khối

Lĩnh vực áp dụng: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: chế phẩm vi sinh xử lý môi trường công nghệ môi trường

Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ Hoá sinh Việt Nam

TƯ VẤN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DOANH NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp các văn bản Pháp luật liên quan đến các hoạt động bảo vệ môi trường của doanh nghiệp. Tư vấn giải pháp quản lý nội vi, giải pháp nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người lao động. Tư vấn lựa chọn các giải pháp xử lý môi trường thích hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất, dịch vụ, thương mại...

Chào giá tham khảo: Miễn phí

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Các hình thức khác

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Công nghệ xanh

TƯ VẤN HỆ THỐNG THÔNG GIÓ VÀ LÀM MÁT NHÀ XƯỞNG CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn các giải pháp kỹ thuật.; Thiết kế mô hình autocad 3d.; Tính kinh phí đầu tư.; Hiệu quả - ứng dụng.;

Chào giá tham khảo: Miễn phí

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Các hình thức khác

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

XỬ LÝ CHẤT THẢI CHUỒNG TRẠI CHĂN NUÔI BẰNG CHẾ PHẨM EMUNIV

Mô tả quy trình CN/TB: Emuniv là tập hợp nhiều vi sinh vật hữu hiệu bao gồm: Vi sinh vật phân giải chất hữu cơ, vi sinh vật cố định đạm, vi sinh vật phân giải lân, vi sinh vật sinh chất kích thích sinh trưởng, vi sinh vật chất kháng sinh, vi sinh chất ức chế.... Một gam chế phẩm chứa trên một tỉ vi sinh vật.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Vi sinh ứng dụng

Y TẾ

CÁC SẢN PHẨM TỪ TRƯỜNG DỪNG TRONG Y TẾ

Mô tả quy trình CN/TB: *Gối từ trường:* Là phương tiện sinh hoạt kết hợp phòng và chữa bệnh bằng từ trường, gồm 24 viên nam châm vĩnh cửu gắn vào gối, được đặt vào khu vực tương ứng các huyệt vị vùng gáy, đầu Cường độ từ trường đáp ứng yêu cầu điều trị bệnh *Đồng hồ từ trường:* Tăng cường sức khoẻ, điều chỉnh chức năng có thể; Tăng cường tuần hoàn máu ngoại vi điều hoà huyết áp động mạch, chữa huyết áp cao; Ổn định huyết áp lúc cao, lúc thấp không đặc hiệu; Hạn chế các rối loạn thần kinh chức năng; Phòng và hạn chế một số loại dị ứng *Cốc từ trường:* Nước qua từ hoá sẽ có tính vật lý đặc biệt, làm cho nước tăng độ hoạt tính như độ dẫn điện, giảm độ nhớt; Sau khi uống nước từ hoá, nước sẽ tuần hoàn máu truyền tới cho mọi bộ phận cơ thể con người và tham gia vào quá trình ổn định

chức năng sinh lý *Đại lưng từ trường*: Chữa chứng đau lưng, đau dạ dày, tá tràng Chữa và dự phòng viêm rễ thần kinh, viêm đại tràng; Hạn chế một số rối loạn thần kinh *Lót giày từ trường*

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp hơn so với thiết bị cùng loại ngoại nhập; Sử dụng đơn giản

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CHẾ TẠO HỆ ĐÈN MỎ 01/04 BÓNG

Mô tả quy trình CN/TB: 1. Hệ đèn mỏ 01 bóng: cường độ sáng > 25000 lux; công suất bóng 25 W; điện nuôi 220V, 50 Hz; nhiệt độ màu 3500oK; 2. Hệ đèn mỏ 04 bóng: cường độ sáng > 40000 lux; công suất bóng 100 W; điện nuôi 220V, 50Hz; nhiệt độ màu [3500, 4500] oK

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở y tế trên toàn quốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm quang điện tử - Viện Ứng dụng công nghệ

CHẾ TẠO NỆP XƯƠNG PHỦ TITANNITRIT

Mô tả quy trình CN/TB: Modul đàn hồi: 192 - 193 GPa; Độ bền uốn: 710 - 730 MPa; Độ dày màng TiN: 0,5 - 1 micro mét; độ cứng màng TiN: Hv = 1800 - 2200 Kg/nm²

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở y tế trên toàn quốc

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm quang điện tử - Viện Ứng dụng công nghệ

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO CÁC SẢN PHẨM Y SINH BẰNG VẬT LIỆU CACBON VÀ COMPOZIT CACBON: BẰNG CACBON, NỆP KẾT HỢP XƯƠNG, TÂM VÁ HỢP SỢ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, có giấy phép lưu hành của Bộ Y tế thay thế hàng nhập ngoại

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm đạt chất lượng tương đương chất lượng quốc tế; mẫu mã phù hợp với Việt Nam; giá thành chỉ bằng 30-50% giá nhập ngoại

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ vật liệu- Viện Ứng dụng công nghệ

DAO MỔ ĐIỆN CAO TẦN MODEL: LTDD 350-2K1/01

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Thiết bị Dao mổ điện cao tần LTDD 350 2K1/01 là sản phẩm của đề tài Nghiên cứu khoa học. Thiết bị được điều khiển bằng hệ thống vi xử lý giúp cho máy có ổn định và an toàn cao. Máy có thể làm việc liên tục 24 giờ, đây là một đặc tính ưu việt của LTDD so với các loại máy khác của nước ngoài. Được sử dụng tốt cho các phòng mổ não, phòng một cấp cứu có nhiều bệnh nhân, các ca mổ kéo dài và liên tục. Các tính năng của máy được cài đặt một cách khoa học nhằm bảo đảm tính tối ưu ở mỗi chế độ làm việc, dễ thao tác và an toàn cho bệnh nhân. Máy có dải công suất ra rất rộng thuận tiện cho lựa chọn của bác sỹ, máy có chế độ tự động lưu lại các thông số phẫu thuật của lần trước đó. Đặc điểm kỹ thuật: tần số làm việc: 450 KHz, dải công suất ra: chế độ thuần cắt đơn cực: 10-350W, chế độ cắt hỗn hợp đơn cực: 10-250W, chế độ cầm máu đơn cực: 10-150W, chế độ đốt đơn cực: 10-150W, chế độ cầm máu lưỡng cực: 5-70W, công suất tiêu thụ xung: 1KW, điện áp nguồn: 220V/50Hz, công suất tiêu thụ: 500W, kích thước: 38x38x16cm, trọng lượng: 7,5 kg

Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

DỊCH VỤ ĐÀO TẠO VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

Mô tả quy trình CN/TB: Trung tâm công nghệ Laser đào tạo và chuyển giao công nghệ tán sỏi ngoài cơ thể; Đào tạo sử dụng các thiết bị laser y tế: Laser He- Ne và các laser khác

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Bác sỹ và kỹ thuật viên

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

HỆ THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC CHO MÁY LỌC THẬN NHÂN TẠO

Mô tả quy trình CN/TB: - Có hệ tiên vi lọc, thích ứng điều kiện và đảm bảo chất lượng nước đầu vào, đảm bảo độ bền cho cả hệ - Cung cấp nước tinh khiết cao cấp đạt tiêu chuẩn quy định của y tế cho các máy lọc thận nhân tạo - Chất lượng nước sau khi xử lý tương đương với nước qua hệ thiết bị xử lý TORRAY của Nhật - Công suất 250l/h; 500l/h; 1000l/h phù hợp với yêu cầu quy mô sử dụng thực tế của mỗi đơn vị thận tạo của mỗi Bệnh viện đa khoa tỉnh, thành phố.

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành hạ nhiều so với nhập ngoại

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

LASER DIODE ĐA KÊNH MODEL: MINI 630

Mô tả quy trình CN/TB: Laser Diode đa kênh Model: Mini 630 Kích thước: 30x20x10. Điện (V/phá; KW): 220VAC/50Hz.

Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

LASER HE-NE 15/30 MW ĐIỀU TRỊ ĐA NĂNG, MODEL: KC 01-06/95 LD,LS SUPER

Mô tả quy trình CN/TB: - Laser KC 01-06/95 LS phát bước sóng 633 nm khi tương tác với cơ thể sống gây hiệu ứng kích thích sinh học đặc hiệu: chống viêm, giảm phù nề, tăng sinh, tái tạo tổ chức, chống sẹo lồi, tăng cường các quá trình hồi phục, tăng hoạt tính men oxy hóa khử, cân bằng các rối loạn do bệnh lý ở mọi mức độ, điều chỉnh miễn dịch, giải dị ứng cục bộ... - Thiết bị Laser He-Ne trị liệu Model KC 01-06/95 LS theo phân loại thuộc nhóm IIb, khi sử dụng lưu ý hết sức tránh để tia Laser chiếu trực tiếp vào mắt

- Thông số kỹ thuật

Bước sóng: 633 nm Số kênh phát: 2 (kênh A và kênh B) Công suất phát: 15 mW/1 đầu ra Công suất laser ra khỏi quang sợi: 10 mV Nguồn nuôi: 220 V/50 Hz Công suất tiêu thụ: 100 VA Cao áp ống phát: 7 KV Dòng điện làm việc: 10 mA Đặt thời gian điều trị: 0 đến 30 phút Điều kiện làm việc: ToC < 45°C; H < 80% Kích thước: 17.5 x 60 x 24 (centimét khối) Trọng lượng: 10 kg Phụ kiện: - Hệ quang mở rộng chùm tia 01

- Gương phản xạ 02 - Quang sợi 01 - Hướng dẫn sử dụng 01

- Công suất: 100 ca chữa bệnh/ngày
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: Chuyên môn sâu, hệ thống hoá và bền vững; Áp dụng rộng rãi và rất tiện lợi trong sử dụng điều trị; công suất ổn định, an toàn tuyệt đối cho bác sĩ và bệnh nhân; chữa trị được nhiều loại bệnh - tính chất đa năng; bộ quang học, lái tia đặc biệt mà các thiết bị trong ngoài nước khác không có, kết cấu cơ khí - quang học - điện tử hợp lý cao theo dạng Block, nhiệt đới hoá triệt để, dễ lắp đặt và sửa chữa; mỹ thuật công nghiệp đẹp, dễ thay đổi và phát triển hiện đại hoá; phụ tùng thay thế có sẵn trên thị trường, nguyên liệu trong nước 90%; chi phí điện năng thấp; giá thành so với sản phẩm nhập ngoại giảm 50%, không ảnh hưởng đến môi trường

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

LASER NỘI MẠCH MODEL HL 1100S

Mô tả quy trình CN/TB: Laser nội mạch Model HL 1100S có kích thước 40 x 20 x 10. Điện (V/phá;KW): 220VAC/50Hz.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY ĐIỀU TRỊ ĐIỆN NGỦ

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là sản phẩm của đề tài nghiên cứu khoa học với sự hợp tác nghiên cứu Khoa học- Y học ứng dụng của Trung tâm ứng dụng vật lý Y sinh và Kỹ thuật môi trường... nhằm phát triển kỹ thuật điều trị dòng điện xung tần số thấp trong ngành y tế. Công dụng: giảm đau, kích thích tạo ngủ cho bệnh nhân sau phẫu thuật, người mất ngủ mạn tính
Thông số kỹ thuật: Điện áp điều trị: 6V Nguồn điện vào: 220V/50Hz Kích thước máy: 300x300 Công suất tiêu thụ Max <3W Tần số điều trị: 0-20Hz, 20-60Hz

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp hơn so với cùng loại tương đương nhập từ nước ngoài

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐIỀU TRỊ ION TÍNH ĐIỆN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: Ngành: 06/NV1/TĐ/106 Khi sử dụng máy dòng âm cực từ máy sẽ phát lan truyền khắp cơ thể, tác dụng của dòng âm cực làm tăng cường hoạt tính tế bào, điều hoà dòng điện sinh học và lượng ion âm- dương trở lại trạng thái cân bằng. Đảm bảo sự cân bằng nhịp sinh học cho hoạt động của các tổ chức cơ thể. Do đó có thể chống lại được các rối loạn chức năng cơ thể, hạn chế đau đầu kém ngủ; Điều hoà ổn định huyết áp bị rối loạn không đặc hiệu Chữa hiệu chứng suy nhược thần kinh, mệt mỏi, rối loạn thời kỳ tiền mãn kinh Điều trị một số bệnh mãn tính như: đau nhức xương khớp, tê thấp, rối loạn thần kinh thực vật. **Thông số kỹ thuật:** Kích thước mặt điện cực âm: 110x180 Nguồn điện vào: 220V/50Hz Kích thước máy: 160x240x70 Trọng lượng: 2kg Thời gian làm việc theo chế độ tự động Công suất tiêu thụ <3W

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp hơn nhiều so với cùng loại ngoại nhập

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐIỀU TRỊ TỪ TRƯỜNG XUNG DK-1500

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: Ngành: 05/NV1/TĐ/088 *Thông số kỹ thuật:* - Hai kênh - Dòng (Imax) 1,5A - Hai đầu phát ra từ trường (từ cực) dạng chữ E kích thước: 75 x 140 - Tần số: 25Hz, 50Hz, 75Hz, 100Hz, 150Hz - Công suất tiêu thụ: 120W - Nguồn nuôi: 220V - Biên độ xung ra: 30V - Cảm ứng từ ra: 600-1500 - Dạng từ trường: xung sin bán chu kỳ và chữ nhật - Thời gian làm việc theo chế độ tự động - Kích thước máy: 200 x 350 x 400 - Trọng lượng: 11kg

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: Máy tạo ra năng lượng từ trường cao dạng xung, cường độ từ trường điều chỉnh được, có các mức tần khác nhau để lựa chọn phù hợp với liệu trình điều trị; Dễ sử dụng. Giá thành giảm hơn nhiều so với thiết bị ngoại nhập cùng loại

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐIỀU TRỊ TỪ TRƯỜNG XUNG DK-800

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: Ngành: 05/NV1/TĐ/115 Đây là sản phẩm của kết quả chương trình nghiên cứu "Từ trường Y học" liên Bộ và Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam *Các thông số kỹ thuật:* Hai đầu phát từ trường dạng chữ U kích thước: 75x90 Tần số 50hz/25Hz Công suất tiêu thụ: 90W khi máy làm việc Nguồn điện vào: 220V/50Hz Dạng từ trường: xoay chiều và xung sin bán chu kỳ Cảm ứng từ ra: 400-800 Thời gian làm việc theo chế độ tự động Kích thước máy: 150x250x320 Trọng lượng: 5kg

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: máy tạo ra năng lượng dạng xung, có hai kênh, hai mức năng lượng từ trường; Dễ sử dụng, giá thành giảm hơn nhiều so với thiết bị ngoại nhập tương đương

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY LASER CO2 PHẪU THUẬT 12W MODEL: MD-HT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Ứng dụng và điều trị: Dùng trong phẫu thuật khối u bề mặt, trong phụ khoa, da liễu, tiết niệu và tai mũi họng... Bằng phương pháp dùng ánh sáng laser mang năng lượng cao, bóc tách tổ chức không tiếp xúc nên tránh cho bệnh nhân không bị nhiễm các bệnh lây qua đường máu. Đặc biệt phương pháp này có điểm cầm máu, diệt khuẩn, giảm đau và nhanh lành vết thương... Đặc điểm kỹ thuật: - Công suất phát laser: 0-12W - Bước sóng: 10.600mm - Đường kính tia laser: 0.2mm - Điều kiện làm việc cho phép: $T < 30^\circ \text{C}$ - $H < 70\%$ - Thời gian phát xung: 0.1- 1s - Chế độ làm việc: liên tục- xung đơn- chuỗi xung - Chế độ làm lạnh: nước - Điện áp nguồn: 220V AC/50Hz - Công suất tiêu thụ: 100VA - Kích thước: 43x37x15cm - Trọng lượng: 15kg

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY LASER CO2 PHẪU THUẬT 15W MODEL: KC 01-06/TL 150

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Các ứng dụng chủ yếu: chữa các bệnh: tàn nhang, bớt vàng, bớt đỏ, xóa xăm, hôi nách, viêm nang lông, thay dao mổ và dụng cụ khi bóc tách tổ chức, trĩ nội- ngoại, trực tràng, hậu môn, các u, lợi chùm, viêm họng hạt, viêm mũi,... Đây là sản phẩm của đề tài nghiên cứu Khoa học cấp Nhà nước KC01-06, máy dựa trên nguyên lý kích phát laser. Tia laser phát ra mang năng lượng lớn, nên có thể quang đông cầm máu, bóc bay tổ chức tức thời trong phẫu thuật, diệt khuẩn, giảm đau và chóng lành vết thương. Việc dùng tia laser để xử lý không tiếp xúc sẽ tránh cho bệnh nhân không bị nhiễm các bệnh lây qua đường máu, đặc biệt là HIV; Với hệ thống trục khuỷu linh hoạt xoay 3 chiều trong không gian, giúp kỹ thuật viên dễ dàng trong phẫu thuật; Đặc biệt với tia laser He-Ne dẫn đường sẽ giúp cho việc định vị điểm phẫu thuật luôn được chính xác. Đặc điểm kỹ thuật: công suất phát laser: 0-15W, bước sóng: 10.600mm, đường kính tia laser tại tiêu điểm: 0.1mm, tiêu cự thấu kính: 100mm, cơ chế điều khiển: bàn đạp, tia dẫn đường: laser He-Ne, cơ chế làm lạnh: nước cất, cơ chế thổi khí: bơm khí, biểu thị công suất phát: 1-18mA, điện áp nguồn: 220V/50Hz, công suất tiêu thụ: 100VA, kích thước: 51x33x20cm, trọng lượng: 20 kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY LASER CO2 PHẪU THUẬT 30W MODEL: SNJ- 1000

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Máy dựa trên nguyên lý kích phát laser. Tia laser phát ra mang năng lượng lớn, nên có thể quang đông, cầm máu, bóc bay tổ chức tức thời. Trong phẫu

thuật, diệt khuẩn, giảm đau và chóng lành vết thương. Là loại máy có công suất lớn nên được dùng cho trung và đại phẫu thuật. Việc dùng tia laser để xử lý không tiếp xúc sẽ tránh cho bệnh nhân không bị nhiễm các bệnh lây qua đường máu. Với chế độ phẫu thuật Ultrapulse tia laser phát ra ở chế độ xung cực nhanh, ở chế độ này có thể dùng trong phẫu thuật thẩm mỹ xóa vết nhăn, xóa các vết nhiễm sắc tố trên da không cần gây tê, gây mê. Với hệ thống trục khuỷu linh hoạt xoay ba chiều trong không gian, giúp bạn dễ dàng trong phẫu thuật. Đặc biệt, thiết bị có hệ thống tia laser He-Ne dẫn đường để định vị chính xác vị trí cần phẫu thuật. Với hệ thống điều khiển bằng vi xử lý giúp cho các chế độ phẫu thuật được an toàn. Đặc điểm kỹ thuật: Công suất tia laser: 0-30W, bước sóng: 10.600nm, Chế độ làm việc: CW, xung cực nhanh: 800W, tần số xung cực nhanh: 10-990Hz, thời gian tồn tại xung: 100 us- 1700us, chế độ bóc tách: xung liên tục- đơn chuôi, thời gian bóc: 100-900ms, tia dẫn đường: laser He-Ne, trục khuỷu dẫn tia: 7 gương, bán kính làm việc: 170cm, cơ chế làm lạnh: tuần hoàn nước, điện áp nguồn: 220V/50Hz, công suất tiêu thụ: 100VA, trọng lượng: 38kg

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY LASER HE- NE TRỊ LIỆU MODEL HL 1100S

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Ứng dụng và điều trị: Dùng trong khoa: Da liễu, tai mũi họng, khoa bỏng và cải thiện lưu thông máu cục bộ. Khi được sử dụng trong điều trị nội mạch, thiết bị có thể giải quyết chứng tăng huyết áp, giảm hàm lượng lipit trong máu, chứng động mạch vành tim, viêm họng, cơ tim, chấn động sau não, viêm phế quản, viêm thấp khớp, đái đường, viêm gan, ù tai, điếc tâm thần phân liệt và các trường hợp phức tạp khác... Laser He- Ne có thể sinh nhiệt, áp suất điện từ nên có tác dụng kích thích các mô làm giảm viêm nhiễm, giảm đau, giảm phù nề. Khi sử dụng trong nội mạch, thiết bị có thể điều chỉnh miễn dịch của cơ thể, giảm nhiễm độc... Thiết bị được sử dụng trong vật lý trị liệu... **Đặc điểm kỹ thuật:** - Công suất phát laser: >15mW, >50mW - Bước sóng: 632.8nm - Hệ thống truyền dẫn tia: quang sợi - Định thời gian: 1-99 phút - Cao áp cho ống phát: 7KV - Dòng làm việc < 20mA - Điện áp nguồn: 220V/50Hz - Kích thước: 46x16x12cm - Trọng lượng: 8kg

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY PLASMA PHẪU THUẬT MODEL: PSA-2MTC/SUPER

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Máy Plasma phẫu thuật là sản phẩm của đề tài khoa học cấp Nhà nước KC 01-06, máy dựa trên nguyên lý tạo plasma bằng cao áp cao tần nâng nhiệt độ ở vùng tiếp xúc từ 500- 3000 độ C làm bốc bay tức thời các tổ chức giúp cho phẫu thuật cắt, cầm máu có hiệu quả cao. Đặc biệt trong một số trường hợp xử lý bằng plasma sẽ thuận lợi hơn việc xử lý bằng dao điện. Máy còn có thể được sử dụng để hàn gắn các mạch máu, máy được dùng phần lớn cho tiểu phẫu, trung phẫu thuật; Với hệ thống kim phẫu thuật đa dạng bác sỹ có thể dễ dàng hơn với các ca phẫu thuật; ba chế độ lựa chọn xung, hai chế độ plasma giúp cho bác sỹ lựa chọn tối ưu chế độ phẫu thuật. Máy được ứng dụng chủ yếu để chữa trị các bệnh: tàn nhang, bớt vàng, bớt đỏ, xóa xăm, hôi nách, viêm nang lông, nốt ruồi, mụn cơm; thay dao mổ và dụng cụ khi bóc tách tổ chức trĩ nội- ngoại, các u, polip trong miệng, lợi chùm, chảy máu chân răng, u nhọt, ống tai ngoài,... Đặc điểm kỹ thuật: điện áp nguồn: 220V/50Hz, công suất tiêu thụ: 100VA, công suất phát nhỏ hơn hoặc bằng 50W, chủng loại kim phẫu thuật: 5, kích thước kim phẫu thuật: 0,4-2mm, chế độ làm việc: xung liên tục, đơn chuỗi, thời gian xung phát: 0.1-1s, biểu thị công suất phát: 1-18mA, thời gian làm việc cho phép liên tục: 24/24h, cơ chế điều khiển: bàn đạp, kích thước máy: 51x33x20cm, trọng lượng: 6kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: Cơ chế điều khiển bằng bàn đạp; với hệ thống kim phẫu thuật đa dạng bác sỹ có thể lựa chọn chế độ phẫu thuật tối ưu nhất

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

SA BÀN DÀN TRẢI THIẾT BỊ DAO MỎ ĐIỆN MODEL: ESS 400W SUPER

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Là sản phẩm khoa học do Trung tâm Công nghệ Laser chế tạo với chất lượng tốt.

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục, Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết, khí hậu Việt Nam - Dễ dàng thay thế sửa chữa khi có hỏng hóc - Là mô hình có thể tìm hiểu, nghiên cứu dễ dàng cho việc giảng dạy, giúp sinh viên tiếp xúc sát với thực tế

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 12000USD; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

**SA BÀN DÀN TRẢI THIẾT BỊ LASER C02 45W
PHẪU THUẬT, MODEL: KC 01-06/2MTC**

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Là sản phẩm khoa học của Trung tâm công nghệ Laser với chất lượng tốt

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học, Giáo dục

Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu VN - Dễ dàng thay thế sửa chữa khi hỏng hóc; - Là mô hình có thể tìm hiểu, nghiên cứu dễ dàng cho việc giảng dạy, giúp sinh viên tiếp xúc sát với thực tế

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: 12000USD; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận; Chi phí khác: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ ĐIỆN CHÂM CỨU MODEL: 1201- 2MTC

Mô tả quy trình CN/TB: 20 ca/ngày; TCVN;

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế

Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết, khí hậu Việt Nam - Dễ dàng thay thế, sửa chữa khi có hỏng hóc - Gọn nhỏ, dễ sử dụng

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: 20USD; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận; Chi phí khác: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

**THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH THẨM MỸ SỬ DỤNG TẦN SỐ CAO
(HAI ĐẦU ĐIỀU TRỊ) MODEL: LASERMET**

Mô tả quy trình CN/TB: 10 ca/ngày; TCNN;

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu VN - Dễ dàng thay thế, sửa chữa khi có hỏng hóc - Gọn nhỏ, dễ sử dụng

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: 2.000USD; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận; Chi phí khác: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ HẠT NHÂN TRONG CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Dây chuyền chiếu xạ Co-60 dùng cho nông sản xuất khẩu. Thiết bị chiếu xạ đột biến giống. Thiết bị chiếu xạ phân vi sinh.

Lĩnh vực áp dụng: Nông nghiệp và lâm nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

THIẾT BỊ LÀM ĐẸP CƠ THỂ- GIẢM BÉO- GIẢM ĐAU- VẬT LÝ TRỊ LIỆU

Mô tả quy trình CN/TB: 10 ca/ngày; TCNN;

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với điều kiện, khí hậu Việt Nam - Dễ dàng thay thế sửa chữa khi có hỏng hóc - Gọn nhẹ, dễ sử dụng

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: 1.500USD; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận; Chi phí khác: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ LASER CO2 45W LOẠI JZ3- 30P LCD

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Laser CO2 45W là thiết bị điều trị hiện đại bằng laser, được sử dụng rộng rãi trong phẫu thuật mổ, có tác dụng bóc bay, cắt, quang đông các tổ chức. Đây là thiết bị không thể thiếu trong phẫu thuật phụ khoa, tai mũi họng, tiết niệu và phẫu thuật thẩm mỹ... Đặc biệt, thiết bị đã đạt được hiệu quả trong ứng dụng lâm sàng. **Đặc điểm kỹ thuật:** - Công suất phát laser: 0-45W - Bước sóng: 10.600 nm - Đường kính tia laser: 0.2 mm - Điều kiện làm việc cho phép: $T < 30$ độ C, $H < 70\%$ - Tia dẫn đường: Laser He- Ne - Thời gian phát xung: 0.1- 1s - Chế độ làm việc: xung liên tục- đơn- chuỗi - Cơ chế làm lạnh: nước cất - Hệ truyền dẫn tia: trực khuỷ 7 khớp - Điện áp nguồn: 220V AC/50Hz - Công suất tiêu thụ: <1000VA - Kích thước: 150x45x33cm - Trọng lượng: 40kg

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ LASER ĐỊNH HƯỚNG UM G04 - 1A

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước: 310 x 140 x 160mm.

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật và công nghệ công tác thăm dò địa chất, Địa chất mỏ than, đá chứa bi-tum và than bùn, Công nghệ và thiết bị để sản xuất các thiết bị tự động và kỹ thuật tính toán

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa chất- Trung tâm công nghệ Laser và môi trường Mỏ- Địa chất- Trường Đại học Mỏ Địa chất

THIẾT BỊ LASER ĐỊNH HƯỚNG UMG05-1B

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước: 330 x 120 x 140mm.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Kỹ thuật và công nghệ công tác thăm dò địa chất, Địa chất mỏ than, đá chứa bi-tum và than bùn, Công nghệ và thiết bị để sản xuất các thiết bị tự động và kỹ thuật tính toán

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa chất- Trung tâm công nghệ Laser và môi trường Mỏ- Địa chất- Trường Đại học Mỏ Địa chất

THIẾT BỊ LASER ĐỊNH HƯỚNG UMG06-1A

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước: 310 x 140 x 160mm.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Địa chất mỏ than, đá chứa bi-tum và than bùn, Kỹ thuật và công nghệ công tác thăm dò địa chất, Công nghệ và thiết bị để sản xuất các thiết bị tự động và kỹ thuật tính toán

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa chất- Trung tâm công nghệ Laser và môi trường Mỏ- Địa chất- Trường Đại học Mỏ Địa chất

THIẾT BỊ LASER RUBY CHUYÊN KHOA DA LIỄU, MODEL: 2000

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Thiết bị điều trị laser ruby chuyển mạch Q được sử dụng chủ yếu để tẩy bỏ các vết xăm và các điểm sắc tố trên da, vết bớt da và nhiều thứ khác. Nó có đặc điểm thuận lợi là không để lại sẹo trên da sau điều trị; Phần kỹ thuật của máy được thiết kế theo lý thuyết hấp thụ bức xạ. Thiết bị phóng ra ánh sáng hồng ngoại có bước sóng dài có thể tác động tới tế bào nằm sâu hơn so với bước sóng ngắn, vì thế laser ruby có thể thâm nhập vào hạ bì và laser sung ngắn chỉ ảnh hưởng tới tế bào sắc tố chức không ảnh hưởng tới tế bào xung quanh; Cơ chế hoạt động của tia laser ruby có thể được giải thích như sau: giai đoạn tác động: laser ruby xung cực ngắn tác động đột biến lên tế bào sắc tố và phá hủy chúng tức thời, giai đoạn hậu tác động: các mô, tế bào sắc tố còn lại sẽ dần dần bị các mô da hấp thụ sau một khoảng thời gian. Những tổ chức da trên mô lân cận không có sắc tố gần như còn tồn tại và có đôi chút ảnh hưởng bởi xung nhiệt thì mô da cũng sẽ phục hồi lại rất nhanh và ở trạng thái bình thường. Quá trình vận hành máy được kiểm soát bằng hệ thống vi xử lý, hệ thống tự động kiểm tra an toàn các bộ phận làm việc bảo đảm an toàn cho quá trình điều trị. Đặc biệt, thiết bị có hệ thống tia laser He-Ne dẫn đường để định vị chính xác vị trí cần phẫu thuật. Đặc điểm kỹ thuật: kiểu laser ruby; bước sóng: 694,3nm; công suất laser lớn nhất: 1.0J; Sự ổn định của laser: + 5%; Thời gian tồn tại xung laser: chế độ Q-switch < 60ns; thời gian ngừng xung: 1s; điều khiển màn hình hiển thị LCD đa chức năng điều khiển bằng vi xử lý; tia dẫn đường: laser He-Ne; Hệ truyền dẫn tia: cáp quang; cơ chế làm lạnh: tuần hoàn nước; điện áp nguồn: 220V/50-60Hz; Công suất tiêu thụ: 4KW; Kích thước: 60x70x110cm; trọng lượng: 200kg.

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ LASER YAG NGOẠI KHOA, MODEL: YY 7501 YAG

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN; Máy laser phẫu thuật được thiết kế và sản xuất dựa trên kinh nghiệm 10 năm tích lũy được về lĩnh vực laser y tế và sự phát triển của ngành phẫu thuật lâm sàng bằng laser. Quá trình vận hành máy được kiểm soát bằng hệ thống vi xử lý, hệ thống tự

động kiểm tra an toàn cho quá trình điều trị. Chúng được sử dụng rộng rãi để cắt mô, bóc bay dùng trong lĩnh vực tai mũi họng, giải phẫu thần kinh, điều trị khối u,... Đặc biệt thiết bị có hệ thống tia laser He-Ne dẫn đường để định vị chính xác vị trí cần phẫu thuật. Đặc điểm kỹ thuật: kiểu laser: liên tục, Nd: YAG; bước sóng: 10,6m; công suất trên mô: 1-60W; Chế độ làm việc: CW, RP, Timer; điều khiển: màn hình hiển thị LCD đa chức năng điều khiển bằng vi xử lý; đầu nối cáp: SMA 905; tia đường dẫn: laser He-Ne; hệ truyền dẫn tia: cáp quang; cơ chế làm lạnh: tuần hoàn nước; môi trường làm việc: 25 độ C; điện áp nguồn: 220V/50-60 Hz; công suất tiêu thụ: 4kW; kích thước: 48x60x97cm; trọng lượng: 80kg

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ PHẪU THUẬT PLASMA MODEL MP-HT

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị phẫu thuật Plasma Model MP-HT có kích thước: 14 x 30 x 25. Điện (V/pha;KW):220VAC/50Hz.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ TENS TRỊ LIỆU, MODEL: TENS 2000- 2MTC

Mô tả quy trình CN/TB: 20 ca/ngày; TCNN; Kênh ra 4 kênh điều chỉnh độc lập

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu VN - Dễ dàng thay thế, sửa chữa khi hỏng hóc

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: 1.500USD; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận; Chi phí khác: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ Y HỌC LASER CO2 12W PHẪU THUẬT SIÊU SUNG MODEL: KC01-06/2MTC SUPER

Mô tả quy trình CN/TB: 30 ca/ngày; TCNN; Là sản phẩm của đề tài khoa học cấp NN của Trung tâm CN laser.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu Việt Nam; - Dễ dàng thay thế sửa chữa khi có hỏng hóc

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: 1.500USD; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận; Chi phí khác: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ Y HỌC LASER DIODE CHÂM CỨU MODEL: LA- 2MTC

Mô tả quy trình CN/TB: 10 ca/ngày; TCNN;

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu Việt Nam; - Dễ dàng thay thế, sửa chữa khi có hỏng hóc; - Gọn nhẹ, dễ sử dụng

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: 300USD; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận; Chi phí khác: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ Y HỌC LASER HE- NE TRỊ LIỆU NỘI MẠCH 15M W

Mô tả quy trình CN/TB: 40 ca/ngày; TCNN; Là sản phẩm của đề tài khoa học cấp NN của Trung tâm Công nghệ Laser

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: Y học và y tế, liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu Việt Nam; - Dễ dàng thay thế, sửa chữa khi có hỏng hóc

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thỏa thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: 1.500USD; Phí đào tạo: Theo thỏa thuận; Phí chuyển giao bí quyết: Theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thỏa thuận; Chi phí khác: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

VÒNG BỌC HẬU MÔN NHÂN TẠO

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Bề, rẻ, không rò rỉ, không dị ứng, không viêm, dễ sử dụng,

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 800.000.000đ

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua tổng đại lý

Đơn vị chào bán: Bác Sĩ Võ Văn Tường

LĨNH VỰC KHÁC

CÔNG NGHỆ BỨC XẠ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Mô tả quy trình CN/TB: Đo liều cá nhân cho nhân viên bức xạ; Tư vấn thiết kế an toàn bức xạ; Bảo quản lương thực, thực phẩm, sản xuất các chế phẩm phục vụ nông nghiệp;

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Mọi đối tượng

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT KE CHỐNG BÃO

Lĩnh vực áp dụng: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An

CUNG CẤP TIÊU CHUẨN VIỆT NAM, NƯỚC NGOÀI VÀ QUỐC TẾ

Mô tả quy trình CN/TB: Tra cứu, tìm kiếm thông tin liên quan đến tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn nước ngoài và quốc tế; Cung cấp danh mục tiêu chuẩn một lần hoặc cập nhật hàng quý theo chuyên ngành; Cung cấp bản gốc hoặc bản sao có bản quyền toàn văn tiêu chuẩn.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ quan nghiên cứu KHCN; Các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh mọi ngành nghề, mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Thông tin Tiêu chuẩn Đo lường- Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

DỊCH VỤ CHẾ TẠO NỒI NẤU MẠ KẼM NHÚNG NÓNG ĐƯỜNG DÂY 220- 500KV

Mô tả quy trình CN/TB: Chế tạo nồi nấu bằng thép thường có lớp phủ bề mặt với các kích thước khác nhau (dài 3m, 6m, 13m...) thay thế các nồi nấu bằng thép đặc trung ngoại nhập.; Các công đoạn: phủ từng tấm phẳng, hàn các tấm phẳng, phủ các mối hàn

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các dây chuyền mạ nhúng kẽm nóng cho đường dây 220-500Kv, mạ nhúng kẽm nóng cửa sắt và các cấu kiện xây dựng khác

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

DỊCH VỤ CHẾ TẠO NỒI NẤU PROTECTOR CHO TÀU THUỶ GIÀN KHOAN

Mô tả quy trình CN/TB: Nồi nấu Protector ngoại nhập từ Trung Quốc, Ấn Độ bằng đất chịu lửa, hình tròn xoay. Sau một hai lần thì dẫn nhiệt kém, rất tốn điện, nhiều cơ sở phải ngừng hoạt động. Công nghệ này chế tạo nồi gang chất lượng cao có lớp phủ chống ăn mòn. Lớp phủ ngăn cách hợp kim protector nóng chảy với thành nồi. Đã chế tạo thành công và sử dụng ở Viện Khoa học Vật liệu đến nay đạt hiệu quả cao

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở nấu protector cho tàu thủy, giàn khoan, kết cấu thép trong môi trường nước biển. Có thể dùng nồi nấu này để nấu các hợp kim khác có nhiệt độ chảy dưới 900 độ C

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

DỊCH VỤ TƯ VẤN, DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG DU LỊCH

Mô tả quy trình CN/TB: Dự báo khí tượng cho khu vực du lịch trong khoảng thời gian thứ 6, thứ 7, chủ nhật hàng tuần về nhiệt độ, độ ẩm, gió, khí áp, nắng, mưa

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các khách sạn nhà hàng ở các khu du lịch có bảng tin điện tử phục vụ khách hàng và chuẩn bị kem chống nắng, ô, áo mưa, hay các phương tiện: ô tô, ca nô... thích hợp; các trung tâm du lịch, sở du lịch các tỉnh

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

ĐO MẶT CẮT TIẾP NHẬN TRONG GIẾNG KHOAN BẰNG ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ ĐÁNH DẤU

Mô tả quy trình CN/TB: Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty khai thác dầu khí

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

DU LỊCH SINH THÁI, LẠN BIỂN, BẢO TỒN RỪNG

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Khách du lịch

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Vườn Quốc gia Cát Bà

GIỚI THIỆU VỀ VIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC LÁ CHÈ QUẾ LÂM QUẢNG TÂY

Mô tả quy trình CN/TB: Viện nghiên cứu khoa học lá chè Quế Lâm Quảng Tây là cơ cấu duy nhất Quảng Tây cấp tỉnh để nghiên cứu lá chè với kiểu ứng dụng, là cơ quan sự nghiệp mang tính công ích.; Thành lập vào tháng 4 năm 1979, tiền thân của nó là bãi thí phạm lá chè ở Quế Lâm sáng lập vào năm 1966 và nằm ở khu phong cảnh Nghiêu Sơn số 17 đường Kim Kê thành phố Quế Lâm, thuộc ty Khoa học Kỹ thuật Quảng Tây và ty Nông nghiệp Quảng Tây, diện tích của nó là 23 hec, trong đó như vườn chè thí nghiệm cho khoa học nghiên cứu, vườn chè cho sản xuất, vườn ươm cho giống cây chè(thu tập các loại cây chè trong và ngoài nước tới 448) và vườn ươm có 23 hec, trong đó nhân viên có biên chế 72 người, nhân viên kỹ thuật chuyên nghiệp 46 người, (gồm chức danh cao cấp có 11 người) xây dựng có cơ địa phần thực giống tốt lớn với thiết bị tiên nghi đầy đủ, --- bãi phần thực vườn ươm giống tốt của cây chè Quảng Tây, mỗi năm phần thực cây vườn ươm giống tốt của cây chè hơn 6000 vạn cây, là cơ địa trữ vườn ươm mang tính chiến lược của nhà nước; phân phối có các loại trang thiết bị

kiểm sát phân tích thông thường. Chức năng chủ yếu của nó là hướng tới cả Khu tự trị triển khai lấy nghiên cứu, khai thác và thúc đẩy kỹ thuật của giống cây chè làm chính, triển khai công việc về nghiên cứu và phục vụ cho kỹ thuật tương tự như vun trồng cây chè, phòng trị dịch bệnh và sâu có hại, bảo chế lá chè và khai thác về sản phẩm mới v.v.... Kể từ lập viện được giải thành quả khoa học kỹ thuật 39 cái, sáng chế đã được cấp bằng 5 cái, thực dụng kiểu mới đã được cấp bằng 2 cái; tuyển lọc ba giống tốt cấp quốc gia như “Quế Hồng số 3” “Quế Hồng số 4” “Quế Lộc số 1” và 8 cây độc giống tốt, trong đoạn thời gian “kế hoạch 5 năm” số 7 và số 8 đã cung cấp 45 loại cây chè giống tốt cho nhà nước. Khoa học nghiên cứu, vườn chè sản xuất đều thực hành kiểu quản lý với kỹ thuật vô công hại, ưu tiên được Quảng Tây thừa nhận làm cơ địa sản xuất lá chè vô công hại, ở Triều Bình, Kim Tú xây dựng có cơ địa thị phạm lá chè. Sản phẩm chủ yếu bao gồm có chè móc câu Quế Lâm, chè tam thanh, chè hoa quế, chè hoa cúc, chè hoa nhài, chè ô long Nghiêu Sơn và chè lộc bảo v.v....;

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Sở nghiên cứu khoa học Chè Quế Lâm Quảng Tây

HỆ THỐNG SÚC SẠC ĐƯỜNG ỐNG CÔNG NGHỆ

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN;

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất ống, Công nghệ hoá chất. Công nghiệp hoá chất, Công nghiệp thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống đầu tiên và duy nhất được thiết kế, chế tạo tại Việt Nam; Giá thành rẻ 40% so với nhập ngoại

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

KHAI THÁC VỀ TRUNG TÂM KHAI THÁC KỸ THUẬT TỔNG HỢP MIỀN NÚI QUẢNG TÂY

Mô tả quy trình CN/TB: Là cơ quan mang chức năng hành chính nhất định với tôn chỉ chính là tăng nhanh phát triển kinh tế xã hội miền núi Quảng Tây. ; Thuộc đơn vị sự nghiệp cấp huyện 100% ngân sách nhà nước, biên chế 12 người, trực thuộc Sở KHCN Quảng Tây, định vị khi thành lập là “cơ quan phục vụ điều phối khai thác kỹ thuật kiểu mới toàn khu tự trị, thông qua các dự án khai thác miền núi cụ thể, điều phối và tổ chức lực lượng kỹ thuật, đầu tư cũng như sản xuất, cung ứng và tiêu thụ bằng thủ đoạn kinh tế, phục vụ cho phát triển kinh tế miền núi”. ; Năm 1986 sau khi thực hiện chương trình đóm lửa toàn quốc, chủ yếu phụ trách việc tổ chức thực hiện xoá nghèo bằng KHCN đóm lửa, tổ chức quản lý các hạng mục giúp đỡ xoá nghèo bằng KHCN và khai thác KHCN miền núi, lần lượt tham gia tổ chức thực hiện một loạt các dự án KHCN quan trọng như “Khai thác kỹ thuật tổng hợp 600 nghìn héc ta lương thực vùng Hà Trì Bách Sắc”, “Khai thác kỹ thuật tổng hợp trên triệu héc ta lương thực Quảng Tây”, “Sắp xếp di dân Khảng Phúc và khai thác xoá nghèo KHCN Hoàn Giang”, “Tái thiết

sinh thái Thất Bách Lũng huyện Đại Hoá Quảng Tây hợp tác giữa Trung Quốc và Nhật Bản”, giành ủng hộ KHCN mạnh mẽ cho vùng nghèo khó Quảng Tây xoá nghèo làm giàu.; Năm 2000 sau khi cải cách cơ cấu chính phủ, trung tâm chủ yếu xoay quanh mục tiêu chung về khai thác kỹ thuật tổng hợp miền núi và công kiên xoá nghèo toàn khu tự trị, tổ chức thực hiện quy hoạch trung và dài hạn cũng như kế hoạch năm về khai thác KHCN miền núi và giúp đỡ xoá nghèo KHCN, tổ chức nhân viên KHCN nhập công nghệ, đào tạo KHCN, khai thác thị trường, trao đổi thông tin, khai thác nguồn lợi miền núi và phục vụ KHCN. Cụ thể là tổ chức thực hiện và quản lý các dự án khai thác xoá nghèo KHCN miền núi, gánh vác các nhiệm vụ chuyên mục như công tác quản lý hàng ngày các dự án KHCN quan trọng do Sở KHCN uỷ thác.;

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm khai thác kỹ thuật tổng hợp miền núi Quảng Tây

KHẢO SÁT SỰ DI CHUYỂN CỦA NƯỚC BƠM ÉP TRONG MỎ DẦU BẰNG ĐÁNH DẤU ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ

Mô tả quy trình CN/TB:

- Dùng đồng vị phóng xạ đánh dấu khảo sát sự dịch chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu trong quá trình khai thác
- Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: Khai thác khoáng sàng dầu và khí đốt

Ưu điểm của CN/TB: Đã thắng thầu quốc tế trên mỏ dầu từ đen; phù hợp với mỏ đá nứt nẻ, nhiệt độ cao đặc biệt của Việt Nam

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 65.000 USD/giếng bơm

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

KHỬ TRỪNG CÁC VẬT PHẨM Y TẾ VÀ THANH TRỪNG HÀNG THỰC PHẨM BẰNG TIA GAMMA

Mô tả quy trình CN/TB: VINAGAMMA với thiết bị chiếu xạ nguồn Cobalt-60 có khả năng cung cấp dịch vụ: 1. Khử trùng các vật phẩm y tế đạt mức vô trùng SAL (Sterile Assurance Level) 0.000001 đối với các vật phẩm trực tiếp tiếp xúc với mô và 0.00001 với các vật phẩm không trực tiếp tiếp xúc với mô. Các sản phẩm ở dạng thành phẩm sau khi khử trùng có thể được sử dụng ngay hoặc mang đi tiêu thụ. Các vật phẩm có thể khử trùng là: găng tay phẫu thuật, bông, băng, gạc, mô ghép...; 2. Thanh trùng các mặt hàng thực phẩm dạng khô và đông lạnh: thủy hải sản, thịt gia súc, gia cầm...

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các nhà sản xuất dụng cụ y tế, các bệnh viện, ngân hàng mô, các nhà sản xuất thuốc đông y và tây y, các nhà chế biến thủy hải sản

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

KHUNG NHÀ LƯỚI TRỒNG HOA, TRỒNG RAU AN TOÀN

Mô tả quy trình CN/TB: Thép ống, thép hình được liên kết khoa học, đơn giản, dễ vận hành tạo thành bộ khung có chiều rộng nhà 6m, cao 3m và chiều dài tùy ý. Vật liệu che, lưới chắn côn trùng (nếu trồng rau an toàn) hoặc lưới che râm, plastic nếu trồng hoa cao cấp hoặc rau trái vụ (che râm, làm mát, chống rét)

Lĩnh vực áp dụng: Ngành trồng trọt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 110.000 VND/m²

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Giống lâm nghiệp vùng Đông Bắc

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TUỔI THỌ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Mô tả quy trình CN/TB: Dịch vụ kiểm tra đánh giá chất lượng và tuổi thọ các công trình xây dựng và giao thông bằng kỹ thuật hạt nhân do Trung tâm hạt nhân TP.HCM thực hiện

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các nhà thầu, các công trình xây dựng

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

KỸ THUẬT HẠT NHÂN PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Nạp nguồn phóng xạ, thay nguồn phóng xạ cho các thiết bị có sử dụng nguồn phóng xạ, thiết bị dùng cho kiểm tra không phá mẫu (NDT); bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, tư vấn mua bán các thiết bị NDT;

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Mọi đối tượng

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

KỸ THUẬT HẠT NHÂN PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP Y TẾ

Mô tả quy trình CN/TB: Kiểm định và kiểm chuẩn các máy X-quang chẩn đoán; Sản phẩm các đồng vị và dược chất phóng xạ; Khử trùng các dụng cụ y tế và dược liệu;

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Mọi đối tượng

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

PHÂN TÍCH CÁC NGUYÊN TỐ TRONG CÁC MẪU ĐỊA CHẤT, SINH HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG BẰNG AAS, ICP-MS

Mô tả quy trình CN/TB: Phân tích lượng nhỏ (ppm) và vết (ppb-ppt) các nguyên tố (bán định lượng gần 70 nguyên tố, định lượng gần 40 nguyên tố) trong các loại mẫu đáp ứng nhu cầu

nguyên cứu địa chất, nông nghiệp, nước các loại và môi trường bằng AAS và bằng kỹ thuật phân tích hiện đại nhất hiện nay: ICP-MS

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tập thể, cá nhân, các đơn vị sản xuất kinh doanh, các viện nghiên cứu, các trường đại học và các cơ sở đào tạo

Chào giá tham khảo: Theo thỏa thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

PHÂN TÍCH CÁC NGUYÊN TỐ TRONG CÁC MẪU HỢP KIM, QUẶNG, ĐỊA CHẤT, VẬT LIỆU VÀ CÁC SẢN PHẨM BẰNG XRF

Mô tả quy trình CN/TB: Phân tích lượng nhỏ (ppm) đến lượng lớn (đến trên 90%) các nguyên tố trong các loại mẫu quặng, khoáng đáp ứng nhu cầu nghiên cứu thăm dò tài nguyên, chế biến khoáng sản, xuất khẩu, các loại vật liệu, hợp kim bằng kỹ thuật phân tích XRF

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tập thể cá nhân, các đơn vị sản xuất, kinh doanh, các viện nghiên cứu, các trường đại học và các cơ sở đào tạo

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH DƯ LƯỢNG THUỐC TRỪ SÂU TRONG RAU QUẢ, THỰC PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là phương pháp cơ sở để các cơ sở áp dụng cho phân tích, kiểm tra nhanh và chính xác dư lượng thuốc trừ sâu trong rau quả thực phẩm. Từ đó đề ra các giải pháp và hướng dẫn sử dụng rau, củ, quả an toàn

Lĩnh vực áp dụng: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế, Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Thích hợp với các điều kiện cụ thể về trang thiết bị và trình độ của Việt Nam

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thỏa thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Hỗ trợ khách hàng lâu dài

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

TÀI LIỆU VỀ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Thông tin Tiêu chuẩn Đo lường- Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

THIẾT BỊ THOÁT HIỂM CÁ NHÂN NHÀ CAO TẦNG NGƯỜI NHẬN

Mô tả quy trình CN/TB: 50 chiếc/ca; Sử dụng cho người có trọng tải tối đa là 140kg, nhà dưới 30 tầng (dưới 120m)

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 8192: Phòng hoả

Ưu điểm của CN/TB: Kết cấu gọn nhẹ, dễ sử dụng; Độ an toàn khi sử dụng cao; Có thể cứu hộ, cứu nạn ở độ cao không có thiết bị nào có thể sử dụng được; Lần đầu tiên được thiết kế, chế tạo tại Việt Nam.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: 10 năm

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội

ỨNG DỤNG TÍCH HỢP KỸ THUẬT THEN CHỐT MANG TÍNH CHUNG CHO TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG GIẢM THÁO THẢI VÀ KINH TẾ TUẦN HOÀN

Mô tả quy trình CN/TB:

Xử lý nước thải trong sản xuất còn sẵn, tinh bột và tinh bột biến tính bằng công nghệ sinh học, nước thải không cần chỉnh độ PH bằng nguyên liệu công nghiệp hoá chất, trực tiếp đi vào hệ thống xử lý yếm khí sinh học, do vi sinh vật tự điều tiết, khí methane thu hồi làm nhiên liệu đun lò cao hoặc phát điện. nước thải qua xử lý đạt tiêu chuẩn tháo thải và sử dụng tuần hoàn, đất bùn có thể làm phân hữu cơ đem bán.

Lĩnh vực áp dụng: Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKH và KH ứng dụng vv

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Tinh bột An Ninh huyện Vũ Minh Quảng Tây

XỬ LÝ CHỐNG ĂN MÒN BẰNG SƠN HOẶC VẬT LIỆU COMPOZIT CHO CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG HOẶC CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Tiến hành bọc lót, bảo vệ cho các công trình phải chịu tác động của hoá chất, khí hậu khắc nghiệt

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị thiết kế, thi công các công trình liên quan đến hoá chất, chịu ăn mòn, lão hoá

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu Vật liệu Polyme, Đại học Bách khoa Hà Nội

ĐẠI LÝ CHUYÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ

Xuất xứ của CN/TB: Đơn vị tự chế tạo

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty XNK thiết bị và vật tư KH&CN Quảng Tây

PHẦN III

CÁC BẢNG TRA CỨU

**Bảng 1: ĐƠN VỊ CUNG CẤP CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ,
GIẢI PHÁP PHẦN MỀM, DỊCH VỤ SẢN PHẨM**

STT	Tên đơn vị	Trang
001	Bác Sĩ Võ Văn Tường	10
002	Bộ môn Vật lý Tin học, Viện Vật lý Kỹ thuật, trường Đại học Bách Khoa Hà Nội	10
003	Cơ sở Nhật Nam	10
004	Công ty cổ phần Ban Mai	10
005	Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng	10
006	Công ty cổ phần BIFI	11
007	Công ty Cổ phần chế biến dịch vụ thủy sản Hải Phòng	11

008	Công ty Cổ phần công nghệ Bình Minh	11
009	Công ty Cổ phần Công nghệ Sinh học	11
010	Công ty Cổ phần điện chiếu sáng đô thị Hải Phòng	11
011	Công ty cổ phần đồ uống origin Việt Nam	12
012	Công ty cổ phần dưa bả Phúc Viên Quảng Tây	12
013	Công ty cổ phần gạch Vĩnh Thịnh	12
014	Công ty Cổ phần Giống lâm nghiệp vùng Đông Bắc	12
015	Công ty cổ phần hữu hạn đầu tư Song Doanh Lai Cửu Châu Quảng Tây	12
016	Công ty Cổ phần nhiên liệu sinh học Quốc gia	12
017	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	13
018	Công ty Cổ phần Nông Lâm sản Kim Bôi	13
019	Công ty Cổ phần phân bón FITOHOOCMON (VN)	13
020	Công ty Cổ phần Phát triển Ong miền núi	13
021	Công ty cổ phần sản xuất thực phẩm và thực phẩm chức năng Thăng Long	14
022	Công ty Cổ phần thiết bị Đo lường Đông Đô	14
023	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Trọng Tín	15
024	Công ty Cổ phần Thủy sản Đà Nẵng	15
025	Công ty Cổ phần TM và XNK Makxim Việt Nam	15
026	Công ty Cổ phần Vi sinh ứng dụng	15
027	Công ty Cổ phần Vĩnh Hòa Vĩnh Lộc Thanh Hóa	15
028	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y - Mỹ - Đường	16
029	Công ty Công nghệ Hoá sinh Việt Nam	16
030	Công ty CP Công nghiệp thương mại Ma San	16
031	Công ty CP Tin học trẻ Việt Nam	16
032	Công ty Hùng Dũng	17
033	Công ty hữu hạn cứ liệu Hải Lam Nam Ninh	17
034	Công ty hữu hạn đầu tư Kim Hải Hiệp Thế Kỷ Quảng Tây	17
035	Công ty hữu hạn điện khí Mã Thị Bằng Tường	17
036	Công ty hữu hạn điện ký Thánh Ca Quảng Tây	18
037	Công ty hữu hạn động lực Nam Bắc Nam Ninh	18
038	Công ty hữu hạn gạch Vĩnh Cổ Quảng Tây	18
039	Công ty hữu hạn KHCN bảo vệ môi trường Cụ Tượng, TP Nam Ninh	18
040	Công ty hữu hạn năng lượng Lâm Quang Quảng Tây	18
041	Công ty hữu hạn phân sinh học Phong Nguyên thị xã Bằng Tường	18
042	Công ty hữu hạn Tập đoàn điện công Giai Lực Quảng Tây	19
043	Công ty hữu hạn thực phẩm Kim Bảo Sư Ninh Minh	19
044	Công ty hữu hạn tiết bị tự động Hoa Thành Khâm Châu	19
045	Công ty hữu hạn vật liệu kiến trúc Phong Ninh Cách Nam Ninh	19
046	Công ty hữu hạn XNK thực phẩm Chính Châu Ninh Minh Quảng Tây	19

047	Công ty Liên doanh Quốc tế Lạng Sơn	20
048	Công ty mậu dịch Trung Quốc	20
049	Công ty phát triển và chuyển giao phần mềm	20
050	Công ty phát triển việc làm nhân đạo	20
051	Công ty Quảng cáo Ánh Dương	21
052	Công ty sản xuất - thương mại - mỹ nghệ Quế Trà My	21
053	Công ty Sivico Việt Nam	21
054	Công ty Thương mại và kỹ thuật môi trường Châu Á	21
055	Công ty TNHH 1 thành viên TM & SX Phụng Hồng	22
056	Công ty TNHH cáp điện Hải Phòng	22
057	Công ty TNHH Công nghệ xanh	22
058	Công ty TNHH CP khoa học kỹ thuật Phú Tân quảng tây TQ	23
059	Công ty TNHH đầu tư phát triển nông công nghiệp Lâm Sơn	23
060	Công ty TNHH đầu tư thương mại giao dịch XNK Việt Chính	23
061	Công ty TNHH Dịch vụ Thần Nông	23
062	Công ty TNHH Điện Cơ Ba Đình	24
063	Công ty TNHH Đông Nam Dược Bảo Linh	24
064	Công ty TNHH Hiệp Đồng	24
065	Công ty TNHH Hoa Mai	25
066	Công ty TNHH Hưng Hà	25
067	Công ty TNHH khai thác KHCN Nông hoá Thi Lạc Quảng Tây	25
068	Công ty TNHH Khoa học công nghệ Hoàn Trí Quảng Tây	25
069	Công ty TNHH Kinh tế Thương mại Hải Mai thành phố Nam Ninh Quảng Tây	25
070	Công ty TNHH Kỹ thuật Tin học Thao sáng Vĩnh nghiệp thành phố Nam Ninh, Trung Quốc	26
071	Công ty TNHH máy móc công trình Ngọc Sài Quế Lâm	26
072	Công ty TNHH Máy tính và Truyền thông Thiên Trường	26
073	Công ty TNHH một thành viên nước khoáng và thương mại dịch vụ Quảng Ninh	26
074	Công ty TNHH Nam Thăng Long	26
075	Công ty TNHH ngành dược Trung Y Đường thị xã Bằng Tường Quảng Tây	26
076	Công ty TNHH Núi Đầu	27
077	Công ty TNHH phân bón sinh học màu xanh Phúc Lâm thành phố Bắc Hải	27
078	Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Việt Mỹ	27
079	Công ty TNHH Phun Thí Bảo Bắc Hải Quảng Tây	27
080	Công ty TNHH Quốc Hùng	28
081	Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Thương mại Hùng Vương	28
082	Công ty TNHH sáng chế công nghệ An Sinh	28
083	Công ty TNHH SX & KD giống cây trồng Phương Huyền	29

084	Công ty TNHH Than tre xuất khẩu Thanh Hải	29
085	Công ty TNHH thiết bị Hồng An	29
086	Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM	29
087	Công ty TNHH Tin học và Viễn thông T & H	30
088	Công ty TNHH Tinh bột An Ninh huyện Vũ Minh Quảng Tây	30
089	Công ty TNHH TM tổng hợp Phước Tiến	31
090	Công ty TNHH Tuyên Dương	31
091	Công ty TNHH ứng dụng công nghệ tiên tiến Lê Hoàng Anh	31
092	Công ty TNHH ứng dụng công nghệ vật liệu mới	31
093	Công ty TNHH Xây dựng Đông Triều	31
094	Công ty Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa chất- Trung tâm công nghệ Laser và môi trường Mỏ- Địa chất- Trường Đại học Mỏ Địa chất	31
095	Công ty Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD	32
096	Cửa hàng gốm sứ Tuyết Mai	32
097	Cục KHCN huyện Đại Tân	33
098	Cục KHCN Long Châu	33
099	Cục KHCN thị xã Bằng Tường	33
100	Cục Sở hữu trí tuệ	33
101	Đại học Bách khoa HN, Phòng TN trọng điểm, TTNCTKCNC	33
102	Đại học Thái Nguyên	33
103	Doanh nghiệp tư nhân Hải Thanh	33
104	Hiệp hội làng nghề Việt Nam-Tinh hoa quả Việt Nam	34
105	Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai	34
106	Hợp tác xã Cự Đà	34
107	Hợp tác xã Gốm Quyết Thành	34
108	Hợp tác xã sản xuất giống và nuôi trồng An Hải Đông	34
109	Khoa Cơ khí-Đại học Bách khoa Hà Nội	34
110	Khoa Công nghệ Hoá học - Đại học Bách khoa Hà Nội	35
111	Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội	35
112	Khoa Tài nguyên và Môi trường - Trường ĐH Nông nghiệp I Hà Nội	35
113	Làng nghề Đình Bảng-Từ Sơn-Bắc Ninh	35
114	Làng nghề Đình Dã	36
115	Làng nghề rèn Đa Sỹ	36
116	Nhà máy 7452 Thiên Thuỷ tập đoàn Trung Xe	36
117	Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ	36
118	Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM	36
119	Ông Đinh Công Viên	37
120	Ông Lê Xuân Sinh	37
121	Phòng Điện tử viễn thông - Viện Vật lý và Điện tử	37

122	Phòng Hoá quang phổ- Trung tâm Môi trường- Viện Địa Chất	37
123	Phòng Hoá thực vật- Viện Hoá học	38
124	Sở Khoa học Công nghệ Đak Lak	38
125	Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng	38
126	Sở Khoa học Công nghệ Quảng Ninh	39
127	Sở khoa học công nghệ Quảng Trị	39
128	Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang	39
129	Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Kạn	39
130	Sở Khoa học và Công nghệ Điện Biên	39
131	Sở Khoa học và Công nghệ Hà Giang	40
132	Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội	40
133	Sở Khoa học và Công nghệ Hải Dương	40
134	Sở Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng	40
135	Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An	41
136	Sở Khoa học và Công nghệ Phú Thọ	41
137	Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên	42
138	Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hoá	42
139	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng	42
140	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai	42
141	Sở nghiên cứu cây trồng Á Nhiệt Đới Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây	43
142	Sở nghiên cứu cơ khí thủy lực Quảng Tây	43
143	Sở nghiên cứu khoa học Chè Quế Lâm Quảng Tây	43
144	Sở nghiên cứu khoa học lâm nghiệp Khâm Châu	43
145	Trạm thí nghiệm Sở nghiên cứu cây trồng Á nhiệt đới Quảng Tây	44
146	Trang trại giống cây trồng Mạnh Tuyển	44
147	Trung tâm An ninh Mạng BKIS, Đại học Bách Khoa Hà Nội	44
148	Trung tâm Bồi dưỡng, Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ VAC - Trường ĐH Nông nghiệp I, Hà Nội	44
149	Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ	44
150	Trung tâm Công nghệ Sinh học Thanh Hóa	45
151	Trung tâm Công nghệ sinh học và Công nghệ Thực phẩm Hà Nội	46
152	Trung tâm Công nghệ vật liệu- Viện Ứng dụng công nghệ	46
153	Trung tâm Công nghệ Vi điện tử và tin học- Viện Ứng dụng công nghệ	46
154	Trung tâm Điện tử Y sinh - Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	46
155	Trung tâm Giáo dục và Phát triển Sắc ký- Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội	47
156	Trung tâm khai thác kỹ thuật tổng hợp miền núi Quảng Tây	47
157	Trung tâm Khoa học kỹ thuật và sản xuất giống Thủy sản Quảng Ninh	47
158	Trung tâm mạng lưới tin học khoa học công nghệ Quảng Tây	48
159	Trung tâm môi trường- Viện Địa chất- Viện Khoa học và Công nghệ Việt	48

	Nam	
160	Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và phân tích (CORTTEN)	48
161	Trung tâm Nghiên cứu Kỹ thuật cơ khí chính xác- Đại học Bách Khoa Hà Nội	49
162	Trung tâm nghiên cứu Rau Dưa	50
163	Trung tâm Nghiên cứu triển khai Công nghệ cao (Hitech)- Đại học Bách khoa Hà Nội	50
164	Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ Sinh học và Môi trường	50
165	Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng KH&SX lâm nông nghiệp Quảng Ninh	51
166	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng năng lượng môi trường Đà Nẵng	51
167	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng. Viện Khoa học và công nghệ Nhiệt-Lạnh, Đại học Bách khoa Hà Nội	51
168	Trung tâm Nghiên cứu Vật liệu Polyme, Đại học Bách khoa Hà Nội	51
169	Trung tâm Phát triển phần mềm- Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai	52
170	Trung tâm quang điện tử - Viện Ứng dụng công nghệ	52
171	Trung tâm Sinh học Thực nghiệm	52
172	Trung tâm Thông tin & Mạng - ĐH Bách khoa Hà Nội	52
173	Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia	52
174	Trung tâm Thông tin Tiêu chuẩn Đo lường- Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	53
175	Trung tâm Thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp	53
176	Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học- Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai	53
177	Trung tâm tính toán Quảng Tây	53
178	Trung tâm Triển khai công nghệ- Viện Ứng dụng công nghệ- Bộ Khoa học và Công nghệ	54
179	Trung tâm ứng dụng TBKH&CN	54
180	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Đà Nẵng	54
181	Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn	54
182	Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Quảng Ninh	54
183	Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai	55
184	Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	55
185	Trường Đại học Công nghệ- Đại học Quốc gia Hà Nội	56
186	Trường Đại học Hồng Đức	57
187	Trường Đại học Nông nghiệp I	57
188	Trường Đại học Thành Tây	57
189	Trường PTTH Tư thục Marie Curie	57
190	Viện bảo vệ thực vật – Viện khoa học nông nghiệp Quảng Tây	58
191	Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam	58

192	Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	58
193	Viện Công nghiệp Thực phẩm	59
194	Viện Dược liệu	60
195	Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	61
196	Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	62
197	Viện Kỹ thuật nhiệt đới- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	62
198	Viện Lúa của Viện KHNN Quảng Tây	63
199	Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam	63
200	Viện nghiên cứu công nghiệp hóa chất Quảng Tây	64
201	Viện nghiên cứu khoa học lâm nghiệp Quảng Tây Trung Quốc	64
202	Viện nghiên cứu mía đường Quảng Tây	65
203	Viện nghiên cứu sinh vật viện khoa học Quảng Tây	65
204	Viện sinh học nhiệt đới	65
205	Viễn Thông Lạng Sơn	65
206	Viện Toán học- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	65
207	Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	66
208	Vườn Cây Dược Liệu khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây	66
209	Vườn Khoa học Công nghệ cao Nông nghiệp hiện đại Quảng Tây Trung Quốc	66
210	Vườn Quốc gia Cát Bà	66
211	Xưởng chế biến thực phẩm bảo kiện Vũ Phong	67
212	Xưởng chế biến thực phẩm Lạt Đô huyện Thiên Đăng	67
213	Xưởng chế biến thực phẩm Thái Sâm Bảo huyện Long Châu	67
214	Xưởng chế phẩm nhựa Minh Cầu thành phố Sùng Tả	67
215	Xưởng thực phẩm Thiên Duyên huyện Ninh Minh Quảng Tây	67
216	Xưởng thuốc Trung y học viện Quảng Tây	67

Bảng 2: CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ, GIẢI PHÁP PHẦN MỀM, DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM

STT	Tên công nghệ/thiết bị	Mã đ/v cung cấp	Trang
1	"Hệ thống quản lý đề tài/dự án nghiên cứu khoa học công nghệ và sản xuất thử nghiệm phù hợp tiêu chuẩn ISO 9000:2000 online" gọi tắt là "Chương trình Quản lý trực tuyến Đề tài - Dự án nghiên cứu khoa học"	169	145
2	Acquy chất lượng cao phục vụ cho xe máy, ô tô 4 chỗ	136	198
3	Áo phao cứu sinh kiểu Gilê	074	286
4	Bán tổng hợp các dẫn chất của Artemisinin như: Dihydroartemisinin (DHA) Artesunat, Arteether, Artemether	194	286

5	Bảng điện tử	160	145
6	Bảng điện tử cỡ lớn dùng LED	153	198
7	Bảng LED điện tử đa màu	111	146
8	Bentonite hoạt hoá xử lý màu, kim loại nặng Mn, Cu, Pb, Cd phục vụ xử lý môi trường	159	340
9	Bình nước nóng năng lượng mặt trời có bộ xung thiết bị hỗ trợ điện	023	101
10	Bộ biến đổi xoay chiều một chiều điều khiển số	160	198
11	Bộ KIT kiểm tra chất lượng môi trường nước ngầm: độ pH, hàm lượng NH ₄ , độ kiềm, tổng độ cứng, độ mặn, hàm lượng DO,...	159	198
12	Bộ KIT kiểm tra môi trường nước gồm các chỉ tiêu: pH, độ kiềm, độ cứng, độ mặn, oxy hoà tan (DO), NH ₄ , NO ₂ , Mn(II), tổng Fe, Flo, Crom (VI), Crom tổng, As	122	199
13	Bơm định lượng	054	101
14	Bơm nước 3 chức năng	062	101
15	Bột đồng điện phân (bột Cu kim loại)	199	102
16	Cà phê, tiêu, điều, nấm mèo, bưởi	105	254
17	Các ấn phẩm của Nhà xuất bản	117	146
18	Các cây giống có giá trị khoa học và kinh tế cao	014	254
19	Các giải pháp phần mềm cho: Doanh nghiệp, Bệnh viện, Trường học...	049	146
20	Các loại cảm biến lực	022	102
21	Các sản phẩm corundum, zirconiam	199	286
22	Các sản phẩm làm bằng vật liệu Composite	074	286
23	Các sản phẩm từ trường dùng trong y tế	207	348
24	Các tài liệu kỹ thuật chào bán	153	147
25	Cân bàn công nghiệp 1000 kg đến 5000 kg	080	199
26	Cân bàn điện tử Cub	022	200
27	Cân bàn điện tử dùng trong dây chuyền thủy sản	080	200
28	Cân bàn điện tử Model: H150	080	201
29	Cân bàn điện tử Model: H500	080	202
30	Cân bàn điện tử Model: SH100	080	202
31	Cân bàn điện tử Model: SH60	080	203
32	Cân bàn điện tử từ 1,5 kg đến 15 kg (CUB)	080	203
33	Cân bàn điện tử từ 30 kg đến 150 kg (SH Series bench scale)	080	204
34	Cân bàn điện tử từ 60 kg đến 500 kg (H Series bench scale)	080	204
35	Cân bàn điện tử Wildcat Model: WS150M-221	080	205
36	Cân bàn điện tử Wildcat Model: WS60M-221	080	206
37	Cân bàn SnapWeigh	022	206
38	Cân bàn Wildcat	022	207

39	Cân băng định lượng độ chính xác cao	160	102
40	Cân Cub	022	207
41	Cân đếm điện tử 3 kg đến 30 kg (TCII)	080	207
42	Cân đếm điện tử TCII	022	208
43	Cân đếm điện tử TCII	080	207
44	Cân đếm điện tử TCII - Model: TCII-1003	080	208
45	Cân đếm điện tử TCII - Model: TCII-2003	080	209
46	Cân đóng bao điện tử	160	103
47	Cân kỹ thuật OHAUS	022	209
48	Cân mẻ định lượng nhiều thành phần	160	103
49	Cân ô tô điện tử	160	104
50	Cân ô tô điện tử 30-100 tấn, model TS3000	022	209
51	Cân ô tô điện tử 30-100 tấn, model WB6000	022	210
52	CÂN ÔTÔ, CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP CÂN BÀN ĐIỆN TỬ	080	210
53	Cân Tàu hoả điện tử	160	104
54	Cao xương ngựa bạch thuần khiết kỹ thuật cao	021	248
55	Cấp phao cứu sinh	074	287
56	Cây giống nông nghiệp các loại (bạch đàn mô, Thông nhựa, Keo lai hom, Keo tai tượng, khoai tây...) số lượng lớn, chất lượng cao	165	254
57	CD " DẤU ẤN MÙA HÈ XANH"	118	147
58	CD "CHINH PHỤC HỆ ĐIỀU HÀNH"	118	147
59	CD "GIÁO TRÌNH AUTOCAD TOÀN TẬP"	118	148
60	CD "Giáo trình Microsoft Excel toàn tập"	118	149
61	CD "Giáo trình Microsoft Word toàn tập"	118	149
62	CD "Giáo trình PowerPoint 2003 toàn tập"	118	150
63	CD "KHO TÀNG CÂU ĐỐ VIỆT NAM"	118	151
64	CD "KIẾN THỨC TRONG TÀM TAY"	118	151
65	CD "RÈN LUYỆN VÀ CHẮC NGHIỆM TRÍ THÔNG MINH"	118	153
66	CD "TIN HỌC CHÌA KHÓA KỲ DIỆU"	118	153
67	CD "Tuyển tập giáo trình đồ hoạ"	118	155
68	CD "VUI HỌC TIẾNG ANH"	118	155
69	CD "Giới trẻ và tri thức"	118	156
70	CD "Hãy vui cùng SSDG"	118	157
71	Chè hoa nhân sâm	075	70
72	Chè mát thanh nhiệt	075	70
73	Chế phẩm Bio-DW	164	70
74	Chế phẩm Bio-Probiotic	164	70
75	Chế phẩm đồng vị phóng xạ I-131, dung dịch uống dạng NaI	199	287
76	Chế phẩm đồng vị phóng xạ I-131, được sản xuất theo dạng viên nang (capsule)	199	287

77	Chế phẩm EMC	164	71
78	Chế phẩm keo tụ làm trong nước	164	288
79	Chế phẩm phân bón vi lượng từ đất hiếm làm tăng năng suất cây chè	199	288
80	Chế phẩm Super PAC	164	71
81	Chế phẩm tăng trưởng, bảo vệ thực vật	199	289
82	Chế phẩm vi sinh xử lý rác thải EM	164	71
83	Chế tạo hệ đèn mổ 01/04 bóng	170	348
84	Chế tạo máy đánh bóng ống giảm thanh xe máy.	132	104
85	Chế tạo nẹp xương phủ titannitrit	170	348
86	Chiết xuất Becberin từ cây hoàng bá	194	289
87	Chiết xuất bộ phận hoạt chất của cây chó đẻ răng cưa, tạo ra bán sản phẩm có thể sử dụng để bào chế thành các dạng thuốc thích hợp	194	289
88	Chiết xuất bột Saponin từ rễ ngưu tất	194	290
89	Chiết xuất Diosgenin từ các loài Dioscorea	194	290
90	Chiết xuất D-Strophanthin từ hạt cây sừng dê làm thuốc trợ tim	194	290
91	Chiết xuất Flavonoid toàn phần từ cây chè dây (để làm viên nang chữa bệnh đau dạ dày)	194	290
92	Chiết xuất hoạt chất của quả mướp đắng để bào chế thành viên nang chữa bệnh đái tháo đường	194	290
93	Chiết xuất Hyoscin và bán tổng hợp Hyoscin N-Butylbromid	194	291
94	Chiết xuất Tetrahydropalmatin dạng muối hay dạng bazơ	194	291
95	Chọn tạo giống xoài mới và nghiên cứu kỹ thuật ngành nghề hoá về xoài	141	254
96	Chương trình đưa băng thông rộng theo công nghệ VSAT-IP về nông thôn tỉnh Đồng Nai	140	158
97	Chương trình hội nghị trực tuyến	140	158
98	Chương trình quản lý CSDL toàn văn về Công nghệ nông thôn; phim Khoa học và Công nghệ; Chuyên gia các nhà tư vấn về Công nghệ nông thôn	176	158
99	Chuyển giao công nghệ bằng độc quyền sáng chế "phương pháp trồng ngô mật độ cao đạt năng suất bình quân từ 8-10 tấn/ha với mật độ 8-10 cây/m ² cho sản xuất đại trà	061	255
100	Chuyển giao công nghệ làm bột bánh	113	71
101	Chuyển giao công nghệ sản xuất thuốc xịt mũi ngũ sắc	194	291
102	Chuyên triển khai thực hiện các dịch vụ về ứng dụng tin học và thông tin Khoa học và Công nghệ (KHCN)	176	158
103	Cơ sở dữ liệu thông tin khoa học công nghệ	135	159
104	Cồn xoa bóp, dầu gấc G8	055	71
105	Cổng an toàn thông tin trên công nghệ cách ly phi chuẩn	169	159

106	Công nghệ bào chế chè móc câu	143	72
107	Công nghệ bảo quản măng tươi quy mô nhỏ	193	72
108	Công nghệ bảo quản nguyên liệu mây tre đan	135	255
109	Công nghệ bảo quản rau quả, trái cây tươi bằng chế phẩm sinh học từ chitosan, không độc hại	195	72
110	Công nghệ bức xạ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	199	363
111	Công nghệ chế biến ngành thủy sản	104	255
112	Công nghệ chế biến phân bón rế và phân bón lá từ phế thải động vật	004	291
113	Công nghệ chế tạo áo giáp chống đạn, khiên chống đạn, áo giáp chống đâm	152	105
114	Công nghệ chế tạo bộ đôi vòi phun bơm cao áp	161	105
115	Công nghệ chế tạo các sản phẩm y sinh bằng vật liệu cacbon và composít cacbon: băng cacbon, nẹp kết hợp xương, tấm vá hộp sọ	152	349
116	Công nghệ chế tạo sản phẩm composít cao cấp: mái chèo thi đấu thể thao, phụ kiện lắp ráp ô tô	152	292
117	Công nghệ chế tạo và sản xuất mũ bảo hiểm cho người đi xe máy	161	292
118	Công nghệ chế tạo vật liệu polyme chống xói mòn và giữ độ dinh dưỡng của đất	195	293
119	Công nghệ chế tạo vật liệu vô cơ: vật liệu nano, kẽm và oxyt kẽm tinh khiết	152	105
120	Công nghệ chống mốc các sản phẩm từ tre, luồng, nứa thuộc họ Bamboo và các sản phẩm đồ gỗ	078	255
121	Công nghệ chống thấm khi đổ bê tông	184	293
122	Công nghệ giảm thiểu gió Lào giai đoạn 2: Công nghệ phủ xanh toàn bộ đất không thích hợp cây trồng bằng cây diezen	184	256
123	Công nghệ hoàn nguyên Emenhit trong sản xuất que hàn chất lượng cao	136	293
124	Công nghệ khí canh trong sản xuất giống cây trồng	187	256
125	Công nghệ lai ghép giống cây dổi, keo phục vụ trồng rừng chất lượng cao	136	256
126	Công nghệ lò đốt than tre hoạt tính	084	294
127	Công nghệ nhân giống và nuôi trồng lan Hồ điệp	187	257
128	Công nghệ nhân giống vô tính cây Keo lai bằng phương pháp nuôi cấy mô- tế bào	165	257
129	Công nghệ nuôi cấy mô trong tạo giống cây trồng	136	257
130	Công nghệ phần mềm bước chân sinh viên	118	159
131	Công nghệ phần mềm Cẩm nang đồ vui để học	118	159
132	Công nghệ phần mềm Cẩm nang đoàn đội 1.0	118	160
133	Công nghệ phần mềm cẩm nang sinh viên học sinh 3.0	118	160

134	Công nghệ phần mềm Tin học trong tầm tay 1.0	118	160
135	Công nghệ sản xuất ba loại cừ bản nhựa PVC sử dụng trong lĩnh vực thủy lợi, giao thông vận tải	197	294
136	Công nghệ sản xuất Bia Hải Phòng	005	73
137	Công nghệ sản xuất Biodiesel	016	295
138	Công nghệ sản xuất bột đá CaCo ₃ siêu mịn	135	295
139	Công nghệ sản xuất cá rô phi đơn tính đực dòng Gift bằng phương pháp hooc môn	157	258
140	Công nghệ sản xuất cá rô phi vua đơn tính Đài Loan	157	258
141	Công nghệ sản xuất cá rô phi đơn tính đực dòng Gift bằng phương pháp hoocmon	157	73
142	Công nghệ sản xuất cá rô phi vua đơn tính Đài Loan	157	74
143	Công nghệ sản xuất các chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường	009	295
144	Công nghệ sản xuất các loại chitin và chitosan từ vỏ thủy hải sản (tôm, cua, mai, mực), đặc biệt loại chitosan dùng trong y tế và thực phẩm	195	74
145	Công nghệ sản xuất chất keo tụ PAC-HAPI	125	296
146	Công nghệ sản xuất chất màu xanh nguồn gốc thiên nhiên (từ các loại lá cây) dùng làm chất màu thực phẩm	195	75
147	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học (BIOF) xử lý đáy ao trước, trong và sau khi nuôi trồng thủy sản	019	296
148	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học (BTS) xử lý nước ao nuôi trồng thủy sản	019	296
149	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học nguồn gốc thiên nhiên không độc hại dùng để lọc trong và bảo quản đồ uống	195	75
150	Công nghệ sản xuất chế phẩm tăng năng suất cây trồng FITO-HUMAT	009	297
151	Công nghệ sản xuất cụm chi tiết bơm thủy lực máy công trình	161	106
152	Công nghệ sản xuất dược phẩm Chorlateyn	135	297
153	Công nghệ sản xuất đường chức năng fructooligosacarit bằng enzym fructosyltransferaza từ chủng <i>Aspergillus niger</i> K2	193	76
154	Công nghệ sản xuất giò thực vật	193	76
155	Công nghệ sản xuất giống cá chim trắng nước ngọt	157	258
156	Công nghệ sản xuất giống cá chim trắng nước ngọt	157	76
157	Công nghệ sản xuất giống cua biển (<i>Scyllaserrata</i>) nhân tạo	125	258
158	Công nghệ sản xuất gốm son chất lượng cao	107	298
159	Công nghệ sản xuất ke chống bão	135	363
160	Công nghệ sản xuất kẽm oxit 98.5% dùng trong ngành công nghiệp cao su từ nguồn phế liệu công nghiệp mạt nhúng Việt Nam	199	298
161	Công nghệ sản xuất khí sinh học	057	259

162	Công nghệ sản xuất khoai tây giống sạch bệnh	187	259
163	Công nghệ sản xuất Maltodextrin	193	77
164	Công nghệ sản xuất maltooligosacarit giàu maltotriosa từ tinh bột bằng phương pháp enzym	193	77
165	Công nghệ sản xuất mắ truyền thống	007	78
166	Công nghệ sản xuất màng băng polyme sinh học POCHISAN	195	298
167	Công nghệ sản xuất một số loại phân hữu cơ khoáng từ bột xương trâu bò	004	299
168	Công nghệ sản xuất mực dầu	051	106
169	Công nghệ sản xuất nhựa dầu gừng	193	78
170	Công nghệ sản xuất nhựa dầu ớt	193	78
171	Công nghệ sản xuất nước mắ Vạn Phần	135	106
172	Công nghệ sản xuất nước mắ vị sắt	135	107
173	Công nghệ sản xuất nước quả trong, đục, nước quả cô đặc chất lượng cao	193	79
174	Công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh- Đa vi lượng từ than bùn và các chất thải hữu cơ	196	299
175	Công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ phế thải, phụ phẩm mía đường	019	300
176	Công nghệ sản xuất phân bón lá- Đa vi lượng Hudaivil, dạng phức hữu cơ đa phối tử- đa nguyên tố	196	300
177	Công nghệ sản xuất phao ngăn dầu P700 thổi khí và tự nổi phục vụ xử lý tràn dầu	125	301
178	Công nghệ sản xuất phụ gia bê tông BiFi	006	301
179	Công nghệ sản xuất phụ gia thực phẩm PDP nguồn gốc thiên nhiên, không độc hại, có thể thay thế hàn the trong chế biến và bảo quản thực phẩm	195	80
180	Công nghệ sản xuất rau an toàn không dùng đất	187	260
181	Công nghệ sản xuất Rau mầm an toàn theo tiêu chuẩn GAP	148	260
182	Công nghệ sản xuất rượu chưng cất từ tinh bột	193	80
183	Công nghệ sản xuất rượu VodkaNA	135	81
184	Công nghệ sản xuất Siro Fructoza	193	81
185	Công nghệ sản xuất than hoạt tính từ tre luồng	095	301
186	Công nghệ sản xuất thức ăn viên cho lợn hướng nạc	193	82
187	Công nghệ sản xuất thuốc - thực phẩm bổ dưỡng cơ thể từ Chitosan	195	82
188	Công nghệ sản xuất thuốc bảo vệ thực vật CHIMEX không độc hại, đặc biệt dùng trong sản xuất rau sạch	195	302
189	Công nghệ sản xuất thuốc kem Pokysan từ vật liệu chitosan để điều trị các bệnh tổn thương da, đặc trị bỏng	195	302
190	Công nghệ sản xuất thuốc kem Polysanmin từ vật liệu chitosan	195	303

	và hoạt chất của củ nghệ vàng		
191	Công nghệ sản xuất và bảo quản đậu phụ	193	83
192	Công nghệ sản xuất và chế biến chè sạch	136	83
193	Công nghệ sản xuất và ứng dụng phân phức hợp hữu cơ vi sinh Fitothoocmon	019	304
194	Công nghệ sản xuất vật liệu chứa Zeolite	155	304
195	Công nghệ sản xuất viên súp có độ đậm cao	193	84
196	Công nghệ sản xuất Zircon silicat làm men frit từ tinh quặng zircon	199	305
197	Công nghệ sử dụng khoáng sét bentonit để xử lý màu nước thải dệt nhuộm và một số kim loại nặng như Cu, Pb, Mn, Cd...	122	340
198	Công nghệ tạo giống cây bần chua phục vụ trồng rừng có hiệu quả	125	261
199	Công nghệ tạo giống ngô rau lai từ dòng ngô tự phối	187	261
200	Công nghệ tạo giống và kỹ thuật canh tác trám trắng và giới thiệu quy trình phục tráng một số loại cây rừng bản địa được ưa chuộng, phù hợp với khu vực miền núi phía bắc	136	262
201	Công nghệ thiết bị sản xuất gạch, ngói màu	135	305
202	Công nghệ thiết bị sản xuất La răng xe ô tô vận tải	135	107
203	Công nghệ thoát độc và làm giống khỏe cây Mía	202	262
204	Công nghệ tiên bộ kỹ thuật canh tác đất dốc	136	84
205	Công nghệ tinh sạch các loại protein,peptit	193	107
206	Công nghệ trồng cây Jatropha và trưng bày một số sản phẩm của cây Jatropha	076	262
207	Công nghệ tự động làm nóng nước sử dụng thiết bị hỗn hợp tiết kiệm điện thông minh	184	107
208	Công nghệ và máy chế bản chân không	051	108
209	Công nghệ và Máy khắc xung trên inox, đồng, thép, nhôm	051	108
210	Công nghệ và thiết bị chiết xuất tinh dầu từ các loại hoa	155	305
211	Công nghệ và thiết bị sản xuất bột bả	155	305
212	Công nghệ và thiết bị sản xuất bột và hạt Linh chi hòa tan.	193	84
213	Công nghệ và thiết bị sản xuất cồn chất lượng cao	155	306
214	Công nghệ và thiết bị sản xuất nước tinh khiết, nước đóng chai	155	85
215	Công nghệ và thiết bị tinh chế rượu dân tộc chất lượng cao	155	85
216	Công nghệ xây dựng quả mút thông rửa đường ống cấp nước	125	306
217	Công nghệ xử lý bột đá thải từ sản xuất đá ốp lát	186	341
218	Công nghệ xử lý một sản phẩm, bán sản phẩm là lâm sản ngoài gỗ như: tre luồng, nứa và lâm sản là gỗ nhóm thấp	078	262
219	Công nghệ xử lý nước mặt bằng chất keo tụ PAC-HAPI	125	86
220	Công nghệ xử lý nước ngầm, nước mặt cho các hộ gia đình	125	86
221	Công nghệ xử lý nước thải	155	341

222	Công nghệ xử lý nước thải bằng phương pháp sinh học	193	341
223	Công nghệ xử lý nước thải bị ô nhiễm chất hữu cơ bằng phương pháp kị khí	193	342
224	Công nghệ xử lý nước thải dịch đen nhà máy giấy	150	342
225	Công nghệ xử lý nước thải tiết kiệm và thu hồi năng lượng	191	343
226	CSDL 21 giống cây có lợi thế cạnh tranh; CSDL 200 câu hỏi đáp về dịch hại trên cây trồng	176	160
227	Cửa thép an toàn (cửa mẹ con)	081	108
228	Cửa thép an toàn chống cháy, chống trộm (cửa đơn)	081	109
229	Cửa tổ hợp, cửa nhôm màu	045	109
230	Cụm chi tiết bơm thủy lực của máy công trình	161	109
231	Cung cấp các chế phẩm sinh học dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và trồng trọt	204	86
232	Cung cấp chế phẩm siêu hấp thụ nước	199	307
233	Cung cấp giống cây ăn quả chất lượng cao	059	263
234	Cung cấp giống cây Jatropha (cây cọc rào)	188	263
235	Cung cấp quy trình kỹ thuật trồng và cung cấp hạt giống và sản phẩm của một số cây thuốc quan trọng như: Đương quy, Bạch chỉ, Ngưu tất, Thanh cao, Sả, Bạc Hà, Bạch Truật, mã đề, Lão quan thảo, Ba kích...	194	307
236	Cung cấp tiêu chuẩn Việt Nam, nước ngoài và quốc tế	174	363
237	Cung cấp và tiến hành dịch vụ đo liều bức xạ liều kế cá nhân TLD	095	211
238	Đại tảo	146	263
239	Đánh giá tiềm năng và ô nhiễm nước ngầm bằng kỹ thuật thủy văn đồng vị	199	87
240	Dao mổ điện cao tần Model: LTTD 350-2K1/01	149	349
241	Đào tạo và phát triển các sản phẩm thực phẩm sử dụng kỹ thuật sấy phun	193	87
242	Đào tạo và phát triển sản xuất các chế phẩm lên men vi sinh	193	87
243	Đầu đốt Dầu FO cho các lò công nghiệp	161	110
244	Dầu gấc viên nang	055	87
245	Đầu thu giải mã tích hợp kỹ thuật số, thu tín hiệu trực tiếp từ vệ tinh (TVRO) hiệu HL K49 (cỡ lớn), HL K49 (cỡ nhỏ), HL 2552, HL K49A; đầu thu kỹ thuật số sóng mặt đất (DVB-T) hiệu HL T-01USB (Đầu thu giải mã đa phương tiện)	139	160
246	Dây cáp điện các loại	056	211
247	Dây chuyền chế biến than sinh hoạt	125	307
248	Dây chuyền công nghệ chế biến gỗ tự nhiên, rừng trồng	093	110
249	Dây chuyền công nghệ sản xuất đồng bộ các chế phẩm sinh học dùng để tạo màu nước, xử lý ô nhiễm và phòng bệnh cho tôm bằng phương pháp vi sinh	196	88

250	Dây chuyền công nghệ sản xuất MOV - ZnO dùng cho các thiết bị chống sét	207	161
251	Dây chuyền công nghệ sản xuất siro từ tinh bột ngô	151	88
252	Dây chuyền công nghệ sản xuất sơn nước	155	308
253	Dây chuyền công nghệ sản xuất sữa ngô từ hạt	151	89
254	Dây chuyền công nghệ sản xuất thuốc bảo vệ gan và điều trị viêm gan do virus có nguồn gốc thiên nhiên	194	308
255	Dây chuyền công nghệ sản xuất thuốc trừ sâu vi sinh Bacillus thuringiensis quy mô xưởng thực nghiệm	193	308
256	Dây chuyền công nghệ sản xuất tinh bột biến tính từ tinh bột ngô	151	89
257	Dây chuyền công nghệ sấy theo phương pháp bơm nhiệt nhằm nâng cao chất lượng một số loại rau quả phục vụ nội tiêu và xuất khẩu	151	90
258	Dây chuyền lắp ráp thủ công thiết bị điện tử	135	110
259	Dây chuyền sản xuất gạch ép xi măng	135	111
260	Dây chuyền sản xuất rượu, cồn	167	91
261	Dây chuyền sản xuất sữa	167	91
262	Dây chuyền sản xuất thực phẩm ít đường tự động thành hình 3D TCD	142	111
263	Dây chuyền sản xuất về gia công làm sạch hoá của lá chè	143	91
264	Dây chuyền số tự hoá quy mô tài liệu ảnh chữ Hải Lam	033	111
265	Dây chuyền thiết bị sản xuất nhũ tương	155	309
266	Dây chuyền thiết bị sản xuất nước giải khát	125	92
267	Dây truyền sản xuất kem xoa bóp	063	309
268	Dây truyền sản xuất ván sàn, gạch gỗ bằng chất liệu gỗ tự nhiên	093	263
269	Đệm sinh học	164	309
270	Đèn tiết kiệm điện 4UΦ14	035	212
271	Dịch vụ chế tạo nồi nấu mạ kẽm nhúng nóng đường dây 220-500Kv	184	363
272	Dịch vụ chế tạo nồi nấu Protector cho tàu thủy giàn khoan	184	364
273	Dịch vụ Công nghệ chống thấm không bóc lớp gạch bề mặt	184	310
274	Dịch vụ đào tạo và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y tế	149	349
275	Dịch vụ tư vấn, dự báo khí tượng du lịch	184	364
276	Dịch vụ về An toàn bức xạ	095	212
277	Dịch vụ xúc, sạc, tẩy, rửa hệ thống đường ống các dây chuyền sản xuất	109	343
278	Điều chế một hợp chất thiên nhiên trong dược liệu bằng phương pháp SKLCA	194	310
279	Điều tra, đánh giá an toàn bức xạ các cơ sở bức xạ, phòng phóng xạ tự nhiên và số hoá trên bản đồ GIS trên địa bàn Tỉnh/Thành phố	095	212

280	Định lượng một đơn chất trong dược liệu và chế phẩm bằng phương pháp SKLCA	194	310
281	Định tính một nhóm chất hoá học đặc trưng của dược liệu và chế phẩm bằng phương pháp SKLCA	194	310
282	Đồ dùng bằng da	048	196
283	Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu	199	213
284	Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu	199	364
285	Du lịch sinh thái, lặn biển, bảo tồn rừng	210	364
286	Dung dịch chống đóng cặn BK	155	311
287	Dung dịch tẩy cặn chuyên dụng	155	311
288	Dung dịch tẩy rửa đa dụng	155	311
289	Gạch nhiều lỗ bằng đất kiên cố hoá	038	312
290	Gạo Điện Biên	130	264
291	Ghi phổ hồng ngoại	194	312
292	Ghi phổ tử ngoại	194	312
293	Giải pháp bán hàng trực tuyến	064	162
294	Giải pháp bán hàng trực tuyến – trực tiếp	064	162
295	Giải pháp tiết kiệm nhiên liệu (thiết bị tiết kiệm nhiên liệu)	082	112
296	Giải pháp trọn gói và tổng thể về thi trắc nghiệm	185	162
297	Giàn lớn trồng rau kết cấu gang và thiết bị tưới kiểu vi	142	112
298	Giáo trình Windows Vista	118	163
299	Giấy cuộn, giấy gam, sách vở...	136	264
300	Giới thiệu 1 số các kết quả nghiên cứu có khả năng ứng dụng trong thực tiễn	136	163
301	Giới thiệu các chương trình nghiên cứu và ứng dụng CNTT (tóm tắt chương trình cách ly phi chuẩn; tóm tắt chương trình M-Office)	169	163
302	Giới thiệu các sản phẩm ong: mật ong, phấn hoa, sữa ong chúa và một số sản phẩm khác	020	264
303	Giới thiệu công nghệ khí sinh học ứng dụng vật liệu composite	057	312
304	Giới thiệu địa chỉ Website và hình ảnh hoạt động, địa chỉ Website của 56 điểm thông tin KHCN thuộc tỉnh Đồng Nai	176	164
305	Giới thiệu kỹ thuật mới của cây chè về vườn ươm độc canh và bứng trồng sớm	143	92
306	Giới thiệu qua băng hình về tiềm năng du lịch của Phú Thọ	136	248
307	Giới thiệu về giống cây chè mới có quyền sở hữu trí tuệ trong Viện nghiên cứu Quế Lâm Quảng Tây	143	92
308	Giới thiệu về Viện nghiên cứu khoa học lá chè Quế Lâm Quảng Tây	143	365

309	Giống cây ăn quả chất lượng cao	059	264
310	Giống cây gấc cao sản	055	265
311	Giống cây trồng mới	128	265
312	Giống cây trồng thể mạnh vùng nhiệt đới và ôn đới; Mẫu sản nghiệp hóa công nghệ sản xuất tiêu chuẩn hóa	209	265
313	Giống lúa tẻ hạt bầu chịu hạn, sâu bệnh, ngắn ngày năng suất cao	061	265
314	Giống lúa thơm ngắn ngày năng suất siêu cao (110-115 ngày, năng suất 8-10 tấn/ha)	061	266
315	Giống mía mới – Quế đường 21	202	266
316	Giống mới quả hạch Châu Úc và kỹ thuật ngành nghề hoá	141	266
317	Giống sắn mới và kỹ thuật ngành nghề hoá	141	267
318	Glyphosate và diglyphosate	200	313
319	Gốm sứ	096	313
320	Gốm sứ mỹ nghệ và xây dựng	128	313
321	Gốm thủ công mỹ nghệ (tranh gốm)	139	313
322	Hàng mây tre đan xuất khẩu	128	267
323	Hàng mỹ phẩm	028	314
324	Hàng nông sản chế biến (tương cừu đà, miền đông)	106	268
325	Hàng thổ cẩm đồ mỹ nghệ	130	196
326	Hàng thủ công mỹ nghệ	050	268
327	Hàng thương mại gia dụng	060	268
328	Hàng tiêu dùng thực phẩm các loại	030	93
329	Hạt giống Lúa lai mới	198	268
330	Hạt giống Rau Dưa mới	162	268
331	Hạt xử lý nước	095	314
332	Hệ nghiên cứu thử nghiệm điều khiển chuyển động dùng DSP	101	213
333	Hệ thiết bị xử lý nước cho máy lọc thận nhân tạo	207	350
334	Hệ thống Call Center	153	164
335	Hệ thống cất ống thép liên tục	160	112
336	Hệ thống cầu trục phi tiếp điểm	160	213
337	Hệ thống dạy học các ngành điện, điện tử	153	269
338	Hệ thống dạy học ngoại ngữ Multimedia	153	269
339	Hệ thống điện năng lượng mặt trời	160	214
340	Hệ thống điều hòa không khí	167	113
341	Hệ thống điều khiển kích hoạt thiết bị theo kịch bản Selab/Scenario	185	214
342	Hệ thống điều khiển mạng chiếu sáng đô thị	160	164
343	Hệ thống điều khiển thang máy công nghệ cao, ứng dụng điều khiển gọi, hiển thị tầng mạng hai dây	160	113
344	Hệ thống điều khiển tháp chưng cất tinh dầu	192	215

345	Hệ thống điều khiển tia Gama	160	215
346	Hệ thống điều khiển tự động quá trình sản xuất rau thủy canh	160	216
347	Hệ thống giám sát nhiệt độ, độ ẩm từ xa	192	216
348	Hệ thống khởi động động cơ không đồng bộ công suất đến 500 KW	160	113
349	Hệ thống kiểm soát xâm thực AC200 sử dụng thẻ RFID	192	217
350	Hệ thống Modun xử lý nước thải	164	343
351	Hệ thống nhận biết OCR font chữ in	033	114
352	Hệ thống quản lý hàng đợi QMS	185	164
353	Hệ thống quản lý xếp hàng Selab QMS	185	114
354	Hệ thống súc sặc đường ống công nghệ	161	365
355	Hệ thống thâm canh lúa mới giảm chi phí đầu vào nâng cao năng suất và bảo vệ môi trường	187	269
356	Hệ thống thiết bị xử lý nước thải bệnh viện	191	344
357	Hệ thống thiết bị xử lý nước thải nhà máy chế biến sữa	191	344
358	Hệ thống truyền thanh không dây FM điều khiển kỹ thuật số	111	165
359	Hệ thống tự động cấp nước vệ viên	160	217
360	Hệ thống tự động đổ chuông báo giờ học	185	115
361	Hệ thống tự động đo mức nước từ xa	192	218
362	Hệ thống tự động hoá gió hồng	160	116
363	Hệ thống tự động hoá quá trình sản xuất ximăng	160	218
364	Hệ thống tự động hoá văn phòng OA	158	218
365	Hệ thống tự động không chế độ PH trên dây chuyền nhà máy đường	044	219
366	Hệ thống tuyển nổi thu hồi bột và nước trắng máy xeo- Ngành giấy	160	116
367	Hệ thống van đẩy nước lên cao và đẩy xa	136	116
368	Hệ thống Văn phòng điện tử (M-Office)	169	165
369	Hệ thống xử lý As quy mô hộ gia đình phục vụ nước ăn uống	122	93
370	Hệ thống xử lý chất thải rắn y tế VHI- 18B	191	344
371	Hệ thống xử lý nước công nghệ thẩm thấu ngược (RO) để sản xuất rượu xuất khẩu	196	117
372	Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt và công nghiệp	167	345
373	Hệ thống xử lý tín hiệu số thời gian thực trên công nghệ DSP	185	219
374	Hỗn hợp bột sa lửng xử lý nước nhiễm bẩn	095	314
375	Hợp chất sản xuất Mangiferin	021	314
376	Hợp đồng cung ứng cây giống và bao tiêu sản phẩm	059	269
377	Khai thác bản địa hóa và hợp tác phổ cập sản phẩm phần mềm Trung Quốc tại Việt Nam	033	166
378	Khai thác sản xuất bột báng mật ong	213	269

379	Khai thác tổng hợp phân hữu cơ sinh học từ bột cá	077	314
380	Khai thác và ứng dụng sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật an toàn từ nicouline	067	315
381	Khai thác về trung tâm khai thác kỹ thuật tổng hợp miền núi Quảng Tây	156	366
382	Khảo sát sự di chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu bằng đánh dấu đồng vị phóng xạ	199	366
383	Khoá bảo mật USK	183	166
384	Khoá thẻ điện tử RFID K400R	192	220
385	Khối khuếch đại cao tần tạp âm thấp dải sóng đề xi mét có thể áp dụng dò công suất lớn	185	167
386	Khối khuếch đại công suất 200W – 1030 MHZ	185	167
387	Khối khuếch đại tạp âm thấp dải sóng băng tần L tần số trung tâm 1.7GHZ	185	167
388	Khối khuếch đại tạp âm thấp dải sóng đề xi mét tần số 800-900MHZ	185	168
389	Khối khuếch đại tạp âm thấp dải sóng Mét tần số 150-250MHZ	185	168
390	Khối kích khuếch đại công suất 45W – 1030MHZ	185	169
391	Khối quản lý giao tiếp với khách hàng qua điện thoại	185	169
392	Khối tổ hợp tần số và khuếch đại công suất 1W – 2,45GHZ	185	169
393	Khử trùng các vật phẩm y tế và thanh trùng hàng thực phẩm bằng tia gamma	199	367
394	Khung nhà lưới trồng hoa, trồng rau an toàn	014	367
395	Kĩ thuật bồi đắp sản lượng cao quả khô châu Úc số 1 cây trồng ở Á nhiệt đới Quảng Tây	145	270
396	Kiểm nghiệm dược liệu theo dược điển Việt Nam III	194	315
397	Kiểm nghiệm thuốc đông dược	194	315
398	Kiểm nghiệm và xây dựng tiêu chuẩn kiểm nghiệm dược liệu bằng phương pháp hiển vi	194	316
399	Kiểm tra chất lượng bê tông bằng các phương pháp không phá huỷ	095	220
400	Kiểm tra đánh giá chất lượng, tuổi thọ các công trình xây dựng	199	367
401	Kỹ thuật bồi đắp vườn chè cao sản và gia công chuẩn mực hoá	145	270
402	Kỹ thuật cải tạo tổng hợp rừng hồi sản lượng thấp	201	270
403	Kỹ thuật chế biến sâu quả mắc mật	098	94
404	Kỹ thuật chiết xuất và phân lập tinh dầu thơm	201	316
405	Kỹ thuật điều khiển tự động hoá và quản lý tin học hoá nhà máy đường	068	169
406	Kỹ thuật dược vật phòng trị về loại sâu có hại chính trong vườn chè vô công hại	143	271
407	Kỹ thuật hạt nhân phục vụ phát triển các ngành công nghiệp	199	367

408	Kỹ thuật hạt nhân phục vụ sự nghiệp Y tế	199	368
409	Kỹ thuật hạt nhân ứng dụng trong sản xuất và đời sống	095	316
410	Kỹ thuật hoàn nguyên môi trường các bãi thải mỏ khai thác than, quặng lộ thiên	165	345
411	Kỹ thuật khai thác tổng hợp ngành nghề cây bạch đàn	144	271
412	Kỹ thuật nhân giống nhanh cây rừng bằng nuôi cấy mô	201	271
413	Kỹ thuật sản xuất phân sinh học	041	316
414	Kỹ thuật sản xuất sê-ri sản phẩm dưa bà	012	272
415	Kỹ thuật trồng cây sở giống tốt	201	272
416	Kỹ thuật trồng mía cao sản	099	273
417	Kỹ thuật trồng nấm ăn bằng rơm rạ	203	273
418	Kỹ thuật ứng dụng đồng vị bức xạ trong điều khiển công nghiệp	095	317
419	Laser Diode đa kênh Model: Mini 630	149	350
420	Laser He-Ne 15/30 mW điều trị đa năng, Model: KC 01-06/95 LD,LS super	149	350
421	Laser nội mạch Model HL 1100S	149	351
422	Lọc bụi tĩnh điện	160	117
423	Lọc bụi túi	160	117
424	Lúa vụ đông cho miền bắc Việt Nam	061	273
425	Màng mỏng PE thổi tự hủy	214	317
426	Mật ong	130	274
427	Mật ong	020	273
428	Máy bán hàng tự động	101	118
429	Máy biến thế hợp kim phi tinh thể	042	220
430	Máy bơm 2 trụ, 2 tốc độ	062	118
431	Máy bơm hỗn hợp	062	118
432	Máy bơm nước	085	119
433	Máy bơm nước inox (Bơm inox)	085	119
434	Máy cấp nước tự động không tháp kiểu thông minh	036	120
435	Máy cắt tôn	125	121
436	Máy chấm thi trắc nghiệm VTM (thiết lập trên PC và máy quét tài liệu)	206	170
437	Máy chế tạo oxy quy mô công nghiệp và gia đình	207	121
438	Máy đếm thời gian đến phần triệu giây kèm theo chức năng đo tần số	189	121
439	Máy điêu khắc bằng laser	149	122
440	Máy điều trị điện ngủ	207	351
441	Máy điều trị ion tĩnh điện	207	352
442	Máy điều trị từ trường xung DK-1500	207	352
443	Máy điều trị từ trường xung DK-800	207	352

444	Máy đo nhiệt độ và độ ẩm THDP-1	192	221
445	Máy đo tốc độ ô tô bằng laser	149	221
446	Máy DO-O3	164	170
447	Máy ép thủy lực 100 tấn để nối cáp điện	161	122
448	Máy gieo hạt giống và bón phân nông nghiệp	176	122
449	Máy hái chè cải tiến năng suất cao	136	123
450	Máy hàn cao tần	128	123
451	Máy hút rác đa năng	082	248
452	Máy hút rác đa năng khí động	082	248
453	Máy kéo đẩy tay, máy thái phiến gỗ	037	123
454	Máy kéo dây xích đa năng	071	124
455	Máy kéo đồi núi	116	124
456	Máy khắc dấu kim loại siêu tốc	051	124
457	Máy khắc xung trên kim loại	051	125
458	Máy khử độc rau quả, thực phẩm sử dụng cho gia đình	121	125
459	Máy làm mát nhà xưởng công nghiệp	086	125
460	Máy làm sạch khói dầu, máy làm sạch không khí	039	125
461	Máy laser CO2 phẫu thuật 12W Model: MD-HT	149	353
462	Máy Laser CO2 phẫu thuật 15W Model: KC 01-06/TL 150	149	353
463	Máy Laser CO2 phẫu thuật 30W Model: SNJ- 1000	149	354
464	Máy laser He- Ne trị liệu Model HL 1100S	149	354
465	Máy laser khắc kim loại	149	126
466	Máy lốc đĩa dùng cho công nghiệp đóng tàu	125	126
467	Máy nghiền, máy hút, máy trộn, máy xục ôxy	065	126
468	Máy nông nghiệp	128	126
469	Máy phát điện đồng bộ 3 pha 1FC6	042	221
470	Máy phát điện MPW1020– SI102TPA	086	221
471	Máy phát điện MPW1250– SI122TPA	086	222
472	Máy phát điện MPW1320– SI132TPA	086	223
473	Máy phát điện MPW1850– SI182TPA	086	223
474	Máy phát điện MPW1880– SI152TPA	086	224
475	Máy phát điện MPW655– SI651TPA	086	225
476	Máy phát điện MPW740– SI741TPA	086	225
477	Máy phát điện MPW800– SI801TPA	086	226
478	Máy phát điện MPW800– SI801TPA	086	226
479	Máy phát điện MSW145- SC131TDA	086	227
480	Máy phát điện MSW170 – SC161TDA	086	228
481	Máy phát điện MSW195 – SC181TWA	086	228
482	Máy phát điện MSW220 – SG201TWA	086	229

483	Máy phát điện MSW220 – SG201TWA	086	229
484	Máy phát điện MSW275 – SG251TWA	086	230
485	Máy phát điện MSW330 – SC331TWA	086	231
486	Máy phát điện MSW330 – SG331TWA	086	231
487	Máy phát điện MSW415 – SC371TWA	086	232
488	Máy phát điện MSW415 – SG371TWA	086	232
489	Máy phát điện MSW450 – SC410TWA	086	233
490	Máy phát điện MSW510 – SC451TWA	086	234
491	Máy phát điện MSW510 – SG451TWA	086	234
492	Máy phát điện MSW560 – SC501TWA	086	235
493	Máy phát FM vô tuyến mp3 trên xe	177	170
494	Máy phát hình số theo tiêu chuẩn DVBT	111	171
495	Máy phát hình UHF	111	171
496	Máy phát hình VHF 1 kênh/ 2 kênh	111	171
497	Máy phát thanh stereo FM	111	172
498	Máy phục vụ nông nghiệp 4 chức năng: tẽ ngô, tuốt lạc, vò lúa, vò đậu tương	119	127
499	Máy phun áp lực Buse – vòi phun trợ lực 20 DP	092	127
500	Máy phun tưới mâm cuốn ống mềm kiểu nhẹ SJP65-200	142	128
501	Máy Plasma phẫu thuật Model: PSA-2MTC/Super	149	355
502	Máy sản xuất bản in FLEXO	051	128
503	Máy tách hạt lạc	127	128
504	Máy tách hạt Ngô	127	129
505	Máy tạo ảnh và chữ động trên không dựa trên cơ chế lưu ảnh của mắt người	111	172
506	Máy thu lôgarít 2 kênh UHF chế áp cánh sóng phụ, giải mã tín hiệu thu tích cực	185	172
507	Máy tính thương hiệu BM	008	173
508	Máy tính tiền điện tử Casio	031	173
509	Máy từ hoá nước dùng trong nông công nghiệp	207	129
510	Máy tuốt hạt tiêu	127	129
511	Máy tuyển tĩnh điện con lăn	199	130
512	Máy tuyển từ nam châm đất hiếm NdFeB loại cường độ từ trường trung bình và loại cường độ từ trường cao	199	130
513	Men xử lý hàm cầu Gaibe	164	94
514	Men xử lý nước thải bệnh viện DW 97 H	164	94
515	Mô hình 3 vụ cây lương thực đạt năng suất năm từ 20-25 tấn/ha (phía Bắc Việt Nam); từ 30-35 tấn/ha/năm, ở vùng có tưới trong mùa khô (phía Nam Việt Nam) và có đê bao mùa mưa	061	274
516	Module thu thập dữ liệu PC/104 đa năng có khả năng tái cấu hình	192	235

517	Một số sản phẩm phân bón cho vùng đồi núi	136	317
518	Một số thiết bị tiết kiệm điện	183	236
519	Na dai	146	274
520	Nghiên cứu "Chiết xuất các hoạt chất từ dược liệu" để bào chế các dạng thuốc	194	317
521	Nghiên cứu chế tạo các loại mũ sứ bằng gang dẻo cho điện cao thế.	132	94
522	Nghiên cứu chế tạo các sản phẩm nhựa dùng cho công nghiệp ô tô với công nghệ tạo vân trên bề mặt cong phức tạp.	132	317
523	Nghiên cứu chế thử sợi pha chun.	132	196
524	Nghiên cứu công nghệ sản xuất hàng lưu niệm bằng thủy tinh pha lê.	132	318
525	Nghiên cứu hiện đại hoá các dạng bào chế từ dược liệu theo yêu cầu	194	318
526	Nghiên cứu khai thác kỹ thuật phòng trừ sâu hại sinh học cho cây mía	202	275
527	Nghiên cứu nâng cao chất lượng và hoàn thiện công nghệ vật liệu mới làm van gồm ZnO (MOV-ZnO) chống sét 35KV.	132	318
528	Nghiên cứu thiết kế chế tạo thiết bị sấy nông sản, thực phẩm (vải, ớt, tỏi) quy mô hộ gia đình.	132	130
529	Nghiên cứu thiết kế, xác lập quy trình công nghệ sản xuất thử nghiệm vỏ động cơ xe gắn máy hai bánh bằng các thiết bị chuyên dụng.	132	249
530	Nghiên cứu thử nghiệm và hoàn thiện công nghệ dệt khăn bông từ sợi "không se".	132	196
531	Nghiên cứu triển khai công nghệ chiết xuất nguyên liệu làm thuốc, quy trình công nghệ cất tinh dầu, tinh chế sản phẩm thô, gia công chiết xuất các loại dược liệu thành các sản phẩm theo yêu cầu, cung cấp bán thành phẩm sản xuất thuốc, hương liệu, sản xuất	194	319
532	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất sợi OE để dệt vải bạt.	132	197
533	Nguồn bức xạ hồng ngoại	178	236
534	Nhãn muện HTM1	146	275
535	Nhận nghiên cứu theo đơn đặt hàng các sản phẩm thuốc chữa bệnh, vật liệu y sinh, mỹ phẩm, các sản phẩm dùng trong thực phẩm, nông nghiệp đi từ vật liệu polyme sinh học chitosan	195	95
536	Nồi lên men	026	131
537	Ô tô tải Ben	065	249
538	Ồi Đài Loan	146	275
539	Ống nhựa và phụ tùng nhựa PVC, HDPE, PPR	017	131
540	pH test	164	173
541	Pha đèn cao áp CS - 09	010	236

542	Phân bón lá	200	319
543	Phân bón vi sinh Bio-planl và pro-planl	055	319
544	Phân bón vi sinh Pytohocmon	136	320
545	Phân bón vi sinh sạch	055	320
546	Phân chuyên dụng cây mía	202	320
547	Phấn hoa	020	275
548	Phân hữu cơ viên nén	112	320
549	Phần mềm “Em bé thông minh”	118	174
550	Phần mềm “Em học tốt lớp 4”	118	174
551	Phần mềm “Văn phòng điện tử E-Office”	008	174
552	Phần mềm chấm công	031	174
553	Phần mềm chữ ký điện tử và mã hoá dữ liệu (Encrypt sign)	183	175
554	Phần mềm chữ ký điện tử, mã hoá và sản phẩm khoá an toàn	169	175
555	Phần mềm dành cho kế toán hợp tác xã Version 1.2	127	176
556	Phần mềm dạy học "Hệ thống điều khiển tự động hoá quá trình sản xuất"	163	176
557	Phần mềm kế toán doanh nghiệp dùng cho các đơn vị xây lắp	008	177
558	Phần mềm kế toán doanh nghiệp NEWACC	008	177
559	Phần mềm kế toán TVAT	135	179
560	Phần mềm mô hình quản lý và điều hành văn phòng điện tử di động (M-office)	183	179
561	Phần mềm mô phỏng công nghệ chế biến hydrocacbon nhẹ	110	179
562	Phần mềm mô phỏng quá trình chiết phân chia riêng rẽ các nguyên tố đất hiếm bằng tác nhân chiết	199	179
563	Phần mềm phân tích và thiết kế khuôn nhựa	161	180
564	Phần mềm phát hiện truy nhập lạ	172	180
565	Phần mềm Quản lý bán hàng	031	180
566	Phần mềm quản lý cấp phép kinh doanh (BM Busma)	008	181
567	Phần mềm Quản lý dự án đầu tư	008	182
568	Phần mềm quản lý kho bán hàng	125	182
569	Phần mềm quản lý nhà hàng	125	183
570	Phần mềm Quản lý nhà hàng 4.1	031	183
571	Phần mềm Quản lý nhân hộ khẩu	135	184
572	Phần mềm Quản lý Nông vụ	135	184
573	Phần mềm Quản lý trường học	135	184
574	Phần mềm quản lý trường học SEMIS (đại học và cao đẳng)	185	184
575	Phần mềm quản lý vận hành và duy trì mạng lưới BTNN Bắc Thái	070	185
576	Phần mềm Quản lý vật tư	135	185
577	Phần mềm soạn thảo bài giảng điện tử VNUCE	185	185

578	Phần mềm thư viện điện tử ELIB	185	186
579	Phần mềm tổ chức thi trắc nghiệm bằng nhận dạng ảnh bài thi MRTEST phiên bản 4	185	186
580	Phần mềm: Văn phòng điện tử	147	187
581	Phân tích các nguyên tố trong các mẫu địa chất, sinh học và môi trường bằng AAS, ICP-MS	199	368
582	Phân tích các nguyên tố trong các mẫu hợp kim, quặng, địa chất, vật liệu và các sản phẩm bằng XRF	199	368
583	Phân tích thành phần hoá học bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng kết hợp với quét phổ truyền hình	194	321
584	Phân tích thành phần hoá học hợp kim bằng phương pháp quang phổ vạch phát xạ và huỳnh quang tia X	095	131
585	Phân viên nén hữu cơ, hữu cơ-vô cơ cho các loại cây trồng	112	321
586	Phụ gia bê tông BIFI và BIFI-Puzzolan	006	321
587	Phụ kiện cáp van xoắn	056	237
588	Phụ tùng điện xe máy	032	249
589	Phương án giải quyết tin học hóa nông thôn	158	187
590	Phương pháp mới trồng đậu xanh	061	276
591	Phương pháp mới trồng lạc	061	276
592	Phương pháp phân tích dư lượng thuốc trừ sâu trong rau quả, thực phẩm	155	368
593	Phương pháp trồng ngô mật độ cao	061	276
594	Phương pháp trồng xen ngô vào đất trồng lạc chuyên canh, ngô đạt năng suất trên 3 tấn/ha; lạc bằng năng suất từ 2-2,5 tấn/ha trở lên (giải quyết vấn đề lương thực cho vùng trồng lạc)	061	277
595	Quản lý phương tiện giao thông bằng thiết bị định vị vệ tinh GPS	182	237
596	Quảng cáo trực tuyến	064	188
597	Quảng cáo trực tuyến	064	188
598	Quạt đẩy cánh nhiều lưỡi SSF/HA	085	131
599	Quạt hút đơn SSF/HA	085	132
600	Quạt ly tâm áp lực cao HCF/HA	085	132
601	Quạt ly tâm dùng cho nồi hơi CFBU/HA	085	133
602	Quạt thông gió hướng trục	085	133
603	Quy trình kỹ thuật cao xương ngựa bạch thuần khiết	021	321
604	Quy trình sản xuất mangiferin chiết xuất từ cây xoài	021	322
605	Quy trình công nghệ "Sản xuất mại khay cải tiến"	187	277
606	Quy trình công nghệ chế tạo ống laser khí CO ₂ & He - Ne	149	188
607	Quy trình công nghệ chế tạo ống laser khí CO ₂ & He - Ne	149	189
608	Quy trình công nghệ nhân giống bưởi, cam VAC ít đến không hạt	187	278
609	Quy trình công nghệ sản xuất chất màu thực phẩm β - carotene từ nấm sợi <i>Blakeslea trispora</i> quy mô xưởng thực nghiệm	193	95

610	Quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm chứa hoạt chất sinh học S-adenosyl-L-methionine (SAM) từ nấm men <i>Saccharomyces</i> quy mô xưởng thực nghiệm	193	96
611	Quy trình công nghệ sản xuất gạch đất không nung từ đất sét đồi	027	322
612	Quy trình công nghệ sản xuất hợp kim FERÔ - ĐẤT HIẾM - MAGIÊ (VN-FeREMg.05 và VN-FeREMg.08) sử dụng trong công nghệ cầu hoá gang	199	133
613	Quy trình công nghệ tái sinh dầu biến thế	110	237
614	Quy trình kỹ thuật trồng cây ăn quả theo tiêu chuẩn GAP	059	278
615	Quy trình nhân giống bưởi, cam VAC sạch bệnh bằng phương pháp ghép khủ trùng	187	278
616	Quy trình nhân giống cây Bạch đàn dòng U6, UE35, Vĩ cự bằng phương pháp nuôi cấy mô	165	278
617	Quy trình nhân giống nấm các loại	108	279
618	Quy trình nhân giống và cây giống hoa các loại (lan hồ điệp, đồng tiền, cẩm chướng cúc) bằng phương pháp nuôi cấy mô	165	279
619	Quy trình nhân giống và giống cây khoai tây Diamant, KT2, Atlantic sạch bệnh, năng suất chất lượng cao bằng phương pháp nuôi cấy mô	165	279
620	Quy trình sản xuất chế phẩm EM	181	96
621	Quy trình sản xuất giống và nuôi trồng các loại nấm ăn	181	279
622	Quy trình sản xuất khoai tây giống sạch bệnh	181	280
623	Quy trình sản xuất một số loài hoa	181	280
624	Quy trình sản xuất và sử dụng phân nén NK và NPK cho lúa	187	322
625	Quy trình sử dụng dung dịch điện hoạt hoá trong y tế, chăn nuôi, thủy sản	191	322
626	Quy trình thâm canh đậu tương (DT84) trên đất một vụ lúa mùa ở huyện Cẩm Thủy – Thanh Hóa	175	280
627	Quy trình xử lý rác thải sinh hoạt hữu cơ thành phân hữu cơ vi sinh	187	345
628	Rượu làng Vân	128	96
629	Rượu Sâu chít	130	96
630	Sa bàn dần trải thiết bị dao mổ điện Model: ESS 400W Super	149	355
631	Sa bàn dần trải thiết bị laser CO2 45W phẫu thuật, Model: KC 01-06/2MTC	149	356
632	Sản phẩm bể Biogas - GTEC	057	346
633	Sản phẩm Chè đắng Cao Bằng, chè dây Thông Nông, Trà Giảo Cỏ Lam	139	97
634	Sản phẩm công nghệ điện tử	048	189
635	Sản phẩm dầu bôi trơn + phụ gia	032	323
636	Sản phẩm dế quế - sản xuất từ máy cắt gọn đế, máy dập	052	197
637	Sản phẩm gỗ mỹ nghệ	105	280

638	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm- Ca	199	134
639	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm chất lượng cao	199	134
640	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm- Tital Fe-Re-Ti	199	134
641	Sản phẩm hợp kim fero Fe-Re-Mg hàm lượng Mg cao (VN-Fe Re Mg 08)	199	134
642	Sản phẩm hợp kim fero Fe-Re-Mg hàm lượng trung bình (VN-Fe Re Mg 05)	199	135
643	Sản phẩm kẽm oxit và sản phẩm kẽm cacbonat	199	323
644	Sản phẩm làng nghề rèn Đa Sỹ	115	135
645	Sản phẩm lót giày đục lỗ - sản xuất từ máy dập, máy may công nghiệp và máy cắt	052	197
646	Sản phẩm mỹ nghệ từ quế - sản xuất từ máy tiện, máy mài	052	281
647	Sản phẩm nhang trầm – sản xuất từ máy làm nhang	052	281
648	Sản phẩm nông sản, thực phẩm chế biến	139	281
649	Sản phẩm phần mềm quản lý của DTSoft	049	189
650	Sản phẩm phục vụ cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường	029	346
651	Sản phẩm phục vụ nuôi trồng thủy sản và gia súc gia cầm	029	281
652	Sản phẩm rượu, bia chất lượng cao	136	97
653	Sản phẩm thuốc bắc thành phẩm	216	323
654	Sản phẩm thuốc đặc thù của tỉnh	136	324
655	Sản phẩm trung dược bảo vệ sức khỏe	048	324
656	Sản phẩm từ sa khoáng biển	199	324
657	Sản phẩm viên nang cusumin > 93% trích ly từ củ nghệ vàng nguyên liệu trồng tại Việt Nam	066	324
658	Sản phục vụ trên web và web-site chuyên ngành về chuyển hóa thành quả và hợp tác khoa học công nghệ Trung Quốc –ASEAN	158	190
659	Sản xuất bê tông bọt khí (gạch bê tông nhẹ)	092	325
660	Sản xuất bột giấy từ cỏ voi lai, thân cây ngô, công nghệ thân thiện với môi trường	066	282
661	Sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp, thủy sản và môi trường. Tư vấn chuyển giao công nghệ sinh học	026	325
662	Sản xuất các đồng vị và dược chất phóng xạ	199	325
663	Sản xuất các sản phẩm cốc, phễu rót kim loại	199	135
664	Sản xuất gạch đất không nung	092	325
665	Sản xuất gia công thuốc và thuốc thực phẩm	194	326
666	Sản xuất nước tương từ đậu nành bằng phương pháp lên men	204	97
667	Sản xuất phân bón vi sinh chất lượng cao từ phụ phẩm nông nghiệp (than bùn, phân chuồng, bã mía, và vỏ cà phê)	204	326
668	Sản xuất phân nhả chậm sử dụng than hoạt tính	095	326
669	Sản xuất thuốc tăng cường lưu thông máu có nguồn gốc thiên nhiên- Angobin	194	327

670	Sản xuất và cung cấp các sản phẩm gốm chịu nhiệt cao cấp: gạch lỗ xả và chén corundum	199	327
671	Sản xuất Vodka chất lượng cao từ gạo Việt Nam	011	98
672	Sản xuất, cung cấp, chuyển giao các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp, thủy sản và môi trường. Tư vấn chuyển giao công nghệ sinh học	029	327
673	Sấy nông sản bằng bức xạ hồng ngoại	178	135
674	Sê-ri sản phẩm chè đẳng Đại Tân	097	98
675	Sê-ri sản phẩm Kim Bảo Su	043	98
676	Sê-ri sản phẩm Ớt Thiên Đăng	212	98
677	Sê-ri sản phẩm Phun Thí Bảo	079	327
678	Sê-ri sản phẩm Tiên Thảo	211	99
679	Sê-ri sản phẩm trimeric aluminum phosphate	200	328
680	Sê-ri sản phẩm tương quả mận mật	215	99
681	SMSGATE, cổng nhắn tin với điện thoại di động	185	190
682	Sử dụng bã khoai mì để sản xuất chế phẩm sinh học phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản	204	99
683	Sữa ong chúa tươi	020	282
684	Súng tập bắn điện tử	178	135
685	Tài liệu về tiêu chuẩn chất lượng	174	369
686	Than hoạt tính thanh, mảnh sản xuất từ tre	084	328
687	Than hoạt tính và các sản phẩm từ than hoạt tính	095	328
688	Than hoạt tính, các loại lõi lọc và sản phẩm từ than hoạt tính	095	329
689	Thiết bị "ECAWA" sản xuất dung dịch điện hoạt hoá	191	329
690	Thiết bị cán lóc tấm định hình	161	136
691	Thiết bị cắt- lọc sét đường điện hạ áp	207	237
692	Thiết bị cắt lọc sét đường điện hạ thế	121	238
693	Thiết bị chấm công WT1000	192	238
694	Thiết bị chiếu sáng chấn lưu Pa lalt	032	239
695	Thiết bị chiếu sáng góc học tập của học sinh sử dụng năng lượng mặt trời	184	239
696	Thiết bị chiếu sáng nuôi tôm cá sử dụng năng lượng mặt trời	184	240
697	Thiết bị chiếu sáng phòng khách sử dụng năng lượng mặt trời tiết kiệm điện	184	240
698	Thiết bị chữa cháy tự động đa năng không cần cung cấp năng lượng	082	136
699	Thiết bị chuyển động chất lượng cao BKDrive	163	241
700	Thiết bị công nghệ chiết Artemisinin	196	329
701	Thiết bị đào tạo mô phỏng CT-Scanner	154	191
702	Thiết bị dạy học hệ thống phun xăng điện tử	207	191

703	Thiết bị dạy nghề điện công nghiệp	161	242
704	Thiết bị dạy nghề, thực hành nghề điện lạnh	161	136
705	Thiết bị điện châm cứu Model: 1201- 2MTC	149	356
706	Thiết bị điều chỉnh thẩm mỹ sử dụng tần số cao (hai đầu điều trị) Model:LASERMET	149	357
707	Thiết bị đo góc nghiêng cầm tay	185	242
708	Thiết bị hạt nhân trong công nghiệp	095	357
709	Thiết bị hút phốt loại nhỏ	125	137
710	Thiết bị khảo sát an toàn phóng xạ	095	242
711	Thiết bị kiểm toán năng lượng	183	243
712	Thiết bị làm đẹp cơ thể- giảm béo- giảm đau- vật lý trị liệu	149	357
713	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời có sử dụng thiết bị thông minh khống chế mực nước và nhiệt độ trong bình, đảm bảo làm nóng nước ngay cả trong mùa đông hoặc trong vòng 3 ngày có mây mù gián đoạn	184	137
714	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời không sử dụng thiết bị thông minh mà sử dụng nguyên lý đối lưu tự chảy	184	138
715	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời quy mô công nghiệp có hoặc không sử dụng thiết bị thông minh kết hợp sử dụng nguyên lý đối lưu tự chảy	184	138
716	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời quy mô gia đình, khách sạn, công nghiệp - tự động hoá khâu điều khiển đạt hiệu suất cao ngay cả mùa đông	023	138
717	Thiết bị làm sạch công nghiệp bằng đá khô CO2	092	138
718	Thiết bị laser CO2 45W loại JZ3- 3OP LCD	149	358
719	Thiết bị Laser định hướng UM G04 - 1A	094	358
720	Thiết bị Laser định hướng UMG 01-2004	094	139
721	Thiết bị Laser định hướng UMG 03A-2004	094	139
722	Thiết bị Laser định hướng UMG 04-2000	094	140
723	Thiết bị laser định hướng UMG05-1B	094	359
724	Thiết bị laser định hướng UMG06-1A	094	359
725	Thiết bị Laser Ruby chuyên khoa da liễu, Model: 2000	149	359
726	Thiết bị Laser YAG ngoại khoa, Model: YY 7501 YAG	149	360
727	Thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu	199	243
728	Thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu	199	243
729	Thiết bị nâng hạ 80 - 100 tấn điều khiển tự động	161	141
730	Thiết bị nâng hạ 80 - 120 tấn điều khiển tự động	161	141
731	Thiết bị nâng hạ tầng điều khiển tự động 120 tấn	161	141
732	Thiết bị phân tích dùng công nghệ hạt nhân	095	244
733	Thiết bị phân tích nhanh 4 thành phần ôxít CaO, Fe2O3 và SiO2 trong bột liệu xi măng	095	191

734	Thiết bị phẫu thuật Plasma Model MP-HT	149	360
735	Thiết bị rửa siêu âm	153	142
736	Thiết bị sản xuất Glycerin	016	330
737	Thiết bị sấy bức xạ hồng ngoại	178	142
738	Thiết bị tạo môi trường nhà kính trồng hoa, rau sử dụng năng lượng mặt trời	184	244
739	Thiết bị tạo sóng dừng với tần số thay đổi được dùng trong giảng dạy vật lý ở các trường PTTH, TH chuyên nghiệp, Cao đẳng	189	282
740	Thiết bị TENS trị liệu, Model: TENS 2000- 2MTC	149	361
741	Thiết bị thoát hiểm cá nhân nhà cao tầng người nhện	161	369
742	Thiết bị truyền thanh vô tuyến	207	192
743	Thiết bị và công nghệ chế tạo con lăn băng tải	161	142
744	Thiết bị y học laser CO2 12W phẫu thuật siêu sung Model: KC01-06/2MTC Super	149	361
745	Thiết bị y học laser Diode châm cứu Model: LA- 2MTC	149	361
746	Thiết bị y học laser He- Ne trị liệu nội mạch 15m W	149	362
747	Thiết kế chế tạo hệ thống điều khiển cho máy điều hoà nhiệt độ	192	245
748	Thiết kế hệ thống xử lý tín hiệu số thời gian thực trên công nghệ DSP	185	245
749	Thiết kế và chế tạo hệ thống điều khiển cho máy điều hoà nhiệt độ	192	245
750	Thiết kế, chế tạo thiết bị cắt và lọc sét	207	246
751	Thiết kế, chế tạo và cung cấp chip đo và điều khiển đặc thù theo yêu cầu của khách hàng	192	246
752	Thử tác dụng an thần của thuốc	194	330
753	Thử tác dụng bảo vệ dạ dày của thuốc	194	330
754	Thử tác dụng bảo vệ gan của thuốc	194	331
755	Thử tác dụng bổ và tăng lực của thuốc	194	331
756	Thử tác dụng chống co thắt phế quản của thuốc	194	331
757	Thử tác dụng chống đau đường của thuốc	194	331
758	Thử tác dụng chống dị ứng của thuốc	194	332
759	Thử tác dụng chống viêm của thuốc	194	332
760	Thử tác dụng co bóp ruột của thuốc	194	332
761	Thử tác dụng cường tim của thuốc	194	332
762	Thử tác dụng giảm đau của thuốc	194	333
763	Thử tác dụng giãn mạch, tăng tuần hoàn não của thuốc	194	333
764	Thử tác dụng hạ cholesterol của thuốc	194	333
765	Thử tác dụng hạ huyết áp của thuốc	194	333
766	Thử tác dụng hạ sốt của thuốc	194	333
767	Thử tác dụng ho và long đờm của thuốc	194	334

768	Thử tác dụng hướng sinh dục của thuốc	194	334
769	Thử tác dụng kháng khuẩn của thuốc	194	334
770	Thử tác dụng lợi tiểu của thuốc	194	334
771	Thử tác dụng ức chế phì đại tuyến tiền liệt của thuốc	194	335
772	Thư viện phần mềm phục vụ giảng dạy và thi vật lý, hóa học	002	192
773	Thực phẩm chức năng Silkomy	066	335
774	Thực phẩm chức năng Spirulina	066	335
775	Thực phẩm xi dầu gừng hành và Thực phẩm tương tàu xì	046	100
776	Thùng và máy khuấy hoá chất	054	143
777	Thuốc bắc viên	075	335
778	Thuốc bảo vệ thực vật từ dịch chiết dầu neem	204	336
779	Thuốc tăng lực SARATON & TASATON	155	336
780	Thuốc tiêm ferrodextran	200	336
781	Thuốc Trần Thị Cốt chất tăng sinh kháng phục xuân	040	337
782	Thuốc trừ sâu hiệu quả cao ít tồn dư	190	337
783	Tổ chức ứng dụng, chuyển giao thiết bị/công nghệ theo năng lực và yêu cầu	183	193
784	Tổ máy phát điện đi-ê-zen	042	246
785	Trang phục nam nữ	048	197
786	Triển lãm du lịch giải trí, dưỡng sinh, cảnh quan vườn cây dược	208	249
787	Trồng nhân tạo kim hoa trà và chế biến sâu sản phẩm kim hoa trà	058	282
788	Trường học điện tử	147	193
789	Từ điển điện tử Hán-Việt	177	283
790	Từ điển Hán - Việt online	177	283
791	Tư vấn - Hướng dẫn kỹ thuật trồng cây theo tiêu chuẩn GAP	059	284
792	Tư vấn bảo vệ môi trường doanh nghiệp	057	347
793	Tư vấn công nghệ chống rỉ cho thép trong môi trường khắc nghiệt	184	337
794	Tư vấn công nghệ chống rỉ cho thép trong nhà máy hoá chất	184	337
795	Tư vấn công nghệ tuyển khoáng, đặc biệt trong lĩnh vực sa khoáng biển, cung cấp các thiết bị cho các cơ sở tuyển sa khoáng	199	338
796	Tư vấn dây chuyền công nghệ chế biến gỗ tự nhiên, rừng trồng	093	143
797	Tư vấn hệ thống thông gió và làm mát nhà xưởng công nghiệp	086	347
798	Tư vấn kỹ thuật trồng cây Jatropha	188	284
799	Tư vấn, thiết kế, cung cấp, chế tạo và lắp đặt các thiết bị và hệ thống đo lường tự động hoá các quá trình sản xuất.	160	246
800	Ứng dụng tích hợp kỹ thuật then chốt mang tính chung cho tiết kiệm năng lượng giảm thoái thải và kinh tế tuần hoàn	088	369
801	Ứng dụng tiến bộ KHCN sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ bèo tây và phụ phẩm nông nghiệp	182	338

802	Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển giao kết quả nghiên cứu và ứng dụng	183	193
803	Ươm trồng cây giống thuốc bắc, cây giống vầu và cây giống khác	069	284
804	Vải thiều Lục ngạn	128	285
805	Van giảm áp	054	143
806	Van hút nước sâu dùng cho giếng khơi	136	143
807	Vật tư phụ gia biến cứng đất	092	338
808	Vòng bọc hậu môn nhân tạo	001	362
809	Xác định độc tính của thuốc	194	338
810	Xây dựng các tiêu chuẩn dược liệu mới không có trong Dược điển Việt Nam (Có chỉ tiêu định lượng hoạt chất)	194	339
811	Xây dựng các tiêu chuẩn thuốc từ thảo mộc (độc vị hoặc nhiều vị của dạng thuốc: bột, cao, hoàn, viên nén, viên bao, thuốc mỡ,...)	194	339
812	Xây dựng cơ sở dữ liệu toàn văn bằng phần mềm thư viện số Greenstone	173	194
813	Xây dựng Hệ chuyên gia phục vụ nông nghiệp trên nền tảng phần mềm PAID 4.0	173	194
814	Xây dựng, cung cấp các CSDL thông tin KHCN	176	194
815	Xe đạp điện	161	250
816	Xe đạp điện	034	250
817	Xe máy chạy điện	015	250
818	Xe máy dùng cho người khuyết tật 2 chân	120	250
819	Xoài Đài Loan	146	285
820	Xử lý chất thải chuồng trại chăn nuôi bằng chế phẩm EMUNIV	026	347
821	Xử lý chống ăn mòn bằng sơn hoặc vật liệu composit cho các công trình dân dụng hoặc công nghiệp	168	369
822	Xử lý phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân hữu cơ vi sinh bằng chế phẩm Emuniv	026	339
823	Xuồng cao tốc HA 450	085	251
824	Xuồng cao tốc HA 450B	085	251
825	Xuồng cao tốc HA 620	085	252
826	Xuồng cao tốc HA 660 có Cabin	085	252
827	Xuồng cao tốc HA 660A có Cabin	085	252
828	Xuồng cao tốc HA 750 có Cabin	085	253



Phương châm phục vụ của chúng tôi:

"Vì quyền lợi của khách hàng"



- Dịch vụ lắp đặt **tại nhà** theo yêu cầu của khách hàng với chất lượng cao, uy tín và thời gian nhanh nhất.
- Cung cấp các dịch vụ Viễn thông Công nghệ thông tin

